

INTERNATIONAL BESTSELLER

CRAZY RICH ASIANS

S I Ê U  
G I À U



GIỚI SIÊU GIÀU  
CHÂU Á  
1

KEVIN KWAN

*"Mình không biết những người này là ai.  
Nhưng mình có thể nói với cậu một điều, - những người này còn giàu hơn cả Chúa."*

DỊCH GIẢ: NGUYỄN XUÂN HỒNG

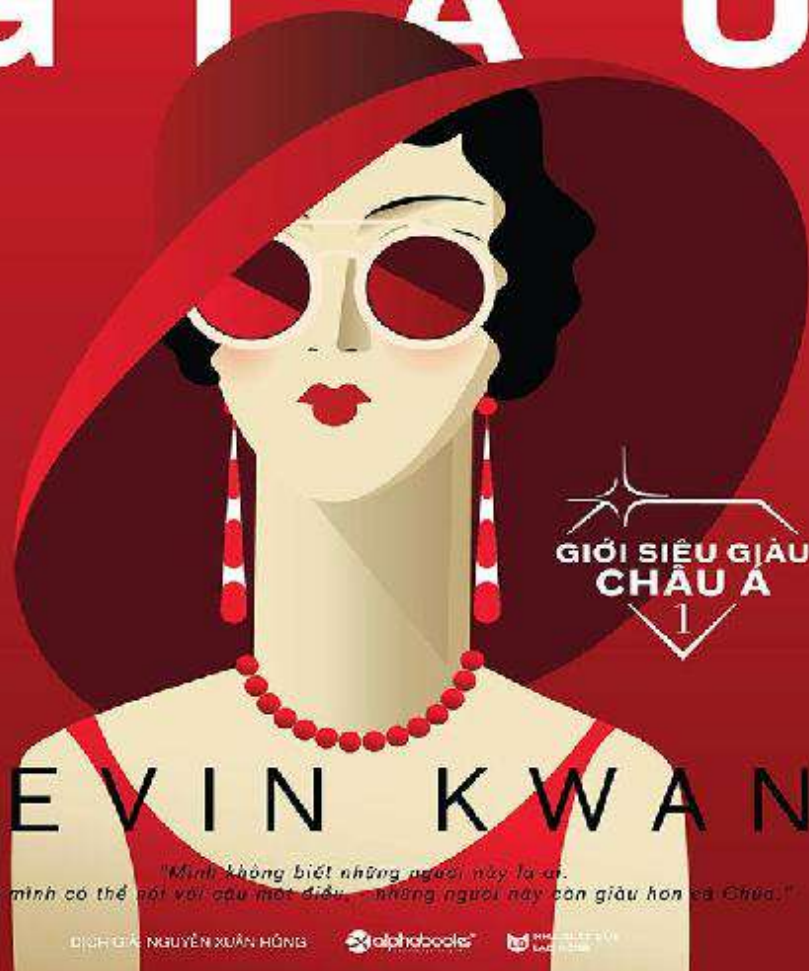
alphabooks

NHÀ XUẤT BẢN  
LAC BÔNG

INTERNATIONAL BESTSELLER

CRAZY RICH ASIANS

S I Ê U  
G I À U



GIỚI SIÊU GIÀU  
CHÂU Á

KEVIN KWAN

*"Mình không biết những người này là ai.  
Nhưng mình có thể nói với cậu một điều, những người này còn giàu hơn cả Ghê."*

DỊCH GIẢ: NGUYỄN XUÂN HỒNG

alphabooks

WWW.BOOKS.VN

# Mục lục

1. [MỞ ĐẦU: ANH EM HỌ](#)
2. [PHẦN MỘT](#)
3. [Một: Nicholas Young và Rachel Chu](#)
4. [Hai: Eleanor Young](#)
5. [Ba: Rachel Chu](#)
6. [Bốn: Nicholas Young](#)
7. [Năm: Astrid Leong](#)
8. [Sáu: Nhà Cheng](#)
9. [Bảy: Eleanor](#)
10. [Tám: Rachel](#)
11. [Chín: Astrid](#)
12. [Mười: Edison Cheng](#)
13. [Mười một: Rachel](#)
14. [Mười hai: Nhà Leong](#)
15. [Mười ba: Philip và Eleanor Young](#)
16. [Mười bốn: Rachel và Nicholas](#)
17. [Mười lăm: Astrid](#)
18. [Mười sáu: Nhà Goh](#)
19. [Mười bảy: Nicholas và Colin](#)
20. [Mười tám: Rachel và Peik Lin](#)
21. [PHẦN HAI](#)
22. [Một: Astrid](#)
23. [Hai: Rachel và Nick](#)

24. [Ba: Peik Lin](#)
25. [Bốn: Rachel và Nick](#)
26. [Năm: Astrid và Michael](#)
27. [Sáu: Nick và Rachel](#)
28. [Sáu: Eleanor](#)
29. [Tám: Rachel](#)
30. [Chín: Nick](#)
31. [Mười: Eddie, Fiona, và con cái](#)
32. [Mười một: Rachel](#)
33. [Mười hai: Eleanor](#)
34. [Mười ba: Rachel](#)
35. [Mười bốn: Astrid và Michael](#)
36. [Mười lăm: Nick](#)
37. [Mười sáu: Bác sĩ Gu](#)
38. [Mười bảy: Rachel](#)
39. [Mười tám: Nhà Young](#)
40. [PHẦN BA](#)
41. [Một: Công viên Tyersall](#)
42. [Hai: 11 Đường Nassim](#)
43. [Ba: Tiệm Patric](#)
44. [Bốn: Nhà thờ Hội Giám lý thứ nhất](#)
45. [Năm: Công viên Fort Canning](#)
46. [Sáu: Công viên Tyersall](#)
47. [Bảy: Đường Pasir Panjang](#)
48. [Tám: Pulau Samsara](#)
49. [Chín: 99 Đường Conduit](#)
50. [Mười: Công viên Tyersall](#)
51. [Mười một: Khu tư gia số Một Cairnhill](#)

52. [Mười hai: Tòa tháp Gió hú](#)
53. [Mười ba: Cao nguyên Cameron](#)
54. [Mười bốn: 64 Phố Pak Tin](#)
55. [Mười lăm: Villa d'Oro](#)
56. [Mười sáu: Sentosa Cove](#)
57. [Mười bảy: Vịnh Repulse](#)
58. [Mười tám: Villa d'Oro](#)
59. [Mười chín: Nhà Star Trek](#)
60. [Hai mươi: Villa d'Oro](#)
61. [Lời cảm ơn](#)
62. [Về tác giả](#)

*Cuốn sách này là một tác phẩm hư cấu. Mọi tên gọi, nhân vật, sự việc, tổ chức, địa điểm, sự kiện, và những biến cố hoặc là sản phẩm từ trí tưởng tượng của tác giả hoặc được sử dụng một cách hư cấu. Bất kỳ sự tương đồng với con người thật nào, còn sống hay đã mất, các sự kiện, hoặc địa danh đều hoàn toàn là vô tình trùng hợp.*

*Xin gửi lời cảm ơn chân thành đến Kurt Kaiser vì đã cho phép in lại một trích đoạn từ bài hát “Pass It On” lấy trong Tell It Like It Is. In lại với sự cho phép của nghệ sĩ.*

*Tặng cha mẹ tôi!*



1. Đây là những gì xảy ra khi bạn đi căng da mặt tại Argentina
2. M.C. là viết tắt của Mom Chao, tước hiệu dành riêng cho cháu trai của Vua Rama V ở Thái Lan (1853-1910) và là cấp thấp nhất thuộc hoàng tộc. Như nhiều thành viên khác của hoàng gia Thái, phần lớn thời gian họ sống ở Thụy Sĩ. Chơi golf tốt hơn, du lịch nhiều hơn.
3. M.R là viết tắt của Mom Rajawongse, tước hiệu dành cho con của các Mon Chao. Ba người con trai của Catherine Young và Thái tử Taksin đều kết hôn với những phụ nữ Thái thuộc dòng dõi quý tộc. Vì tên những người vợ này đều rất dài, khó phát âm với những người không phải người Thái, và không phù hợp với câu chuyện này nên được lược bỏ.
4. Âm mưu trốn đến Manila với người vú em của mình để có thể thi đấu Giải Vô địch Karaoke Thế giới.
5. Chuyện ngồi lê đôi mách khét tiếng của cô lan truyền còn nhanh hơn BBC.
6. Nhưng còn có thêm ít nhất một con ngoài giá thú với một phụ nữ Malay (hiện sống trong một căn hộ chung cư sang trọng ở Beverly Hills).
7. Nữ diễn viên kịch truyền hình Hong Kong, được đồn là cô gái đội tóc giả màu đỏ trong Ngọa hổ tàng long II.
8. Nhưng không may lại theo họ mẹ - Chow.
9. Bán tài sản của mình ở Singapore những năm 1980 được hàng triệu và chuyển đến Hawaii nhưng thường xuyên than vãn rằng “nếu chờ đợi thêm vài năm” giờ ông đã là tỉ phú.



*Mở đầu*

# ANH EM HỌ

.

LONDON, 1986

Nicholas Young ngồi phịch xuống chiếc ghế gần nhất trong khách sạn, mệt rũ rời sau chuyến bay dài mười sáu tiếng từ Singapore, rồi chuyển tàu hỏa từ Sân bay Heathrow, và lê bước qua những đường phố sũng nước mưa. Cô chị họ của cậu, Astrid Leong, run rẩy một cách cam chịu ngay cạnh cậu, tất cả chỉ vì mẹ cô, Felicity, bà bác của cậu – hay “đại cô cheh” trong tiếng Quảng Đông – nói rằng bắt taxi cách có chín dặm nhà là một cái tội và buộc tất cả mọi người đi bộ cả quãng đường từ Ga Piccadilly Tube.

Bất kỳ ai tình cờ có mặt tại hiện trường đều sẽ nhận thấy một cậu bé tám tuổi bình tĩnh một cách khác thường và một cô gái mảnh mai thanh tú ngồi im lặng một góc, nhưng tất cả những gì Reginald Ormsby nhìn thấy từ bàn làm việc của mình trông xuống sảnh lại là hai đứa trẻ người Hoa nhỏ bé đang vấy bẩn cái ghế dài damask bằng những chiếc áo choàng sũng nước của chúng. Và từ đó mọi việc chỉ càng tệ thêm. Ba phụ nữ người Hoa đứng gần đó, đang ra sức thắm người cho khô bằng khăn giấy, trong khi một thiếu niên trượt khấp sánh, đôi giày của cậu ta để lại những vệt bùn trên sàn cẩm thạch kẻ ô bàn cờ đen trắng.

Ormsby từ trên gác lửng chạy vội xuống, biết rõ rằng mình có thể giải quyết đám người ngoại quốc này hiệu quả hơn là mấy nhân viên ở quầy lễ tân.

– Chúc một buổi tối tốt lành, tôi là tổng quản lý. Tôi giúp gì được các vị? – Ông ta nói thật chậm, phát âm rõ từng từ.

– Vâng, chào ông, chúng tôi đã đặt chỗ. – Người phụ nữ đáp lời bằng thứ tiếng Anh hoàn hảo.

Ormsby ngạc nhiên nhìn sững cô.

– Dùng tên gì ạ?

– Eleanor Young và gia đình.

Ormsby chờ người, – Ông ta nhận ra cái tên đó, đặc biệt nhà Young đã đặt hẳn Phòng Lancaster. Nhưng ai mà hình dung được rằng “Eleanor Young” hóa ra lại là người Hoa, và thế quái nào cô ta lại đến đây chứ? Khách sạn Dorchester hay Ritz có thể để loại khách này vào, nhưng đây là khách sạn Calthorpe, thuộc sở hữu của gia đình Calthorpe-Cavendish-Gore kể từ giai đoạn trị vì của George IV và điều hành với tôn chỉ như một câu lạc bộ tư nhân cho những gia đình có tên trong Debrett’s hoặc Almanach de Gotha<sup>1</sup>. Ormsby nhìn đám phụ nữ rũ rượi và lũ trẻ con nước nhỏ tong tỏng. Hầu tước phu nhân Dowager xứ Uckfield đang nghỉ dịp cuối tuần, và ông ta kinh hãi hình dung những gì bà ấy sẽ làm khi đám này xuất hiện vào bữa sáng ngày mai. Ông ta đưa ra một quyết định mau lẹ. – Tôi vô cùng xin lỗi, nhưng dường như tôi không tìm thấy ai đặt chỗ với tên đó.

<sup>1</sup> Almanach de Gotha là thư mục của hoàng gia châu Âu và quý tộc cao quý hơn, bao gồm cả chính phủ, quân đội và ngoại giao quân đoàn, cũng như dữ liệu thống kê của đất nước. (Trong bản dịch này, những chú thích được đánh số là của dịch giả)

– Ông chắc chứ? – Eleanor hỏi đầy ngạc nhiên.

– Rất chắc chắn. – Ormsby cười nhả nhó.

Felicity Leong nhập với em dâu mình chỗ bàn lễ tân. – Có chuyện gì à? – Bà hỏi vẻ sốt ruột, rất muốn lên phòng để sấy tóc cho khô.

– Alamak,<sup>2</sup> họ không tìm thấy tên nhà mình đặt chỗ. – Eleanor thở dài.

<sup>2</sup> Từ tiếng Malay dùng để thể hiện sự bất ngờ hoặc bức tức giống như “ô trời.” Alamak và lah là hai từ tiếng lóng được sử dụng rộng rãi nhất ở Singapore. (Lah là một hậu tố có thể dùng ở cuối bất kỳ câu nào để nhấn mạnh, nhưng không có giải thích thỏa đáng lý do mọi người dùng nó, lah.)

– Làm gì có chuyện? Hay cô đặt chỗ bằng tên khác? – Felicity thắc mắc.

– Không, lah. Sao em lại làm thế? Lúc nào chẳng đặt theo tên em. – Eleanor khó chịu đáp. Sao lúc nào Felicity cũng cho rằng cô kém cỏi nhỉ? Cô quay lại phía người quản lý. – Thưa ông, ông vui lòng kiểm tra lại được không? Tôi khẳng định lại việc giữ chỗ cách đây hai ngày. Chúng tôi dự định dùng dãy phòng rộng nhất của các vị.

– Vâng, tôi biết bà đặt Phòng Lancaster, nhưng tôi không tìm thấy tên bà ở đâu cả. – Ormsby khẳng khẳng.

– Xin lỗi, nhưng ông biết chúng tôi đặt Phòng Lancaster, vậy tại sao chúng tôi lại không có phòng nhỉ? – Felicity bối rối hỏi.

Chết tiệt. Ormsby nguyên rủa cái sự lờ mờ của mình. – Không, không, các vị hiểu sai rồi. Ý tôi là có thể các vị nghĩ mình đã đặt Phòng Lancaster, nhưng tôi chắc chắn không tìm thấy hồ sơ. – Ông ta ngoảnh đi một lát, vờ lục lại một số giấy tờ khác.

Felicity ngó qua chiếc quỳ gỗ sồi bóng láng và kéo cuốn sổ đặt chỗ bọc da về phía mình, lật qua vài trang. – Nhìn này! Ở đây ghi ‘Bà Eleanor Young, – Phòng Lancaster, bốn đêm.’ Ông không nhìn thấy à?

– Thưa bà! Thứ đó là MẬT! – Ormsby giận dữ gất lên, khiến cho hai nhân viên cấp dưới giật mình, đưa mắt khó chịu nhìn người quản lý của họ.

Felicity nhìn xoáy vào người đàn ông hói đầu có gương mặt đỏ lựng, tình hình đột nhiên trở nên rõ ràng rành rành. Cô không từng thấy kiểu khinh thường kẻ cả này kể từ lúc còn là một đứa trẻ lớn lên trong những ngày tháng u ám của Singapore thuộc địa, và cô cứ đinh ninh kiểu phân biệt chủng tộc lộ liễu này đã không còn tồn tại. – Thưa ông, – cô nói rất nhã nhặn nhưng cương quyết, – khách sạn này được bà Mince, vợ của Giám mục Anh giáo ở Singapore hết lời giới thiệu cho chúng tôi, và tôi nhìn rõ tên chúng tôi trong sổ đăng ký của ông. Tôi không biết chuyện nực cười gì đang xảy ra, nhưng chúng tôi đã đi cả một chặng đường rất dài và con cái chúng tôi đều mệt và lạnh rồi. Tôi yêu cầu ông tôn trọng việc đặt chỗ của chúng tôi.

Ormsby rất bực. Làm sao ả người Hoa với mái tóc Thatcher và ngữ điệu “tiếng Anh” rất lỗ bịch này lại dám nói với ông ta kiểu như thế được chứ? – Tôi e rằng chỉ đơn giản là chúng tôi không còn gì trống. – Ông ta tuyên bố.

– Có phải ông đang nói với tôi rằng không còn phòng nào trong cả cái khách sạn này? – Eleanor nói về hoài nghi.

– Vâng. – Ông ta đáp sẵng.

– Chúng tôi biết đi đâu giờ này được chứ? – Eleanor hỏi.

– Có lẽ đâu đó trong khu Chinatown? – Ormsby khịt mũi. Đám ngoại quốc này lãng phí thời gian của ông ta đủ rồi.

Felicity quay trở lại chỗ cô em gái Alexandra Cheng đứng coi hành lý. – Xong rồi ư! Em muốn tắm nước nóng lắm rồi. – Alexandra nói về nôn nóng.

– Thực tế thì cái lão đáng ghét này không chịu cho chúng ta nhận phòng! Felicity nói, không buồn che giấu sự giận dữ của cô.

– Cái gì? Vì sao chứ? – Alexandra hỏi, hoàn toàn không hiểu.

– Chị nghĩ có gì đó liên quan đến chuyện chúng ta là người Hoa. – Felicity nói, như thể cô cũng không hẳn tin vào chính lời mình.

– Gum suey ah!<sup>3</sup> – Alexandra kêu lên. – Để em nói chuyện với lão. Sống ở Hong Kong, em có nhiều kinh nghiệm xử lý với những loại này.

<sup>3</sup> Tiếng Quảng Đông mang nghĩa “Khốn nạn!”

– Alix, đừng bận tâm. Lão là loại ang mor gau sai điển hình mà!<sup>4</sup> – Eleanor kêu lên.

<sup>4</sup> Một cụm từ tiếng Phúc Kiến rất hay, dịch thành “lông tóc đỏ” (ang mor – hồng mao) “phân chó” (gau sai). Dùng để chỉ tất cả người phương Tây, cụm từ thường được nói gọn thành “ang mor” (hồng mao).

– Nhưng chẳng phải đây vẫn được xem là một trong những khách sạn hàng đầu ở London à? Làm sao họ được đánh giá như vậy với cái cách hành xử ấy chứ? – Alexandra hỏi.

– Đúng! – Felicity nổi đóa. – Người Anh bình thường rất đáng mến, tôi chưa bao giờ bị đối xử như thế này suốt từng ấy năm.

Eleanor gật đầu tán thành, mặc dù trong sâu kín cô cảm thấy Felicity phần nào có lỗi cho thất bại này. Nếu Felicity không giam siap<sup>5</sup> như vậy và để họ bắt taxi từ Heathrow đến đây thì họ đã trông bớt nhếch nhác hơn nhiều. (Dĩ nhiên, cũng chẳng ích gì khi các chị em nhà chồng của cô lúc nào trông cũng rất lỗi thời, cô cứ phải ăn mặc tiêm tiêm mỗi khi đi cùng họ, kể từ sau chuyến đi tới Thái Lan mà mọi người đều nhăm họ là kẻ hầu người hạ của cô.)

<sup>5</sup> Tiếng Phúc Kiến chỉ “hà tiện,” “bùn xin.” (Đa số người Singapore nói tiếng Anh, nhưng một thói quen phổ biến là dùng lẫn các từ tiếng Malay, Ấn Độ, và nhiều phương ngữ tiếng Trung tạo thành một thứ tiếng lóng địa phương gọi là “Singlish.”)

Edison Cheng, cậu con trai mười hai tuổi của Alexandra, đứng đứng tiến lại chỗ đám phụ nữ, nhấp một ngụm soda trong một cái ly cao.

– Ấy dà, Eddie! Con lấy thứ đó ở đâu thế? – Alexandra kêu lên.

– Đương nhiên ở chỗ nhân viên quầy rượu rồi.

– Con trả tiền bằng cách nào?

– Con không trả, – con bảo anh ta tính vào tiền phòng nhà mình. – Eddie hớn hờ trả lời. – Nhà mình lên được chưa ạ? Con đói lắm và muốn đặt dịch vụ phòng.

Felicity lắc đầu không hài lòng, – đám con trai Hong Kong có tiếng được nuông chiều, nhưng đứa cháu họ này của cô thật khó trị. Cũng may họ đến đây là để gửi thẳng bé vào trường nội trú, nơi nó sẽ tiếp thu một chút ý thức – những lần tắm nước lạnh vào buổi sáng và bánh mì thiêu ăn với Bovril<sup>6</sup> là thứ nó cần. – Không, không, chúng ta không ở lại đây nữa. Cháu đi coi Nicky và Astrid để các bác xem phải làm gì đã. – Felicity hướng dẫn.

<sup>6</sup> Bovril là nhãn hiệu của một hỗn hợp đặc và mặn chiết xuất từ thịt, tương tự như chiết xuất lên men, được John Lawson Johnston phát triển vào những năm 1870. Bovril có thể chế thành đồ uống bằng cách pha loãng với nước nóng hoặc thậm chí sữa. Còn có thể sử dụng để tăng hương vị cho súp, món hầm hoặc cháo, hay đem phết lên bánh mì nướng. (ND)

Eddie tiến lại chỗ đám anh chị họ của mình, tiếp tục trò chơi chúng khởi xướng trên máy bay. – Xuống đi! Nhớ nhé, em là chủ tịch, nên em mới là người được ngồi, – cậu ra lệnh. – Đây, Nicky, giữ cái ly cho em để em uống bằng ống hút. Astrid, chị là thư ký điều hành của em, nên chị phải xoa bóp vai cho em.

– Chị không hiểu tại sao em lại là chủ tịch, trong khi Nicky là phó chủ tịch còn chị phải làm thư ký. – Astrid phản đối.

– Em chưa giải thích chuyện này sao? Em là chủ tịch vì em lớn hơn anh chị bốn tuổi. Chị là thư ký điều hành vì chị là con gái. Em cần một cô gái xoa bóp vai cho em và giúp chọn đồ trang sức cho tất cả các quý nương của em. Bố Leo, bạn thân nhất của em, bác Ming Kah-Ching, là người giàu thứ ba ở Hong Kong, và đó là việc thư ký điều hành của bác ấy vẫn làm.

– Eddie, nếu em muốn anh là phó chủ tịch của em, anh phải làm gì đó quan trọng hơn là cầm ly cho em chứ, – Nick cãi. – Chúng ta vẫn chưa quyết định công ty mình làm gì mà.

– Em quyết định rồi, – chúng ta sản xuất xe limousine thừa, như Rolls-Royces và Jags. – Eddie tuyên bố.

– Chúng ta không làm gì đó hay hơn à, như máy thời gian ý? – Nick hỏi.

– Ái chà, đây là xe limousine siêu đặc biệt, với những đặc tính như Jacuzzi, các khoang bí mật, và ghế ngồi bật dù của James Bond. – Eddie nói, bật dậy khỏi ghế bất ngờ đến mức cậu khiến chiếc ly vắng khỏi tay Nick. Coca-Cola tung tóe khắp nơi, và tiếng thủy tinh vỡ vang khắp sảnh. Quản lý, nhân viên trực tầng, nhân viên khuân đồ, và nhân viên lễ tân trần trối nhìn đám trẻ. Alexandra chạy vội tới, xua xua một ngón tay vẻ hoảng hốt.

– Eddie! Nhìn những gì con vừa gây ra xem!

– Không phải lỗi của con, – anh Nicky làm rơi mà. – Eddie chối.

– Nhưng là ly của em, và em hất văng nó khỏi tay anh! – Nick thanh minh.

Ormsby đến chỗ Felicity và Eleanor. – Tôi e rằng tôi sẽ phải đề nghị các vị rời khỏi khách sạn.

– Chúng tôi dùng điện thoại chỗ ông được không? – Eleanor ngỏ ý.

– Tôi nghĩ đám trẻ gây ra khá đủ hư hại trong một buổi tối rồi đấy, các vị thấy vậy không? – Ông ta rít lên.

Trời vẫn mưa lay phay, và cả đám co ro nép dưới một mái hiên sọc xanh lá cây-trắng trên Phố Brook trong khi Felicity đứng bên trong một buồng điện thoại cuống quýt gọi cho các khách sạn khác.

– Dai gu cheh ở trong cái buồng màu đỏ kia trông cứ như lính đứng trong bột gác ấy, – Nick nhận xét, khá sợ hãi bởi sự thay đổi kỳ quái của tình hình.

– Mẹ ơi, mình sẽ làm gì nếu không tìm được chỗ để nghỉ tối nay? Có khi mình ngủ trong Công viên Hyde. Có một cây sồi cành rũ rất lạ trong Công viên Hyde gọi là cây chống ngược, cành của nó xệ xuống thấp đến mức trông gần như cái hang ấy. Cả nhà mình có thể ngủ bên dưới và vẫn an toàn.

– Đừng nói vớ vẩn! Chẳng ai ngủ ở công viên cả. Dai gu cheh đang gọi các khách sạn khác rồi. – Eleanor nói, nghĩ rằng con trai mình đang quá già trước tuổi, không tốt cho nó.

– Ô, con muốn ngủ trong công viên! – Astrid ré lên đầy thích thú. – Nicky, em còn nhớ chuyện chúng mình khiêng cái giường sắt to tướng ở nhà Bà<sup>7</sup> ra vườn và ngủ dưới trời sao đêm gì không?

<sup>7</sup> Nguyễn văn: Ah Ma. (ND)

– Ôi dào, anh chị có thể ngủ ở loong kau<sup>8</sup> em cũng kệ, nhưng em sẽ lấy phòng hoàng gia lớn, để em gọi bánh kẹp gia vị chua với champagne và trứng cá muối. – Eddie nói.

<sup>8</sup> Tiếng Quảng Đông chỉ “cống rãnh.”

– Đừng nhõ nhãng, Eddie. Con ăn trứng cá muối bao giờ thế? – Mẹ cậu hỏi.

– Ở nhà Leo ạ. Quán gia nhà nó lúc nào cũng mang trứng cá muối cho bọn con ăn với bánh mì tam giác nướng. Và lúc nào cũng là trứng cá trắng Iran, vì mẹ Leo bảo trứng cá tầm trắng Iran là ngon nhất. – Eddie kể.



– Connie Ming cũng sẽ nói như thế. – Alexandra lăm bằm không ra hơi, mừng vì con trai mình cuối cùng cũng tránh xa được ảnh hưởng của gia đình đó.

Trong buồng điện thoại, Felicity đang cố gắng giải thích tình thế khó khăn với chồng mình qua đường kết nối lạo xạo về Singapore.

– Vợ vẫn quá, lah! Lẽ ra em phải đòi phòng chứ! – Harry Leong bực tức. – Lúc nào em cũng lịch sự quá, – đám phục vụ này cần phải bị đặt đúng vị trí. Em có nói với họ chúng ta là ai không? Anh sẽ gọi cho bộ trưởng thương mại và đầu tư ngay bây giờ!

– Thôi nào, Harry, anh chẳng giúp được đâu. Em đã gọi cho hơn mười khách sạn rồi. Ai ngờ được hôm nay là Ngày Thịnh vượng chung chứ? Mọi khách VIP đều đổ về thành phố và tất cả đều đặt chỗ hết rồi. Tội nghiệp Astrid ướt sũng. Bọn em cần tìm một chỗ cho tối nay trước khi con gái anh chết lạnh đấy.

– Thế em đã thử gọi cho cậu em họ Leonard của em chưa? Có khi bọn em đón tàu thẳng tới Surrey đi. – Harry gợi ý.

– Em gọi rồi. Cậu ấy không có nhà, – cậu ấy đi săn gà gô ở Scotland suốt dịp cuối tuần.

– Thật chả ra làm sao! – Harry thở dài. – Để anh gọi cho Tommy Toh ở Sứ quán Singapore. Anh chắc họ có thể giải quyết mọi việc. Tên cái khách sạn phân biệt chủng tộc chết tiệt này là gì nhỉ?

– Calthorpe. – Felicity trả lời.

– Alamak, chỗ này thuộc sở hữu của Rupert Calthorpe, – cái gì gì ấy à? – Harry hỏi, bỗng hoạt bát hẳn.

– Em không rõ.

– Nó nằm ở chỗ nào?

– Nó ở Mayfair, gần Phố Bond. Thực tế nó là khách sạn khá đẹp, nếu không phải vì cái lão quản lý kinh khủng này.

– Ừ, anh nghĩ đúng là thế! Anh đã chơi golf với Rupert tên gì gì ấy và vài tay người Anh mới tháng trước ở California, và anh nhớ ông ta kể với anh về chỗ của mình. Felicity, anh có một ý tưởng. Anh sẽ gọi cho tay Rupert này. Cứ ở đây và anh sẽ gọi lại cho em.

Ormsby trôn trôn nhìn, không dám tin khi ba đứa trẻ người Hoa lại xộc qua cửa trước, chưa đầy một tiếng sau khi ông ta đuổi cả đám.

– Eddie, anh sẽ tự lấy đồ uống. Nếu em muốn uống thì tự đi mà lấy nhé. – Nick nói rất quả quyết với cậu em họ khi bước về phía quầy bar.

– Nhớ mẹ em nói gì rồi đấy nhé. Giờ quá muộn nên bọn mình không được uống Cokes. – Astrid cảnh báo khi cô bé nhảy chân sáo qua sảnh, cố gắng theo kịp lũ con trai.

– Vậy thì em sẽ uống một ly rum và coke. – Eddie nhâng nháo nói.

– Cái quái quỷ gì... – Ormsby la lên, băng vội qua sảnh để chặn lũ trẻ. Chưa kịp tới chỗ chúng, ông ta đột nhiên nhìn thấy Huân tước Rupert Calthorpe-Cavendish-Gore dẫn mấy người phụ nữ Hoa vào sảnh, có vẻ như đang thực hiện hẳn một chuyến du lịch. – Và ông nội tôi thuyết phục René Lalique năm 1918 làm mấy bức tranh tường bằng kính mà các bà thấy trong đại sảnh. Khỏi phải nói, Lutyens, người giám sát việc tu bổ, không tán thành những chi tiết bay bướm của trường phái nghệ thuật mới<sup>9</sup> này. Mấy người phụ nữ cười rất nhã nhặn.

<sup>9</sup> Nguyên văn: “art nouveau”. (ND)

Đám nhân viên nhanh chóng chú ý, rất ngạc nhiên khi thấy vị huân tước già, người đã nhiều năm không đặt chân vào bên trong khách sạn. Huân tước Rupert quay về phía người quản lý khách sạn. – À, Wormsby, phải không nhỉ?

– Vâng, thưa huân tước. – Ông ta nói, quá kinh ngạc không dám đứng chính lại ông chủ.

– Anh làm ơn bố trí mấy phòng cho các quý bà Young, Leong, và Cheng được không?

– Nhưng thưa ngài, tôi vừa, – Ormsby tìm cách phản đối.

– Và Wormsby, – Huân tước Rupert nói tiếp giọng khinh miệt, – tôi giao phó cho anh thông báo với nhân viên một tuyên bố rất quan trọng: tính đến tối nay, lịch sử lâu đời của gia đình tôi với tư cách những người trông nom Calthorpe đã chấm hết.

Ormsby trân trối nhìn vị huân tước già với vẻ kinh ngạc tột độ. – Thưa Huân tước, chắc chắn có gì đó nhầm lẫn –

– Không, không nhầm lẫn tí nào. Tôi, vừa mới đây, đã bán Calthorpe, từ cái khóa, nhà kho, đến thùng rượu. Tôi xin phép giới thiệu bà chủ mới, Bà Felicity Leong.

– SAO CỜ?

– Vâng, chồng bà Leong, ông Harry Leong, – một quý ông tuyệt vời với cú bạt tay phải chết người, mà tôi gặp ở Bãi biển Pebble, – đã gọi cho tôi và đưa ra một đề xuất hời. Giờ tôi có thể dành trọn thời gian của mình câu cá ở Eleuthera mà không phải lo lắng về cái tòa nhà Gothic này rồi.

Ormsby trân trối nhìn mấy người phụ nữ, mồm há hốc.

– Thưa các quý bà, tại sao chúng ta lại không theo đám trẻ đáng yêu của các vị tới Long Bar uống một chút nhỉ? – Huân tước Rupert vui vẻ nói.

– Thế thì tuyệt quá. – Eleanor trả lời. – Nhưng trước tiên, Felicity, chị không có gì muốn nói với người này à?

Felicity quay sang Ormsby, lúc này trông như thể sắp ngất xỉu.

–Ồ phải, tôi suýt quên mất, – cô mỉm cười nói, – tôi e rằng tôi sẽ phải đề nghị ông rời khỏi tòa nhà này.

# PHẦN MỘT

*Trên thế giới này chẳng có nơi nào tìm ra những người giàu có hơn người  
Hoa*

**IBN BATUTA (THẾ KỶ MƯỜI BỐN)**

*Một*

**NICHOLAS YOUNG VÀ RACHEL  
CHU**

•

**NEW YORK, 2010**

— **A**nh chắc chuyện này chứ? – Rachel hỏi lại, khẽ thổi lên bề mặt tách trà đang bốc hơi của cô. Họ ngồi bên chiếc bàn kê cửa sổ thường lệ tại quán Tea & Sympathy, và Nick vừa mời cô nghỉ hè cùng anh tại châu Á.

— Rachel, anh rất thích nếu em đồng ý đi. – Nick trấn an cô. – Em vẫn chưa có kế hoạch dạy học mùa hè này, cho nên em lo gì chứ? Hay em nghĩ không chịu được thời tiết nóng ẩm à?

— Không, không phải thế. Em biết anh sắp bận rộn với nhiệm vụ phù rể của anh, và em không muốn làm anh phân tâm, – Rachel nói.

— Phân tâm gì chứ? Đám cưới Colin sẽ chỉ mất tuần đầu tiên ở Singapore thôi, còn sau đó chúng ta có thể dành thời gian hè còn lại ngao du khắp châu Á. Nào, để anh cho em thấy nơi anh lớn lên. Anh muốn đưa em tới tất cả những nơi lui tới mà anh thích.

— Thế anh có định cho em thấy cái hang thiêng liêng nơi anh mất trinh tiết không? – Rachel châm chọc, nhướn mày vẻ tinh nghịch.

— Chắc chắn rồi! Thậm chí chúng ta có thể thực hiện màn tái diễn! – Nick cười, phết cả tảng mứt và kem sữa lên một chiếc bánh vẫn còn ấm mới lấy

từ lò nướng. – Mà chẳng phải em có một người bạn tốt đang sống ở Singapore hay sao?

– Đúng rồi, Peik Lin, bạn thân nhất của em thời trung học. – Rachel nói. – Cô ấy kiên trì mời em tới chơi nhiều năm rồi.

– Thêm lý do rồi. Rachel, em sẽ rất thích, và anh biết em phát cuồng với đồ ăn! Em có biết Singapore là đất nước mê đồ ăn nhất trên hành tinh này chứ?

– Xì..., chỉ cần nhìn cái cách anh hớn hờ trước mọi thứ anh ăn là đủ cho em hình dung đó hẳn là một môn thể thao quốc gia rồi.

– Em nhớ bài viết trên New Yorker của Calvin Trillin về ẩm thực đường phố Singapore chứ? Anh sẽ đưa em tới tất cả những quán hẻm, cả những quán mà người đó không hề biết. – Nick cắn một miếng bánh nướng mềm nữa và phồng mồm nói tiếp. – Anh biết em rất mê món bánh nướng này. Cứ đợi tới khi em nếm bánh của Bà nội anh xem –

– Bà anh nướng bánh à? – Rachel cố gắng hình dung một người bà Trung Hoa truyền thống đang làm món bánh tinh hoa kiểu Anh này.

– Ờ thì, chính xác thì bà không tự nướng bánh, nhưng bà có món bánh nướng ngon nhất trên đời, – rồi em sẽ thấy, – Nick nói, ngó quanh theo phản xạ để chắc chắn rằng không ai trong cái không gian nho nhỏ ẩm áp này nghe lỏm được mình nói. Anh không muốn làm kẻ khó ưa tại quán cà phê yêu thích của mình vì đã vô tình tỏ ý trung thành với món bánh nướng khác, cho dù đó là bánh của bà nội anh.

Ở một bàn gần bên, cô gái nấp mình phía sau một cái giá ba tầng chất cao những chiếc bánh kẹp cỡ ngón tay càng lúc càng hứng thú với cuộc trò chuyện cô đang nghe lỏm. Ban đầu cô ngỡ rằng rất có thể đó là anh, nhưng giờ thì cô hoàn toàn chắc chắn. Chính là Nicholas Young. Cho dù khi đó cô mới chỉ mười lăm, nhưng Celine Lim không bao giờ quên cái ngày Nicholas

đi ngang bàn của họ tại Pulau Club<sup>10</sup> và nở nụ cười nhả nhở phá hoại ấy với chị gái Charlotte của cô.

<sup>10</sup> Câu lạc bộ thể thao ngoài trời nổi tiếng nhất Singapore (thực tế để trở thành thành viên còn khó hơn đạt được tư cách hiệp sĩ).

– Đó có phải là một đứa trong số mấy anh em trai nhà Leong không nhỉ? – Mẹ họ đã hỏi vậy.

– Không, đó là Nicholas Young, anh họ của anh em nhà Leong. – Charlotte trả lời.

– Con trai Philip Young à? Ái dà, nó lớn phổng lên như vậy từ khi nào thế? Giờ nó đẹp trai quá! – Bà Lim kêu lên.

– Anh ấy vừa từ Oxford về. Học chuyên ngành kép về sử và luật. – Charlotte nói thêm, đoán được câu hỏi tiếp theo của mẹ.

– Sao con không đứng lên nói chuyện với cậu ấy? – Bà Lim phấn khởi nói.

– Sao con phải vậy, khi mà mẹ xua đuổi mọi anh chàng dám đến gần con. – Charlotte trả lời hơi sảng.

– Alamak, ngốc lắm con ơi! Chỉ là mẹ cố gắng bảo vệ con trước bọn đào mỏ thôi. Còn anh chàng này thì con sẽ rất may mắn nếu có được đấy. Đây là đứa con có thể cheong!

Celine không tin nổi mẹ cô lại khuyến khích chị cô giành lấy chàng trai này. Cô tò mò chăm chú nhìn Nicholas, lúc này đang cười vui vẻ với bạn mình ở chiếc bàn dưới tán ô hai màu xanh lam-trắng bên bể bơi. Thậm chí từ phía xa anh vẫn nổi bật. Khác hẳn những anh chàng khác với kiểu tóc cắt ở tiệm người Ấn thông thường, Nicholas có mái tóc đen rối tung rất hoàn hảo, những đường nét kiểu thần tượng nhạc pop Quảng Châu rất rõ, và hàng mi dày khó tin. Anh là anh chàng lãng tử và đẹp trai nhất mà cô từng thấy.



– Charlotte, sao con không lại đó và mời cậu ấy tới buổi gây quỹ của con vào thứ Bảy? – Bà mẹ tiếp tục.

– Thôi nào mẹ. – Charlotte mỉm cười, hàm răng khép chặt. – Con biết việc mình định làm mà.

Nhưng hóa ra, Charlotte chẳng biết những gì cô phải làm, vì Nicholas không hề xuất hiện tại buổi gây quỹ của cô, khiến bà mẹ thất vọng vô cùng. Nhưng cái buổi chiều tại Pulau Club ấy để lại một dấu ấn sâu sắc trong ký ức mới lớn của Celine, đến mức sáu năm sau và ở phía bên này hành tinh, cô vẫn nhận ra anh.

– Hannah, để tớ chụp một bức ảnh cậu với đồng bánh pudding rưới siro dính dấp này nhé, – Celine nói, móc chiếc smart phone của mình ra. Cô chĩa nó về phía người bạn, nhưng lén hướng ống kính vào Nicholas. Cô chụp tấm ảnh và lập tức e-mail cho chị gái, hiện sống ở Atherton, California. Một phút sau điện thoại của cô kêu “ting”.

Bà chị: OMFG! LÀ NICK YOUNG! EM Ở ĐÂU THẾ?

Celine Lim: T&S.

Bà chị: Cô gái cùng với anh ấy là ai thế?

Celine Lim: Em nghĩ là bạn gái. Nhìn ABC.<sup>11</sup>

<sup>11</sup> Viết tắt của cụm “American-born Chinese”, nghĩa là “người Hoa sinh tại Mỹ”.

Bà chị: Hừm... em có thấy nhẵn không?

Celine Lim: Không thấy.

Bà chị: Làm ơn theo dõi cho chị!!!

Celine Lim: Chị nợ em khoản to đấy!!!

Nick đăm đăm nhìn ra ngoài cửa sổ quán, ngạc nhiên trước những người dắt theo những con chó nhỏ đang đi lại dọc đoạn Đại lộ Greenwich này như thể đây là sàn diễn cho những giống chó thời trang nhất thành phố vậy. Một năm trước, giống bulldog Pháp gây sốt, nhưng giờ có vẻ giống chó săn thỏ Italy đang khiến chó Pháp phải cạnh tranh quyết liệt. Anh lại nhìn Rachel, tiếp tục chiến dịch vận động của mình. – Điều rất hay khi xuất phát từ Singapore là ở chỗ đó là nơi chốn hoàn hảo. Malaysia ngay bên kia cầu, và chỉ nhảy vọt một cái là tới Hong Kong, Campuchia, Thái Lan. Thậm chí chúng mình có thể du lịch qua các đảo Indonesia –

– Nghe rất thú, nhưng mười tuần... em không biết liệu em có muốn đi vắng lâu thế không. – Rachel trầm ngâm. Cô cảm nhận rõ sự háo hức của Nick, và ý tưởng trở lại thăm châu Á khiến cô rất phấn khích. Cô đã có một năm dạy học ở Thành Đô từ bậc cao đẳng đến cao học nhưng không thể đi chơi bất kỳ đâu ra ngoài biên giới Trung Quốc. Là một nhà kinh tế, cô thừa biết Singapore – quốc đảo nhỏ bé hấp dẫn ở đầu mũi Bán đảo Malay này đã chuyển mình chỉ trong vài thập kỷ ngắn ngủi từ một ‘ao tù’ thuộc địa Anh quốc thành một đất nước có mật độ triệu phú cao nhất thế giới. Thật thú vị khi được thăm một nơi như vậy, đặc biệt có Nick làm người hướng dẫn cho cô.

Nhưng có điều gì đó ở chuyến đi này khiến Rachel hơi e ngại, và cô không thể không cân nhắc những hàm ý sâu hơn. Nick làm cho mọi việc dường như rất ngẫu hứng, nhưng là người hiểu anh, cô tin chắc anh tính toán việc này hơn mức anh thể hiện ra rất nhiều. Họ đã gắn bó với nhau gần hai năm, và giờ anh mời cô thực hiện một chuyến đi dài tới thăm quê hương anh, dự đám cưới người bạn thân nhất của anh, không hơn không kém. Liệu việc này có đúng như những gì cô nghĩ là vậy hay không?

Rachel đăm đăm nhìn tách trà của mình, ước gì có thể mò ra manh mối gì đó từ dăm lá trà Assam đong dưới đáy ly nước màu vàng sậm. Cô chưa bao giờ

là tuýp con gái mong ngóng những đoạn kết như chuyện cổ tích. Ở tuổi hai mươi chín, theo chuẩn mực Trung Hoa, Rachel đã thuộc nhóm bà cô rồi, và mặc dù những người họ hàng bao đồng liên tục tìm cách mai mối, cô vẫn dành phần lớn những năm tuổi hai mươi tập trung học cao học, hoàn thành luận án, và bắt đầu sự nghiệp học thuật của mình. Tuy nhiên, lời mời bất ngờ này kích thích một số bản năng còn sót lại trong cô. Anh ấy muốn đưa mình về nhà. Anh ấy muốn mình gặp gia đình anh ấy. Câu chuyện lãng mạn đã ngủ yên từ lâu trong cô đang thức tỉnh, và cô biết chỉ có một câu trả lời.

– Em phải kiểm tra chỗ thầy trưởng khoa để xem khi nào cần quay lại đã, nhưng anh biết chuyện gì rồi đấy? Mình tiến hành thôi! – Rachel tuyên bố. Nick dướn người qua bàn, hôn cô nồng nàn.

Mấy phút sau, chính Rachel còn chưa biết chắc về kế hoạch nghỉ hè của mình thì những chi tiết cuộc trò chuyện của cô đã bắt đầu lan xa, vòng quanh trái đất như một loại virus được phóng thích. Sau khi Celine Lim (chuyên ngành thời trang Trường Thiết kế Parsons) gửi e-mail cho chị gái mình là Charlotte Lim (gần đây đã đính hôn với nhà đầu tư mạo hiểm Henry Chiu) ở California, Charlotte gọi cho người bạn thân nhất của mình là Daphne Ma (con gái út Sir Benedict Ma) ở Singapore và hỗn hển báo tin cho cô này. Daphne nhắn tin cho tám người bạn, trong đó có Carmen Kwek (cháu gái của “Vua đường” Robert Kwek) ở Thượng Hải, mà chị họ cô này là Amelia Kwek học ở Oxford cùng Nicholas Young. Amelia chỉ việc nhắn tin cho bạn mình là Justina Wei (người thừa kế Instant Noodle) ở Hong Kong, và Justina, người có văn phòng ở Hutchison Whampoa chỉ cách văn phòng Roderick Liang một cái hành lang (của Tập đoàn Tài chính Liang Finance Group Liang), chỉ việc xem ngang cuộc họp trên điện thoại của mình để chia sẻ mẫu tin thú vị này. Đến lượt Roderick lại gọi Skype cho bạn gái mình là Lauren Lee, đang đi nghỉ ở Royal Mansour tại Marrakech cùng với bà mình là Lee Yong Chien (không cần thiết phải giới thiệu) và dì mình là Patsy Teoh (Hoa hậu Đài Loan 1979, giờ là vợ cũ của ông trùm viễn thông Dickson Teoh). Bên bể bơi, Patsy gọi ngay một cuộc điện thoại cho

Jacqueline Ling (cháu gái nhà từ thiện Ling Yin Chao) ở London, biết quá rõ rằng Jacqueline sẽ điện thoại trực tiếp cho Cassandra Shang (cô em họ thứ hai của Nicholas Young), người luôn dành kỳ nghỉ xuân tại điền trang rộng lớn của gia đình mình ở Surrey. Vậy là chuyến tàu tin đồn kỳ lạ này lan đi rất nhanh qua mạng lưới chằng chịt của đám người giàu có châu Á, và chỉ trong vài giờ, gần như tất cả mọi người trong cái giới riêng biệt này đều biết rằng Nicholas Young sắp đưa một cô gái về nhà ở Singapore.

Và, alamak! Đây là một tin trọng đại.

# *Hai*

## **ELEANOR YOUNG**

•

**SINGAPORE**

Tất cả mọi người đều biết rằng Dato'<sup>12</sup> Tai Toh Lui khởi nghiệp ban đầu không mấy sạch sẽ bằng việc đánh gục Ngân hàng Loong Ha vào đầu những năm tám mươi, nhưng trong hai thập kỷ kể từ đó, những nỗ lực của vợ ông ta, Datin Carol Tai, dưới danh nghĩa các hoạt động từ thiện đúng đắn đã đánh bóng tên tuổi nhà Tai thành một cái tên khả kính. Chẳng hạn, cứ đến thứ Năm, bà datin lại tổ chức một bữa tiệc trưa để nghiên cứu Kinh Thánh cho những bạn bè thân nhất ngay trong khu phòng ngủ riêng của bà, và Eleanor Young chắc chắn tham dự.

<sup>12</sup> Một tước danh cao quý ở Malaysia (tương đương tước hiệp sĩ Anh) do một hoàng thân tại vị của một trong chín bang Malay ban tặng. Tước danh thường được sử dụng bởi hoàng gia Malay để ban tặng cho các doanh nhân, chính trị gia và nhà hoạt động từ thiện nổi bật ở Malaysia, Singapore, và Indonesia, và một số người mất hàng thập kỷ nình bọ để có được tước danh. Phu nhân của một dato' được gọi là datin.

Phòng ngủ nguy nga của Carol thực tế không nằm trong tòa nhà kính và thép nghênh ngang mà những người sống dọc đường Kheam Hock gọi một cách châm biếm là “Tòa nhà Star Trek.” Thay vào đó, theo lời khuyên từ đội an ninh của chồng bà, phòng ngủ được giấu kín trong một tòa lâu có bể bơi, một pháo đài bằng đá travertine<sup>13</sup> màu trắng chạy dài theo cái bể bơi trông hệt đền Taj Mahal<sup>14</sup> phong cách hậu hiện đại. Để tới đó, hoặc bạn phải theo lối đi vòng vèo dọc những khu vườn đá san hô hoặc đi tắt qua khu vực phục

vụ. Eleanor luôn thích lối nhanh hơn vì bà rất tích cực tránh ánh mặt trời để giữ gìn làn da trắng như men sứ của mình, vả lại, là người bạn lâu năm nhất của Carol, bà xem mình được quyền miễn trừ những thủ tục chờ đợi ở cửa trước, được quản gia thông báo, và tất cả những chuyện vợ vẫn khác.

<sup>14</sup> Taj Mahal là lăng mộ của Mumtaz Mahal, hoàng hậu của Hoàng đế Mogul Shāh Jahān, nằm tại Agra, Ấn Độ, xây dựng từ năm 1631 đến 1653. Taj Mahal được coi là hình mẫu của Kiến trúc Mogul, một phong cách tổng hợp các yếu tố của các phong cách Kiến trúc Ba Tư, Thổ Nhĩ Kỳ, Ấn Độ, và Hồi giáo. Nó được UNESCO công nhận là Di sản Thế giới năm 1983 và được miêu tả là một “kiệt tác được cả thế giới chiêm ngưỡng trong số các di sản thế giới”. (ND)

<sup>13</sup> Một dạng đá vôi biến chất, lắng đọng nhờ tuổi khoáng, đặc biệt là suối nước nóng. Travertine thường có dạng sợi hoặc đồng tâm, với các màu trắng, nâu, kem, và gỉ sét. (ND)

Bên cạnh đó, Eleanor rất thích đi qua những gian bếp. Những amahs già chồm hồm bên những nồi hơi đúp tráng men lúc nào cũng sẽ mở nắp cho Eleanor ngửi mùi những loại thảo dược bốc hơi nghi ngút được nấu riêng cho chồng của Carol (“thứ Viagra tự nhiên,” theo cách gọi của ông ta), và những cô gái phụ bếp đang mổ cá ở ngoài sân sẽ tặng bốc khen bà Young trông vẫn trẻ trung so với cái tuổi sáu mươi, rồi mái tóc dài đến cằm để rồi rất thời trang và khuôn mặt không một nếp nhăn của bà (trước khi tranh cãi nhau gay gắt, lúc bà không còn nghe lọt tai, cả chuyện bà Young sử dụng quy trình mỹ phẩm mới đắt tiền nào).

Lúc Eleanor tới phòng ngủ của Carol, những người thường xuyên nghiên cứu Kinh Thánh – Daisy Foo, Lorena Lim, và Nadine Shaw – sẽ tập hợp và chờ sẵn. Tại đây, tránh khỏi sức nóng nhiệt đới gay gắt, những người bạn lâu năm này sẽ uể oải ngả ngón khắp phòng, phân tích các câu Kinh Thánh đã được chỉ định trong hướng dẫn nghiên cứu của họ. Vị trí danh dự trên chiếc giường Hoàng Hoa Lê<sup>15</sup> triều Thanh của Carol luôn được dành cho Eleanor,

mặc dù đây là nhà Carol và bà đã kết hôn với nhà tài phiệt tỷ phú, nhưng Carol vẫn dành đặc quyền này cho Eleanor. Mọi nề nếp trật tự vẫn vậy kể từ thời niên thiếu của họ khi còn là hàng xóm cùng lớn lên tại Đường Serangoon, chủ yếu vì, xuất thân từ một gia đình nói tiếng Hoa, nên Carol luôn cảm thấy kém thế hơn Eleanor vốn được nuôi dạy nói tiếng Anh trước tiên. (Những người khác cũng luôn phục tùng, bởi ở giữa đám phu nhân của toàn những danh gia vọng tộc này, Eleanor vẫn hơn hẳn họ vì bà là Philip Young phu nhân.)

<sup>15</sup> Nguyên văn: “huanghuali”, nghĩa đen là “cây lê nở hoa vàng,” một loại gỗ vô cùng hiếm, hiện đã tuyệt chủng. Những thập niên gần đây, đồ gỗ Hoàng Hoa Lê được các nhà sưu tầm săn lùng nhiều.

Bữa trưa hôm nay mở đầu với món chim cú hầm và bào ngư ăn với mì sợi kéo tay, và Daisy (kết hôn với ông trùm cao su Q. T. Foo nhưng vốn mang họ Wong, của gia tộc Ipoh Wong) nỗ lực tách chỗ mì cứng đờ trong khi tra đoạn 1 Timothy trong cuốn Kinh Thánh bản King James. Với mái tóc uốn búi gọn và cặp kính đọc sách không vành trên chóp mũi, trông bà giống hiệu trưởng một trường nữ sinh. Ở tuổi sáu mươi tư, Daisy là quý bà cao tuổi nhất, và cho dù tất cả những người khác đều đọc bản New American Standard, Daisy vẫn dứt khoát đọc bản sách riêng của mình, lý rằng, “Tôi học ở trường tu kín do các sơ dạy, các bà biết đấy, cho nên tôi lúc nào cũng dùng bản King James.” Những hạt nước dùng sặc mùi tỏi nhỏ xíu bắn đầy lên trang sách mỏng như giấy lụa, nhưng bà vẫn cố giữ cho cuốn sách quý mở bằng một tay trong khi khéo léo điều khiển đôi đũa ngà bằng tay kia.

Trong khi đó, Nadine còn bận lật nhanh cuốn Kinh Thánh của riêng mình – ấn bản tạp chí Singapore Tattle mới nhất. Hàng tháng, bà thường nôn nóng chờ xem có bao nhiêu tấm hình của con gái mình là Francesca – “người thừa kế Shaw Foods” lừng danh – xuất hiện trong mục “Soirées” của tờ tạp chí. Bản thân Nadine là người thường xuất hiện trên các trang xã hội, với cách trang điểm như kịch Kabuki, mang đồ trang sức to bằng các loại hoa quả nhiệt đới, và kiểu tóc bông bành hết mức của mình. – Ấy da, Carol, tờ Tattle

dành trọn hẳn hai trang cho đêm gala thời trang Christian Helpers của chị này! – Nadine kêu lên.

– Thế à? Tôi không ngờ lại nhanh thế. – Carol nhận xét. Không như Nadine, Carol luôn hơi ngại ngùng khi thấy hình ảnh mình trên các tạp chí, mặc dù các biên tập viên liên tục tăng bốc “ngoại hình nữ ca sĩ Thượng Hải kinh điển” của bà. Đơn giản vì Carol thấy buộc phải tham gia vài gala từ thiện mỗi tuần như bất kỳ tín đồ cải đạo theo Thiên Chúa giáo ngoan đạo nào cần làm, và vì chồng bà luôn nhắc “làm Mẹ Teresa rất lợi cho kinh doanh.”

Nadine nhìn lướt các trang báo láng bóng từ trên xuống dưới. – Cái cô Lena Teck kia thật sự lên cân từ chuyến du lịch biển Địa Trung Hải thì phải? Chắc là do những bữa buffet ăn gì tùy thích – lúc nào người ăn cũng cảm thấy phải ăn thêm cho đáng đồng tiền bỏ ra. Tốt hơn cả cô ấy nên cẩn thận – tất cả phụ nữ nhà Teck rồi mắt cá chân đều béo múp lên cho xem.

– Tôi không nghĩ cô ta bận tâm chuyện mắt cá chân phát phì đâu. Các chị có biết cô ta thừa kế bao nhiêu khi bố cô ta mất không? Tôi nghe nói cô ta và năm anh em trai mỗi người được nhận bảy trăm triệu đấy. – Lorena nói từ trên chiếc trường kỷ.

– Chỉ thế thôi à? Tôi lại cứ tưởng Lena ít nhất cũng được một tỷ. – Nadine khịt mũi. – Hey, lạ thật đấy Elle, sao lại không thấy ảnh cô cháu gái xinh đẹp Astrid của chị nhỉ? Tôi nhớ tất cả cánh nhiếp ảnh gia đều bu lấy con bé cơ mà.

– Đám thợ ảnh đó chỉ phí thời gian thôi. Ảnh Astrid không bao giờ được xuất hiện ở đâu cả. Mẹ nó đã thỏa thuận với tất cả các tòa soạn tạp chí ngay từ lúc con bé ở tuổi vị thành niên cơ. – Eleanor giải thích.

– Sao chị ấy lại làm thế chứ?

– Đến giờ mà chị vẫn chưa biết gia đình chồng tôi à? Họ thà chết còn hơn lên báo. – Eleanor nói.



– Sao cơ, họ cao quý đến mức không thể bị nhìn thấy lẫn với những người Singapore khác à? – Nadine nói vẻ bực tức.

– Ấy dà, Nadine, có sự khác nhau giữa cao quý và kín đáo nhé. – Daisy nhận xét, biết rất rõ những gia đình như nhà Leong và nhà Young ám ảnh về việc bảo vệ sự riêng tư của họ đến mức nào.

– Cao quý hay không thì tôi vẫn thấy Astrid rất tuyệt. – Carol xen vào. – Các chị biết đấy, tôi không định kể nhưng Astrid đã viết tờ séc giá trị nhất tại sự kiện gây quỹ. Và cô ấy dứt khoát yêu cầu tôi không để lộ danh tính. Nhưng khoản quyên góp của cô ấy khiến cho gala năm nay trở thành một thành công phá kỷ lục.

Eleanor nhìn cô hầu người Hoa đại lục xinh xắn mới tuyển đi vào phòng, bản khoản không biết đây có phải là một cô gái nữa mà ngài dato' tự tay lựa từ "đại lý việc làm" ông ấy thường ghé tới ở Tô Châu, thành phố nổi tiếng có những phụ nữ đẹp nhất Trung Hoa không. – Hôm nay chúng ta có gì nhỉ? – Bà hỏi Carol, khi cô hầu đặt chiếc rương cẩn ngọc trai to tướng quen thuộc xuống cạnh giường.

– Ồ, tôi định cho chị xem những thứ tôi mua trong chuyến đi Miến vừa rồi.

Eleanor háo hức mở nắp rương và bắt đầu cẩn thận nhắc những cái khay nhưng xếp gọn ghẽ ra. Một phần ưa thích trong buổi nghiên cứu Kinh Thánh ngày thứ Ba của bà là ngắm những thứ mới mẻ nhất Carol mua về. Chẳng mấy chốc trên giường, những chiếc khay đựng cả mớ trang sức lóa mắt đã xếp thành hàng dài. – Những cây thập giá tinh xảo quá, – tôi không nhận ra là ở Miến người ta làm được thứ tuyệt thế này!

– Không, không, mấy cây thập giá đó là hàng Harry Winston. – Carol đính chính. – Chỗ hồng ngọc mới từ Miến.

Lorena rời bữa trưa của mình và tiến thẳng tới giường, cầm một viên hồng ngọc to bằng quả vải giơ lên chỗ ánh sáng. – Ai dà, ở Miến chị phải cẩn thận

đấy vì rất nhiều hồng ngọc của họ được xử lý nhân tạo để tăng độ đỏ. – Là phu nhân Lawrence Lim (của công ty trang sức L'Orient Jewelry Lims), Lorena có thể nói về chủ đề này đầy tự tin.

– Tôi nghĩ hồng ngọc Miến Điện được cho là nhất hạng rồi. – Eleanor nhận xét.

– Các chị này, các chị không nên gọi là Miến Điện nữa. Người ta gọi nó là Myanmar hơn hai mươi năm nay rồi đấy. – Daisy nhắc.

– Alamak! Nghe chị nói hết như Nicky, lúc nào cũng sửa tôi! – Eleanor nói.

– Đây, nói đến Nick, khi nào nó từ New York về nhỉ? Chẳng phải nó là chàng trai bánh nhất đám cưới Colin Khoo sao? – Daisy hỏi.

– Vâng, vâng. Nhưng chị biết con trai tôi đấy, – tôi lúc nào cũng là người cuối cùng biết gì đó! – Eleanor than phiền.

– Nó không nói với chị sao?

– Đương nhiên rồi. Nó luôn về chỗ chúng tôi trước, rồi mới tới chỗ Lão Thái gia. – Eleanor nói, dùng biệt danh bà chỉ mẹ chồng mình.

– Chà, – Daisy nói tiếp, hơi hạ giọng một chút, – chị nghĩ Lão Thái gia sẽ thế nào với khách của cậu ấy?

– Ý chị là sao? Khách nào? – Eleanor hỏi.

– Cái cô... nó đưa về... làm đám cưới. – Daisy chậm rãi trả lời, mắt đảo xung quanh nhìn đám phụ nữ vẻ ranh mãnh, biết thừa tất cả bọn họ đều biết bà ta đang nói đến ai.

– Chị đang nói gì thế? Nó mang ai về chứ? – Eleanor nói, hơi bối rối.

– Bạn gái mới nhất của nó, lah! – Lorena tiết lộ.

– Làm gì có chuyện! Đời nào Nicky có bạn gái. – Eleanor khăng khăng.

– Sao chị lại không tin là con trai mình có bạn gái chứ? – Lorena hỏi. Bà luôn thấy Nick là chàng trai bảnh nhất, và với tiền bạc nhà Young, quả là tiếc cho cô con gái Tiffany chẳng được tích sự gì của bà đã không thể nào mê hoặc được anh chàng.

– Nhưng chắc chắn chị nghe nói về cô gái này rồi chứ? Cô gái từ New York.

– Daisy thì thạo, thích thú vì chính mình là người báo tin cho Eleanor.

– Một cô gái Mỹ à? Nicky sẽ không dám làm vậy đâu. Daisy, thông tin của chị lúc nào cũng ta pah kay!<sup>16</sup>

<sup>16</sup> Tiếng Malay nghĩa “không chính xác.”

– Ý chị là sao? Tin tức của tôi không hề ta pah kay đâu, – từ nguồn đáng tin cậy nhất đấy! Mà này, tôi nghe nói cô ấy là người Hoa. – Daisy tiết lộ.

– Thật không? Tên con bé là gì, và nó người ở đâu? Daisy, nếu chị bảo tôi con bé đến từ đại lục thì tôi nghĩ tôi đột quy mất. – Eleanor cảnh báo.

– Tôi nghe nói nó người Đài Loan. – Daisy thận trọng nói.

– Ôi phúc tổ, tôi hy vọng con bé không phải là một cơn bão Đài Loan! – Nadine cười khúc khích.

– Ý chị nói vậy là sao? – Eleanor hỏi.

– Chị biết đám con gái Đài Loan khét tiếng thế nào không. Họ nhào vào rất bất ngờ, đám đàn ông đều rạp đầu dưới gót chân, và khi chị còn chưa kịp hiểu thì họ đã biến mất, nhưng dĩ nhiên không đời nào đời đi trước khi vét sạch đến đồng đô cuối cùng, giống như một trận bão vậy. – Nadine giải thích. – Tôi biết quá nhiều đàn ông thành con mồi rồi, – cứ nghĩ đến con trai bà K. C. Tang là Gerald, bị con vợ vét sạch sẽ rồi chuồn cùng toàn bộ của

gia truyền nhà Tang. Ôi tội nghiệp Annie Sim, bị mất chồng vì một ả ca sĩ phòng trà từ Đài Bắc.

Vừa lúc, chồng Carol vào phòng. – Xin chào, xin chào các quý bà. Thời gian dành cho Jesus hôm nay thế nào? – Ông ta lên tiếng, bập bập điếu xì gà và xoay tròn cốc Hennessy trong tay, trông béo tốt đầy đà đến từng phân, hết như bức tranh biếm họa một gã tài phiệt châu Á điển hình vậy.

– Chào anh Dato’! – Các quý bà đồng thanh lên tiếng, vội vã chỉnh chang lại về tư thế đứng đắn hơn.

– Anh Dato’, Daisy đây đang định khiến em đột quy này! Cô ấy nói với tất cả mọi người rằng Nicky có một cô bạn gái mới người Đài Loan! – Eleanor kêu lên.

– Cứ bình tĩnh, LeaLea. Con gái Đài Loan rất đáng yêu, – họ thật sự biết cách chăm chút đàn ông, và có khi con bé còn xinh hơn tất cả đám con gái lai hư hỏng mà cô cứ cố gán cho con trai mình đấy. – Dato’ cười ngoác. – Mà này, – Ông ta nói tiếp, đột ngột hạ giọng xuống, – nếu tôi là cô, tôi sẽ bớt lo lắng về anh chàng Nicholas, mà lo nhiều về Sina Land ngay lúc này đây.

– Tại sao vậy? Có chuyện gì với Sina Land chứ? – Eleanor hỏi.

– Sina Land toh tuew. Sắp sập rồi. – Dato’ tuyên bố kèm nụ cười thỏa mãn.

– Nhưng Sina Land là cổ phiếu blue-chip. Làm sao có chuyện đó được? Anh trai em thậm chí còn bảo rằng đã có những dự án mới ở tây Trung Quốc đấy.

– Lorena lý luận.

– Nguồn tin của tôi quả quyết rằng chính phủ Trung Hoa đã rút khỏi việc đầu tư mới quy mô lớn ở Tân Cương rồi. Tôi vừa xả bớt cổ phiếu của mình và đang bán khổng một trăm nghìn cổ mỗi tiếng cho tới khi thị trường đóng cửa. Nói xong, ngài dato’ phà ra một hơi khói lớn từ điếu Cohiba rồi ấn một

cái nút cạnh giường. Bức vách kính đồ sộ đối diện bể bơi lấp loáng bắt đầu xoay đi bốn mươi lăm độ như một cánh cửa gara hẳng không lồ, và ngài dato' lạch bạch bước ra vườn đi về phía nhà chính.

Trong mấy giây, căn phòng lặng ngắt như tờ. Cảm giác như có thể nghe được tiếng những chiếc bánh xe vô hình trong đầu từng quý bà đang xoay tít. Daisy đột nhiên bật dậy khỏi ghế, làm đổ cả khay mì ra sàn. – Nhanh, nhanh! Tút xách tôi đâu rồi nhỉ? Tôi cần gọi cho môi giới của tôi!

Eleanor và Lorena đều vớ vội lấy điện thoại di động của mình. Nadine thì đã kết nối với người môi giới chứng khoán của mình qua số liên lạc nhanh và đang gào vào điện thoại: – Bán hết đi! SINA LAND. Phải. Bán hết đi! Tôi vừa nghe tin từ nguồn chính xác rằng nó sắp thua đấy!

Lorena ở đầu bên kia giường, kẹp điện thoại sát miệng. – Desmond, tôi không quan tâm, làm ơn bắt đầu bán đi thôi.

Daisy thì bắt đầu thở hổn hển. – Sum toong, ah!<sup>17</sup> Tôi sắp mất cả triệu mỗi giây đây! Cái gã môi giới chết tiệt của tôi đâu rồi? Đừng có nói với tôi gã khốn đó vẫn đang ăn trưa nhé!

<sup>17</sup> Tiếng Quảng Đông nghĩa là “Đau đầu quá.”

Carol bình tĩnh chạm vào bảng màn hình điều khiển bên chiếc bàn cạnh giường mình. – Mei Mei, cô làm ơn vào đây và dọn sạch chỗ đánh đổ được không? – Sau đó bà nhắm mắt lại, giơ hai tay lên không trung, và bắt đầu cầu nguyện thật to: – Ôi đức Jesus, vị Chúa và đấng cứu rỗi của chúng con, diễm phúc được mang tên người. Chúng con tìm đến người để xin người tha thứ ngày hôm nay, vì tất cả chúng con đều mang tội với người. Đa tạ người đã ban phước cho chúng con. Đa tạ người, Đức Chúa Jesus, vì mỗi giao hảo chúng con có hôm nay, vì thức ăn ngon lành chúng con được thưởng thức, vì sức mạnh những lời thiêng liêng của người. Xin người hãy chăm lo cho Chị Eleanor, Chị Lorena, Chị Daisy, và Chị Nadine yêu quý, vì họ tìm cách bán cổ phiếu Sina Land...

Carol mở mắt một lúc, hài lòng nhận thấy ít nhất thì Eleanor cũng đang cầu nguyện với mình. Nhưng dĩ nhiên, bà ấy không biết rằng đằng sau hàng lông mi yên bình kia, Eleanor đang cầu nguyện điều hoàn toàn khác. Một con bé Đài Loan! Xin Chúa làm ơn, đừng để thành sự thực.

*Ba*

**RACHEL CHU**

.

**NEW YORK**

**M**Cứ sau thời gian ăn tối tại Cupertino, và vào những buổi tối không ở chỗ Nick, thói quen của Rachel là gọi điện cho mẹ ngay khi vừa lên giường.

– Đoán thử xem ai vừa xong thỏa thuận về căn nhà lớn trên đường Laurel Glen nào? – Kerry Chu phấn khởi khoe bằng tiếng Quan thoại khi vừa nhắc điện thoại lên.

– Ôi, Mẹ, con chúc mừng! Là thương vụ thứ ba trong tháng này của mẹ phải không? – Rachel hỏi.

– Phải! Mẹ phá kỷ lục năm ngoái của văn phòng! Con này, mẹ biết mình đã quyết định đúng khi đầu quân cho Mimi Shen ở văn phòng Los Altos. – Kerry nói về thỏa mãn.

– Mẹ sắp lại thành Nhân viên nhà đất của năm thôi, con biết vậy mà. – Rachel đáp lời, nhét gối xuống dưới đầu mình. – Mẹ này, con cũng có tin rất vui đây... Nick mời con đi cùng anh ấy sang châu Á hè này.

– Cậu ấy đã mời? – Kerry hỏi, giọng bà giảm xuống một quãng tám.

– Mẹ, đừng nghĩ ra ý tưởng gì đấy nhé. – Rachel dè chừng, biết quá rõ cái giọng điệu đó của mẹ mình.

– Thôi nào! Ý tưởng gì chứ? Lễ Tạ ơn năm ngoái khi con đưa Nick về nhà, tất cả mọi người từng thấy hai đứa si tình các con, đều nói rằng các con quá hợp với nhau. Giờ đến lượt nó giới thiệu con với gia đình mình thôi. Con có nghĩ nó sẽ cầu hôn không? – Kerry buột miệng, không tài nào kiềm chế được.

– Mẹ, chúng con chưa một lần nói về chuyện cưới xin. – Rachel nói, cố gắng làm dịu bớt mọi việc. Dù rất hứng khởi với mọi khả năng có thể trong chuyến đi, cô vẫn không định khuyến khích mẹ mình lúc này. Mẹ cô đã quá bận tâm đến hạnh phúc của cô, và cô không muốn để bà hy vọng... quá nhiều.

Nhưng Kerry vẫn đang rất đề phòng. – Con gái này, mẹ hiểu những người đàn ông như Nick. Nó có thể hành động như một học giả phóng túng theo ý mình, nhưng mẹ biết trong sâu thẳm nó là người có khuynh hướng gia đình. Nó muốn ổn định và có nhiều con cái, cho nên không có thêm thời gian để lãng phí đâu.

– Mẹ, thôi đi nào!

– Thêm nữa, con đã qua đêm ở chỗ nó bao nhiêu tối một tuần rồi? Mẹ rất bất ngờ là hai đứa chưa ở chung với nhau đấy.

– Mẹ là bà mẹ người Hoa duy nhất mà con biết khuyến khích con gái mình qua đêm với một anh chàng đấy. – Rachel cười.

– Mẹ là bà mẹ người Hoa duy nhất có cô con gái chưa chồng đã gần ba mươi rồi đấy! Con có biết tất cả những câu thắc mắc mẹ nhận được gần như hằng ngày không? Mẹ phát mệt với việc cứ phải bênh con rồi. Sao nào, ngay mới hôm qua đây thôi, mẹ gặp Min Chung ở Peet's Coffee. ‘Tôi biết chị muốn con gái mình tạo lập sự nghiệp trước, nhưng vẫn chưa phải lúc con bé lấy chồng sao?’ cô ấy hỏi mẹ vậy. Con biết là Jessica con gái cô ấy đã đính hôn với nhân vật số bảy ở Facebook chứ?



– Vâng, vâng, vâng. Con biết hết mọi chuyện mà. Thay vì một cái nhẫn đính hôn, anh ta tặng cô ấy một suất học bổng ở Stanford. – Rachel nói bằng giọng chán ngán.

– Mà con bé làm sao xinh xắn bằng con được. – Kerry nói vẻ bực bội. – Tất cả các cô chú của con đều bỏ cuộc với con từ lâu rồi, nhưng mẹ luôn biết con đang đợi người phù hợp. Đương nhiên, con phải chọn một giáo sư giống như con. Ít nhất các con của con sẽ được giảm học phí – đó là cách duy nhất hai đứa con có thể xoay xở cho chúng vào trung học được.

– Nói đến các cô chú, mẹ phải hứa với con là không nói với mọi người đấy. Mẹ nhé? – Rachel nài nỉ.

– Được rồi, được rồi. Mẹ biết con lúc nào cũng cẩn thận, và con không muốn thất vọng, nhưng trong lòng mẹ chỉ cần biết những gì sắp xảy ra, – mẹ cô vui vẻ nói.

– Ôi không, tới khi nào có gì đó xảy ra đã, còn không chẳng cần rùm beng lên làm gì đâu. – Rachel dứt khoát.

– Thế con sẽ ở đâu khi sang Singapore?

– Ở chỗ ba mẹ anh ấy, con đoán vậy.

– Thế họ sống ở nhà riêng hay căn hộ? – Kerry hỏi.

– Con làm sao biết được.

– Con phải tìm hiểu những chuyện này chứ!

– Có gì quan trọng chứ? Mẹ định bán cho họ một căn nhà ở Singapore chắc?

– Mẹ sẽ nói với con tại sao lại quan trọng, – con có biết việc thu xếp chỗ ngủ sẽ như thế nào không?

– Thu xếp chỗ ngủ à? Mẹ đang nói gì vậy, Mẹ?

– Ôi trời, con có biết mình sẽ có phòng ngủ dành cho khách hay phải ngủ chung giường với nó không?

– Con chưa để tâm –

– Con gái ơi, đó là điều quan trọng nhất đấy. Con chớ có nghĩ rằng ba mẹ Nick cũng có đầu óc tự do như mẹ. Con sắp đi Singapore, và những người Sing gốc Hoa ấy là những người Hoa truyền thống nhất, con biết đấy! Mẹ không muốn ba mẹ nó nghĩ mẹ không nuôi dạy con tử tế.

Rachel thờ dài. Cô biết ý mẹ mình rất tốt, nhưng như thường lệ, bà tìm cách gây căng thẳng cho cô về những tiêu tiết mà Rachel chẳng bao giờ hình dung nổi.

– Giờ, chúng ta phải lên kế hoạch những thứ con mang làm quà cho ba mẹ Nick. – Kerry hào hứng nói tiếp. – Tìm hiểu xem ba Nick thích uống gì. Scotch? Vodka? Hay whiskey? Mẹ có rất nhiều chai Johnny Walker Đỏ còn dư từ tiệc Giáng sinh ở văn phòng, mẹ có thể gửi cho con một chai.

– Mẹ, con sẽ không xách theo một chai rượu mà người ta có thể mua ngay ở đó đâu. Cứ để con nghĩ món quà hoàn hảo mang cho họ từ Mỹ.

– Ờ, mẹ có thứ dành cho mẹ Nick đấy! Con cứ đến Macy's và mua cho bà ấy một hộp phấn sáp vàng thật đẹp của Estée Lauder. Giờ họ đang có giá đặc biệt đấy, lại còn có quà miễn phí nữa – một cái túi da trông rất đắt kèm son môi, nước hoa và kem mắt. Tin mẹ đi, phụ nữ Mỹ nào cũng thích quà miễn phí hết –

– Đừng lo mà mẹ, con sẽ lo việc này.

*Bốn*

**NICHOLAS YOUNG**

•

**NEW YORK**

Nick đang ngồi thượt trên chiếc trường kỷ bọc da tả tơi để sắp xếp các bài tiểu luận của mình thì Rachel tình cờ gợi chuyện. – Vậy... khi chúng mình ở chỗ ba mẹ anh thì chuyện thế nào đây? Chúng ta chung phòng ngủ, hay các cụ lại thấy chướng mắt?

Nick nghiêng nghiêng đầu.

– Hừm. Anh chắc là chúng ta sẽ chung phòng.

– Anh chắc là hay anh biết rõ?

– Lo gì, khi chúng ta đến nơi, mọi việc sẽ đâu vào đấy thôi.

Đâu vào đấy. Bình thường Rachel thấy những cụm từ kiểu Anh của Nick rất quyến rũ, nhưng trong trường hợp này thì hơi khó chịu. Cảm thấy nàng không thoải mái, Nick ngồi dậy, bước lại chỗ nàng đang ngồi, âu yếm hôn lên đỉnh đầu. – Thoải mái đi em, – ba mẹ anh không phải loại người bận tâm đến chuyện sắp xếp chỗ ngủ đâu.

Rachel băn khoăn không biết có thật sự đúng vậy không. Nàng đã tìm cách quay lại đọc website tư vấn du lịch Đông Nam Á của Bộ Ngoại giao. Khi nàng ngồi đó trong quầng sáng tỏa ra từ chiếc máy tính xách tay, Nick không thể không lấy làm kinh ngạc thấy người yêu của mình trông thật xinh đẹp, ngay cả vào thời điểm sắp hết một ngày dài. Làm sao anh lại may mắn

đến vậy chứ? Mọi thứ ở nàng, – từ làn da mát rượi như vừa trở về sau buổi sáng chạy trên bãi biển tới mái tóc đen như hắc diệp thạch<sup>18</sup> buông xuống ngay chỗ xương đòn, – toát lên một vẻ đẹp tự nhiên, không phức tạp, khác hẳn những cô gái thảm đỏ vốn chẳng lạ với anh.

<sup>18</sup> Nguyên văn “obsidian”, còn gọi là đá vỏ chai, một dạng thủy tinh núi lửa tự nhiên được tạo ra khi dung nham felsic phun trào ra từ núi lửa và nguội lạnh nhanh nên bên trong có các tinh thể rất nhỏ. Do thiếu các cấu trúc tinh thể nên các rìa của đá có thể mỏng gần như ở kích thước phân tử, vì vậy mà người tiền sử đã sử dụng đá này làm các dụng cụ có đầu nhọn và các lưỡi (dao) bén, trong y học hiện đại, đá được dùng làm lưỡi dao mổ. (ND)

Giờ Rachel đang lơ đãng dùng ngón chỏ xoa xoa tới lui môi trên, lông mày của nàng hơi nhíu lại. Nick quá rành cái hành động đó. Nàng đang lo lắng chuyện gì nhỉ? Kể từ lúc anh mời Rachel tới châu Á vài ngày trước, những câu hỏi cứ liên tục được đặt ra. Họ sẽ ở đâu? Nàng nên mang quà gì tặng ba mẹ anh? Nick đã nói gì với họ về nàng? Nick ước gì anh có thể ngăn được bộ óc phân tích tuyệt vời ấy của nàng khỏi nghĩ quá đến mọi khía cạnh của chuyến đi. Anh bắt đầu thấy Astrid đúng. Astrid không chỉ là chị họ của anh, cô còn là bạn tâm tình khác giới thân thiết nhất của anh, và lần đầu tiên anh có ý định mời Rachel tới Singapore là trong cuộc trò chuyện điện thoại của họ một tuần trước.

– Trước hết, cậu biết cậu sẽ lập tức thúc đẩy mọi việc lên cấp độ tiếp theo, phải không? Có thực sự cậu muốn việc này không? – Astrid hỏi huych toẹt.

– Không. Chậc... cũng có thể. Đây chỉ là một kỳ nghỉ hè thôi mà.

– Thôi nào, Nicky, đây không ‘chỉ là một kỳ nghỉ hè.’ Đó không phải là điều phụ nữ nghĩ, và cậu biết điều đó. Cậu đã hò hẹn rất nghiêm túc gần hai năm nay rồi. Cậu đã ba mươi hai, và cho tới giờ cậu chưa bao giờ đưa ai về nhà cả. Đây là việc trọng đại. Tất cả mọi người đều sẽ cho rằng cậu sắp....

– Xin chị, – Nick đe, – đừng có nhắc đến từ c... đấy.

– Xem nào, – cậu biết đó chính là những gì mọi người sẽ nghĩ trong đầu. Quan trọng hơn, tôi có thể đảm bảo với cậu đó chính là điều Rachel nghĩ.

Nick thở dài. Tại sao mọi chuyện lại cứ phải quan trọng hóa vậy nhỉ? Việc này luôn diễn ra bất cứ khi nào anh tìm hiểu cách nhìn nhận của phụ nữ. Có lẽ gọi cho Astrid là một ý tồi. Cô ấy chỉ hơn anh có sáu tháng, nhưng nhiều lúc cô ấy lấy tư thế bà chị thái quá. Anh thích cái phương diện đồng bóng đến ma quỷ cũng phải e dè của Astrid hơn. – Em chỉ muốn cho Rachel thấy phần thế giới của mình thôi mà, chỉ có vậy, đâu có ràng buộc sợi dây nào, – anh cố gắng giải thích. – Và em đoán một phần trong em muốn được thấy cô ấy sẽ phản ứng với nó thế nào.

– Ý cậu ‘nó’ là gia đình ta, – Astrid nói.

– Không, không chỉ gia đình ta. Bạn bè em, hòn đảo, mọi thứ. Chẳng lẽ em không thể đi nghỉ cùng bạn gái mình mà việc đó không cần trở thành một sự kiện ngoại giao à?

Astrid ngừng một lát, cố gắng đánh giá tình hình. Đây là lần nghiêm túc nhất mà cậu em họ cô từng tiến triển với ai đó. Cho dù nếu cậu ta không sẵn sàng thừa nhận thì cô vẫn biết rằng trong tiềm thức, ít nhất là vậy, cậu ấy đang thực hiện bước quan trọng tiếp theo trên con đường tới lễ đường. Nhưng bước đi đó cần được xử lý hết sức cẩn thận. Liệu Nicky có thực sự sẵn sàng trước tất cả những trái địa lôi mà cậu ấy sắp giăng ra không? Có khi nào cậu đã quên hết những điều phức tạp của cái thế giới nơi cậu sinh ra. Hay vì cậu lúc nào cũng được bà của họ bảo bọc, cậu là con người trong mắt bà cụ mà. Cũng có thể do Nick đã sống quá nhiều năm ngoài châu Á chẳng. Trong thế giới của họ, bạn không đưa một cô gái vô danh về nhà mà không thông báo trước.

– Cậu biết tôi thấy Rachel rất đáng yêu. Thật sự tôi nghĩ vậy. Nhưng nếu cậu mời cô ấy về nhà cùng cậu, điều đó sẽ thay đổi mọi việc giữa hai người, cho dù cậu có thích hay không. Giờ, tôi không lo lắng chuyện liệu mối quan hệ

của hai người có xử lý được không, – tôi biết hoàn toàn có thể. Tôi lo nhiều hơn về chuyện mọi người khác sẽ phản ứng thế nào. Cậu biết hòn đảo nhỏ xíu mà. Cậu biết mọi việc có thể diễn tiến thế nào... – Giọng Astrid đột nhiên bị át bởi tiếng còi cảnh sát hú lên.

– Âm thanh lạ thế. Chị đang ở đâu vậy? – Nick hỏi.

– Đang trên phố. – Astrid trả lời.

– Ở Singapore à?

– Không, ở Paris.

– Cái gì? Paris á? – Nick bối rối.

– Ừ, tôi đang ở phố Berri, có hai xe cảnh sát vừa chạy qua.

– Em cứ tưởng chị ở Singapore. Xin lỗi vì gọi muộn quá, – em nghĩ chỗ chị đang buổi sáng.

– Không, không, ổn mà. Chỉ mới một rưỡi. Tôi đang đi bộ về khách sạn.

– Anh Michael có cùng chị không?

– Không, anh ấy bận việc ở Trung Quốc.

– Mà chị có việc gì ở Paris thế?

– Chỉ là chuyến đi dịp mùa xuân hằng năm của tôi thôi, cậu biết mà.

– Ờ, phải. – Nick nhớ rằng Astrid luôn dành tháng Tư ở Paris thăm y phục. Trước đây đã có lần anh gặp cô ở Paris, và anh vẫn còn nhớ sự lồi cuồn và buồn chán mà anh cảm thấy khi ngồi trong xưởng của hãng Yves Saint Laurent trên đại lộ Marceau, nhìn ba cô thợ may vây quanh Astrid trong lúc cô đứng như đang Thiền, quấn kín trong đủ thứ vải nhẹ tênh suốt có lẽ mười tiếng đồng hồ, uống lấy uống để Cokes chạy để chống lại cảm giác mệt mỏi

do ngồi máy bay lâu. Cô nhìn như một nhân vật từ một bức tranh hoa mỹ kỳ cục<sup>19</sup>, một công chúa Tây Ban Nha đang phục tùng một nghi thức phục trang cổ xưa tận thế kỷ mười bảy. (Đó là một “mùa đặc biệt chán,” Astrid bảo anh vậy, và cô đã mua “chỉ có” mười hai món đồ vào mùa xuân năm ấy, tiêu tốn hơn một triệu euro.) Nick thậm chí còn không muốn tưởng tượng xem bà chị họ thối bay bao nhiêu tiền trong chuyến đi này khi chẳng hề có ai ở đó để kiểm chế cô.

<sup>19</sup> Nguyên văn “baroque”, phong cách mỹ thuật thế kỷ 17. (ND)

– Em nhớ Paris. Đã lâu kể từ khi em ở đó. Chị còn nhớ chuyến đi điên khùng của bọn mình đến đó cùng Eddie không? – anh nói.

– Ôi thôi, thôi đừng có nhắc tới nữa! Đó là lần cuối cùng tôi chung phòng với thằng ôn đó! – Astrid rùng mình, nghĩ sẽ chẳng bao giờ có thể xóa được hình ảnh cậu em họ ở Hong Kong của cô với ả múa thoát y cụt chân và những cái bánh phồng có nhân ấy.

– Chị vẫn ở căn Penthouse chỗ George V à?

– Lúc nào chẳng thế.

– Chị đúng là con người của thói quen. Âm sát chị quá là dễ.

– Sao cậu không thử xem?

– Đây, lần sau chị tới Paris thì nhớ báo cho em biết. Em có thể bay tới cùng bộ đồ nghề âm sát đặc biệt của em và khiến chị ngạc nhiên.

– Cậu định đánh gục tôi, vứt tôi vào bồn tắm và đổ a xít lên người tôi chắc?

– Không, với chị sẽ có một cách nhã hơn nhiều.

– Ờ, đến mà thật tôi xem. Tôi còn ở đây tới tận đầu tháng Năm. Chẳng phải cậu sắp nghỉ xuân gì đấy sao? Sao không đưa Rachel tới Paris nhân một kỳ

nghi dài cuối tuần?

– Ước gì em làm được. Nghỉ xuân tháng trước rồi, và phó giáo sư tạm thời như bọn em thì không được ngày nghỉ thêm nào cả. Nhưng Rachel và em lại rảnh cả mùa hè, đó là lý do em muốn cô ấy về nhà với em.

Astrid thở dài. – Cậu biết chuyện gì sẽ xảy ra ngay khi cậu đặt chân xuống Sân bay Changi cùng với cô ấy chứ? Cậu biết anh Michael chịu cảnh thô bạo thế nào khi lần đầu chúng tôi công khai ra ngoài mà. Đó là năm năm trước nhé, và anh ấy vẫn chưa quen được đâu. Cậu thật sự nghĩ Rachel sẵn sàng cho việc đó chưa? Cậu sẵn sàng cho điều đó chưa?

Nick vẫn im lặng. Anh đang tiếp nhận mọi điều Astrid nói, nhưng đầu óc anh đã chuẩn bị rồi. Anh rất sẵn sàng. Anh cực kỳ yêu Rachel, và đã đến lúc cho nàng thấy cả thế giới.

– Nicky, cô ấy biết được bao nhiêu rồi? – Astrid hỏi.

– Về chuyện gì?

– Về gia đình ta.

– Không nhiều. Chị là người duy nhất cô ấy gặp. Cô ấy nghĩ chị có gu rất tuyệt về giày dép và chồng chị nuông chiều chị. Có vậy thôi.

– Có lẽ cậu nên chuẩn bị cho cô ấy một chút. – Astrid cười nói.

– Có gì phải chuẩn bị cho cô ấy chứ? – Nick hờn hờ hỏi.

– Nghe này, Nicky – Astrid nói, giọng cô nghiêm túc hẳn. – Cậu không thể cứ mặc nhiên đẩy Rachel vào kết cục như thế này. Cậu cần chuẩn bị cho cô ấy, cậu có nghe tôi không thế?



*Năm*

**ASTRID LEONG**

.

**PARIS**

Cứ ngày 1 tháng Năm, nhà L’Herme-Pierres – một trong những gia đình ngân hàng tên tuổi lớn của Pháp – sẽ chủ trì Le Bal du Muguet, một buổi dạ tiệc xa hoa, tâm điểm của đợt các hoạt động xã hội mùa xuân. Năm nay, khi Astrid vào đến khu vực hành lang vòm cuốn dẫn vào khách sạn riêng lồng lẩy của nhà L’Herme-Pierres trên đảo Saint-Louis, cô được một người hầu trong bộ chế phục vàng-đen sang trọng phát cho một cành hoa rất đẹp. – Cái này là học theo Charles IX, cô biết đấy. Cứ vào ngày mùng 1 tháng Năm, ông ấy đều tặng hoa loa kèn của thung lũng cho tất cả các quý bà ở Fontainebleau – một phụ nữ đội mũ miện giải thích với cô khi họ xuất hiện trên sân, nơi hàng trăm khinh khí cầu thế kỷ mười tám thu nhỏ bơm căng khí nóng bay lơ lửng giữa đám cây cảnh.

Astrid chỉ vừa kịp có thời gian để thu nhận quang cảnh thú vị thì Tử tước phu nhân Nathalie de L’Herme-Pierre ôm choàng lấy cô. – Rất vui vì cô đã tới, – Nathalie lên tiếng, chào đón Astrid bằng những cái hôn tới tấp lên má. – Chúa ơi, đồ lạnh phải không? Chỉ có cô mới dám mặc váy lanh đơn giản đi dự dạ tiệc, cô Astrid! Nữ chủ nhân cười, tỏ vẻ thán phục những nếp gấp kiểu Hy Lạp cổ đại rất tinh tế trên chiếc váy màu hoàng mao lương của Astrid. – Khoan đã nào... thứ này là Madame Grès<sup>20</sup> nguyên gốc thì phải? – Nathalie hỏi, nhận ra mình đã từng thấy một chiếc váy tương tự tại Musée Galliera.

<sup>20</sup> Madame Grès (1903–1993) là nhà may thời trang nữ, nhà thiết kế trang phục hàng đầu người Pháp. Bà thành lập hãng thời trang nữ cao cấp Grès và thương hiệu nước hoa Parfums Grès. Bà được mệnh danh là “bậc thầy của váy quây và xếp nếp” và “nữ hoàng quần áo xếp nếp”, nổi tiếng nhất với các loại áo dài xếp nếp kiểu nữ thần Hy Lạp, rất có ảnh hưởng đến ngành thời trang cao cấp. (ND)

– Từ thời kỳ đầu của bà ấy. – Astrid trả lời, lúng túng thấy rõ vì bị nhận ra.

– Dĩ nhiên rồi. Lạ Chúa, Astrid, cô lại tự phá kỷ lục rồi. Làm thế nào cô lại có được một chiếc Grès đời đầu vậy? – Nathalie ngạc nhiên hỏi. Khi đã bình tĩnh lại, bà thì thào – tôi hy vọng cô không phiền, nhưng tôi sắp xếp cô cạnh Grégoire. Tối nay ông ấy sẽ là cuồng thú đấy, vì ông ấy nghĩ tôi vẫn đang ăn nằm với anh chàng Croatia. Cô là người duy nhất tôi có thể tin tưởng bố trí cạnh ông ấy trong bữa tối. Nhưng ít ra thì cô vẫn có Louis bên trái.

– Không phải lo cho tôi. Lúc nào tôi cũng thích gặp chồng chị, và quả là ưu ái được ngồi cạnh Louis, – tôi vừa xem bộ phim mới của ông ấy hôm rồi.

– Không phải là chán phèo mà vẫn cứ khoe khoang à? Tôi ghét đen trắng, nhưng ít ra thì trông Louis cũng ngon khi không còn quần áo gì. Mà này, cảm ơn cô đã cứu tôi nhé. Cô chắc là ngày mai đã phải đi chứ? – nữ chủ nhân hỏi kèm một cái bĩu môi.

– Tôi vắng nhà gần cả tháng rồi! Tôi sợ rằng ở thêm một ngày nữa thì con trai tôi quên mẹ nó là ai mất – Astrid trả lời khi cô được dẫn đi dọc đại sảnh, nơi mẹ chồng Nathalie, Bá tước phu nhân Isabelle de L’Herme-Pierre, đứng đón khách.

Isabelle bật ra tiếng kêu ngạc nhiên nho nhỏ khi bà nhìn thấy Astrid. – Astrid, ngạc nhiên quá!

– Ôi, cháu không dám chắc có thể tới dự được mãi cho tới phút chót, – Astrid lên tiếng xin lỗi, mỉm cười với quý bà trông cứng ngắc đứng bên cạnh

Bá tước phu nhân Isabelle. Người phụ nữ không hề cười lại. Thay vào đó, bà ta hơi nghiêng đầu như thể đang đánh giá từng chi tiết trên người Astrid, khiến mấy bông tai ngọc lục bảo to tướng đeo trên đôi dái tai dài của bà ấy lung linh.

– Astrid Leong, cho phép tôi giới thiệu bà bạn thân, Nam tước phu nhân Marie-Hélène de la Durée.

Bà nam tước gật đầu rất sảng, rồi quay sang Nữ bá tước và tiếp tục cuộc trò chuyện của họ. Astrid vừa đi tiếp, thì Marie-Hélène nói với Isabelle, giọng thì thầm: – Bà có thấy cái vòng cổ cô ta đeo không? Tuần trước tôi thấy ở JAR. Thật không tin nổi mấy cô này giờ lại có thể động tay tới được. Isabelle, cho tôi biết cô ta thuộc về ai thế?

– Marie-Hélène, Astrid không phải là gái bao đâu. Chúng tôi biết gia đình cô ấy nhiều năm rồi.

– Ồ? Gia đình cô ta là ai? – Marie-Hélène ngạc nhiên hỏi.

– Nhà Leong là một gia tộc người Hoa lâu đời ở Singapore.

– À phải, tôi có nghe nói dân Hoa giờ rất giàu. Thực ra tôi có đọc được rằng giờ ở châu Á có nhiều triệu phú hơn cả châu Âu. Ai mà hình dung nổi chứ?

– Không, không, tôi e là bà chưa hiểu hết rồi. Người nhà Astrid giàu có nhiều đời rồi. Cha cô ấy là một trong những khách hàng lớn nhất của Laurent đấy. – Isabelle thì thào.

– Em yêu, em lại tiết lộ hết bí mật của anh rồi đấy hả? – Bá tước Laurent de L’Herme-Pierre lên tiếng khi ông nhập cùng với vợ mình trong hàng người đón khách.

– Không hẳn. Chỉ là khai sáng cho Marie-Hélène về nhà Leong thôi. – Isabelle trả lời, phủi một sợi vải tưởng tượng trên ve áo bằng lụa sọc ngang

của chồng.

– À, nhà Leong. Sao thế? Cô Astrid quyến rũ có đến đây tối nay không?

– Anh vừa lỡ cô ấy rồi. Nhưng đừng lo, anh sẽ có cả buổi tối nhìn như nuốt cô ấy ở bên kia bàn ăn tối mà, – Isabelle trêu, rồi giải thích với Marie-Hélène, – Cả chồng và con trai tôi đều bị ám ảnh với Astrid nhiều năm rồi.

– Ôi chà, sao lại không chứ? Một cô gái như Astrid chỉ tồn tại để dung dưỡng những nỗi ám ảnh mà. – Laurent nhận xét. Isabelle đập đập vào cánh tay chồng về giận dữ giả bộ.

– Laurent, nói tôi biết làm cách nào đám người Hoa này lại có thể giàu đến nhiều đời được? – Marie-Hélène thắc mắc. – Tôi cứ nghĩ bọn họ đều là đám cộng sản không một xu dính túi trong những bộ đồng phục Mao xám xịt cách đây đâu có lâu.

– Chà, trước hết, bà phải hiểu rằng có hai kiểu người Hoa. Có những người Hoa ở đại lục, những người phát tài trong thập kỷ vừa qua giống như đám người Nga, nhưng còn có người Hoa hải ngoại nữa. Đây là những người rời Trung Quốc từ trước khi cộng sản vào, trong nhiều trường hợp là từ hàng trăm năm trước rồi, tỏa đi khắp châu Á, âm thầm tích góp tiền bạc theo thời gian. Nếu bà tìm hiểu tất cả các nước ở Đông Nam Á – nhất là Thái Lan, Indonesia, Malaysia – Bà sẽ thấy rằng thực tế toàn bộ thương mại do người Hoa hải ngoại kiểm soát. Như gia tộc Liem ở Indonesia, nhà Tan ở Philippines, nhà Leong ở...

Vợ ông xen vào. – Để tôi nói thế này, mấy năm trước chúng tôi tới thăm gia đình Astrid. Chị không hình dung nổi họ giàu kinh khủng thế nào đâu, Marie-Hélène. Nhà cửa, người hầu kẻ hạ, phong cách họ sống. Khiến cho nhà Arnault cũng thành què mùa. Thêm nữa, tôi nghe nói rằng Astrid là người thừa kế hai bên – đấng mẹ cô ấy tài sản còn lớn hơn nữa kia.

– Thế cơ à? – Marie-Hélène kinh ngạc nói, đăm đăm nhìn qua phòng tới chỗ cô gái với vẻ quan tâm khác hẳn. – Chà, cô ấy thật thanh lịch, – Bà thừa nhận.

– Ồ, cô ấy sành điệu vô cùng, – một trong số rất ít người lịch duyệt, tinh tế nhất thuộc thế hệ cô ấy đấy, – nữ bá tước khẳng định. – François-Marie kể với tôi Astrid có hẳn một bộ sưu tập trang phục độ được với cả đệ nhất phu nhân Qatar’s đấy. Cô ấy chưa bao giờ tham gia các buổi trình diễn, vì ghét bị chụp ảnh, nhưng mùa nào cũng thẳng tới các xưởng may và gom hàng chục bộ váy áo, cứ như thể đó chỉ là bánh macaron vậy.

Astrid đang ngấm bức chân dung, một tác phẩm của Balthus, phía trên mặt lò sưởi phòng khách, chợt nghe ai đó phía sau cô lên tiếng: – Đó là chân dung mẹ ông Laurent, cô biết chứ? Người vừa nói chính là Nam tước phu nhân Marie-Hélène de la Durée, lần này đang cố nặn một nụ cười trên gương mặt căng cứng của mình.

– Tôi cũng đoán vậy. – Astrid trả lời.

– Quý cô, tôi phải nói rằng tôi rất mê cái vòng cổ của cô. Thực tế thì tôi đã ngấm nhìn nó tại cửa hàng của ông Rosenthal mấy tuần trước, nhưng rất buồn là ông ấy báo với tôi nó đã có chủ, – nữ nam tước trề môi. – Giờ thì tôi thấy rằng cô rất sành điệu khi đeo nó.

– Cảm ơn bà, nhưng bà có đôi bông tai ấn tượng quá. – Astrid ngọt ngào trả lời, khá ngạc nhiên trước thái độ thay đổi đột ngột của người phụ nữ.

– Isabelle nói với tôi rằng cô đến từ Singapour. Tôi nghe nói nhiều về đất nước cô, về việc nó trở thành Thụy Sĩ của châu Á như thế nào. Cháu gái tôi sắp có chuyến thăm tới châu Á hè này. Có lẽ cô vui lòng cho con bé vài lời khuyên nhỉ?

– Dĩ nhiên rồi. – Astrid nhã nhặn nói, thầm nghĩ, Ồ, chỉ mất năm phút để bà này từ khinh khỉnh thành nịnh bợ. Thật sự khá chán. Paris là nơi cô đi trốn,

và ở đây cô cố gắng vô hình, cố gắng trở thành một trong vô vàn du khách châu Á háo hức chen nhau vào những cửa hàng dọc tuyến phố Faubourg-Saint-Honoré. Chính sự ẩn danh giá trị này tạo nên tình yêu của cô với Kinh đô Ánh sáng. Nhưng việc chọn sống ở đây vài năm đã thay đổi tất cả. Cha mẹ cô, cứ lo lắng rằng cô sống một mình ở một thành phố nước ngoài mà không có người phục vụ phù hợp, đã phạm sai lầm bằng việc báo tình hình cho bạn bè ở Paris, như nhà L'Herme-Pierres. Tin tức lan ra, và bỗng nhiên cô không còn chỉ là một thiếu nữ đang thuê một căn gác xép ở Marais nữa. Cô là con gái của Harry Leong, hay cháu gái của Shang Su Yi. Thật là bực mình. Dĩ nhiên, cô đã quen với chuyện này, quen với việc người ta nói về cô ngay khi cô rời phòng. Việc đó gần như diễn ra từ ngày cô chào đời.

Để hiểu tại sao, trước tiên người ta phải xét đến những điều hiển nhiên – sắc đẹp lạ lùng của cô. Astrid không quyến rũ theo cái kiểu ngôi sao Hong Kong mới nổi với đôi mắt trái hạnh đào đặc trưng, cô cũng chẳng phải loại tiên nữ hoàn mỹ. Người ta có thể nhận xét rằng đôi mắt của Astrid cách nhau quá xa, và cằm của cô – nét đặc trưng của những người đàn ông bên đảng mẹ cô – quá nhô với một cô gái. Nhưng sống mũi xinh xắn, đôi môi căng mọng, và mái tóc dài quăn tự nhiên của cô, tất cả hợp lại tạo thành một hình ảnh quyến rũ đến khó giải thích. Cô luôn là cô gái được những kẻ săn tìm người mẫu chặn lại trên phố, mặc dù mẹ cô xua đuổi họ rất phũ. Astrid sẽ chẳng làm mẫu cho ai cả, và càng chắc chắn không làm vì tiền. Những thứ đó dưới tầm cô rất xa.

Và còn một chi tiết quan trọng hơn nữa về Astrid: cô sinh ra ở tầng lớp giàu sang bậc nhất châu Á, – một nhóm riêng biệt, kín đáo gồm những gia đình mà người ngoài không hề biết đến, nắm giữ số tài sản vô cùng lớn. Trước hết, cha cô xuất thân từ gia tộc Penang Leong, một gia tộc người Hoa Peranakan<sup>21</sup> đáng kính giữ độc quyền trong ngành dầu cọ. Thêm vào đó, mẹ cô là trưởng nữ của Sir James Young và Shang Su Yi còn hiển hách hơn nữa. Một dì của Astrid là Catherine kết hôn với một vương tử Thái. Một dì nữa lấy bác sĩ chuyên khoa tim nổi tiếng Hong Kong là Malcolm Cheng.

<sup>21</sup> Người Peranakan, còn gọi là người Hoa vùng Eo biển Malacca, là hậu duệ của những di dân người Hoa cuối thế kỷ XV-XVI tới vùng Malaya thời kỳ thuộc địa. Họ là tinh hoa của Singapore, được giáo dục theo kiểu Anh quốc và trung thành với Anh hơn là Trung Hoa đại lục. Thường kết hôn với người Malay bản xứ, người Hoa Peranakan tạo nên nền văn hóa độc đáo là sự lai tạp ảnh hưởng Hoa, Malay, Anh, Hà Lan và Ấn Độ. Ẩm thực Peranakan, từ lâu là nền tảng cho ẩm thực Singapore và Malaysia, rất được ưa chuộng ở phương Tây, mặc dù du khách châu Á thấy điếng người trước mức giá cắt cổ trong các nhà hàng thời thượng.

Người ta có thể mất hàng giờ vẽ sơ đồ các mối liên hệ vương triều trong cây phả hệ của Astrid, nhưng dù quý vị nhìn từ góc độ nào thì phả hệ của Astrid cũng rất đặc biệt. Và khi Astrid ngồi vào chỗ của mình bên bàn tiệc thấp nền trong hành lang rất dài của nhà L’Herme-Pierres, xung quanh là những món đồ sứ cao cấp sáng choang thời Louis XV và những bức tranh Picasso thời kỳ hồng<sup>22</sup>, cô không thể ngờ được cuộc sống sắp tới sẽ trở nên đặc biệt đến thế nào.

<sup>22</sup> Nguyên văn “rose-period Picasso”, là cụm từ dùng để chỉ khoảng thời gian Pablo Picasso vẽ các tác phẩm của ông chủ yếu bằng hai màu chủ đạo: cam và hồng (hơi) xám, kéo dài từ năm 1904 tới năm 1906. (ND)

# Sáu

## NHÀ CHENG

.

### HONG KONG

Hầu hết những người lái xe qua tòa nhà màu nâu xám chình ình ở giao lộ đông đúc của Vịnh Causeway chắc chắn đều cho rằng nó là một cơ quan y tế nào đó của chính phủ, nhưng Hiệp hội Vận động viên Trung Hoa (CAA) thực tế lại là một trong những câu lạc bộ tư nhân kén chọn thành viên nhất của Hong Kong. Bất chấp tên gọi khá hình thức của nó, đây vẫn là cơ sở thể thao do người Hoa sáng lập đầu tiên ở thuộc địa cũ của Anh quốc. Nơi này vẫn tự hào có ông trùm cờ bạc huyền thoại Stanley Lo làm chủ tịch danh dự, và hội viên hạn chế của nó có danh sách chờ dài cả tám năm chỉ dành cho những gia đình có uy tín nhất.

Các phòng chung của CAA giữ nguyên theo phong cách trang trí mạ chrome bóng loáng kết hợp cùng da thuộc từ cuối những năm bảy mươi, vì các hội viên đều nhất trí dành tiền cho việc nâng cấp các thiết bị thể thao. Chỉ có khu vực nhà hàng lừng danh được tân trang trong mấy năm qua thành một phòng ăn sang trọng với những bức tường găm thêu màu hồng nhạt và những khuôn cửa sổ nhìn xuống các sân tennis chính. Những chiếc bàn tròn được sắp xếp rất có ý đồ khiến cho tất cả mọi người khi ngồi đều nhìn thấy cửa chính nhà hàng, cho phép các hội viên khả kính đường bộ tiến vào trong trang phục sau khi tập tành và biến thời gian ăn uống thành một môn thể thao thu hút nhiều người xem.

Cứ tới Chủ nhật, nhà Cheng lại cùng đến ăn trưa tại CAA. Bất kể tuần đó bận rộn hay quay cuồng đến đâu, tất cả mọi người đều biết rằng bữa điểm



tâm Chủ nhật ở Clubhouse, theo như cách họ gọi, là buổi hiện diện bắt buộc với tất cả mọi thành viên gia đình có mặt tại thành phố. Bác sĩ Malcolm Cheng là bác sĩ phẫu thuật tim được nể trọng nhất châu Á. Đôi tay lành nghề có giá đến mức ông nổi tiếng vì luôn đeo găng tay bằng da cừu, – được hãng Dunhill làm riêng, – để bảo vệ hai bàn tay quý giá mỗi khi ra chỗ đông người. Ông còn thuê lái xe riêng điều khiển chiếc Rolls-Royce Silver Spirit của mình để bảo vệ đôi tay khỏi trầy xước do lái xe.

Đây là điều mà cô vợ được nuôi dạy hết sức chu đáo của ông, nàng Alexandra “Alix” Young trước đây của Singapore, cảm thấy vô cùng hạnh diện, vì thế bà thích gọi taxi bất cứ đâu có thể và cho phép chồng mình độc quyền sử dụng xe cùng tài xế riêng. “Suy cho cùng,” bà hào hứng nói, “anh ấy cứu mạng người dân hằng ngày còn tôi chỉ là một nội trợ.” Sự nhún nhường này là cách ứng xử chuẩn mực với Alexandra, cho dù bà mới là kiến trúc sư đích thực cho khối tài sản của họ.

Là vợ của một bác sĩ thật buồn tẻ, vì thế Alexandra bắt đầu dồn từng xu những khoản tiền lớn chồng mình kiếm được vào bất động sản ngay khi cơn sốt nhà ở Hong Kong khởi phát. Bà phát hiện thấy mình có tài phi thường về tính toán thời điểm của thị trường, cho nên khởi đầu từ giai đoạn suy thoái đầu mở những năm bảy mươi, trải qua đợt bán tháo do lo sợ những người cộng sản vào giữa những năm tám mươi và cuộc khủng hoảng tài chính châu Á năm 1997, Alexandra luôn giành được bất động sản khi chúng chạm đáy và bán lúc đỉnh điểm. Giữa thập niên đầu của thế kỷ mới, với việc bất động sản Hong Kong tăng giá trên từng thước vuông hơn hẳn bất kỳ nơi nào khác trên thế giới, nhà Cheng đã chiếm ngự một trong những danh mục đầu tư bất động sản tư nhân lớn nhất trên đảo.

Bữa trưa Chủ nhật là cơ hội cho Malcolm và vợ ông kiểm tra con cháu hàng tuần, và là một nhiệm vụ họ thực hiện hết sức nghiêm túc. Bởi lẽ bất chấp những lợi thế mà con cái nhà Cheng có được khi khôn lớn, Malcolm và Alexandra vẫn luôn thấy lo lắng về chúng. (Thực ra, Alexandra là người lo lắng nhất.)

Cậu con trai út của họ, Alistair, “kẻ vô vọng,” là đứa được nuông chiều chẳng làm gì nên hồn vừa mới lê lết qua được Đại học Sydney và giờ đang làm gì đó trong ngành công nghiệp phim ảnh Hong Kong. Gần đây cậu còn đi lại với Kitty Pong, một ngôi sao phim truyền hình nói rằng cô xuất thân từ “một gia đình Đài Loan tử tế,” mặc dù tất cả những người khác trong nhà Cheng đều nghi ngờ điều này, vì khẩu ngữ Quan thoại của cô mang ngữ điệu bắc Trung Hoa rất đặc trưng chứ không phải những biến tố dễ chịu của tiếng Quan thoại Đài Loan.

Con gái họ, Cecilia, “mã cô nương,” lại có đam mê về huấn luyện ngựa từ khi còn ít tuổi và thường xuyên phải xử lý con ngựa tính khí thất thường nhất – chính là anh chồng của mình, Tony, một thương gia người Australia mà Malcolm và Alexandra kín đáo đặt cho biệt danh “Gã tù.” Là một “bà mẹ trọn thời gian,” thực tế Cecilia dành thời gian trên đường đua ngựa quốc tế nhiều hơn là nuôi dạy con trai mình, Jake. (Do hầu hết thời gian cậu ở bên những cô người hầu Filipino, nên Jake nói tiếng Tagalog rất thạo; cậu còn có thể hát rất chuẩn ca khúc “My Way” của Sinatra).

Tiếp đến là Eddie, con cả của họ. Với tất cả vẻ bề ngoài, Edison Cheng là đứa “toàn diện.” Anh đã tốt nghiệp Trường Kinh doanh Cambridge Judge với thành tích tốt, làm việc ở Cazenove tại London, và giờ là ngôi sao đang lên trong giới ngân hàng tư của Hong Kong. Anh kết hôn với Fiona Tung, có xuất thân từ một gia đình có quan hệ chính trị, và họ có ba con đều học hành chăm chỉ, ngoan ngoãn. Nhưng thâm tâm Alexandra thấy lo lắng về Eddie nhất. Trong mấy năm qua, anh dành quá nhiều thời gian giao du với đám tỷ phú đại lục đáng ngờ, bay lượn khắp châu Á mỗi tuần để tham dự các buổi tiệc tùng, bà lo ngại việc này có thể ảnh hưởng đến sức khỏe và cuộc sống gia đình anh.

Bữa trưa hôm nay đặc biệt quan trọng vì Alexandra muốn lên kế hoạch hậu cần cho chuyến đi của cả gia đình vào tháng sau tới Singapore dự lễ cưới của Khoo. Đây là lần đầu tiên cả gia đình – bố mẹ, các con, các cháu, người hầu, và cả các bảo mẫu – cùng đi với nhau, và Alexandra muốn bảo đảm

mọi chuyện diễn ra suôn sẻ. Lúc một giờ, cả gia đình bắt đầu từ mọi hướng bước vào quán: Malcolm từ một trận đấu tennis đôi nam nữ; Alexandra từ nhà thờ về cùng với gia đình Cecilia, Tony và Jake; Fiona và các con của cô thì từ chỗ các gia sư cuối tuần; và Alistair thì chỉ mới ra khỏi giường mười lăm phút trước đó.

Eddie là người đến cuối cùng, và như thường lệ, anh vẫn đang nghe điện thoại, đi đến bàn và chẳng đếm xỉa đến mọi người, nói chuyện rất to bằng tiếng Quảng Đông qua tai nghe Bluetooth của mình. Cuối cùng, khi anh kết thúc cuộc gọi, anh mới nở nụ cười đầy vẻ tự mãn với gia đình mình. – Xong xuôi cả rồi! Con vừa nói chuyện với Leo, và cậu ấy muốn chúng ta sử dụng máy bay của gia đình cậu ấy, – Eddie tuyên bố, ý nhắc đến người bạn thân nhất của mình là Leo Ming.

– Để cả nhà ta bay sang Singapore hả? – Alexandra hỏi, hơi ngỡ ngác.

– Vâng, dĩ nhiên rồi!

Fiona phản đối ngay lập tức. – Con không chắc đó là ý hay đâu. Thứ nhất, con thật sự không nghĩ cả nhà cần phải cùng đi trên một máy bay. Sẽ sao nếu có tai nạn? Thứ hai, chúng ta đâu cần phải nhờ vả Leo.

– Anh biết em sẽ nói thế mà, Fi, – Eddie nói. – Đó là lý do anh có kế hoạch này: Bố và mẹ sẽ đi trước một ngày cùng Alistair; Cecilia, Tony, và Jake có thể bay với nhà mình vào hôm sau; và cuối ngày, các bảo mẫu có thể đưa con cái mình đi.

– Thật quá đáng. Làm sao anh lại nghĩ cả đến việc sử dụng máy bay nhà Leo như thế được cơ chứ? – Fiona kêu lên.

– Fi, anh ấy là bạn thân nhất của anh và anh ấy đâu bận tâm gì nhiều chuyện nhà ta sử dụng máy bay. – Eddie vặc lại.

– Nó là loại máy bay gì vậy? Gulfstream? Hay Falcon? – Tony hỏi.

Cecilia xia móng tay vào cánh tay chồng mình, vẻ bực tức trước thái độ náo nức của anh ta, hỏi xen vào.

– Nhưng tại sao các cháu nhà anh bay riêng trong khi con trai em lại phải bay với bọn em?

– Thế còn Kitty? Cô ấy cũng sẽ đi cùng chứ? – Alistair hỏi khẽ.

Tất cả mọi người quanh bàn đều trợn mắt nhìn Alistair vẻ kinh hãi. – Nay chee seen, ah!<sup>23</sup> – Eddie gắt.

<sup>23</sup> Tiếng Quảng Đông nghĩa là “Mày mất trí rồi!”

Alistair bực bội.

– Em đã đề nghị với cô ấy rồi. Colin còn nói với em rằng rất muốn gặp cô ấy. Cô ấy là đại minh tinh, và em –

– Ở Tân Giới<sup>24</sup> có thể vài đứa ngu vẫn xem mấy thứ kịch sến sẩm biết cô ta, nhưng tin anh đi, chẳng ai ở Singapore từng nghe nói đến cô ta đâu. – Eddie ngắt lời.

<sup>24</sup> Tân Giới là một trong ba khu vực lớn nhất của Hong Kong được Anh và triều đình Mãn Thanh ký kết năm 1898 bằng thỏa ước “Mở rộng địa giới Hong Kong”, cho phép Anh thuê nhượng vùng đất từ phía Bắc đường giới tuyến Cửu Long đến bờ nam sông Thâm Quyến, cùng 233 hòn đảo lân cận, kỳ hạn 99 năm, cho đến năm 1997 thì chấm dứt hiệu lực. Vùng đất mới thuê nhượng chưa có một danh xưng thống nhất, nên người Anh gọi luôn là “New Territories” (Vùng lãnh thổ mới), người Hán dịch là “Tân Giới”. (ND)

– Không đúng, – cô ấy là một trong những ngôi sao lên nhanh nhất châu Á. Mà chuyện đó không quan trọng, – em muốn tất cả họ hàng nhà mình ở Singapore gặp cô ấy. – Alistair nói.

Alexandra thầm cân nhắc những hàm ý trong lời tuyên bố của cậu, nhưng quyết định dứt khoát chọn về bên thẳng thẽ. – Fiona nói đúng. Chúng ta không thể mượn máy bay nhà Ming hai ngày liền được! Thật ra, mẹ nghĩ cả nhà mình cùng đi một chiếc máy bay riêng thì rất không phù hợp. Ý mẹ là, chúng ta nghĩ mình là ai nào?

– Bố là một trong những bác sĩ phẫu thuật tim nổi tiếng nhất thế giới! Mẹ là hoàng tộc Singapore! Có gì sai khi bay bằng máy bay riêng chứ? – Eddie bực tức lớn tiếng, tay anh vung vẩy loạn xạ đến mức suýt đập trúng người phục vụ phía sau, đang chuẩn bị đặt lên bàn cả một loạt những chỗ hấp bằng tre.

– Bác Eddie, cẩn thận! Đồ ăn ngay sau lưng bác đấy! – Thằng cháu họ Jake la lên.

Eddie liếc quanh một chút rồi tiếp tục xả. – Sao mẹ lúc nào cũng thế này vậy, Mẹ? Sao mẹ lúc nào cũng hành xử què mùa vậy? Mẹ giàu sụ mà! Sao mẹ không thể bớt rẻ rúng đi một chút và hiểu thêm về giá trị bản thân chứ? – Cả ba đứa con anh tức khắc rời mắt khỏi những cuốn sách thực hành toán của chúng, nhìn lên. Chúng đã quen với những cơn tức giận của bố ở nhà nhưng ít khi thấy bố nổi khùng trước mặt Gong Gong và Ah Ma. Fiona kéo ống tay áo chồng, thì thào: – Thấp giọng xuống! Anh đừng nói về tiền bạc trước mặt các con.

Mẹ anh vẫn bình tĩnh lắc đầu. – Eddie, việc này không liên quan gì đến giá trị bản thân. Mẹ chỉ thấy rằng kiểu phung phí này hoàn toàn không cần thiết. Và mẹ không phải hoàng thất Singapore. Singapore không có hoàng gia. Nói vậy thì ngớ ngẩn quá đi.

– Lúc nào anh cũng vậy, Eddie. Anh chỉ muốn cả Singapore biết rằng anh bay tới bằng máy bay của Ming Kah-Ching. – Cecilia xen vào, tay với một chiếc bánh bao thịt quay to tướng. – Nếu là máy bay của anh thì đã đành một

nhẽ, nhưng cả gan mượn một chiếc máy bay để bay ba chuyến trong hai ngày thì đúng là chưa từng có. Cá nhân em thà trả tiền vé của mình còn hơn.

– Kitty bay riêng suốt. – Alistair nói, mặc dù chẳng ai quanh bàn chú ý gì tới cậu.

– Chà, lẽ ra chúng ta nên có máy bay riêng. Con vẫn nói chuyện này nhiều năm rồi. Bố, thực tế bố dành đến nửa tháng ở bệnh viện Bắc Kinh, và vì con có kế hoạch mở rộng sự hiện diện sang Trung Quốc trong năm tới, – Eddie bắt đầu.

– Eddie, chuyện này thì bố phải đồng ý với mẹ và em gái con. Chỉ là bố không muốn mang nợ nhà Ming theo kiểu này, – cuối cùng Malcolm nói. Ông đã bay riêng quá nhiều nên không thể tiêu hóa nổi cái ý tưởng mượn máy bay nhà Ming.

– Tại sao mình cứ phải gắng chiếu cố nhiều đến cái gia đình bạc bẽo này chứ? – Eddie hậm hực cau kinh. – Thôi được rồi, mọi người cứ làm những gì mọi người muốn. Chen chúc ngồi hạng economy trên hãng China Airlines đi, con chẳng quan tâm. Gia đình con và con sẽ dùng máy bay của Leo. Đó là một chiếc Bombardier Global Express. Nó rất to, hiện đại. Còn có hẳn một bức tranh của Matisse<sup>25</sup> trên cabin. Sẽ rất ấn tượng.

<sup>25</sup> Henri Matisse (1869 - 1954) là họa sĩ, nhà điêu khắc, nhà làm đồ họa in ấn người Pháp, nổi tiếng với khả năng sử dụng màu sắc và chất lỏng, được coi là một trong những người nâng tầm truyền thống cổ điển trong hội họa Pháp cũng như đi đầu trong nghệ thuật hiện đại. (ND)

Fiona nhìn chồng, vẻ không tán thành, nhưng anh trừng mắt đáp lại, dữ tợn đến mức cô nhượng bộ không còn phản đối gì thêm. Eddie ăn vội mấy chiếc cuốn tôm hấp cheong fun, đứng lên, và thẳng thừng tuyên bố: – Con đi đây. Con có khách hàng quan trọng cần gặp! – Nói xong, Eddie hối hả đi ra, để lại cả gia đình thấy nhẹ nhõm hẳn phía sau.

Tony, miệng đầy thức ăn, thì thầm với Cecilia: – Rồi, cả nhà họ sẽ lao tùm xuống biển trên cái máy bay bánh chọe của Leo Ming cho mà xem.

Dù rất cố gắng nhưng Cecilia không sao nhin được, cười phá lên.

*Bảy*  
**ELEANOR**

•  
**SINGAPORE**

Sau mấy ngày với những cuộc gọi điện thoại mang tính chiến lược, cuối cùng Eleanor cũng tìm ra nguồn gốc cái tin phiền phức liên quan đến con trai mình. Daisy thú nhận nghe được tin từ người bạn thân của chị dâu mình là Rebecca Tang, người tiết lộ rằng cô nghe tin ấy từ anh trai mình là Moses Tang đang học tại Cambridge cùng Leonard Shang. Và Moses thông báo lại với Eleanor thế này:

– Cháu ở London dự một hội nghị. Đến phút chót, Leonard mời cháu ăn tối tại điền trang miền quê ở Surrey. Cô từng đến đó chưa, cô Young? Ôi trời, một cung điện đấy! Cháu đâu biết nó do Gabriel-Hippolyte Destailleur, kiến trúc sư xây dựng Trang viên Waddesdon cho gia tộc Rothschilds ở Anh, thiết kế. Chúng cháu ăn tối với những khách VIP ang mor<sup>26</sup> và MP<sup>27</sup> từ Singapore tới thăm và như thường lệ Cassandra Shang chủ trì. Và rồi rất bất ngờ Cassandra nói rất to ngang qua bàn với em dâu của cô, cô Victoria Young, ‘Bác không bao giờ đoán được những gì cháu nghe được đâu... Nicky đang hẹn hò với một cô gái Đài Loan ở New York, và giờ anh ấy sẽ đưa cô nàng về Singapore dự lễ cưới Khoo!’ Và cô Victoria nói, ‘Cháu có chắc không? Người Đài à? Trời ơi, lẽ nào thằng bé mắc bẫy một đứa đào mỏ?’ Rồi Cassandra nói gì đó đại loại, ‘Chắc, có lẽ không tệ như bác nghĩ đâu. Cháu có nguồn tin cậy rằng chị ấy là người nhà Chu. Bác biết đấy, gia tộc Chu Chất dẻo Đài Bắc. Không hẳn là có tiền từ xưa, nhưng ít ra họ là một trong những gia tộc vững nhất ở Đài Loan.



<sup>26</sup> Trong trường hợp này, ang mor dùng để chỉ các chính khách người Anh, chủ yếu Đảng Bảo thủ.

<sup>27</sup> Viết tắt của “members of Parliament” (nghị sĩ), trong trường hợp dùng để chỉ các nghị sĩ Singapore, của Đảng Nhân dân Hành động.

Nếu là ai khác, Eleanor sẽ chẳng xem chuyện này là gì hơn mấy lời tán chuyện vu vơ trong đám họ hàng chán ngắt nhà chồng mình. Nhưng chuyện này lại từ Cassandra, vốn thường vô cùng chính xác. Con bé không phải vô cớ có được cái biệt danh “Đài Á châu Một”. Eleanor thắc mắc không biết làm thế nào Cassandra có được cái tin sốt dẻo này. Không đời nào Nicky tâm sự với cô em họ thứ hai hay đưa chuyện của mình cả. Cassandra hẳn có được tin tức từ một gián điệp ở New York. Con bé có gián điệp khắp nơi, tất cả đều mong sah kah<sup>28</sup> cô bằng cách thông báo tin nóng hổi nào đó.

<sup>28</sup> Một từ tiếng Phúc Kiến theo nghĩa đen là “ba chân” và xuất phát từ một hành động khiếm nhã bằng tay, thực hiện bằng cách giơ ba ngón tay như thế đỡ cơ quan sinh dục của ai đó. Đây là hình thức của người Trung Quốc cho hành động mà người phương Tây quen gọi là “sucking up” (dịch là “nịnh hót, bợ đỡ” nhưng hiện trong tiếng Việt có cách nói sát hơn là “nâng bi”)..

Eleanor không hề ngạc nhiên rằng con trai mình có thể có bạn gái mới. Điều làm bà ngạc nhiên (hay chính xác hơn, khiến bà lo lắng) là đến tận giờ bà mới biết. Bất kỳ ai cũng thấy rằng Nicky là mục tiêu săn đón số một, và qua nhiều năm có rất nhiều cô gái, anh vờ như giấu kín trước mẹ mình. Tất cả bọn họ đều tầm thường trong mắt Eleanor, vì bà biết con trai mình chưa sẵn sàng kết hôn. Nhưng lần này thì khác.

Eleanor có một quan điểm rất riêng về đàn ông. Bà thực sự tin rằng với hầu hết đàn ông, tất cả những chuyện “đang yêu” hay “tìm được đúng người” đều hoàn toàn chẳng nghĩa lý gì. Hôn nhân đơn thuần là vấn đề thời điểm, và rốt cuộc bất cứ khi nào một người đàn ông chơi bời chán chê và sẵn sàng ổn định, thì cô gái nào tình cờ có mặt lúc đó sẽ là đúng người. Bà đã thấy

quan điểm này được minh chứng nhiều lần; thực tế bà gặp Philip Young đúng thời điểm. Tất cả đàn ông trong gia tộc đó có xu hướng kết hôn ở độ tuổi ngoài ba mươi, và giờ Nicky đủ độ chín cho bước chuyển này. Nếu ai đó ở New York đã biết nhiều về mối quan hệ của Nicky đến vậy, và nếu thực tế anh sẽ mang cô gái này về nhà để tham dự đám cưới người bạn thân nhất của mình thì hẳn mọi việc hết sức nghiêm túc. Đủ nghiêm túc đến mức anh chủ định không hề nhắc đến sự hiện diện của cô. Đủ nghiêm túc để khiến mọi kế hoạch được vạch ra tỉ mỉ của Eleanor đều trật lất.

Mặt trời đang lặn khúc xạ những tia nắng qua các ô cửa sổ chạy dài từ sàn lên đến tận trần nhà của căn hộ tầng mái mới hoàn thiện trên Đường Cairnhill, khiến gian phòng khách ngập trong thứ ánh sáng màu cam thẫm. Eleanor nhìn lên bầu trời lúc chập tối, thu vào mắt những tòa nhà tập trung thành từng cụm quanh Đường Scotts Road và không gian trải rộng qua cả Sông Singapore tới tận Keppel, cảng thương mại nhộn nhịp nhất thế giới. Ngay cả sau ba mươi tư năm kết hôn, bà vẫn không mặc nhiên cho rằng mình thấy thật ý nghĩa khi được ngồi đây ngắm một trong những khung cảnh hiếm thấy nhất trên đảo.

Với Eleanor, mỗi con người đều chiếm một không gian cụ thể trong cái vũ trụ xã hội được kiến tạo rất tinh xảo trong tâm trí bà. Như hầu hết những người phụ nữ quanh mình, Eleanor có thể gặp những người châu Á khác ở bất kỳ đâu trên thế giới – chẳng hạn, trong bữa điểm tâm tại Royal China ở London, hay đang mua sắm trong khu quần áo lót của David Jones ở Sydney – và trong vòng ba mươi giây tìm hiểu tên tuổi và nơi họ sống, bà sẽ triển khai thuật toán xã hội của mình và tính toán chính xác vị trí của họ trong chòm sao của mình dựa trên việc gia đình họ là ai, họ có liên hệ với ai, giá trị ròng xấp xỉ của họ là gì, có lợi như thế nào, và có thể xảy ra những bê bối gia đình gì trong vòng năm mươi năm qua.

Gia đình Chu Chất dẻo Đài Bắc mới phát lên, chủ yếu những năm bảy mươi và tám mươi. Việc chẳng biết gì về gia đình này khiến Eleanor đặc biệt lo lắng. Họ có địa vị như thế nào trong xã hội Đài Bắc? Chính xác thì bố mẹ cô

gái này là ai, và cô ta được đứng tên thừa kế bao nhiêu tiền? Bà cần biết mình đang gặp những vấn đề gì. Giờ là 6:45 sáng ở New York. Vừa đến lúc đánh thức Nicky dậy. Bà nhắc điện thoại bằng một tay, còn tay kia duỗi thẳng hết cỡ, cầm chiếc thẻ gọi điện chiết khấu đường dài<sup>29</sup> mà bà luôn sử dụng, nheo mắt nhìn hàng chữ số nhỏ xíu. Bà bấm một dãy mã số rất phức tạp và đợi vài tín hiệu tí tí trước khi nhập số điện thoại. Điện thoại đổ chuông bốn lần mới nghe thấy giọng nhắn của Nick: “Xin chào, tôi không nghe điện ngay lúc này được, xin hãy để lại lời nhắn và tôi sẽ gọi lại ngay khi có thể.”

<sup>29</sup> Những người Hoa giàu có nhờ thừa kế tài sản rất ghét lãng phí tiền cho những cuộc điện thoại đường dài, hết như việc họ ghét lãng phí tiền mua khăn tắm mềm mịn, nước đóng chai, phòng ngủ khách sạn, đồ ăn Tây đắt tiền, dùng taxi, boa người phục vụ, và bay hạng cao hơn economy.

Eleanor luôn hơi sững sốt mỗi khi nghe thấy chất giọng “Mỹ” của con trai mình. Bà rất thích giọng Anh Anh bình thường mà anh sử dụng lại mỗi khi trở về Singapore. Bà ngập ngừng nói qua điện thoại: – Nicky, con ở đâu vậy? Tối nay gọi lại cho mẹ và cho mẹ biết thông tin chuyến bay của con, lah. Tất cả mọi người trên đời, trừ mẹ, đều biết con sắp về nhà. Mà này, con sẽ ở với bố mẹ trước hay ở với Ah Ma? Gọi lại cho mẹ nhé. Nhưng đừng gọi tối nay nếu qua nửa đêm rồi. Giờ mẹ sắp phải uống một viên thuốc ngủ Ambien nên sẽ không đánh thức được mẹ trong ít nhất tám tiếng nữa.

Bà gác máy, và sau đó gần như lập tức lại nhắc máy lên; lần này bấm một số di động. – Astrid hả? Cháu phải không?

– Ôi, cháu chào cô Elle. – Astrid nói.

– Cháu khỏe chứ? Nghe cháu nói hơi khàng khác.

– Không, cháu ổn, cháu vừa ngủ. – Astrid nói, hăng giọng.

– Ồ. Sao cháu ngủ sớm thế? Ốm à?

– Không, cháu đang ở Paris mà.

– Alamak, cô quên mất cháu đang đi vắng! Xin lỗi đánh thức cháu dậy, lah. Paris thế nào?

– Tuyệt vời.

– Mua sắm nhiều lắm hả?

– Đâu có nhiều lắm. – Astrid hết sức kiên nhẫn trả lời. Chẳng lẽ bà cô gọi điện chỉ để tám chuyện mua sắm sao?

– Ở Louis Vuitton họ vẫn để mấy vạch kẻ để bắt tất cả khách Á đứng đợi à?

– Cháu không rõ. Cháu không vào chỗ Louis Vuitton từ cả chục năm nay rồi ấy, cô Elle.

– Thế thì tốt. Mấy vạch kẻ đó thật tởm, và rồi họ chỉ cho phép người Á mua một thứ. Làm cô nhớ lại thời Nhật chiếm đóng, chúng bắt tất cả người Hoa đứng đợi theo hàng để nhận mấy mẫu thức ăn ôi thiu.

– Vâng, nhưng cháu hiểu tại sao họ cần mấy quy định này, cô ạ. Cô cứ nhìn đám du khách người Á mua sạch những thứ hàng xa xỉ, không chỉ ở Louis Vuitton. Chỗ nào cũng thấy họ, mua mọi thứ trong tầm mắt. Cứ có thương hiệu tên tuổi là họ mua. Đúng là điên rồ. Và cô biết đấy, một số người mua về nhà để bán lại kiếm lời.

– À lah, cũng chính vì đám du lịch chân ướt chân ráo ấy khiến chúng ta mang tiếng. Nhưng cô từng mua sắm ở Paris từ những năm bảy mươi rồi, – cô không đời nào đứng đợi theo hàng và để người khác bảo phải mua những gì! Mà này Astrid, cô muốn hỏi... gần đây cháu có nói chuyện với Nicky không?

Astrid ngừng một lúc.

– Ừm, em có gọi cho cháu vài tuần trước.

– Nó có nói với cháu khi nào nó về Singapore không?

– Không, em không nói chính xác ngày. Nhưng cháu biết chắc em sẽ có mặt vài ngày trước đám cưới Colin, cô có nghĩ vậy không?

– Cháu biết mà lah, Nicky chẳng nói gì với cô hết! – Eleanor ngừng lại, và rồi tiếp tục vẻ thận trọng. – Đây, cô đang tính dành cho nó và bạn gái nó một bữa tiệc bất ngờ. Chỉ là một bữa tiệc nhỏ ở căn hộ mới, để chào mừng con bé tới Singapore. Cháu có nghĩ đó là ý hay không?

– Chắc chắn rồi, cô Elle. Cháu nghĩ các em sẽ thích đấy. – Astrid khá sững sốt thấy bà cô mình lại chào đón Rachel như vậy. Hẳn Nick phải thật sự rất có tài.

– Nhưng cô thật sự chẳng biết mấy về con bé, cho nên không biết lên kế hoạch bữa tiệc này thế nào cho hợp lý. Cháu cho cô vài ý tưởng được không? Năm ngoái ở New York cháu gặp con bé chưa?

– Rồi ạ.

Eleanor thầm nổi giận. Astrid ở New York tháng ba năm ngoái, nghĩa là cô gái này đã hiện diện đến giờ ít nhất một năm rồi.

– Con bé trông thế nào? Rất Đài Loan phải không? – Bà hỏi.

– Đài ấy ạ? Không hề. Với cháu cô ấy có vẻ hoàn toàn Mỹ hóa rồi, – Astrid nhận xét, xong lập tức thấy hối tiếc với những gì mình vừa nói.

Thật kinh khủng, Eleanor nghĩ. Bà luôn thấy các cô gái châu Á nói ngữ điệu Mỹ là rất lộ bịch. Tất cả bọn họ đều nghe cứ như đang giả tạo vậy, cứ cố nghe cho có vẻ ang mor.

– Vậy là mặc dù nhà con bé đến từ Đài Loan nhưng con bé lại lớn lên ở Mỹ à?

– Nói thật với cô là cháu thậm chí còn không biết cô ấy có phải từ Đài không ấy.

– Thật à? Nó không nói về gia đình mình ở Đài Bắc à?

– Không hề. – Cô Elle đang muốn biết gì nhỉ? Astrid biết bà cô đang thăm dò, vì thế tự cảm thấy mình phải nói tốt về Rachel hết mức có thể. – Cô ấy rất thông minh và có học thức, cô Elle. Cháu nghĩ cô sẽ thích cô ấy.

– Ồ, vậy là con bé thuộc loại có đầu óc, giống như Nicky.

– Vâng, đúng luôn. Cháu nghe nói cô ấy là một trong những giáo sư rất có triển vọng trong lĩnh vực của mình.

Eleanor thấy bối rối. Một giáo sư! Nicky đang hẹn hò với một giáo sư! Ôi trời, lẽ nào cô này còn già hơn nó? – Nicky không nói với cháu về chuyên môn của con bé.

– Ờ, phát triển kinh tế ạ.

Một ả gái già quý quý, tính toán. Alamak. Chuyện này càng lúc càng tệ. – Con bé học đại học tại New York à? – Eleanor tiếp tục.

– Không, cô ấy học Stanford, ở California.

– Phải, phải, cô biết Stanford. – Eleanor nói, nghe không có vẻ gì là ấn tượng. Cái trường ở California đó chỉ dành cho những người không vào được Harvard.

– Trường top đầu đấy, cô Elle. – Astrid nói, biết đích xác bà cô mình đang nghĩ gì.

– Ôi, cô cho rằng nếu con bé buộc phải vào một trường đại học Mỹ –

– Thôi mà, cô Elle, Stanford là một trường đại học lớn. Cháu biết cô ấy còn học thạc sĩ ở Northwestern. Rachel rất thông minh và có năng lực, và hoàn toàn thực tế. Cháu nghĩ cô sẽ rất thích cô ấy.

– Ồ, chắc chắn rồi. – Eleanor đáp. Vậy tên con bé là Rachel. Eleanor ngừng lại. Bà chỉ cần thêm một thông tin nữa – phát âm đúng tên gọi của cô gái. Nhưng bà sẽ khai thác thế nào mà không khiến Astrid nghi ngờ đây? Đột nhiên, bà nảy ra một ý. – Cô nghĩ cô sẽ mua một chiếc bánh ngọt chỗ Awfully Chocolate và ghi tên con bé lên đó. Cháu có biết tên con bé phát âm thế nào không? Là C-H-U, C-H-O-O, hay C-H-I-U?

– Cháu nghĩ chỉ là C-H-U thôi.

– Cảm ơn cháu. Cháu đã giúp cô rất nhiều. – Eleanor nói. Nhiều hơn cháu biết rất nhiều đấy.

– Dĩ nhiên rồi, cô Elle. Cứ cho cháu biết nếu có gì đó cháu giúp được cho bữa tiệc của cô. Cháu rất mong được ghé căn hộ mới của cô.

– Ô, cháu vẫn chưa biết à? Cô nghĩ mẹ cháu cũng mua một căn ở đây mà.

– Có thể vậy, nhưng cháu chưa từng thấy. Cháu không thể biết ngay hết tài sản của bố mẹ cháu được.

– Tất nhiên rồi, tất nhiên rồi. Bố mẹ cháu có rất nhiều nhà đất ở khắp thế giới, không như cậu Philip tội nghiệp của cháu và cô. Cô cậu chỉ có căn nhà ở Sydney và cái chuồng lợn bé xíu này.

– Ôi, cháu biết chắc nó rất ổn dù bé, cô Elle. Chắc không phải là căn sang trọng nhất từng được xây dựng ở Singapore chứ ạ? – Astrid thắc mắc có lẽ đến lần thứ một triệu lý do tất cả họ hàng của cô cứ suốt ngày cố hơn nhau trong việc nói về tài sản của họ.

– Không, lah. Chỉ là một căn hộ rất đơn giản, – không như căn nhà của bố mẹ cháu đâu. Mà này, cô xin lỗi đã đánh thức cháu. Cháu có cần gì đó để ngủ lại không? Cô vẫn uống năm mươi milligram amitriptyline mỗi tối, rồi thêm mười milligram Ambien nếu thật sự muốn ngủ trọn đêm. Nhiều khi cô thêm một viên Lunesta, và nếu không tác dụng thì sẽ dùng Valium...

– Cháu ổn thôi, cô Elle.

– Vậy thế nhé, tạm biệt cháu! – Nói xong, Eleanor gác máy Ván bài của bà đã thắng. Máy đưa anh em họ chúng nó rất thân thiết với nhau mà. Sao bà lại không nghĩ đến việc gọi cho Astrid sớm hơn nhỉ?



*Tám*  
**RACHEL**

•

**NEW YORK**

Nick nhắc đến vấn đề với vẻ hững hờ, khi anh soạn đồ vào chiều Chủ nhật trước chuyến đi quan trọng của họ. Rõ ràng cha mẹ Nick chỉ vừa mới được thông báo rằng Rachel sẽ cùng anh tới Singapore. Và ôi, nhân đây họ cũng mới vừa biết về sự hiện diện của nàng.

– Em không hiểu lắm... ý anh ba mẹ anh chẳng hề biết về em suốt thời gian qua à? – Rachel ngạc nhiên hỏi.

– Phải. Ý anh là họ không biết thật. Nhưng em cứ biết là chuyện này hoàn toàn chẳng ảnh hưởng gì tới em. – Nick nói.

– Trời, cá nhân em hơi khó tiếp nhận việc này.

– Thôi nào. Anh xin lỗi nếu có vẻ như vậy. Chỉ là... – Nick nuốt khan vẻ lo lắng. – Chỉ là anh luôn cố gắng duy trì những ranh giới rõ ràng giữa cuộc sống riêng của anh và cuộc sống gia đình mình, vậy thôi.

– Nhưng cuộc sống riêng của anh không giống cuộc sống gia đình của anh sao?

– Với anh thì không phải. Rachel, em biết các bậc phụ huynh người Hoa có khi rất độc đoán mà.

– Ôi, vâng, nhưng em thì vẫn không thể không kể với mẹ mình những chuyện quan trọng như bạn trai chẳng hạn. Ý em là mẹ em biết về anh chỉ năm phút sau lần hẹn hò đầu tiên của bọn mình, và hai tháng sau anh ngồi ăn tối với mẹ, – thưởng thức món canh bí đao của mẹ.

– Chà, em có tình cảm rất đặc biệt với mẹ, em biết thế mà. Chuyện đó không dễ với hầu hết mọi người. Và với ba mẹ anh, chỉ là... – Nick ngừng lại, cố tìm kiếm đúng từ ngữ. – Nhà anh khác. Nhà anh quy củ với nhau hơi nhiều, và nhà anh không bàn đến đời sống tình cảm của nhau.

– Gì cơ, mọi người lạnh nhạt và khép kín về mặt tình cảm hay gì đó à? Họ có sống kiểu thời Đại Suy thoái không ạ?

Nick cười lớn, lắc đầu. – Không, không giống thế. Anh nghĩ em sẽ hiểu khi em gặp mọi người.

Rachel chẳng biết nghĩ gì nữa. Nhiều khi Nick rất khó hiểu, và cách giải thích của anh chẳng giúp nàng sáng tỏ thêm mấy. Nhưng nàng không muốn phản ứng thái quá. – Còn gì anh muốn kể với em về gia đình anh trước khi em lên máy bay và ở cùng anh cả mùa hè không?

– Không. Không hẳn. Chắc... – Nick ngừng lại một chút, cố gắng quyết định xem liệu anh có nên đề cập đến tình hình nhà cửa không. Anh biết mình đã làm phức tạp mọi việc với mẹ mình. Anh đã đợi quá lâu, và khi anh gọi để báo tin chính thức về mối quan hệ của mình với Rachel, mẹ anh im lặng. Im lặng một cách đáng ngại. Tất cả những gì bà hỏi là, “Vậy con sẽ ở đâu, và cô gái sẽ ở đâu?” Đột nhiên Nick nhận ra rằng cả hai bọn họ ở cùng với ba mẹ anh không phải là một ý tưởng hay ho – ít nhất không phải lúc đầu. Cũng không phù hợp để Rachel ở lại nhà bà anh mà không có lời mời rõ ràng của bà. Họ có thể ở cùng một người cô hay chú của anh, nhưng điều đó có thể khiến mẹ anh nổi giận và thậm chí tạo ra một cuộc nội chiến ngay trong gia đình anh.

Không biết chắc làm cách nào thoát khỏi tình thế khó khăn này, Nick tìm kiếm lời khuyên của bà cô là em ruột ông nội mình, người luôn rất giỏi xử lý những kiểu vấn đề thế này. Bà cô Rosemary khuyên anh đặt chỗ một khách sạn trước, nhưng nhấn mạnh rằng anh phải thu xếp giới thiệu Rachel với ba mẹ ngay ngày họ về đến nơi. – Ngày đầu tiên nhé. Đừng đợi đến ngày hôm sau, – Bà lưu ý. Có lẽ cháu nên mời ba mẹ mình đi ăn với Rachel, như thế họ có thể gặp ở một địa điểm trung gian. Chỗ nào đó không quá sôi động như Colonial Club, và tốt hơn là bữa trưa thay vì bữa tối. – Thời điểm ăn trưa ai cũng thư thái hơn, – Bà khuyên.

Nick sau đó đích thân tiếp cận bà nội anh và chính thức đề nghị cho phép mời Rachel tới dự bữa tối thứ sáu theo thông lệ mà Ah Ma chủ trì dành cho đại gia đình. Chỉ sau khi Rachel được đón tiếp thỏa đáng tại bữa tiệc tối thứ sáu thì chủ đề họ có thể ở chỗ nào mới bắt đầu được. – Dĩ nhiên bà nội cháu sẽ để các cháu ở cùng, một khi bà ấy gặp Rachel. Nhưng nếu tình hình tệ, bà sẽ mời các cháu ở chỗ bà, và khi đó thì sẽ chẳng ai nói được gì. – Bà Rosemary trấn an anh.

Nick quyết định giữ kín những thu xếp rất tế nhị này với Rachel. Anh không muốn thanh minh gì với nàng sau chuyến đi. Anh muốn Rachel được chuẩn bị để gặp gia đình anh, nhưng anh cũng muốn nàng tự gây ấn tượng riêng khi hoàn cảnh phù hợp. Tuy nhiên, Astrid đã đúng. Rachel cần một khái niệm ‘vỡ lòng’ nào đó về gia đình anh. Nhưng anh biết phải giải thích về gia đình mình với nàng thế nào, đặc biệt khi anh bị ràng buộc điều kiện cả đời không bao giờ được nói về họ?

Nick ngồi trên sàn, lưng tựa vào bức tường gạch trần và đặt hai tay trên đầu gối. – À, có lẽ em cần biết rằng anh có một gia đình rất lớn.

– Em cứ nghĩ anh là con một cơ đấy.

– Phải, nhưng anh có rất nhiều họ hàng, và em sẽ gặp rất nhiều người trong đó. Có ba nhánh kết hôn đan xen nhau, và với người ngoài thì dường như

ban đầu có phần hơi rối. – Anh ước sao mình không phải dùng cụm từ người ngoài nhưng đừng như Rachel không chú ý, cho nên anh nói tiếp. – Cũng như bất kỳ đại gia đình nào. Anh có những ông chú ông bác to mồm, những cô dì lập dị, những anh em họ rất khó chịu, tất tần tật. Nhưng anh chắc em sẽ thấy thích khi gặp họ. Em đã gặp chị Astrid, và em quý chị ấy phải không?

– Chị Astrid rất tuyệt.

– Hẳn rồi, chị ấy mê tít em. Mọi người đều sẽ quý em, Rachel. Anh biết vậy.

Rachel ngồi lặng thinh trên giường bên cạnh đồng khăn tắm vẫn còn ấm vì máy sấy, cố gắng lĩnh hội mọi điều Nick nói. Đây là lần anh nói nhiều nhất về gia đình mình, và điều đó khiến nàng cảm thấy an tâm thêm một chút. Nàng vẫn chưa thể hình dung cuộc tiếp xúc với ba mẹ anh, nhưng nàng phải thừa nhận rằng nàng thấy thấp thoáng phần gia đình của chính mình – đặc biệt giữa những bạn bè người châu Á của nàng. Trở lại thời học trung học, nàng đã chịu đựng được những bữa ăn chán ngắt trong những phòng ăn thấp sáng bằng đèn huỳnh quang của bạn bè cùng lớp, những bữa tối mà bố mẹ và con cái trao đổi với nhau không quá năm từ. Nàng nhận thấy những phản ứng sững sờ từ bạn bè mình mỗi khi nàng thoải mái ôm mẹ mình hay nói “con yêu mẹ” khi kết thúc một cuộc điện thoại. Và chỉ vài năm trước, nàng đã gửi e-mail một danh sách rất vui có tiêu đề “Hai mươi cách bạn có thể cho biết mình có bố mẹ người Á.” Đứng đầu danh sách là: Cha mẹ bạn không bao giờ gọi cho bạn “chỉ để chào hỏi.” Nàng không thấy bản danh sách có sự bông đùa nhiều, vì trải nghiệm trưởng thành của chính nàng hoàn toàn khác.

– Chúng ta thật may mắn, con ạ. Không có nhiều bà mẹ và con gái có được những gì mẹ con mình có. – Bà Kerry nói khi họ gọi điện cho nhau vào tối hôm đó.

– Con nhận ra điều đó mẹ ạ. Con biết mọi việc rất khác vì mẹ là mẹ đơn thân, và mẹ đưa con đi khắp mọi nơi. – Rachel trầm ngâm. Khi nàng còn

nhỏ, dường như năm nào mẹ nàng cũng trả lời một mục rao vặt trên tờ World Journal, tờ báo của người Mỹ gốc Hoa, và họ lại lên đường tới một công việc mới ở một nhà hàng người Hoa nào đó tại một thành phố ngẫu nhiên nào đó. Hình ảnh về những căn phòng nhà trọ nhỏ xíu và những chiếc giường tạm bợ ở những thành phố như East Lansing, Phoenix, và Tallahassee vụt qua trong tâm trí nàng.

– Con đừng kỳ vọng các gia đình khác giống như chúng ta. Mẹ sinh con khi còn rất trẻ, – mới mười chín tuổi đầu, – mẹ con mình có thể xem như chị em gái với nhau. Đừng quá khó dễ với Nick. Rất buồn nhưng phải nói thật rằng chính mẹ cũng không hề gần gũi mấy với ba mẹ của mình. Ở Trung Quốc, không có thời gian để gần gũi – Ông bà làm việc quần quật từ sáng đến tối mịt, cả bảy ngày trong tuần, và mẹ thì luôn ở trường.

– Nhưng sao anh ấy lại giấu ba mẹ anh ấy chuyện quan trọng như thế này chứ? Có phải con và Nick chỉ mới ra ngoài vài tháng đâu.

– Con gái ơi, con lại đang phán xét tình hình theo nhãn quan người Mỹ của con rồi. Con phải nhìn nhận chuyện này theo kiểu Hoa. Ở châu Á, mọi chuyện đều có thời điểm thích hợp, quy ước thích hợp. Như mẹ đã nói lúc trước, con phải nhận thức rằng các gia đình Hoa kiêu thậm chí còn bảo lưu truyền thống hơn hẳn người Hoa đại lục chúng ta. Con không biết gì về nền tảng của Nick. Có phải con cảm thấy có thể họ nghèo khó không? Ở châu Á, đâu phải ai cũng giàu có, con biết mà. Có lẽ Nick có nghĩa vụ làm việc và gửi tiền về cho gia đình, và họ sẽ không chấp nhận nếu họ nghĩ cậu ấy đang lãng phí tiền bạc cho bạn gái. Hoặc có khi cậu ấy không muốn gia đình mình biết rằng hai con sống chung với nhau đến nửa tuần. Họ có thể là những Phật tử sùng đạo, con ạ.

– Vậy đấy, mẹ. Con thấy rằng Nick biết mọi chuyện cần biết về con, về chúng ta, nhưng con gần như chẳng biết gì về gia đình anh ấy.

– Đừng ngại, con gái. Con hiểu rõ Nick mà. Con biết cậu ấy là một chàng trai đứng đắn, và mặc dù một số chuyện cậu ấy có thể giữ bí mật với con nhưng cho đến giờ cậu ấy vẫn hành xử đàng hoàng. Rốt cuộc cậu ấy cũng cảm thấy sẵn sàng giới thiệu con với gia đình mình – một cách đàng hoàng – đó mới là điều quan trọng nhất. – Bà Kerry nói.

Rachel nằm cuộn trên giường, luôn cảm thấy rất bình yên nhờ ngữ điệu Quan Thoại êm ái của mẹ. Có lẽ nàng đang quá khắt khe với Nick. Nàng đã để cho những điều thiếu tự tin của mình lấn át, và phản ứng tự động của nàng là cho rằng Nick chờ đợi quá lâu mới chịu nói với cha mẹ mình vì anh có gì đó thấy ngại ngùng về nàng. Nhưng liệu có thể có nguyên nhân khác không? Phải chăng anh ngại ngùng về gia đình mình? Rachel nhớ những gì người bạn Singapore của nàng là Peik Lin đã nói khi nàng gọi Skype cho cô bạn và phấn khởi khoe rằng đang hẹn hò với một đồng hương của cô ấy. Peik Lin xuất thân từ một trong những gia đình giàu có nhất quốc đảo, và cô chưa bao giờ nghe nói đến gia đình Young. – Rõ ràng, nếu anh ấy xuất thân từ một gia đình giàu có hay có máu mặt thì nhà tớ đã biết họ. Young không phải là danh tính phổ biến ở Singapore. – Cậu chắc họ không phải người Hàn chứ?

– Phải, tớ chắc chắn họ ở Singapore. Nhưng cậu biết tớ không bận tâm mấy đến việc họ có bao nhiêu tiền mà.

– Ừ, với cậu đó mới là vấn đề. – Peik Lin đùa. – Chà, tớ chắc chắn là nếu anh ấy qua được bài kiểm tra của Rachel Chu thì gia đình anh ấy hoàn toàn ổn.

# *Chín*

## **ASTRID**

•

**SINGAPORE**

Astrid về nhà sau thời gian lưu trú tại Paris vào chiều muộn, nhưng vẫn đủ sớm để tắm cho cậu con trai ba tuổi Cassian trong khi Evangeline, cô hầu người Pháp của cậu bé, đứng xem vẻ không hài lòng (Maman chải tóc cho cậu bé quá mạnh tay, và lãng phí quá nhiều dầu gội trẻ em). Sau khi đưa Cassian lên giường và đọc cho cậu bé nghe *Bonsoir Lune*<sup>30</sup>, Astrid mới thực hiện nghi thức cẩn thận lấy những món trang phục mới mua ra và giấu vào phòng ngủ dự phòng trước khi Michael về đến nhà. (Cô cẩn thận không bao giờ để chồng mình nhìn thấy toàn bộ những gì cô mua sắm mỗi mùa.) Michael tội nghiệp dường như rất căng thẳng do làm việc muộn. Tất cả mọi người trong thế giới công nghệ dường như đều làm việc nhiều giờ như vậy, và Michael cùng đối tác của anh ở Cloud Nine Solutions đang rất nỗ lực để đưa công ty vượt lên. Dịp này, gần như cứ cách tuần anh lại bay tới Trung Quốc để giám sát các dự án mới, và cô biết tối nay anh sẽ rất mệt mỏi vì đi thẳng từ sân bay về chỗ làm. Cô muốn mọi thứ phải hoàn hảo với chồng khi anh bước qua cửa.

<sup>30</sup> Dịch từ tên tiếng Anh “Goodnight Moon”. Đây là cuốn sách dành cho trẻ em, do Margaret Wise Brown viết và Clement Hurd minh họa, được xuất bản ở Mỹ năm 1947. Đây là câu chuyện kể lúc đi ngủ rất được hoan nghênh, nổi bật với nhân vật một chú thỏ nói “chúc ngủ ngon” với mọi thứ xung quanh. (ND)

Astrid lao vọt vào bếp để thảo luận với đầu bếp về thực đơn, và quyết định tối nay họ sẽ bố trí ăn tối trên ban công. Cô thắp mấy ngọn nến mùi hương hoa cỏ kết hợp với quả mơ và đặt một chai Sauterne mới mà cô mua từ Pháp vào bồn ướp rượu vang. Michael vốn rất mê rượu vang, và anh rất thích rượu Sauterne mùa mới nhất. Cô biết anh sẽ thích mê chai rượu này, thứ được chính Manuel, nhân viên phụ vụ rượu rất cừ ở Taillevent, giới thiệu riêng cho cô.

Đối với đa số người Singapore, có vẻ như Astrid đã sẵn sàng cho một buổi tối lãng mạn trong không gian riêng tư ở nhà. Nhưng với bạn bè và gia đình của cô, thì tình hình gia đình hiện tại của Astrid rất phức tạp. Tại sao cô lại phải vào bếp bàn bạc với đầu bếp, tự mình tháo dỡ hành lý, hay lo lắng về khối lượng công việc của chồng? Đây chắc chắn không phải là điều mọi người hình dung được về cuộc sống của Astrid. Astrid Leong phải là nữ chủ nhân của một ngôi nhà lớn. Quản gia trưởng của cô phải dự đoán được mọi khía cạnh nhu cầu của cô, trong khi đó cô sẽ diện đồ đẹp để ra ngoài cùng người chồng quyền lực và rất có ảnh hưởng của mình tới bất kỳ bữa tiệc nào đó dành riêng cho người giàu được tổ chức trên khắp quốc đảo tối nay. Nhưng Astrid luôn khiến kỳ vọng của mọi người phá sản.

Với một nhóm nhỏ những cô gái trưởng thành trong môi trường tinh hoa nhất của Singapore, cuộc sống của họ tuân theo một trật tự đã được quy định sẵn: Bắt đầu từ năm lên sáu, bạn được tuyển vào Trường Nữ sinh Hội giám lý (MGS), Trường Nữ sinh Hoa kiều Singapore (SCGS), hoặc Nữ tu viện Chúa Jesus Hải đồng (CHIJ). Thời gian ngoài giờ lên lớp dành cho một đội ngũ gia sư chuẩn bị cho bạn trước những kỳ thi dồn dập hằng tuần (thường là văn học Quan Thoại kinh điển, toán học đa biến, và sinh học phân tử), tiếp theo là các ngày nghỉ cuối tuần học piano, violin, tiêu, ballet, hay cưỡi ngựa, và các hoạt động trong Hội Thanh thiếu niên Thiên Chúa giáo. Nếu bạn làm tốt, bạn sẽ vào Đại học Quốc gia Singapore (NUS) còn nếu không bạn được đưa sang Anh (các trường ở Mỹ bị xem là dưới chuẩn). Những chuyên ngành duy nhất chấp nhận được là y hoặc luật (trừ phi bạn thật sự



quá dốt, trong trường hợp đó bạn được bố trí học kế toán). Sau khi tốt nghiệp với các bằng danh dự (bất kỳ thứ gì thấp hơn đều sẽ khiến gia đình mang tiếng), bạn thực tập nghề của mình (không quá ba năm) trước khi kết hôn với một chàng trai của một gia đình môn đăng hộ đối ở tuổi hai mươi lăm (hai mươi tám nếu bạn học trường y). Đến thời điểm này, bạn từ bỏ sự nghiệp của mình để sinh con (với những phụ nữ có nền tảng như bạn, chính phủ chính thức khuyến khích sinh ba hoặc hơn nữa, và ít nhất nên có hai con trai), và cuộc sống sẽ là vòng quay nhẹ nhàng gồm những buổi gala, các câu lạc bộ thể thao ngoài trời, các nhóm nghiên cứu Kinh thánh, công tác tình nguyện nhẹ nhàng, kết nối hợp đồng, chơi mạt chược, du lịch, và dành thời gian với các cháu (hy vọng là phải cả tá) cho tới khi bạn từ giã cõi đời một cách êm ả và bình lặng.

Astrid đã thay đổi tất cả điều này. Cô không phải là một kẻ nổi loạn, bởi vì gọi cô như vậy thì sẽ hàm ý rằng cô chuyên phá bỏ mọi quy tắc. Astrid chỉ đơn giản là tạo ra các quy tắc của riêng mình, và thông qua hợp lưu mọi hoàn cảnh cụ thể của mình – một nguồn thu nhập riêng dồi dào, bố mẹ hết sức chiều chuộng, và cách ứng xử khôn khéo của chính cô – mọi động thái cô thực hiện đều được nói đến và sẫm soi rất nhiều ngay trong cái giới chật hẹp đó.

Thời thơ ấu, Astrid luôn biến mất khỏi Singapore trong những dịp nghỉ học, và mặc dù bà Felicity đã dạy dỗ con gái mình đừng bao giờ khoe khoang về những chuyến đi của mình, nhưng một người bạn cùng trường được mời tới chơi đã phát hiện ra một bức ảnh đóng khung trong đó Astrid cười trên lưng một con ngựa trắng với một trang viên như dinh thự làm nền phía sau. Từ đó bắt đầu có những đồn đại rằng chú của Astrid sở hữu một lâu đài ở Pháp, nơi cô dành mọi kỳ nghỉ của mình cười một con ngựa trắng. (Thực tế, đó chỉ là một trang viên ở Anh, còn con ngựa là một chú ngựa non, và người bạn cùng trường không bao giờ được mời tới lần nữa.)

Những năm ở tuổi mới lớn, tin đồn lan truyền còn mạnh hơn nữa khi Celeste Ting, người có con gái ở cùng nhóm Hội Thanh thiếu niên Giám lý với

Astrid, nhật một tờ Point de Vue ở Sân bay Charles de Gaulle và tình cờ thấy bức ảnh chụp trộm Astrid, cùng với một số hoàng tử châu Âu trẻ tuổi, đang trong tư thế chuẩn bị nhảy xuống nước từ chiếc du thuyền ở Porto Ercole. Astrid trở về sau các kỳ nghỉ ở trường năm đó với một phong thái sành sỏi phát triển rất sớm. Trong khi những cô gái khác cùng đẳng cấp với cô phát rồ vì những thương hiệu thời trang từ đầu tới chân thì Astrid là người đầu tiên mặc một chiếc áo khoác Le Smoking đặc trưng của Saint Laurent kèm quần soóc hoa văn batik giá chỉ ba đô la mua của một người bán dạo trên bãi biển ở Bali, là người đầu tiên mặc đồ của nhóm Antwerp Six<sup>31</sup>, và người đầu tiên mang về nhà một đôi giày gót nhọn màu đỏ mua của một thợ đóng giày nào đó ở Paris có tên là Christian. Bạn bè cùng lớp của cô ở Trường Nữ sinh Hội Giám lý cố gắng bắt chước theo phong cách của cô, trong khi đám anh em trai của họ đặt cho Astrid biệt danh “Nữ thần” và lấy cô làm đối tượng chính cho những câu chuyện thủ dâm tưởng tượng của họ.

<sup>31</sup> Một nhóm sáu nhà thiết kế thời trang tốt nghiệp Học viện Nghệ thuật Hoàng gia Antwerp năm 1980–81, dưới sự điều dắt của Linda Loppa, từng là hiệu trưởng trường thời trang Polimoda. (ND)

Sau khi trượt hết các môn bậc học A-level<sup>32</sup> không chút xấu hổ (làm sao cô gái ấy có thể tập trung học hành được khi mà cô phải ngao du hết thời gian?), Astrid được chuyển tới một trường cao đẳng dự bị ở London học các khóa ôn lại. Mọi người đều biết câu chuyện cậu Charlie Wu mười tám tuổi, – con trai cả của tỉ phú công nghệ Wu Hao Lian, – nói lời tạm biệt đầm nước mắt với cô tại Sân bay Changi và lập tức thuê máy bay riêng của mình, yêu cầu phi công đuổi theo máy bay của cô tới Heathrow. Khi Astrid đến nơi, cô rất ngạc nhiên thấy chàng Charlie cuồng si đang đợi cô tại cửa đến cùng ba trăm bông hồng. Suốt mấy năm tiếp theo, họ không rời nhau, và bố mẹ Charlie tậu hẳn một căn hộ cho cậu ở Knightsbridge (vì thể diện), mặc dù những kẻ thạo tin ngờ rằng Charlie và Astrid có lẽ “sống như vợ chồng” tại khu vực riêng của cô trong Khách sạn Calthorpe.

<sup>32</sup> Chứng chỉ Giáo dục Phổ thông Bậc cao (General Certificate of Education Advanced Level hay GCE A-level hay A-level) là bằng tốt nghiệp giáo dục cơ bản được cấp bởi các Cơ quan Giáo dục Anh quốc và lãnh thổ trực thuộc cho học sinh hoàn tất trung học hoặc cấp dự bị đại học. A-level hoàn thành trong hai năm và được chia thành hai phần, mỗi phần một năm. Để có được chứng chỉ, học sinh tự chọn một số lượng môn nhất định để học trong vòng hai năm như một phần của chương trình giáo dục bậc đại học và làm bài thi vào cuối mỗi năm. A-level được công nhận bởi hầu hết các trường như là một tiêu chuẩn để đánh giá và xét tuyển thí sinh vào đại học tại Anh quốc. (ND)

Ở tuổi hai mươi hai, Charlie cầu hôn cô trên một tuyến cáp treo ở Verbier, và mặc dù Astrid chấp thuận, người ta cho rằng cô đã từ chối hết sức thô lỗ món nữ trang kim cương ba mươi chín carat mà chàng tặng, ném nó xuống dốc núi (Charlie thậm chí không cố công tìm lại chiếc nhẫn). Xã hội Singapore nhao nhác trước cuộc hôn nhân sắp diễn ra, trong khi cha mẹ cô kinh hoàng trước viễn cảnh thành thông gia với một gia đình không thuộc dòng dõi đặc biệt và mới phát lên rất trơ tráo. Nhưng tất cả đi đến một kết cục choáng váng, vì chỉ chín ngày trước đám cưới linh đình nhất mà châu Á từng thấy người ta bắt gặp Astrid và Charlie đấu khẩu to tiếng ngay giữa thanh thiên bạch nhật. Người ta nói rất nhiều rằng, Astrid “vứt bỏ anh chàng hệt như cô ấy vứt bỏ chiếc nhẫn kim cương đó bên ngoài tiệm Wendy trên Đường Orchard, ném thẳng một suýt Frosty<sup>33</sup> vào mặt anh ta,” rồi bay đi Paris vào ngày hôm sau.

<sup>33</sup> Món tráng miệng băng sữa đông lạnh của các cửa hàng đồ ăn nhanh Wendy's, được giới thiệu từ năm 1969, có hương vị sô cô la kết hợp với vanilla. (ND)

Cha mẹ cô ủng hộ ý tưởng Astrid cần có một “giai đoạn lãng mạn” ở xa. Nhưng khi cô cố gắng mai danh ẩn tích, Astrid không khó khăn gì bỏ bùa<sup>34</sup> le tout Paris với vẻ đẹp bí ẩn của mình. Trở lại Singapore, những lời đồn thổi lại xuất hiện: Astrid tiếp tục chơi trội. Người ta cho rằng cô được bố trí

ở hàng đầu trong buổi trình diễn của Valentino, ngồi giữa Joan Collins và Công nương Rosario của Bulgaria. Người ta nói cô có những bữa ăn trưa thân mật kéo dài tại Le Voltaire với một triết gia rất ăn chơi đã có gia đình. Và có lẽ giật gân nhất, người ta đồn rằng cô có quan hệ với một người con trai của Aga Khan và đang chuẩn bị cải đạo sang Hồi giáo để họ có thể kết hôn. (Người ta nói Giám mục Singapore đã bay sang Paris ngay lập tức để can thiệp.)

<sup>34</sup> Nghĩa là “tất cả mọi người ở Paris”. Đây là câu ngạn ngữ Pháp chỉ tầng lớp tinh hoa hợp thời trang và giàu có của thành phố. (ND)

Tất cả những lời đồn đại này một lần nữa chẳng nghĩa lý gì, Astrid đã khiến mọi người choáng váng khi công bố đính hôn với Michael Teo. Câu hỏi đầu tiên ở cửa miệng tất cả là “Michael là ai?” Anh ta là một nhân vật hoàn toàn không ai biết, con trai của giáo viên nào đó ở khu trung lưu Toa Payoh. Mới đầu cha mẹ cô tá hỏa và hoang mang trước việc không biết bằng cách nào cô lại có liên hệ với người thuộc “kiểu xuất thân như thế,” nhưng cuối cùng họ nhận ra rằng Astrid đã lựa đúng người – người cô chọn là một lính đặc nhiệm cực kỳ điển trai từng giành học bổng Công trạng Quốc gia với kết quả cao nhất và là một chuyên gia hệ thống máy tính được đào tạo tại Viện Công nghệ California (Caltech). Lẽ ra tình hình còn tệ hại hơn nhiều.

Hai người kết hôn trong một buổi hôn lễ nhỏ, rất riêng tư (chỉ ba trăm khách khứa, tại nhà bà ngoại cô), chỉ chiếm một thông báo năm trăm từ không kèm ảnh trên tờ Straits Times, mặc dù có những tin nặc danh rằng Sir Paul McCartney bay tới để hát tặng cô dâu tại buổi lễ “tuyệt vời đến không tin nổi.” Chỉ trong một năm, Michael rời vị trí trong quân ngũ để khởi nghiệp công ty công nghệ của riêng mình và hai vợ chồng có con trai đầu lòng, họ đặt tên là Cassian. Trong cái kén hạnh phúc gia đình này, người ta có thể nghĩ rằng mọi câu chuyện liên quan đến Astrid sẽ lắng dịu. Nhưng những câu chuyện chưa chấm dứt.

Quá chín giờ một chút, Michael về đến nhà, và Astrid chạy ngay đến cửa, đón anh bằng một cái ôm rất lâu. Họ đã cưới nhau hơn bốn năm, nhưng cứ nhìn thấy anh là cô lại như bị luồng điện xẹt qua người, đặc biệt sau khi họ xa cách nhau một thời gian. Anh quyến rũ đến giật mình, đặc biệt ngày hôm nay với râu ria lờm chờm và chiếc áo sơ mi nhàu nhĩ mà cô rất muốn vùi mặt vào – rất riêng tư, cô mê cái mùi anh tỏa ra sau một ngày dài.

Họ có bữa ăn khuya nhẹ với cá chim hấp nguyên con rưới sốt rượu vang-gừng và cơm nấu bằng niêu đất, và sau đó duỗi mình trên sofa, phấn chấn nhờ hai chai rượu vang họ đã uống cạn. Astrid tiếp tục kể lại những cuộc phiêu lưu của mình ở Paris trong khi đắm đắm nhìn vô hồn vào kênh thể thao tắt tiếng.

– Lần này em có mua nhiều váy vóc giá hàng nghìn đô không đấy? – Michael thăm dò.

– Không... chỉ một hai món thôi – Astrid nói, tự hỏi chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh biết giá mỗi chiếc tới hai trăm nghìn hoặc hơn thế.

– Em nói dối cũng không biết đường. – Michael càu nhàu. Astrid nép đầu trên ngực chồng, chậm rãi vuốt ve chân phải anh. Cô rê đầu ngón tay mình theo một đường liên tục, lần theo bắp chân anh, ngược lên phần cong ở đầu gối, và dọc theo phần trước bắp đùi. Cô cảm thấy anh cứng người chỗ dưới gáy cô, và cô cứ vuốt ve chân anh theo một nhịp liên tục, nhẹ nhàng, dịch chuyển càng lúc càng gần về phía phần thịt mềm mé đùi trong của anh. Khi Michael không chịu nổi nữa, anh bế xốc cô lên bằng một động tác đột ngột và mang cô vào phòng ngủ.

Sau màn làm tình điên cuồng, Michael rời khỏi giường vào phòng tắm. Astrid nằm nguyên ở vị trí của anh trên giường, mệt lử. Tình dục hòa hợp luôn là điều tốt nhất. Chiếc iPhone của cô phát ra một tiếng ting khe khẽ. Ai lại nhắn tin cho cô vào giờ này chứ? Cô với tay lấy điện thoại, nheo mắt nhìn quang sáng chói của tin nhắn. Nội dung ghi:

## **NHỚ MÌNH Ở TRONG EM**

Chẳng hiểu gì sất. Ai gửi cho mình tin này nhỉ? Astrid thắc mắc, hơi nhọc nhien nhìn số lạ. Giống như một số của Hong Kong, – hay đây là trò đùa của Eddie nhỉ? Cô nhìn dòng tin nhắn lần nữa, rồi đột nhiên nhận ra, cô đang cầm điện thoại của chồng mình.

# Mười

## EDISON CHENG

### THƯỢNG HẢI

Chính tấm gương trong buồng riêng là nguyên nhân. Căn buồng riêng trong dãy phòng áp mái ba phòng mới tinh ở quận Hoàn Phố của Leo Ming thật sự khiến Eddie khó chịu. Kể từ khi Thượng Hải trở thành kinh đô tiệc tùng của châu Á, Leo dành nhiều thời gian ở đây với cô nhân tình mới nhất của mình, một diễn viên đang lên, sinh ra ở Bắc Kinh mà anh ta phải “mua lại” hợp đồng từ một hãng phim đại lục với giá mười chín triệu (mỗi năm tuổi đời của cô là một triệu). Leo và Eddie đã mất nguyên ngày thăm định căn hộ siêu sang mới của Leo, và họ đang đứng trong một căn buồng riêng rộng gần 190 mét vuông, lớn như một nhà chứa máy bay, cửa sổ kính là nguyên một khoảng tường từ sàn đến trần, những tủ rượu bằng gỗ gụ Macassar, và những dãy cửa kính cảm ứng tự động mở ra, cho thấy những giá treo com lê bằng gỗ tuyết tùng.

– Kiểm soát không khí hoàn hảo. – Leo nói. – Các buồng riêng ở đầu này được duy trì nhiệt độ thấp (dưới 15 độ) phù hợp cho đồ len cashmere Ý, vải ca rô răng cưa, và lông thú. Nhưng mấy cái tủ để giày lại được giữ trên 20 độ, tối ưu cho đồ da, còn độ ẩm được điều chỉnh ổn định ở mức ba mươi lăm phần trăm, như thế chỗ giày Berluti và Corthay của tôi không bao giờ đổ mồ hôi. Cậu phải chăm sóc ‘các em’ đó đúng cách, hei mai?<sup>35</sup>

<sup>35</sup> Tiếng Quảng Đông, nghĩa là “phải không?”

Eddie gật đầu, nghĩ thầm đã đến lúc cải tạo lại buồng riêng của mình.

– Giờ để tôi cho cậu xem món đặc sắc nhất nhé. – Leo nói. Với một cái vung tay, anh ta lướt ngón tay cái trên tấm kính và bề mặt ấy lập tức chuyển thành một màn hình độ phân giải cao chiếu ra hình ảnh bằng kích thước thật một nam người mẫu mặc bộ com lê vạt cài chéo. Phía trên vai phải người mẫu lơ lửng tên thương hiệu của từng món đồ, tiếp đến là ngày tháng và địa điểm nơi món đồ đã được mặc trước đó. Leo thấy một ngón tay trước màn hình như thể đang lật một trang sách, và giờ chàng người mẫu xuất hiện trong chiếc quần dài nhung kẻ và áo len móc xoắn thừng. – Có một máy quay gắn cố định trong tấm gương này chuyên chụp ảnh của cậu và lưu lại, như thế cậu có thể nhìn thấy mọi thứ cậu đã từng mặc, sắp xếp theo ngày tháng và địa điểm. Với cách này cậu sẽ không bao giờ phạm lỗi mặc lại đồ cả!

Eddie kinh ngạc nhìn sững tấm gương. – Ờ, tôi từng thấy thứ này trước kia rồi, – anh nói không mấy tự tin khi sự đổ kỵ bắt đầu trào lên trong mạch máu. Anh cảm thấy đột nhiên rất muốn giúi bộ mặt húp híp của bạn mình vào bức tường gương mới tinh. Lại một lần nữa, Leo khoe khoang thứ đồ chơi mới mà đáng ra anh phải có trước. Chuyện vẫn cứ như thế này kể từ khi họ còn bé tí. Hồi Leo lên bảy, cậu ta được bố tặng một chiếc xe đạp bằng titanium do các cựu kỹ sư NASA thiết kế riêng cho thân hình béo lùn của cậu ta (chiếc xe đã bị đánh cắp chỉ trong vòng ba ngày sau đó). Lúc mười sáu, khi Leo muốn trở thành một ca sĩ hip-hop Canto, bố cậu ta đã cho xây một phòng thu âm hiện đại và cấp tiền cho cậu ra album đầu tay (đĩa CD này vẫn còn thấy trên eBay). Rồi đến năm 1999, ông ấy lại rót tiền cho dự án khởi nghiệp Internet của Leo, thua lỗ hơn chín mươi triệu đô la và ‘phơi bụng’ vào lúc đỉnh điểm cơn sốt Internet. Và giờ là thứ này – căn nhà hiện đại nhất trong bộ sưu tập không đếm xuể các căn nhà trên khắp thế giới từ ông bố triệu mền của cậu ta. Phải, Leo Ming, hội viên sáng lập của Câu lạc bộ Lucky Sperm ở Hong Kong, đã luôn có mọi thứ dâng cho mình trên một chiếc đĩa khảm kim cương. Chỉ là vận mệnh của Eddie chả ra sao nên mới sinh ra là con của bậc cha mẹ chẳng chịu cho anh lấy một cắc.



Ở nơi được mệnh danh là thành phố thực dụng nhất trên trái đất, một thành phố nơi chân ngôn then chốt là danh tiếng, thì những kẻ ngồi lê đôi mách trong giới buôn chuyện nức danh nhất của Hong Kong đều đồng ý với nhau rằng Edison Cheng đang sống một cuộc sống khiến tất người khác phải ghen tị. Họ cũng thừa nhận rằng Eddie sinh ra trong một gia đình trâm anh (mặc dù thành thật mà nói thì dòng họ Cheng của anh có phần phổ biến), theo học tất cả những trường danh giá (chẳng còn gì đứng trên Cambridge, ôi... trừ Oxford), và giờ làm việc cho ngân hàng đầu tư uy tín nhất Hong Kong (mặc dù rất tiếc anh đã không tiếp bước cha mình để trở thành một bác sĩ). Ở tuổi ba mươi sáu, Eddie vẫn giữ được những nét trẻ thơ trên gương mặt (bầu bĩnh, nhưng không lo, – điều đó khiến anh thêm phương phi); kết hôn với nàng Fiona Tung xinh đẹp (gia đình tài phiệt lâu đời ở Hong Kong, nhưng thật mang tiếng vì cha cô đã can dự vào vụ lùm xùm thao túng cổ phiếu với Dato' Tai Toh Lui); và con cái anh, Constantine, Augustine, và Kalliste, luôn ăn mặc tươm tất và cư xử đâu ra đấy (nhưng cậu con trai bé lại hơi bị tự kỷ hay gì đó?).

Edison và Fiona sống trong một căn pen house của tòa nhà Triumph Towers, một trong những cao ốc được săn lùng nhất ở Victoria Peak (năm phòng ngủ, sáu phòng tắm, gần bốn trăm mét vuông, chưa bao gồm phần hiên gần bảy mươi lăm mét vuông), nơi họ thuê hai cô hầu Filipino và hai cô hầu người Hoa đại lục (người Hoa giỏi lau dọn hơn trong khi người Filipino rất thạo chăm trẻ). Căn hộ tràn ngập phong cách Biedermeier<sup>36</sup> của họ, được trang trí bởi Kaspar von Morgenlatte, chuyên gia trang trí người Đức danh tiếng làm việc tại Hong Kong, gọi lên một trang viên đi săn của gia tộc Hapsburg, gần đây còn được đưa lên tạp chí Hong Kong Tattle (bức hình Eddie mặc bộ vét Tyrolean màu lục, tóc vuốt ngược ra sau, tạo dáng dưới chân cầu thang xoắn bằng đá cẩm thạch, trong khi Fiona, không mấy thoải mái, mặc một chiếc váy màu vang đỏ của Oscar de la Renta, đứng bên).

<sup>36</sup> Phong cách thiết kế đồ đạc ở Đức trong giai đoạn 1815 đến 1848.

Trong khu vực đỗ xe của tòa nhà, họ giữ năm ô (mỗi ô có giá tới hai trăm năm mươi nghìn đô), để trưng bộ sưu tập của mình gồm một chiếc Bentley Continental GT (xe ngày thường của Eddie), một chiếc Aston Martin Vanquish (xe cuối tuần của Eddie), một chiếc Volvo S40 (xe của Fiona), một chiếc Mercedes S550 (xe gia đình), và một chiếc Porsche Cayenne (xe thể thao của gia đình). Chiếc du thuyền dài mười chín mét rưỡi mang tên Kaiser neo ở cảng Aberdeen Marina là của anh. Còn có một căn condo nghỉ dưỡng ở Whistler, British Columbia (nơi có thể ngắm cảnh trượt tuyết, có quán ăn Quảng Đông khá thơm tất, và chỉ cách Vancouver một giờ chạy xe).

Eddie là hội viên Hội Vận động viên Trung Hoa, Câu lạc bộ Golf Hong Kong, Câu lạc bộ Trung Quốc, Câu lạc bộ Hong Kong, Câu lạc bộ Cricket, Câu lạc bộ Vương triều, Câu lạc bộ Mỹ, Câu lạc bộ Jockey, Câu lạc bộ Du thuyền Hoàng gia Hong Kong, và nhiều không đếm xuể câu lạc bộ ăn chơi riêng tư. Giống như hầu hết dân Hong Kong thượng lưu nhất, Eddie cũng sở hữu thứ có lẽ phải được coi là loại thẻ thành viên tối thượng – Thẻ Thường trú Canada cho cả gia đình mình (một nơi nương náu an toàn trong trường hợp giới cầm quyền ở Bắc Kinh lại gây một vụ Thiên An Môn nữa). Anh ưa thích sưu tập đồng hồ, và hiện sở hữu hơn bảy mươi chiếc của các hãng sản xuất đồng hồ danh tiếng nhất thế giới (dĩ nhiên, tất cả đều là Thụy Sĩ, trừ một vài chiếc Cartier), được anh bày trong một hộp trưng bày bằng gỗ thích nhìn từ trên cao thiết kế riêng trong phòng thay đồ riêng của mình (vợ anh không có phòng thay đồ riêng). Anh xuất hiện trong danh sách “Nhân vật được săn đón nhất” của tờ Hong Kong Tattle’s suốt bốn năm liên tục, và như mọi người đàn ông ở địa vị của anh, Eddie đã thay ba cô bồ kể từ khi cưới Fiona mười ba năm trước.

Mặc dù giàu có như vậy nhưng Eddie vẫn thấy cực kỳ thiếu thốn so với hầu hết bạn bè mình. Anh không có nhà ở khu vực núi Thái Bình<sup>37</sup>. Anh không có máy bay riêng. Anh không có thủy thủ đoàn làm việc trọn thời gian trên du thuyền của mình, con thuyền thì nhỏ xíu, không chứa nổi quá mười khách đến dùng bữa ăn nửa buổi một cách thoải mái. Anh cũng không có bất

kỳ bức tranh Rothko hay Pollock<sup>38</sup> hay họa sĩ Mỹ đã mất nào khác cần có và đem treo trên tường để được coi là giàu thật sự vào thời buổi này. Và không như Leo, cha mẹ Eddie là tuýp người cố hủ – kiên quyết, kể từ lúc Eddie tốt nghiệp – rằng anh hãy học cách sống dựa vào thu nhập của chính mình.

<sup>37</sup> Nguyên văn “the Peak”, là ngọn núi cao nhất của đảo Hong Kong (552 m). Ngọn núi này cũng có giá trị đất đai nhất thế giới và nhiều gia đình giàu có sinh sống ở đây. Từ đỉnh núi này có thể ngắm nhìn trung tâm Hong Kong, bến cảng và các đảo chung quanh. (ND)

<sup>38</sup> Mark Rothko (1903-1970) là họa sĩ người Mỹ gốc Nga Do Thái. Mặc dù ông đã từ chối tuân theo bất kỳ trường phái nghệ thuật nào, nhưng ông vẫn được giới chuyên môn xác định là một họa sĩ chủ nghĩa biểu hiện trừu tượng.

Paul Jackson Pollock (1912-1956) là họa sĩ nổi tiếng người Mỹ với các tác phẩm chính về chủ nghĩa trừu tượng sống động. Ông nổi tiếng với kỹ năng đặc biệt là drift painting (vẩy sơn). (ND)

Quả là bất công kinh khủng. Cha mẹ anh rất giàu, và mẹ anh sẽ được thừa kế một khoản lớn nữa nếu bà ngoại anh ở Singapore mất. (Mười năm qua, Ah Ma đã hai lần bị đau tim, hiện phải lắp máy khử rung và bà còn cầm cự được bao lâu thì chỉ có Chúa mới biết.) Rất tiếc là cha mẹ anh cũng cực kỳ khỏe mạnh, cho nên đến lúc họ chết và tiền đem chia cho anh, cùng cô em khó chịu và thằng em trai chẳng được tích sự gì của anh, thì gần như sẽ chẳng được mấy. Eddie luôn cố ước đoán giá trị ròng của cha mẹ mình, phần nhiều nhờ thông tin do đám bạn bè bất động sản của anh tiết lộ cho anh. Việc này trở thành một nỗi ám ảnh với anh, và anh lập một bản tính trên máy tính ở nhà, chăm chỉ cập nhật hằng tuần dựa trên kết quả định giá tài sản và sau đó tính toán phần lợi tức tiềm năng của mình. Cho dù tính toán thế nào thì Eddie cũng nhận ra rằng, với cách cha mẹ anh đang giải quyết mọi việc, chắc chắn anh sẽ không bao giờ lọt vào danh sách “Mười người giàu nhất Hong Kong” theo bình chọn của tờ Fortune Asia.

Cha mẹ anh lúc nào cũng thật ích kỷ. Chắc chắn vậy, họ nuôi nấng anh và chi tiền cho anh ăn học, mua cho anh căn hộ đầu tiên, nhưng họ lại không chu cấp cho anh những gì thực sự quan trọng – họ không biết cách chường ra sự giàu có của mình một cách thỏa đáng. Cha anh, với danh tiếng và kỹ năng xuất chúng của ông, xuất thân từ tầng lớp trung lưu, ông có những thị hiếu hoàn toàn tương hợp với đẳng cấp ấy. Ông ấy thấy đủ vui với việc làm một bác sĩ được kính trọng, được chở trên chiếc Rolls-Royce lỗi thời đến xấu hổ, đeo chiếc đồng hồ Audemars Piguet cũ mèm, và tới những câu lạc bộ hợp gu của ông. Rồi cả mẹ anh nữa. Bà rẻ tiền quá, mãi mãi chỉ đếm mấy hào cắc của mình. Lẽ ra bà có thể thành một trong những bà hoàng của xã hội này nếu biết phát huy xuất thân quý tộc của mình, mặc váy áo hàng hiệu, hay chịu bỏ ra khỏi căn hộ ở Mid-Levels. Cái căn hộ chết tiệt đó.

Eddie rất ghét phải tới chỗ cha mẹ mình. Anh ghét cái tiền sảnh có nền đá granite Mông Cổ trông rất rẻ tiền và bà già bảo vệ lúc nào cũng ăn thứ đậu phụ bốc mùi đựng trong túi nhựa. Bên trong căn hộ, anh ghét cái đi văng chia thành từng khúc bọc da màu đào và những cái kệ sơn trắng (mua khi cửa hàng Lane Crawford cũ trên Đường Queen's tổ chức bán tháo vào giữa thập niên 1980), đám viên bi ve dưới đáy những chiếc lọ cắm hoa giả. Bộ sưu tập rất tùy tiện những bức tranh thư pháp Trung Quốc (tất cả đều là quà tặng từ bạn bè của cha anh) ken đặc trên các vách tường, và những tấm bảng cùng bảng danh dự y khoa xếp hàng trên cái giá cao quá đầu chạy vòng quanh các bức tường phòng khách. Anh ghét việc đi qua phòng ngủ cũ của mình, nơi anh từng buộc phải dùng chung với thằng em trai, với mấy chiếc giường đôi theo chủ đề biển cả và cái tủ tường Ikea màu xanh hải quân, vẫn nguyên đó sau bao nhiêu năm nay. Trên hết, anh ghét bức chân dung gia đình khung gỗ hồ đào to tướng cứ trừng trừng nhìn từ phía sau cái ti vi màn hình rộng, mãi mãi xỉ nhục anh bằng cái nền phòng chụp màu nâu khói và dòng chữ SAMMY PHOTO STUDIO vàng chạm nổi ở góc dưới bên phải. Anh ghét cái cách mình nhìn trong bức ảnh đó – anh mười chín tuổi, vừa về nhà sau năm đầu tại Cambridge, với mớ tóc dài đến vai, mặc chiếc áo cộc tay Paul Smith vải tuyết mà lúc đó anh nghĩ là rất hay ho, khuỷu tay anh

thành thói quen lên vai mẹ mình. Và làm sao mà mẹ anh, sinh ra trong một gia đình dòng dõi trâm anh thế phiệt như vậy, lại hoàn toàn thiếu thắm mỹ cơ chứ? Suốt nhiều năm, anh đã nài nỉ bà tân trang lại ngôi nhà hoặc chuyển đi, nhưng bà từ chối, nói rằng bà “không bao giờ có thể chia xa những kỷ niệm ngọt ngào về các con của mẹ đã lớn lên ở đây.” Những kỷ niệm ngọt ngào gì chứ? Những kỷ niệm duy nhất của anh là một thời thơ ấu quá xấu hổ không dám mời bất kỳ bạn bè nào tới chơi (trừ phi anh biết họ sống trong những tòa nhà kém tiếng hơn), còn những năm tháng mới lớn ở trong nhà vệ sinh tù túng, thủ dâm dưới bồn tắm với hai chân lúc nào cũng phải ấn vào cửa (vì không có khóa).

Khi Eddie đứng trong căn buồng riêng mới tinh của Leo ở Thượng Hải, nhìn ra ngoài qua ô cửa sổ chạy dài từ sàn lên trần về phía quận tài chính Phố Đông lấp lánh bên kia sông như khung cảnh Xanadu thần tiên, anh thề rằng một ngày nào đó anh nhất định sẽ có một buồng riêng thật oách, nó sẽ khiến căn buồng này chẳng khác gì cái chuồng lợn chết tiệt. Cho tới lúc ấy, anh vẫn còn một thứ mà ngay cả nhiều tiền như Leo mới phát cũng không mua nổi – một giấy mời in nổi rất dày dặn mời tới dự đám cưới Colin Khoo ở Singapore.

# Mười một

## RACHEL

.

### NEW YORK ĐẾN SINGAPORE

— Anh đang đùa phải không? – Rachel nói, nghĩ rằng Nick đang bày trò nghịch khi anh dẫn nàng bước lên lớp thảm đỏ sang trọng của quầy hạng nhất hãng Singapore Airlines ở sân bay JFK.

Nick nở nụ cười đầy mưu mô, thích thú trước phản ứng của nàng. – Anh hình dung nếu em đi nửa vòng trái đất với anh, ít nhất anh cũng cố làm cho chuyến đi ấy thoải mái hết mức.

– Nhưng thế này phải tốn đến cả gia tài! Anh không phải bán thận đấy chứ?

– Đừng lo, anh tích lũy được khoảng nửa triệu dặm bay thường xuyên mà.

Nhưng Rachel không thể không cảm thấy có chút mắc lỗi vì hàng triệu dặm bay thường xuyên mà Nick phải hy sinh cho mấy chiếc vé này. Lại còn bay hạng nhất nữa chứ? Điều ngạc nhiên thứ hai với Rachel xuất hiện khi họ lên khoang chiếc Airbus A380 hai tầng đồ sộ và lập tức được đón tiếp bởi một chiêu đãi viên xinh đẹp trông như thể vừa hiện ra từ một quảng cáo trong một tạp chí du lịch vậy. – Anh Young, cô Chu, hân hạnh đón hai người lên máy bay. Cho phép tôi dẫn anh chị tới khoang của mình.

Cô chiêu đãi viên rảo bước theo lối đi giữa hai hàng ghế trong chiếc áo dài ôm sát người rất duyên dáng,<sup>39</sup> dẫn họ tới phía trước máy bay, nơi có mười hai khoang riêng.

<sup>39</sup> Do Pierre Balmain thiết kế, đồng phục đặc trưng cho các chiêu đãi viên trên các chuyến bay của Singapore Airlines lấy cảm hứng từ chiếc áo cánh kebaya Malay.

Rachel cảm thấy như thể nàng đang bước vào phòng chiếu phim TriBeCa sang trọng. Khoang này gồm hai ghế bành rộng rãi nhất mà nàng từng thấy – được bọc da Poltrona Frau màu vàng bơ khâu tay – hai chiếc ti vi màn hình phẳng cỡ lớn bố trí cạnh nhau, và một tủ quần áo cao bằng người lớn được giấu rất khéo phía sau một tấm gỗ hồ đào trượt được. Một tấm rèm len cashmere Givenchy được treo rất khéo phía trên ghế ngồi, như mời gọi họ chui vào đó cho ấm.

Cô chiêu đãi viên làm hiệu về phía mấy ly cocktail đang đợi họ trên kệ trung tâm. – Một chút rượu khai vị trước khi cất cánh chứ ạ? Anh Young, của anh là rượu gin pha tonic như thường lệ. Cô Chu, một ly Kir Royale để giúp cô ổn định.

Cô tiếp viên trao cho Rachel một chiếc ly chân dài sủi tăm trông như thể mới được rót ra vài giây trước. Đương nhiên họ đã biết vị cocktail cô ưa thích. – Anh chị muốn dùng ghế dài nằm chơi cho tới bữa tối, hay anh chị muốn chúng tôi chuyển khoang của anh chị thành phòng ngủ ngay sau khi cất cánh ạ?

– Tôi nghĩ chúng tôi tận hưởng phòng chiếu phim này một lúc đã. – Nick đáp.

Ngay khi cô chiêu đãi viên ra ngoài tầm nghe, Rachel lên tiếng: – Lạy Chúa, em từng sống trong những căn hộ còn nhỏ hơn thế này!

– Anh hy vọng em không buồn khi phải sống qua ngày đoạn tháng – thế này là rất thấp kém theo những tiêu chuẩn hiếu khách châu Á. – Nick đùa.

– Ừm... em nghĩ em có thể xoay sở được. – Rachel thu mình lên chiếc ghế phô trương và bắt đầu nghịch thiết bị điều khiển từ xa. – Ôi, có nhiều kênh

đến mức em không đếm nổi này. Anh định xem một phim hình sự kinh dị Thụy Điển à? Ôiiii, phim Bệnh nhân người Anh này. Em muốn xem phim đó. Đợi một chút. Xem một phim về rơi máy bay khi mình đang bay thì có rui không nhỉ?

– Đó là loại máy bay một động cơ bé xíu, và có phải nó bị Đức Quốc xã bắn không nhỉ? Anh nghĩ không sao đâu. – Nick nói, đặt tay lên tay nàng.

Chiếc máy bay khổng lồ bắt đầu lăn bánh về phía đường băng, và Rachel nhìn ra ngoài cửa sổ, ngắm những chiếc máy bay xếp hàng trên nền bê tông nhựa, những ngọn đèn nhấp nháy ở chót cánh máy bay, từng chiếc đang đợi đến lượt lao vọt lên trời.

– Anh biết không, cuối cùng thì mình cũng thực hiện được chuyến đi này.

– Em phấn khởi chứ?

– Một chút ạ. Em nghĩ có lẽ thú vị nhất là được ngủ trên một chiếc giường thật sự trên một chiếc máy bay!

– Từ đây, tất cả đều tuột dốc nhỉ?

– Chắc chắn vậy. Tất cả tuột dốc kể từ ngày mình gặp nhau mà. – Rachel nháy mắt nói, lồng các ngón tay đan vào tay Nick.

## **NEW YORK CITY, MÙA THU 2008**

Còn nhớ, Rachel Chu không hề cảm thấy bị sét đánh như người ta vẫn nói khi lần đầu nàng để mắt đến Nicholas Young trong vườn của nhà hàng La Lanterna di Vittorio. Hẳn nhiên, anh rất đẹp trai, nhưng nàng luôn thấy nghi ngại những anh chàng điển trai, đặc biệt là những chàng có ngữ điệu giống người Anh. Nàng dành mấy phút đầu tiên im lặng đánh giá anh, tự hỏi lần này Sylvia định đưa nàng vào chuyện gì đây.



Khi Sylvia Wong-Swartz, đồng sự của Rachel tại Khoa Kinh tế học Đại học New York, bước vào văn phòng khoa buổi chiều hôm đó và nói “Rachel, tớ vừa ngồi cả buổi sáng với chồng tương lai của cậu,” nàng chỉ xem lời tuyên bố ấy như một âm mưu ngớ ngẩn nữa của Sylvia, và thậm chí còn không buồn ngược mắt khỏi máy tính của mình.

– Không, rất nghiêm túc, tớ tìm được chồng tương lai của cậu rồi. Anh ấy cùng dự một hội nghị quản trị sinh viên với tớ. Đây là lần thứ ba tớ gặp anh ấy, và tớ tin chắc anh ấy là người dành cho cậu.

– Vậy chồng tương lai của tớ là một sinh viên à? Cảm ơn, – cậu biết tớ thích trẻ vị thành niên thế nào mà.

– Không, không, – anh ấy là tân giáo sư rất giỏi của khoa sử. Anh ấy còn là cố vấn của khoa ở Tổ chức Lịch sử.

– Cậu biết tớ không tìm giáo sư. Đặc biệt là người khoa sử.

– Phải, nhưng anh chàng này thì khác, tớ sẽ nói cho cậu biết. Anh ấy là người ấn tượng nhất tớ từng gặp. Rất cuốn hút. Và NÓNG BỎNG. Tớ sẽ theo đuổi anh ấy ngay nếu tớ chưa kết hôn.

– Anh ta tên là gì? Có lẽ tớ biết anh ta rồi.

– Nicholas Young. Anh ấy vừa mới vào kỳ này, thuyên chuyển từ Oxford.

– Một anh chàng Ăng lê à? – Rachel ngược lên, sự tò mò của cô đã bị kích thích.

– Không, không. – Sylvia đặt tập hồ sơ của mình xuống và tìm một chỗ ngồi, hít vào thật sâu. – Được rồi, tớ sẽ kể cho cậu nghe, nhưng trước khi cậu gạch tên anh ấy, phải hứa cậu sẽ nghe cho hết đã.

Rachel không đời nào đợi chuyện đã rồi. Sylvia còn giấu chi tiết bất thường nào nhỉ?

– Anh ấy là... người Á.

– Ôi Trời, Sylvia. – Rachel đảo mắt, quay lại với màn hình máy tính của mình.

– Tớ biết cậu sẽ phản ứng thế này mà! Nghe cho hết đã. Anh chàng này một món hời đấy, tớ thề –

– Chắc rồi. – Rachel nói, tỏ ý coi thường.

– Anh ấy có ngữ điệu người Anh cực kỳ hấp dẫn. Và anh ấy ăn mặc rất sành. Hôm nay anh ấy mặc loại áo vét ngon nhất, bị nhăn rất đúng chỗ –

– Không. Đáng quan tâm đấy. Sylvia.

– Và trông anh ấy hơi giống anh chàng diễn viên người Nhật trong các bộ phim của Vương Gia Vệ

– Thế anh ta là người Nhật hay người Hoa?

– Có vấn đề gì thế? Sao cứ hễ có một anh chàng người Á nào đó nhìn về phía cậu thì cậu lại dành cho họ cách hành xử nhạt nhẽo phong cách Rachel Chu Á châu lừng danh và khiến họ nản luôn trước khi cậu cho họ một cơ hội thế.

– Đâu mà!

– Chính thế đấy! Tớ đã thấy cậu làm thế nhiều lần rồi. Còn nhớ anh chàng chúng ta gặp trong bữa nửa buổi ở Yanira cuối tuần trước chứ?

– Tớ rất lịch sự với anh ta mà.

– Cậu cư xử như thế anh ta có xăm dòng chữ ‘HERPES’<sup>40</sup> trên trán vậy. Thành thật thì cậu là cô ả châu Á tự căm ghét mình nhất mà tớ từng gặp đấy!

<sup>40</sup> Bệnh mụn rộp. (ND)

– Ý cậu là sao? Tớ đâu có căm ghét bản thân. Cậu thì sao nào? Cậu kết hôn với một anh chàng da trắng mà.

– Mark không phải dân da trắng, anh ấy là người Do Thái, – tức là cơ bản là người Á! Nhưng điều đó không quan trọng, – dù sao tớ cũng đã hẹn hò với nhiều anh chàng châu Á.

– Ờ, tớ cũng vậy mà.

– Thực sự cậu đã hẹn hò với một anh chàng châu Á khi nào nhỉ? – Sylvia nhướn mày vẻ ngạc nhiên.

– Sylvia, cậu không biết được những năm qua tớ đã hẹn hò với bao nhiêu anh chàng người Á đâu. Này nhé, có một anh chàng chuyên gia vật lý lượng tử ở MIT chỉ thích tớ làm người giặt đồ gọi-là-có cả hai mươi tư tiếng, rồi anh chàng vận động viên trẻ ranh Đài Loan ngực còn bự hơn ngực tớ, anh chàng Hoa kiều nhiều tiền<sup>41</sup> có bằng MBA Harvard bị ám ảnh với Gordon Gekko<sup>42</sup>. Tớ có cần tiếp tục không?

<sup>41</sup> Nguyên văn: Chuppie = Chinese + yuppie.

<sup>42</sup> Nhân vật hư cấu trong bộ phim năm 1987 “Wall Street” và phần tiếp theo “Wall Street: Money Never Sleeps” của đạo diễn Oliver Stone. Trong văn hóa đại chúng, Gekko trở thành biểu tượng cho lòng tham vô độ. (ND)

– Tớ tin chắc họ không tệ như cách cậu nói đâu.

– Ôi chao, đủ tệ để tớ hình thành một chính sách ‘nói không với các chàng người Á’ từ khoảng năm năm trước. – Rachel khăng khăng.

Sylvia thở dài. – Chúng ta nhìn thẳng vào vấn đề nào. Lý do thật sự việc cậu đối xử với đàn ông châu Á theo cách cậu đang làm là vì họ đại diện cho tuýp đàn ông mà gia đình muốn cậu đưa về nhà, và đơn giản là cậu nổi loạn bằng việc từ chối hẹn hò với một người như thế.

– Cậu đi quá xa rồi. – Rachel lắc đầu cười.

– Hoặc vậy, hoặc lớn lên trong một nhóm dân thiểu số ở Mỹ, cậu cảm thấy rằng hành động đồng hóa tối thượng chính là kết hôn với nhóm dân chủ đạo. Đó là lý do cậu chỉ hẹn hò với đám WASP... hoặc Eurotrash.<sup>43</sup>

<sup>43</sup> WASP (viết tắt của cụm từ White Anglo-Saxon Protestant) là những tín hữu Tin Lành người Mỹ da trắng gốc Anh, thuộc tầng lớp thượng lưu. (ND)

Eurotrash: thuật ngữ miệt thị chỉ những người Âu bị xem là ngạo mạn, giàu có, và định cư ở Mỹ. (ND)

– Cậu đã bao giờ tới Cupertino, nơi tớ sống những năm tháng vị thành niên chưa? Vì cậu sẽ thấy rằng người châu Á là chủ yếu ở Cupertino. Đừng đẩy những vấn đề của chính cậu lên tớ nữa đi.

– Thôi, thử chấp nhận thách thức của tớ và gắng mù màu thêm một lần nữa xem nào.

– Được thôi, tớ sẽ chứng minh cậu sai bét. Cậu muốn tớ trình diện trước anh chàng Oxford quyến rũ người Á này như thế nào đây?

– Cậu không phải làm việc đó. Tớ đã thu xếp để chúng ta uống cà phê với anh ấy ở La Lanterna sau giờ làm việc. – Sylvia vui vẻ nói.

Lúc cô phục vụ người Estonia thô lỗ ở La Lanterna đến tiếp nhận yêu cầu đồ uống của Nicholas, Sylvia bực bội thì thào vào tai Rachel: – Này, cậu bị câm hay sao thế? Thừa đủ với thái độ nhạt nhẽo Á châu rồi đấy!

Rachel quyết định vờ chấp nhận và tham gia vào cuộc trò chuyện, nhưng chẳng mấy chốc nàng thấy rõ rằng Nicholas chẳng hề biết đây là một vụ dàn xếp và, buồn hơn nữa, dường như anh chàng quan tâm đến đồng nghiệp của nàng hơn. Anh thấy thích thú với nền tảng đa ngành của Sylvia và tới tập dành cho cô những câu hỏi về cách tổ chức của khoa kinh tế học. Sylvia

đăm đuối trong sự quan tâm chăm chú của anh, cười làm dáng và dùng ngón tay xoắn tóc khi họ bông đùa. Rachel trăn trăn nhìn anh. Anh chàng này hoàn toàn thiếu năng à? Anh ta không nhận thấy cái nhẩn cười của Sylvia sao?

Chỉ sau hai mươi phút Rachel đã có thể hoàn toàn thoát khỏi những định kiến từ lâu của mình và cân nhắc tình hình sắp tới. Đúng là những năm gần đây, nàng không cho các chàng trai châu Á nhiều cơ hội. Mẹ nàng thậm chí đã nói: – Rachel, mẹ hiểu con thấy khó có quan hệ thỏa đáng với đàn ông châu Á, vì con chưa bao giờ biết cha mình. Rachel thấy kiểu phân tích sa lông này quá ư giản đơn. Giá như mọi chuyện dễ dàng như vậy.

Với Rachel, vấn đề thực sự bắt đầu vào thời điểm nàng đến tuổi dậy thì. Nàng bắt đầu nhận thấy một hiện tượng xảy ra mỗi khi một người đàn ông châu Á bước vào phòng. Người nam giới châu Á đó sẽ cực kỳ lịch sự và bình thường với tất cả các cô gái khác, nhưng lại luôn dành cho nàng cách đối xử đặc biệt. Thứ nhất, sẽ có màn rà quét bằng mắt: anh chàng kia sẽ đánh giá đặc điểm thể chất của nàng một cách lộ liễu nhất – định lượng từng phân cơ thể nàng bằng một loạt tiêu chí hoàn toàn khác những gì anh ta sẽ áp dụng cho các cô gái không phải người Á. Mắt nàng to thế nào? Có phải là hai mí tự nhiên không, hay nàng đã phẫu thuật mí mắt? Da nàng trắng thế nào? Tóc nàng suôn và mượt thế nào? Hông nàng có thuận lợi cho việc sinh con không? Nàng có ngữ điệu không? Và thật sự nàng cao bao nhiêu, khi không mang giày cao gót? (Cao gần một mét bảy, Rachel thuộc loại cao ráo, và các chàng trai châu Á thà thủ dâm còn hơn hẹn hò với một cô gái cao hơn mình.)

Nếu nàng vượt qua được rào cản ban đầu này, thì bài kiểm tra thực sự sẽ bắt đầu. Những cô bạn châu Á của nàng đều biết bài kiểm tra này. Họ gọi nó là “SAT<sup>44</sup>.” Anh chàng người Á sẽ bắt đầu một cuộc thẩm vấn không cần che giấu tập trung vào những khả năng xã hội, học vấn và tài năng của cô gái châu Á để quyết định xem liệu cô có khả năng là người “làm vợ và mẹ các con trai của tôi” không. Việc này diễn ra trong khi anh chàng châu Á chẳng

chút tế nhị khoe khoang thông tin SAT của mình – gia đình anh ta đã ở Mỹ bao nhiêu thế hệ; ba mẹ anh ta là bác sĩ loại gì; anh ta chơi được bao nhiêu nhạc cụ; số sân tennis anh ta đã ghé tới; những học bổng nhóm trường Ivy League nào anh ta đã giành được; mẫu xe BMW, Audi, hay Lexus nào anh ta đang lái; và số năm xấp xỉ trước khi anh ta trở thành (chọn lấy một) Tổng giám đốc điều hành, Tổng giám đốc tài chính, Tổng giám đốc công nghệ, đối tác luật pháp chính, hay bác sĩ phẫu thuật trưởng.

<sup>44</sup> SAT là bài kiểm tra đánh giá năng lực chuẩn hóa được sử dụng rộng rãi cho xét tuyển đại học trong hệ thống giáo dục Mỹ. Được giới thiệu lần đầu năm 1926, tên gọi và cách thức tính điểm được thay đổi nhiều lần, tên ban đầu là Scholastic Aptitude Test, sau đó là Scholastic Assessment Test, và nay gọi ngắn gọn là SAT. Hàm ý hài hước. (ND)

Rachel đã quen với việc chịu đựng các cuộc SAT đến mức buổi tối nay thiếu vắng khâu đó khiến nàng chưng hửng một cách rất lạ. Anh chàng này dường như không có cách hành xử tương tự, và anh ta không hề liên tục nhận quen biết người này người kia. Thật khó hiểu, và nàng hoàn toàn không biết nên ứng xử với anh thế nào. Anh ta chỉ thường thức ly cà phê Irish của mình, đắm mình trong bầu không khí, và quyến rũ đến hoàn hảo. Ngồi trong khu vườn kín đáo thấp sáng nhờ những cây đèn chụp được sơn mài kỳ quái, lờ lợ, Rachel dần dần bắt đầu nhìn ngắm, ở góc độ hoàn toàn mới, cái con người mà bạn nàng rất háo hức muốn nàng gặp gỡ.

Có gì đó vô cùng kỳ lạ ở Nicholas Young mà nàng không thể chạm vào. Trước hết, chiếc áo khoác vải thô hơi xốc xếch, cái áo sơ mi vải lanh trắng, kết hợp với quần bò màu đen bạc màu của anh gợi nhớ đến một anh chàng lãng tử nào đó vừa trở về sau chuyến đi vẽ bản đồ Tây Sahara. Rồi anh còn có sự dí dỏm tự hạ thấp mình, điều rất nổi bật ở tất cả những chàng trai được giáo dục theo kiểu Anh. Nhưng ẩn dưới tất cả là một tố chất đàn ông và phong thái thoải mái rất thư giãn đầy sức lan tỏa. Rachel thấy mình bị cuốn vào quỹ đạo trò chuyện của anh, và trước khi nàng kịp nhận ra thì họ đã huyền thuyên đủ thứ như những người bạn cũ.

Đến một lúc, Sylvia đứng lên và nói cô phải về nhà, nếu không sẽ bỏ đói ông chồng đến chết mất. Rachel và Nick quyết định ở lại uống thêm một chút. Rồi lại thêm chút nữa. Rồi đến bữa tối ở quán rượu nhỏ ngay góc phố. Rồi đến món kem Ý gelato ở Quảng trường Cha Demo. Rồi đến cuộc đi dạo qua Công viên Quảng trường Washington (vì Nick cứ khẳng khẳng đòi đưa nàng về tận khoa). Anh chàng đúng là một anh chàng lịch thiệp, Rachel nghĩ thầm, khi họ dạo bước qua đài phun nước và một cậu chàng chơi ghi ta tóc vàng cuốn thành lọn đang rền rĩ một bản ballad ai oán.

Và em đứng đây bên tôi, tôi yêu biết bao thời gian trôi đi, cậu chàng ni non hát.

– Bài Talking Heads thì phải? – Nick hỏi. – Nghe xem...

– Ôi Trời, đúng thế! Cậu ấy đang hát bài This Must Be the Place, – Rachel ngạc nhiên nói. Nàng rất thích khi Nick biết rõ bài hát để nhận ra được cả bản chế này.

– Không tệ lắm nhì. – Nick nói, móc ví ra thả vài đô la vào hộp đựng đàn để mở cửa nghệ sĩ.

Rachel nhận thấy miệng Nick đang nhắm hát theo ca khúc. Giờ anh đã ghi điểm, nàng nghĩ, và rồi nàng giật mình nhận ra rằng Sylvia đã đúng – chàng trai mà nàng vừa mất liền sáu tiếng trò chuyện, người biết toàn bộ lời của một trong những ca khúc nàng yêu thích, chàng trai đang đứng bên cạnh nàng đây chính là người đàn ông đầu tiên nàng thực sự hình dung sẽ là chồng mình.

*Mười hai*  
**NHÀ LEONG**

•  
**SINGAPORE**

-Rốt cuộc thì cặp đôi vàng cũng đến rồi! – Mavis Oon tuyên bố khi Astrid và Michael tiến vào phòng ăn chính thức của Câu lạc bộ Colonial. Michael trong bộ com lê Richard James màu thủy quân bảnh bao và Astrid trong chiếc váy voan lụa dài riềm gấu kiểu vây cá màu hồng vàng, họ làm thành một cặp đôi vô cùng nổi bật, và cả phòng xáo động với sự phấn khích bị kìm nén thường thấy từ các quý cô, những người ngấm ngấm đánh giá Astrid từ đầu tới chân, còn các quý ông thì dăm dăm nhìn Michael vừa ghen tị vừa giễu cợt.

– Ấy dà, Astrid, sao muộn thế? – Felicity Leong trách con gái mình khi cô đi tới bàn tiệc dài bên bức tường trưng đầy đồ kỷ niệm, nơi các thành viên của đại gia đình Leong và những vị khách quý của họ, từ Kuala Lumpur tới, – Tan Sri<sup>45</sup> Gordon Oon và Puan Sri Mavis Oon, – đã an tọa.

<sup>45</sup> Tước vị cấp liên bang cao cấp thứ hai ở Malaysia (tương đương công tước Anh), do người tập tước đứng đầu một trong chín bang Malay ban tặng; vợ Tan Sri được gọi là Puan Sri. (Tan Sri thường giàu hơn dato', và có nhiều thời gian kề cận hoàng gia Malay hơn.)

– Con xin lỗi. Chuyến bay của anh Michael từ Trung Quốc bị trễ. – Astrid xin lỗi. – Con hy vọng mọi người không đợi chúng con mới gọi món chứ? Ở đây đồ ăn lúc nào cũng rất lâu.



– Astrid, nào, đến đây nào, để ta ngắm cháu một chút, – Bà Mavis ra hiệu. Quý phu nhân cao ngạo này, người có thể dễ dàng giành chiến thắng một cuộc thi những người giống Imelda Marcos<sup>46</sup> với gò má đánh phấn hồng rực và búi tóc to sụ, vỗ vỗ lên má Astrid như thể cô là một cô bé con và phun ra một tràng không lẫn vào đâu được.

<sup>46</sup> Cựu đệ nhất phu nhân Philippines, vợ của Tổng thống độc tài Ferdinand Marcos. (ND)

– Ấy dà, cháu chẳng già đi chút nào kể từ lần cuối ta gặp cháu còn là một con bé con khi nào cháu định có thêm đứa nữa đừng đợi quá lâu nhé giờ cháu cần một bé gái rồi đấy cháu biết không con bé cháu nội Bella lên mười tuổi của ta vô cùng ngưỡng mộ cháu từ lần trước cháu tới Singapore, lúc nào nó cũng nói ‘Ah Ma, lớn lên cháu muốn giống cô Astrid’ ta hỏi tại sao thì nó nói ‘Vì cô ấy luôn mặc như diễn viên điện ảnh còn chú Michael thì bự con!’

Tất cả mọi người quanh bàn cười rộ lên.

– Vâng, chẳng phải tất cả chúng ta đều mong có được ngân sách mua quần áo như chị Astrid và cơ bụng tám múi như của anh Michael còn gì! – Cậu em trai Alexander của Astrid đùa.

Ông Harry Leong ngược mắt khỏi tờ thực đơn của mình bắt gặp ánh mắt của Michael, bèn vẫy anh ta lại. Với mái tóc bạc và nước da ngăm ngăm, Harry đúng là một mảnh sư hiện diện ngay đầu bàn, và như vẫn luôn vậy, Michael lại gần bố vợ không chút e ngại. Harry đưa cho anh ta một cái bao lớn căng phồng.

– Đây là Mac-Book Air của bố. Có vấn đề gì đó với kết nối Wi-Fi.

– Chính xác thì có vấn đề gì ạ? Không tìm được đúng mạng à, hay bố gặp vấn đề khi đăng nhập? – Michael hỏi.

Ông Harry đã hướng sự chú ý của mình trở lại tờ thực đơn.

– Gì cơ? Ờ, chỉ là hình như nó chẳng hoạt động ở bất kỳ chỗ nào. Con là người cài đặt nó, và bố chẳng hề thay đổi gì phần cài đặt cả. Cảm ơn con vì đã xem xét nó. Felicity, lần trước anh ăn sườn cừu ở đây phải không? Đây có phải là nơi người ta luôn làm thịt quá chín không nhỉ?

Michael mang chiếc máy tính đi đây về trách nhiệm, và khi anh ta quay trở về chỗ ngồi của mình ở đầu bàn bên kia, anh trai cả của Astrid, Henry, túm lấy tay áo vét của anh ta. – Này, Mike, không muốn làm phiền chú việc này, nhưng cuối tuần này chú ghé qua nhà được không? Cái máy Xbox của Zachary gặp vấn đề gì đó. Anh hy vọng chú sửa được, – đem gửi trả nhà máy ở Nhật để sửa thì mah fan<sup>47</sup> quá.

<sup>47</sup> Tiếng Quảng Đông nghĩa là “phiền phức.”

– Cuối tuần này có thể em đi vắng, nhưng nếu không thì em sẽ cố gắng ghé qua. – Michael nói thẳng toẹt.

– Ờ, cảm ơn chú, cảm ơn chú. – Cathleen, vợ của Henry, xen vào. – Zachary khiến anh chị phát điên khi không có Xbox của nó.

– Có phải Michael rất giỏi các loại máy hay gì đó phải không? – Bà Mavis hỏi.

– Ờ, nó là một thiên tài đấy, bà Mavis, một thiên tài! Nó là cậu con rể hoàn hảo, – nó sửa được bất cứ thứ gì! – Ông Harry tuyên bố.

Michael mỉm cười không lấy gì làm thoải mái khi bà Mavis chăm chăm nhìn mình. – Thế sao tôi lại cứ nghĩ cậu ấy trong quân đội nhỉ?

– Cô Mavis, anh Michael từng làm việc cho Bộ Quốc phòng. Anh ấy giúp lập trình toàn bộ các hệ thống vũ khí công nghệ cao. – Astrid nói.

– Vâng, số phận phòng thủ đạn đạo của nước cháu trong tay anh Michael đấy. Cô chú biết không, giả định trường hợp chúng cháu bị hai trăm năm

mười triệu người Hồi giáo xung quanh mình xâm chiếm từ mọi phía thì chỉ cần khoảng mười phút là chúng cháu có thể tiến hành chiến đấu. – Alexander cười khùng khục.

Michael cố gắng giấu đi vẻ mặt nhăn nhó của mình và mở tập thực đơn bọc da nặng trĩch ra. Chủ đề ẩm thực tháng này là “Hương vị Amalfi,” và hầu hết các món ăn đều kiểu Ý. Vongole. Đó là món ngao, anh biết vậy. Nhưng Paccheri alla Ravello là cái thứ chết tiệt gì chứ, và việc có thêm phần dịch bằng tiếng Anh sẽ khiến người ta chết cả hay sao? Tình trạng này rất phổ biến ở một trong những câu lạc bộ thể thao lâu đời nhất quốc đảo này, một nơi tự phụ và kín đáo theo truyền thống từ thời Edward, đến mức mãi cho tới trước năm 2007, phụ nữ không được phép ghé mắt tới Quầy rượu Nam giới.

Khi còn niên thiếu, tuần nào Michael chơi đá bóng ở Padang, bãi cỏ rất rộng ngay trước tòa thị chính thành phố vẫn thường được sử dụng cho mọi cuộc diễu hành cấp quốc gia, và cậu thường tò mò nhìn cái cấu trúc kiểu Victoria oai vệ ở rìa phía đông Padang. Từ vị trí thủ môn, cậu nhìn rõ những ngọn chúc đài lấp lánh bên trong, những món ăn đầy trong chụp bạc đặt trên những tấm khăn trải bàn trắng tinh, những người phục vụ mặc lễ phục đen đi lại hối hả xung quanh. Cậu ngắm những người trông đây quan trọng thưởng thức bữa tối của họ và tự hỏi họ là ai. Cậu thèm được bước vào câu lạc bộ, chỉ một lần thôi, để có thể nhìn sân bóng từ phía bên kia những ô cửa sổ ấy. Cậu đã bạo gan rủ vài người bạn lên vào trong câu lạc bộ cùng mình. Cả đám sẽ làm vậy trước khi đá bóng, khi vẫn mặc nguyên đồng phục của trường St. Andrew. Có thể cứ việc đi vào, kiểu như là hội viên, và ai cản chúng gọi một thứ đồ uống chỗ quầy rượu chứ? – Đừng có mơ, Teo, cậu không biết chỗ này là gì à? Là Câu lạc bộ Colonial đấy! Hoặc cậu phải là ang mor, hoặc cậu phải là con cháu một trong những gia đình siêu giàu thì mới vào trong được. – Một cậu bạn giải thích.

– Gordon và tôi đã bán thẻ hội viên Câu lạc bộ Pulau vì tôi thấy là mình chỉ đến đó ăn mỗi món kacang<sup>48</sup> đá của họ. – Michael nghe thấy bà Mavis đang

nói với mẹ vợ mình. Ngay lúc này, anh rất muốn lại trở ra ngoài bãi với bạn bè mình. Họ có thể chơi bóng cho tới khi mặt trời lặn, và sau đó tới kopi tiam<sup>49</sup> gần nhất làm vài ly bia mát lạnh và một chút nasi goreng<sup>50</sup> hay char bee hoon<sup>51</sup>. Như vậy sẽ tốt hơn rất nhiều là ngồi đây với cái cà vạt khiến anh khó thở gần chết, ăn thứ thức ăn không phát âm nổi với giá cắt cổ. Không phải bất kỳ ai bên chiếc bàn này cũng chú ý đến giá cả, – nhà Oon thực tế đang sở hữu một nửa Malaysia, còn với Astrid và các anh em của cô, Michael chưa một lần chứng kiến bất kỳ ai trong số họ cầm tờ hóa đơn tính tiền ăn tối lên cả. Họ đều là những người trưởng thành, đã có con cái phải lo, nhưng Papa Leong lúc nào cũng ký mọi thứ. (Trong gia đình Teo, không một ai trong số anh chị em của anh để cho cha mẹ họ phải cầm đến tờ hóa đơn cả.)

<sup>48</sup> Một món tráng miệng Malay làm từ đá bào, si rô đường nhiều màu, và những nguyên liệu như đậu đỏ, ngô ngọt, thạch rau câu, hạt cọ, và kem.

<sup>49</sup> Tiếng Phúc Kiến chỉ “cửa hàng cà phê.”

<sup>50</sup> Cơm rang Indonesia, một món ăn rất phổ biến ở Singapore.

<sup>51</sup> Miến xào, một món ăn địa phương rất được ưa chuộng.

Bữa tối này sẽ mất bao lâu đây? Họ đang ăn theo kiểu Âu, tức là sẽ có bốn món, và ở đây như thế nghĩa là mỗi tiếng một món. Michael trăn trăn nhìn tờ thực đơn của mình. Gan ni na!<sup>52</sup> Còn có món rau trộn ngớ ngẩn nữa chứ. Đã ai từng nghe nói đến việc phục vụ món rau trộn sau món chính chưa? Thế nghĩa là năm món, vì bà Mavis khoái mấy món tráng miệng của bà, mặc dù tất cả những gì bà ấy làm là than vãn về bệnh gout của mình. Rồi mẹ vợ anh lại kêu ca về chứng gai xương gót chân, và đám phụ nữ thi nhau tung qua ném lại những lời kêu than về những vấn đề sức khỏe mãn tính, ra sức cố hơn nhau. Rồi đến màn chúc tụng – những lời chúc tụng lê thê, trong đó bố vợ anh chúc mừng nhà Oon vì họ đã xuất sắc sinh ra trong gia đình phù hợp, và rồi ông Gordon Oon đáp lại và chúc mừng nhà Leong đã có tài chào đời

cũng trong gia đình rất phù hợp. Rồi đến cậu Henry Leong Jr. chúc mừng con trai ông Gordon là Gordon Jr., cái ông kễnh bị bắt quả tang ở cùng cô nữ sinh mười lăm tuổi tại Langkawi năm ngoái. Quả là một phép màu nếu bữa tối kết thúc trước mười một rưỡi.

<sup>52</sup> Thuật ngữ tiếng Phúc Kiến mang nghĩa “đù má,” hoặc trong trường hợp này là “chết mẹ rồi.”

Astrid đưa mắt qua bàn nhìn chòng mình. Cái tư thế ngay đơ và nụ cười có phần căng cứng đang cố nặn ra kia lúc anh nói chuyện với vợ của Giám mục See Bei Sien là hình ảnh cô biết quá rõ, – cô đã nhìn thấy lần đầu tiên khi họ được mời tới uống trà với bà ngoại cô, và khi họ ăn tối với tổng thống ở Istana<sup>53</sup>. Michael rõ ràng rất mong lúc này anh được ở chỗ nào đó khác. Hoặc là với ai khác chẳng? Cái người ai khác ấy là ai? Kể từ buổi tối cô phát hiện ra tin nhắn ấy, cô không thể không đặt ra cho mình những câu hỏi này.

<sup>53</sup> “Cung điện” trong tiếng Malay; ở đây chỉ nơi ở chính thức của tổng thống Singapore. Hoàn thành năm 1869 theo lệnh của Sir Harry Saint George Ord, thống đốc đầu tiên của Singapore, công trình trước đây được gọi là Nhà Chính phủ và chiếm 106 mẫu đất liền kề với khu vực Đường Orchard.

\*

NHỚ ANH Ở TRONG EM. Trong mấy ngày đầu tiên, Astrid cố gắng thuyết phục mình rằng hẳn phải có lời giải thích hợp lý nào đấy. Là một nhầm lẫn vô hại, một lời nhắn nhầm số, một kiểu chơi khăm hay trò đùa riêng tư nào đó mà cô không hiểu. Tin nhắn bị xóa vào sáng hôm sau, và cô ước gì nó có thể biến mất khỏi tâm trí cô. Nhưng tâm trí cô lại không để nó trôi đi. Cuộc sống của cô không thể tiếp tục cho tới khi nào cô giải quyết được bí mật đằng sau những từ ngữ ấy. Cô bắt đầu gọi cho Michael hằng ngày vào những lúc rỗi rãi, nghĩ ra vài câu hỏi hoặc lý do ngớ ngẩn để bảo đảm rằng anh ở đúng nơi anh nói mình sẽ ở. Cô bắt đầu kiểm tra điện thoại di động của anh mỗi khi có cơ hội chớp nhoáng, lướt thật nhanh qua danh sách các tin nhắn

trong vài phút quý giá mà anh rời khỏi điện thoại của mình. Không có thêm tin nhắn buộc tội nào nữa. Anh ấy đã xóa được dấu vết rồi hay cô đang hoang tưởng? Đến giờ đã nhiều tuần, cô phân tích từng vệt mặt, từng lời nói, từng hành động của Michael, tìm kiếm một dấu hiệu, một bằng chứng nào đó để xác nhận những gì cô không thể nói thành lời. Nhưng chẳng có gì cả. Mọi thứ dường như bình thường trong cuộc sống êm đẹp của họ.

Cho tới chiều hôm nay.

Michael vừa từ sân bay về, và khi anh kê bị đau nhức do cố ních vào ghế giữa ở hàng cuối cùng không ngã ra được trên một chiếc máy bay cũ của hãng China Eastern Airlines, Astrid gợi ý anh nên ngâm người trong bồn nước ấm với muối Epsom.

Trong khi anh làm vậy, Astrid lục lọi qua hành lý của anh, tìm kiếm một thứ gì đó vu vơ, bất kỳ là gì. Lục ví của anh, cô tình cờ thấy một mẫu giấy gấp gọn giấu bên dưới ngăn nhựa anh cất Chứng minh thư Singapore của mình. Đó là một hóa đơn ăn tối từ hôm trước. Một hóa đơn của nhà hàng Petrus. Giá HK\$3.812. Đúng là giá bữa ăn tối cho hai người.

Chồng cô làm gì mà lại ăn tối ở nhà hàng Pháp sang chảnh nhất Hong Kong khi đáng lẽ anh làm việc cho một dự án mã nguồn đám mây nào đó ở Trùng Khánh phía tây nam Trung Quốc? Và đặc biệt là nhà hàng này – địa điểm mà bình thường anh ấy rất miễn cưỡng mới chịu đến. Làm gì có chuyện các đối tác túng tiền của anh lại chấp nhận khoản chi thế này, kể cả cho thượng khách của họ. (Và thêm nữa, không khách hàng Trung Quốc nào muốn ăn đồ Pháp nếu họ có thể né được.)

Astrid nhìn tờ hóa đơn một lúc lâu, trân trân trước nét chữ ký rất đậm màu xanh thẫm của anh trên nền giấy trắng tinh. Anh ấy ký bằng cây bút máy Caran d’Ache mà cô tặng anh lần sinh nhật trước. Tim cô đập nhanh đến mức có cảm giác sắp vọt ra khỏi lồng ngực, nhưng toàn thân lại hoàn toàn tê dại. Cô tưởng tượng Michael ngồi trong gian phòng thấp nển trên nóc khách

sạn Island Shangri-La, nhìn ra những ngọn đèn lấp lánh của Cảng Victoria, tận hưởng một bữa tối lãng mạn với cô ả đã gửi cái tin nhắn. Họ mở đầu với rượu vang Burgundy của Côte d'Or và kết thúc với món bánh phồng sô cô la đắng ấm nóng dành cho hai người (kèm kem chanh).

Cô rất muốn nhảy xổ vào buồng tắm và giơ tờ hóa đơn trước mặt anh trong khi anh ngâm mình trong bồn. Cô muốn hét lên và cấu xé da thịt anh. Nhưng đương nhiên, cô chẳng làm gì cả. Cô hít vào thật sâu. Cô lấy lại điềm tĩnh. Sự điềm tĩnh đã ăn sâu vào máu kể từ khi cô chào đời. Cô sẽ làm chuyện hợp lý. Cô biết rằng làm ầm ĩ lên, hay yêu cầu giải thích chẳng ích gì. Bất kỳ cách giải thích nào cũng đều có thể tạo ra rạn nứt nhỏ nhất cho cuộc sống đẹp như tranh của họ. Cô cẩn thận gấp tờ hóa đơn và nhét trở lại chỗ giấu nó, mong nó sẽ biến mất khỏi ví của anh và tâm trí của cô. Chỉ cần biến mất thôi.

*Mười ba*

## PHILIP VÀ ELEANOR YOUNG

.

SYDNEY, AUSTRALIA, VÀ SINGAPORE

Philip ngồi trên chiếc ghế gấp kim loại ưa thích, đặt trên phần sàn nhô ra từ bãi cỏ khu bờ cảng của mình, một mắt theo dõi sợi dây câu chạy thẳng xuống Vịnh Watson còn mắt kia xem số mới nhất của tờ Popular Mechanics. Điện thoại di động của ông chọt rung trong túi chiếc quần túi rộng, phá tan buổi sáng bình yên. Ông biết sẽ là vợ mình gọi; thực tế bà là người duy nhất gọi vào di động của ông. (Bà Eleanor khẳng khẳng ông phải giữ điện thoại trên người mọi lúc, phòng trường hợp bà cần ông lúc khẩn cấp, mặc dù ông nghi ngờ việc mình có thể giúp được gì vì quanh năm ông ở Sydney trong khi bà liên tục đi lại giữa Singapore, Hong Kong, Bangkok, Thượng Hải, và những nơi khác có trời mới biết.)

Ông bắt máy và lập tức cả tràng cuồn loạn từ vợ ông bắt đầu. – Cứ bình tĩnh và nói chậm lại nào, lah. Anh không hiểu nổi lấy một từ em đang nói. Nào, làm sao em lại muốn nhảy lầu? – Philip hỏi ngắn gọn như thường lệ.

– Em vừa có hồ sơ về Rachel Chu từ thám tử tư ở Beverly Hills mà Mabel Kwok giới thiệu. Anh có muốn biết hồ sơ nói gì không? Đó không phải là một câu hỏi; nghe như một lời đe dọa thì đúng hơn.

– Ờ... Rachel Chu là ai nhỉ? – Philip hỏi.

– Đừng có lão suy thế, lah! Anh không nhớ những gì em kể tuần trước à? Con trai anh đang bí mật hẹn hò với một con bé nào đó hơn năm nay rồi, và



nó dám nói với chúng ta việc đó chỉ vài ngày trước khi đưa con bé về Singapore!

– Em thuê thám tử tư kiểm tra cô gái này à?

– Đương nhiên rồi. Chúng ta chẳng biết gì về cô gái này, mà mọi người đều bàn tán về nó và Nicky.

Philip nhìn xuống, cần câu đang bắt đầu rung rung nhè nhẹ. Ông biết cuộc trò chuyện này sẽ dẫn đến đâu, và ông không muốn tham gia tí nào. – Anh e là lúc này anh không nói chuyện được, em yêu, anh đang có việc gấp.

– Thôi đi, lah! Việc này mới gấp! Báo cáo còn tệ hại hơn cả cơn ác mộng tệ nhất của em! Cô em họ ngu ngốc Cassandra của anh đã nhầm lẫn – hóa ra con bé không phải người nhà Chu Chất dẻo Đài Bắc!

– Anh vẫn nói em đừng có tin lời từ miệng Cassandra mà. Nhưng có gì khác đâu?

– Có gì khác à? Con bé này dối trá, – nó giả vờ là người nhà Chu.

– Nay, nếu tình cờ nó mang họ Chu thì làm sao em quy kết nó vờ là người nhà Chu được chứ? – Philip cười nói.

– Ấy dà, – đừng có chặn họng em! Em sẽ nói với anh con bé dối trá thế nào. Trước hết, thám tử tư nói với em nó là ABC, nhưng rồi sau khi tìm hiểu thêm, anh ta phát hiện nó thậm chí còn không phải người Hoa sinh ra ở Mỹ. Nó sinh ra ở đại lục và đến Mỹ khi được sáu tháng tuổi.

– Thì sao?

– Anh có nghe em không thế? Dân đại lục đấy!

Philip lúng túng. – Chẳng phải gia đình của tất cả mọi người vốn đều có nguồn gốc từ đại lục sao? Theo em thì nó phải từ đâu? Iceland à?

– Đừng đùa cợt em! Gia đình nó đến từ một làng quê ulu ulu<sup>54</sup> nào đó ở Trung Quốc mà chẳng ai nghe nói đến cả. Thám tử nghĩ rằng họ chắc chắn là dân lao động. Nói cách khác, bọn họ là NÔNG DÂN!

<sup>54</sup> Tiếng Malay mang nghĩa “hẻo lánh,” “xa nơi văn minh.”

– Anh nghĩ em đi quá xa rồi đấy, em yêu, tất cả gia đình chúng ta đều là nông dân mà. Và em không biết rằng ở Trung Quốc thời xưa, giai cấp nông dân rất được kính trọng à? Họ là trụ cột của nền kinh tế, và –

– Đừng nói vớ vẩn nữa, lah! Anh còn chưa nghe chuyện tệ nhất đâu, – con bé này đến Mỹ khi còn nhỏ cùng với mẹ nó. Còn cha nó đâu? Không hề có hồ sơ gì về ông bố, cho nên chắc chắn họ ly hôn. Anh tin được không? Alamak, một đứa trẻ trong một gia đình ulu vô danh ly hôn nhau! Em đi tiao lau đây!<sup>55</sup>

<sup>55</sup> Tiếng Phúc Kiến mang nghĩa “nhảy lều.”

– Thế thì có gì sai? Bây giờ có đầy người từ các gia đình tan vỡ và vẫn có hôn nhân hạnh phúc đấy thôi. Cứ nhìn tỉ lệ ly hôn ở Australia này xem. – Philip cố nói lý với vợ mình.

Bà Eleanor thở dài thườn thượt. – Dân Úc đều là con cháu của tội phạm, anh trông chờ gì chứ?

– Đây là lý do em nổi tiếng ở đây đấy, em yêu. – Ông Philip đùa.

– Anh chẳng nhìn xa rồi. Con bé này là một đứa ĐÀO MỎ dối trá, xảo quyệt! Anh biết rõ em sẽ làm mọi điều để con trai anh không bao giờ lấy một đứa như thế. Anh có hình dung được gia đình anh sẽ phản ứng thế nào khi anh mang một ả đào mỏ về nhà không?

– Thực ra thì anh không bận tâm nhiều chuyện người ta nghĩ gì.

– Nhưng anh không thấy việc này sẽ ảnh hưởng thế nào đến Nicky à? Và dĩ nhiên mẹ anh sẽ trách em về chuyện này, lah. Lúc nào em chẳng bị trách móc về mọi thứ. Alamak, chắc chắn anh biết việc này sẽ kết thúc thế nào mà.

Ông Philip thở dài thườn thượt. Đây là lý do ông tránh ở Singapore hết mức có thể.

– Em đã đề nghị Lorena Lim sử dụng mọi đầu mối ở Bắc Kinh của cô ấy để điều tra về gia đình con bé này tại Trung Quốc. Chúng ta cần biết mọi thứ. Em không muốn bỏ sót gì hết. Chúng ta cần chuẩn bị cho mọi khả năng. – Bà Eleanor nói.

– Em không nghĩ là mình hơi nhiệt tình quá à?

– Hoàn toàn không! Chúng ta phải ngăn chuyện vô lý này trước khi nó tiến xa hơn. Anh có muốn biết Daisy Foo nghĩ gì không?

– Không cần lắm.

– Daisy nghĩ rằng Nicky sẽ cầu hôn con bé này khi hai đứa ở Singapore!

– Giá như nó chưa làm thế. – Ông Philip chọc tức.

– Alamak! Anh biết gì đó mà em chưa biết à? Nicky đã nói với anh –

– Không, không, không, đừng cuống lên. Em yêu, em đang để mấy cô bạn gái ngớ ngẩn của em làm cho em rối lên chẳng đâu vào đâu đấy. Em chỉ cần tin vào sự đánh giá của con trai chúng ta thôi. Anh tin chắc cô gái này sẽ rất ổn.

Giờ con cá thật sự đã mắc câu. Có lẽ là một con cá chẻm. Ông có thể đề nghị đầu bếp của mình nướng nó lên cho bữa trưa. Ông Philip chỉ muốn buông điện thoại thôi.

\*

Thứ năm ấy, tại buổi nghiên cứu Kinh Thánh của Carol Tai, bà Eleanor quyết định đã đến lúc huy động lực lượng hùng hậu của mình. Khi các phu nhân ngồi xung quanh thưởng thức món chè hoa quả bobo chacha nhà làm và giúp Carol sắp xếp bộ sưu tập ngọc trai đen Tahiti của bà ấy theo cấp độ màu, thì bà Eleanor, trong khi thưởng thức món bánh pudding bột cọ và dừa mát lạnh, bắt đầu than vãn.

– Nicky không nhận ra được nó đang làm điều kinh khủng như thế nào cho nhà tôi. Giờ nó nói với tôi thậm chí sẽ không ở lại trong căn hộ mới của chúng tôi khi về đây. Nó sẽ ở Khách sạn Kingsford với con bé đó! Cứ như là nó cần giấu con bé với chúng tôi vậy! Alamak, thế này thì còn ra thể thống gì chứ? – Bà Eleanor thở dài.

– Chết thật! Chung phòng khách sạn khi hai đứa còn chưa cưới! Chị biết đấy, người ta có thể nghĩ hai đứa đi trốn và đến đây hưởng tuần trăng mật! – Bà Nadine Shaw xen vào, mặc dù ý nghĩ về một vụ tai tiếng tiếm tàng nào đó khiến cho đám người nhà Young kiêu ngạo kia mất mặt làm cho bà ta vô cùng sung sướng. Bà tiếp tục thêm dầu vào lửa, dù chẳng cần thiết phải vậy.  
– Làm sao con bé này lại dám nghĩ nó có thể, tay trong tay với Nicky, tung tăng đến Singapore và dự sự kiện của năm mà không được chị đồng ý chứ? Rõ ràng là nó chẳng biết gì về mọi việc ở đây.

– Ai dà, đám trẻ bây giờ không biết cách cư xử gì cả. – Daisy Foo lắc đầu nói khẽ. – Thằng con tôi cũng thế. Chị còn may là Nicky nói với chị nó sẽ mang ai đó về nhà đấy. Tôi thì mong cũng không có được chuyện đó ở mấy đứa con mình. Tôi toàn phải tìm kiếm trên báo chí những gì chúng làm! Để làm gì, lah? Đây là điều xảy ra khi các chị cho con cái học ở nước ngoài. Chúng bị Tây hóa và aksi borak<sup>56</sup> khi trở về. Các chị có tưởng tượng được là, Danielle – con dâu tôi, ép tôi thu xếp trước hai tuần chỉ để được gặp các cháu nội! Nó tốt nghiệp Amherst nên nó nghĩ rằng nó biết rõ hơn tôi cách nuôi dạy các cháu nội tôi!

<sup>56</sup> Tiếng lóng Malay mang nghĩa “hành xử như thế biết tất cả” (về cơ bản là vênh vang).

– Rõ hơn chị á? Ai chẳng biết cái đám ABC này là con cháu của đám nông dân ngu đến nỗi không sống nổi ở Trung Quốc! – Nadine nói kháy.

– Đây, Nadine, chớ đánh giá thấp họ. Mấy cô ABC này có thể tzeen lee hai<sup>57</sup> đấy – Lorena Lim đe. – Giờ Mỹ khánh kiệt rồi nên đám ABC này muốn đổ sang châu Á và thọc móng vuốt vào cánh đàn ông của chúng ta. Bọn họ có khi còn tệ hơn cả mấy quả ngư lôi Đài Loan bởi vì họ Tây hóa, tinh vi, và tệ nhất là được học đại học. Các chị có nhớ con trai bà Hsu Tsen Ta không? Chính cô vợ cũ tốt nghiệp nhóm trường Ivy League của cậu ta chủ động giới thiệu cậu ta cho cô ả sẽ thành bồ cậu ta, và rồi sử dụng cái cớ ngớ ngẩn đó để giành món bảm phân chia tài sản sau ly hôn. Nhà Hsu đã phải bán nhiều bất động sản chỉ để đền bù cho cô ta. Sayang!<sup>58</sup>

<sup>57</sup> Tiếng Phúc Kiến mang nghĩa “rất sắc sảo” hoặc “nguy hiểm.”

<sup>58</sup> Tiếng Malay nghĩa “Thảm hại chưa.”

– Con bé Danielle nhà tôi lúc đầu rất kwai kwai<sup>59</sup>, dễ bảo và nhũn nhặn. – Bà Daisy hồi tưởng. – Hai dà, đến lúc viên kim cương ba mươi carat đã ních lên ngón tay thì nó lập tức biến ngay thành Nữ hoàng Sheba khát máu! Hiện giờ nó chẳng mặc gì ngoài thương hiệu Prada, Prada, Prada, và các chị đã từng thấy nó khiến con trai tôi phung phí tiền bạc như thế nào bằng việc thuê hẳn một nhóm vệ sĩ hộ tống nó tới mọi chỗ nó đi, cứ như thể nó là yếu nhân ấy? Ai thềm bắt cóc nó chứ? Con trai tôi và các cháu tôi mới cần có vệ sĩ, chứ không phải con bé mũi tẹt này! Suey doh say!<sup>60</sup>

<sup>59</sup> Tiếng Phúc Kiến nghĩa là “ra vẻ đạo đức.”

<sup>60</sup> Tiếng Quảng Đông mang nghĩa “Tôi đến chết mất!”

– Tôi không biết mình sẽ làm gì nếu con trai tôi đưa một con bé như thế về nhà. – Bà Eleanor rên rĩ với vẻ mặt buồn thảm nhất.

– Nào, nào, Lealea, thêm một ít bobo chacha đi, – Bà Carol nói, cố gắng an ủi người bạn mình trong khi múc thêm món tráng miệng thơm phức vào bát của bà Eleanor. – Nicky là chàng trai tử tế. Chị cần cảm ơn Chúa là nó không như thằng Bernard nhà tôi. Tôi từ bỏ việc cố bắt Bernard nghe lời mình từ lâu rồi. Bố nó cũng mặc kệ nó muốn làm gì thì làm. Biết làm sao giờ? Bố nó chỉ biết chi tiền, trong khi tôi thì chỉ biết cầu nguyện. Kinh Thánh dạy chúng ta phải chấp nhận những gì chúng ta không thể thay đổi.

Bà Lorena nhìn bà Eleanor, tự hỏi không biết đây có phải là lúc thả quả bom của mình không. Rồi bà quyết định làm vậy. – Chị Eleanor, chị nhờ tôi điều tra sơ qua giúp chị về gia đình con bé Chu này ở Trung Quốc, và tôi không muốn chị mất bình tĩnh, nhưng tôi vừa nhận được tin rất đáng chú ý đây.

– Nhanh thế à? Chị phát hiện được gì? – Bà Eleanor ngẩng phắt lên.

– Chà, có người nói họ có thông tin ‘rất giá trị’ về Rachel. – Lorena nói tiếp.

– Alamak, gì thế, gì thế? – Bà Eleanor hỏi, vẻ cảnh giác.

– Tôi không biết đích xác, nhưng tin từ một nguồn ở Thâm Quyển. – Lorena nói.

– Thâm Quyển à? Họ có nói là loại thông tin gì không?

– Chà, họ chỉ nói là ‘rất giá trị,’ và họ không chịu nói qua điện thoại. Họ sẽ chỉ cung cấp thông tin trực tiếp cho chị, và chị phải chi tiền đấy.

– Làm sao chị tìm được mấy người này? – Eleanor sốt sắng hỏi.

– Wah ooh kang tao, mah<sup>61</sup>. – Lorena nói về bí mật. – Tôi nghĩ tuần sau chị nên đi Thâm Quyển.

<sup>61</sup> Tiếng Phúc Kiến mang nghĩa “Dĩ nhiên tôi có những mối quan hệ bí mật của mình.”

– Không được rồi. Tuần sau Nicky và con bé đó sẽ về đây. – Bà Eleanor đáp.

– Elle, tôi nghĩ chị nên đi đúng lúc Nicky và con bé đó về. – Daisy gợi ý. – Nghĩ mà xem, chúng nó thậm chí không ở chỗ chị, cho nên chị có cơ rất hợp lý để không ở đây. Và nếu chị không ở đây, chị có lợi thế. Chị sẽ cho mọi người thấy rằng chị KHÔNG hề trải thảm đỏ với con bé này, và chị sẽ không mất mặt nếu hóa ra con bé ấy chẳng ra sao cả.

– Thêm nữa chị sẽ có được một vài thông tin mới quan trọng. – Nadine thêm vào. – Có khi nó đã từng có chồng. Có khi nó đã có con. Có khi nó đang có mưu đồ ghê gớm gì đó và –

– Ôi... ôi..., tôi cần một viên Xanax, – Bà Eleanor kêu lên, thò tay vào ví.

– Lorena, đừng dọa Lealea nữa! – Bà Carol xen vào. – Chúng ta không biết câu chuyện của cô gái này, có thể chẳng có gì cả. Biết đâu Chúa lại ban cho Eleanor một cô con dâu ngoan đạo biết vâng lời thì sao. ‘Các người đừng đoán xét ai, để mình khỏi bị đoán xét.’ Matthew 7:1 đấy.

Bà Eleanor cân nhắc mọi điều các bạn mình vừa nói. – Chị Daisy, chị lúc nào cũng rất khôn ngoan. Lorena, tôi dùng căn hộ đẹp đẽ của chị ở Thâm Quyển được không?

– Tất nhiên rồi. Tôi sẽ đi cùng chị. Tôi cũng đang rất muốn đi mua sắm ở Thâm Quyển đây.

– Còn ai muốn đi Thâm Quyển cuối tuần này không? Carol, chị đi không? – Bà Eleanor hỏi, hy vọng rằng bà Carol có thể tham gia và họ sẽ sử dụng máy bay của bà ấy.

Carol nhồm người từ trên giường và nói: – Để tôi xem đã, nhưng tôi nghĩ chúng ta có thể dùng máy bay nếu đi trước kỳ nghỉ cuối tuần. Tôi biết ông nhà tôi phải bay đi Bắc Kinh để tiếp quản một công ty Internet nào đó tên là Ali Baibai vào đầu tuần. Và Bernard sẽ dùng máy bay đi dự bữa tiệc độ thân của Colin Khoo vào thứ bảy.

– Tất cả chúng ta đi Thâm Quyển chăm sóc sức khỏe cuối tuần đi! – Nadine tuyên bố. – Tôi muốn tới chỗ người ta ngâm chân các chị vào thùng gỗ và mát xa cả tiếng.

Eleanor bắt đầu thấy phấn chấn. – Kế hoạch này hay đấy. Chúng ta sẽ mua sắm cho tới khi rời Thâm Quyển. Chúng ta cứ mặc Nicky và con bé đó tự xoay xở, rồi tôi sẽ trở lại với thông tin giá trị của mình.

– Lý lẽ giá trị của chị chứ. – Lorena chỉnh lại.

– Ha ha, phải phải. – Nadine reo lên, thò tay vào túi xách lên gửi tin nhắn cho người môi giới của mình. – Chị Carol, tên cái công ty Internet mà ông dato' sắp tiếp quản là gì nhỉ?



# Mười bốn

## RACHEL VÀ NICHOLAS

### SINGAPORE

Chiếc máy bay nghiêng mạnh sang trái, vọt ra khỏi những đám mây và Rachel nhìn thấy hòn đảo lần đầu tiên. Họ rời New York hai mươi một tiếng trước, và sau một chặng dừng tiếp liệu ở Frankfurt, giờ nàng ở Đông Nam Á, ở nơi tổ tiên nàng gọi là Nam Dương<sup>62</sup>. Nhưng khung cảnh nàng nhìn thấy từ máy bay không giống một địa hình lãng mạn nào đó trong màn sương phủ, – thay vào đó, nó là một đô thị dày đặc những tòa nhà chọc trời lấp lánh trong bầu trời chiều tối, và từ độ cao gần hai nghìn mét Rachel đã có thể cảm nhận được nguồn năng lượng rộn ràng của một trong những trung tâm tài chính của thế giới.

<sup>62</sup> Xin đừng nhầm với học viên của Singapore nơi sinh viên được dạy bằng – hã thay – tiếng Quan thoại, Nam Dương (Nanyang) là tiếng Quan thoại chỉ “Biển Nam.” Từ này trở thành một cách nói phổ biến chỉ nhóm di dân người Hoa đông đảo ở Đông Nam Á.

Khi những cánh cửa điện tử của khu vực hải quan trượt mở để lộ ra cái ốc đảo nhiệt đới chính là sảnh đến của Ga số Ba, thứ đầu tiên Nick nhìn thấy là người bạn Colin Khoo tay cầm một tấm biển lớn có in dòng chữ BEST MAN trên đó. Bên cạnh anh ấy là một cô gái mảnh mai, da bánh mật cầm một chùm bóng bay màu bạc.

Nick và Rachel đẩy xe hành lý về phía họ. – Cậu làm gì ở đây thế? – Nick kêu lên ngạc nhiên khi Colin ôm chầm lấy anh.

– Thôi nào! Dĩ nhiên tớ phải đón anh bạn tuyệt nhất của tớ cho xứng chứ! Thế này mới trọn vẹn, bạn ạ. – Colin cười tươi.

– Đến lượt em! – Cô gái bên cạnh lên tiếng, nghiêng người tới và ôm Nick kèm một cái hôn phớt lên má. Tiếp theo cô quay sang Rachel, chìa tay ra và nói, – Chắc cậu là Rachel. Tớ là Araminta.

– Ôi xin lỗi mọi người, để tôi giới thiệu cho đảng hoàng. – Rachel Chu, đây là Araminta Lee, hôn thê của Colin. Và dĩ nhiên đây là Colin Khoo. – Nick nói.

– Thật vui được gặp hai người. – Rachel mỉm cười, bắt tay họ nhiệt thành. Nàng chưa chuẩn bị cho bữa tiệc đón tiếp này, và sau từng ấy tiếng bay, nàng có thể hình dung trông mình ra sao. Nàng nghiên cứu cặp đôi hôn hờ này một chút. Mọi người thường trông rất khác với ảnh họ. Colin cao hơn nàng hình dung, điển trai một cách tinh nghịch với những nốt tàn nhang thâm màu và mớ tóc xõa khiến anh ấy trông hơi giống một vận động viên lướt sóng người Polynesian. Phía sau cặp kính gọng dây thép, Araminta có gương mặt xinh xắn, thậm chí chẳng cần trang điểm gì. Mái tóc đen của cô, buộc thành túm đuôi ngựa với sợi nịt cao su, dài chạm đến tận eo lưng, và trông cô quá mảnh mai so với dáng vóc cao ráo của mình. Cô đang mặc thứ có vẻ là chiếc quần ở nhà bằng len, áo ba lỗ màu cam nhạt, và đi dép xỏ ngón. Mặc dù có lẽ khoảng ngoài hai mươi, nhưng trông cô giống một nữ sinh hơn là một người sắp kết hôn. Họ là một cặp đôi kỳ lạ đến dị thường, và Rachel tự hỏi không biết con cái họ trông sẽ thế nào.

Colin bắt đầu gửi tin nhắn qua điện thoại di động. – Lái xe đang chạy lòng vòng một lát. Để tớ bảo đảm họ biết chúng ta sẵn sàng đi.

– Em không tin nổi, sân bay này làm cho sân JFK trông như Mogadishu ấy.  
– Rachel nhận xét. Nàng không che dấu vẻ ngạc nhiên khi nhìn ngắm cái công trình siêu hiện đại sừng sững, những cây cọ trong nhà, và cả khu vườn treo rậm rạp, rộng thênh thang dường như choán hết toàn bộ chiều dài nhà

ga. Một làn hơi nước bắt đầu lan ra khắp không gian xanh tầng tầng lớp lớp.  
– Họ phun hơi nước cả bức tường à? Em cảm thấy như mình đang ở một khu nghỉ dưỡng nhiệt đới thượng hạng ấy.

– Cả đất nước này là một khu nghỉ dưỡng nhiệt đới thượng hạng đấy. – Colin dí dỏm khi anh dẫn họ về phía cửa ra. Đợi ở vỉa hè là hai chiếc Land Rover bạc giống nhau. – Đây, chất hết hành lý lên cái này, nó sẽ về thẳng khách sạn. Tất cả chúng ta có thể đi chiếc kia mà không phải nhồi nhét.

Tài xế chiếc xe thứ nhất chui ra, gật đầu chào Colin, và tới nhập bọn với tài xế kia, để chiếc xe trống lại cho họ. Trong trạng thái mù mịt vì bay quá lâu, Rachel không biết làm gì ngoài việc leo lên ghế sau chiếc SUV.

– Long trọng quá! Tớ không nghĩ mình được đón tiếp tại sân bay như thế này kể từ hồi còn bé tí. – Nick nói, nhớ lại những lần khi cả đại gia đình tụ tập ở sân bay thời thơ ấu. Khi ấy mỗi lần tới sân bay là một sự kiện đầy hồi hộp, vì cha anh sẽ đưa anh đi ăn kem hoa quả tại tiệm Kem Swensen ở nhà ga cũ. Mọi người khi đó dường như có những chuyến đi dài hơn, và lúc nào đám phụ nữ cũng khóc lóc chào tạm biệt họ hàng ra nước ngoài hoặc đón con cái học ở nước ngoài về nhà. Anh từng có lần nghe lỏm ông anh họ mình là Alex thì thảo với bố ngay trước khi ông Harry Leong sắp lên máy bay: “Bố nhớ chọn cho con căn áp mái mới nhất khi bố nghỉ chân ở Los Angeles nhé.”

Colin ngồi vào sau tay lái, bắt đầu chỉnh gương cho hợp với tầm nhìn của mình. – Đi đâu? Thẳng về khách sạn, hay makan?<sup>63</sup>

<sup>63</sup> Tiếng Malay nghĩa là “ăn.”

– Tớ có thể đi ăn luôn. – Nick nói. Anh quay sang nhìn Rachel, biết rằng nàng hẳn chỉ muốn về thẳng khách sạn và đổ ập xuống giường. – Em ổn chứ, Rachel?

– Em rất ổn. – Rachel đáp. – Thực tế em cũng đói chết đi được.

– Lý do vì giờ là thời gian ăn sáng ở New York đây. – Colin nhận xét.

– Hai người có chuyến bay ổn chứ? Có xem được nhiều phim không ạ? –  
Araminta hỏi.

– Rachel say sưa với Colin Firth<sup>64</sup> – Nick nói.

<sup>64</sup> Nam diễn viên người Anh, bắt đầu sự nghiệp của mình trong serie phim truyền hình Kiêu hãnh và định kiến (1995) của kênh BBC, xuất hiện trong các phim Nhật ký tiểu thư Jones, Shakespeare đang yêu. (ND)

Araminta ré lên. – Ôi trời, em mê anh ấy lắm! Với em lúc nào anh ấy cũng là Ngài Darcy<sup>65</sup> duy nhất!

<sup>65</sup> Một trong hai nhân vật trung tâm trong tiểu thuyết Kiêu hãnh và định kiến của Jane Austen. (ND)

– Tốt rồi, tớ nghĩ giờ chúng ta là bạn đấy. – Rachel tuyên bố. Nàng nhìn ra ngoài cửa sổ, sững sốt trước những cây cọ lắc lư và vô vàn cây hoa giấy dọc theo hai bên xa lộ rực ánh đèn. Đã gần mười giờ đêm, nhưng mọi thứ ở thành phố này dường như vẫn tươi tắn đến lạ thường – gần như sôi động.

– Nicky, chúng ta đưa Rachel đi đâu ăn bữa đầu tiên nhỉ? – Colin hỏi.

– Hừm... hay mình chào đón Rachel bằng một đại tiệc cơm gà Hải Nam ở Chatterbox? Hay chạy thẳng tới cua xào ớt ở East Coast? – Nick hỏi, cảm thấy phấn chấn đồng thời phân vân nữa – có khoảng một trăm chỗ ăn khác nhau mà anh muốn Rachel trải nghiệm ngay bây giờ.

– Thế món thịt xiên nướng thì sao? – Rachel gợi ý. – Anh Nick lúc nào cũng nói mãi chuyện các anh chưa bao giờ nếm món này cho ra trò mãi tới khi các anh thử ở Singapore.

– Như vậy đi, – chúng ta tới Lau Pa Sat, – Colin tuyên bố. – Rachel, em sẽ có trải nghiệm trung tâm hàng quà đích thực đầu tiên của mình. Ở đó họ có

món thịt xiên nướng tuyệt nhất.

– Anh nghĩ thế à? Em thích chỗ ở Sembawang hơn. – Araminta nói.

– KHÔÔNG! Em nói gì thế, lah? Cái tay từ Câu lạc bộ Thịt xiên nướng đầu tiên vẫn ở Lau Pa Sat đấy. – Colin khăng khăng.

– Anh nhầm rồi, – Araminta đáp chắc. – Cái tay Câu lạc bộ Thịt xiên nướng đầu tiên chuyển sang Sembawang rồi.

– Điều! Đó là em họ anh ta. Mạo danh thôi! – Colin cương quyết.

– Tôi thì lúc nào cũng thích thịt xiên nướng ở Newton. – Nick xen vào.

– Newton à? Cậu điên rồi, Nicky. Newton chỉ để cho dân xa xứ và du lịch thôi, – chẳng còn quán thịt xiên nướng tử tế nào đâu. – Colin nói.

– Chào mừng đến Singapore, Rachel, – nơi việc tranh cãi về đồ ăn là thú tiêu khiển quốc gia. – Araminta lên tiếng. – Có lẽ đây là đất nước duy nhất trên thế giới nơi đàn ông trưởng thành có thể đấu tay đôi xem cửa hàng đồ ăn nào trong khu mua sắm nào đó có món mỳ xào chẳng ai biết đến ngon nhất. Giống như một cuộc thi tè vậy!

Rachel cười khúc khích. Araminta và Colin đều vui tính và thực tế, nên nàng thấy mến cả hai ngay lập tức.

Chẳng mấy chốc họ đã đến Đường Robinson, ở trung tâm quận tài chính. Nép dưới bóng những tòa tháp sừng sững là Lau Pa Sat – hay “chợ cũ” theo phương ngữ Phúc Kiến – một tòa lâu bát giác thông thoáng chứa vô số quán ăn đông đúc. Đi từ bãi đỗ xe băng qua phố, Rachel đã có thể ngửi thấy mùi hương liệu thơm phức lan tỏa trong không khí mát mẻ. Lúc họ sắp bước vào khu vực sảnh lớn bán đồ ăn, Nick quay sang Rachel nói: – Em sẽ phát cuồng vì chỗ này, – đây là kiến trúc Victoria cổ nhất ở toàn Đông Nam Á.

Rachel đăm đăm nhìn những vòm cuốn bằng gang sặc sỡ cao vút tỏa ra khắp vòm trần. – Trông như bên trong một nhà thờ lớn vậy. – Nàng nói.

– Nơi dân chúng đến để tôn thờ đồ ăn mà. – Nick dí dỏm.

Chắc chắn vậy, vì đã hơn mười giờ đêm mà nơi này vẫn đông nghẹt hàng trăm thực khách nhiệt thành. Hàng dãy quầy đồ ăn đèn đóm sáng choang chào bán vô số món ăn còn nhiều hơn cả Rachel từng thấy. Khi họ dạo quanh, nhìn ngó các quầy khác nhau nơi các đầu bếp đang hối hả chế biến những món đặc sản, Rachel lắc lắc đầu kinh ngạc. – Có quá nhiều thứ, em không biết bắt đầu từ đâu.

– Cứ chỉ bất kỳ thứ gì trông hay ho và anh sẽ gọi món đó. – Colin đề xuất. – Cái hay của trung tâm ẩm thực này là ở chỗ mỗi chủ hàng cơ bản chỉ bán một món, cho nên dù là bánh bao rán nhân thịt hay súp bóng cá, thì họ đều đã dành cả đời để chế biến nó thật hoàn hảo.

– Còn hơn cả một đời ấy. Rất nhiều người là chủ tiệm đời thứ hai, thứ ba rồi, vẫn nấu những món cũ của gia đình. – Nick xen vào.

Vài phút sau, bốn người đã ngồi ngay bên ngoài sảnh chính dưới một tán cây to lung lẳng những ngọn đèn vàng, chiếc bàn của họ kín mít những chiếc đĩa nhựa đủ màu đầy ắp những đặc sản ẩm thực đường phố Singapore. Nào là món char kuay teow (hủ tiếu xào cay) nổi tiếng, nào là trứng rán với bào ngư gọi là orh luak, rồi món rau trộn Malay kèm những khoanh dưa và dưa chuột, mì kiểu Phúc Kiến rưới nước thịt pha tỏi đặc sánh, một chiếc bánh cá nướng lá dừa gọi là otah otah, và cả đồng xiên thịt gà và thịt bò nướng.

Rachel chưa bao giờ nhìn thấy bữa tiệc nào như thế này. – Choáng thật! Mỗi món trông như đến từ một miền khác nhau của châu Á vậy.

– Với em đó là Singapore đấy, – nguồn gốc thật sự của thứ ẩm thực hỗn hợp.  
– Nick hãnh diện. – Em biết không, vì tất cả tàu thuyền từ châu Âu, Trung

Đông, và Ấn Độ ở thế kỷ mười chín đều phải đi qua đây, nên tất cả hương vị và đồ ăn đặc sắc của những vùng đó đã hội tụ tại nơi này.

Khi Rachel nếm món char kuay teow, mắt cô mở to thích thú trước món mì gạo xào với hải sản, trứng, và giá đỗ rưới nước tương thâm màu. – Sao ở nhà món này lại không có vị như thế này nhỉ?

– Em sẽ thích hương vị cháy trên chảo lớn đó đấy. – Nick nhận xét.

– Mình cược là cậu sẽ thích món này, – Araminta nói, đưa cho Rachel một đĩa bánh mì thịt quay. Rachel bẻ một miếng bánh vàng ruộm và chấm vào thứ nước sốt cà ri béo ngậy.

– Hừmmm... tuyệt!

Rồi đến món thịt nướng. Rachel cắn miếng gà nướng, tận hưởng vị ngọt thơm mùi khói. Những người còn lại nhìn nàng chăm chú. – Nick, anh đã đúng. Em chưa từng được ăn thịt nướng ngon như này, mãi cho đến hôm nay đây.

– Thế mà còn nghi ngờ anh nói quá. – Nick mỉm cười, chắc chắn lưỡi.

– Em không dám tin là giờ này bọn mình vẫn còn đi ăn! – Rachel cười khúc khích, với lấy thêm một xiên thịt nướng nữa.

– Em hãy quen đi. Anh đoán chắc em rất muốn leo luôn lên giường, nhưng bọn anh phải bắt em thức thêm vài giờ để em thích nghi với việc thay đổi múi giờ. – Colin nói.

– Úi giời, chẳng qua anh Colin chỉ muốn độc chiếm Nick càng lâu càng tốt.

– Araminta tuyên bố. – Hai ông này như hình với bóng bất cứ khi nào Nick về.

– Đây, anh phải tận dụng chứ, nhất là vì má đang đi vắng. – Colin nói như bao biện. – Rachel, – em may đấy, không phải ứng phó với mẹ Nicky ngay

khi vừa đến.

– Colin, đừng có dọa cô ấy. – Nick trách.

– Ôi anh Nick, em suýt quên, – hôm trước em gặp mẹ anh ở Câu lạc bộ Churchill. – Araminta kể. – Bà túm lấy tay em và nói ‘Aramintaaaa! Ấy dà, cháu đen quá! Tốt hơn là cháu bớt ra ngoài nắng đi, nếu không đến hôm cưới cháu, cháu sẽ đen đến mức mọi người nghĩ cháu là người Malay đấy!’

Tất cả cùng cười ồ, trừ Rachel. – Mẹ anh đùa thôi, chắc thế?

– Dĩ nhiên là không đâu. Mẹ anh Nick không nói đùa. – Araminta nói, vẫn cười cười.

– Rachel, em sẽ hiểu khi em gặp mẹ Nicky. Anh quý bà ấy như mẹ mình ấy, nhưng bà ấy rất đặc biệt. – Colin giải thích, cố gắng trấn an nàng. – Mà này, rất hay là bố mẹ cậu đều đi vắng, Nick, vì thế cuối tuần này cậu bắt buộc phải có mặt ở bữa tiệc độc thân của tớ.

– Rachel, cậu sẽ phải tới dự tiệc độc thân của tớ. – Araminta tuyên bố. – Chúng ta sẽ cho đám con trai thấy thật sự như thế nào!

– Chơi luôn. – Rachel nói, cụng ly bia với Araminta.

Nick dăm dăm nhìn bạn gái, rất xúc động vì nàng dễ dàng chiếm được cảm tình của bạn bè anh. Anh vẫn không dám tin rằng thực sự nàng ở đây với anh, và rằng họ sắp có cả một mùa hè phía trước. – Chào mừng em tới Singapore, Rachel. – Anh vui vẻ lên tiếng, nâng chai bia Tiger của mình lên. Rachel nhìn sâu vào đôi mắt lấp lánh của Nick. Nàng chưa bao giờ thấy anh hạnh phúc như tối nay, và nàng tự hỏi chẳng hiểu sao nàng lại lo lắng về chuyện thực hiện chuyến đi này chứ.

– Đến đây em cảm thấy thế nào? – Colin hỏi.



– Chà, – Rachel trầm tư, – một tiếng trước, bọn em hạ cánh xuống sân bay hiện đại và đẹp nhất em từng thấy, và giờ chúng ta ngồi dưới những tán cây nhiệt đới bên một chợ ẩm thực từ thế kỷ mười chín, với bữa tiệc thịnh soạn nhất. Em thật chẳng muốn về nữa!

Nick cười toe, không để ý đến ánh mắt Araminta vừa nhìn Colin.

*Mười lăm*

## **ASTRID**

•

**SINGAPORE**

Mỗi khi Astrid cảm thấy cần thêm sinh lực, cô sẽ đến thăm người bạn là Stephen. Stephen có một cửa hiệu trang sức nhỏ ở tầng trên của trung tâm mua sắm Paragon, tách riêng với tất cả những cửa hàng sành điệu khác ở hành lang phía sau. Mặc dù không hề nhìn thấy những thương hiệu trang sức nổi danh như L'Orient hay Larry Jewelry, với những cửa hàng hào nhoáng của họ, Stephen Chia Jewels được các nhà sưu tập sành sỏi nhất đảo quốc đánh giá rất cao.

Dĩ nhiên người ta không dám xem thường con mắt cẩn trọng của anh với các loại đá quý đẹp mắt, nhưng những gì Stephen thực sự đem lại chính là sự tin cẩn tuyệt đối. Sự tin cẩn của anh là ở chỗ, một quý bà cần gấp tiền mặt để trang trải những giao dịch thua lỗ của thằng con trai dốt nát có thể tới để giải quyết một món trang sức gia truyền mà không ai phát hiện ra, hay là nơi một “thứ rất quan trọng” sắp đem đấu giá ở Geneva hay New York có thể chuyển tới để một khách hàng VIP điều tra riêng, tránh khỏi ánh mắt của những đám nhân viên phòng đấu giá hay đưa chuyện. Người ta nói cửa hiệu của Stephen là nơi đặc biệt ưa thích của phu nhân các tù trưởng Vịnh Ba Tư, các sultan (vua Hồi giáo) Malay, và các trùm chính trị người Indonesia gốc Hoa, những người không muốn bị phát hiện đang mua trang sức trị giá hàng triệu đô la ở các cửa hàng sang trọng trên Đại lộ Orchard.

Cửa hiệu gồm một phòng phía trước rất nhỏ và khá bình dị nơi ba chiếc tủ kính thời Đệ nhất đế chế Pháp<sup>66</sup> trưng bày một bộ sưu tập nho nhỏ gồm

những món hàng có giá vừa phải, chủ yếu của các nghệ sĩ mới nổi từ châu Âu.

<sup>66</sup> Giai đoạn lịch sử do Napoléon Bonaparte lập ra, thay cho Chế độ Tổng tài, bắt đầu từ ngày 18/5/1804 – khi có quyết nghị của Thượng viện (Sénatus-consulte) tuyên bố tôn Napoléon Bonaparte lên làm hoàng đế nước Pháp – và kết thúc ngày 6/4/1814, khi Napoléon thoái vị, đi đày sang đảo Elba. (ND)

Tuy nhiên, cánh cửa lắp kính phía sau chiếc bàn Boulle đã che đi một hành lang nơi một cánh cửa an ninh khác mở ra, cho thấy một hành lang hẹp gồm các buồng riêng. Đây mới là nơi Astrid thích lánh đến, trong gian phòng riêng thơm mùi hoa huệ, phủ kín từ sàn lên trần bằng thứ nhung màu lam nhạt, với chiếc ghế dài Récamier bọc nhung lông nơi cô có thể co chân lên, nhâm nhi một ly sô đa với chanh, và chuyện phiếm cùng Stephen trong khi anh đi ra đi vào với những khay đá rục rở.

Stephen và Astrid quen nhau từ nhiều năm trước tại Paris, nơi cô lang thang vào cửa hàng trang sức trên phố Paix mà anh đang thực tập. Khi đó chuyện gặp một thiếu nữ Singapore quan tâm đến loại đá chạm thế kỷ mười tám thật hoang đường chẳng khác gì thấy một anh chàng người Hoa phía sau quầy một cửa hàng trang sức cao cấp như Mellerio dits Meller, cho nên mỗi kết giao ngay tức thì là tất nhiên. Astrid rất mừng vì tìm được một người ở Paris hiểu được thị hiếu tinh tế của mình và sẵn lòng thỏa mãn nhu cầu săn lùng rất khó chiều của cô đối với những thứ hiếm có, ví như một món đồ rất có thể từng thuộc về Công chúa Lamballe. Tất nhiên, Stephen đoán ngay rằng cô gái này nhất định phải là ái nữ của một nhân vật đại gia nào đó, mặc dù phải mất ba năm nữa tìm hiểu rất kỹ anh mới biết chính xác cô là ai.

Giống như rất nhiều tay buôn trang sức sành sỏi nhất thế giới, từ Gianni Bulgari tới Laurence Graff, qua nhiều năm Stephen đã rèn luyện các kỹ năng của mình trong việc thích nghi một cách hoàn hảo với những ý thích chợt đến của giới siêu giàu. Anh trở thành một thầy bói tuyệt vời cho cả đám tỉ

phú châu Á, và là một chuyên gia dò xét và nhận biết những tâm trạng đa diện của Astrid. Chỉ cần quan sát phản ứng của cô đối với những loại hàng anh mang tới là có thể nói được ngày hôm đó cô đang thế nào. Hôm nay anh bắt gặp một khía cạnh mới ở Astrid mà anh chưa bao giờ thấy trong suốt mười lăm năm quen biết. Điều gì đó bất ổn thấy rõ, và tâm trạng của cô càng tệ hại khi anh cho cô xem một chuỗi vòng tay mẫu mới tinh của Carnet.

– Đây là những chiếc vòng tay được làm cầu kỳ tinh xảo nhất mà cô từng thấy phải không? Trông chúng giống như được lấy cảm hứng từ những bức vẽ cây cối của Alexander von Humboldt. Nói về vòng tay, cô thích chiếc vòng xuyên cổ mà chồng cô mua tặng chứ?

Astrid ngược lên nhìn Stephen, ngờ ngác trước câu hỏi. – Vòng xuyên cổ à?

– Phải, chiếc vòng mà anh Michael mua cho sinh nhật của cô tháng trước ấy. Khoan đã, cô không nhận ra anh ấy mua ở chỗ tôi à?

Astrid chuyển ánh nhìn ra chỗ khác, không muốn bị phát hiện mình tỏ ra ngạc nhiên. Cô chẳng hề nhận món quà nào từ chồng mình cả. Sinh nhật cô là vào tháng tám, và Michael biết rõ ngày tháng để chuẩn bị mua trang sức cho vợ. Cô cảm thấy máu dồn lên mặt. – À, phải, tôi quên mất, – rất đẹp. – cô nói khẽ. – Là anh giúp chồng tôi chọn à?

– Phải. Một buổi tối anh ấy đến, vội lắm. Anh ấy không có nhiều thời gian để quyết định, – tôi nghĩ anh ấy sợ cô không thích.

– Vâng, dĩ nhiên là tôi thích chứ. Rất cảm ơn anh đã giúp anh ấy chọn. – Astrid nói, cố giữ gương mặt hoàn toàn bình thản. Ôi Chúa ơi, ôi Chúa ơi, Chúa ơi. Lẽ nào Michael ngu đến mức đi mua trang sức cho ai đó khác từ chính bạn thân của nàng là Stephen Chia ư?

Stephen ước gì anh đã không nhắc đến chiếc vòng xuyên. Anh ngờ rằng Astrid không ấn tượng cho lắm với món quà từ chồng mình. Nói thật thì anh không chắc Astrid lại chấp nhận đeo thứ gì đó tầm thường như một chiếc

vòng xuyên với những viên kim cương hình gấu bông xếp liền nhau đủ màu, nhưng đó là một trong những món rẻ nhất anh có trong cửa hiệu, và anh biết rằng Michael, một người chồng kém cỏi điển hình, đã rất cố gắng mới tìm được thứ gì đó phù hợp với túi tiền. Đó thật sự là một cử chỉ ngọt ngào. Nhưng giờ đây, trong vòng hai mươi phút có mặt ở cửa hiệu của anh, Astrid đã mua một chiếc vòng vĩnh cửu đính rất nhiều kim cương màu lam ba carat cực hiếm của hãng Antwerp vừa ra, những chiếc khuy măng sét phong cách kỹ hà phối màu đậm từng thuộc sở hữu của Clark Gable, một chiếc vòng tay bằng vàng trắng và kim cương tiêu biểu có chữ ký của Cartier, và giờ cô đang chăm chú xem một cặp khuyên tai VBH. Đó là món hàng anh đã mang tới cho cô xem chỉ vì sự khác biệt của nó, và anh không bao giờ hình dung được cô lại thấy thích.

– Những viên đá hình quả lê đều bằng khoáng vật kunzite màu đỏ tím nặng bốn mươi chín carat, còn những cái đĩa sáng bóng này bằng kim cương bằng hai mươi ba carat. Một món cực kỳ độc đáo. Cô đang tính mặc gì đó mới mẻ đến đám cưới Khoo cuối tuần tới phải không? – anh hỏi, cố gắng gợi chuyện với vị khách đang chăm chú một cách bất thường của mình.

– Ừm... có lẽ vậy, – Astrid đáp, dăm dăm nhìn vào gương và xem xét thật kỹ mấy viên đá quý nhiều màu rủ xuống từ cặp hoa tai to tướng, chạm hẳn tới vai cô. Món đồ gợi cho cô nhớ tới dream catcher – chiếc lưới bắt giữ giấc mơ của thổ dân Mỹ.

– Trông rất ấn tượng phải không? Rất Millicent Rogers, tôi nghĩ thế. Cô dự định mặc loại váy nào nhỉ?

– Thật sự thì tôi vẫn chưa quyết định, – cô nói, gần như tự lẩm bẩm với mình. Cô thật sự không nhìn đôi hoa tai. Trong tâm trí cô hiện tại, tất cả những gì cô hình dung là một món trang sức từ chồng cô đang đeo trên cổ tay người đàn bà nào đó. Đầu tiên là cái tin nhắn. Rồi đến tờ hóa đơn nhà hàng Petrus. Giờ thêm một chiếc vòng bùa đắt tiền. Quá tam ba bận rồi.

– À, tôi nghĩ nếu đeo đôi hoa tai này cô nên vận một món đồ nào đó đơn giản, – Stephen nói thêm. Anh thấy hơi lo. Hôm nay cô gái này không còn là chính mình nữa. Thường cô ấy ghé qua và họ sẽ dành một tiếng đầu chuyện phiếm và nhâm nhi món bánh dứa tự làm rất ngon mà cô luôn mang theo, rồi anh mới lấy gì đó ra cho cô xem. Sau khoảng một tiếng nữa ngắm nghía món đồ, cô mới đưa một thứ gì đó cho anh và nói, “Được rồi, tôi đang nghĩ về thứ này,” trước khi hôn gió tạm biệt. Cô không phải loại khách hàng chi một triệu đô la trong vòng mười phút.

Và Stephen luôn thích những chuyến ghé thăm của cô. Anh thích tư chất ngọt ngào, phong thái không chê vào đâu được, và thái độ không chút tự phụ của cô. Rất dễ chịu, không như kiểu các cô gái anh thường phải tiếp xúc, những kẻ tự mãn luôn đòi hỏi phải được cưng chiều. Anh thích cùng Astrid nhớ lại những ngày tuổi trẻ điên rồ của họ ở Paris, và anh thán phục gu thẩm mỹ tinh tế của cô. Cô chú ý đến chất lượng đá, dĩ nhiên là vậy, nhưng cô cũng chú ý không kém đến kích cỡ và không bao giờ để tâm đến những món hàng phô trương. Tại sao cô lại cần phải vậy, khi mà mẹ cô đã có một trong những bộ sưu tập trang sức lớn nhất Singapore, còn bà ngoại cô là Shang Su Yi sở hữu những món trang sức huyền thoại mà anh chỉ được nghe thấy người ta thì thào nhắc đến. “Ngọc Minh triều loại anh chưa bao giờ nhìn thấy, những món trang sức của các sa hoàng mà cụ Shang Loong Ma mua được từ các đại công tước lánh nạn tới Thượng Hải thời Cách mạng Bolshevik. Cứ đợi tới khi bà cụ chết, – cô bạn Astrid của cậu là cháu gái rất được yêu quý, và cô ấy sẽ thừa kế một vài món đồ vô đối này thôi,” Stephen được nhà sử học nghệ thuật có tiếng Huang Peng Fan, một trong rất ít người từng chứng kiến bộ sưu tập lộng lẫy của nhà Shang nói.

– Anh biết sao không? Tôi nhất định phải có đôi hoa tai này, – Astrid tuyên bố, đứng lên và vuốt lại chiếc váy xếp nếp của mình.

– Cô phải đi rồi à? Coo không định uống một lon Diet Coke sao? – Stephen ngạc nhiên hỏi.

– Không, cảm ơn anh, hôm nay thì không. Tôi nghĩ tôi cần đi gấp. Nhiều việc quá. Tôi lấy luôn bộ khuy măng sét được không? Xin hứa tôi sẽ chuyển tiền vào tài khoản của anh cuối ngày hôm nay.

– Cô biết đâu cần phải vậy mà. Để tôi lấy cho bạn mấy cái hộp đẹp đã. – Stephen rời khỏi phòng, nhớ ra rằng lần gần nhất Astrid hấp tấp thế này là sau cuộc chia tay của cô với Charlie Wu. Hừm... thiên đường có rắc rối gì chẳng?

Astrid đi bộ trở ra xe trong bãi đỗ của khu mua sắm. Cô mở khóa cửa, lên xe, đặt chiếc túi bằng giấy da màu đen pha kem có rập nổi dòng chữ STEPHEN CHIA JEWELS rất tinh tế lên ghế bên cạnh. Cô ngồi trong chiếc xe kín bưng đang càng lúc càng trở lên ngọt ngào. Cô cảm nhận được tim mình đập rất nhanh. Cô vừa mua một chiếc nhẫn kim cương ba trăm năm mươi nghìn đô la mà cô không mấy để tâm, một chiếc vòng tay hai mươi tám nghìn đô la cô khá thích, và một cặp hoa tai bảy trăm tám mươi tư nghìn đô la khiến cô giống như nhân vật hoạt hình Pocahontas. Lần đầu tiên sau nhiều tuần, cô cảm thấy vô cùng kỳ lạ.

Rồi cô nhớ đến những chiếc khuy măng sét. Cô quờ tay trong chiếc túi, cố tìm cái hộp đựng những chiếc khuy măng sét kiểu cách mà cô mua cho Michael. Chúng nằm trong một chiếc hộp nhung màu lam, và cô trân trân nhìn cặp khuy màu bạc phối xanh cobalt đính trên lớp vải lót bằng sa tanh đã vương những đốm vàng nhạt màu của năm tháng.

Những thứ này từng ngự trên cổ tay áo Clark Gable, Astrid nghĩ.

Chàng Clark Gable hào hoa, lãng mạn. Chẳng phải ông ấy đã kết hôn vài lần sao? Chắc hẳn ông ấy đã tán tỉnh rất nhiều phụ nữ. Chắc hẳn ông ấy đã lừa dối các bà vợ của mình, kể cả Carole Lombard. Làm sao ai đó có thể muốn lừa dối một phụ nữ đẹp như Carole Lombard chứ? Nhưng sớm hay muộn, việc đó vẫn xảy ra. Đàn ông nào cũng lừa dối cả. Đây là châu Á. Gã nào chẳng có bồ, bạn gái, quan hệ ngoài luồng. Đó là chuyện bình thường.

Chuyện tất yếu. Phải quen thôi. Cụ ngoại còn có cả tá thê thiếp mà. Chú Freddie có hẳn một gia đình nữa ở Đài Loan. Và đến giờ cậu em họ Eddie có bao nhiêu cô bồ nhỉ? Mình không đếm nổi. Tất cả đều vô nghĩa. Đàn ông chỉ cần một chút hồi hộp rẻ tiền, những cuộc tình một đêm chớp nhoáng. Họ có nhu cầu săn đuổi. Một bản năng rất nguyên thủy. Họ cần gieo giống nòi của họ. Họ cần đưa của quý của họ vào người khác. NHỚ ANH Ở TRONG EM. Không... không... không... Chẳng có gì nghiêm trọng cả. Có lẽ một cô ả nào đó anh ấy đã gặp nhân chuyến công tác. Một đối tác ăn tối nhất thời. Tình một đêm. Và anh chuộc lỗi với cô bằng một chiếc vòng tay. Một cái vòng bùa ngớ ngẩn. Quá rập khuôn. Ít ra thì anh ấy cũng thận trọng. Ít ra anh ấy cũng đi xa và ngủ với cô ả đó ở Hong Kong, không phải Singapore. Nhiều bà vợ phải chịu đựng nhiều hơn thế. Thử nghĩ đến mấy người bạn của mình xem. Thử nghĩ những gì Fiona Tung phải chịu đựng với Eddie xem. Thật là ê chề. Mình may mắn. Mình quá may. Đừng tư sản quá. Chỉ là qua đường thôi. Đừng làm to chuyện này. Hãy nhớ, vị tha. Sự vị tha có sức mạnh. Grace Kelly ngủ với Clark Gable khi họ đóng phim Mogambo. Michael đẹp trai chẳng kém Clark Gable. Và giờ anh ấy sẽ có cặp khuy măng sét của Gable. Anh ấy sẽ thích mê. Chúng không quá đắt. Anh ấy sẽ không phát điên lên. Anh ấy sẽ yêu mình. Anh ấy vẫn yêu mình. Anh ấy đâu có xa cách. Anh ấy chỉ căng thẳng thôi. Áp lực công việc mà. Tháng mười này vợ chồng mình lấy nhau được năm năm rồi. Ôi Chúa ơi. Chưa tới năm năm mà anh ấy đã lừa dối. Anh ấy không còn thấy mình hấp dẫn nữa. Mình đang quá già với anh ấy. Anh ấy chán mình. Cassian tội nghiệp. Chuyện gì sẽ xảy ra với Cassian? Đời mình chấm hết. Tất cả chấm hết rồi. Việc này sẽ không xảy ra. Mình không tin chuyện này sẽ xảy ra. Với mình.



*Mười sáu*  
**NHÀ GOH**

•  
**SINGAPORE**

Rachel nhìn đồng hồ, nhận ra rằng nàng mới chỉ ngủ khoảng năm tiếng, nhưng trời đã sáng và nàng phấn khởi đến không thể ngủ lại được. Nick vẫn đang ngáy nhẹ bên cạnh nàng. Nàng nhìn quanh phòng, tự hỏi khách sạn này chi phí hết bao nhiêu tiền của Nick mỗi tối. Đó là một phòng rất đẹp, trang trí bằng thứ gỗ nhạt màu rất tao nhã, sắc màu nổi bật duy nhất là những cảnh lan vân anh trên chiếc bàn kệ sát bức tường lắp gương. Rachel ra khỏi giường, xỏ chân vào đôi dép đi trong nhà bằng vải bông xù, khẽ khàng đi vào phòng tắm, vãi một chút nước lên mặt. Rồi bước lại phía cửa sổ và ngó qua rèm.

Bên ngoài là một khu vườn cắt tỉa rất đẹp với một bể bơi rộng rất hấp dẫn có kê những chiếc ghế bố. Một người đàn ông mặc đồng phục trắng và xanh mòng két đang đi vòng quanh bể với một cây gậy dài và vợt, chuyên chú vớt những chiếc lá rớt trên mặt nước trong đêm. Khu vườn được bố trí trong cái khuôn tứ giác gồm các căn phòng kề bên bể bơi, và ngay bên ngoài vẻ yên tĩnh của kết cấu thời Victoria khá thấp này là cả rừng những cao ốc mọc lên, gợi cho nàng nhớ rằng họ đang ở trung tâm quận thời trang Orchard Road của Singapore. Rachel đã có thể cảm nhận được sức nóng buổi sớm mai xuyên qua những ô cửa sổ hai ô kính. Nàng khép rèm lại và đi vào phòng khách để tìm máy tính của mình. Sau khi đăng nhập, nàng bắt đầu soạn một e-mail gửi cho người bạn Peik Lin. Mấy giây sau, một tin nhắn xuất hiện trên màn hình của nàng:

GohPL: Cậu dậy rồi à! Có thật cậu ở đây rồi không?

Tôi: Chắc chắn!

GohPL: Yippeeee!!!!

Tôi: Còn chưa đến 7 giờ mà đã NÓNG THẾ!

GohPL: Chưa là gì đâu! Cậu đang ở nhà bố mẹ @Nick à?

Tôi: Không. Bọn mình ở Khách sạn @Kingsford.

GohPL: Tuyệt. Ngay trung tâm. Nhưng sao các cậu lại ở khách sạn?

Tôi: Ba mẹ Nick không có mặt trong thành phố, và anh ấy muốn ở khách sạn trong cả tuần lễ cưới.

GohPL:...

Tôi: Nhưng bí mật nhé, mình nghĩ anh ấy không muốn cho mình biết nhà ba mẹ ngay tối đầu tiên. LOL!

GohPL: Anh chàng khôn quá. Vậy hôm nay mình gặp cậu được không?

Tôi: Hôm nay được đấy. Nick còn bận phụ giúp chú rể mà.

GohPL: Anh ấy là người lên kế hoạch cho lễ cưới à? LOL! Gặp nhau trưa nhé @ sảnh của cậu?

Tôi: Tuyệt. Rất mong gặp cậu!!!

GohPL: XOXO

Đúng giữa trưa, Goh Peik Lin bước chân lên bậc cấp rất rộng của Khách sạn Kingsford, và những cái đầu ngoảnh lại khi cô vào đến đại sảnh. Với cái mũi to, khuôn mặt tròn, đôi mắt hơi lé, cô không phải sinh ra đã là một giai nhân

tuyệt sắc, nhưng cô là một trong những cô gái thật sự biết cách tận dụng những gì mình có. Và thứ cô có và tự hào trưng ra là một thân hình khêu gợi và sự tự tin thực hiện những lựa chọn thời trang táo bạo. Hôm nay cô mặc một chiếc váy suôn rất ngắn khoe ra những đường cong và một đôi xăng đan võ sĩ giác đầu màu vàng. Mái tóc đen dài của cô buộc túm đuôi ngựa vênh cao và cặp kính râm gọng vàng gài trên tóc như một dải băng buộc đầu. Trên tai cô là đôi khuyên tai gắn viên kim cương ba carat, trên cổ tay mang một chiếc đồng hồ bằng vàng khối nạm kim cương. Cô hoàn tất diện mạo của mình với một chiếc túi xách mắt lưới màu vàng, đeo hững hờ trên vai cô. Trông cô như thể sẵn sàng đến câu lạc bộ bãi biển ở Saint-Tropez.

– Peik Lin! – Rachel reo lên, chạy về phía cô với cánh tay dang rộng. Peik Lin cũng hét lên âm ỉ khi nhìn thấy nàng, và hai người bạn ôm chầm lấy nhau. – Nhìn cậu xem nào! Cậu trông thật hết sảy! – Rachel kêu lên, rồi quay sang giới thiệu Nick.

– Rất vui được gặp anh. – Peik Lin nói bằng âm giọng to đến ngạc nhiên so với thân hình nhỏ bé của mình. Cô quan sát Nick không giấu giếm. – Vậy là cuối cùng phải nhờ một anh chàng địa phương mới đưa được cô ấy tới tận đây.

– Rất hân hạnh được phục vụ. – Nick hài hước nói.

– Em biết hôm nay anh phải lên kế hoạch đám cưới, nhưng khi nào thì em có thể tiến hành cuộc thẩm vấn CIA của em với anh nhỉ? Tốt hơn anh nên hứa là em sẽ sớm gặp lại anh đi. – Peik Lin nói.

– Xin hứa. – Nick cười và hôn tạm biệt Rachel.

Ngay khi anh ra khỏi tầm nghe lọt, Peik Lin quay sang Rachel và nhướn mày đầy hàm ý.

– Này, anh ấy ưa nhìn đấy. Chả trách anh ấy có thể khiến cậu nghỉ làm và thực hiện kỳ nghỉ một lần trong đời cậu.

Rachel chỉ cười khúc khích.

– Thật sự, cậu không có quyền làm hại một trong những giống loài đang bị đe dọa của chúng ta! Cao ráo, săn chắc, và chất giọng, – bình thường mình thấy đám con trai Singapore nói giọng Anh kiểu bề trên rất tự phụ, nhưng anh ấy lại rất ổn.

Khi họ bước xuống đợt cầu thang dài trải thảm đỏ, Rachel hỏi: – Chúng ta đi đâu ăn trưa nhỉ?

– Bố mẹ tớ mời cậu tới nhà. Họ rất mong được gặp cậu, và tớ nghĩ cậu sẽ thích một vài món nấu tại nhà truyền thống.

– Nghe tuyệt đấy! Nhưng nếu đi gặp bố mẹ cậu thì mình có cần thay đồ không? – Rachel hỏi. Nàng đang mặc một chiếc áo cánh vải bông màu trắng cùng quần vải khaki.

– Ồ, ổn mà. Bố mẹ tớ rất thoải mái, và họ biết là cậu đang đi du lịch.

Đợi họ ở lối vào là một chiếc BMW lớn màu vàng kim cửa sổ kính màu. Tài xế nhanh chóng ra mở cửa cho họ. Khi chiếc xe rời sân khách sạn rẽ vào một đường phố đông đúc, Peik Lin bắt đầu chỉ vào quang cảnh bên đường.

– Đây là Đường Orchard nổi tiếng, – trung tâm du lịch. Kiểu Đại lộ số 5 của bọn mình đấy.

– Là Đại lộ số 5 siêu hạng mới phải... Mình chưa bao giờ thấy nhiều cửa hàng và khu mua sắm như vậy, chạy dài hút tầm mắt!

– Phải, nhưng mình thích mua sắm ở New York hoặc LA hơn.

– Cậu lúc nào chẳng thế, Peik Lin. – Rachel trêu, nhớ lại những chuyến mua sắm thường xuyên của cô bạn khi đáng lẽ phải ở trong lớp.

Rachel vẫn biết Peik Lin xuất thân trong một gia đình giàu có. Họ gặp nhau trong buổi định hướng cho tân sinh viên tại Stanford, và Peik Lin là cô gái thường xuất hiện ở các lớp học vào lúc 8:00 giờ sáng mà trông như thể vừa trở về từ cuộc mua sắm lu bù ở Đường Rodeo. Là một sinh viên quốc tế mới đến từ Singapore, một trong những việc đầu tiên cô nàng làm là mua cho mình một chiếc Porsche 911 bỏ mui, nói rằng kể từ khi Porsche trở thành một món hời ở Mỹ “nếu không có một chiếc thì đúng là một cái tội.” Chẳng mấy chốc cô thấy vùng Palo Alto quá tỉnh lẻ, nên tận dụng mọi cơ hội rủ rê Rachel trốn học và lái xe lên tận San Francisco với cô (Cửa hàng Neiman Marcus ở đó tốt hơn rất nhiều so với cửa hàng ở Trung tâm Mua sắm Stanford). Cô hết sức hào phóng, và Rachel có hầu hết những năm tháng đại học ngập trong quà tặng, tận hưởng những bữa ăn ngon lành tại những điểm đến ẩm thực như Chez Panisse và Post Ranch Inn, và có những chuyến đi chăm sóc sức khỏe cuối tuần suốt dọc bờ biển California nhờ ưu đãi bằng thẻ American Express màu đen rất quyền lực của Peik Lin.

Một phần sự quyến rũ của Peik Lin là cô chẳng hề hối tiếc với việc nhiều tiền – cô cũng hoàn toàn không chút bối rối khi tiêu tiền hay nói về tiền. Khi tạp chí Fortune Asia thực hiện bài mô tả về công ty xây dựng và phát triển bất động sản của gia đình cô, cô hãnh diện chuyển tiếp cho Rachel một đường dẫn tới bài viết. Cô tổ chức những bữa tiệc thịnh soạn do tiệm Plumed Horse cung cấp tại căn nhà hiện đại mà cô thuê ở ngoài khuôn viên trường. Tại Stanford thì những việc như thế cũng chưa đủ khiến cho cô thành cô gái được biết đến nhất trường. Khung cảnh Bờ biển Đông không đếm xỉa đến cô, còn những loại hình Bay Area không quá sôi nổi lại thấy cô quá giống dân Nam Cali. Rachel thì luôn nghĩ Peik Lin sẽ phù hợp hơn ở Princeton hoặc Brown, nhưng cô bạn lại vui mừng vì số phận đã đưa đẩy cô ấy theo cách như thế. Lớn lên trong hoàn cảnh khiêm tốn hơn nhiều, Rachel thấy tò mò với cô gái tiêu tiền thoải mái này, người không hề hợm mình dù rất rất giàu có.

– Nick đã nói với cậu về tình trạng bất động sản điên rồ ở Singapore này chưa? – Peik Lin hỏi khi chiếc xe lao vút qua Bùng binh Newton.

– Anh ấy chưa.

– Thời điểm này thị trường thực sự rất nóng, – ai cũng mua vào bán ra bất động sản. Thực tế nó trở thành một môn thể thao quốc gia rồi. Nhìn thấy tòa nhà đang xây ở bên trái kia chứ? Mình vừa mua hai căn hộ mới ở đó tuần trước. Mình mua được với giá nội bộ là hai củ một mỗi căn đấy.

– Ý cậu là hai triệu một à? – Rachel hỏi. Lúc nào nàng cũng phải mất thời gian để quen với cách Peik Lin nói về tiền bạc – con số dường như không có thật.

– Phải, tất nhiên rồi. Mình mua được với giá nội bộ, vì công ty nhà mình thực hiện xây dựng mà. Giá thực của căn hộ là ba triệu, và đến thời điểm hoàn tất xây dựng vào cuối năm, mình có thể bán mỗi căn giá ba củ rưỡi, bốn củ ngon ơ.

– Sao giá cả lại tăng nhanh thế chứ? Đó chẳng phải là một dấu hiệu thị trường đang trong giai đoạn bong bóng đầu cơ à? – Rachel thắc mắc.

– Bọn mình không bị bong bóng vì nhu cầu là thật. Bây giờ tất cả HNWI đều muốn nhảy vào bất động sản.

– Ủm, Henwee nghĩa là gì? – Rachel hỏi.

– Ồ, xin lỗi, mình quên mất là cậu không biết biệt ngữ. HNWI là viết tắt của ‘High Net Worth Individuals<sup>67</sup>.’ Người Singapore bọn mình thích viết tắt mọi thứ.

<sup>67</sup> Người có giá trị ròng cao. (ND)

– Phải, mình có nhận thấy điều đó.

– Có khi cậu cũng biết rồi đấy, có tình trạng bùng nổ HNWI từ đại lục, và họ là những người thực sự đẩy giá lên. Họ đổ xô về đây thành từng đoàn, mua nhà cửa bằng hàng túi đựng đầy tiền mặt.

– Thật à? Mình nghĩ theo hướng khác chứ. Chẳng phải ai cũng muốn tới Trung Quốc làm việc à?

– Một số thôi, phải, nhưng đám người Hoa siêu giàu đều muốn đến đây. Bọn mình là đất nước ổn định nhất khu vực, và dân đại lục cảm thấy tiền của họ ở đây an toàn hơn rất nhiều so với Thượng Hải, hay kể cả là Thụy Sĩ.

Đến chỗ này, xe ngoặt vào đường phố chính và chạy vào một khu vực nhà cửa ken dày.

– Thực tế vẫn có nhà riêng ở Singapore chứ. – Rachel nói.

– Rất ít thôi. Chỉ khoảng năm phần trăm bọn mình đủ may mắn được sống trong nhà riêng. Khu này thực tế là một trong những vùng phát triển ‘kiểu ngoại thành’ đầu tiên ở Singapore, bắt đầu những năm bảy mươi, và gia đình mình giúp xây dựng – Peik Lin giải thích. Chiếc xe chạy qua một bức tường trắng khá cao, phía trên là những khóm hoa giấy rậm rạp vươn cao. Một tấm biển vàng rất lớn trên tường khắc dòng chữ VILLA D’ORO (Biệt thự Vàng), và khi xe chạy tới lối vào, hai cánh cổng vàng trang trí tách ra để lộ một mặt tiền đường bộ không phải ngẫu nhiên có nét hao hao với lâu đài Petit Trianon ở Versailles, ngoại trừ chi tiết ngôi nhà choán gần hết lô đất, và mái cổng trước sừng sững một đài phun nước cẩm thạch đồ sộ cao bốn tầng với một con thiên nga bằng vàng đang phun nước qua chiếc mỏ dài ngửa lên trời.

– Chào mừng cậu tới nhà mình. – Peik Lin nói.

– Chúa ơi, Peik Lin! – Rachel kinh ngạc thốt lên. – Đây là nơi cậu lớn lên à?

– Đây là cơ ngơi, nhưng bố mẹ mình đập bỏ cái nhà cũ và xây biệt thự này khoảng sáu năm trước.

– Chẳng trách cậu nghĩ căn nhà phố của cậu ở Palo Alto quá chật chội.

– Cậu biết không, khi mới lớn, mình đã nghĩ rằng mọi người đều sống như thế này cả. Ở Mỹ, nhà này có lẽ chỉ khoảng ba triệu. Cậu đoán được ở đây giá nó là bao nhiêu không?

– Mình thậm chí không dám đoán.

– Ba mươi triệu, ngon ơ. Và đấy là tiền đất – còn căn nhà chỉ là thứ bỏ đi.

– Chà, mình chỉ có thể hình dung đất đai trên một hòn đảo giá trị thế nào với, xem nào, bốn triệu dân?

– Giờ gần được năm triệu rồi.

Cánh cửa trước to như cửa nhà thờ được một cô gái Indonesia mặc đồng phục người hầu Pháp màu đen-trắng xếp nếp mở ra. Rachel thấy mình đứng trong tiền sảnh hình tròn với sàn đá cẩm thạch màu trắng và hồng tỏa nan quạt theo hình hoa văn mặt trời tỏa nắng. Phía bên phải, cầu thang đồ sộ với tay vịn vàng uốn mình lên các tầng trên. Toàn bộ bức tường vòng cung chạy tới chỗ cầu thang là bản sao trên tường bức The Swing của Fragonard, ngoại trừ chi tiết phiên bản tái tạo này được phóng đại để phủ kín một tòa nhà tròn cao đến mười hai mét.

– Một nhóm họa sĩ từ Prague ăn trực năm chờ suốt ba tháng để vẽ bức tranh này. – Peik Lin kể khi dẫn Rachel theo một đợt bậc cấp bước vào phòng khách chính thức. – Đây là phiên bản phục dựng Sảnh Gương Versailles theo yêu cầu của mẹ mình. Sẵn sàng nhé, – Peik Lin cảnh báo. Rachel theo những bậc cấp đi lên và bước vào phòng, mắt cô hơi mở to. Bên cạnh những chiếc trường kỷ nhung đỏ thêu kim tuyến, mọi đồ vật trong phòng khách chính thức rộng thênh thang này dường như đều làm bằng vàng. Vòm trần



gồm tầng tầng lớp lớp vàng lá. Những chiếc bàn quỳ kiểu baroque đều mạ vàng. Những chiếc gương Venice và chức đài chạy dọc tường cũng bằng vàng. Những chiếc ngò trang nhã bên trên đấm rèm vải damask vàng có sắc vàng thắm hơn. Ngay cả những món đồ nhỏ rải rác quanh mọi bề mặt đều bằng vàng. Rachel hoàn toàn sửng sờ.

Mọi thứ càng siêu thực hơn bởi tọa lạc chính giữa phòng khách nổi bật một bể cá kiêu hồ nước rất rộng hình bầu dục ăn sâu xuống nền cẩm thạch lấp lăm lăm vàng. Hồ nước thấp đèn sáng rực, và nhất thời Rachel nghĩ nàng nhận ra những con cá mập con đang bơi dưới làn nước sủi bọt kia. Nàng chưa kịp lĩnh hội hết khung cảnh thì ba chú chó Bắc Kinh lông vàng chạy xộc vào phòng, tiếng sủa chói lói của chúng dội âm ã vào lớp đá cẩm thạch.

Mẹ Peik Lin, một phục nữ mập mạp thấp lùn ngoài năm mươi với mái tóc uốn dài đến vai bước vào phòng. Bà mặc một chiếc áo lụa màu hồng bó sát căng ra vì bộ ngực đồ sộ, thắt bằng sợi xích đầu quỷ medusa bằng vàng móc với nhau và một chiếc quần dài màu đen cũng bó sát. Thứ duy nhất không hợp trong trang phục là đôi dép lê màu hồng dưới chân bà. – Astor, Trump, Vanderbilt, mấy đứa quý sứ, thôi sửa nào! – Bà la lên. – Rachel Chu! Chào kon, chào kon! – Bà kêu lên bằng thứ tiếng Anh ngữ điệu Hoa nặng trĩu. Rachel thấy mình bị bóp nghẹt trong một cái ôm nung núc thịt, mùi nước hoa Eau d’Hadrien nồng nặc xộc vào mũi nàng. – Ấy dà! Đã lâu không gặp kon. Bien kar ah nee swee, ah! – Bà nói bằng tiếng Phúc Kiến, vỗ vỗ má Rachel bằng cả hai tay.

– Mẹ mình nghĩ cậu xinh lên rất nhiều. – Peik Lin dịch, biết rằng Rachel chỉ hiểu được tiếng Quan thoại.

– Cảm ơn bác, bác Goh. Cháu rất vui được gặp lại bác. – Rachel nói, cảm thấy bị ngộp. Nàng chưa hề biết phải nói gì khi có ai đó khen dung nhan của mình.

– Sao kơ? – Người phụ nữ thốt lên với vẻ kinh hãi giả vờ. – Đừng gọi ta là Bác Goh. Bác Goh là bà mẹ trồng kinh khủng của ta đấy! Cứ gọi ta là cô Neena đi.

– Vâng, thưa cô Neena.

– Đi nào, vào bếp thôi. Đến giờ ăn rồi. – Bà giơ bàn tay, với những móng tay sơn màu đồng, nắm lấy cổ tay Rachel, dẫn nàng theo một hành lang dài có cột cẩm thạch dẫn về phía phòng ăn. Rachel không thể không để ý đến viên kim cương hoàng yến to tướng lấp lánh trên tay bà như một cái lòng đỏ trứng nhờ nhờ, và cặp hoa tai ba carat trên dải tai, giống hệt của Peik Lin. Mẹ nào con nấy, – có lẽ họ có thỏa thuận hai vì một.

Phòng ăn nam tước có phần giống như một chỗ nghỉ ngơi sau cái địa ngục sặc sỡ ở phòng khách, với những bức tường gỗ và những ô cửa sổ nhìn xuống bãi cỏ nơi có một bể bơi hình bầu dục rất lớn với những bức tượng Hy Lạp bao quanh. Rachel nhanh chóng nhận ra hai bản tượng Venus de Milo, một bằng đá cẩm thạch trắng, bức kia bằng vàng, đương nhiên là vậy. Một chiếc bàn ăn tròn rất lớn đủ cho mười tám người ngồi thoải mái phủ tấm khăn trải bằng đăng ten Battenberg rồi rằm và những chiếc ghế Louis Quatorze lưng cao bọc gấm xanh dương, thật là may. Tập hợp trong phòng ăn là toàn bộ gia đình nhà Goh.

– Rachel, cậu biết bố mình rồi. Đây là ông anh Peik Wing và vợ anh ấy, chị Sheryl, còn đây là em trai mình, Peik Ting, nhà mình gọi là P.T. Còn đây là các cháu gái mình Alyssa và Camylla. Tất cả mọi người đi vòng quanh bắt tay Rachel, nàng nhận ra rằng không ai trong số họ cao hơn một mét bảy. Hai anh em trai có làn da đen hơn Peik Lin, nhưng họ đều có những nét tinh ranh giống nhau. Cả hai mặc đồ gần như giống hệt nhau gồm áo sơ mi màu lam nhạt cài khuy và quần màu xám thẫm, cứ như thể họ tuân thủ đúng theo một cẩm nang công ty hướng dẫn cách mặc đồ vào ngày thứ sáu vậy. Sheryl, trắng trẻo hơn, khác hẳn với các thành viên còn lại trong gia đình. Chị ấy mặc một chiếc áo dây in hoa màu hồng và váy jean ngắn, trông khá mệt mỏi

khi phải chú ý đến hai cô con gái nhỏ, đều đang được phục vụ món Chicken McNuggets, mấy cái hộp giấy đặt trên những chiếc đĩa Limoges viền vàng nặng trĩu cùng với những bịch nước sốt chấm chua chua ngọt ngọt.

Bố Peik Lin ra hiệu mời Rachel tới ngồi cạnh ông. Đó là một người đàn ông to bè, ngực như thùng tô nô mặc quần kaki và chiếc áo sơ mi Ralph Lauren màu đỏ, loại có logo cầu thủ Polo quá khổ màu xanh dương thẫm nổi bật trước ngực. Cách trang phục của ông, kết hợp với tướng ngũ đoản, khiến cho ông trông rất trẻ trung so với một người đã gần sáu mươi. Trên cổ tay là chiếc đồng hồ Franck Muller to sụ, và ông đi tất chân, xỏ trong đôi dép lê mềm.

– Rachel Chu, đã lâu không gặp! Cô chú rất biết ơn vì tất cả những gì cháu đã giúp Peik Lin hồi còn học đại học. Không có cháu, chắc nó đã hết cứu nổi ở Stanford mất. – Ông nói.

– Ôi, không phải thế đâu! Peik Lin mới giúp cháu nhiều. Cháu rất vinh dự được mời tới căn nhà... tuyệt vời... của bác để ăn trưa, thưa bác Goh. – Rachel nhã nhặn nói.

– Chú Wye Mun, cứ gọi tôi là chú Wye Mun thôi, – Ông nói. Ba người hầu bước vào, đặt thêm những đĩa thức ăn bốc hơi nghi ngút lên một chiếc bàn đã đầy các loại đĩa. Rachel đếm tổng cộng có mười ba món khác nhau được đặt lên bàn.

– Ok, mọi người ziak, ziak<sup>68</sup>. Đừng đứng như làm lễ thế Rachel Chu, đây chỉ là bữa trưa thường, đồ ăn đơn giản thôi, lah. – Bà Neena nói. Rachel nhìn những chiếc đĩa phẳng đầy đồ ăn, trông khá đơn giản. – Đầu bếp mới nhà cô là người Ipoh, cho nên hôm nay cháu được ăn mấy món Malaysia đặc trưng – Bà Neena nói tiếp, múc một phần tú hụ món cà ri bò Rendang lên chiếc đĩa riềm vàng của Rachel.

<sup>68</sup> Tiếng Phúc Kiến mang nghĩa “ăn.”

– Mẹ, bọn con ăn xong rồi. Giờ bọn con về phòng chơi nhé? – một bé gái hỏi Sheryl.

– Đã xong đâu. Mẹ vẫn thấy mấy miếng gà còn lại kia. – Mẹ hai bé nói.

Bà Neena ngó lại và mắng: – Ấy kìaaaaa, ăn hết mọi thứ trên đĩa đi, các con! Các con không biết là ở Mỹ vẫn còn trẻ con bị chết đói à?

Rachel cười với mấy cô bé buộc tóc đuôi ngựa rất dễ thương và nói: – Cháu rất vui được gặp cả gia đình mình. Hôm nay không ai phải đi làm chứ ạ?

– Đây chính là lợi thế của việc làm việc cho chính doanh nghiệp của mình đấy, – bọn tôi có thể nghỉ ăn trưa kéo dài. – P.T. nói.

– Hầy, không quá dài đâu. – Wye Mun vui vẻ rầy la.

– Vậy là các anh chị nhà bác đều làm cho doanh nghiệp của bác, bác Goh... Ý cháu là chú Wye Mun? – Rachel hỏi.

– Phải, phải. Đây là doanh nghiệp gia đình thật sự. Bố chú vẫn làm chủ tịch, chú là CEO. Tất cả các con chú đều giữ vai trò quản lý khác nhau. Peik Wing là Phó Chủ tịch phụ trách phát triển dự án, P.T. là Phó Chủ tịch phụ trách xây dựng, còn Peik Lin là Phó Chủ tịch phụ trách kinh doanh mới. Dĩ nhiên, nhà chú có khoảng sáu nghìn nhân công làm trọn thời gian ở tất cả các cơ sở.

– Thế cơ sở của nhà mình ở đâu ạ? – Rachel hỏi.

– Cơ sở chính ở Singapore, Hong Kong, Bắc Kinh, và Trùng Khánh, nhưng nhà chú cũng đang mở các cơ sở vệ tinh ở Hà Nội, và sắp tới ở Yangon.

– Nghe như nhà mình thật sự đang tiến sâu vào những khu vực tăng trưởng cao. – Rachel nhận xét, vẻ ấn tượng không che dấu.

– Chắc chắn rồi, chắc chắn rồi. – Ông Wye Mun nói. – Ấy dà, cháu thông minh thật, – Peik Lin kể với chú là cháu học rất giỏi ở NYU. Cháu vẫn đọc thân phải không? P.T., P.T., sao con không chú ý hơn đến Rachel chứ? Chúng ta có thể thêm một thành viên gia đình vào bảng lương! – Tất cả mọi người quanh bàn đều cười rộ lên.

– Bố, bố hay quên quá. Con đã nói với bố bạn con đến đây cùng với người yêu cô ấy mà. – Peik Lin trách.

– Ang mor, ah? – Ông ấy hỏi, mắt nhìn Peik Lin.

– Không, người Singapore. Hôm nay con vừa gặp anh ấy. – Peik Lin nói.

– Ấy daaaa, sao cậu ấy không đến đây? – Bà Neena trách.

– Nick cũng muốn gặp nhà mình, nhưng anh ấy phải giúp bạn anh ấy hoàn thành mấy việc lặt vặt cuối cùng. Thực ra chúng cháu về đây dự đám cưới của bạn anh ấy. Anh ấy sẽ làm phù rể. – Rachel giải thích.

– Ai sắp cưới thế? – Ông Wye Mun hỏi.

– Tên anh ấy là Colin Khoo. – Rachel trả lời.

Tất cả mọi người đột ngột dừng ăn uống và trôn trôn nhìn nàng.

– Colin Khoo... và Araminta Lee hả? – Sheryl hỏi, cố xác minh cho rõ.

– Vâng. – Rachel ngạc nhiên nói. – Chị cũng biết họ à?

Bà Neena buông đũa xuống bàn và nhìn Rachel chăm chăm.

– Sao cơ cơ cơ? Cháu sẽ dự đám cưới COLIN KHOO à? – Bà la lên, miệng vẫn còn đầy đồ ăn.

– Vâng, vâng... nhà mình cũng dự ạ?

– Rachel! Cậu chẳng hề kể với mình là cậu sẽ đến dự đám cưới Colin Khoo.  
– Peik Lin nói át mọi người.

– Ủm, cậu có hỏi đâu. – Rachel nói giọng không lấy gì làm thoải mái. –  
Mình không hiểu... có chuyện gì à? – Nàng đột nhiên sợ rằng nhà Goh có  
thể là kẻ tử thù của nhà Khoo chẳng.

– Khôôông! – Peik Lin la lên, đột nhiên vô cùng phấn khích. – Cậu không  
biết à? Đó là đám cưới của năm đấy! Nó được mọi kênh truyền thông, mọi  
tạp chí và khoảng một triệu blog đưa tin đấy!

– Vì sao? Họ nổi tiếng lắm à? – Rachel hỏi, hoàn toàn bối rối.

– AH-LA-M AAK! Colin Khoo là cháu nội của cụ Khoo Teck Fong! Cậu  
ta xuất thân từ một trong những gia đình giàu nhất thế giới! Còn Araminta  
Lee, – đó là cô con gái siêu mẫu của Peter Lee, một trong những người giàu  
nhất Trung Quốc, và Annabel Lee, bà hoàng khách sạn hạng sang. Sự kiện  
này giống như đám cưới hoàng gia ấy! – Bà Neena nói một thôi một hồi.

– Cháu chẳng hề biết gì. – Rachel ngạc nhiên nói. – Cháu chỉ mới gặp họ tối  
qua.

– Em gặp họ rồi à? Em gặp Araminta Lee rồi à? Cô ấy có đẹp không? Cô ấy  
mặc đồ gì? – Sheryl hỏi, có vẻ rất muốn trở thành minh tinh.

– Cô ấy rất xinh, vâng. Nhưng rất giản dị, – thực tế cô ấy mặc đồ ngủ khi  
gặp em. Trông cô ấy như nữ sinh ấy. Cô ấy là người Á lai Âu phải không?

– Không. Nhưng mẹ cô ta là người Tân Cương, cho nên cô ta mang dòng  
máu Duy Ngô Nhĩ, là họ nói vậy, – Bà Neena nói.

– Araminta là biểu tượng thời trang nổi tiếng nhất ở đây! Cô ấy làm mẫu cho  
tất cả các tạp chí, và cô ấy là một trong những người mẫu được yêu thích  
nhất của hãng Alexander McQueen. – Sheryl nói tiếp không ra hơi.

– Cô ấy đúng là một kiều nữ. – P.T. xen vào.

– Cậu gặp cô ấy khi nào thế? – Peik Lin hỏi.

– Cô ấy đi cùng Colin. Họ đón bọn mình ở sân bay.

– Họ đón chị ở sân bay! – P.T. kêu lên vẻ không tin, rồi cười ngặt nghẽo. – Có hẳn một đội vệ sĩ chứ?

– Không có. Họ đi bằng một chiếc SUV. Thực ra là có hai chiếc SUV. Một chiếc chở hành lý về thẳng khách sạn. Cũng phải. – Rachel nhớ lại.

– Rachel, gia đình Colin Khoo sở hữu Khách sạn Kingsford đấy! Đó là lý do cậu lại ở đó. – Peik Lin nói, bất thành linh thụy nàng vẻ phấn khích.

Rachel hoàn toàn không biết nói gì. Nàng thấy ngạc nhiên và hơi bối rối trước tất cả thái độ phấn khích này.

– Người yêu cháu là phù rể cho Colin Khoo à? Tên cậu ấy là gì nhỉ? – Bố Peik Lin gặng hỏi.

– Nicholas Young. – Rachel trả lời.

– Nicholas Young... cậu ấy bao nhiêu tuổi?

– Ba mươi hai ạ.

– Tức là hơn Peik Wing một tuổi. – Bà Neena nói. Bà ngược nhìn trần nhà, cứ như thể cố xé toạc tập thư mục Rolodex<sup>69</sup> kim loại của mình ra để xem liệu có nhớ nổi một anh chàng Nicholas Young không.

<sup>69</sup> Một thương hiệu sản xuất thư mục các tấm thẻ xoay tròn được, để lưu giữ tên, địa chỉ mọi người. (ND)

– Peik Wing, – con đã nghe nói đến Nicholas Young chưa? – Ông Wye Mun hỏi con trai cả.

- Chưa ạ. Em có biết anh ta học trường nào không? – Peik Wing hỏi Rachel.
- Trường Balliol, Oxford. – Nàng ngật ngừng trả lời. Nàng không dám chắc tại sao họ lại đột nhiên quan tâm đến từng chi tiết như vậy.
- Không, không, – ý anh là trường tiểu học cơ. – Peik Wing nói.
- Cấp một ấy. – Peik Lin nói rõ thêm.
- Ồ, em không biết.
- Nicholas Young... nghe cứ như học sinh ACS<sup>70</sup> – P.T. xen vào.

<sup>70</sup> Trong giới thượng lưu Singapore, chỉ có hai trường nam sinh: Anglo-Chinese School (ACS) và Học viện Raffles (RI). Cả hai đều liên tục được xếp trong số những trường hàng đầu thế giới và cạnh tranh quyết liệt. RI, thành lập năm 1823, nổi tiếng thu hút được đông đảo học sinh thông minh, trong khi ACS, thành lập năm 1886, thành danh với yếu tố hợp thời trang hơn và những gì được xem là cái nôi của những người hợm mình. Điều này có liên quan đến bài viết năm 1980 trên tờ Sunday Nation có nhan đề “Những nét kinh hoàng nho nhỏ của ACS,” phơi bày thói trường giả hợm hĩnh rất thịnh hành trong giới học sinh được nuông chiều của mình. Việc khiến vị hiệu trưởng cảm thấy xấu hổ phải tuyên bố với học sinh (bao gồm cả tác giả sách này) trong buổi tập trung vào sáng hôm sau rằng, từ nay trở đi, học sinh không được phép để lái xe riêng dừng xe trước cổng vào. (Chúng phải tự đi bộ một quãng đường ngắn, trừ phi trời mưa.) Đồng hồ đắt tiền, kính, bút máy, cặp, ba lô, hộp bút, văn phòng phẩm, lược, thiết bị điện tử, truyện tranh, và bất kỳ đồ xa xỉ nào khác đều bị cấm trong số đồ đạc ở trường. (Nhưng chỉ vài tháng sau, Lincoln Lee lại đi tất hiệu Fila của cậu ta và dường như không ai chú ý cả.)

- Tất cả học sinh ACS đều có tên thánh.



– Colin Khoo học ACS. Bố, con đã thử tìm hiểu Nick hỏi Rachel mới bắt đầu hẹn hò với anh ấy, nhưng chưa có ai từng nghe nói đến anh ấy. – Peik Lin nói thêm.

– Nick và Colin cùng học cấp một. Họ là bạn thân từ hồi còn bé. – Rachel nói.

– Bố cậu ấy tên gì nhỉ? – Ông Wye Mun hỏi.

– Cháu không rõ.

– Chắc, nếu cháu biết tên bố mẹ, cô chú có thể nói cho cháu biết cậu ấy có xuất thân từ một gia đình tử tế hay không. – Ông Wye Mun nói.

– Alamaaaaak, dĩ nhiên cậu ấy từ gia đình tử tế rồi, nếu cậu ấy là bạn thân của Colin Khoo. – Bà Neena nói. – Young... Young... Sheryl, chẳng phải có người tên Richard Young à? Cái người làm việc với Bác sĩ Toh ấy?

– Không, không, bố Nick là kỹ sư. Cháu nghĩ bác ấy làm việc ở Australia quanh năm. – Rachel nói.

– Chà, nếu cháu tìm thêm được thông tin về xuất thân của cậu ấy thì cô chú có thể giúp cháu được, – cuối cùng ông Wye Mun nói.

– Ồ, cô chú không cần phải làm vậy đâu. Với cháu việc anh ấy xuất thân từ gia đình thế nào không mấy quan trọng. – Rachel nói.

– Vớ vẩn, lah! Dĩ nhiên là quan trọng rồi! – Ông Wye Mun cương quyết. – Nếu cậu ấy là người Singapore, chú có trách nhiệm bảo đảm cậu ấy ổn thỏa cho cháu!

*Mười bảy*  
**NICHOLAS VÀ COLIN**

•  
**SINGAPORE**

Có lẽ do hoài niệm, Nick và Colin thích gặp nhau tại tiệm cà phê cũ đã quen với họ trên Đường Barker. Nằm ở tổ hợp thể thao giữa bể bơi chính và sân bóng rổ, tiệm cà phê trường ACS có phục vụ một số món Thái và Singapore cũng như những món tạp nham khác như bánh thịt bò Anh, mà Nick rất khoái. Cái thời hai người còn trong đội bơi, họ luôn mua một suất sau khi tập luyện ở “tiệm bánh kẹo học sinh,” theo cách họ gọi vậy. Những đầu bếp hồi xưa đã nghỉ hưu từ lâu, món mee siam (Mì Xiêm) huyền thoại cũng không còn trong thực đơn, và chính tiệm cà phê cũng không còn ở chỗ ban đầu – từ lâu đã bị phân tán trong quá trình phát triển lại trung tâm thể thao. Nhưng với Nick và Colin, đó vẫn là nơi gặp gỡ mỗi khi họ cùng có mặt ở thành phố.

Colin đã gọi bữa trưa cho mình lúc Nick đến. – Xin lỗi tớ đến muộn. – Nick nói, vỗ vỗ lưng bạn khi anh đến bên bàn. – Tớ phải ghé qua nhà bà nội.

Colin không rời mắt khỏi đĩa gà rang muối của mình, cho nên Nick nói tiếp. – Vậy hôm nay bọn mình phải làm gì đây? Lễ phục đã chuyển từ London về, và tớ đang đợi phản hồi từ một vài người ở phút chót về việc tổng duyệt vào tuần sau.

Colin nhắm chặt mắt, nhăn nhó. – Chúng ta nói gì đó ngoài chuyện cưới xin chết tiệt này được không?

– Được thôi. Cậu muốn nói chuyện gì nào? – Nick bình thản hỏi, nhận thấy Colin đang gặp phải một ngày tâm trạng không vui vẻ. Anh chàng Colin vui vẻ, tiệc tùng cả đời của đêm trước đã biến mất.

Colin không đáp.

– Tối qua cậu có chớp mắt được tí nào không? – Nick hỏi.

Colin vẫn im lặng. Chẳng còn ai khác ở chỗ này, những âm thanh vọng lại chỉ là tiếng reo hò của các cầu thủ thỉnh thoảng dậy lên trên sân bóng rổ kế bên, và tiếng rửa chén đĩa lạnh canh mỗi lần người phục vụ duy nhất đi ra đi vào khu bếp. Nick ngả người trên ghế, kiên nhẫn đợi Colin có động thái tiếp theo.

Trên các trang xã hội, Colin có tiếng là trang nam tử độc thân tỷ phú của châu Á. Nổi tiếng không chỉ vì là hậu duệ của một trong những nhân vật siêu giàu châu Á mà anh còn là một trong những tay bơi hàng đầu của Singapore thời còn học trung học. Anh được ca tụng vì vẻ ngoài điển trai và phong nhã, hàng loạt cuộc tình với các minh tinh trong nước, và bộ sưu tập nghệ thuật đương đại vẫn không ngừng phát triển của mình.

Tuy nhiên, với Nick, Colin có được cái quyền tự do là chính mình. Nick, vốn biết anh từ thuở ấu thơ, có lẽ là người duy nhất trên hành tinh này chẳng bận tâm mấy may tới tiền của anh, và quan trọng hơn, là người duy nhất có mặt suốt thời kỳ cả hai gọi là “những năm tháng chiến tranh.” Vì ẩn dưới nụ cười rộng tới mang tai và tính cách đầy sức lôi cuốn, Colin phải vật lộn với tình trạng rối loạn tâm thần do lo lắng rất nặng và suy nhược, và Nick là một trong rất ít người được phép chứng kiến khía cạnh này của anh. Cứ như thể Colin giải tỏa mọi đau đớn và phiền não suốt nhiều tháng cùng một lúc, trút lên Nick bất cứ khi nào anh về thành phố. Với bất kỳ ai khác, đây sẽ là một tình trạng khó chấp nhận, nhưng đến giờ thì Nick đã quen với chuyện này, anh gần như không nhớ có lần nào Colin lại không chuyển từ trạng thái

thăng hoa nhất sang trạng thái trầm cảm nhất. Đây chỉ là một tiền đề để làm người bạn thân nhất của Colin.

Người phục vụ, một thiếu niên mồ hôi nhễ nhại trong chiếc áo phông đã bóng trông vẫn chưa đủ già dặn để đáp ứng các luật lao động trẻ em, đến gần bàn để chờ Nick gọi đồ.

– Cho tôi một bánh cà ri bò. Một lon Coke, thêm đá.

Cuối cùng Colin phá tan sự im lặng. – Lúc nào cũng thế, bánh cà ri bò và Coke, thêm đá. Cậu chẳng bao giờ thay đổi nhỉ?

– Biết nói gì với cậu nhỉ? Tôi biết mình thích gì mà. – Nick nói rất đơn giản.

– Cho dù cậu luôn thích đúng một thứ, nhưng cậu vẫn luôn có thể thay đổi quan điểm bất kỳ khi nào cậu muốn. Đó là sự khác nhau giữa bọn mình, – cậu vẫn có lựa chọn.

– Thôi nào, đâu phải thế. Cậu cũng chọn được mà.

– Nicky, tôi không ở cái thế được lựa chọn gì kể từ lúc tôi sinh ra, và cậu biết vậy mà. – Colin thản nhiên nói. – Điều hay là thực tế tôi muốn cưới Araminta. Tôi chỉ không biết mình sẽ làm thế nào nếu chuyển qua hoạt động sản xuất ở Broadway, thế thôi. Tôi từng nghĩ ra câu chuyện bắt cóc nàng, nhảy lên một chiếc máy bay, và cưới nàng ở một giáo đường hai mươi tư giờ nho nhỏ nào đó ngay giữa một chỗ chẳng đâu vào đâu ở Nevada.

– Vậy sao không làm thế? Đến tuần sau mới cưới mà, nhưng nếu cậu khổ sở thế này thì tại sao lại không hoãn lại chứ?

– Cậu biết vụ kết hợp này được dàn xếp đến từng chi tiết nhỏ nhất, và mọi thứ sẽ đúng như thế. Rất lợi cho việc làm ăn, và bất kỳ chuyện gì lợi cho làm ăn thì đều lợi cho gia đình. – Colin nói vẻ chua chát. – Mà này, tôi không

muốn nhắc đi nhắc lại chuyện tất yếu thêm nữa đâu. Mình nói về tối qua đi. Tớ thế nào? Hy vọng đủ vui vẻ cho Rachel chứ?

– Rachel quý cậu lắm. Quả là vô cùng bất ngờ khi được đón tiếp như thế, nhưng cậu biết đấy, cậu chưa từng phải thực hiện một màn trình diễn với cô ấy.

– Tớ chưa à? Cậu đã nói gì về tớ với cô ấy rồi? – Colin hỏi đầy cảnh giác.

– Tớ chưa kể gì cả, ngoài chuyện cậu từng bị ám ảnh đến bệnh hoạn với Kristin Scott Thomas.

Colin cười phá lên. Nick thở phào – đó là dấu hiệu mây đen đang tan dần.

– Cậu chưa kể với cô ấy chuyện tớ cố bám theo Kristin ở Paris à? – Colin hỏi tiếp.

– Ờ, chưa. Tớ không định cho cô ấy thêm bất kỳ cơ hội nào bỏ dở chuyến đi này bằng việc để cô ấy hiểu rõ những người bạn kỳ quái của mình đâu.

– Nói về kỳ quái, cậu có tin Araminta mền Rachel không?

– Tớ nghĩ cậu đánh giá thấp khả năng chơi đẹp của Araminta đấy.

– Chà, cậu biết bình thường cô ấy như thế nào với những người mới quen mà. Nhưng tớ nghĩ cô ấy muốn lấy lòng cậu. Và có thể cô ấy nhận thấy tớ mền Rachel ngay.

– Tớ rất vui. – Nick mỉm cười.

– Rất thành thật, tớ nghĩ lúc đầu tớ hơi ghen với cô ấy, nhưng tớ nghĩ cô ấy rất tuyệt. Cô ấy không đeo bám, và cô ấy đầy chất Mỹ tươi trẻ... Hẳn cậu phải biết ai ai cũng nói về cậu và Rachel chứ? Mọi người cũng đang đồn đoán về ngày cưới đấy.

Nick thở dài. – Colin, tớ không nghĩ đến chuyện cưới xin của mình lúc này. Tớ nghĩ về đám cưới của cậu cơ. Tớ chỉ cố gắng sống đúng thời điểm này thôi.

– Nói về thời điểm này, khi nào cậu định giới thiệu Rachel với bà cậu?

– Tớ định tối nay. Đó là lý do tớ tới gặp bà, – để Rachel được mời tới ăn tối.

– Tớ sẽ cầu nguyện một chút. – Colin nói vui khi ăn nốt chiếc cánh gà cuối cùng. Anh hiểu phải quan trọng như thế nào thì người bà lâu nay lánh mặt của Nick mới mời một khách lạ tới nhà mình. – Cậu phải hiểu rằng mọi thứ sẽ thay đổi ngay phút cậu mời Rachel vào nhà chứ?

– Thật buồn cười, Astrid cũng nói y như vậy. Cậu biết đấy, Rachel không trông đợi gì hết, – cô ấy không bao giờ gây sức ép với tớ xem khi nào thì phải cưới. Thực tế, bọn tớ chưa bao giờ bàn việc đó cả.

– Không, không, tớ không có ý vậy. – Colin cố gắng nói cho rõ. – Chỉ là hai người đang sống cảnh mơ mộng điên viên này, một cuộc sống kiểu ‘những người tình trẻ tuổi ở làng Greenwich’ đơn giản này. Cho tới giờ, cậu là người cố gắng sắp xếp mọi việc. Cậu không nghĩ là cô ấy sẽ rất sốc tối nay ư?

– Ý cậu là sao? Tớ đang cố gắng sắp xếp mọi việc, và tớ không thấy việc Rachel gặp bà tớ sẽ thay đổi mọi chuyện ra sao.

– Thôi nào, Nicky, đừng ngây thơ thế. Ngay lúc cô ấy bước chân vào nhà, điều đó sẽ ảnh hưởng đến mối quan hệ của các cậu. Tớ không nói rằng mọi chuyện nhất thiết sẽ xấu đi, nhưng sẽ không còn chuyện vô tư nữa. Cậu sẽ không thể quay lại như trước kia được nữa, chắc chắn vậy. Cho dù thế nào thì cậu sẽ mãi mãi thay đổi trong mắt cô ấy, giống như tất cả những cô bạn gái cũ của tớ lúc họ biết tớ là Colin Khoo ấy. Tớ chỉ đang tìm cách chuẩn bị một chút cho cậu thôi.

Nick ngẫm nghĩ về những gì Colin vừa nói một lát. – Tớ nghĩ cậu nhầm đấy, Colin. Trước hết, tình hình của bọn tớ hoàn toàn khác. Gia đình tớ không như gia đình cậu. Ngay từ ngày đầu tiên cậu đã được định sẵn để trở thành CEO tương lai của Đế chế Khoo, nhưng trong gia đình tớ không tồn tại chuyện như thế. Nhà tớ thậm chí còn chẳng hề có doanh nghiệp gia đình. Nhưng đúng, tớ có thể có những anh em họ giàu có nhưng cậu biết hoàn cảnh của tớ không giống họ. Tớ không như Astrid, được thừa hưởng hết toàn bộ tiền của bà cô chị ấy, hay các anh em mang họ Shang của tớ.

Colin lắc đầu. – Nicky, Nicky, đây là lý do khiến tớ yêu quý cậu. Cậu là người duy nhất ở châu Á không hề nhận ra cậu giàu đến thế nào, hoặc tớ nên nói là một ngày nào đó cậu sẽ giàu thế nào. Đây, đưa ví của cậu cho tớ.

Nick ngơ ngác, nhưng anh vẫn móc chiếc ví da nâu đã sờn của mình từ túi sau ra và đưa cho Colin.

– Cậu sẽ thấy trong ví tớ chỉ có khoảng năm mươi đô.

Colin móc giấy phép lái xe Bang New York của Nick ra và giơ lên trước mặt anh.

– Nói cho tớ nghe xem nó ghi cái gì.

Nick đảo mắt nhưng vẫn đọc.

– Nicholas A. Young.

– Phải, thế đấy. YOUNG. Nào, trong cả gia đình cậu, còn người anh em trai nào khác mang tên ấy không?

– Không.

– Chính là ý tớ đấy. Ngoài bố cậu, cậu là người duy nhất còn lại của chi họ Young. Cậu hẳn nhiên là người thừa kế, cho dù cậu có lựa chọn tin như vậy

hay không. Hơn nữa, bà nội cậu yêu mến cậu nhất. Và tất cả mọi người đều biết bà cậu nắm toàn bộ tài sản của cả họ Shang lẫn họ Young.

Nick lắc đầu, một phần không tin vào suy luận của Colin, nhưng hơn hết là vì nói đến những chuyện thế này – kể cả với người bạn thân nhất – khiến anh thấy khá gượng gạo. Đó là điều đã hình thành trong anh ngày từ khi còn nhỏ. (Anh vẫn nhớ hồi lên bảy, một lần anh từ trường về nhà và hỏi bà nội khi đó đang uống trà, “Thằng Bernard Tai lớp cháu nói rằng bố nó rất rất giàu, và rằng nhà mình cũng rất rất giàu. Có phải thế không ạ?” Cô Victoria, đang chăm chú xem tờ London Times, đột nhiên bỏ tờ báo xuống và chạy lại chỗ anh, “Nicky, đàn ông hành xử lịch sự không bao giờ đặt những câu hỏi như thế. Con đừng bao giờ hỏi người khác họ có giàu không hay bàn về những chuyện liên quan đến tiền bạc nhé. Chúng ta không giàu – chúng ta chỉ sung túc thôi. Giờ con xin lỗi Ah Ma của con đi.”)

Colin nói tiếp. – Cậu nghĩ tại sao ông nội tớ, vốn đối xử với mọi người rất nghiêm, lại đối đãi cậu như một vị hoàng tử mỗi lần ông gặp cậu?

– Chuyện này thì tớ nghĩ là vì ông quý tớ thôi.

– Ông nội tớ rất tệ. Ông chỉ quan tâm đến quyền lực và danh tiếng và mở rộng đế chế Khoo chết tiệt thôi. Đó là lý do ông khuyến khích toàn bộ sự vụ với Araminta này, và đó là lý do ông luôn nhắc xem tớ có thể kết bạn với ai. Ngay khi bọn mình còn bé, tớ nhớ ông đã nói, ‘Cháu phải tử tế với cậu Nicholas. Hãy nhớ rằng nhà mình chẳng là gì so với nhà Young đâu.’

– Tớ nghĩ ông nội cậu lắm cẩm thôi. Mà này, tất cả chuyện thừa kế vợ vẫn này thật sự chẳng là gì, bởi vì, rồi cậu sẽ thấy ngay thôi, Rachel không phải là loại con gái bận tâm đến chuyện đó. Có thể cô ấy là một nhà kinh tế, nhưng cô ấy là người ít nặng về vật chất nhất mà tớ biết.

– Chắc, vậy thì tớ mong cậu là người nặng về vật chất nhất. Nhưng cậu có thấy rằng ngay cả lúc này, những thế lực đen tối vẫn đang âm mưu hại cậu không?



– Thế này là sao, Harry Potter? – Nick cười cười. – Đó là những gì như cậu vừa nói. Phải, tớ biết ngay lúc này có những thế lực đen tối đang tìm cách hại tớ, như cậu nói. Astrid đã cảnh báo tớ, không hiểu sao mẹ tớ quyết định đi Trung Quốc ngay khi tớ vừa về, và tớ phải tranh thủ bà bác để thuyết phục bà nội tớ mời Rachel tối nay. Nhưng cậu biết được gì nào? Tớ thật sự chẳng bận tâm.

– Tớ không nghĩ cậu phải lo lắng gì về mẹ cậu đâu.

– Vậy chính xác tớ cần lo lắng về ai đây? Hãy nói cho tớ xem ai ngán đến mức phí thời gian tìm cách phá hoại mối quan hệ của tớ, và tại sao chứ?

– Thực tế là tất cả các cô gái đến tuổi kết hôn trên đảo này và mẹ họ sẽ làm như vậy.

Nick cười ầm. – Khoan đã, – sao lại là tớ? Chẳng phải cậu là anh chàng độc thân thích hợp nhất châu Á sao?

– Tớ chỉ là đứa kém cỏi thôi. Ai chẳng biết rằng trên thế gian này chẳng có gì ngăn được Araminta làm cô dâu vào tuần tới. Từ nay tớ chuyển lại vương miện cho cậu đấy. – Colin cười rinh rích, gập chiếc khăn giấy của anh ấy thành một chiếc kim tự tháp và đặt lên đầu Nick. – Giờ cậu là nhân vật chính.

*Mười tám*

# RACHEL VÀ PEIK LIN

•

## SINGAPORE

Sau khi kết thúc bữa trưa, bà Neena nhất quyết dẫn Rachel đi xem cho hết mé bên kia Villa d'Oro (nơi, không có gì ngạc nhiên, được thiết kế theo phong cách baroque phá cách mà Rachel đã nhận thấy lúc trước). Bà Neena cũng hãnh diện khoe vườn hồng của mình và bức tượng Canova họ mới dựng ở đó gần đây (thật may chưa phủ vàng). Cuối cùng khi chuyển tham quan kết thúc, Peik Lin gợi ý họ quay lại khách sạn để nghỉ ngơi uống trà chiều, vì Rachel vẫn cảm thấy hơi mệt do chuyến bay quá dài. – Khách sạn của cậu có món trà ngon tuyệt, kèm bánh nyonya kueh<sup>71</sup> hết sảy.

<sup>71</sup> Món bánh tráng miệng Peranakan. Loại bánh sắc sỡ, thơm phức gây nghiện này thường làm bằng bột gạo và mùi hương lá dứa thơm rất đặc trưng, là món dùng lúc uống trà rất được ưa thích ở Singapore.

– Nhưng mình vẫn còn no căng sau bữa trưa. – Rachel phản đối.

– Đây, cậu sẽ phải quen với lịch ăn uống Singapore. Ở đây bọn mình ăn năm lần một ngày, – điểm tâm, ăn trưa, trà, ăn tối, và ăn khuya.

– Chúa ơi, ở đây mình sẽ lên cân mất thôi.

– Không đâu. Cái nóng nực thế này có lợi đấy, – cậu sẽ vã mồ hôi hết sạch!

– Có lẽ cậu nói đúng, – mình không biết các cậu xoay xử với thời tiết này thế nào. – Rachel nói. – Mình sẽ uống trà, nhưng chúng ta tìm chỗ mát nhất

bên trong nhé.

Họ tìm chỗ thoải mái ở quán cà phê trên sân trời, nhìn xuống bể bơi nhưng có điều hòa không khí rất dễ chịu. Những người phục vụ mặc đồng phục trang nhã đi lại với những cái khay đựng bánh, trà, bánh ngọt và nhiều món bánh thơm ngon.

– Hừmmm... cậu cần thử ăn món bánh này. – Peik Lin nói, đặt một lát bánh nếp dừa lên đĩa của Rachel. Rachel cắn một miếng, nhận thấy sự kết hợp của trứng sữa ngọt dịu với gạo nếp thơm phức gây nghiện đến ngạc nhiên. Nàng nhìn quanh khu vườn đậm chất điền viên, hầu hết những chiếc ghế bố lúc này đều có khách gà gât trong ánh chiều tà.

– Mình vẫn không dám tin gia đình Colin sở hữu khách sạn này. – Rachel nói, cắn thêm một miếng bánh nữa.

– Tin đi, Rachel. Và họ còn sở hữu nhiều hơn nữa kia, – khách sạn ở khắp thế giới, bất động sản thương mại, ngân hàng, các công ty mỏ. Danh sách dài dằng dặc.

– Colin có vẻ rất giản dị. Ý mình là bọn mình tới một chợ đồ ăn ngoài trời để ăn tối.

– Chuyện đó thì chẳng có gì khó hiểu cả. Tất cả mọi người ở đây đều thích các trung tâm ẩm thực. Hãy nhớ đây là châu Á, và những ấn tượng đầu tiên có thể đánh lừa đấy. Cậu biết hầu hết dân châu Á tích góp tiền bạc của họ thế nào mà. Người giàu thậm chí còn kỹ tính hơn ấy chứ. Nhiều người giàu có nhất ở đây cố gắng không nổi bật, và hầu như cậu sẽ không bao giờ biết mình đang đứng cạnh một tỷ phú.

– Đừng hiểu sai ý mình, nhưng gia đình cậu có vẻ rất biết tận hưởng sự giàu sang.

– Ông nội mình từ Trung Quốc đến và dựng nghiệp với nghề thợ nề. Ông là người tự lập, và ông truyền cái quy tắc ‘làm hết sức, chơi hết mình’ cho tất cả người nhà mình. Nhưng thôi nào, nhà mình không sánh được với nhà Khoo. Nhà Khoo giàu khủng khiếp. Họ lúc nào cũng đứng đầu ‘Danh sách người giàu châu Á’ của Forbes. Và cậu biết với những gia đình này thì đó mới chỉ là đỉnh của tảng băng chìm thôi. Forbes chỉ báo cáo dựa trên tài sản họ có thể xác minh, và những người giàu châu Á này rất kín tiếng về tài sản của họ. Những gia đình giàu nhất luôn giàu hơn những gì Forbes ước tính cả tỷ bạc.

Một giai điệu điện tử chói lói vang lên.

– Tiếng gì thế? – Rachel hỏi, chưa kịp nhận ra nhạc chuông từ chiếc điện thoại di động mới dùng ở Singapore của nàng.

Là Nick gọi. – Chào anh. – Nàng mỉm cười trả lời.

– Chào em! Em có một buổi chiều vui vẻ với bạn em chứ?

– Tuyệt vời ạ. Bọn em đã về khách sạn thưởng trà. Anh thế nào rồi?

– Anh đang đứng đây nhìn Colin mặc đồ lót.

– Anh nói Gì cơ?

Nick cười. – Anh ở chỗ Colin. Lễ phục vừa chuyển đến, và bọn anh đang cho thợ may chỉnh sửa lần cuối.

– Ồ. Đồ của anh trông thế nào? Màu xanh lơ gợn sóng à?

– Không đời nào. Không, màu thạch anh sông Rhine viền vàng. Này, anh quên bég mất chưa nói với em, nhưng bà nội anh luôn tổ chức cho cả gia đình ăn tối vào thứ sáu. Anh biết em vẫn còn mệt vì bay đường dài, nhưng em nghĩ em có đến dự được không?

– Ôi. Ăn tối ở nhà bà anh à?

Peik Lin nghiêng đầu sát vào Rachel.

– Những ai sẽ ở đó? – Rachel hỏi.

– Có lẽ chỉ vài người họ hàng. Hầu hết gia đình anh vẫn ở nước ngoài. Nhưng chị Astrid sẽ có mặt.

Rachel hơi phân vân.

– Ừm, anh nghĩ sao? Anh có muốn em đến không, hay anh muốn dành chút thời gian riêng với gia đình mình trước đã?

– Dĩ nhiên là không. Anh thích em đến, nhưng chỉ khi em sẵn sàng nhé, – anh biết là báo hơi gấp.

Rachel nhìn Peik Lin, cân nhắc. Nàng có sẵn sàng gặp gia đình không?

– Nói đồng ý đi! – Peik Lin háo hức giục.

– Em rất muốn đến. Chúng ta phải ở đó lúc mấy giờ?

– Bảy rưỡi là ổn. Thế này... Anh đang ở chỗ Colin ở Sentosa Cove. Giao thông tối thứ Sáu sẽ rất kinh khủng nếu quay vào thành phố, cho nên anh gặp em ở đó sẽ dễ hơn. Em có ngại bắt taxi tới nhà bà anh không? Anh sẽ đưa em địa chỉ, và anh sẽ ở cửa đón khi em đến.

– Bắt taxi à?

Peik Lin lắc đầu, miệng làm hiệu:

– Mình sẽ đưa cậu đến.

– Vâng, cứ cho em biết ở chỗ nào. – Rachel nói.

– Công viên Tyersall.

– Công viên Tyersall. – Nàng viết xuống một mảnh giấy lấy từ trong ví. – Thế thôi à? Số bao nhiêu?

– Không có số. Cứ tìm hai cái cột trắng, và cứ nói với lái xe ở cuối Đại lộ Tyersall, ngay đằng sau Vườn Bách thảo. Cứ gọi cho anh nếu em gặp vấn đề khi tìm đường.

– Vâng, gặp anh sau một tiếng nữa.

Ngay khi Rachel tắt máy, Peik Lin vồ lấy mẫu giấy từ tay nàng. – Để xem Bà sống ở chỗ nào. – Cô ấy chăm chú xem địa chỉ. – Không có số, vậy Công viên Tyersall phải là một khu căn hộ. Hừm... mình nghĩ mình biết mọi chung cư trên đảo. Mình chưa bao giờ nghe nói đến Đại lộ Tyersall. Mình nghĩ có lẽ ở đâu đó bên Bờ Tây.

– Nick nói nó ở ngay chỗ Vườn Bách thảo.

– Thật sao? Rất gần đấy. Mà này, lái xe của mình có thể biết đường. Chúng ta có nhiều việc quan trọng hơn phải làm đấy, – chẳng hạn cậu sẽ phải mặc gì.

– Ôi Chúa ơi, mình chẳng biết làm sao!

– Chậc, cậu muốn mặc đồ thoải mái, nhưng cậu cũng muốn gây ấn tượng tốt phải không? Colin và Araminta có đến đó tối nay không?

– Mình không nghĩ vậy. Anh ấy nói chỉ có gia đình anh ấy thôi.

– Chúa ơi, mình ước gì mình biết nhiều hơn về gia đình Nick.

– Người Singapore các cậu làm tớ chết cười. Sao mà tọc mạch thế!

– Cậu phải hiểu thôi. Đây là một cái làng rất lớn – mọi người đều xía vào việc của người khác. Thêm nữa, cậu phải thừa nhận mọi việc giờ trở nên thú vị hơn ở chỗ chúng ta biết rằng anh ấy là bạn thân nhất của Colin. Cho nên tối nay trông cậu cần phải lộng lẫy!

– Hừmmm... Mình chẳng biết nữa. Mình không muốn gây ấn tượng sai, giống như mình là đứa được bảo bọc hay gì đó.

– Rachel, tin mình đi, không ai kết tội cậu là người được bảo bọc đâu. Mình nhận ra cái áo khoác cậu đang mặc – cậu mua nó hồi ở đại học, phải không? Cho mình xem cậu mang theo những gì nào. Đây là lần đầu tiên cậu gặp gia đình, cho nên cậu cần thật sự có sách lược với việc đó.

– Peik Lin, cậu bắt đầu khiến mình căng thẳng đấy! Mình chắc chắn gia đình anh ấy sẽ ổn, và họ sẽ không bận tâm mình mặc gì chừng nào mình không trần truồng xuất hiện.

Sau nhiều lần thay trang phục dưới sự giám sát của Peik Lin, Rachel quyết định mặc những gì cô đã lên kế hoạch sẽ mặc lúc đầu, – một chiếc váy lanh dài màu nâu sô cô la không tay cài khuy đằng trước, một sợi dây nịt hông đơn giản làm bằng cùng loại vải, và một đôi dép có quai gót thấp. Nàng đeo thêm một chiếc vòng màu bạc quấn quanh cổ tay vài vòng và món đồ trang sức đắt tiền duy nhất nàng có, – đôi hoa tai ngọc trai Mikimoto mà mẹ đã tặng nàng khi nhận văn bằng tiến sĩ.

– Trông cậu hơi giống Katharine Hepburn<sup>72</sup> ở vườn thú hoang dã đấy. – Peik Lin nói. – Duyên dáng, phù hợp, nhưng không cố cứng nhắc quá.

<sup>72</sup> Katharine Houghton Hepburn (1907-2003) là nữ diễn viên Mỹ giữ kỷ lục về số lần được trao giải Oscar cho Nữ diễn viên chính xuất sắc nhất với 4 lần giành giải trong tổng số 12 lần được đề cử. Bà được đánh giá là nữ diễn viên số một của điện ảnh Hoa Kỳ trong 100 năm qua. (ND)

– Tóc buộc lên hay để xõa nhỉ? – Rachel hỏi.

– Cứ để xõa đi. Như thế quỵển rũ hơn một chút. – Peik Lin đáp. – Nào, chúng ta đi không cậu muộn mất.

Hai cô gái thấy mình vòng vèo theo những con đường đầy lá cây ở phía sau Vườn Bách thảo, tìm Đại lộ Tyersall. Người lái xe nói anh ta đã từng chạy qua phố đó nhưng giờ dường như không tìm thấy nó. – Lạ là phố ấy không hiện trên GPS – Peik Lin nói. – Đây là một khu vực rất dễ nhầm lẫn vì nó là một trong rất ít khu vực có những đường hẹp thế này.

Khu vực này khiến Rachel ngạc nhiên hoàn toàn, vì đây là lần đầu tiên nàng thấy những ngôi nhà cổ to lớn như vậy trên những bãi cỏ thênh thang.

– Hầu hết tên các phố này nghe rất Anh. Đường Napier, Đường Cluny, Đường Gallop Road... – Rachel nhận xét.

– Ừ, đây là khu vực tất cả quan chức thuộc địa Anh sống mà, – thật sự nó không phải là khu dân cư. Hầu hết những tòa nhà này từng thuộc sở hữu của chính quyền và nhiều tòa là đại sứ quán, như tòa nhà xám có cột đăng kia kia – đó là đại sứ quán Nga. Cậu biết không, chắc bà Nick sống trong một khu nhà chính phủ – đó là lý do mình chưa bao giờ nghe nói đến.

Người lái xe đột nhiên đi chậm lại, và tạt sang trái ở một ngã ba đường, tiến thẳng vào một đoạn đường còn hẹp hơn. – Nhìn này, đây là Đại lộ Tyersall, vậy tòa nhà phải ở cuối đường này. – Peik Lin nói. Những hàng cây to lớn với phần thân uốn éo, cổ kính vươn lên hai bên đường, phân thành từng lớp nhờ đám dương xỉ mọc dày có nguồn gốc từ khu rừng rậm nguyên sinh từng phủ kín hòn đảo này. Con đường bắt đầu thấp xuống và ngoặt về bên phải, và họ đột nhiên thấy hai cây cột lục giác màu trắng làm khuôn cho một cánh cổng sắt thấp được sơn màu xám. Nép sâu bên đường, gần như bị những tán cây rậm rịt phủ kín, là một tấm biển gỉ sét ghi CÔNG VIÊN TYERSALL.

– Cả đời mình chưa bao giờ tới tận phố này. Thật lạ là ở đây lại có chung cư. – Peik Lin chỉ biết nói vậy. – Giờ ta làm gì đây? Cậu có muốn gọi cho Nick không?



Rachel chưa kịp trả lời, thì một lính canh người Ấn Độ với bộ râu trông rất dữ tợn, mặc đồng phục màu xanh ô liu hồ cứng và đội khăn to sụ, xuất hiện ở cổng. Lái xe của Peik Lin chậm chạp nhích dần lên trước, hạ kính cửa sổ xuống khi người kia đến gần. Người lính nhìn vào trong xe và nói bằng thứ tiếng Anh rất chuẩn:

– Cô Rachel Chu phải không ạ?

– Vâng, là tôi đây. – Rachel trả lời, vẫy vẫy tay từ ghế sau.

– Chào mừng cô, cô Chu. – Người lính mỉm cười nói. – Xin cứ đi theo đường này, bám theo bên phải. – Ông ta hướng dẫn người lái xe trước khi đi tới mở cổng và vẫy tay cho họ qua.

– Alamak, các cô có biết người đó là ai không? – Lái xe người Malay của Peik Lin nói, ngoảnh lại với vẻ mặt hơi kinh hãi.

– Ai thế? – Peik Lin hỏi.

– Là một Gurkha đấy! Họ là những chiến binh đáng sợ nhất thế giới. Tôi từng gặp họ hồi ở Brunei. Vua Brunei chỉ dùng Gurkha làm lực lượng bảo vệ riêng của ngài. Một Gurkha làm gì ở đây nhỉ? Chiếc xe tiếp tục trên đường và chạy vòng lên một quả đồi thấp, hai bên lối xe chạy là một bức tường hàng rào cây rất dày được cắt tỉa. Khi xe ngoặt qua một khúc cong vừa phải, họ đến trước một cánh cổng khác. Lần này là một cánh cổng thép chắc chắn, kèm một chòi gác hiện đại. Rachel nhìn thấy hai người lính Gurkha nữa chăm chú nhìn ra ngoài cửa sổ trong khi cánh cổng đồ sộ khẽ khàng trượt sang bên, để lộ ra một lối xe chạy rất dài nữa, lần này là đường rải sỏi. Khi chiếc xe lăn tới, bánh xe nghiền xuống những viên cuội xám, đám cây cối xanh tốt nhường chỗ cho một con lộ rất đẹp trồng cỏ cao vút chia đôi khu đất công viên. Có lẽ có tới ba mươi cây cỏ xếp hàng đều tăm tắp dọc hai bên lối xe chạy, và ai đó đã cẩn thận bố trí những ngọn đèn hình chữ nhật rất cao thấp sáng bằng nến bên dưới mỗi tán cỏ, giống như những người lính tỏa sáng dẫn đường.

Khi xe chạy tới lối dành riêng cho xe, Rachel kinh ngạc nhìn ra những ngọn đèn nhảy nhót và khoảng đất mênh mông được cắt tĩa quanh nàng. – Đây là công viên gì nhỉ? – Nàng hỏi Peik Lin.

– Mình không rõ.

– Toàn bộ chỗ này là một khu phát triển nhà à? Trông như thế chúng ta đang đi vào khu resort Club Med ấy.

– Mình không chắc. Mình chưa bao giờ thấy nơi như thế này ở Singapore. Thậm chí còn không cảm thấy như chúng ta đang ở Singapore nữa kia. – Peik Lin kinh ngạc nói. Toàn bộ khung cảnh khiến cho cô nhớ đến những điền trang đường bệ mà cô đã ghé thăm ở Anh, như Chatsworth hay Cung điện Blenheim. Khi xe vòng qua khúc cua cuối cùng, Rachel đột nhiên bật lên tiếng kêu thảng thốt, bủ lấy tay Peik Lin. Phía xa, một ngôi nhà đồ sộ hiện ra, sáng rực đèn. Khi họ lại gần hơn, tầm vóc của nơi này thực sự hiện rõ. Đó không phải là một ngôi nhà. Đúng hơn là một cung điện. Lối xe chạy phía trước xếp hàng dài những chiếc xe hơi, gần như tất cả đều rất lớn và của châu Âu – Mercedes, Jaguars, Citroëns, Rolls-Royces, nhiều chiếc mang huy chương và cờ ngoại giao. Một nhóm lái xe riêng đi vãn vợ vòng tròn phía sau xe, hút thuốc. Đứng đợi sẵn bên cánh cửa trước đồ sộ, trong chiếc áo sơ mi vải lanh trắng tinh và chiếc quần vàng nhạt, tóc để rối rất kiểu cách và hai tay đút vào túi vẻ trầm tư, chính là Nick.

– Mình cảm giác như mình đang mơ. Chuyện này không thể là thật. – Peik Lin nói.

– Ôi Peik Lin, những người này là ai thế? – Rachel sốt ruột hỏi.

Lần đầu tiên trong đời, Peik Lin nói không nên lời. Cô trân trân nhìn Rachel với cảm xúc mãnh liệt bất ngờ, và rồi cô nói, gần như thì thào:

– Mình không biết những người này là ai. Nhưng mình có thể nói với cậu một điều, – những người này còn giàu hơn cả Chúa trời.

# PHẦN HAI

*Tôi không nói phân nửa những gì tôi nhìn thấy, vì sẽ chẳng ai tin tôi.*

**MARCO POLO, 1324**

# Một ASTRID

•  
SINGAPORE

Vừa cài gọng cho Cassian hàng khuy bộ lễ phục may đo màu xanh dương của Phố mới tinh thì Astrid nhận được một cuộc gọi của chồng.

– Anh phải làm việc muộn và sẽ không kịp về ăn tối ở nhà Ah Ma đâu.

– Vậy à? Michael, tuần này tối nào anh cũng làm việc muộn. – Astrid nói, cố giữ giọng bình thường.

– Cả nhóm đều ở lại muộn mà.

– Vào tối thứ sáu sao? – Cô không định để lộ bất kỳ dấu hiệu ngờ vực nào, nhưng mấy lời ấy cứ bật ra trước khi cô kịp ngăn mình lại. Mắt cô mở lớn, mọi dấu hiệu đều đã rõ, Michael đã hủy gần như mọi sự kiện gia đình trong mấy tháng qua.

– Ừ. Anh đã nói với em rồi, khởi nghiệp là thế này mà. – Michael nói vẻ thận trọng.

Astrid rất muốn gọi anh ta là đồ bịp bợm. – Chà, sao anh không nhập cuộc khi nào anh xong việc nhỉ? Có lẽ sẽ muộn đấy. Hoa tan hua (hoa quỳnh) của Ah Ma sẽ nở tối nay, và bà có mời một số người tới thưởng hoa.

– Thế thì càng thêm lý do để anh không tới được. Anh trông sẽ tả tơi lắm.

– Thôi nào, sẽ là một dịp rất đặc biệt. Anh biết là phải rất may mắn mới được xem hoa nở, và sẽ rất vui. – Astrid nói, cố giữ giọng điệu nhẹ nhàng.

– Anh ở đó lần trước khi hoa nở cách đây ba năm rồi, và anh không nghĩ anh có thể tiếp được đông người tối nay.

– Ồ, em không nghĩ sẽ đông người đâu.

– Em lúc nào chẳng nói thế và rồi khi chúng ta tới đó thì hóa ra là một bữa tối cả năm chục người, có cả một số nghệ sĩ nữa, hoặc có một vài chương trình phiến nhiễu khác. – Michael càu nhàu.

– Đâu phải thế.

– Thôi nào, lah, em biết đúng thế mà. Lần trước chúng ta phải ngồi cho hết cái màn độc tấu piano của cái tay Ling Ling đấy thôi.

– Michael, là Lang Lang, và có lẽ anh là người duy nhất trên đời này không coi trọng một buổi hòa nhạc riêng của một trong những nghệ sĩ dương cầm hàng đầu thế giới.

– Ôi dào, lay chay<sup>73</sup> đến chết, đặc biệt lại vào tối thứ sáu khi mà anh mệt lử sau cả tuần dài.

<sup>73</sup> Tiếng Phúc Kiến mang nghĩa “chán ngắt.”

Astrid quyết định là không đáng để thúc ép anh ta thêm nữa. Rõ ràng anh ta đã có cả nghìn lý do để không đến bữa ăn tối. Thật sự anh ta có nhiệm vụ gì nhỉ? Có phải cô ả gửi tin nhắn đột ngột từ Hong Kong mò đến chẳng? Có phải anh ta sắp gặp ả?

– Thôi được, em sẽ bảo đầu bếp làm món gì đó cho anh khi anh về nhà. Anh thích ăn gì nào? – Cô vui vẻ đề nghị.

– Không, không, đừng lo. Anh chắc rằng bọn anh sẽ gọi đồ ăn ngay ở đây.

Cứ như thật. Astrid miễn cưỡng tắt máy. Anh ta sẽ gọi đồ ăn ở đâu nhỉ? Dịch vụ phòng tại khách sạn rẻ tiền nào đó ở Geylang chẳng? Anh ta chắc chắn không có cách gì gặp cô ả này tại một khách sạn tử tế cả – sẽ có người nhận ra anh ta. Cô nhớ lại lần cách đây không lâu Michael cũng ngọt ngào cáo lỗi bỏ lỡ dịp gặp mặt gia đình. Anh ta đã nói đầy áy náy thế này: – Em yêu, anh rất xin lỗi vì không thể đến được. Em có chắc em đi một mình được không? – Nhưng vẻ dịu dàng ấy của anh ta đã biến mất rồi. Chính xác chuyện này xảy ra khi nào? Và tại sao cô lại mất thời gian đến vậy mới nhận ra các dấu hiệu chứ?

Kể từ cái ngày ở cửa hàng trang sức Stephen Chia Jewels, Astrid đã trải nghiệm đủ loại cảm xúc. Éo le là cô lại cảm thấy nhẹ nhõm vì có được bằng chứng về sự không chung thủy của chồng mình. Chính tình trạng không chắc chắn về chuyện này – những ngờ vực ngấm ngấm – đang giết chết cô. Giờ thì cô có thể, như một nhà tâm lý học nói, “học cách chấp nhận và học cách thích nghi.” Cô có thể tập trung vào bức tranh lớn hơn. Sớm hay muộn, mọi việc cũng sẽ kết thúc và cuộc sống vẫn tiếp tục, như vẫn thế với hàng triệu bà vợ âm thầm chịu đựng những hành động bội bạc của chồng mình kể từ xa xưa.

Chẳng cần phải đấu đá, không cần phải đối đầu một cách điên cuồng. Kiểu đó quá thường tình, cho dù mọi điều ngờ ngẩn chồng cô đã làm đều là những tình huống trực tiếp xuất hiện ở một trong những câu đố vui “Chồng tôi có đang lừa dối tôi không?” trên một tờ tạp chí phụ nữ hạng bét nào đó: Có đúng chồng bạn có thêm nhiều chuyến công tác muộn? Hãy kiểm tra. Vợ chồng bạn ân ái không còn thường xuyên nữa? Hãy kiểm tra. Chồng bạn có những khoản chi tiêu bí mật mà không có lời giải thích? Kiểm tra ngay. Cô có thể thêm một dòng mới cho câu đố: Có phải chồng bạn nhận được tin nhắn vào đêm muộn từ một cô ả nào đó nói rằng nhớ cái của nợ của anh ta? **KIỂM TRA NGAY.** Đầu Astrid lại bắt đầu quay mòng mòng. Cô cảm nhận được huyết áp của mình tăng lên. Cô cần ngồi xuống một phút và hít vài hơi thật sâu. Sao cô lại quên tập yoga cả tuần khi mà cô vô cùng cần giải tỏa sự

căng thẳng đang tích tụ? Dừng lại. Dừng lại. Dừng lại. Cô cần vứt bỏ tất cả chuyện này khỏi đầu óc mình và sống đúng với hiện tại. Ngay lúc này, ở thời điểm này, cô cần sẵn sàng cho bữa tiệc của Ah Ma.

Astrid nhìn thấy bóng mình trong chiếc bàn cà phê lấp lánh và quyết định thay đổi trang phục. Cô đang mặc một bộ đồ ưa thích cũ – một chiếc váy dài màu đen mỏng như sa của Ann Demeulemeester, nhưng cô cảm thấy cần hết mình tối nay. Cô sẽ không để sự vắng mặt của Michael làm hỏng buổi tối của mình. Cô sẽ không bận tâm thêm về chuyện anh ta sẽ đi đâu, anh ta làm gì hay không làm gì. Cô quyết định rằng đây sẽ là một buổi tối thần tiên ngắm hoa nở dưới vòm trời sao, và sẽ chỉ có những điều tốt đẹp diễn ra. Những điều tốt đẹp luôn diễn ra tại nhà Ah Ma.

Cô đi vào phòng tắm dự phòng, mà cơ bản đã biến thành một tủ đầy quần áo thêm cho cô (và đây còn chưa bao gồm vô số phòng quần áo cô vẫn giữ ở nhà cha mẹ mình). Không gian chật cứng những giá kim loại có bánh lăn trên chất những túi quần áo được bố trí rất tỉ mỉ theo mùa và màu sắc, và Astrid phải di chuyển một giá để đồ ra hành lang mới có thể xoay sở thoải mái trong phòng. Căn hộ này quá nhỏ cho gia đình ba người (là bốn nếu tính cả cô vú em, Evangeline, người ngủ chung phòng với bé Cassian), nhưng cô vẫn chấp nhận vì chồng mình.

Hầu hết bạn bè của Astrid đều vô cùng kinh hoàng khi phát hiện ra điều kiện sống của cô. Đối với đa số người Singapore, một căn chung cư ba phòng ngủ rộng hơn một trăm tám mươi mét vuông với hai phòng tắm rửa và một ban công riêng ở Quận Chín là rất xa xỉ. Nhưng với Astrid, người vốn lớn lên trong những không gian nguy nga như căn biệt thự của cha cô trên Đường Nassim, ngôi nhà gỗ bungalow trên bãi biển rất tân thời dùng cho dịp cuối tuần ở Tanah Merah, điền trang rộng lớn của gia đình ở Kuantan, và biệt phủ Công viên Tyersall của bà cô, thì điều đó hoàn toàn không hiểu nổi.

Để làm quà cưới, cha cô đã có kế hoạch đặt một kiến trúc sư người Brazil rất tháo vát xây cho đôi trẻ mới cưới một căn nhà ở Bukit Timah trên phần đất

đã được sang tên cho Astrid, nhưng Michael không chịu. Anh là người kiêu hãnh và dứt khoát sống ở nơi anh có khả năng tậu được. “Con có thể chu cấp cho con gái bố và gia đình tương lai của chúng con,” anh thông báo với ông bố vợ tương lai của mình, người thấy hành động đó khá điên rồ thay vì ấn tượng. Làm sao anh chàng này lo kiếm nổi một nơi mà con gái ông đã quen chỉ với đồng lương của mình chứ? Số tiền tiết kiệm còm của Michael thậm chí cũng khó giúp họ trả trước một phần cho một căn hộ riêng, và ông Harry thấy khó tưởng tượng được rằng con gái mình lại sống trong loại nhà chính phủ bao cấp. Tại sao, chí ít chúng nó không dọn đến một trong những căn nhà hoặc khu căn hộ sang trọng mà con bé đã sở hữu chứ? Nhưng Michael cương quyết rằng anh ta và vợ khởi đầu cuộc sống của họ ở một khu vực trung lập. Cuối cùng, có sự nhượng bộ và Michael đồng ý để cả Astrid và bố cô cùng chia sẻ những gì anh ta có thể chi ra như một khoản trả trước. Số tiền kết hợp đó cho phép họ có một khoản thế chấp cố định ba mươi năm đối với căn hộ ở một khu chung cư từ thập niên tám mươi bên Đại lộ Clemenceau này.

Khi Astrid sàng lọc các giá đồ, rất tức cười, cô đột nhiên nhận ra rằng số tiền cô tiêu cho những bộ trang phục sang trọng riêng trong căn phòng này đã có thể chi trả cho một căn nhà rộng gấp ba lần thế này. Cô tự hỏi Michael sẽ nghĩ gì nếu thực tế anh ta biết cô sở hữu bao nhiêu bất động sản. Bố mẹ Astrid mua cho các con mình nhà cửa giống như cách những ông bố bà mẹ khác mua cho con họ kẹo bánh vậy. Qua nhiều năm, họ đã mua cho cô nhiều nhà đến mức, lúc cô trở thành phu nhân Michael Teo, cô đã sở hữu một danh mục bất động sản đáng kinh ngạc. Có một căn bungalow ở Đường Dunearn, căn nhà ở Clementi và một căn liền kề ở Ngõ Chancery, một dãy nhà-cửa hàng khu Peranakan lịch sử ở Emerald Hill do bà dì bên họ Leong để lại cho cô, và rất nhiều căn hộ sang trọng khác rải rác ở khắp đảo.

Đó mới chỉ là ở Singapore. Còn có những mảnh đất ở Malaysia; một căn hộ ở London mà anh chàng Charlie Wu đã bí mật mua cho cô; một căn nhà ở khu Point Piper giàu có tại Sydney và một căn nữa ở Diamond Head,



Honolulu; và gần đây, mẹ cô đã nói đến việc để một căn pen house ở một tòa tháp mới nào đó tại Thượng Hải mang tên cô. (“Mẹ nhìn thấy một cái máy tính gương<sup>74</sup> đặc biệt trong tủ đồ có thể ghi nhớ mọi thứ đồ con mặc và lập tức biết chỗ này là dành cho con,” bà Felicity phấn khởi thông báo với cô.) Nói một cách thẳng thắn, Astrid thậm chí không buồn cố nhớ tất cả; có quá nhiều tài sản để mà nắm cho hết.

<sup>74</sup> Loại màn hình máy tính mỏng và trong suốt như tấm gương, người sử dụng chạm tay lên đó để vận hành. (ND)

Mà dù sao tất cả đều vô nghĩa, vì ngoài những nhà-cửa hiệu ở Emerald Hill và căn hộ ở London, không có chỗ nào thực sự là của cô – chưa phải. Đây là một phần sách lược kế vị tài sản của bố mẹ cô, và Astrid biết rằng chừng nào bố mẹ cô còn sống, cô sẽ không thật sự kiểm soát số tài sản, mặc dù cô được hưởng nguồn thu nhập có được từ chúng. Hai lần mỗi năm, khi gia đình ngồi lại cùng với các nhà quản lý đầu tư của họ tại Leong Holdings, cô nhận thấy các tài khoản riêng của cô luôn tăng về giá trị, đôi khi ở mức độ vô lý, bất kể cô đã phung phí mua bao nhiêu váy áo sang trọng ở mùa trước.

Vậy cô nên mặc gì đây? Có lẽ đã đến lúc diện một trong những bộ trang phục mua ở Paris mới nhất. Cô sẽ mặc chiếc áo cánh xòe màu trắng có thêu hoa văn của Alexis Mabille cùng chiếc quần dài màu xám ngọc Lanvin và đôi hoa tai VBH mới. Vấn đề đối với đôi hoa tai là trông chúng hơi phô trương quá nên tất cả mọi người sẽ nghĩ đó là hàng nữ trang giả. Thực tế chúng làm cho toàn bộ trang phục rất thoải mái. Phải, nàng xứng đáng thật lộng lẫy. Và giờ có lẽ nàng cũng nên thay đổi quần áo của Cassian để ton sur ton với nàng.

– Evangeline, Evangeline, – cô gọi to. – Tôi muốn thay quần áo cho Cassian. Mặc cho cháu cái áo khoác màu xám xanh của Marie-Chantal ấy.

# Hai

## RACHEL VÀ NICK

.

### CÔNG VIÊN TYERSALL

Khi xe của Peik Lin đến gần cánh cổng dành riêng cho xe cộ của Công viên Tyersall, Nick chạy vội theo bậc cấp phía trước hướng về phía họ.

– Anh cứ lo em bị lạc đấy, – anh nói, tay mở cửa xe.

– Đúng là bọn em cũng bị lạc một chút. – Rachel đáp, bước ra khỏi xe và sững sờ nhìn phần mặt tiền lộng lẫy của tòa dinh thự trước mặt nàng. Bụng nàng có cảm giác như thắt lại, và nàng lo lắng vượt phăng lại những nếp nhàu trên chiếc váy của mình.

– Em đến muộn à?

– Không, không sao. Anh xin lỗi, chỉ dẫn của anh không rõ à? – Nick hỏi, ngó vào xe và mỉm cười với Peik Lin. – Peik Lin, – cảm ơn đã đưa Rachel quá giang.

– Đương nhiên rồi. – Peik Lin lầm bầm, vẫn còn khá choáng váng trước những gì xung quanh. Cô rất muốn nhảy ra khỏi xe và khám phá khu đất rộng mênh mông này, nhưng có gì đó mách cô ngồi yên trên ghế. Cô để lại một lúc, nghĩ rằng có thể Nick sẽ mời cô uống một chút, nhưng dường như chẳng có lời mời nào cả. Cuối cùng cô cố gắng nói một cách hờ hững nhất có thể: – Chỗ này đúng là một nơi ra trò, – đây là nhà bà anh à?

– Phải. – Nick trả lời.

– Bà sống ở đây lâu chưa? – Peik Lin không tìm được việc cố tìm hiểu thêm trong khi nghề cũ để nhìn cho rõ hơn.

– Từ lúc bà còn là một thiếu nữ cơ. – Nick nói.

Câu trả lời của Nick khiến Peik Lin ngạc nhiên, vì cô cho rằng ngôi nhà này thuộc về ông nội anh. Lúc này, điều cô thật sự muốn hỏi là, Bà của anh là ai vậy? Nhưng cô không muốn quá tọc mạch. – Chà, chúc hai người có một quãng thời gian tuyệt vời. – Peik Lin nói, nháy mắt với Rachel và nói to mấy từ “Gọi cho tớ sau nhé!” Rachel mỉm cười nhanh với cô bạn.

– Chúc ngủ ngon, và nhớ về nhà an toàn. – Nick nói, vỗ nhẹ lên nóc xe.

Khi chiếc xe của Peik Lin chạy đi, Nick quay sang Rachel, trông hơi bẽn lẽn. – Anh hy vọng ổn thỏa... nhưng không chỉ có gia đình. Bà anh quyết định mở một bữa tiệc nhỏ, tất cả được sắp xếp vào phút cuối, đương nhiên vậy, bởi vì hoa tan hua của bà sẽ nở tối nay.

– Bà tổ chức tiệc vì hoa của bà nở ư? – Rachel hỏi, nhưng không hẳn chú ý.

– À, đây là loại hoa rất đặc biệt, cực kỳ ít khi nở, cả thập kỷ mới nở một lần, có khi còn lâu hơn thế. Chúng chỉ nở ban đêm, và tất cả chỉ kéo dài có vài tiếng. Là một dịp rất đáng để chứng kiến.

– Nghe thú vị thật, nhưng giờ em thấy thật sự ăn mặc tuềnh toàng cho sự kiện như thế này. – Rachel trầm ngâm nói, mắt nhìn cả đội xe sang xếp dọc lối xe chạy.

– Không hề, – trông em rất tuyệt. – Nick bảo nàng. Anh cảm nhận được sự lo lắng của nàng và cố gắng trấn an, đặt tay lên eo, anh dẫn nàng về phía cửa trước. Rachel cảm nhận được nguồn năng lượng ấm áp lan tỏa từ cánh tay rắn chắc của anh và lập tức cảm thấy ổn hơn. Chàng hiệp sĩ trong bộ giáp sáng lòa của nàng ở bên nàng, và mọi thứ sẽ đâu vào đấy.

Khi họ vào nhà, thứ đầu tiên đập vào mắt Rachel là những viên gạch lát gốm ghép rất ấn tượng trong đại sảnh. Nàng đứng sững một lúc trước kiêu hoa văn san hô màu xanh lam và đen trước khi nhận ra rằng không chỉ có mình họ. Một người đàn ông Ấn Độ cao lớn, dong dỏng đứng im lặng giữa sảnh cạnh một chiếc bàn tròn bày kín những lọ hoa lan hồ điệp màu trắng và tía rất lớn. Người đàn ông trịnh trọng cúi đầu chào Rachel và trao cho cô một chiếc bát bạc đựng đầy nước và những cánh hoa hồng phơn phớt. – Để cô tỉnh táo, thưa cô. – Ông ta nói.

– Em uống thứ này à? – Rachel thì thào hỏi Nick.

– Không, không, để em rửa tay. – Nick chỉ dẫn. Rachel nhúng các ngón tay vào thứ nước mát lạnh thơm phức rồi mới lau lên một chiếc khăn vải bông mềm mại được trao cho nàng, cảm thấy sững sờ (và một chút ngơ ngác) trước nghi thức này.

– Mọi người đều lên phòng khách trên gác rồi. – Nick nói, dẫn nàng về phía cầu thang đá chạm trổ. Qua khóe mắt, Rachel chợt nhìn thấy thứ gì đó và bật thốt lên. Bên cạnh cầu thang lù lù một con hổ khổng lồ.

– Nó bị nhồi bông rồi, Rachel. – Nick cười. Con hổ đứng ở tư thế sắp vồ xuống, miệng há ra như đang gầm dữ tợn.

– Em xin lỗi, trông nó thật quá. – Rachel nói, trấn tĩnh lại.

– Nó là thật đấy. Nó là một con hổ Singapore bản địa. Chúng thường quần thảo ở vùng này cho tới cuối thế kỷ mười chín, nhưng chúng bị săn bắn đến tuyệt chủng rồi. Cụ của anh bắt được con này khi nó chạy vào nhà và nấp dưới bàn bi da, đại loại câu chuyện như vậy.

– Tội nghiệp. – Rachel nói, đưa tay rón rén vuốt ve đầu con hổ. Lông nó giòn một cách kỳ lạ, cứ như thể cả mảng có thể rụng xuống bất kỳ lúc nào.

– Lúc bé anh sợ nó chết khiếp. Anh chưa bao giờ dám đến gần sảnh vào ban đêm, và anh từng mơ thấy nó sống lại tấn công anh lúc anh đang ngủ. – Nick nói.

– Anh lớn lên ở đây à? – Rachel ngạc nhiên hỏi.

– Ừ, cho tới lúc anh lên bảy.

– Anh chưa bao giờ kể với em là anh sống trong một cung điện.

– Đây không phải là cung điện. Đây chỉ là một tòa nhà lớn.

– Nick, ở nơi xuất thân của em thì đây là một cung điện đấy. – Rachel nói, ngược nhìn vòm mái bằng thép và kính cao vút phía trên đầu họ. Khi họ leo lên cầu thang, những tiếng trò chuyện rì rầm và tiếng dương cầm vọng về phía họ. Khi lên đến chiếu nghỉ lên tầng hai, Rachel gần như phải dụi mắt vì không tin. Chúa ơi. Nàng cảm thấy nhất thời choáng váng, cứ như thể nàng vừa dịch chuyển ngược thời gian tới một thời kỳ khác, trở lại đại sảnh của một con tàu vượt đại dương những năm hai mươi đang trên đường từ Venice tới Istanbul, có lẽ vậy.

“Phòng khách,” như cách Nick khiêm nhường gọi vậy, là một phòng dài chạy suốt toàn bộ đầu phía bắc của tòa nhà, với những đi văng trang trí nghệ thuật, những chiếc ghế bành to đan bằng liễu gai, và những chiếc ghế dài có đệm được bố trí thành những khu vực ngồi riêng tư. Một dãy cánh cửa cao mở ra phần hồi lang, đem khung cảnh công viên xanh mát và mùi hoa nhài nở về đêm vào phòng, trong khi ở đầu kia, một thanh niên trong bộ lễ phục đang chơi chiếc đại dương cầm Bösendorfer. Khi Nick dẫn cô vào phòng, Rachel thấy mình có phản xạ cố gắng không để ý gì đến xung quanh, mặc dù cô rất muốn xem xét mọi chi tiết đẹp mê hồn: những cây cọ lạ mắt trồng trong những chiếc chậu rỗng Càn Long rất lớn choán lấy không gian, những ngọn đèn thủy tinh trắng đục có chụp màu đỏ tươi hắt quãng ánh sáng màu hổ phách lên những bề mặt gỗ tếch quét sơn, những bức tường dát đá da trời và bạc lấp lánh khi cô di chuyển quanh phòng. Từng đồ vật dường như đều

thấm đẫm nét bóng bẩy sang trọng vĩnh hằng, như thể nó đã ở đây hơn trăm năm, và Rachel không dám chạm vào bất kỳ thứ gì cả. Tuy nhiên, những vị khách lịch lãm có vẻ hoàn toàn thoải mái trên những chiếc trường kỷ bọc lụa Sơn Đông hoặc tụ tập với nhau trong hành lang, trong khi một đoàn những người phục vụ đeo găng trắng mặc đồng phục hoa văn batik màu ô liu thẫm đi lại với những khay đồ uống cocktail.

– Mẹ chị Astrid đang đến kìa. – Nick thì thào. Rachel còn chưa kịp định thần thì một phu nhân trông rất bề thế tiến lại chỗ họ, ngoặc một ngón tay gọi Nick.

– Nicky, thằng ranh, sao cháu không cho chúng ta biết cháu về? Chúng ta cứ nghĩ cháu sẽ không về cho tới tuần sau, và cháu vừa lỡ mất bữa tiệc sinh nhật bác Harry ở Command House đấy! – Phu nhân trông như một mệnh phụ người Hoa trung niên, nhưng bà nói giọng Anh rõ ràng như từ một bộ phim của hãng Merchant Ivory vậy. Rachel không thể không chú ý đến chi tiết mái tóc đen uốn tạo sóng của bà giống với Nữ hoàng Anh làm sao.

– Cháu xin lỗi, cháu cứ nghĩ dịp này trong năm thì bác với bác Harry ở London. Dai gu cheh à, đây là bạn gái cháu, Rachel Chu. Rachel, đây là bác Felicity Leong.

Felicity gật đầu với Rachel, thẳng thừng ngắm nhìn nàng từ trên xuống dưới.

– Cháu rất vui được gặp bác. – Rachel nói, cố gắng không tỏ ra lo lắng trước ánh mắt như điều hâu của bà.

– Phải, dĩ nhiên rồi. – Felicity nói, quay nhanh sang Nick và hỏi, gần như lạnh tanh. – Cháu có biết khi nào thì bố cháu tham gia không?

– Cháu không có thông tin gì, – Anh trả lời. – Chị Astrid đã đến đây chưa ạ?

– Ấy dà, cháu biết là con bé đó lúc nào chẳng muộn! – Lúc đó, bà bác anh nhận thấy một phụ nữ người Ấn có tuổi mặc chiếc sari màu xanh cánh chả

và vàng đang được đỡ đi lên cầu thang. – Ôi bác Singh yêu quý, bác từ Udaipur về từ khi nào thế? – Bà ré lên, lao bổ về phía người phụ nữ còn Nick dẫn Rachel tránh đường.

– Bà đó là ai vậy? – Rachel hỏi.

– Là Bà Singh, một người bạn của gia đình vẫn sống ở cuối phố. Bà là con gái của một tiểu vương Ấn Độ, và một trong những người thú vị nhất mà anh biết. Bà là bạn rất thân của ngài Nehru đấy. Anh sẽ giới thiệu với em sau, khi bác anh không chẹn họng chúng ta.

– Váy sari của bà ấy đẹp quá. – Rachel nhận xét, nhìn chăm chăm vào đường chỉ khâu bằng vàng rất tinh tế.

– Ừ, thế à? Anh nghe nói bà ấy chuyển toàn bộ sari về tận New Delhi để làm sạch riêng. – Nick nói khi anh tìm cách dẫn đường cho Rachel về phía quầy rượu, vô tình lại dẫn thẳng vào lối đi của một cặp đôi trung niên trông rất sang trọng. Người đàn ông có mái tóc đen vuốt keo Bryl ngược ra sau và đeo cặp kính gọng đôi mỗi quá khổ, dày cộp, trong khi vợ ông mặc bộ vét Chanel đỏ và trắng cài khuy vàng kiểu cổ điển.

– Chú Dickie, cô Nancy, đây là bạn gái cháu, Rachel Chu. – Nick nói. – Rachel, đây là chú anh và vợ chú, bên họ T'sien – anh giải thích.

– À Rachel, chú đã gặp ông nội cháu ở Đài Bắc rồi... Chu Yang Chung, phải không? – Chú Dickie hỏi.

– Ờ... thật ra, không. Gia đình cháu không phải từ Đài Bắc. – Rachel ấp úng.

– Ồ. Thế họ ở đâu nhỉ?

– Gốc Quảng Đông ạ, còn nay ở California.

Chú Dickie trông có vẻ hơi ngạc nhiên, trong khi bà vợ tóc tai cầu kỳ của ông búi chặt lấy tay ông và nói tiếp.

–Ồ, cô chú biết California rất rõ. Đúng ra, là Bắc California.

–Vâng, đó là nơi cháu đang sống. – Rachel trả lời rất nhã nhặn.

–À, vậy thì, hẳn cháu phải biết nhà Getty? Ann là bạn của cô đấy. – Nancy thổ lộ.

–Ừm, ý cô đang nói đến gia đình Dầu mỏ Getty phải không ạ?

–Còn nhà nào khác nữa à? – Nancy hỏi, vẻ bối rối.

– Rachel đến từ Cupertino, không phải San Francisco, cô Nancy. Và đó là lý do cháu cần giới thiệu cô ấy với Francis Leong đằng kia, mà cháu nghe nói là sắp tới Stanford mùa thu này. – Nick xen vào, nhanh chóng dẫn Rachel đi. Ba mươi phút tiếp theo là một mớ những màn chào hỏi liên miên, trong khi Rachel được giải thích với đủ loại bạn bè và họ hàng.

Có rất nhiều cô dì, chú bác và anh em họ, rồi cả ngài Đại sứ Thái nhỏ thó nhưng rất đường bệ, rồi một người Nick giới thiệu là sultan của một bang Malay nào đó rất khó phát âm, cùng với hai bà vợ của ông đội những chiếc khăn gấn đầy châu báu tuyệt đẹp.

Rất nhanh chóng, Rachel chú ý tới một phụ nữ dường như là trung tâm của phòng khách. Bà ấy trông mảnh mai và rất quý phái với mái tóc bạc trắng và tư thế đứng thẳng, mặc sườn xám lụa dài màu trắng viền màu tía dọc cổ áo, ống tay và gấu. Hầu hết khách khứa di chuyển xung quanh bà đều tỏ ra rất cung kính, và cuối cùng khi bà đi về phía họ, lần đầu tiên Rachel nhận thấy những nét giống nhau giữa Nick với bà. Lúc trước Nick đã thông báo với Rachel rằng mặc dù bà anh nói tiếng Anh rất thạo nhưng bà thích nói bằng tiếng Hoa và cực kỳ trôi chảy bốn phương ngữ – Quan thoại, Quảng Đông, Phúc Kiến, và Triều Châu. Rachel quyết định chào bà bằng tiếng Quan thoại, thứ phương ngữ duy nhất nàng nói được. Nick còn chưa kịp giới thiệu đầy đủ, thì nàng đã sốt sắng cúi đầu trước vị phu nhân và nói:



– Cháu rất hân hạnh được gặp bà. Cảm ơn bà đã mời cháu tới ngôi nhà rất đẹp của bà.

Người phụ nữ nhìn nàng vẻ giễu cợt và chậm rãi trả lời bằng tiếng Quan thoại:

– Bà cũng rất vui được gặp cháu, nhưng cháu nhầm rồi, đây không phải nhà bà.

– Rachel, đây là bà cô Rosemary của anh. – Nick vội giải thích.

– Và cháu phải bỏ quá cho bà, tiếng Quan thoại của bà thật sự rất tệ. – Bà cô Rosemary nói thêm bằng tiếng Anh giọng hệt như nữ diễn viên Vanessa Redgrave.

– Ôi, cháu rất xin lỗi. – Rachel nói, hai má nàng đỏ bừng. Nàng cảm nhận được mọi ánh mắt trong phòng đổ dồn lên mình, ngạc nhiên vì lời nói hớ của nàng.

– Không cần phải xin lỗi. – Bà cô Rosemary mỉm cười hòa nhã. – Nick đã kể qua với bà về cháu, và bà rất mong được gặp cháu.

– Vậy ạ? – Rachel nói, vẫn còn bối rối.

Nick choàng tay quanh Rachel và nói:

– Đây, đến gặp bà anh nào.

Họ bước qua phòng, và trên chiếc ghế dài gần hành lang nhất, đứng hai bên là một người đàn ông đeo kính mặt bộ vét vải lanh trắng tinh cùng một phụ nữ rất đẹp, một phụ nữ nhỏ thó đang ngồi. Bà Shang Su Yi có mái tóc ngả màu xám được cố định bằng một dải băng buộc đầu màu ngà, và bà chỉ mặc chiếc áo cánh lụa màu hoa hồng, quần dài màu kem may đo, và đi đôi giày màu nâu. Bà nhìn già và yếu hơn Rachel nghĩ, và mặc dù những đặc điểm của bà phần nào được che bớt nhờ cặp kính hai tròng dày cộp nhưng vẻ

ngghiêm nghi vương giả của bà vẫn toát lên rất rõ. Đứng hẳn phía sau bà nội Nick là hai phụ nữ mặc áo dài lụa óng ánh đẹp không chê vào đâu được.

Nick chào bà nội bằng tiếng Quảng Đông.

– Ah Ma, cháu giới thiệu với bà bạn gái cháu là Rachel Chu, từ Mỹ tới ạ.

– Cháu rất vui được gặp bà! – Rachel buột mồm bằng tiếng Anh, quên sạch vốn Quan thoại của mình.

Bà nội Nick ngược nhìn Rachel một lúc. – Cảm ơn cháu đến chơi. – Bà nói ngắc ngứ, bằng tiếng Anh, rồi quay nhanh sang tiếp tục cuộc trò chuyện bằng tiếng Phúc Kiến với người phụ nữ đứng bên. Người đàn ông mặc bộ vét lạnh trắng mỉm cười nhanh với Rachel, nhưng rồi ông ấy cũng ngoảnh đi. Hai người phụ nữ bọc trong lụa đăm đăm nhìn Rachel vẻ khó hiểu, và nàng mỉm cười đáp lại họ đầy căng thẳng.

– Ta đi lấy chút rượu punch<sup>75</sup> nào. – Nick nói, dẫn Rachel về phía chiếc bàn nơi một người phục vụ mặc đồng phục đi găng tay vải bông trắng tinh đang múc rượu punch cho khách khứa từ một âu thủy tinh Venice rất lớn.

<sup>75</sup> Rượu mạnh pha với nước nóng, đường, sữa, chanh và gia vị... (ND)

– Ôi chúa ơi, chắc đó là khoảnh khắc vụng về nhất đời em mất! Em nghĩ em thật sự khiến bà anh khó chịu. – Rachel thì thào.

– Vớ vẩn. Bà chỉ đang dở chuyện thôi mà. – Nick dịu dàng nói.

– Hai người phụ nữ mặc váy lụa giống nhau đứng như tượng sau bà là ai thế? – Rachel hỏi.

– Ồ, họ là đây tứ gái của bà.

– Gì cơ ạ?

- Người hầu của bà. Họ không bao giờ rời xa bà.
- Giống như thị nữ ấy à? Trông họ duyên dáng thật.
- Phải, họ từ Thái Lan đến, và họ được đào tạo để phục vụ trong hoàng cung mà.
- Chuyện này có phổ biến ở Singapore không ạ? Việc tuyển mộ thị nữ hoàng cung từ Thái Lan ấy? – Rachel hỏi về hoài nghi.
- Anh không tin là vậy. Đây là một món quà trọn đời đặc biệt dành cho bà nội anh.
- Một món quà á? Từ ai?
- Từ vua Thái Lan. Là vị vua trước, không phải vua Bhumibol tại vị. Hay có khi còn trước nữa nhỉ? Mà thôi, hẳn nhiên ông ấy là bạn thân của bà anh. Ông ấy có chỉ dụ rằng bà phải được những thị tì do hoàng cung đào tạo hầu hạ. Cho nên từ khi bà anh còn trẻ đã liên tục có thị tì quay vòng hầu hạ rồi.
- Ôi. – Rachel sững sờ nói. Nàng nhận lấy ly punch từ Nick và nhận ra những nét khắc tinh tế trên món đồ thủy tinh Venice ăn khớp rất hoàn hảo với những hoa văn chạm trổ rồi rậm trên trần. Nàng ngả người tựa vào lưng ghế dài, thấy mình thực sự bị ngợp. Có quá nhiều thứ phải tiếp nhận – đội quân người hầu đeo găng trắng chạy đi chạy lại, vô số những gương mặt mới, sự sang trọng đến sững sờ. Ai mà biết được rằng gia đình Nick hóa ra lại là những người cực kỳ cao sang chứ? Và tại sao anh lại không chuẩn bị trước cho nàng một chút để đối diện với về việc này?

Rachel cảm thấy một cái võ nhẹ ở vai mình. Nàng ngoảnh lại, thấy người chị họ của Nick bế một cậu nhóc đang gà gật. – Chị Astrid! – Nàng kêu lên, phấn khởi vì cuối cùng cũng thấy một gương mặt thân thiện. Astrid rất lộng lẫy trong bộ trang phục lịch lãm nhất mà Rachel từng thấy, khác hẳn với

những gì nàng còn nhớ khi gặp cô ở New York. Chắc hẳn đây mới là Astrid trong môi trường sống tự nhiên của chị ấy.

– Chào em, chào em! – Astrid vui vẻ nói. – Cassian, đây là cô Rachel. Chào cô Rachel đi nào? – Astrid ra hiệu. Đứa nhỏ tròn mắt nhìn Rachel một lúc, rồi ngượng nghịu vùi đầu vào vai mẹ.

– Nào, để em bế đỡ chị cậu bé bự này nào! – Nick cười tươi, nhắc bổng Cassian đang ngúng nguẩy khỏi tay Astrid, và sau đó khéo léo trao cho cô một ly punch.

– Cảm ơn cậu, Nicky. – Astrid nói khi cô quay sang Rachel. – Em thấy Singapore thế nào? Vui chứ?

– Rất tuyệt! Mặc dù tối nay thì có hơi... ngột.

– Chị hiểu. – Astrid nói với ánh mắt đầy cảm thông.

– Không, em không chắc chị hiểu được đâu. – Rachel nói.

Một chuỗi âm thanh du dương trỗi lên, vang khắp phòng. Rachel ngoảnh nhìn một người phụ nữ có tuổi mặc áo sường xám trắng và quần dài lụa màu đen đang chơi một chiếc mộc cầm màu bạc nhỏ bên cầu thang.<sup>76</sup>

<sup>76</sup> Những “vú em đen và trắng” này, hiện là một nhóm biến mất rất nhanh ở Singapore, là những người hầu trong nhà chuyên nghiệp từ Trung Quốc đổ đến. Họ thường là những phụ nữ không chồng thề giữ gìn trinh bạch và dành cả đời chăm chút cho những gia đình họ phục vụ. (Trong phần lớn trường hợp họ mới thực sự là những người nuôi dưỡng trẻ con.) Họ nổi tiếng với bộ đồng phục áo cánh trắng và quần đen, và mái tóc dài luôn vấn thành búi gọn gàng ở gáy.

– A, tiếng công báo giờ ăn tối. – Astrid nói. – Nào, mình đi ăn thôi.

– Astrid, làm cách nào mà chị luôn đến đúng lúc đồ ăn sẵn sàng thế nhỉ? – Nick nhận xét.

– Con muốn bánh sô cô! – Bé Cassian mè nheo.

– Không, Cassian, con đã có món tráng miệng rồi. – Astrid cương quyết trả lời.

Đám đông hướng tới cầu thang, đi qua người phụ nữ chơi mộc cầm. Khi họ đến gần bà ấy, Nick ôm chầm lấy người phụ nữ và nói vài lời bằng tiếng Quảng Đông.

– Đây là Ling Cheh, người đã nuôi anh từ lúc chào đời. – Anh giải thích. – Bà ở với gia đình anh từ năm 1948.

– Wah, nay gor nuay pang yau gum laeng, ah! Faai di git fun! – Bà Ling Cheh nhận xét, dịu dàng cầm lấy tay Rachel. Nick cười toe toét, hơi đỏ mặt. Rachel không hiểu tiếng Quảng Đông, cho nên nàng chỉ mỉm cười, trong khi Astrid dịch nhanh. “Bà Ling Cheh vừa trêu Nick là bồ của cậu ấy xinh quá.” Khi họ đi tiếp xuống cầu thang, cô thì thầm với Rachel, “Bà cũng dặn cậu ấy cưới em sớm đi!” Rachel chỉ cười khúc khích.

Tiệc tối tự chọn được bố trí ở thính phòng, một căn phòng hình bầu dục với những bức tường vẽ tranh rất ấn tượng, nhìn từ xa có vẻ là một khung cảnh phương Đông tuyệt đẹp. Khi nhìn kỹ hơn, Rachel nhận thấy mặc dù bức tranh tường vẽ cảnh núi non Trung Hoa kinh điển nhưng các chi tiết dường như thuần túy kiểu Hieronymus Bosch<sup>77</sup>, với những loại hoa kinh dị, quái lạ leo lên tường và những con phượng hoàng nhiều màu cùng những sinh vật tưởng tượng khác ẩn dưới bóng. Trên những bàn tròn rất lớn lấp loáng những chiếc đĩa bạc, và những khuôn cửa vòm mở ra một hiên trời có cột trụ đặt những bàn rượu bằng sắt uốn trên thắp những cây nến cao chờ đón thực khách. Bé Cassian tiếp tục oằn oại trong tay Nick, thậm chí còn ỉ ôi to hơn:

<sup>77</sup> Hieronymus Bosch (1450–1516) là họa sĩ giai đoạn Hà Lan sớm, nổi tiếng với các tác phẩm có hình ảnh tuyệt vời, cảnh quan chi tiết, minh họa các khái niệm đạo đức và tôn giáo và các châm ngôn. Sinh thời, tranh của ông bị sao chép rộng rãi, đặc biệt là các tranh miêu tả địa ngục rùng rợn và đầy ác mộng. (ND)

– Con muốn bánh sô cô!

– Chị nghĩ thật sự thằng bé muốn N-G-Ủ, – mẹ bé giải thích. Cô cố gắng đón con trai từ Nick, nhưng cậu bé bắt đầu khóc thút thít.

– Từ nãy em đã cảm thấy sắp có trận khóc hờn rồi. Ta đưa cháu tới phòng trẻ con đi. – Nick đề nghị. – Rachel, sao em không vào tiệc đi chứ? Bọn anh sẽ quay lại ngay.

Rachel ngạc nhiên trước vô số món ăn kỳ lạ được bày ra. Một bàn bày toàn các món ngon của Thái, bàn nữa là món ăn Malaysia, và bàn cuối toàn món Trung Quốc truyền thống. Như lệ thường, nàng hơi lúng túng khi đứng trước một bữa tiệc tự chọn lớn. Nàng quyết định mỗi lần ăn một kiểu đồ ăn và bắt đầu từ bàn đồ ăn Trung Quốc với một suất mì E-fu nhỏ và sò nướng nước sốt gừng. Nàng đến gần một khay bánh xếp màu vàng trông rất lạ mắt được tạo hình thành những chiếc mũ nho nhỏ. – Món này là gì nhỉ? – Nàng tự hỏi khá to.

– Đó là món kueh pie tee, một món nyonya. Là bánh tạt nhân sắn, cà rốt và tôm. Thử một chiếc xem. – Một giọng nói phía sau cô vang lên. Rachel nhìn lại và thấy anh chàng bảnh bao mặc bộ vét vải lanh trắng ngồi cạnh bà nội Nick lúc trước. Anh ta cúi đầu rất lịch sự và tự giới thiệu. – Chúng ta chưa gặp nhau. Tôi là Oliver T'sien, em họ của Nick. Thêm một họ hàng người Hoa nữa nói giọng Anh, nhưng giọng anh ta nghe hay hơn những người còn lại.

– Rất vui được gặp anh. Tôi là Rachel –

– Vâng, tôi biết. Rachel Chu, năm Cupertino, Palo Alto, Chicago, và Manhattan. Chị biết đấy, danh tiếng của chị đã đi trước chị.

– Vậy ư? – Rachel hỏi, cố gắng không tỏ ra quá ngạc nhiên.

– Chắc chắn rồi, và tôi phải nói chị quyến rũ hơn rất nhiều so với những gì tôi được thuyết phục tin đấy.

– Thật sao, ai vậy?

– Ồ, chị biết đấy, người ta đồn thế. Chị không biết người ta bàn tán nhiều như thế nào kể từ lúc chị đến ư? – Anh ta ranh mãnh nói.

– Tôi chẳng biết gì. – Rachel nói, có phần lo lắng, cầm đĩa của mình bước ra hiên trời, tìm kiếm Nick hoặc Astrid nhưng không nhìn thấy họ ở đâu cả. Nàng nhận ra một người cô của Nick – người phụ nữ mặc bộ đồ Chanel – đang nhìn về phía nàng vẻ trông đợi.

– Đó là các bác Dickie và Nancy, – Oliver nói. – Đừng nhìn, – tôi nghĩ họ đang vẫy chị đấy. Cầu chúa. Chúng ta cứ kiếm bàn của mình nhé? – Rachel còn chưa kịp trả lời, Oliver cầm luôn lấy chiếc đĩa trên tay nàng và đem tới một chiếc bàn ở tít đầu kia hiên trời.

– Sao anh phải tránh họ? – Rachel hỏi.

– Tôi đâu có tránh họ. Tôi giúp chị tránh họ đấy chứ. Chị có thể cảm ơn tôi sau.

– Vì sao? – Rachel lấn tới.

– À thì, trước hết, họ là những người khoe mẽ không thể chịu được, lúc nào cũng nói mãi về chuyến đi biển mới đây của họ trên du thuyền của vợ chồng ông trùm truyền thông Rupert và Wendi Murdoch hoặc bữa trưa của họ với một vị vua châu Âu mất ngôi nào đó, và thứ hai, họ chính xác không hề thuộc về đội của chị đâu.

– Đội nào? Tôi không nhận ra mình ở đội nào cả.

– À, dù có thích hay không thì chị vẫn sẽ phải làm vậy, và Dickie và Nancy ở đây tối nay chính xác là để do thám cho nhóm đôi lập.

– Do thám?

– Vâng. Họ sẽ mổ xẻ chị như mổ xẻ một cái xác đang thối rữa và lấy chị làm món khai vị lần tới khi họ được mời ăn ở Home Counties đấy.

Rachel chẳng biết nói thế nào với nhận xét lạ lùng của anh ta. Anh chàng Oliver này có vẻ giống một nhân vật trong vở kịch của Oscar Wilde. – Tôi không dám chắc mình hiểu được, – cuối cùng nàng nói.

– Đừng lo, rồi chị sẽ hiểu thôi. Cứ thêm một tuần nữa đi, – tôi sẽ giúp chị tìm hiểu nhanh.

Rachel đánh giá Oliver khoảng một phút. Trông anh ta khoảng ngoài ba mươi, với mái tóc chải chuốt cắt ngắn và cặp kính gọng đôi mỗi hình tròn nhỏ nổi bật trên gương mặt dài. – Vậy chính xác thì anh có họ thế nào với Nick? – Nàng hỏi. – Hình như gia đình có rất nhiều chi khác nhau.

– Thật sự khá đơn giản. Có ba chi – họ T’sien, họ Young, và họ Shang. Ông nội anh Nick, ông James Young và bà nội tôi Rosemary T’sien là anh em ruột. Chị đã gặp bà lúc tối nay rồi, nếu chị còn nhớ? Chị nhầm bà với bà nội anh Nick đấy.

– Vâng, dĩ nhiên. Như thế nghĩa là anh và anh Nick là anh em họ ngoại.

– Vâng. Nhưng ở Singapore này, vì các đại gia đình rất nhiều, nên tất cả chúng tôi chỉ nói chúng tôi là ‘anh em họ’ để tránh rối rắm. Không nói đến mấy thứ vớ vẩn kiểu ‘anh em họ xa ba đời hai chi’.

– Vậy Dickie và Nancy là hai bác của anh.



– Đúng. Bác Dickie là anh trai bố tôi. Nhưng chị có biết rằng ở Singapore, bất kỳ ai được giới thiệu cho chị nhưng lớn hơn một thế hệ đều được gọi là ‘Chú bác hoặc cô dì’ cả, cho dù có thể họ không có họ hàng gì. Như thế được coi là lễ phép.

– Ôi, thế anh sẽ không cần gọi họ hàng của mình là ‘Bác Dickie’ và ‘Bác Nancy’ à?

– Về nguyên tắc thì có, nhưng cá nhân tôi cảm thấy cần phải có sự kính trọng nhất định. Mà ông bà Dickie và Nancy chưa bao giờ để ý đến gì đến tôi, nên sao tôi phải quan tâm chứ?

Rachel nhướn mày. – Cám ơn anh vì khóa học cấp tốc về chi T’sien. Giờ chi thứ ba thì sao ạ?

– À vâng, chi họ Shang.

– Tôi không nghĩ tôi đã gặp ai trong số họ.

– Dĩ nhiên là không ai trong số họ đang ở đây. Chúng tôi được đề nghị không nói về họ, tháng tư nào chi họ Shang hiến hách cũng chuyển sang các đại điền trang của họ tại Anh quốc và ở đó cho tới tận tháng chín, để tránh những tháng nóng nhất. Nhưng đừng lo, tôi nghĩ cô em họ Cassandra Shang của tôi sẽ về dự đám cưới vào tuần sau, cho nên chị sẽ có cơ hội thăm mình trong sức nóng của cô ấy thôi.

Rachel cười trước lời nhận xét bóng bẩy của anh ta, – anh chàng Oliver quả là thú vị. – Vậy chính xác thì mối quan hệ họ hàng này như thế nào?

– Đây chính là chỗ thú vị đấy. Chị chú ý nhé. Con gái lớn của bà nội tôi, bác Mabel T’sien, được gả cho em trai của bà nội Nick là Alfred Shang.

– Được gả? Có phải thế nghĩa là một cuộc hôn nhân sắp đặt?

– Đúng vậy, chính là thế, do ông nội tôi là T’sien Tsai Tay và cụ của Nick là cụ Shang Loong Ma sắp xếp. Cái may là thực tế họ cũng thích nhau. Nhưng thật là cả một kỳ công, bởi vì về mặt chiến lược, nó gắn kết ba nhà T’sien, Shang, và Young với nhau.

– Vì cái gì? – Rachel hỏi.

– Ôi nào, cô Rachel, đừng đóng vai ngây thơ với tôi. Dĩ nhiên là vì tiền rồi. Nó gắn kết tài sản của ba gia đình với nhau và giúp cho mọi thứ được giữ chặt.

– Ai bị giữ chặt cơ? Cuối cùng mọi người sẽ giữ chặt anh à, Ollie? – Nick nói, khi anh cùng Astrid lại gần bàn.

– Người ta không thể ghim bất kỳ thứ gì lên tôi được cả, Nicholas. – Oliver trả miếng. Anh ta quay sang Astrid và mắt mở to. – Lạy đức Mẹ thần thánh Tilda Swinton, nhìn đôi hoa tai kia xem! Chị có được chúng ở đâu thế?

– Stephen Chia’s... là VBH đấy. – Astrid trả lời, biết rõ anh ta muốn hỏi ai là nhà thiết kế.

– Dĩ nhiên rồi. Chỉ có Bruce mới có thể nghĩ ra thứ như thế. Chắc phải có giá đến nửa triệu đô la. Tôi không nghĩ nó hợp với phong cách chị nhưng trông chúng rất tuyệt khi chị đeo. Hừmm... sau bao nhiêu năm chị vẫn không ngừng khiến tôi ngạc nhiên.

– Anh biết là tôi rất cố gắng mà, Ollie, rất cố gắng.

Rachel ngạc nhiên nhìn đôi hoa tai. Có đúng là Oliver nói nửa triệu đô la không nhỉ?

– Bé Cassian thế nào rồi? – Nàng hỏi.

– Ban đầu có hơi đánh vật một chút, nhưng giờ thì nó sẽ ngủ tới sáng luôn. – Astrid trả lời.

– Thế còn anh chồng tệ bạc của chị đâu rồi, Astrid? Ngài Tai mắt phòng ngủ ấy? – Oliver hỏi.

– Tối nay Michael làm việc khuya.

– Tiếc quá. Cái công ty của anh ấy thật sự bắt anh ta làm việc cật lực, nhỉ? Cứ như đã cả mấy kiếp kể từ khi tôi gặp Michael rồi, – tôi bắt đầu xem là chuyện riêng rồi. Mặc dầu có hôm tôi thề là đã nhìn thấy anh ấy đi trên Phố Wyndham ở Hong Kong với một em bé. Lúc đầu tôi nghĩ chắc là Michael và Cassian, nhưng rồi em bé ngó ngoáy và trông không đáng yêu như Cassian, nên tôi biết chắc tôi bị ảo giác.

– Rõ ràng. – Astrid nói, bình thản hết sức, trong khi cảm thấy như vừa bị đâm thẳng vào bụng. – Anh vừa ở Hong Kong à, Ollie? – Cô hỏi, đầu óc quay cuồng cố xác định xem liệu Oliver có ở Hong Kong cùng thời điểm với “chuyến công tác” mới đây của Michael không

– Tôi ở đó tuần trước. Tôi đi đi về về Hong Kong, Thượng Hải và Bắc Kinh suốt tháng vừa rồi vì công chuyện.

Thời điểm đó Michael đang ra ở Thâm Quyển. Anh ta có thể dễ dàng bắt tàu hỏa đi Hong Kong, Astrid nghĩ.

– Oliver là chuyên gia về đồ cổ và nghệ thuật châu Á cho Nhà đấu giá Christie’s ở London. – Nick giải thích với Rachel.

– Vâng, ngoại trừ chuyện tôi thấy đặt trụ sở ở London không còn hiệu quả nữa. Thị trường nghệ thuật châu Á đang nóng lên đến mức các vị không thể tin nổi.

– Tôi nghe nói giờ tất cả các tỉ phú người Hoa mới nổi đều cố chạm tay cho được vào một tác phẩm của Warhol.<sup>78</sup> – Nick nhận định.

<sup>78</sup> Andy Warhol (1928 –1987) là một họa sĩ người Mỹ gốc Tiệp Khắc, nổi tiếng về nghệ thuật đại chúng. Andy Warhol được đánh giá là họa sĩ hàng đầu thuộc trường phái hội họa nghệ thuật – đại chúng (pop-art) vốn ra đời và phát triển tại phương Tây vào thập niên 60, 70 thế kỷ trước. (ND)

– Chắc, chắc chắn là có một vài kẻ cố lọt được vào công ty Saatchi, nhưng tôi làm ăn nhiều với những người tìm cách mua lại các cổ vật lớn từ các nhà sưu tập châu Âu và Mỹ. Hoặc, như người ta vẫn thích gọi là những món đồ bị lũ quỷ ngoại bang đánh cắp. – Oliver nói.

– Đâu có thật sự bị ăn cắp, phải không? – Nick hỏi.

– Ăn cắp, buôn lậu, bán đi bởi những kẻ háms tiền, chẳng phải như nhau sao? Dù người Trung Quốc thừa nhận hay không, thì dân thực sự sành nghệ thuật châu Á lại không ở Trung Quốc trong suốt thế kỷ qua, cho nên đó chính là nơi mà rất nhiều tác phẩm chất lượng bảo tàng dừng bước – ở châu Âu và Mỹ. Nhu cầu nằm ở đó. Dân Trung Quốc có tiền không thật sự hiểu đúng giá trị những gì họ có. Ngoại trừ một số ít gia đình, chẳng ai quan tâm sưu tập nghệ thuật và cổ vật Trung Hoa, không phải với những hiểu biết thật sự. Họ muốn những thứ hiện đại và tân kỳ, nghĩa là tranh đua với dân châu Âu. Tại sao, ngay cả trong ngôi nhà này, có lẽ trang trí nghệ thuật Pháp những năm 1930 còn nhiều hơn các tác phẩm Trung Hoa. Ông Chúa là vẫn còn một số tác phẩm đẹp có chữ ký của Ruhlmann, nhưng nếu các vị nghĩ về điều đó, thì rất tiếc là cụ của các vị lại mê nghệ thuật những năm 1930 khi mà lẽ ra cụ đã có thể gom được những kho báu cung đình thất thoát khỏi Trung Quốc.

– Ý anh là những cổ vật từng ở Tử Cấm Thành? – Rachel hỏi.

– Chắc chắn! Cô có biết năm 1913, hoàng gia Trung Quốc thực sự đã tìm cách bán toàn bộ bộ sưu tập của họ cho trùm nhà băng J. P. Morgan không?

– Oliver nói.

– Thôi nào! – Rachel hoài nghi.

– Sự thật đấy. Họ túng quẫn nên sẵn lòng bán đi với giá bốn triệu đô la. Toàn bộ những kho báu vô giá, được sưu tầm suốt năm thế kỷ. Quả là một câu chuyện li kỳ – Morgan nhận được lời đề nghị qua điện tín, nhưng ông ta bất ngờ chết vài ngày sau đó. Hẳn là phải có sự run rủi can thiệp của thánh thần mới giúp ngăn được những kho báu không thể thay thế của Trung Hoa trôi dạt sang New York đấy.

– Hãy thử tưởng tượng nếu điều đó xảy ra trên thực tế xem. – Nick lắc lắc đầu nhận xét.

– Đúng là vậy. Sự mất mát còn kinh khủng hơn việc bộ sưu tập điêu khắc đá cẩm thạch Elgin Marble lọt vào Bảo tàng Anh quốc. Nhưng rất may tình thế đã thay đổi. Cuối cùng thì Trung Hoa đại lục đã quan tâm đến việc mua lại di sản của chính mình, và họ chỉ muốn những gì oách nhất. – Oliver nói. – Việc đó khiến tôi nhớ, chị Astrid, – là chị vẫn đang tìm thêm đồ gỗ Hoàng hoa lê chứ? Vì tôi biết một cái bàn cơ mật đời Hán rất quan trọng sắp đem đấu giá vào tuần sau tại Hong Kong. – Oliver quay sang Astrid, nhận thấy tâm trí cô có vẻ đang ở đâu đâu. – Này chị Astrid?

– Ồ... xin lỗi, tôi hơi nhãng đi một lát. – Astrid nói, đột nhiên bối rối. – Anh đang nói gì về Hong Kong nhỉ?

*Ba*  
**PEIK LIN**

•  
**SINGAPORE**

Ông Wye Mun và bà Neena Goh đang duỗi mình trên mấy chiếc ghế tựa da màu mòng két trong phòng chiếu phim tại Villa d'Oro, miệng nhả hạt dưa rang muối và xem một tập phim truyền hình Hàn Quốc, thì Peik Lin xộc vào phòng.

– Tắt tiếng TV! Tắt tiếng TV đi ạ! – Cô đề nghị.

– Có chuyện gì, có chuyện gì thế? – Bà Neena hoảng hốt hỏi.

– Bố mẹ sẽ không tin được con vừa từ đâu về đâu!

– Từ đâu? – Ông Wye Mun hỏi, có chút khó chịu vì con gái mình vừa làm gián đoạn đúng một thời khắc quan trọng trong chương trình yêu thích của ông.

– Con vừa từ nhà bà nội Nicholas Young về.

– Thì sao?

– Bố mẹ nên thấy quy mô chỗ đó.

– Dưa geng choo, ah?<sup>79</sup> – Ông Wye Mun nói.

<sup>79</sup> Tiếng Phúc Kiến mang nghĩa “nhà lớn, nhà to.”

– Dưa thậm chí còn chưa đủ tầm để mô tả đâu. Ngôi nhà cực lớn, nhưng bố mẹ nên thấy khu đất cơ. Bố mẹ có biết có một khu đất tư mênh mông ngay bên cạnh Vườn Bách thảo không?

– Cảnh Vườn Bách thảo á?

– Vâng. Chỗ đường Gallop. Đó là một phố con chưa bao giờ nghe nói đến gọi là Đại lộ Tyersall.

– Gần mấy ngôi nhà gỗ hả? – Bà Neena hỏi.

– Vâng, nhưng không phải là một ngôi nhà thời thuộc địa đâu. Kiến trúc này rất khác thường, kiểu Đông phương, và vườn tược thì không tin nổi, – có lẽ khoảng năm mươi mẫu hoặc hơn.

– Vớ vẩn, lah! – Ông Wye Mun nói.

– Bố à, con đang nói với bố, – khu đó rộng mênh mông. Nó giống như Istana ấy. Riêng lối xe chạy cũng đã dài hàng dặm đường.

– Không thể nào! Hai ba mẫu thì bố còn tin nhưng năm mươi cơ à? Làm gì có chuyện thế, lah.

– Ít nhất cũng năm mươi mẫu, có khi còn hơn. Con cứ nghĩ mình mơ. Con nghĩ mình đang ở nước khác.

– Lu leem ziew, ah?<sup>80</sup> – Bà Neena lo lắng nhìn con gái mình.

<sup>80</sup> Tiếng Phúc Kiến mang nghĩa “Con uống rồi phải không?”

Peik Lin không để ý đến mẹ.

– Chỉ cho bố xem. – Ông Wye Mun nói, sự tò mò bị kích thích. – Để xem trên Google Earth.

Họ tới chỗ bàn máy tính ở góc phòng, chạy chương trình, và Peik Lin bắt đầu tìm kiếm chỗ đó. Khi họ phóng to màn hình địa hình, cô lập tức nhận ra có chi tiết không thấy trên hình ảnh vệ tinh.

– Xem này, bố, – toàn bộ khu vực này trống trơn! Bố nghĩ đó là một phần của Vườn Bách thảo, nhưng không phải. Đây chính là vị trí nhà đó. Nhưng tại sao lại không có hình ảnh nhỉ? Nó không hề xuất hiện trên Google Earth! GPS của con cũng không tìm được địa chỉ.

Ông Wye Mun chăm chăm nhìn vào màn hình. Chỗ con gái ông nói đã nhìn thấy đúng là một khoảng trống đen xì trên bản đồ. Chính thức nó không tồn tại. Thật lạ.

– Gia đình anh chàng này là thế nào? – Ông hỏi.

– Con không biết. Nhưng có rất nhiều xe VIP trên lối xe chạy. Con nhìn thấy không ít biển xe ngoại giao. Rolls-Royce cổ, Daimler, toàn loại xe vậy. Những người này chắc chắn giàu không tin nổi. Bố nghĩ họ là ai?

– Bố không nghĩ ra được cụ thể nhà nào sống ở khu vực này. – Bố Wye Mun đưa con chỗ chuột chạy quanh chu vi khu vực màu đen. Gia đình ông kinh doanh xây dựng và phát triển bất động sản ở Singapore đã hơn bốn mươi năm, nhưng ông chưa bao giờ gặp chuyện gì như thế này. – Wah, đây là đất gốc, vị trí đặc địa – ngay chính giữa đảo. Giá trị không thể tính nổi. Không thể chỉ là một mảnh đất đâu, lah!

– Vâng, Bố ạ. Con tận mắt thấy mà. Và nghe nói bà nội Nick lớn lên ở đó. Đó là nhà bà cụ.

– Bảo Rachel tìm hiểu tên bà cụ xem. Và cả cụ ông nữa. Chúng ta cần biết những người này là ai. Làm thế nào một người có thể sở hữu nhiều đất gốc ở một trong những thành phố đông dân nhất thế giới được chứ?



– Wah, xem ra Rachel Chu trúng số độc đắc rồi. Mẹ hy vọng con bé cưới anh chàng này! – Bà Neena nói xen vào từ trên ghế tựa của mình.

– Ấy dà, ai quan tâm đến Rachel Chu chứ? Peik Lin, con tìm hiểu xem! – Ông Wye Mun tuyên bố.

Peik Lin cười ngoác với bố, và bắt đầu nhắn tin cho Rachel.

Ông Wye Mun vỗ vỗ lên vai vợ. – Nào, gọi cho lái xe đi. Ta làm một chuyến đến Đường Tyersall. Anh muốn đích thân xem chỗ này.

Họ quyết định dùng chiếc Audi SUV để kín đáo hết mức có thể. – Xem nào, con nghĩ đây là chỗ bắt đầu cơ ngơi ấy. – Peik Lin lưu ý khi họ rẽ vào đoạn đường của cây cối rậm rạp. – Con nghĩ toàn bộ bên trái là ranh giới phía nam của khu đất. Khi họ đến chỗ cánh cổng sắt màu xám, ông Wye Mun bảo lái xe dừng xe lại một phút. Nơi này trông vắng vẻ hoàn toàn. – Xem nào, con không nghĩ có gì ở đây. Trông như một khu Vườn Bách thảo từ xưa. Có một chòi canh nữa ở cuối đường này, một điểm công nghệ cao do lính Gurkha điều hành. – Peik Lin giải thích. Ông Wye Mun dăm dăm nhìn con đường cây cối rậm rịt không đèn đóm, hoàn toàn sừng sốt. Ông là một trong những nhà phát triển bất động sản hàng đầu Singapore, và ông biết từng phân đất trên đảo này. Hay ít nhất ông nghĩ mình biết.

# Bốn

## RACHEL VÀ NICK

.

CÔNG VIÊN TYERSALL

-H oa tan hua sắp nở rồi! – Bà Ling Cheh phấn khởi thông báo với mọi người có mặt ở sân trời. Khi khách khứa bắt đầu quay trở vào qua thính phòng, Nick kéo Rachel sang bên. – Đây, mình đi tắt đi. – Anh nói. Rachel theo anh rẽ qua một cánh cửa bên, và họ đi theo một hành lang dài, qua rất nhiều phòng tối om mà cô rất háo hức muốn ngó vào. Khi Nick dẫn cô qua một lối vòng ở cuối hành lang, hàm Rachel như rớt xuống vì không tin nổi.

Họ dường như không còn ở Singapore nữa. Cứ như thế họ vừa lác bước tới một nơi bí mật nào đó sâu bên trong cung điện của người Moor. Khoảng sân rộng thênh thang quây kín bốn phía nhưng hoàn toàn thông thoáng phía trên. Những cây cột chạm khắc tinh tế có vòm cuốn chạy thành hàng xung quanh chu vi sân, và một đài phun nước Andalusia nhô ra từ phần tường đá, nước phun lên từ một bông sen tạc bằng đá thạch anh màu hồng tía. Trên đầu, hàng trăm ngọn đèn bằng đồng treo rất khéo léo khắp sân từ lối đi trên tầng hai, ngọn nào cũng thấp nển chập chờn.

– Anh muốn cho em thấy nơi này khi vẫn còn vắng vẻ. – Nick nói bằng giọng khẽ khàng, kéo Rachel ôm vào lòng.

– Véo em xem nào. Nơi đây có thật không vậy? – Rachel thì thào khi nàng nhìn vào mắt Nick.

– Chỗ này là thật. Chính em mới là giấc mơ. – Nick trả lời khi anh hôn nàng say đắm.

Vài vị khách bắt đầu tiến vào, làm gián đoạn sự ngất ngây của họ lúc này. – Nào, đến giờ ăn tráng miệng rồi! – Nick nói, xoa xoa tay về đề phòng.

Dọc theo một vòm cuốn, người ta kê những bàn tiệc dài bày biện rất nhiều món ăn ngọt. Những loại bánh tinh tế, bánh phồng, và bánh pudding ngọt, rồi món goreng pisang<sup>81</sup> rưới si rô vàng Lyle, nyonya kueh – loại bánh ngọt nhỏ đủ bảy sắc cầu vồng, và những chiếc bình cao bóng loáng đựng đầy các loại ‘tiên dược’ nóng bốc hơi nghi ngút. Những người phục vụ đội mũ không vành trắng đứng sau mỗi chiếc bàn, sẵn sàng bày ra các món ngon.

<sup>81</sup> Bánh chuối tẩm bột rán, một đặc sản Malay. Một số loại goreng pisang ngon nhất thường thấy ở cảng tin Trường Anglo-Chinese và thường được giáo viên lựa chọn (đặc biệt cô Lau, giáo viên tiếng Hoa của tôi) làm phần thưởng cho thành tích tốt. Vì thế, cả một thế hệ con trai Singapore thuộc môi trường xã hội nhất định đã xem món này như một trong những món ăn khoái khẩu của mình.

– Đừng có nói với em đây phải là chuyện ăn uống hằng ngày của gia đình anh nhé. – Rachel sững sờ nói.

– Ờ, tối nay là bữa ăn thừa thôi. – Nick tỉnh bơ đùa.

Rachel thúc cùi chỏ vào sườn anh.

– Ôi! Và anh sẽ mời em một lát bánh trứng sô cô la ngon nhất thế giới.

– Em vừa nhồi mười tám loại mỳ khác nhau rồi đấy! Có lẽ em không thể ăn thêm món tráng miệng nào đâu. – Rachel càu nhàu, ấn mạnh bàn tay vào bụng. Nàng bước ra chính giữa sân, nơi ghế ngồi được bố trí quanh một hồ kiếng tĩnh lặng. Giữa bể là những chiếc lu sành lớn trồng hoa tan hua rất cầu kỳ. Rachel chưa bao giờ nhìn thấy loại cây lạ như vậy. Cả một rừng chằng chịt những cây hoa mọc thành một khóm cao trở ra những chiếc lá mềm mại to bản màu ngọc bích đậm. Những cuống hoa dài mọc ra từ mép lá, uốn cong thành những bầu nụ lớn. Lớp cánh ngoài màu đỏ nhạt cong lên như

những ngón tay xinh xinh ôm lấy một trái đào màu trắng như lụa. Oliver đang đứng bên cạnh khóm hoa, chăm chú nhìn một bầu hoa.

– Làm sao anh biết được là hoa sắp nở chứ? – Rachel hỏi anh chàng.

– Nhìn xem nụ hoa căng phồng thế nào, và độ trắng của các bầu hoa lộ ra qua những tua đỏ này ra sao? Chỉ một tiếng nữa, em sẽ thấy chúng nở bung. Em biết không, chứng kiến những bông tan hua nở vào ban đêm được xem là việc rất may mắn đấy.

– Thật không?

– Phải, thật mà. Chúng rất hiếm khi nở và không đoán định trước được, mà giây phút mãn khai rất ngắn ngủi. Đây là một sự kiện hiếm có trong đời với hầu hết mọi người đấy, cho nên anh nói rằng em rất may mắn có mặt ở đây tối nay.

Khi Rachel đi vòng quanh hồ kiếng, nàng thấy Nick đứng dưới một vòm cuốn đang chuyện trò chăm chú với một phụ nữ rất ấn tượng, người ngồi cạnh bà nội Nick lúc trước.

– Người phụ nữ đang nói chuyện với Nick là ai thế? Lúc trước anh đã đứng cùng chị ấy. – Rachel hỏi Oliver.

– Ồ, đó là Jacqueline Ling. Một người bạn lâu năm của gia đình.

– Chị ấy lộng lẫy như minh tinh màn bạc nhỉ. – Rachel nhận xét.

– Đúng vậy đấy! Tôi luôn nghĩ Jacqueline chẳng khác gì Catherine Deneuve người Hoa, chỉ có điều đẹp hơn.

– Trông chị ấy đúng là hệt Catherine Deneuve!

– Và tuổi tác cũng hơn.

– Chắc không già thế đâu. Xem nào, chị ấy chỉ khoảng bốn mươi thôi chứ mấy?

– Thêm hai mươi tuổi nữa đi.

– Anh đùa rồi! – Rachel nói, ngạc nhiên chăm chú nhìn thân hình như vũ công ba lê của Jacqueline, được khéo léo khoe ra nhờ chiếc áo hở lưng màu vàng nhạt và quần ống rộng mặc kèm với đôi giày bit gót nhọn màu bạc.

– Tôi luôn nghĩ hơi tiếc là bà ấy không chịu làm nhiều hơn cái việc vô hiệu hóa đàn ông bằng ngoại hình của mình. – Oliver thủng thảng.

– Bà ta đã làm gì?

– Từng ly hôn một lần rồi, suýt lấy một hầu tước Anh, và kể từ đó bà ấy cặp kè với một đại gia Na Uy. Hồi bé tôi có nghe một câu chuyện: Nhan sắc của Jacqueline lừng lẫy tới mức khi bà ấy đến Hong Kong lần đầu hồi những năm sáu mươi, sự xuất hiện của bà ấy thu hút cả đám đông người xem, cứ như bà ấy là Elizabeth Taylor vậy. Cảnh đàn ông la hét xin cầu hôn bà ấy, và ẩu đả xảy ra ngay tại sân bay. Thành sự kiện lên báo đấy.

– Tất cả đều vì sắc đẹp của bà ấy.

– Vâng, và dòng dõi của bà ấy nữa. Bà ấy là cháu gái cụ Ling Yin Chao.

– Cụ ấy là ai?

– Là một trong những nhà từ thiện đáng kính nhất châu Á. Xây dựng trường học khắp Trung Quốc. Nhưng bà Jacqueline thì không tiếp bước cụ, trừ việc bà ấy có đóng góp hỗ trợ Manolo Blahnik<sup>82</sup>.

<sup>82</sup> Manuel “Manolo” Blahnik Rodríguez là nhà thiết kế thời trang người Tây Ban Nha, người sáng lập thương hiệu giày cao cấp cùng tên. (ND)

Rachel cười, và cả hai người cùng nhận thấy Jacqueline đặt một tay lên bấp tay Nick, vuốt ve rất dịu dàng.

– Đừng lo, – ai bà ấy chẳng ve vãn. – Oliver đùa. – Cô có muốn nghe chuyện đồn đại nữa không?

– Mời anh.

– Tôi nghe nói bà nội Nick rất muốn cưới Jacqueline cho bố Nick. Nhưng không thành công.

– Ông ấy không bị mê hoặc bởi hình thức của bà ấy à?

– À, là vì ông ấy đã có một mỹ nhân khác rồi, – là mẹ của Nick. Cô chưa gặp Cô Elle thì phải?

– Chưa, bác ấy đi vắng dịp cuối tuần.

– Hừmm, thú vị đây. Bà ấy chưa bao giờ đi vắng khi Nicholas về cả. – Oliver nói, ngó xung quanh để bảo đảm không ai nghe lọt rồi mới ghé sát lại. – Nếu tôi là cô, tôi sẽ rất cẩn trọng tiếp xúc Eleanor Young. Bà ấy khó gần đấy. – Anh ta nói khẽ rồi bước về phía bàn cocktails.

\*

Nick đứng ở một đầu chỗ bày đồ tráng miệng, băn khoăn không biết ăn gì trước: món goreng pisang với kem, bánh pudding nước sốt xoài, hay bánh bông sô cô la.

– Ô, món bánh bông sô cô la của đầu bếp nhà cháu! Đây là lý do tối nay cô đến đây! – Bà Jacqueline đưa mấy ngón tay qua những lọn tóc chỗ bờ vai mình và khẽ chạm vào cánh tay anh. – Nói cô nghe tại sao cháu không gọi cho Amanda? Cháu chỉ gặp nó có vài lần từ lúc nó chuyển tới New York à.

– Chúng cháu cố gắng gặp nhau mấy lần trong mùa xuân này rồi, nhưng mà em ấy lúc nào cũng kín lịch. Chẳng phải em ấy đang hẹn hò với cái anh chàng công ty mạo hiểm đang phát sao?

– Không nghiêm túc đâu; tay đó gấp đôi tuổi nó.

– Chà, cháu thấy ảnh của em trên báo suốt.

– Đây mới là vấn đề. Phải chấm dứt thôi. Rất không phù hợp. Cô muốn con gái mình giao du với những người xứng đáng, không phải thứ bị gọi là tàu bay<sup>83</sup> châu Á ở New York. Tất cả đám đó đều bám váy Amanda thôi – con bé quá ngây thơ không nhìn ra như vậy.

<sup>83</sup> Nguyên văn “jet set”, từ để chỉ những người giàu có hay đi du lịch khắp nơi. (ND)

– Ôi, cháu không nghĩ Mandy ngây thơ đâu.

– Nó cần một người phù hợp, Nicky. Gar gee nang<sup>84</sup>. Cô muốn cháu để mắt đến em. Cháu hứa làm thế giúp cô chứ?

<sup>84</sup> Tiếng Phúc Kiến mang nghĩa “cùng kiểu” hoặc “những người giống cháu,” thường được dùng để chỉ các hội gia đình hoặc dòng tộc.

– Dĩ nhiên rồi cô. Tháng trước tụi cháu đã nói chuyện và em bảo quá bận, không về dự đám cưới Colin được.

– Phải, thật tệ quá nhỉ?

– Cháu sẽ gọi cho em khi về lại New York. Nhưng cháu nghĩ hiện giờ Amanda ngăn cháu lắm rồi.

– Không, không, nó sẽ được lợi nếu dành thêm thời gian bên cháu, – ngày xưa cháu rất thân thiết với nó mà. Giờ kể cô nghe về cô gái quyến rũ cháu

đưa về nhà gặp bà đi. Cô thấy là con bé đã chinh phục được Oliver rồi. Tốt nhất cháu nên dặn nó cẩn thận – cậu ta là chúa buồn chuyện đấy.

\*

Astrid và Rachel ngồi bên đài sen, ngắm người phụ nữ mặc áo lụa suôn màu vàng mơ đang chơi cổ cầm, loại nhạc cụ truyền thống Trung Quốc. Rachel ngây ngất trước tốc độ những chiếc móng tay đỏ để dài của người phụ nữ duyên dáng gảy các sợi dây đàn, trong khi Astrid cố gắng không bị ám ảnh với những gì Oliver nói lúc trước. Có đúng anh ta gặp Michael đi cùng một đứa bé ở Hong Kong không nhỉ? Nick ngồi xuống chiếc ghế cạnh cô, khéo léo giữ hai cốc trà đang bốc hơi bằng một tay còn tay kia cầm một đĩa bánh phồng sô cô la đang ăn dở. Anh đưa cốc trà vài bốc hơi cho Astrid, biết đó là thứ cô ưa thích, và đưa một ít bánh cho Rachel.

– Em phải thử món này, – một trong những món tuyệt nhất của đầu bếp Ah Ching nhà anh đấy.

– Alamak, Nicky, lấy cho cô ấy một miếng tử tế đi nào. – Astrid trách, nhất thời thoát khỏi tâm trạng vô vọng của mình.

– Không sao, chị Astrid. Em sẽ ăn phần lớn của anh ấy, lúc nào chẳng vậ. – Rachel cười giải thích. Cô nếm thử miếng bánh, mắt lập tức mở lớn đầy ngạc nhiên. Quả là sự kết hợp hoàn hảo của sô cô la và kem, với vị thanh mát tan trong miệng rất dịu.

– Hừmmm. Em thích là không quá ngọt.

– Đó là lý do anh không thể ăn được loại bánh sô cô la khác. Lúc nào cũng quá ngọt, quá đặc, và quá nhiều đá. – Nick nói.

Rachel với tay lấy thêm một miếng. – Anh hãy hỏi công thức đi và em sẽ thử làm ở nhà.



Astrid nướng mày. – Em có thể thử, Rachel, nhưng tin chị đi, đầu bếp nhà chị cũng thử rồi, mà chẳng bao giờ ngon được thế này đâu. Chị ngờ là Ah Ching giữ riêng một nguyên liệu bí mật nào đó.

Khi họ ngồi trong sân, những cánh hoa tan hua đỏ cuộn chặt bắt đầu xòe ra như một bộ phim quay chậm để khoe những cánh hoa trắng muốt mịn như tơ vẫn đang tiếp tục nở bung như một vầng dương bừng sáng.

– Em không hình dung nổi những bông hoa này còn nở to đến đâu! – Rachel háo hức nhận xét.

– Nó luôn gợi cho chị nhớ đến một con thiên nga đang rũ cánh, chuẩn bị bay lên. – Astrid nhận xét.

– Hoặ có thể ở thế sắp tấn công. – Nick nói thêm. – Bọn thiên nga thật sự rất hung hăng.

– Thiên nga nhà bà chẳng hề hung hăng, – Bà cô Rosemary vừa tới, nghe trọn nhận xét của Nick. – Cháu không nhớ từng cho thiên nga trong hồ nhà bà ăn khi cháu còn là một cậu bé à?

– Cháu nhớ thực ra cháu rất sợ chúng. – Nick đáp. – Cháu thường bẻ vụn một ít bánh mì, vứt xuống nước và chạy tìm chỗ trốn.

– Nicky là đứa nhát chết mà. – Astrid trêu.

– Vậy ạ? – Rachel ngạc nhiên hỏi.

– Ôi, cậu ấy nhỏ xíu. Một thời gian dài mọi người đều sợ rằng cậu ấy sẽ chẳng bao giờ lớn, – chị cao hơn cậu ấy nhiều. Thế rồi đột nhiên cậu ấy lớn bỗng lên. – Astrid nói.

– Đây, Astrid, đừng nói về nỗi xấu hổ bí mật của em. – Nick cau mày nói.

– Nicky, cháu chẳng có gì phải xấu hổ cả. Nói cho cùng, cháu vẫn lớn lên thành một anh chàng cường tráng, như bà chắc rằng Rachel sẽ đồng tình. – Bà cô Rosemary vui vẻ nói. Tất cả phụ nữ đều cười.

Trong khi những bông hoa tiếp tục bung nở trước mắt, Rachel ngồi nhâm nhi trà vải đựng trong một chiếc cốc sứ màu đỏ, ngần ngợ trước mọi thứ xung quanh. Nàng nhìn vị sultan đang chụp ảnh hai bà vợ của ông trước những đóa hoa, những chiếc áo cánh kebaya đính đá quý của họ lóe sáng mỗi lần đèn máy ảnh nháy lên. Nàng quan sát đám đàn ông ngồi thành vòng tròn chỗ bố Astrid, say sưa trong một cuộc tranh luận chính trị sôi nổi, và nàng nhìn Nick, lúc này đang hơi khom người đứng bên cạnh bà nội. Nàng xúc động khi thấy Nick dường như hết sức quan tâm đến bà nội mình, cầm tay bà trong khi thì thầm vào tai bà.

– Tối nay bạn cháu có vui không? – Bà Su Yi hỏi cháu nội bằng tiếng Quảng Đông.

– Có, thưa Ah Ma. Cô ấy rất thích. Cảm ơn bà đã mời cô ấy.

– Có vẻ con bé là đề tài bàn luận của cả thành phố. Mọi người đều tìm cách tế nhị hỏi bà về con bé hoặc tìm cách tế nhị nói gì đó về nó với bà.

– Vậy ạ? Người ta nói gì ạ?

– Một số người thì băn khoăn không rõ ý định của nó là gì. Em họ Cassandra của cháu thậm chí còn gọi cho bà từ Anh, hoang mang lắm.

Nick ngạc nhiên.

– Làm sao mà ngay cả Cassandra cũng biết về Rachel nhỉ?

– Ấy dà, chỉ có ma mới biết nó lấy thông tin từ đâu! Nhưng nó rất lo lắng cho cháu. Nó nghĩ cháu sắp bị mắc bẫy.

– Mặc bẫy? Cháu đang đi nghỉ với Rachel mà, Ah Ma. Chẳng có gì phải lo lắng cả đâu. – Nick nói giọng bênh vực, thấy bực vì Cassandra đang đưa chuyện về mình.

– Chính xác đó là những gì bà nói với nó. Bà bảo nó rằng cháu là một đứa bé ngoan, và cháu sẽ không bao giờ làm gì khiến bà không vui. Chắc Cassandra ở vùng quê nước Anh nhiều quá nên nhàm chán. Nó để cho trí tưởng tượng bay bổng như lũ ngựa ngổ ngẩn của nó.

– Bà có muốn cháu dẫn Rachel lại không, Ah Ma, như thế bà biết rõ cô ấy hơn? – Nick đánh bạo.

– Cháu biết là nếu làm thế bà sẽ không thể chịu nổi những cái cổ cứ nghển lên hóng đâu. Sao tuần tới hai cháu không đến ở đây với bà nhi? Ở khách sạn trong khi nơi đây có phòng ngủ sẵn sàng đợi cháu thì thật là vợ vẫn đấy.

Nick rất xúc động khi nghe được những lời này từ bà nội. Giờ anh đã có được dấu phê chuẩn rồi. – Thế thì thật tuyệt, Ah Ma.

\*

Trong một góc tối om của phòng chơi bi da, bà Jacqueline đang dở cuộc trò chuyện trên điện thoại với con gái mình, Amanda, ở New York. – Đừng có lý do lý trấu nữa! Mẹ chẳng cần biết con nói gì với báo chí. Cứ làm những gì con phải làm, nhưng phải chắc chắn là tuần sau con về. – Bà cúi kính.

Bà Jacqueline bực bội kết thúc cuộc gọi, nhìn ra sân trời rải ánh trăng ngoài cửa sổ. – Tôi biết là cậu ở đó đấy, Oliver. – Bà nói sảng, chẳng buồn quay lại. Oliver ló ra từ khuôn cửa tối và từ từ tiến lại.

– Tôi có thể ngửi thấy mùi cậu từ xa cả dặm. Cậu nên bỏ nước hoa Blenheim Bouquet đi, – cậu đâu phải Thái tử xứ Wales.

Oliver nhướn mày. – Chúng ta cái kinh làm gì! Nhân tiện, em thấy rõ là Nicholas bị mê hoặc hoàn toàn. Chị không nghĩ là hơi quá muộn cho Amanda à?

– Không hề. – Bà Jacqueline trả lời, cẩn thận chỉnh lại tóc mình. – Đúng như cậu thường nói, quan trọng là thời điểm.

– Em đang nói về chuyện đầu tư cho nghệ thuật kia.

– Con gái tôi là một tuyệt tác nghệ thuật, phải không? Nó chỉ thuộc về bộ sưu tập đẹp nhất.

– Một bộ sưu tập chị không lọt được vào.

– Chết tiệt, Oliver.

– Chez toi ou chez moi<sup>85</sup>? – Oliver tinh quái nhướn mày khi thông thả ra khỏi phòng.

<sup>85</sup> Tiếng Pháp, nghĩa là “Ở chỗ chị hay chỗ em đây?” Trong đoạn đối thoại này, bà Jacqueline nói “Fuck you”, nên Oliver mới đáp lại như thế (ND).

Trong khoảnh sân Andalusia, Rachel nhắm mắt lại một lát. Tiếng cổ cầm bập bùng tạo nên một giai điệu hòa quyện hoàn hảo với tiếng nước nhỏ giọt, và những bông hoa dường như đang dàn dựng màn mãn khai của chúng theo những âm thanh ngọt ngào. Mỗi lần một làn gió nhẹ thổi qua, những ngọn đèn bằng đồng treo trên nền trời đêm lại xoay xoay như hàng trăm quả cầu ánh sáng trôi lững lờ trên một đại dương tối đen. Rachel cảm thấy như nàng đang trôi theo chúng trong một giấc mơ hương lạc nào đó, và nàng tự hỏi liệu cuộc sống với Nicholas có luôn như thế này không. Chẳng mấy chốc, hoa tan hua bắt đầu rũ cánh, nhanh và bí ẩn hết như lúc bung nở. Không khí buổi đêm ngập trong mùi hương ngất ngây khi những bông hoa rũ xuống, vô hồn tàn úa.

*Năm*

# ASTRID VÀ MICHAEL

•

SINGAPORE

Thường khi những bữa tiệc của bà ngoại kéo dài quá khuya, Astrid sẽ chọn cách ngủ lại Công viên Tyersall. Cô không thích đánh thức Cassian nếu thằng bé đang ngủ ngon, và sẽ đi thẳng về phòng ngủ (ngay đối diện phòng Nick) được dành riêng cho những chuyến ghé qua thường xuyên từ hồi còn là một cô bé. Bà ngoại đáng kính của cô đã tạo hẳn một siêu thị mê li cho cô, đặt mua những đồ đặc chạm khắc bằng tay lạ lùng từ Italy và những bức tường vẽ các cảnh trong câu chuyện cổ tích cô yêu thích, “Mười hai nàng công chúa nhảy múa.” Astrid vẫn rất thích những buổi tối thảnh thơi được sống trong phòng ngủ thời thơ ấu này, được nâng niu giữa những con búp bê, những con thú bông, và những bộ đồ trà đẹp nhất có thể mua được.

Thế nhưng, tối nay Astrid quyết định về nhà. Cho dù đã quá nửa đêm nhưng cô vẫn ãm Cassian trên tay mình, cài khóa cho bé vào ghế ngồi riêng, và chạy thẳng về căn hộ của mình. Cô rất muốn biết liệu Michael đã “đi làm” về chưa. Cô đánh lừa bản thân bằng việc nghĩ rằng chỉ cần nhìn nhận khác đi, trong khi Michael vẫn thế. Cô không giống như những người vợ khác. Cô sẽ không làm nạn nhân, như Fiona, vợ Eddie. Mấy tuần suy đoán và không lấy gì làm chắc đúng là một gánh nặng khủng khiếp với cô, và cô phải giải quyết vấn đề này một lần cho dứt điểm. Cô cần tận mắt nhìn thấy chồng mình. Cô cần ngắm anh. Cô cần biết liệu thật sự có một người đàn bà khác không. Mặc dù, thành thực mà nói, cô đã biết sự thật kể từ khi bốn từ ấy nhá lên trên màn hình iPhone của anh. Đây là cái giá cô phải trả cho

việc phải lòng Michael. Anh ta là người đàn ông mà tất cả đàn bà đều thấy không cưỡng nổi.

## **SINGAPORE, 2004**

Lần đầu tiên khi Astrid để mắt đến Michael, anh đang mặc chiếc quần lót rằn ri. Hình ảnh bất kỳ ai trên mười tuổi mặc thứ quần lót quả chuối thường khiến những tri giác thẩm mỹ của Astrid thấy ghê tởm, nhưng khi Michael nghênh ngang bước trên sàn trong chiếc quần Custo Barcelona, tay ôm một cô gái vùng Amazon mặc bộ đồ tắm Rosa Cha đen tuyền cùng chiếc vòng cổ ngọc lục bảo, Astrid đã sững sờ.

Cô được mời tới Câu lạc bộ Churchill dự một chương trình thời trang từ thiện do người em họ nhà Leong của cô tổ chức và ngồi phát chán suốt cả chương trình. Với người thường ngồi ghế hàng đầu trong những chuyến dàn dựng đầy tinh tế của Jean Paul Gaultier thì cái sàn catwalk dựng vợi vàng thấp sáng bằng thứ ánh sáng vàng vọt, đám lá cọ giả, và những bóng đèn nhấp nháy này có vẻ là một sân khấu cộng đồng rẻ tiền.

Nhưng khi Michael xuất hiện, đột nhiên mọi thứ như thể chuyển sang chế độ chuyển động chậm. Anh chàng cao và vạm vỡ hơn hầu hết đàn ông châu Á, với nước da bánh mật rần rỏi chứ không phải kiểu bạn có thể phun lên người ở một thẩm mỹ viện nào đó. Kiểu tóc cắt ngắn nhà binh của anh càng làm nổi bật chiếc mũi điều hâu đường như không ăn nhập mấy với phần còn lại của khuôn mặt, nhưng lại toát lên vẻ cực kỳ gợi tình. Lại còn đôi mắt sâu, nhìn như xoáy và những múi cơ nổi lên trên thân hình săn chắc của anh. Anh chỉ xuất hiện trên sàn chưa tới ba mươi giây nhưng cô lập tức nhận ra anh vài tuần sau đó tại bữa tiệc sinh nhật của Andy Ong mặc dù anh phục sức đầy đủ với áo phong cổ chữ V và quần bò xám bạc màu.

Lần này thì chính Michael lại chú ý đến cô trước. Anh đang đứng tựa vào một gờ cửa dưới vườn tại căn nhà gỗ bungalow của nhà Ong tám chuyện cùng Andy và mấy người bạn thì Astrid xuất hiện trên sân trời trong chiếc

váy lanh màu trắng dài với những phần đăng ten rất tinh tế. Đây là cô gái không thuộc về bữa tiệc này, anh nghĩ thầm. Cô gái nhanh chóng nhận ra chủ nhân của buổi sinh nhật, và đi vòng vèo về phía họ, ôm lấy Andy rất nồng nhiệt. Những anh chàng xung quanh anh ta há hốc miệng nhìn trân trối.

– Thật nhiều hạnh phúc nhé! – Cô nói, trao một món quà nhỏ được gói kỹ trong lớp vải lụa màu tía.

– Ấy dà, Astrid, um sai lah!<sup>86</sup> – Andy nói.

<sup>86</sup> Tiếng Quảng Đông mang nghĩa “Đừng có làm thế mà.”

– Chỉ là một món quà nho nhỏ từ Paris, tôi nghĩ cậu sẽ thích, thế thôi mà.

– Thế cậu đã chán hẳn thành phố ấy chưa? Giờ quay về cho lành chứ?

– Tôi vẫn chưa chắc lắm. – Astrid cẩn trọng nói.

Các anh chàng đều tìm cách dùng mách lới để giành sự chú ý, cho nên dù rất miễn cưỡng nhưng Andy cảm thấy thật mất lịch sự nếu không giới thiệu họ.

– Astrid, cho phép tôi giới thiệu Lee Shen Wei, Michael Teo, và Terence Tan. Tất cả đều là bạn quân ngũ của tôi.

Astrid mỉm cười duyên dáng với tất cả trước khi dừng ánh mắt ở Michael. – Nếu không nhầm thì tôi đã từng thấy anh mặc đồ bơi. – Cô nói.

Các chàng trai đều sững sốt và lúng túng như nhau trước câu nói của Astrid.

Michael chỉ lắc đầu và cười lớn.

– Ờ... cô ấy nói gì thế nhỉ? – Shen Wei hỏi.

Astrid nhìn chăm chăm thân hình như tạc của Michael, nổi bật bất chấp chiếc áo phông rộng của anh. – Phải, chính là anh, phải không? Ở buổi trình

diễn thời trang Câu lạc bộ Churchill để giúp những người trẻ thích mua sắm?

– Michael, cậu làm người mẫu một chương trình thời trang à? – Shen Wei hỏi vẻ không thể tin nổi.

– Mặc đồ lót à? – Terence nói thêm.

– Cho mục đích từ thiện. Tôi bị kéo vào thôi! – Michael lấp bắp, mặt anh đỏ lựng.

– Vậy anh không làm mẫu chuyên nghiệp à? – Astrid hỏi.

Các chàng trai đều cười ồ. – Có đấy! Có đấy! Anh ta là Michael Zoolander mà. – Andy huyền thuyên.

– Không, tôi rất nghiêm túc. – Astrid vẫn khẳng khẳng. – Nếu anh muốn làm mẫu chuyên nghiệp thì tôi biết một vài agency ở Paris có thể rất muốn làm đại diện cho anh.

Michael chỉ biết nhìn cô, không biết phải đáp sao. Không khí có phần căng thẳng rất rõ, và không anh chàng nào biết phải nói gì để gỡ ra.

– Nghe này, tôi đói chết mất, và tôi nghĩ tôi phải có một ít mee rebus<sup>87</sup> trông rất ngon kia mang về nhà. – Astrid nói, hôn phớt nhanh lên má Andy rồi sải bước về phía ngôi nhà.

<sup>87</sup> Món mỳ trứng Malay với nước thịt cà ri cay ngọt.

– Tốt rồi, laeng tsai,<sup>88</sup> còn chờ gì nữa? Cô ấy rõ ràng thích cậu rồi. – Shen Wei nói với Michael.

<sup>88</sup> Tiếng Quảng Đông nghĩa là “anh chàng điển trai.”



– Không muốn để cậu thất vọng đâu, Teo, nhưng cô ấy khó nhằn đấy. – Andy cảnh báo.

– Không dễ đựng nghĩa là sao? – Shen Wei hỏi.

– Astrid không hẹn hò với đám bình dân chúng ta. Các cậu biết cô ấy suýt cưới ai không? Là Charlie Wu, con trai tỷ phú công nghệ Wu Hao Lian. Họ đã đính hôn, nhưng rồi cô ấy hủy hôn vào phút chót vì gia đình cô cảm thấy ngay anh chàng đó cũng chưa ổn. – Andy nói.

– Ôi, Teo đây sẽ chứng minh cậu sai đút. Mike, theo tôi nhìn nhận thì đó là một lời mời công khai. Đừng ngại kiasu<sup>89</sup>, anh bạn! – Shen Wei kêu lên.

<sup>89</sup> Tiếng Phúc Kiến mang nghĩa “sợ thất bại.”

\*

Michael không biết phải làm gì với cô gái đang ngồi bên kia bàn đối diện với anh. Trước hết, cuộc hẹn hò này đáng lẽ không nên diễn ra. Astrid không phải gu của anh. Đây là tuýp con gái anh vẫn thấy hoặc là dốt tiền ở một cửa hàng đắt đỏ nào đó trên Đường Orchard, hoặc ngồi trong sảnh cà phê của một khách sạn hạng sang với một ly cúp macchiato đã khử cà phê cùng với bạn trai. Anh thậm chí còn không chắc tại sao mình lại mời cô đi chơi. Theo đuổi các cô gái một cách công khai thế này không phải là phong cách của anh. Suốt đời mình, cho tới lúc này, anh chưa bao giờ theo đuổi phụ nữ. Họ luôn tự nguyện dâng hiến cho anh, bắt đầu từ cô bạn gái của anh trai anh khi Michael mới mười bốn tuổi. Về mặt kỹ thuật thì Astrid đã có động thái trước, nên anh không bận tâm chuyện theo đuổi cô. Tuy nhiên, việc Andy nói về chuyện anh “không thuộc gu của cô” thật sự khiến anh khó chịu, và anh nghĩ sẽ rất thú vị được ngủ với cô, chỉ để làm cho Andy mất mặt.

Michael chẳng hề trông đợi cô sẽ đồng ý vụ hẹn hò, nhưng họ đã ở đây, chỉ mới một tuần sau, ngồi trong một nhà hàng ở Dempsey Hill với những cốc thủy tinh màu xanh cobalt trên tất cả các bàn (kiểu địa điểm theo mốt, đây

rẫy đám ang mor mà anh rất ghét) nhưng chẳng có gì nhiều để nói với nhau. Họ chẳng có gì chung, ngoại trừ thực tế là cả hai đều biết Andy. Cô không có việc làm, và vì mọi công việc của anh đều được coi là mật nên thật sự họ không thể nói về chuyện đó. Mấy năm qua cô đều sống ở Paris, nên cô chẳng có liên hệ nào với Singapore hiện tại. Chết tiệt, thậm chí cô còn có vẻ không như một người Singapore thật sự – với chất giọng Anh và kiểu cách của mình.

Nhưng anh không thể không cảm thấy bị cuốn hút đến không ngờ trước cô. Cô là sự đối lập hoàn toàn với tuýp con gái bình thường anh vẫn hẹn hò. Thậm chí anh biết cô đến từ một gia đình giàu có, nhưng cô không hề mặc quần áo hàng hiệu hay bất kỳ trang sức gì. Cô thậm chí còn không có vẻ gì là trang điểm, và trông vẫn hết sức nóng bỏng. Cô gái này không seow chieh<sup>90</sup> như anh hằng tin, và cô thậm chí còn thách anh chơi bi da 8 bóng sau bữa tối.

<sup>90</sup> Tiếng Quan thoại mang nghĩa “khó tính” hay “được cưng chiều.”

Hóa ra cô rất sành sỏi chơi bi da, và điều đó khiến cô càng gợi tình hơn. Nhưng đây rõ ràng không phải tuýp con gái anh thường qua lại. Anh cảm thấy gần như xấu hổ, nhưng tất cả những gì anh muốn làm là cứ đăm đăm nhìn ngắm gương mặt cô. Anh không thấy chán. Anh chắc chắn rằng mình thua cuộc một phần vì anh quá mất tập trung trước cô. Cuối buổi hẹn hò, anh dìu cô ra xe hơi (ngạc nhiên thay chỉ là một chiếc Acura) và giữ cho cửa mở khi cô lên, tin rằng anh sẽ không bao giờ gặp lại cô nữa.

Astrid nằm trên giường, rất khuya đêm đó, cố gắng đọc tập sách mới nhất của Bernard-Henri Lévy nhưng không tập trung nổi. Cô không thể ngừng nghĩ về cuộc hẹn hò tai hại với Michael. Anh chàng tội nghiệp thật sự không giỏi trò chuyện, và chân chất đến vô vọng. Toàn con số. Những anh chàng trông như thế này rõ ràng không cần phải ra sức gây ấn tượng với một phụ nữ. Ở anh ấy có gì đó, gì đó thấm đẫm anh với một vẻ đẹp dường như hoang dã. Đơn giản anh là một mẫu nam tính hoàn hảo nhất mà cô từng gặp, và nó

tháo cũi sổ lồng một phản ứng sinh lý sâu thẳm mà cô không nhận ra là mình có.

Cô tắt ngọn đèn cạnh giường và nằm trong bóng tối bên dưới lớp màn chống muỗi trên chiếc giường Peranakan gia truyền của mình, mong rằng Michael có thể đọc được tâm trí của cô lúc này. Cô muốn anh mặc bộ đồ ngủ trang ban đêm và vượt tường nhà cha cô, qua mặt đám vệ sĩ ở bất gác và đám chó chăn cừu Đức lòng sục dưới sân. Cô muốn anh trèo lên cây ôi bên cửa sổ phòng cô và đột nhập phòng ngủ của cô không một tiếng động. Cô muốn anh đứng dưới chân giường cô một lúc, chẳng gì hơn là một cái bóng đen dâm dăng. Rồi cô muốn anh lột quần áo cô, bịt miệng cô bằng bàn tay thô ráp, và cưỡng hiếp cô không ngừng nghỉ cho tới sáng.

Cô đã hai mươi bảy tuổi, và lần đầu tiên trong đời mình, Astrid nhận ra cảm giác thế nào khi thật sự thèm khát một người đàn ông về mặt xác thịt. Cô với tay lấy điện thoại và bấm số Michael trước khi kịp dừng lại. Anh bắt máy sau hai hồi chuông, và Astrid có thể nghe rõ anh đang ở trong một quán rượu ồn ào nào đó. Cô tắt máy lập tức. Mười lăm giây sau, điện thoại của cô reo. Cô để nó kêu khoảng năm lần rồi mới trả lời.

– Sao em lại gọi tôi rồi tắt máy? – Michael nói bằng giọng bình thản.

– Em không gọi anh. Điện thoại em vô tình gọi vào số anh khi đang để trong ví thôi. – Astrid thản nhiên nói.

– Ờ...

Một khoảng im lặng kéo dài rồi Michael nói thêm:

– Giờ anh đang ở Harry's Bar, nhưng anh sẽ lái xe về Khách sạn Ladyhill và lấy một phòng. Ladyhill khá gần chỗ em, phải không?

Astrid sửng sốt trước sự trơ tráo của anh. Anh ta nghĩ anh ta là ai chứ? Cô cảm thấy mặt mình nóng bừng, và cô muốn tắt máy lần nữa. Nhưng thay vào

đó, cô thấy mình bật đèn lên.

– Nhấn cho em số phòng. – Cô nói gọn.

## **SINGAPORE, 2010**

Astrid lái xe dọc những khúc cua ngoằn ngoèo của Đường Cluny, đầu cô quay cuồng trăm ngàn ý nghĩ. Lúc chập tối ở Công viên Tyersall, trong tâm trí mình, cô đã tưởng tượng kịch bản chồng mình đang ở khách sạn một sao nào đó mây mưa cuồng nhiệt với ả điếm Hong Kong nhắn tin gợi dục kia. Ngay cả lúc cố gắng duy trì những cuộc đối thoại rời rạc với mọi người trong gia đình, cô vẫn hình dung cảnh mình xộc vào cái phòng bé xíu bẩn thỉu, bắt quả tang Michael cùng ả điếm và ném mọi thứ trong tầm tay vào bọn họ. Cây đèn. Bình nước. Cái máy pha cà phê bằng nhựa rẻ tiền.

Tuy nhiên, sau lời nói của Oliver, một viễn cảnh u ám hơn bắt đầu xâm chiếm cô. Giờ cô tin rằng Oliver không nhầm, và rằng thực tế đúng là cậu ta đã gặp chồng cô ở Hong Kong. Michael quá nổi bật, khó mà nhầm với bất kỳ ai khác được, và Oliver, vốn là một kẻ giao hoạt và mưu mô không kém, rõ ràng đã gửi cho cô một lời nhắn mã hóa. Nhưng còn đứa bé con là ai? Lẽ nào Michael còn là bố của một đứa trẻ khác? Khi Astrid rẽ phải vào Đường Dalvey, cô gần như không nhận ra có một chiếc xe tải đỗ chỉ cách vài thước phía trước, nơi một tốp công nhân xây dựng ban đêm đang sửa ngọn đèn đường khá cao. Một người đột ngột đẩy cửa chiếc xe tải mở ra, và thậm chí Astrid còn chưa kịp há hốc miệng, cô đã đánh mạnh tay lái sang phải. Kính chắn gió vỡ tan, thứ cuối cùng cô nhìn thấy trước khi ngất đi là bộ rễ chằng chịt của một cây đa cổ thụ.

*Sáu*

# NICK VÀ RACHEL

•

SINGAPORE

Khi Rachel thức dậy vào buổi sáng sau bữa tiệc thưởng hoa tan hua, Nick đang nói chuyện điện thoại khe khẽ trong phòng khách. Khi thị lực của nàng dần tập trung lại được, nàng im lặng nằm đó, nhìn Nick và cố tiếp nhận mọi chuyện diễn ra trong hai mươi bốn giờ qua. Đêm qua quả là tuyệt vời, và nàng không thể không cảm thấy một cảm giác bồn chồn đang lớn dần. Cứ như thể nàng đã lạc bước vào một gian phòng bí mật và phát hiện ra rằng người yêu mình sống một cuộc sống lưỡng diện. Cuộc sống bình thường mà họ cùng chia sẻ với tư cách hai giáo sư đại học trẻ tuổi ở New York chẳng có gì giống với khung cảnh vàng son lộng lẫy mà Nick dường như thuộc về ở đây, và Rachel không biết làm cách nào để có thể dung hòa hai cuộc sống ấy lại.

Rachel không hẳn là một cô gái ngây thơ trong lãnh địa sang giàu. Sau những vật lộn ban đầu, bà Kerry Chu đã có chỗ đứng và có giấy phép kinh doanh bất động sản ngay khi Thung lũng Silicon bước vào thời kỳ bùng nổ Internet. Tuổi thơ như bối cảnh trong truyện Dickens của Rachel nhanh chóng được thay bằng những năm niên thiếu lớn lên ở vùng Bay Area giàu có. Nàng đi học ở hai trường đại học hàng đầu của đất nước – Stanford và Northwestern – nơi nàng gặp những người như Peik Lin và những người có tài sản ủy thác khác. Giờ nàng sống tại thành phố đắt đỏ nhất nước Mỹ, nơi nàng gia nhập tầng lớp tinh hoa học thuật. Nhưng những điều ấy chẳng giúp gì mấy cho Rachel đương đầu với bảy mươi hai tiếng đầu tiên của nàng ở châu Á. Sự giàu có được trưng ra ở đây thật ghê gớm, không như bất kỳ điều

gì nàng từng chứng kiến, và nhất thời nàng không dám tin rằng người yêu mình có thể là một phần của cái thế giới ấy.

Cách sống của Nick ở New York có thể nói là khiêm nhường, nếu không nói là thanh đạm hết sức. Anh thuê một gian buồng đơn ẩm cúng trên Phố Morton có vẻ chẳng chứa thứ gì có giá trị ngoài máy tính cá nhân, chiếc xe đạp và hàng chông sách của anh. Anh ăn mặc rất khác biệt nhưng bình thường, và Rachel (không hề ám chỉ những bộ trang phục nam kiểu Anh) chưa bao giờ nhận ra những chiếc áo cộc tay nhàu nhĩ có nhãn hiệu Huntsman hay Anderson & Sheppard có giá bao nhiêu. Có chăng, sự phung phí nhất mà cô biết Nick sẵn sàng chi là cho sản phẩm trả giá cao tại Union Square Greenmarket và những chỗ ngồi tốt trong một buổi hòa nhạc nếu có ban nhạc lớn nào đó tới thành phố.

Nhưng giờ thì tất cả bắt đầu có nghĩa rồi. Ở Nick lúc nào cũng có một phẩm chất đặc biệt, một phẩm chất mà Rachel không thể định nghĩa rõ ngay cả với chính mình, nhưng nó khiến anh khác hẳn bất kỳ ai nàng biết. Cái cách anh tương tác với mọi người. Cái cách anh tựa người vào tường. Anh luôn thoải mái chìm vào lạng lẽ, nhưng như thế, anh lại nổi bật lên. Nàng vốn quy kết điều đó là do diện mạo và trí thông minh xuất chúng của anh. Người sung sướng như Nick chẳng có gì phải chứng minh. Nhưng giờ thì nàng biết còn nhiều điều hơn thế. Đây là một chàng trai lớn lên ở một nơi như Công viên Tyersall. Mọi thứ khác trên đời này đều nhạt nhòa nếu đem so sánh. Rachel rất mong được biết nhiều hơn về tuổi thơ của anh, về bà nội đáng sợ của anh, về những người nàng gặp tối qua, nhưng nàng không muốn bắt đầu buổi sáng trút lên anh cả triệu câu hỏi, nhất là khi nàng còn cả mùa hè để khám phá thế giới mới mẻ này.

– Này, Người đẹp ngủ trong rừng. – Nick nói, kết thúc cuộc gọi và nhận ra Rachel đã thức giấc. Anh rất thích nhìn nàng khi vừa mới tỉnh giấc, mái tóc dài rối bù đầy quyến rũ, nụ cười hạnh phúc, vẻ mặt ngái ngủ nàng luôn có khi nàng mở mắt.

– Máy giờ rồi anh? – Rachel hỏi, với tay về phía đầu giường.

– Khoảng chín rưỡi gì đó, – anh nói, bước tới và chui vào dưới tấm chăn mỏng, vòng hai tay quanh người nàng từ phía sau, kéo nàng sát vào mình. – Up thì nào! – anh đùa, hôn lên phần gáy trần của nàng vài lần. Rachel xoay lại để đối diện với anh và bắt đầu vạch một đường từ trán xuống cằm anh.

– Đã có ai nói với anh... – nàng bắt đầu.

–... rằng anh có lý lịch tuyệt vời nhất chưa? – Nick nói, kết thúc câu hỏi của nàng bằng một tràng cười. – Anh chỉ được nghe câu đó mỗi ngày từ người yêu xinh đẹp của anh, người rõ ràng đang bị loạn trí mất rồi. Em ngủ ngon chứ?

– Như cún luôn. Buổi tối qua thật sự khiến em mệt lử.

– Anh rất hạnh diện về em. Anh biết gặp nhiều người mệt chết thôi, nhưng em thật sự đã chinh phục được mọi người.

– Arggh. Đó là anh nói thôi. Em không nghĩ bà cô mặc bộ đồ Chanel của anh thấy thế đâu. Hay ông chú Harry của anh nữa, – lẽ ra em nên dành ra hẳn một năm tìm hiểu về lịch sử, chính trị, và nghệ thuật Singapore –

– Thôi nào, chẳng ai kỳ vọng em là một học giả về Đông Nam Á đâu. Tất cả mọi người chỉ muốn được gặp em thôi.

– Kể cả bà nội anh?

– Chắc chắn! Thực tế, bà mời chúng ta tới chơi và nghỉ lại vào tuần sau.

– Thật không? – Rachel nói. – Chúng ta sẽ ở lại Công viên Tyersall à?

– Dĩ nhiên! Bà yêu quý anh, và bà muốn biết rõ về em hơn.

Rachel lắc đầu.

– Em không tin mình đã gây được ấn tượng gì với bà.

Nick ngoắc tay vào một lọn tóc xòa xuống trán nàng nhẹ nhàng vén ra sau tai. – Trước hết, em phải nhận thấy rằng bà nội anh vô cùng nhút nhát, và nhiều khi trở thành lãnh đạm, nhưng bà quan sát mọi người rất tinh tế. Thứ hai, em không cần phải gây ấn tượng gì với bà cả. Cứ là chính em cũng đủ rồi.

Căn cứ vào những gì nàng quan sát từ mọi người khác, Rachel không dám chắc về điều Nick nói, nhưng nàng quyết định nhất thời không lo lắng về điều đó. Họ nằm ôm nhau trên giường, lắng nghe tiếng nước bắn tung tóe và tiếng trẻ con ré lên khi chúng nhảy tùm xuống bể bơi. Nick đột nhiên ngồi dậy.

– Em có biết mình chưa làm gì không? Chúng mình chưa đặt đồ ăn theo dịch vụ phòng. Em biết đó là một trong những điều anh thích nhất khi ở khách sạn mà! Nào, để xem bữa sáng của họ ngon đến đâu nào.

– Anh đọc được ý nghĩ của em đấy! Này, có thật nhà Colin sở hữu khách sạn này không? – Rachel hỏi, nhắc quyển thực đơn bọc da bên cạnh giường lên.

– Đúng vậy. Colin kể với em à?

– Không, Peik Lin kể. Hôm qua em có nhắc rằng chúng mình sẽ dự đám cưới Colin, và cả gia đình cô ấy gần như bị sốc.

– Vì sao chứ? – Nick hỏi, nhất thời không hiểu.

– Họ chỉ tỏ ra rất phẫn khích thôi. Anh đâu có nói với em rằng đám cưới Colin sẽ là một sự kiện lớn.

– Anh không nghĩ sẽ là vậy.

– Rõ ràng đó là tin thời sự trang nhất tất cả các báo và tạp chí châu Á còn gì.



– Em nên biết báo chí còn nhiều chuyện hay hơn để viết, với đủ mọi thứ đang diễn ra trên thế giới.

– Thôi nào, chẳng có gì giật gân bằng một đám cưới hoành tráng đâu.

Nick thở dài, lẩn ngửa ra và dăm dăm nhìn lên trần phòng có những rầm gỗ.

– Colin rất căng thẳng. Anh thật sự lo cho cậu ấy. Một đám cưới hoành tráng là điều cuối cùng cậu ấy muốn, nhưng anh đoán không tránh được. Araminta và mẹ cô ấy đã tiếp quản việc lễ nghi đám cưới, và từ những gì anh nghe được thì đó sẽ là sản phẩm của họ.

– Chà, thật mừng vì em được ngồi ở phía cử tọa. – Rachel cười ngây ngô.

– Đúng vậy, nhưng anh thì sẽ đứng bên trên giữa đấu trường ba vòng đấy. Nói mới nhớ Bernard Tai sẽ tổ chức tiệc độc thân cho Colin, và hình như cậu ta đã lên kế hoạch cho một buổi đập phá. Tất cả tụi anh sẽ họp mặt ở sân bay và tới một điểm bí mật nào đó. Em có phiền nếu anh không ở bên em vài ngày không? – Nick hỏi, nhẹ vuốt ve cánh tay nàng.

– Đừng lo cho em, – anh cứ làm nhiệm vụ của mình. Em sẽ tự mình khám phá nơi đây, và chị Astrid cùng Peik Lin đều đề nghị đưa em đi thăm thú cuối tuần này.

– Ái chà, đây là một lựa chọn khác, – sáng nay Araminta gọi, và cô ấy thật sự muốn em tới dự tiệc độc thân của cô ấy vào chiều nay.

Rachel bĩu môi.

– Anh không nghĩ cô ấy chỉ mời cho phải phép à? Ý em là chúng em chỉ vừa gặp nhau thôi. Nếu em xuất hiện ở bữa tiệc toàn bạn bè thân thiết của cô ấy thì không phải là kỳ cục lắm sao?

– Đừng nghĩ thế. Colin là bạn thân nhất của anh, còn Araminta là một mỹ nhân nổi danh. Anh nghĩ sẽ có hẳn một nhóm rất đông các cô gái đấy, cho

nên sẽ rất vui cho em. Sao em không gọi cho cô ấy và bàn xem sao?

– Được rồi, nhưng trước tiên chúng mình gọi một ít bánh quế Bi ăn với bơ vị phong mộc đã nhé.

# Sáu

## ELEANOR

.

### THÂM QUYẾN

Lorena Lim đang nói chuyện điện thoại bằng tiếng Quan thoại thì bà Eleanor bước vào phòng ăn sáng. Bà ngồi xuống đối diện Lorena, nhìn ngắm khung cảnh buổi sớm lờ mờ từ ngòi nhà thủy tinh này. Mỗi lần bà ghé tới, thành phố dường như lại phình lên gấp đôi<sup>91</sup>. Nhưng cứ như một thiếu niên cao lêu đêu đang ở thời kỳ nhổ giò, nhiều tòa nhà được dựng lên vội vã – chỉ vừa mới một thập kỷ – đã bị phá bỏ để nhường chỗ cho những tòa tháp bóng bẩy hơn, như cái chỗ Lorena mới mua này. Nó sáng loáng, nhưng lại thiếu gu trầm trọng. Chẳng hạn, mọi bề mặt trong phòng ăn sáng này đều phủ kín sắc cẩm thạch cam rất tẻ. Sao tất cả đám nhà thầu phát triển từ đại lục đều nghĩ rằng cứ thêm đá cẩm thạch là điều hay nhỉ? Trong khi bà Eleanor đang cố hình dung phần mặt quày bằng Silestone trung tính, thì một người phục vụ đặt bát cháo cá bốc hơi nghi ngút trước mặt bà.

<sup>91</sup> Những gì trước kia là một làng chài tẻ nhạt bên bờ biển Quảng Đông giờ là một đại đô thị chen chúc những tòa nhà chọc trời cầu kỳ đến bi kịch, những trung tâm mua sắm khổng lồ – nói cách khác, thành phố này là phiên bản Tijuana của châu Á. Thâm Quyến trở thành cửa ngõ rẻ tiền ưa thích của các nước láng giềng giàu có hơn. Đặc biệt, du khách từ Singapore và Hong Kong rất thích cảm giác được thưởng thức những món ngon như súp bào ngư và vây cá mập, mua sắm tới tận nửa đêm ở những trung tâm mua sắm đại hạ giá ở tầng hầm luôn đầy nhóc hàng fake, hoặc tận hưởng những màn chăm sóc ở các trung tâm chăm sóc sức khỏe – tất cả chỉ với một phần rất nhỏ của những gì họ sẽ phải thanh toán khi về nhà.

– Không, đừng mang cháo cho tôi. Cho tôi bánh mì phết mứt cam được không?

Người phục vụ có vẻ không hiểu ý Eleanor bằng tiếng Quan thoại.

Lorena kết thúc cuộc gọi, tắt điện thoại và nói: – Ấy dà, Eleanor, chị ở Trung Quốc đấy. Ít ra cũng thử một ít cháo rất ngon này đi.

– Xin lỗi, tôi không thể ăn cá mở đầu buổi sáng, – tôi quen bánh mì nướng buổi sáng rồi. – Bà Eleanor dứt khoát.

– Nhìn chị xem! Chị than phiền con trai mình Tây hóa quá, thế nhưng chính chị lại không thể dùng một bữa điểm tâm đặc trưng Trung Hoa.

– Tôi lấy một người nhà Young quá nhiều năm rồi mà. – Bà Eleanor nói gọn lỏn.

Lorena lắc đầu. – Em vừa nói chuyện với lobang<sup>92</sup>. Chúng ta sẽ gặp anh ta dưới sảnh Ritz-Carlton lúc tám giờ tối nay, và anh ta sẽ đưa chúng ta tới gặp người có thông tin mật về Rachel Chu.

<sup>92</sup> Tiếng lóng Malay mang nghĩa “đầu mối liên hệ.”

Carol Tai xộc vào phòng ăn sáng trong chiếc áo ngủ có hoa văn màu phớt tím.

– Máy người chị định đưa chị Eleanor đến gặp là ai thế? Chị chắc là an toàn không?

– Ấy da, đừng lo. Ổn mà.

– Vậy chúng ta làm gì cho tới lúc đó? Tôi nghĩ Daisy và Nadine muốn tới khu mua sắm rộng lớn chỗ ga tàu. – Bà Eleanor nói.

– Chị nói đến La Hồ chứ gì. Em có một chỗ hay hơn để dẫn tất cả các chị tới đó trước. Nhưng phải tối mật đấy nhé? – Carol thì thào đầy vẻ bí ẩn.

Sau khi các phu nhân ăn sáng và trang điểm, Carol đưa cả nhóm tới một tòa nhà văn phòng hoành tráng ở trung tâm Thâm Quyến. Một thanh niên cao lêu đêu đứng ở vỉa hè tòa nhà, dường như đang mãi nhắn tin trên điện thoại di động, ngược nhìn lên khi thấy hai chiếc sedan Mercedes mẫu mới trờ tới và một đám phụ nữ xuất hiện.

– Cậu là Jerry phải không? – Carol hỏi bằng tiếng Quan thoại. Bà nheo mắt nhìn chàng trai trong ánh nắng chói chang, nhận ra cậu ta đang chơi game trên điện thoại.

Chàng trai dò xét nhóm phụ nữ một lúc, để bảo đảm họ không phải là cảnh sát chìm. Phải, những người này rõ ràng là một nhóm các bà vợ giàu có và họ từ Singapore đến, qua vẻ ngoài của họ. Những người Singapore này ăn vận cả mớ phong cách rất đặc trưng của họ và ít đeo đồ trang sức vì lúc nào cũng sợ bị cướp giật. Phụ nữ Hong Kong có xu hướng ăn mặc giống nhau và chường ra những viên đá to tướng, trong khi phụ nữ Nhật thì đeo kính che nắng và túi bao tử trông cứ như họ đang trên đường tới sân golf vậy. Anh chàng nhe răng cười niềm nở với họ và nói: – Phải, tôi là Jerry! Xin chào các quý bà, xin chào. Theo chân tôi nào.

Anh ta dẫn họ qua những cách cửa kính mờ của tòa nhà, theo một hành lang dài, và thoát ra cửa sau. Họ đột nhiên lại ra ngoài ở một phố bên, bên kia đường là một tòa tháp văn phòng nhỏ hơn, trông như vẫn còn đang xây dựng dở dang hoặc sắp bị bỏ đi. Sảnh phía trong tối như bưng, nguồn sáng duy nhất đến từ cánh cửa mà Jerry vừa đẩy mở ra. – Làm ơn cẩn thận đấy, – anh ta cảnh báo trong lúc dẫn họ qua cái không gian tối om ngổn ngang những viên gạch lát granite, gỗ dán, và thiết bị xây dựng.

– Chị chắc chắn chỗ này an toàn chứ, Carol? Nếu biết trước chúng ta đến nơi như thế này, em sẽ không đi đôi giày Roger Vivier mới toanh đâu. –

Nadine kêu ca về bồn chồn. Bất kỳ lúc nào bà ấy cũng cảm thấy như mình sẽ vấp phải gì đó.

- Tin tôi đi, Nadine, chẳng có chuyện gì đâu. Phút nữa cô sẽ cảm ơn tôi đấy.
- Carol bình thản trả lời.

Khuôn cửa cuối cùng cũng dẫn tới một tiền sảnh thang máy lờ mờ sáng, Jerry liên tục nhấn vào nút gọi thang máy đã hỏng. Mãi rồi chiếc thang máy phục vụ cũng xuất hiện. Tất cả các bà chen chúc bước vào, nép sát nhau để tránh quệt phải những bức vách bẩn thỉu. Đến tầng mười bảy, thang máy mở ra cho thấy một tiền sảnh sáng rực đèn huỳnh quang. Có hai cánh cửa đôi bằng thép ở phía cuối khu vực này, và bà Eleanor không thể không nhận ra hai bộ máy quay mạch kín lắp trên trần. Một cô gái gầy nhom chừng ngoài hai mươi xuất hiện từ sau một cánh cửa. “Hello, hello,” cô ta nói bằng tiếng Anh, gật đầu chào các quý bà. Cô ta nhìn nhanh họ, rồi nói bằng giọng nhát gừng, lạnh lùng đến kinh ngạc, “Xin hãy tắt hết điện thoại, không quay phim chụp ảnh.” Cô ta tiến về phía điện thoại nội bộ, nói bằng thứ phương ngữ nhanh như máy mà không ai trong số họ nghe rõ, và một loạt khóa an ninh lạch xạch mở rất to.

Các phu nhân bước qua cánh cửa và đột nhiên thấy mình ở giữa một cửa hàng được thiết kế rất lộng lẫy. Sàn bằng đá cẩm thạch hồng bóng láng, tường bọc vải lụa vân hồng nhạt, và từ chỗ họ đứng, họ có thể nhìn dọc hành lang vào một số gian trưng bày liền kề. Mỗi gian dành riêng cho một nhãn hàng xa xỉ khác nhau, với những tủ trưng bày cao từ sàn tới trần chất kín những loại túi xách và phụ kiện thịnh hành nhất. Những sản phẩm hàng hiệu này dường như sáng bừng thêm nhờ những ngọn đèn rọi halogen bố trí rất cẩn thận, và gian nào cũng đầy những người mua sắm phục sức đẹp đẽ đang háo hức xem xét kỹ hàng hóa.

- Chỗ này nổi tiếng với hàng F1 loại tốt nhất. – Carol tuyên bố.

– Chúa ơi! – Nadine ré lên đầy phấn khích, trong khi Carol trừng mắt nhìn về quả trách vì kêu tên Chúa không đúng lúc.

– Italy bên này, Pháp bên kia. Các cô muốn gì nào? – Cô gái gày gò hỏi.

– Các cô có túi xách Goyard không? – Lorena hỏi.

– Ái chà! Có, có, ai cũng muốn Goya ngay. Chúng tôi có hàng Goya xịn nhất. – Cô ta nói, dẫn Lorena vào một gian trưng bày. Đằng sau quầy là hàng dãy túi xách Goyard mới nhất với đủ màu sắc. Một cặp đôi người Thụy Sĩ đứng giữa phòng đang kiểm tra bánh xe của một chiếc va ly du lịch Goyard.

Daisy thì thào vào tai Eleanor: – Xem kìa, những người mua sắm ở đây toàn là khách du lịch như chúng ta thôi. Bây giờ dân đại lục chỉ thích hàng thật.

– Chà, chỉ lần này tôi đồng ý với dân đại lục. Tôi chưa bao giờ hiểu được tại sao bất kỳ ai cũng muốn một cái túi hàng hiệu fake. Giả vờ xách một chiếc thì có ý nghĩa gì nếu cô không mua nổi chứ? – Bà Eleanor than.

– Ôi không, chị Eleanor, nếu như chị hoặc em dùng một chiếc thế này, thì ai dám nghĩ nó là hàng giả chứ? – Carol nói. – Ai chả biết chị em mình thừa sức mua đồ xịn.

– Ôi chao, những thứ này giống hệt đồ auth. Ngay cả người làm việc ở Goyard cũng khó mà phân biệt nổi đấy. – Lorena nói, lắc lắc đầu về không tin nổi. – Cứ nhìn đường may, phần thêu và nhãn hiệu xem.

– Trông chúng thật như vậy bởi vì thực tế chúng đúng là đồ auth đấy, Lorena à. – Carol giải thích. – Đây là những gì người ta gọi là ‘hàng giả xịn’ (hàng nổi chuyền). Tất cả các thương hiệu xa xỉ đều thuê nhà máy ở Trung Quốc gia công cho họ. Giả dụ công ty kia đặt hàng một vạn chiếc, thì thực tế nhà máy đó sẽ làm ra một vạn hai. Sau đó họ bán hai nghìn còn lại ngoài sổ sách

ra thị trường chợ đen với danh nghĩa ‘hàng fake,’ mặc dù họ làm với đúng chất liệu như hàng auth.

– Này các chị, guei doh say, ah!<sup>93</sup> Những thứ này không được mặc cả tí nào.

– Daisy cảnh báo, sắm soi một thẻ ghi giá.

<sup>93</sup> Tiếng Quảng Đông mang nghĩa “đắt khiếp đi được.”

– Vẫn có mặc cả đấy. Cái túi này bốn nghìn rưỡi ở Singapore. Ở đây là sáu trăm, và trông giống hệt nhau. – Lorena nói, xăm xoi chiếc túi.

– Lạy Chúa tôi, tôi muốn mỗi màu một chiếc! – Nadine ré lên. – Tôi đã thấy loại túi này trên mục ‘It List’ của tờ British Tatler tháng trước!

– Tôi chắc Francesca cũng muốn vài cái túi thế này. – Lorena nói.

– Không, không, tôi không dám mua bất kỳ thứ gì cho cô con gái chảnh chọe của tôi đâu, – Francesca chỉ xài đồ xịn thôi, và phải là hàng mùa tới cơ.

– Nadine đáp.

Bà Eleanor thần thơ sang phòng bên cạnh, đầy ắp những giá quần áo. Bà ngắm nghía một bộ âu phục Chanel giả, lắc đầu vẻ không tán thành trước hàng cúc vàng với những chữ C lồng nhau chạy ngược ống tay áo khoác. Bà luôn cảm thấy mặc một bộ đồ hàng hiệu may đo kiểu này, như xu hướng mà những phụ nữ cùng lứa và có điều kiện giống bà thường làm, chỉ càng làm tăng độ tuổi lên. Phong cách của Eleanor rất thoải mái – Bà thích những loại quần áo hợp thời, trẻ trung mà bà tìm thấy ở các cửa hàng tại Hong Kong, Paris, hay bất kỳ đâu tình cờ tới, và điều này đạt được ba mục tiêu: bà luôn mặc gì đó khác biệt mà không ai khác ở Singapore có, bà chi tiền cho quần áo ít hơn hẳn bạn bè của mình, và bà trông trẻ hơn ít nhất phải mười năm so với tuổi thật của mình. Bà nhét ống tay bộ quần áo Chanel trở lại giá như cũ và đi vào nơi có vẻ là gian giành riêng cho hãng Hermès, thấy mình gặp ngay không ai khác hơn là Jacqueline Ling. Nói về chuyện thách thức tuổi tác thì người này hẳn là đã có giao kèo đổi chác với quỷ sứ.



– Chị làm gì ở đây thế? – Bà Eleanor ngạc nhiên hỏi. Jacqueline là một trong những người bà không ưa nhất, nhưng dù vậy bà cũng chẳng bao giờ tưởng tượng được rằng Jacqueline lại có thể dùng hàng hiệu fake.

– Tôi vừa bay tới sáng nay và một người bạn cứ nhất định bảo tôi tới đây và chọn cho cô ấy một cái ví da đà điểu này. – Bà Jacqueline nói, hơi bối rối khi bị Eleanor bắt gặp ở một nơi thế này. – Chị ở đây lâu chưa? Thảo nào tôi không thấy chị ở Công viên Tyersall tối qua.

– Tôi ở đây để cuối tuần chăm sóc sức khỏe với mấy bà bạn. Vậy là chị đến chỗ mẹ chồng tôi dùng bữa tối thứ sáu à? – Bà Eleanor hỏi, không hẳn tỏ ra ngạc nhiên. Jacqueline lúc nào cũng nịnh bợ bà nội Nicky mỗi khi ghé tới Singapore.

– Vâng, bác Su Yi quyết định tổ chức một tiệc nho nhỏ vào phút chót vì hoa tan hua nở. Bác có mời một vài người tới. Tôi có gặp Nicky nhà chị... và tôi gặp cả con bé.

– Ôi, trông con bé thế nào? – Bà Eleanor sốt ruột hỏi.

– Ồ, chị chưa gặp nó ư? – Jacqueline cứ nghĩ chắc chắn Eleanor rất muốn đánh giá cô gái kia càng sớm càng tốt. – Chị biết không, con bé là dân ABC điển hình. Tự tin và thân mật thái quá. Tôi chẳng bao giờ nghĩ tưởng tượng Nicky lại đi lại với người như thế.

– Chúng nó chỉ vừa mới hẹn hò thôi, lah. – Bà Eleanor nói có phần bênh vực.

– Tôi không dám chắc điều đó nếu tôi là chị. Cô gái này đã thân thiết với Astrid và Oliver, và chị nên thấy cái cách nó há hốc miệng nhìn mọi thứ quanh nhà. – Jacqueline tô vẽ, mặc dù bà ấy chẳng hề chứng kiến điều nào như vậy.

Bà Eleanor sửng sốt vì nhận xét của Jacqueline, nhưng nhanh chóng nhận ra rằng ít nhất về điểm này, mỗi quan tâm của họ giống nhau. – Mandy nhà chị dạo này thế nào rồi? Tôi nghe nói con bé hẹn hò với một chủ nhà băng người Do Thái gấp đôi tuổi nó.

– Ô, chị biết đó chỉ là tin đồn nhảm mà. – Jacqueline trả lời lập tức. – Báo chí ở đó mê mẩn vì con bé, và họ cố gán ghép con bé với mọi anh chàng khả dĩ ở New York. Mà này, chị có thể hỏi thêm Amanda, – nó sẽ về dự đám cưới Khoo đấy.

Bà Eleanor có vẻ ngạc nhiên. Araminta Lee và Amanda Ling là đối thủ, và hai tháng trước, Amanda đã gây ra một vụ bê bối nho nhỏ khi nói với tờ Straits Times rằng “cô ta không hiểu có gì mà cứ phải nhặng xị lên về đám cưới nhà Khoo, – rằng cô ta quá bận không thể vội vàng về Singapore vì đám cưới của tất cả những kẻ bon chen được<sup>94</sup>.

<sup>94</sup> Phải, nhà Khoo và nhà Ling cũng có quan hệ hôn nhân.

Vừa lúc, Carol và Nadine cùng vào gian hàng Hermès. Nadine nhận ra Jacqueline ngay, đã từng gặp bà này nhiều năm trước tại một buổi liên hoan công chiếu phim. Đây là cơ hội để bà ấy được giới thiệu. – Chị nhìn xem, Elle, đi chỗ nào chị cũng gặp người quen. – Bà ấy hồ hởi nói.

Carol, vốn quan tâm đến những chiếc túi Hermès Kelly giả hơn, chỉ mỉm cười với họ từ bên kia phòng nhưng vẫn tiếp tục mua hàng, trong khi Nadine đi vòng vèo tới chỗ mấy người. Jacqueline liếc nhìn người phụ nữ đang tiến lại, ngạc nhiên trước lớp hóa trang nhẹ nhàng của bà ấy. Ôi Chúa ơi, đây đúng là người phụ nữ nhà Shaw lúc nào cũng giăng ảnh trên các trang xã hội, chải chuốt cùng với cô con gái thô bỉ không kém. Còn Carol Tai là vợ của lão tử phú vô lại. Dĩ nhiên bà Eleanor giao du với đám người này rồi.

– Chị Jacqueline, rất vui gặp chị. – Nadine hồ hởi nói, chìa tay ra.

– Ôi, tôi phải đi rồi. – Jacqueline nói với Eleanor, không hề nhìn đến Nadine và bước nhanh về phía lối ra trước khi người phụ nữ kia kịp giới thiệu đầy đủ.

Khi Jacqueline rời khỏi, Nadine bắt đầu tuôn ra.

– Chị chẳng bao giờ kể với em chị biết Jacqueline Ling! Ôi chao, trông bà ấy vẫn lộng lẫy! Giờ bà ấy bao nhiêu rồi nhỉ? Chị có nghĩ bà ấy căng da mặt không?

– Alamak, đừng hỏi tôi những chuyện như thế, Nadine! Làm sao tôi biết chứ? – Bà Eleanor nói, cảm thấy bực bội.

– Có vẻ chị biết khá rõ bà ấy.

– Tôi biết Jacqueline nhiều năm rồi. Tôi thậm chí từng có lần tới Hong Kong cùng bà ấy từ lâu rồi, nơi bà ấy không thể ngừng khoe mẽ chơi trội, và cái đám đàn ông ngu ngốc cứ lảng nhãng theo chúng tôi mọi nơi, chứng minh tình yêu của họ với bà ấy. Đúng là ác mộng.

Nadine muốn nói tiếp về Jacqueline, nhưng tâm trí bà Eleanor đã ở chỗ khác. Vậy là Amanda đã thay đổi suy nghĩ và sẽ về nhà dự đám cưới Colin. Thú vị thật. Dù rất ghét Jacqueline, bà phải thừa nhận rằng Amanda cực kỳ hợp với Nicky. Các vì sao đang bắt đầu thẳng hàng, và bà không thể đoán được chuyện gì chờ sẵn với người báo tin bí mật của Lorena tối nay.

*Tám*  
**RACHEL**

•  
**SINGAPORE**

Dấu hiệu đầu tiên cho thấy bữa tiệc độc thân của Araminta không phải là kiểu thông thường xuất hiện khi chiếc taxi chở Rachel thả cô xuống Sân JetQuay CIP, chuyên phục vụ máy bay tư nhân. Dấu hiệu thứ hai là khi Rachel bước vào khu sảnh bóng lộn và gặp hai mươi cô gái trông như thể họ vừa dành bốn tiếng liền chải chuốt đầu tóc và trang điểm. Rachel nghĩ trang phục của nàng – một chiếc áo dài quá hông màu xanh bọ biển đi kèm với chiếc váy jean màu trắng – khá dễ thương, nhưng giờ đây có vẻ hơi xoàng xĩnh so với các cô gái trong những bộ quần áo vừa mới rời khỏi sàn diễn mùa thời trang. Không thấy Araminta đâu cả, nên Rachel chỉ biết đứng quanh quẩn, mỉm cười với tất cả mọi người trong khi những mẫu đối thoại cuốn nàng đi.

– Tớ tìm kiếm khắp thế giới cái túi xách ấy, và ngay cả L’Eclaireur ở Paris cũng không tìm được cho tớ...

– Đó là một căn ba buồng ngủ trong khu phức hợp cũ Đường Thompson. Tớ có linh cảm nó sẽ theo cả cụm và tớ sẽ lời gấp ba số tiền...

– Lạy Chúa tôi, tớ tìm được một chỗ mới có món cua xào tiêu ngon nhất trần đời, các cậu sẽ không tin nổi chỗ...

– Tớ thích phòng của Lanesborough hơn là Claridge, nhưng thật sự Calthorpe chính là chỗ các cậu muốn...

– Vợ vẫn, lah! Không cần Signboard Seafood vẫn có cua xào tiêu ngon nhất hạng...

– Đây không phải len cashmere, cậu biết không. Là len lạc đà không bướu non đấy...

– Cậu đã nghe Swee Lin bán căn hộ Four Seasons của cô ấy được bảy triệu rưỡi chưa? Một cặp vợ chồng đại lục trẻ, trả bằng tiền mặt...

Trời, đây hoàn toàn không phải thế giới của nàng. Đột nhiên, một cô gái da bánh mật với mái tóc nổi vàng hoe chạy vào sảnh, hét ầm lên: – Araminta vừa đến rồi! – Cả phòng im lặng khi tất cả cùng nghển cổ về phía cánh cửa kính trượt. Rachel khó khăn lắm mới nhận ra cô gái đang tiến vào. Thay cho cô nữ sinh mặc quần ngừ cách đây vài tối là một phụ nữ mặc bộ áo liền quần màu vàng kim kèm đôi ủng gót nhọn màu vàng, mái tóc nâu sẫm dợn sóng của cô bới thành kiểu tổ ong. Với một lớp trang điểm nhẹ rất chuyên nghiệp, những đường nét con gái của cô đã biến thành một siêu mẫu. – Rachel, mình rất mừng là cậu thu xếp được! – Araminta phấn khởi nói, ôm chầm lấy nàng. – Đi với mình nào, – cô nói, dắt tay Rachel và dẫn nàng tới chính giữa phòng.

– Chào mọi người! Việc ưu tiên nhất, – tôi muốn giới thiệu với các bạn người bạn mới tuyệt vời của tôi, Rachel Chu. Cô ấy từ New York tới chơi, với tư cách là khách của phù rể cho Colin, anh Nicholas Young. Hãy nồng nhiệt chào đón cô ấy. Mọi ánh mắt dồn vào Rachel, khiến nàng hơi đỏ mặt và chẳng biết làm gì ngoài mỉm cười nhã nhặn với đám đông tùm tùm lúc này đang sẫm soi từng phân trên người nàng. Araminta nói tiếp. – Các bạn đều là những người bạn thân thiết nhất của tôi, vì thế tôi muốn dành cho các bạn sự đón tiếp đặc biệt. – Cô ngừng một chút để tăng hiệu ứng. – Hôm nay chúng ta sẽ tới hòn đảo riêng của mẹ tôi ở đông Indonesia! – Đám đông ồ lên ngạc nhiên. – Chúng ta sẽ nhảy múa trên bãi biển tối nay, thưởng thức những món ăn ít calorie ngon lành, và thỏa thuê thư giãn, dưỡng sức suốt kỳ nghỉ cuối tuần! Đi nào, các cô gái, chúng ta bắt đầu đại tiệc nào!

Rachel còn chưa kịp lĩnh hội hết những gì Araminta nói thì họ đã được dẫn lên khoang một chiếc Boeing 737-700 sản xuất riêng, nơi cô thấy mình lọt vào một không gian cực kỳ sang trọng với những chiếc ghế dài bọc da khâu tay những mũi chỉ dài trắng tinh và những chiếc bàn chân quỳ bọc da nhuộm màu lục bóng láng.

– Araminta, thế này oách quá! Máy bay mới của bố cậu đây à? – Một cô gái hỏi vẻ nghi ngờ.

– Thực ra là của mẹ mình. Mua của một trùm sỏ chính trị nào đó ở Moscow cần bớt nổi và lánh đi, theo những gì mình nghe được.

– Ôi chao, hy vọng đừng có ai bắn tan máy bay này do nhầm đấy. – Cô gái đùa.

– Không, không, nhà mình đã cho sơn lại rồi. Trước nó có màu xanh cobalt, và dĩ nhiên mẹ mình phải thay đổi theo phong cách Thiên của bà rồi. Bà đã cho sơn lại tới ba lần mới hài lòng đúng màu trắng tuyết đấy.

Rachel vẫn vờ sang khoang tiếp theo và gặp hai cô gái đang chuyện phiếm rất sôi nổi.

– Đã nói với cậu chính là cô ta mà!

– Cô ta chẳng như những gì mình nghĩ. Ý mình là cứ tưởng gia đình cô ấy là một trong những nhà giàu nhất Đài Loan, thế mà cô ta xuất hiện trông cứ như –

Khi nhận ra Rachel, các cô gái đột nhiên im bật và mỉm cười bẽn lễn với nàng trước khi theo hành lang đi tiếp. Rachel chẳng may may quan tâm tới những lời trao đổi của họ – nàng bị hút tới những chiếc ghế dài bọc nệm da màu xám phớt hồng và những ngọn đèn đọc sách bằng nickel sáng bóng rất đẹp từ trên trần buông xuống. Một bên vách là cả dãy ti vi màn hình phẳng,

còn bên kia là những giá bạc thang màu bạc trưng đầy những loại tạp chí thời trang mới nhất.

Araminta bước vào khoang, dẫn mấy cô gái đi thăm thú. – Đây là phòng xem nghe và thư viện. Các cậu không thấy nó rất ấm cúng à? Giờ để mình cho các cậu xem không gian ưa thích của mình trên máy bay này, phòng tập yoga nhé! Rachel theo cả nhóm vào phòng tiếp theo, hoàn toàn không thể tin rằng có những người đủ giàu để bố trí, trên máy bay riêng, cả một phòng tập yoga Ayurvedic hiện đại với những bức vách khảm đá cuội và sàn bằng gỗ thông đã xử lý nhiệt.

Một nhóm các cô bạn cười ré lên. – Alamak, Francesca đã quây được anh chàng phục vụ người Ý đô con kia và chiếm phòng ngủ lớn rồi! – Cô gái tóc vàng hoe la lên bằng cái giọng trầm bổng của mình.

Araminta cau mày khó chịu. – Wandì, nói với cô ấy phòng ngủ không được vào, và cả Gianluca nữa.

– Có lẽ tất cả chúng ta cần được giới thiệu vào câu lạc bộ chân không chạm đất<sup>95</sup> với những chàng ngựa giống Italia này. – Một cô gái cười rinh rích nói.

<sup>95</sup> Nguyên văn: “mile-high club” là từ lóng chỉ việc quan hệ tình dục trên máy bay hoặc các phương tiện bay khác. (ND)

– Ai cần được giới thiệu chứ? Tôi đã là hội viên từ năm mười ba rồi. – Wandì khoe, hất bím tóc vàng hoe của mình ra sau.

Rachel, chẳng biết nói sao, quyết định ngồi xuống chiếc ghế gần nhất, cài khóa an toàn khi máy bay chuẩn bị cất cánh. Cô gái trông có vẻ từ tốn ngồi bên cạnh nàng mỉm cười. – Cậu sẽ quen với Wandì thôi. Cô ấy là người nhà Meggaharto, cậu biết đấy. Mình không nghĩ cậu cần mình nói rõ nhà ấy là thế nào. Mà này, mình là Parker Yeo. Mình biết chị họ Vivian của cậu đấy! – cô ấy nói.

– Mình xin lỗi, nhưng mình không có chị em họ nào tên Vivian cả. – Rachel ngạc nhiên trả lời.

– Cậu chẳng phải là Rachel Chu sao?

– Đúng rồi.

– Thế chị họ cậu chẳng phải là Vivian Chu sao? Gia đình cậu chẳng phải sở hữu tập đoàn Taipei Plastics còn gì?

– Mình e rằng không phải. – Rachel nói, cố gắng không đảo mắt. – Gia đình mình gốc đại lục.

– Ô, xin lỗi, mình nhầm. Vậy gia đình cậu làm gì?

– Ừm, mẹ mình là nhân viên bất động sản ở khu vực Palo Alto. Máy người Taipei Plastics mà ai cũng cứ nói đến là ai vậy?

Parker cười trừ. – Mình sẽ nói với cậu, nhưng mình xin lỗi một lát. – Cô nàng tháo khóa an toàn và luồn lách đi về phía khoang cuối. Đó là lần cuối cùng Rachel nhìn thấy cô ta trong suốt cả chuyến bay.

– Này các cô, tôi có tin sốt dẻo nhất hạng đây! – Parker xộc vào giữa đám con gái đang tùm tùm ở khoang chính. – Tôi vừa ngồi ngay cạnh cô nàng Rachel Chu đó, và thử đoán xem? Cô ta không có quan hệ gì với nhà Chu Đài Bắc! Cô ta thậm chí còn chưa từng nghe nói về họ!

Francesca Shaw, nằm ườn giữa giường, nhìn Parker vẻ khinh khỉnh. – Thế thôi à? Tôi có thể nói với cô chuyện đó từ hàng tháng trước. Mẹ tôi là bạn thân với mẹ anh Nicky Young, và tôi biết khá rõ Rachel Chu đấy.

– Thôi nào, lah, – kể hết cho bọn tôi đi! – Wandì nài nỉ, nhảy tâng tâng trên giường.

\*



Sau màn hạ cánh đầy kịch tính trên một đường băng ngắn đến nguy hiểm, Rachel thấy mình có mặt trên một chiếc thuyền màu trắng tuyệt đẹp, gió đại dương mẫn mẫn vượt qua mái tóc nàng khi họ tăng tốc lao về phía một trong những hòn đảo tách biệt hơn nữa. Mặt nước toàn một sắc ngọc lam đến chói mắt, bị ngắt quãng bởi những hòn đảo nhỏ xíu thả xuống mặt nước bình yên đây đó như những tảng kem tươi vậy. Chẳng mấy chốc chiếc thuyền của một đường gập về phía một hòn đảo lớn hơn, và khi họ đến gần, một loạt tòa nhà gỗ rất ấn tượng lọt tranh nhấp nhô hiện ra.

Đây đúng là thiên đường mà bà mẹ chủ khách sạn của Araminta, bà Annabel Lee, đã nghĩ ra và chẳng tiếc tiền cho việc tạo ra cái nơi lánh đời tối thượng này theo nhãn quan đòi hỏi rất cao của bà ấy về những gì được coi là lịch lãm, hiện đại, sang trọng. Hòn đảo, thực tế chỉ là một bờ san hô dài một phần tư dặm, bao gồm ba mươi căn biệt thự xây trên cọc vươn lên phía trên những rạn san hô nông. Khi chiếc thuyền rà tới cầu tàu, một hàng dãy người phục vụ mặc đồng phục màu vàng nghệ đứng nghiêm trang, tay bưng khay hiệu Lucite đựng những ly mojito<sup>96</sup> đã chờ sẵn.

<sup>96</sup> Một loại cocktail mùa hè phổ biến gồm năm thành phần: Rum trắng, đường, nước cốt chanh, nước soda và bạc hà. (ND)

Araminta được hỗ trợ rời khỏi thuyền trước tiên, và khi tất cả các cô gái đã tập hợp trên cầu cảng với ly cocktail trên tay, cô tuyên bố: – Chào mừng đến Samsara! Trong tiếng Phạn, từ này nghĩa là ‘trần trề’, – vượt qua trạng thái tồn tại. Mẹ tôi muốn tạo ra một chốn đặc biệt nơi các bạn có thể trải nghiệm sự tái sinh, nơi các bạn có thể trải qua các cấp độ hạnh phúc khác nhau. Cho nên hòn đảo này là của chúng ta, và tôi hy vọng các bạn sẽ thấy hạnh phúc với tôi suốt kỳ nghỉ cuối tuần này. Nhưng trước tiên, tôi đã sắp xếp một chương trình mua sắm thoải mái tại gian hàng của khu nghỉ dưỡng! Các cô gái, là một món quà từ mẹ tôi, mỗi người trong các bạn có thể chọn lấy năm bộ trang phục mới. Và để cho hoạt động này thú vị thêm một chút, và cũng vì tôi không muốn bỏ lỡ bữa cocktails lúc hoàng hôn nên chúng ta sẽ biến hoạt động này thành một thử thách. Tôi sẽ chỉ cho các bạn đúng hai mươi

phút mua sắm. Hãy vớ lấy bất kỳ thứ gì các bạn có thể, bởi vì trong hai mươi phút nữa, gian hàng sẽ đóng cửa! Các cô gái ré lên đầy phấn khích và bắt đầu chạy như điên theo cầu tàu.

Với những bức tường tô điểm ngọc trai rất dịu dàng, sàn bằng gỗ tếch Java, và những ô cửa sổ nhìn ra đầm nước, gian hàng Samsara Collection bình thường vốn là một chốn bình yên văn minh. Hôm nay nơi đây giống như thành phố Pamplona<sup>97</sup> trong màn chạy đua của bò khi các cô gái đổ xô vào xối tung nơi này để tìm những bộ trang phục vượt hơn hẳn người khác. Một cuộc giằng co thời trang nổ ra khi họ bắt đầu giành giật những món đồ được nhiều người thèm muốn nhất.

<sup>97</sup> Thủ phủ của Navarre, Tây Ban Nha, nổi tiếng thế giới với lễ hội San Fermin kinh dị và mạo hiểm khi người tham gia (chủ yếu là các khách du lịch hoặc người tìm kiếm mạo hiểm) chạy đua trên đường phố cùng với những con bò tót hung hãn và thường có khá nhiều thương vong. (ND)

– Lauren, hãy buông chiếc váy Collette Dinnigan này ra không cô sẽ xé tan nó mất!

– Wandl, đồ khốn kiếp, tôi nhìn thấy cái áo Tomas Maier trước và cô không đời nào mặc hợp với bộ ngực của cô đâu!

– Parker, bỏ ngay đôi giày Pierre Hardy đó xuống nếu không tôi sẽ móc mắt cô ra với đôi giày gót nhọn Nicholas Kirkwood này đấy!

Araminta ngồi vắt vẻo trên quây tận hưởng quang cảnh này, giúp cho cuộc chơi nho nhỏ này của mình thêm căng thẳng bằng cách cứ mỗi phút lại hô to lên thời gian còn lại. Rachel cố gắng tránh xa cơn cuồng loạn, náu mình ở một giá đồ mà các cô gái còn lại không để mắt tới, có lẽ vì không hề có bất kỳ nhãn hàng dễ nhận ra nào trên bất kỳ thứ trang phục nào. Francesca đứng ở một giá đồ gần đó lựa chọn quần áo như thể cô ta đang xem xét những bức ảnh y học chụp tình trạng dị dạng sinh dục vậy.

– Không thể thế này được. Ai thiết kế ra những thứ không tiếng tăm gì này thế? – Cô ta hỏi vọng về phía Araminta.

– Ý cậu ‘không tiếng tăm gì’ là sao? Alexis Mabile, Thakoon, Isabel Marant, – đích thân mẹ tớ lựa chọn các nhà thiết kế nhất hạng cho gian hàng này đấy. – Araminta nói giọng tự vệ.

Francesca hất mái tóc đen dài lượn sóng của mình ra sau và khụt khịt. – Cậu biết tớ chỉ mặc của sáu hãng: Chanel, Dior, Valentino, Etro, bạn thân của tớ là Stella McCartney, và Brunello Cucinelli cho những dịp nghỉ cuối tuần. Tớ ước sao cậu nói trước cho tớ chúng ta đến đây, Araminta. Như thế tớ có thể mang theo đồ nghỉ dưỡng Chanel mới nhất của tớ – tớ mua trọn bộ sưu tập mùa này tại buổi biểu diễn thời trang gây quỹ Christian Helpers của Carol Tai đấy.

– Ồ, tớ đoán cậu sẽ phải kham khổ hai đêm mà không có đồ Chanel đấy. – Araminta trả miếng. Cô nháy mắt đầy ẩn ý với Rachel và thì thào – Lần đầu mình gặp Francesca ở trường Chủ nhật, cô ta có khuôn mặt tròn phúng phính và mặc đồ thừa. Ông nội cô ta là tay keo kiệt khét tiếng, và cả gia đình sống chen chúc cùng nhau trong một căn nhà dùng làm cửa hiệu cũ mèm ở Emerald Hill.

– Khó hình dung thật. – Rachel nói, ngó lại kiểu trang điểm rất hoàn hảo cùng chiếc váy quây màu xanh ngọc lục bảo diềm nếp của Francesca.

– Ôi chao, ông nội cô ta bị đột quỵ rất nặng và hôn mê, và cuối cùng bố mẹ cô ta cũng giành được quyền kiểm soát toàn bộ tiền bạc. Gần như chỉ qua một đêm, Francesca có một diện mạo mới và một tủ quần áo từ Paris – cậu sẽ không tin nổi cô ta và mẹ cô tay thay đổi nhanh thế nào đâu. Nói đến nhanh, sắp hết thời gian rồi, Rachel, – cậu nên chọn đồ đi!

Cho dù Araminta có lời mời tất cả mọi người chọn lấy năm món đồ nhưng Rachel không cảm thấy thoải mái nếu lợi dụng sự hào phóng của cô. Nàng chọn lấy một chiếc áo cánh vải lanh màu trắng rất dễ thương có những diềm

nếp nhỏ chạy dọc tay áo, và tình cờ thấy vài chiếc váy cocktail mùa hè làm bằng loại vải phin nỉ nhẹ nhất, khiến nàng nhớ đến những chiếc váy thăng đơn giản mà Jacqueline Kennedy mặc hồi những năm sáu mươi.

Khi Rachel đang thử chiếc áo cánh trắng trong phòng thay đồ thì nàng nghe lọt hai cô gái ở phòng bên đang trò chuyện.

– Cậu có nhìn thấy những gì cô ta mặc không? Cô ta kiếm đâu ra cái áo dài trông rẻ tiền ấy nhỉ, – Mango à?

– Làm sao cậu có thể trông đợi cô ta có phong cách gì chứ? Tưởng cô ta có được thứ đó nhờ đọc Vogue phiên bản Mỹ à? Hahaha.

– Thật ra Francesca nói rằng cô ta còn không phải là dân ABC, – cô ta sinh ở đại lục!

– Tớ biết rồi! Cô ta có cái vẻ liêu lĩnh y hệt đám người hầu nhà tớ.

– À, thì đây là cơ hội cho cô ta kiếm được một ít quần áo tử tế mà!

– Rồi cậu xem, với tiền bạc nhà Young cô ta sẽ nâng cấp rất nhanh thôi!

– Chúng ta sẽ cùng xem, – tất cả tiền bạc trên đời cũng không thể mua được thị hiếu nếu như không phải sinh ra đã có thị hiếu như vậy.

Rachel giật mình nhận ra rằng hai cô gái kia đang nói về mình. Bàng hoàng, nàng lao ra khỏi phòng thay đồ, suýt đâm sầm vào Araminta.

– Cậu không sao chứ? – Araminta hỏi.

Rachel nhanh chóng trấn tĩnh. – Ừ, ừ, chỉ là cố không bị cuốn theo cơn cuồng loạn này thôi mà.

– Chính cuồng loạn làm cho thú vị hẳn! Để xem cậu tìm được gì nào. – Araminta hào hứng nói. – Ôi, cậu có mắt sành sỏi đấy! Những thứ này do

một nhà thiết kế Java thực hiện, tự vẽ tay tất cả số váy này.

– Tuyệt thật. Để mình trả tiền số đồ này, – có lẽ mình không dám nhận sự hào phóng của mẹ cậu. Ý mình là thậm chí bà còn chẳng hề biết mình. – Rachel nói.

– Vớ vẩn! Đây là của cậu. Và mẹ tớ rất mong được gặp cậu đấy.

– Ôi, mình phải nói là mẹ cậu thật đáng nể, – Bà tạo dựng được hẳn một cửa hàng tuyệt vời. Mọi thứ thật độc đáo, làm tớ nhớ đến cách ăn mặc của chị họ Nick.

– À, Astrid Leong! ‘Nữ thần,’ chúng tớ gọi chị ấy như vậy.

– Thật à? – Rachel cười.

– Phải. Tất cả chúng tớ đều sùng bái chị ấy hồi chúng tớ còn là nữ sinh, – trông chị ấy lúc nào cũng tuyệt vời, thanh lịch mà không phải gắng gượng gì.

– Tối qua trông chị ấy thật đẹp. – Rachel suy tư.

– Ôi, cậu gặp chị ấy tối qua à? Kể tớ nghe chính xác chị ấy mặc gì nào. – Araminta háo hức hỏi.

– Chị ấy mặc chiếc áo không tay màu trắng có những khoảng đăng ten thêu tinh tế nhất mà tớ từng thấy, cùng với quần dài lụa màu xám phong cách Audrey Hepburn.

– Thiết kế của... ? – Araminta gợi thêm.

– Tớ không biết. Nhưng ôi chao, thứ thật sự nổi bật là đôi hoa tai tuyệt đẹp của chị ấy, – trông chúng như là dreamcatcher của Navajo, có điều hoàn toàn làm bằng đá quý.

– Tuyệt vời thế! Mình ước gì biết được ai thiết kế những thứ đó. – Araminta nói rất chăm chú.

Rachel mỉm cười, một đôi xăng đan xinh xắn ở dưới đáy chiếc tủ quần áo Bali đột nhiên đập vào mắt nàng. Quá hợp đi biển, nàng nghĩ, bước lại để nhìn kỹ hơn. Chúng hơi to quá, nên Rachel trở lại chỗ của mình, mấy chiếc váy – đã biến mất. – Này, chuyện gì xảy ra với... – nàng cất lời hỏi.

– Hết thời gian, các cô gái! Gian hàng đóng cửa! – Araminta tuyên bố.

Thở phào vì cơn cuồng loạn mua sắm cuối cùng cũng kết thúc, Rachel đi tìm phòng của mình. Tấm thẻ của nàng ghi “Villa số 14,” nên nàng đi theo những tấm biển dọc cầu tàu trung tâm chạy vòng vèo ra giữa rạn san hô. Đó là một gian nhà gỗ bungalow rất lộng lẫy có tường màu san hô nhạt và đồ đạc màu trắng rất thoáng đãng. Phía sau, một dãy cánh cửa ván bằng gỗ mở ra một phần sàn có bậc thang dẫn thẳng xuống biển.

Rachel ngồi ở mép bậc và nhúng mấy đầu ngón chân xuống nước. Cực kỳ mát và đủ nông để nàng có thể giẫm hẳn chân xuống lớp cát trắng êm mịn. Nàng vẫn không tin nổi là mình đang ở đây. Căn nhà gỗ này sẽ khiến nàng phải chi bao nhiêu tiền một tối nhỉ? Nàng luôn tự hỏi liệu mình có đủ may mắn để tới một khu nghỉ dưỡng như thế này một lần trong đời không, – có lẽ vào dịp trăng mật của nàng chẳng hạn – nhưng nàng chẳng bao giờ ngờ lại có mặt ở đây, là khách mời của một bữa tiệc độc thân. Nàng bỗng thấy nhớ Nick, và mong anh có thể ở đây cùng chia sẻ thiên đường riêng này với nàng. Chính tại anh mà nàng đột nhiên bị đẩy phăng vào cái lối sống giàu sang phù phiếm này, và nàng tự hỏi lúc này anh đang ở đâu. Nếu các cô gái tới khu nghỉ dưỡng trên một hòn đảo ở Ấn Độ Dương thì các chàng trai sẽ đến chỗ nào trên đời này chứ?

# Chín

## NICK

.

### MA CAU

-Làm ơn nói với tôi là chúng ta sẽ không đi một trong mấy thứ kia chứ. – Mehmet Sabancı nhăn nhó với Nick khi họ xuống khỏi máy bay và nhìn thấy cả một đội Rolls-Royce Phantoms ba khoang màu trắng giống nhau đang đợi sẵn.

– Ồ, thế này mới là Bernard. – Nick mỉm cười, tự hỏi rằng Mehmet, một học giả kinh điển xuất thân từ một trong những gia đình quý phái nhất Istanbul, nghĩ gì khi nhìn thấy Bernard Tai xuất hiện từ một chiếc limo trong chiếc áo cộc tay xanh bạc hà kẻ sọc trắng, cà vạt màu cam có họa tiết cánh hoa, và đôi giày lười da lộn vàng chóc. Là con trai độc nhất của Dato’ Tai Toh Lui, Bernard khét tiếng với “những tuyên ngôn nam phục táo bạo” (như tờ Singapore Tattle diễn tả đầy tính ngoại giao) và là anh chàng lịch lãm nhất châu Á, liên tục tổ chức những bữa tiệc cuồng nhiệt ở bất kỳ khu nghỉ dưỡng cho người giàu nào đang là thời thượng năm đó – luôn có những DJ lập dị nhất, những loại đồ uống kinh dị nhất, những cô nàng nóng bỏng nhất, và, rất nhiều người thì thào, những loại ma túy hạng nhất. – Niggas ở Macauuuuw! – Bernard đắc chí, tay giơ cao theo phong cách rapper.

– B. Tai! Tôi không tin được là cậu bắt bọn tôi bay bằng cái hộp cá mè cũ rích này! Thời gian lấy độ cao của chiếc G5 nhà cậu đủ để tôi mọc râu được đấy! Lẽ ra ta nên dùng chiếc Falcon 7X của nhà tôi. – Evan Fung (của gia đình Fung Electronics) càu nhàu.

– Bố tôi đang đợi dòng G650 ra mắt, lúc đó thì cậu chỉ có hít mông tôi thôi, Fungus! – Bernard đáp lại.

Roderick Liang (của gia đình Tập đoàn Tài chính Liang) xen vào:

– Tôi là dân Bombardier đây. Chiếc Global 6000 của tôi có khoang rất lớn, các cậu có thể chơi nhào lộn dọc lối đi giữa đấy.

– Cái đám ah guahs<sup>98</sup> các cậu có thể ngừng so sánh kích cỡ máy bay nhà mình để chúng ta tới thế giới sòng bài được không? – Johnny Pang (mẹ anh ta là người nhà Aw) ngắt lời.

<sup>98</sup> Cụm từ tiếng Singapore mang nghĩa “dân đồng tính nam” (Phúc Kiến).

– Nào các cậu, giữ bi cho chắc nhé, vì tớ đã bố trí một tiệc chiêu đãi siêu đặc biệt cho tất cả chúng ta! – Bernard tuyên bố.

Nick mệt mỏi chui vào một chiếc xe như cỗ xe tăng, hy vọng rằng tiệc độc thân cuối tuần của Colin sẽ diễn ra không gặp chuyện gì. Colin bực bội suốt cả tuần nay, và việc tới thủ phủ cờ bạc của thế giới cùng một đám những gã sặc-sụa-testosterone-và-whiskey đúng là con đường dễ nhất dẫn đến tai họa.

– Đây không phải là buổi hội ngộ kiểu Oxford mà tôi tưởng. – Mehmet thấp giọng nói với Nick.

– Thực sự, ngoài cậu em họ Lionel của cậu ấy và hai chúng ta, tôi không nghĩ Colin biết bất kỳ ai ở đây. – Nick nhận xét về chế giễu, đưa mắt nhìn mấy vị khách khác. Đội hình những ông vua con Bắc Kinh và tay chơi Đài Loan là bè đảng của Bernard thì đúng hơn.

Khi đoàn xe Rolls-Royce lao vun vút trên tuyến cao tốc ven biển meo theo đảo, có thể nhìn thấy những biển báo khổng lồ loang loáng tên những sòng bạc từ cách xa hàng dặm đường. Chẳng mấy chốc các khu nghỉ dưỡng ăn chơi hiện ra như những ngọn núi nhỏ, – những tòa nhà đồ sộ toàn kính và bê



tông rung rinh với những sắc màu nhợt nhạt trong màn khói mù lúc giữa chiều. – Chẳng khác gì Vegas, ngoại trừ cảnh biển ngoài kia. – Mehmet sững sờ nhận xét.

– Vegas chỉ là cái bể bơi trẻ con. Đây mới là nơi cho những tay chơi thực sự.  
– Evan nói<sup>99</sup>.

<sup>99</sup> Với 1,5 tỷ con bạc ở đại lục, doanh thu cờ bạc hằng năm của Macau vượt 20 tỷ đô la – gấp ba lần con số Las Vegas thu được hằng năm. (Celine Dion, bà ở đâu?)

Khi những chiếc Rolls-Royce len qua những làn đường hẹp của tuyến Felicidade ở khu phố cổ Macau, Nick thầm thán phục những dãy nhà ở kiên cố cửa hàng sặc sỡ của người Bồ Đào Nha từ thế kỷ mười chín, nghĩ rằng đây có thể là một nơi tuyệt vời để đưa Rachel tới thăm thú sau đám cưới của Colin. Cuối cùng, những chiếc limo dừng lại trước một dãy cửa hàng xám màu trên phố Alfandega. Bernard dẫn cả nhóm vào một chỗ có vẻ là một tiệm thuốc Bắc cũ với những tủ kính trầy xước bán nhân sâm, tổ yến, vây cá mập khô, sừng tê giả, và đủ thứ dược liệu kỳ quái. Mấy bà già ngồi túm tụm trước một cái ti vi nhỏ, xem một bộ phim truyền hình Quảng Đông, trong khi một ông người Hoa gày gò mặc chiếc áo sơ mi Hawaii bạc màu ngồi tựa vào cái quầy hậu nhìn cả nhóm với ánh mắt chán ngán.

Bernard nhìn người đàn ông và hỏi xẵng: – Tôi đến mua thạch nhân sâm hoàng cung.

– Anh muốn loại nào? – Người kia thản nhiên hỏi.

– Thái Bình Công chúa.

– Bình cỡ nào?

– Hai lít.

– Để tôi xem chúng tôi có không đã. Theo tôi, – người đàn ông nói, giọng đột nhiên chuyển sang giọng Úc rất bất ngờ. Cả nhóm theo ông ta ra sau cửa hàng và đi qua một phòng kho lờ mờ đầy những giá chất các thùng các tông xếp gọn gàng cao đến tận trần. Thùng nào cũng đóng nhãn “Nhân sâm Trung Quốc xuất khẩu.” Người đàn ông đẩy nhẹ một giá thùng trong góc, và cả khoảng này dường như đổ ập ra sau một cách dễ dàng, để lộ ra một hành lang dài có những bóng đèn LED màu xanh cobalt thấp sáng. – Đi thẳng qua đây. – Ông ta nói. Khi cả đám lếch thếch men theo hành lang, những tiếng ồn ào bị chặn lại càng lúc càng nghe rõ, và đến cuối hành lang, những cánh cửa kính mờ tự động tách ra để lộ một cảnh tượng đầy kinh ngạc.

Không gian này giống như một phòng tập trong nhà với băng ghế ở xung quanh một bể chìm và chạt cứng đám đông hò reo cuồng nhiệt. Mặc dù họ không thể nhìn xuyên đám đông nhưng vẫn có thể nghe rõ tiếng gầm gừ rợn người của những con chó đang cắn xé lẫn nhau.

– Chào mừng đến với đấu trường chó lớn nhất thế giới! – Bernard hãnh diện tuyên bố. – Người ta chỉ dùng chó tai cụp Presa Canario ở đây, – chúng hung hãn gấp trăm lần chó sục. Đây sẽ là shiok<sup>100</sup> hết sảy, các vị!

<sup>100</sup> Tiếng lóng Malay dùng để chỉ một trải nghiệm đáng kinh ngạc hoặc gì đó (thường là đồ ăn) khác lạ.

– Chúng ta đặt cược ở đâu? – Johnny hỏi đầy phấn khích.

– Ờ... việc này không trái luật sao? – Lionel hỏi, lo lắng nhìn chuồng đấu chó chính. Nick dám nói rằng Lionel muốn nhìn đi chỗ khác nhưng lại thấy bị cuốn hút đầy tò mò trước cảnh tượng hai con chó to lớn, cơ bắp, gân guốc và nhe nanh, hung hăng sục sạo quanh cái hố vương đầy máu của chính chúng.

– Đương nhiên là trái luật rồi! – Bernard trả lời.

– Tôi không biết chuyện này, Bernard. Colin và tôi không thể mạo hiểm để bị tóm tại một trận đấu chó trái phép nào đó ngay trước lễ cưới được. – Lionel nói tiếp.

– Cậu đúng là thằng Singapore nhát chết! Cái đêch gì cũng sợ sệt! Chán bỏ mẹ. – Bernard nói giọng khinh bỉ.

– Không phải thế, Bernard. Thứ này tàn bạo quá. – Nick xen vào.

– Alamak, cậu là nhân viên Hòa bình Xanh à? Cậu đang xem một môn thể thao truyền thống tuyệt vời đấy! Những con chó này được nuôi suốt nhiều thế kỷ ở Quần đảo Canary chỉ để đấu nhau. – Bernard bực bội, mắt nheo lại.

Tiếng reo hò của đám đông điếc cả tai khi trận đấu lên đến cao trào. Cả hai con chó nín chặt lấy nhau ngay cổ họng, và Nick nhìn rõ vùng da quanh họng con chó màu nâu đã bị xé toạc một nửa, lòng thòng đập vào mõm con kia.

– Tôi xem đủ rồi. – Anh nhả mặt, quay lưng lại đấu trường.

– Thôi nào, lah. Đây. là một bữa TIỆC ĐỘC THÂN! Đừng ỉa lên niềm vui của tôi, Nickyboy. – Bernard gào lên át tiếng hò la. Một con chó rú lên chói tai khi bị con kia đớp trúng bụng.

– Thế này chẳng có gì vui vẻ cả. – Mehmet kiên quyết nói, cảm thấy buồn nôn trước cảnh tượng máu tươi văng khắp nơi.

– Ấy, bhai singh<sup>101</sup>, chẳng phải trò chịch dê là truyền thống ở đất nước mà sao? Chẳng phải tất cả chúng mà nghĩ bím dê là thứ giống với bướm thật nhất sao? – Bernard trả miếng.

<sup>101</sup> Cách nói phân biệt chủng tộc ám chỉ người Sikh, sử dụng trong trường hợp này để chỉ bất kỳ ai có nguồn gốc Trung Đông.

Nick nghiêng răng, nhưng Mehmet chỉ cười.

– Nghe như cậu đang nói theo trải nghiệm ấy.

Bernard tức nổi mũi, cố gắng nghĩ xem liệu mình có cảm thấy bị làm nhục không.

– Bernard, sao cậu không ở lại nhỉ? Những ai không muốn ở đây có thể về khách sạn trước, và tất cả chúng ta gặp lại nhau sau. – Colin gợi ý, cố gắng dàn hòa.

– Hợp ý tôi đấy.

– Cũng được, tôi sẽ đưa cả nhóm về khách sạn và chúng ta sẽ gặp ở –

– Wah lan!<sup>102</sup> Tôi tổ chức vụ này riêng cho cậu, và cậu không ở lại à? – Bernard nghe rất thất vọng.

<sup>102</sup> Tiếng Phúc Kiến mang nghĩa “ôi như b\*\*\*.” Cách nói linh hoạt và cực kỳ thông dụng này có thể sử dụng để thể hiện gì đó từ “ôi trời” tới “ôi đêch” – tùy sắc thái.

– Ờ... nói thật, tôi không quan tâm đến trò này. – Colin nói, cố tỏ ra cáo lỗi.

Bernard chờ ra một lúc, vẻ vô cùng bối rối. Gã muốn xem những trận đấu chó, nhưng đồng thời cũng muốn mọi người chứng kiến màn nịnh bợ hết cỡ mà gã sẽ nhận được từ đội ngũ quản lý khách sạn ngay khi cả bọn đến khu nghỉ dưỡng.

– ‘Kay lah, là bữa tiệc của cậu mà. – Bernard sững sĩa lâm bầm.

\*

Khu sảnh xa hoa của khách sạn Wynn Macau tự hào có một bức bích họa mười hai con giáp mạ vàng khổng lồ trên trần, và ít nhất một nửa nhóm thấy nhẹ nhõm khi ở một nơi có những con vật được phủ vàng hai mươi hai carat

thay vì máu me. Ở bàn lễ tân, Bernard có bài trình bày kinh điển nổi danh khắp thế giới.

– Đù má! Tôi là V VIP ở đây, và tôi đã đặt dãy phòng đắt nhất trong khách sạn này gần một tuần trước. Làm sao chỗ đó vẫn còn chưa sẵn sàng chứ? – Bernard nổi khùng với người quản lý.

– Tôi vô cùng xin lỗi, thưa ngài Tai. Giờ trả phòng cho khu Tổng thống là bốn giờ, vì thế các vị khách đến trước vẫn chưa trả phòng. Nhưng ngay khi họ trả, chúng tôi sẽ dọn phòng và thu xếp cho ngài ngay – người quản lý nói.

– Đám khốn đó là ai thế? Tôi dám cược lại là đám Hongky! Cái lũ Hongky ya ya<sup>103</sup> ấy lúc nào chẳng nghĩ chúng làm chủ cả thế giới!

<sup>103</sup> Tiếng lóng Singapore gốc Java mang nghĩa “ngạo mạn,” “khoe mẽ.”

Người quản lý chẳng hề nở nụ cười trong suốt bài lớn lối của Bernard. Ông ta không muốn làm gì thất lễ với con trai Dato’ Tai Toh Lui – anh chàng là một tay chơi nường rất nhiều tiền ở các bàn bài cào. – Một trong số phòng khách lớn phù hợp cho bữa tiệc của ngài đã sẵn sàng. Cho phép tôi hộ tống các ngài tới đó cùng một vài chai Cristal ưa thích của ngài.

– Tôi đời nào làm bẩn chân mình ở mấy cái ổ chuột ấy! Tôi muốn phòng duplex của mình hoặc không gì hết. – Bernard cúi kính nói.

– Bernard, sao chúng ta không tới sòng bài trước nhỉ? – Colin bình tĩnh đề xuất. – Chúng ta vẫn làm vậy mà.

– Tôi sẽ tới sòng bạc, nhưng các ông cần dành cho chúng tôi phòng đánh bài V VIP riêng tốt nhất ngay bây giờ. – Bernard yêu cầu người quản lý.

– Dĩ nhiên rồi, dĩ nhiên rồi. Chúng tôi luôn có sẵn phòng chơi bài độc quyền cho ngài, ngài Tai. – người quản lý nói khéo.

Vừa lúc đó, Alistair Cheng tha thân đi vào sảnh, trông hơi lếch thếch.

– Alistair, rất vui là cậu tìm được chúng tớ! – Colin nhiệt thành chào đón anh chàng.

– Đã nói với cậu sẽ không vấn đề gì mà. Hong Kong chỉ cách có ba mươi phút đi tàu cánh ngầm, và tôi biết Macau như lòng bàn tay mình vậy, – tôi thường bùng học và đến đây suốt cùng với đám bạn cùng lớp. – Alistair nói. Anh ta nhìn thấy Nick và nhào tới ôm chầm lấy anh.

– Ấy dà, tuyệt quá. Đây là bạn trai của cậu à, Nickyboy? – Bernard nói giễu.

– Alistair là em họ tôi. – Nick đáp.

– Vậy thì các cậu hẳn đã nghịch bi nhau lúc lớn lên rồi. – Bernard chế nhạo, cười hô hố trước câu đùa bỡn của mình.

Nick mặc kệ anh ta, thắc mắc chẳng hiểu sao Bernard không hề thay đổi tí nào suốt từ thời họ còn học tiểu học. Anh quay lại phía em họ mình nói. – Này, anh cứ nghĩ cậu sẽ đến thăm anh ở New York xuân vừa rồi. Thế có chuyện gì?

– Chuyện gái mú mà, Nick.

– Thế à? Cô gái may mắn nào thế?

– Tên cô ấy là Kitty. Cô ấy là một diễn viên rất tài năng đến từ Đài Loan. Anh sẽ gặp cô ấy tuần tới, – em sẽ đưa cô ấy tới đám cưới Colin.

– Ô, anh rất muốn gặp cô gái tốt cuộc cũng đánh cắp được trái tim anh chàng đồn tim người khác. – Nick đùa. Alistair hai mươi sáu, nhưng vẻ điển trai non tơ và cá tính thoải mái của anh chàng đã khiến anh nổi tiếng vì làm rất nhiều trái tim thiếu nữ tan nát suốt dọc Vành đai Thái Bình Dương. (Ngoài mấy cô bạn gái cũ ở Hong Kong, Singapore, Thái Lan, Đài Bắc, Thượng Hải, và một mối tình mùa hè ở Vancouver, con gái một nhà ngoại

giao ở trường đại học tại Sydney nổi tiếng đăm đúi đến mức đã thử uống quá liều thuốc Benadryl chỉ để khiến anh chùng chú ý.)

– Này, em nghe nói anh đưa bạn gái về Singapore. – Alistair nói.

– Tin đồn nhanh quá nhỉ?

– Mẹ em nghe tin từ Đài Á châu 1.

– Cậu biết đấy, anh bắt đầu ngờ là Cassandra theo dõi anh. – Nick nhăn nhó nói.

Cả nhóm đi vào sòng bài nơi các bàn chơi dường như tỏa sáng trong ánh đèn vàng phớt đào. Colin băng qua lớp thảm hoa văn cỏ chân ngỗng màu xanh dương sang trọng và tiến tới bàn chơi bài Texas hold 'em.

– Colin, phòng VIP lối này. – Bernard nói, tìm cách dẫn Colin về phía các phòng dành riêng cho những tay chơi sừng sỏ.

– Nhưng mà chơi poker năm đô la thú hơn. – Colin lý luận.

– Không, không, chúng ta là thiếu gia! Tôi yêu cầu tay quản lý tạo cảnh quan đó để chúng ta có thể giành phòng VIP xịn nhất. Tại sao cậu lại muốn lẫn lộn với lũ đại lục bốc mùi ngoài kia chứ? – Bernard nói.

– Cứ để tôi chơi vài ván ở đây rồi chúng ta sẽ sang phòng VIP, được chứ? – Colin nài nỉ.

– Tôi theo cậu, Colin. – Alistair nói, ngồi luôn vào một ghế.

Bernard cười nhăn nhó, trông hệt một con chó sục Boston hóa dại. – Chậc, tôi tới phòng VIP của chúng ta. Tôi không thể chơi ở mấy cái bàn trẻ con này, – tôi chỉ phê khi đặt cược ít nhất ba mươi nghìn mỗi tay. – Gã khụt khịt nói. – Ai đi với tôi? Hầu hết bộ sậu của Bernard theo chân gã, trừ Nick, Mehmet, và Lionel. Mặt Colin sầm lại.

Nick ngồi vào ghế nữa cạnh Colin. – Tôi phải cảnh báo các cậu trước, hai năm ở New York đã biến tôi thành tay sành bài đấy nhé. Sắp được rèn luyện bởi bậc thầy... Colin, nhắc tôi xem đây là trò gì nhỉ? – Anh nói, cố gắng làm điệu không khí. Khi nhà cái bắt đầu xĩa bài qua bàn, Nick thậm thấy bực. Bernard lúc nào cũng là kẻ gây rối. Tại sao kỳ nghỉ cuối tuần này cũng vậy chứ?

SINGAPORE, 1986

Mọi chuyện diễn ra rất nhanh, điều tiếp theo Nick còn nhớ là cái cảm giác bùn ướt lạnh trên gáy và một gương mặt lạ lẫm nhìn xuống cậu. Da ngăm ngăm, tàn nhang, mái tóc đen nâu.

– Cậu không sao chứ? – cậu bé ngăm ngăm hỏi.

– Chắc vậy. – Nick nói, thị lực của cậu đã rõ trở lại. Toàn bộ lưng cậu ướt sũng nước bùn vì bị đẩy xuống cống. Cậu chậm rãi ngồi dậy và nhìn quanh, thấy Bernard đang nhìn đều mình, mặt đỏ gay, tay khoanh lại như một lão già cẩu kính.

– Tao sẽ mách mẹ mày là mày đánh tao! – Bernard hét lên với cậu bé.

– Còn tao sẽ mách mẹ mày mày là thằng bắt nạt người khác. Mà tao không đánh mày, – tao chỉ đẩy mày ra. – Cậu bé trả lời.

– Không phải việc của mày! Tao đang dạy thằng ôn con kia một bài học! – Bernard nổi khùng.

– Tao đã nhìn thấy mày đẩy cậu ấy xuống cống. Có khi mày làm cậu ấy bị thương rồi. Sao mày không chọn ai to bằng mày ấy? – Cậu bé bình tĩnh đáp, không hề bị Bernard hăm dọa.

Lúc đó, một chiếc Mercedes màu vàng kim chạy tới lối xe chạy bên ngoài trường học. Bernard liếc nhanh chiếc xe, và rồi quay lưng về phía Nick. –



Chuyện này chưa xong đâu. Chuẩn bị cho phần hai ngày mai đi – tao sẽ hun tum<sup>104</sup> mày! – Nó chui vào ghế sau chiếc xe, đóng sầm cửa lại, và phóng đi.

<sup>104</sup> Tiếng lóng Malay nghĩa là đấm, đánh, hoặc đá đít ai đó.

Cậu bé đến cứu Nick nhìn cậu nói: – Cậu ổn chứ? Khuỷu tay cậu chảy máu kìa.

Nick nhìn xuống và thấy vết rách máu me ở khuỷu tay phải. Cậu không biết phải làm sao. Bố hoặc mẹ cậu có thể đến đón bất kỳ lúc nào, và nếu là mẹ cậu, cậu biết bà sẽ gan cheong<sup>105</sup> nếu thấy cậu chảy máu như thế này. Cậu bé kia lấy một chiếc khăn tay trắng tinh, gấp gọn gàng từ trong túi và đưa cho Nick. – Đây, dùng cái này. – Cậu ấy nói.

<sup>105</sup> Tiếng Quảng Đông nghĩa là “hốt hoảng,” “lo lắng.”

Nick nhận chiếc khăn từ tay người cứu mình và rịt vào khuỷu tay. Cậu đã từng thấy cậu bé này. Colin Khoo. Cậu ta vừa chuyển tới trong học kỳ này, và khó mà nhầm được, với nước da nâu thẫm và mái tóc quăn với vệt nâu nhạt rất lạ đấng trước. Họ không học cùng lớp, nhưng Nick đã nhận ra cậu bé này tập bơi một mình với Huấn luyện viên Lee.

– Cậu làm gì khiến thằng Bernard hóa dại vậy? – Colin hỏi.

Nick chưa bao giờ nghe ai nói mấy từ “hóa dại” cả, nhưng cậu biết nghĩa là gì. – Tớ bắt quả tang nó tìm cách quay bài kiểm tra toán của tớ, cho nên tớ mách cô Ng. Nó bị rắc rối và bị đưa lên phòng Hiệu phó Chia, nên giờ nó muốn đánh nhau.

– Bernard tìm cách đánh nhau với tất cả mọi người. – Colin nói.

– Cậu thân với nó à? – Nick thận trọng hỏi.

– Không hẳn. Bố nó làm ăn với gia đình tớ, cho nên tớ được dặn phải tử tế với nó. – Colin nói. – Nhưng nói thật với cậu, tớ thật sự không chịu nổi nó.

Nick mỉm cười. – Oa! Mới đầu tớ nghĩ hóa ra Bernard cũng có bạn!

Colin cười.

– Có đúng cậu từ Mỹ đến không? – Nick hỏi.

– Tớ đẻ ở đây, nhưng tớ chuyển tới Los Angeles khi được hai tuổi.

– LA thế nào? Cậu có sống ở Hollywood không? – Nick hỏi. Cậu chưa từng gặp ai ở tuổi mình từng sống ở Mỹ cả.

– Không phải Hollywood. Nhưng không xa lắm, – nhà tớ ở Bel Air.

– Tớ rất muốn thăm Phim trường Universal. Cậu từng gặp các diễn viên nổi tiếng chưa?

– Gặp suốt ấy. Cậu mà sống ở đây thì chuyện đó chẳng có gì ghê gớm đâu. – Colin nhìn Nick, như thể đánh giá cậu một lúc, rồi nói tiếp. – Tớ sẽ kể cậu nghe chuyện này, nhưng trước tiên cậu phải thề không nói với ai nhé.

– Được. Chắc chắn. – Nick đáp rất thành thực.

– Nói, ‘xin thề’ đi.

– Xin thề.

– Cậu đã nghe nói đến Sylvester Stallone chưa?

– Dĩ nhiên rồi!

– Ông ấy là hàng xóm của tớ. – Colin nói, gần như thì thào.

– Thôi nào, xạo quá. – Nick nói.

– Tớ không xạo đâu. Thật đấy. Tớ có hẳn ảnh có chữ ký của Stallone trong phòng ngủ. – Colin nói.

Nick nhảy lên thanh chắn kim loại phía trước rãnh nước, cố gắng giữ thăng bằng trên thanh chắn mỏng manh khi cậu đi tới đi lui như một diễn viên đi dây.

– Sao cậu ở đây muộn thế? – Colin thắc mắc.

– Tớ lúc nào cũng ở đây muộn. Bố mẹ tớ bận lắm, có khi còn quên đón tớ ấy. Thế sao cậu ở đây?

– Tớ phải làm bài kiểm tra đặc biệt tiếng Quan thoại. Người ta nghĩ tớ chưa thạo, mặc dù tớ đã theo học hằng ngày ở LA.

– Tớ cũng dốt Quan thoại. Đó là môn tớ ghét nhất.

– Thế thì gia nhập câu lạc bộ đi. – Colin nói, nhảy lên rào chắn cùng cậu. Vừa lúc ấy, một chiếc xe màu đen rộng rãi chạy tới. Ngồi gọn ở ghế sau là một phụ nữ kỳ lạ nhất mà Nick từng thấy. Bà ấy béo phịch phịch, hai cằm núc ních, có lẽ khoảng sáu mươi tuổi, mặc toàn một màu đen với mũ đen và mạng đen che khuôn mặt đánh phấn trắng lớp. Trông bà ấy như một bóng ma hiện ra từ một bộ phim câm.

– Xe nhà tớ đấy. – Colin phấn khởi nói. – Gặp cậu sau nhé. Người lái xe mặc đồng phục bước ra mở cửa cho Colin. Nick nhận thấy cửa xe mở ngược với những xe bình thường khác – hướng ra ngoài từ đầu gần cửa lái nhất. Colin leo lên cạnh người phụ nữ, bà cúi xuống hôn lên má cậu. Cậu nhìn ra ngoài cửa sổ về phía Nick, rõ ràng rất bối rối khi Nick chứng kiến cảnh đó. Người phụ nữ chỉ Nick, nói với Colin trong khi chiếc xe đứng yên. Một lúc sau, Colin lại nhảy ra khỏi xe.

– Bà tớ muốn biết cậu có cần đi nhờ về nhà không. – Colin hỏi.

– Không, không, bố mẹ tớ đang trên đường đến rồi. – Nick đáp. Bà Colin hạ kính xe xuống và vẫy Nick lại gần. Nick ngập ngừng tiến lại. Bà ấy trông khá đáng sợ.

– Gần bảy giờ rồi. Ai sẽ đến đón cháu? – Bà hỏi về quan tâm, nhận thấy rằng trời đã sập tối.

– Chắc là bố cháu. – Nick nói.

– Chà, quá muộn để cháu một mình đợi ở đây rồi. Tên bố cháu là gì?

– Philip Young.

– Ôi chao, Philip Young, – con trai James! Có phải cụ Sir James Young là ông nội cháu?

– Vâng ạ.

– Bà biết gia đình cháu rất rõ. Bà biết các cô cháu, – Victoria, Felicity, Alix, – và cả chú Harry Leong của cháu nữa. Thật ra chúng ta là họ hàng! Bà là Winifred Khoo. Chẳng phải cháu sống ở Công viên Tyersall à?

– Năm ngoái bố mẹ và cháu chuyển đến Tudor Close rồi. – Nick đáp.

– Chỗ đó rất gần nhà bà. Nhà bà sống ở Đường Berrima. Nào, để bà gọi cho bố mẹ cháu để xem liệu có phải họ đang đến không. – Bà nói, với tay lấy điện thoại trong xe trên chiếc kệ trước mặt. – Cháu biết số điện thoại nhà mình không, cháu yêu?

Bà Colin xử lý rất nhanh, và chẳng mấy đã biết được từ người hầu rằng bà Young đột xuất bay đi Thụy Sĩ chiều hôm đó, còn ông Young vương một ca cấp cứu. – Làm ơn gọi cho ông Young ở chỗ làm và bảo ông ấy rằng bà Winifred Khoo sẽ đưa cậu chủ Nicholas về nhà. – Bà ấy nói.

Nick còn chưa hiểu chuyện gì thì đã thấy mình ngồi trong chiếc Bentley Mark VI, kẹp giữa Colin và bà đội mũ có mạng đen.

– Cháu có biết hôm nay mẹ cháu phải đi vắng không? – Bà Winifred hỏi.

– Không ạ, nhưng mẹ như vậy suốt. – Nick khẽ đáp.

Cái cô Eleanor Young! Thật vô trách nhiệm! Thế nào mà bà Shang Su Yi lại cho phép con trai mình lấy một cô họ Sung chứ, mình không hiểu nổi, bà Winifred nghĩ. Bà quay sang cậu bé và mỉm cười với cậu.

– Thật trùng hợp! Bà rất vui cháu và Colin là bạn.

– Chúng cháu vừa gặp nhau thôi mà. – Colin xen vào.

– Colin, không được mất lịch sự! Nicholas là bạn cùng lớp của cháu, và nhà ta biết gia đình cậu ấy lâu rồi. Dĩ nhiên các cháu là bạn bè. – Bà ấy nhìn Nick, mỉm cười nói tiếp. – Từ khi về lại Singapore, Colin có rất ít bạn bè, và nó khá cô đơn, cho nên chúng ta phải sắp xếp để các cháu chơi với nhau.

Colin và Nick ngồi đó, hoàn toàn xấu hổ, nhưng lại thờ phào theo cách của chúng. Colin ngạc nhiên vì bà nội vốn rất khó tính của cậu lại rất thân thiện với Nick, đặc biệt khi trước kia bà cấm bất kỳ khách khứa nào tới nhà. Mới đây cậu có mời một cậu bé trường St. Andrew tới chơi sau khi cùng bơi và rất thất vọng vì bà bảo cậu: – Colin, chúng ta không thể ai cũng mời được. Chúng ta phải biết gia đình người ta là ai đã. Ở đây không như California, – cháu phải rất cẩn thận với những người cháu giao du ở đây.

Còn với Nick, cậu chỉ thấy vui là được đi nhờ về nhà và phấn khởi vì sẽ sớm biết được liệu Colin có thật sự đang giữ bức ảnh kèm chữ ký của tài tử Rambo không.

*Mười*

# EDDIE, FIONA, VÀ CON CÁI

.

## HONG KONG

Eddie ngồi trên tấm thảm họa tiết hoa huệ tây trong phòng thay đồ của mình, cẩn thận gỡ bộ lễ phục vừa chuyển đến từ Italy, mà anh đặc biệt đặt may cho đám cưới Colin. Anh càng cẩn thận hơn khi bóc miếng nhãn dán rập nổi khỏi lớp giấy bọc mỏng như khăn giấy bọc hộp trang phục to tướng, anh thích giữ lại tất cả những nhãn dán và mác của số quần áo hàng hiệu trong cuốn an-bom Smythson bọc da của mình, và chậm rãi nâng túi quần áo ra khỏi hộp.

Việc đầu tiên anh làm là mặc thử chiếc quần dài màu xanh đen. Chết tiệt, chật quá! Anh thử cài cúc eo, nhưng bất kể anh thót bụng vào bao nhiêu cũng vẫn không tài nào cài được khuy. Anh bực bội cởi chiếc quần ra và xem xét kỹ miếng mác ghi kích cỡ dính trên lớp lót. Nó ghi “90,” có vẻ chuẩn, vì vòng eo của anh là chín mươi một phân. Lẽ nào chỉ có ba tháng mà anh lên cân đến vậy? Làm gì có chuyện. Cái lũ Italy chết tiệt chắc chắn nhầm số đo rồi. Thường xuyên vậy. Bọn họ làm ra đồ đẹp, nhưng lúc nào cũng có chuyện gì đó, hết như chiếc Lamborghini anh từng có. Ông Chúa là anh thoát được cái đồng phân bò đó và mua chiếc Aston Martin. Việc đầu tiên ngày mai là anh sẽ gọi cho Felix ở Caraceni và xé xác hắn. Bọn họ cần xử lý vấn đề này trước khi anh đi Singapore tuần tới.

Anh đứng bên bức tường lắp gương, chẳng mặc gì ngoài chiếc áo sơ mi trắng tinh, tất đen, quần đùi trắng, và cẩn thận mặc chiếc áo lễ phục vạt cài

chéo. Ôn Chúa, ít ra thì áo khoác vừa đẹp. Anh cài chiếc khuy trên cùng của áo và thất vọng thấy rằng lớp vải hơi thắt vào bụng mình.

Anh bước tới chỗ hệ thống điện thoại nội bộ, ấn một cái nút, và hét toáng lên: – Fi! Fi! Lên phòng thay đồ của anh ngay! Một lát sau, Fiona vào phòng, chỉ mặc áo choàng ngủ màu đen và đi đôi dép lê phòng ngủ độn bông. – Fi, có phải cái áo này quá chật không? – Anh hỏi, cài lại khuy áo và xoay xoay khuỷu tay như một con ngỗng đập cánh phành phạch để kiểm tra ống tay.

– Đờng có nhúc nhích tay nữa thì em mới nói được chứ. – Cô nói.

Anh buông tay xuống nhưng vẫn thay đổi trọng tâm hết chân này sang chân khác, sốt ruột đợi nhận định của vợ.

– Đúng là chật quá. – Cô nói. – Chỉ cần nhìn phía lưng thôi đã thấy. Bị kéo căng ở đường may giữa. Anh lên cân rồi, Eddie.

– Vợ vẫn! Khó khăn lắm anh mới lên được nửa cân mấy tháng qua đây, và chắc chắn là không lên từ lúc họ lấy số đo của anh để may bộ này hồi tháng ba.

Fiona chỉ đứng đó, không muốn tranh luận với chồng việc rành rành.

– Bọn trẻ sẵn sàng đi kiểm tra chưa? – Eddie hỏi.

– Em đang cố gắng mặc đồ cho chúng bây giờ.

– Bảo chúng chỉ có thêm năm phút thôi. Russell Wing sẽ đến đây lúc ba giờ để chụp cho nhà mình mấy tấm ảnh gia đình mặc đồ cưới đấy. Tờ Orange Daily có thể viết bài về gia đình mình tham dự đám cưới.

– Anh đâu có nói với em Russell ghé tới hôm nay!

– Anh vừa nhớ ra. Anh mới gọi cho hẳn hôm qua. Em không thể trông đợi anh nhớ mọi thứ khi mà anh có nhiều chuyện quan trọng hơn trong đầu, được chưa?

– Nhưng anh phải cho em thêm thời gian để chuẩn bị cho một buổi chụp ảnh chứ. Anh không nhớ chuyện gì xảy ra lần trước khi họ chụp chúng ta cho tờ Hong Kong Tattle à?

– Ôi dào, giờ anh đang nói với em rồi đây. Cho nên đừng phí thời gian và chuẩn bị đi.

Constantine, Augustine, và Kalliste ngoan ngoãn đứng thành một hàng giữa phòng khách, tất cả đều mặc những bộ đồ mới của Ralph Lauren Kids. Eddie nằm ườn ra chiếc sofa gấm nhung, kiểm tra kỹ từng đứa con, trong khi Fiona, cô phục vụ người Hoa, và một cô bảo mẫu người Filipino lảng vảng gần đó. – Augustine, ba nghĩ con nên đi đôi giày Gucci của con với bộ đồ đó chứ không phải đôi giày da đánh Bally ấy.

– Đôi nào ạ? – Augustine hỏi, giọng lí nhí như nói thầm.

– Cái gì? Nói to lên! – Eddie nói.

– Con đi đôi nào ạ? – Augustine nói lại, không to hơn mấy.

– Thưa ông, đôi giày Gucci nào ạ? Cậu ấy có hai đôi. – Laarni, cô bảo mẫu Filipino xen vào.

– Đôi màu đỏ tía có vạch xanh lục-đỏ ấy chứ còn gì. – Eddie nói, ném cho cậu con trai sáu tuổi của mình một cái nhìn khinh thường. – Nay chee seen, ah? Con không được nghĩ mình có thể đi giày đen với quần khaki đâu nhé? – Eddie mắng. Mặt Augustine đỏ bừng, như sắp khóc. – Được rồi, cái đó chỉ cho trà đạo thôi. Giờ đi thay bộ lễ phục dành cho đám cưới của con đi. Nhanh lên, bố cho các con năm phút thôi đấy. Fiona, cô bảo mẫu, cô hầu nhanh chóng thúc lũ trẻ trở lại phòng ngủ.



Mười phút sau, khi Fiona theo cầu thang xoắn ốc đi xuống trong chiếc áo dài trễ vai màu xám theo phong cách tối giản với một ống tay bất cân xứng, Eddie không dám tin vào mắt mình. – Yau moh gau chor<sup>106</sup>? Cái quái quỷ gì thế này?

<sup>106</sup> Tiếng Quảng Đông mang nghĩa “Cô có nhầm không đấy?”

– Ý anh là sao? – Fiona hỏi.

– Chiếc váy đó! Trông em như đang dự tang lễ vậy!

– Một chiếc Jil Sander đấy. Em thích nó. Em đã cho anh xem ảnh và anh đồng ý rồi mà.

– Anh không nhớ đã xem bức ảnh chiếc váy này. Anh chưa bao giờ đồng ý cả. Trông em chẳng khác gì một góa phụ bà cô cả.

– Làm gì có góa phụ bà cô, Eddie. Bà cô là người không lấy chồng. – Fiona từng từng nói.

– Anh quan tâm. Làm sao em có thể trông như tử thi trong khi cả nhà bánh bao thế này được chứ? Nhìn xem các con em trông rục rỡ và xinh xắn thế nào kìa. – Anh nói, ra hiệu về phía bọn trẻ, đang ngồi thu lu ngượng ngịu.

– Em sẽ đeo chiếc vòng cổ kim cương và ngọc bích kèm với nó, thêm đôi hoa tai ngọc bích nữa.

– Dù như thế trông em vẫn như sắp đi dự đám ma ấy. Chúng ta sẽ tới đám cưới của năm đấy, toàn vua chúa và những người giàu có nhất thế giới cùng với tất cả họ hàng của anh nữa. Anh không muốn mọi người nghĩ rằng anh không đủ tiền mua cho vợ mình một bộ váy áo tử tế.

– Trước tiên, Eddie, em mua nó bằng tiền của em, vì anh chưa bao giờ chi tiền cho quần áo của em cả. Và đây là một trong những bộ váy áo đắt nhất mà em từng mua.

– Này, trông chưa đủ đắt tiền đâu.

– Eddie, anh lúc nào cũng thật mâu thuẫn. – Fiona nói. – Lúc đầu anh bảo em rằng anh muốn em mặc đồ đắt giống chị họ anh là Astrid, nhưng rồi anh lại chê bai mọi thứ em mua.

– Thật là, anh chê em khi em mặc thứ gì đó trông rẻ tiền. Nó làm anh mất mặt. Nó làm các con em mất mặt.

Fiona lắc đầu bực bội. – Anh chẳng biết như thế nào là rẻ tiền đâu, Eddie. Như cái bộ đồ bóng lộn anh đang mặc ấy. Trông thế mới rẻ tiền. Nhất là khi em nhìn thấy ghim băng để giữ quần của anh.

– Vợ vẫn. Bộ này sáu nghìn euro đấy. Ai cũng nhận ra vải đắt thế nào và nó được may đo khéo thế nào, đặc biệt khi họ chỉnh sửa nó tử tế. Ghim băng chỉ là tạm thời thôi. Anh sẽ cài khuy áo để chụp ảnh và chẳng ai nhìn thấy cả.

Chuông cửa vang lên chuỗi âm thanh như nhạc giao hưởng êm ái.

– Chắc chắn là Russell Wing. Kalliste, bỏ kính ra. Fi, đi thay váy của em đi, – ngay bây giờ.

– Sao anh không tới tủ đồ của em và chọn lấy thứ anh muốn em mặc ấy? – Fiona nói, không muốn tranh luận với chồng thêm nữa.

Vừa lúc đó, nhiếp ảnh gia danh tiếng Russell Wing vào phòng khách.

– Nhìn cả nhà Cheng mình kìa! Wah, gum laeng, ah!<sup>107</sup> – anh ta nói.

<sup>107</sup> Tiếng Quảng Đông nghĩa là “đẹp quá.”

– Chào anh Russell, – Eddie nói, cười ngoác miệng. – Cảm ơn anh, cảm ơn anh, chúng tôi chỉ kiêu cách cho anh thôi mà!

– Fiona, trông cô rất tuyệt trong chiếc váy đó! Là một tác phẩm của Raf Simons dành cho nhà mốt Jil Sander, mùa tới đúng không? Làm thế nào cô có được thế? Tôi vừa chụp Maggie Cheung cũng mặc chiếc váy này tuần trước cho tờ Vogue China.

Fiona không nói gì.

– Ôi, tôi luôn bảo đảm vợ mình có đồ xịn nhất, Russell. Nào, nào, dùng một ít cognac anh vẫn khoái trước khi chúng ta vào việc nhé. Um sai hak hei<sup>108</sup> – Eddie vui vẻ nói. Anh quay sang Fiona, – Em yêu, kim cương của em đâu? Đi đeo chiếc vòng cổ kim cương và ngọc bích của em vào để anh Russell có thể bắt đầu chụp hình. Chúng ta không muốn làm anh ấy mất nhiều thời gian phải không?

<sup>108</sup> Tiếng Quảng Đông mang nghĩa “không cần khách sáo vậy.”

Khi Russell chụp nốt mấy tấm ảnh cuối cùng của gia đình Cheng tạo dáng trước bức tượng đồng con ngựa Lipizzan to tướng ở tiền sảnh, một ý nghĩ lo lắng nữa len vào đầu Eddie. Ngay khi Russell ra khỏi cửa cùng đồng thiết bị chụp ảnh và một chai Camus Cognac làm quà, Eddie gọi cho em gái mình là Cecilia.

– Cecilia, em và Tony sẽ mặc màu gì tại buổi khiêu vũ trong lễ cưới Colin?

– Nay gong mut yeah?”<sup>109</sup>

<sup>109</sup> Tiếng Quảng Đông mang nghĩa “Anh nói gì cơ?” hoặc, rõ hơn là “Anh đang nói chuyện quái gì thế?”

– Màu váy của em ấy, Cecilia. Cái váy em sẽ mặc tới buổi khiêu vũ.

– Màu váy của em hả? Sao em biết được? Đám cưới còn một tuần nữa mà – em còn chưa bắt đầu nghĩ xem mình sẽ mặc gì cơ, Eddie.

– Em không mua váy áo mới đi dự đám cưới à? – Eddie tỏ ý ngờ vực.

– Không, sao phải thế?

– Anh không tin nổi đấy! Thế Tony sẽ mặc gì?

– Có lẽ anh ấy sẽ mặc bộ đồ lam thẫm. Bộ anh ấy vẫn luôn mặc.

– Chú ấy không mặc lễ phục à?

– Không. Có phải là đám cưới anh ấy đâu, Eddie.

– Giấy mời nói nơ trắng mà, Cecilia.

– Đây là ở Singapore, Eddie, và chẳng ai ở đó xem trọng những việc như thế đâu. Đàn ông Singapore chẳng có phong cách gì hết, và em bảo đảm với anh nửa số khách nam còn không mặc âu phục – tất cả đều sẽ mặc những chiếc áo sơ mi kinh dị thôi.

– Anh nghĩ em nhầm đấy, Cecilia. Đó là đám cưới Colin Khoo và Araminta Lee – cả xã hội thượng lưu sẽ đến đó và tất cả mọi người sẽ ăn mặc thật ấn tượng.

– Ôi dào, anh cứ việc thôi, Eddie.

Chết tiệt, Eddie nghĩ bụng. Cả gia đình anh sẽ xuất hiện trông như đám nông dân. Lúc nào chả thế. Anh tự hỏi liệu có thể thuyết phục được Colin đổi chỗ ngồi cho anh để không phải ngồi chỗ nào đó gần bố mẹ và anh em mình chẳng.

– Thế em có biết bố mẹ sẽ mặc gì không?

– Eddie, tin hay không thì tùy anh, nhưng em không biết.

– Ôi chao, – chúng ta vẫn cần phối hợp màu như một gia đình, Cecilia. Ở đó sẽ rất đông báo chí, và anh muốn bảo đảm chúng ta không lệch tông. Chỉ cần bảo đảm em không mặc thứ gì xám xịt tới buổi lễ chính. Fiona sẽ mặc

váy khiêu vũ Jil Sander xám. Và chị ấy sẽ mặc váy Lanvin màu oải hương thăm tới dạ tiệc, và một bộ Carolina Herrera màu sâm panh tới dự lễ nhà thờ. Em gọi cho mẹ và bảo mẹ được không?

– Chắc rồi, Eddie.

– Em có cần anh nhắn SMS cho em kế hoạch màu lại không?

– Chắc rồi. Gì cũng được. Giờ em phải đi, Eddie. Jake lại đang bị chảy máu cam.

– Ôi, anh suýt quên. Jake sẽ mặc gì? Lũ nhóc nhà anh đều sẽ mặc lễ phục Ralph Lauren cùng với khăn thắt lưng màu tía thẫm –

– Eddie, em thật sự bận rồi. Đừng lo, Jake sẽ không mặc lễ phục. Nếu em bắt nó mặc được áo sơ mi cũng là may rồi.

– Đợi đã, đợi đã, trước khi em đi, em đã nói chuyện với Alistair chưa? Nó vẫn không nghĩ đến chuyện đưa con bé Kitty Pong đó cùng đi đấy chứ?

– Quá muộn rồi. Alistair đi hôm qua rồi.

– Cái gì? Chẳng ai nói với anh nó lên kế hoạch đi sớm cả.

– Nó lúc nào chẳng lên kế hoạch đi vào thứ sáu, Eddie. Nếu anh liên lạc với bọn em nhiều hơn thì anh đã biết rồi.

– Nhưng tại sao nó đi Singapore sớm thế?

– Nó không đi Singapore. Nó đi Macau dự tiệc độc thân của Colin.

– CÁI GIIII? Tiệc độc thân của Colin cuối tuần này à? Ai mời Alistair tới dự tiệc độc thân của cậu ấy vậy?

– Có thật sự anh cần em trả lời câu đó không?

– Nhưng Colin thân với ANH hơn mà! – Eddie la lên, huyết áp tăng vọt trong đầu anh. Và rồi anh cảm thấy một luồng khí lạ từ phía sau. Chiếc quần dài của anh vừa rách toang ở đũng.

# Mười một

## RACHEL

•

**ĐẢO SAMSARA**

Vào lúc hoàng hôn, những người dự tiệc độc thân đang thưởng thức bữa tối bên chiếc bàn dài kê dưới rạp che bằng lụa màu cam căng phồng nổi bật trên nền cát trắng tinh, xung quanh là những ngọn đèn bạc tỏa sáng. Màu trời chạng vạng đã biến những con sóng lăn tăn thành một vùng nước màu ngọc lục bảo, đẹp như một bức ảnh trong tạp chí Condé Nast Traveler, ngoại trừ nội dung trò chuyện trong bữa tối làm cho bức tranh ấy mất giá trị. Khi món chính đầu tiên là rau diếp Bibb non kèm lõi cọ cải rưới nước sốt sữa dừa được mang ra, đám con gái bên trái Rachel vẫn còn đang bận xiên trái tim bạn trai một cô gái khác.

– Vậy cậu nói anh ta vừa được chọn làm phó chủ tịch cao cấp? Nhưng anh ta ở lĩnh vực bán lẻ chứ không phải ngân hàng đầu tư phải không? Tớ đã nói chuyện với bạn trai tớ Roderick, và anh ấy nghĩ rằng Simon có thể kiếm được mức lương cơ bản từ sáu đến tám trăm nghìn, nếu anh ta may mắn. Và anh ta không nhận được hàng triệu tiền lợi tức giống như ông chủ nhà băng điện tử đâu. – Lauren Lee khịt khịt.

– Vấn đề nữa là gia đình anh ta. Simon thậm chí không phải là con cả. Anh ta là con áp út trong năm người con. – Parker Yeo lên mặt. – Bố mẹ tớ biết nhà Ting quá rõ, và để tớ nói cho cậu nghe, dù họ rất đáng kính trọng, nhưng họ không như những gì cậu hay tớ xem là giàu có đâu, – mẹ tớ nói họ có lẽ có tối đa hai trăm triệu thôi. Cậu hãy chia số đó làm năm và cậu sẽ may mắn nếu rút cuộc Simon được bốn mươi triệu. Và điều đó còn lâu mới xảy ra, –

bố mẹ anh ta vẫn còn trẻ mà. Có phải bố anh ta sắp tranh cử vào nghị viện lần nữa không?

– Chúng tớ chỉ muốn những gì tốt nhất cho cậu thôi, Isabel. – Lauren nói, vỗ vỗ tay về cảm thông.

– Nhưng... nhưng tớ thật sự nghĩ tớ yêu anh ấy. – Isabel ấp úng.

Francesca Shaw cắt lời. – Isabel, tớ sẽ kể cho cậu đúng sự thật, vì tất cả mọi người ở đây này giờ đều lãng phí thời gian của cậu bằng việc giữ ý. Cậu không nên phải lòng Simon. Để tớ huych toẹt với cậu luôn nhé. Chúng ta hãy rộng lượng và giả định rằng Simon kiếm được tám trăm nghìn chẳng bõ bèn gì một năm. Sau khi trừ thuế và CPF<sup>110</sup>, anh ta mang về còn khoảng nửa triệu. Cậu sẽ sống ở đâu với số tiền đó nào? Nghĩ mà xem, – cậu phải chi một triệu đô cho mỗi phòng ngủ, và cậu cần ít nhất ba phòng, đấy là cậu đang nói đến ba triệu cho một căn hộ ở Bukit Timah nhé. Chỗ ấy là một trăm năm mươi nghìn mỗi năm tiền thế chấp và thuế tài sản. Rồi giả sử cậu sinh hai đứa, và cậu muốn cho chúng đến những trường tử tế. Với giá ba mươi nghìn một năm cho mỗi đứa tiền học phí, vậy là sáu mươi nghìn, cộng thêm hai mươi nghìn một năm mỗi đứa tiền gia sư. Như thế là một trăm nghìn mỗi năm cho riêng tiền học hành. Người hầu và bảo mẫu – hai cô hầu người Indonesia hoặc Sri Lanka sẽ tốn của cậu thêm ba mươi nghìn nữa, trừ phi cậu muốn một trong số họ là người làm công Thụy Điển hoặc Pháp, vậy là cậu mất tám mươi nghìn mỗi năm tiền giúp việc. Giờ, chúng ta sẽ làm gì với chi phí làm đẹp của cậu? Ít ra thì cậu cần mười bộ đồ mới mỗi mùa, như thế cậu sẽ không phải xấu hổ khi ra nơi công cộng. Ở Chulia, Singapore chỉ có hai mùa – nóng và nóng hơn nữa – cho nên xin nói là thực tế, cậu sẽ chỉ mất bốn nghìn cho mỗi món. Vịt chi là tám mươi nghìn một năm cho tủ quần áo. Tớ sẽ chi thêm hai mươi nghìn nữa cho một cái túi tử tế và vài đôi giày mới mỗi mùa. Rồi còn khoản giữ gìn nhan sắc cơ bản nữa – tóc tai, mặt mũi, chăm sóc tay, chăm sóc chân, sáp brazilian, sáp lông mày, xoa bóp, nắn xương khớp, châm cứu, tập thể dục, yoga, tập cơ bắp lõi<sup>111</sup>, huấn luyện viên cá nhân. Vậy là thêm bốn mươi nghìn nữa một năm. Chúng ta đã tiêu mất



bốn trăm bảy mươi nghìn tiền lương của Simon, chỉ còn lại ba mươi nghìn cho mọi chuyện khác. Với số tiền đó cậu sẽ xoay xử chuyện ăn uống và quần áo cho con cái thế nào? Làm thế nào cậu có thể tới một khu nghỉ dưỡng Aman hai lần một năm? Và chúng ta thậm chí còn chưa tính đến lệ phí hội viên Câu lạc bộ Churchill và Câu lạc bộ Pulau! Cậu không thấy sao? Cậu không thể lấy Simon. Bọn tớ sẽ chẳng lo nếu cậu có tiền riêng, nhưng cậu hiểu tình thế của mình mà. Đồng hồ đếm giờ đang nhảy trên gương mặt khả ái của cậu đấy. Đã đến lúc cắt bỏ các khoản lỗ của cậu và để Lauren giới thiệu cậu với một tỷ phú Bắc Kinh phù hợp trước khi quá muộn.

<sup>110</sup> Quỹ Tiết kiệm trung tâm (Central Provident Fund), một chương trình tiết kiệm bắt buộc mà người Singapore đóng góp mỗi tháng để khi về hưu có tiền, chăm sóc sức khỏe, và nhà cửa. Nó hơi giống chương trình An sinh Xã hội Hoa Kỳ, trừ chi tiết CPF không bị phá sản. Những người có tài khoản CPF kiếm được trung bình năm phần trăm lãi mỗi năm, và chính phủ cũng định kỳ tặng quà cho các công dân của mình bằng các khoản thưởng và cổ phiếu đặc biệt, khiến cho Singapore là quốc gia thứ hai trên thế giới chia cổ tức cho tất cả các công dân khi nền kinh tế phát triển tốt. (Giờ các bạn biết tại sao anh chàng sáng lập Facebook lại thành người Singapore rồi đấy.)

<sup>111</sup> Nguyên văn “core fusion”, là bài tập tổng hợp nhằm phát triển hệ cơ bắp lõi nằm ở trung tâm cơ thể (bao gồm bụng, hông, lưng dưới).

Isabel nước mắt lưng tròng.

Rachel không thể tin những gì nàng vừa nghe thấy – đám này sẽ khiến cho các cô gái ở Upper East Side (vùng Thượng Manhattan – khu vực tập trung giới siêu giàu của Mỹ) trông như những tín đồ Tin Lành dòng Menno vậy. Nàng cố gắng hướng sự chú ý của mình trở lại món ăn. Món chính thứ hai đã được bưng ra – một con tôm hùm Na Uy ngon đến kinh ngạc kèm với pa tê thịt đông vắt nước quất calamansi. Tiếc thay, đám con gái bên phải nàng dường như lại đang lớn tiếng nói đến một cặp đôi nào đó có tên là Alistair và Kitty.

– Ai dà, tớ chẳng hiểu anh ấy thấy cái gì ở cô ả. – Chloé Ho rền rĩ. – Giọng giả, ngực giả, giả tất tần tật.

– Mình biết đích xác anh ta thấy gì ở cô ta. Anh ta thấy bộ ngực giả đó, và đó là tất cả những gì anh ta cần! – Parker cười rinh rích.

– Serena Oh kể với tớ rằng chị ấy gặp họ ở Lung King Heen tuần trước, và Kitty mặc đồ Gucci, từ đầu tới chân. Ví Gucci, áo yếm Gucci, quần cộc sa tanh Gucci, Và đôi boots da trăn Gucci. – Chloé nói. – Cô ta đeo cặp kính râm Gucci suốt bữa tối, và đương nhiên thậm chí còn hôn hít anh ta ngay tại bàn mà vẫn đeo kính râm.

– Alamaaaaaak, sao mà dính thế! – Wandí ré lên, vỗ vỗ chiếc bôm cài tóc dính kim cương và ngọc xanh biển của mình.

Parker đột nhiên nói với Rachel từ bên kia bàn.

– Khoan đã, cậu đã gặp họ chưa?

– Ai cơ? – Rachel hỏi, vì nàng đang cố mặc kệ các cô gái thay vì nghe lọt những chuyện tầm phào tục tĩu của họ.

– Alistair và Kitty ấy!

– Xin lỗi, tớ thật sự không theo... họ là ai nhỉ?

Francesca nhìn Rachel và nói: – Parker, đừng phí thời gian, – rõ ràng cô Rachel chẳng biết ai cả.

Rachel không hiểu tại sao Francesca lại lãnh đạm với nàng vậy. Nàng quyết định mặc kệ câu nói ấy và nhấp một ngụm Pinot Gris.

– Vậy thì Rachel, kể cho bọn tôi nghe cô gặp Nicholas Young thế nào đi. – Lauren hỏi lớn.

– Ờ, cũng chẳng phải chuyện gì thú vị đâu. Bọn tôi đều dạy ở NYU, và chúng tôi được một đồng nghiệp của tôi ghép đôi. – Rachel trả lời, nhận thấy mọi ánh mắt quanh bàn đều dán vào nàng.

– Ồ, đồng nghiệp ấy là ai thế? Một người Singapore à? – Lauren hỏi.

– Không, cô ấy là người Mỹ gốc Hoa, Sylvia Wong-Swartz.

– Làm sao cô ta lại biết Nicholas chứ? – Parker hỏi.

– Ừm, họ gặp nhau ở một ủy ban nào đó.

– Vậy là cô ta không biết nhiều về anh ấy nhỉ? – Parker tiếp.

– Không, tôi không nghĩ vậy. – Rachel trả lời, tự hỏi đám con gái này đang muốn gì. – Sao phải quan tâm đến Sylvia nhỉ?

– Ồ, tôi thích ghép đôi cho bạn bè tôi, cho nên tôi chỉ tò mò muốn biết điều gì thúc đẩy bạn cô ghép đôi cho hai người, vậy thôi. – Parker mỉm cười.

– À thì, Sylvia là người bạn tốt, cô ấy luôn tìm cách ghép đôi cho tôi. Cô ấy nghĩ Nick dễ thương và là một món hời... – Rachel nói, ngay lập tức thấy hối tiếc vì chọn nhầm từ.

– Nghe chắc hẳn cô ấy đã tính toán việc này nhỉ? – Francesca nói kèm tiếng cười ma mẫn.

Sau bữa tối, trong khi đám con gái tới lều khiêu vũ được dựng trên cầu cảng thì Rachel một mình đi tới quán rượu trên bãi biển, một vụng lâu rất đẹp nhìn xuống vịnh biển biệt lập. Quán vắng vẻ, chỉ có một nhân viên quầy cao lớn vạm vỡ cười rất tươi khi nàng bước vào. – Tiểu thư, tôi phục vụ cô thứ gì đặc biệt nhé? – Anh ta hỏi bằng chất giọng quyến rũ đến tức cười. Quý tha ma bắt, chẳng lẽ mẹ Araminta chỉ thuê những anh chàng Italy bánh bao sao?

– Thực ra tôi rất thèm bia. Anh có bia không?

– Dĩ nhiên rồi. Xem nào, chúng tôi có Corona, Duvel, Moretti, Red Stripe, và loại tôi ưa thích Lion Stout.

– Loại đó tôi chưa từng nghe đến.

– Của Sri Lanka. Rất êm và đắng ngọt, có lớp bọt vàng nâu.

Rachel không nhịn được, bật cười khúc khích. Nghe cứ như anh ta đang tả chính mình. – Chà, nếu là loại anh thích thì tôi phải thử thôi.

Khi anh ta rót bia vào một chiếc ly mờ loại cao thì một cô gái Rachel chưa hề thấy trước đó thong thả đi vào quán và leo lên chiếc ghế cạnh nàng.

– Ông Chúa là còn có người khác ở đây uống bia! Tôi phát mệt với mấy thứ cocktail ít năng lượng kia lắm rồi. – Cô gái nói. Cô ấy là người Hoa, nhưng nói giọng Australia.

– Chúc mừng việc đó. – Rachel đáp, cung ly với cô gái. Cô gái gọi một chai Corona, và cầm lấy cái chai từ tay anh chàng nhân viên quầy trước khi anh ta kịp rót vào ly. Trông anh ta như thể tổn thương sâu sắc khi cô gái ngửa đầu ra sau và đổ bia thành từng ngụm lớn.

– Chị Rachel phải không?

– Vâng. Nhưng nếu cô tìm Rachel Chu Đài Loan thì cô nhầm người rồi nhé.

– Rachel bật lại trước.

Cô gái mỉm cười giễu cợt, hơi bối rối trước phản ứng của Rachel. – Tôi là Sophie, em họ của Astrid. Chị ấy nói tôi tìm gặp chị.

– Ồ, xin chào. – Rachel nói, cảm thấy hết giận trước nụ cười thân thiện và những núm đồng tiền sâu hoắm của Sophie. Không như những cô gái khác khoe khoang những loại thời trang nghỉ dưỡng mới nhất, Sophie mặc đơn

giản với áo sơ mi vải bông không tay và chiếc quần cộc khaki. Cô để kiểu tóc tiểu đồng không hề kiểu cách, và chẳng trang điểm hay đeo nữ trang ngoại trừ một chiếc đồng hồ Swatch nhựa trên cổ tay.

– Cô có đi cùng trên máy bay với chúng tôi không nhỉ? – Rachel hỏi, cố nhớ về cô gái.

– Không, không, tôi tự bay và vừa mới đến được một lúc.

– Cô cũng có máy bay riêng à?

– Không, tôi e là không. – Sophie cười. – Tôi rất may mắn bay với Garuda Airlines, hạng thường. Tôi có vài việc ở bệnh viện phải làm, cho nên tôi không thể đi mãi cho tới chiều muộn.

– Cô là y tá à?

– Là bác sĩ phẫu thuật nhi.

Một lần nữa, Rachel thấy chớ bao giờ trông mặt bắt hình dong, đặc biệt ở châu Á. – Vậy cô là em họ của chị Astrid và Nick?

– Không, chỉ chị Astrid thôi, bên họ Leong. Bố chị ấy là anh trai mẹ tôi. Nhưng dĩ nhiên tôi biết Nick, – tất cả chúng tôi lớn lên cùng nhau mà. Còn chị lớn lên ở Mỹ nhỉ? Chị sống ở đâu?

– Lúc niên thiếu tôi sống ở California, nhưng tôi đã sống ở mười hai bang khác nhau. Chúng tôi chuyển quanh suốt khi tôi còn nhỏ.

– Sao nhà chị phải chuyển nhiều vậy?

– Mẹ tôi làm việc cho các nhà hàng Hoa.

– Bác làm gì vậy?

– Thường bà bắt đầu làm ở vị trí phục vụ, nhưng bà luôn thăng tiến rất nhanh.

– Vậy là bác đưa chị đi khắp nơi cùng bác à? – Sophie hỏi, thật sự cuốn hút.

– Vâng, – chúng tôi sống cuộc sống du cư mãi cho tới khi tôi đến tuổi thiếu niên, chúng tôi mới định cư ở California.

– Hẳn chị cô đơn lắm?

– Có lẽ thế, nhưng tôi quen rồi, nên cũng bình thường. Tôi biết những phòng phía sau của các nhà hàng ngoại ô rất rõ, và tôi đúng là một sách.

– Thế còn bác trai?

– Ông mất ngay khi tôi chào đời.

– Ôi, tôi xin lỗi. – Sophie nói nhanh, cảm thấy hối tiếc vì đã hỏi vậy.

– Không sao, – tôi cũng không biết mặt bố mà. – Rachel mỉm cười, cố gắng trấn an cô gái. – Mà dù sao, không có gì xấu. Mẹ tôi theo các khóa học buổi tối, có được bằng đại học, và đến giờ là một nhân viên bất động sản thành công nhiều năm rồi.

– Tuyệt quá. – Sophie nói.

– Cũng không hẳn. Thực tế chúng tôi chỉ là một trong rất nhiều ‘câu chuyện di dân thành công châu Á’ rập khuôn mà các chính trị gia thích trưng ra bốn năm một lần trong các dịp vận động của họ.

Sophie cười rử. – Em có thể hiểu vì sao anh Nick thích chị, – cả hai người đều hóm hỉnh như nhau.

Rachel mỉm cười, nhìn về phía lều khiêu vũ trên cầu cảng.

– Em có giữ chân chị với bữa tiệc khiêu vũ không vậy? Em nghe nói Araminta cho mời vài DJ nổi tiếng từ Ibiza tới. – Sophie nói.

– Thật ra tôi thích thể này hơn. Đây là cuộc trò chuyện thật sự đầu tiên của tôi cả ngày nay.

Sophie nhìn về phía các cô gái, – hầu hết bọn họ giờ đang say sưa uốn éo với mấy anh chàng phục vụ Italia theo tiếng nhạc âm âm, – và nhún vai.

– Chà, với đám này, em không thể nói mình ngạc nhiên.

– Họ không phải bạn cô à?

– Vài người, nhưng hầu hết em không biết những cô này. Dĩ nhiên em nhận ra họ.

– Họ là ai thế? Một số người nổi tiếng lắm à?

– Nổi tiếng trong đầu óc chính họ, có lẽ vậy. Đây là những cô gái xã hội, thuộc loại luôn xuất hiện trên các tạp chí, có mặt tại tất cả các buổi từ thiện. Một đám đông quá sang chảnh với em. Em xin lỗi, nhưng em làm việc theo ca mười hai tiếng và không có thời gian tiệc tùng ở các khách sạn. Em phải giúp bệnh nhân của mình trước.

Rachel cười.

– Nói về việc này, – Sophie nói thêm, – em đã thức từ lúc năm giờ, cho nên giờ em về phòng đây.

– Tôi nghĩ mình cũng nên làm vậy. – Rachel nói.

Họ đi theo cầu tàu về phía chòi của mình.

– Em ở căn cuối hành lang này, nếu chị thấy cần gì... – Sophie nói.

– Chúc ngủ ngon. – Rachel nói. – Rất vui được trò chuyện với cô.

– Chị cũng vậy nhé. – Sophie nói, lại nhoèn nụ cười có núm đồng tiền sâu hoắm.

Rachel vào nhà nghỉ của mình, vui mừng được trở lại một chút yên bình và tĩnh lặng sau cả một ngày mệt lử. Không hề có ánh đèn trong cả dãy buồng, nhưng ánh trăng bàng bạc sáng rõ chiếu qua những khuôn cửa bức bàn để ngỏ, hắt những vệt sáng ngoằn ngoèo dọc theo các bức tường. Biển yên tĩnh đến mức tiếng nước chầm chậm vỗ vào các cọc gỗ tạo nên một hiệu ứng như thôi miên. Quả là một khung cảnh hoàn hảo để bơi biển buổi tối, điều mà nàng chưa bao giờ làm. Rachel bước nhẹ về phía phòng ngủ để lấy bộ đồ tắm. Khi nàng đi qua bàn trang điểm, nàng nhận thấy chiếc cặp da nàng để treo trên ghế dường như đang rỉ ra một thứ chất lỏng gì đó. Nàng bước về phía chiếc túi và thấy nó ướt sũng, với thứ nước màu nâu đang nhỏ từ góc túi thành một vũng lớn trên sàn phòng ngủ. Chuyện quái gì vậy? Nàng bật đèn bàn và mở nắp trước của túi. Nàng hét lên, kinh hãi bật ngửa ra sau, va trúng chiếc đèn bàn.

Túi của nàng nhét kín một con cá to đã bị xé tứ tung, máu rỉ ra từ mang của nó. Trên gương bàn trang điểm phía trên chiếc ghế là mấy từ bôi nghịch ngoặc bằng máu cá “NHẬN LẤY, ĐỒ ĐÀO MỎ TỎM LỢM!”



# Mười hai

## ELEANOR

.

### THÂM QUYẾN

- **B**a mươi nghìn tệ à? Thật lỗ bịch! – Bà Eleanor phát bực với người đàn ông mặc áo khoác xám tằm kẻ ngỗng đối diện bà trong buồng đợi ngoài sảnh Khách sạn Ritz-Carlton. Người đàn ông nhìn quanh để chắc chắn lời buột miệng của Eleanor không thu hút chú ý nhiều.

– Tin tôi đi, rất đáng đồng tiền bát gạo. – Gã nói khẽ bằng Quan thoại.

– Anh Wong, làm sao chúng tôi chắc rằng thông tin của anh có giá trị khi mà chúng tôi thậm chí còn không biết chính xác là gì? – Lorena hỏi.

– Nghe này, anh trai bà đã giải thích tình hình với ông Tin, và ông Tin với tôi biết rõ nhau, – tôi làm việc cho ông ấy hơn hai mươi năm rồi. Những việc này thì chúng tôi là nhất. Giờ, tôi không chắc chính xác các vị có kế hoạch gì, và tôi không muốn biết, nhưng tôi có thể khẳng định với các vị rằng thông tin này sẽ cực kỳ có lợi cho bất kỳ ai nắm được. – Gã Wong nói rất tự tin. Lorena dịch lại câu trả lời của gã cho Eleanor.

– Hẳn nghĩ chúng ta là ai thế? Không có loại thông tin nào đáng giá ba mươi nghìn tệ với tôi hết. Hay hẳn nghĩ tôi in được tiền? – Bà Eleanor phẫn nộ.

– Thế mười lăm nghìn thì sao? – Lorena hỏi.

– Được rồi, ưu đãi với các vị, hai mươi nghìn. – Gã Wong mặc cả.

– Mười lăm nghìn, đó là giá cuối của chúng tôi. – Lorena dứt khoát.

– Thôi được, mười bảy nghìn rưỡi, nhưng đó là giá cuối của tôi. – Gã kia nói, thấy nản vì chuyện cò kè. Tin nói với gã rằng những quý bà này là triệu phú.

– Không, – mười nghìn, hoặc tôi đi. – Bà Eleanor đột nhiên tuyên bố bằng tiếng Quan thoại. Gã đàn ông trân trân nhìn bà như thể bà vừa chửi tổ tông gã. Lắc lắc đầu về không tin.

– Lorena, tôi đã xong vụ chặt chém này. – Bà Eleanor giận dữ, đứng dậy khỏi chiếc ghế bành nhung đỏ. Lorena cũng đứng lên, và cả hai người phụ nữ bắt đầu ra khỏi buồng đợi đi ra khu tiền sảnh ba tầng cao ngất, nơi đột nhiên bị ứ lại bởi những người đàn ông mặc lễ phục và phụ nữ mặc váy dạ hội đen, trắng và đỏ. – Chắc là có sự kiện gì đó. – Bà Eleanor nói, nhìn một phụ nữ sáng ngời với vòng kim cương quanh cổ.

– Thâm Quyến không thể bằng Thượng Hải, chắc chắn vậy, – tất cả đám này mặc đồ từ ba năm trước rồi. – Lorena nhăn nhó nói khi cố gắng len lách qua đám đông. – Chị Eleanor, em nghĩ lần này chị đã đi quá xa với chiến thuật mặc cả rồi. Em nghĩ chúng ta xong tay này rồi.

– Lorena, hãy tin tôi, – cứ đi đi và đừng quay lại! – Bà Eleanor chỉ đạo.

Khi hai người tới cửa trước khách sạn, gã Wong đột nhiên chạy ra khỏi buồng đợi.

– Được rồi, được rồi, mười nghìn. – Gã hỗn hển nói. Bà Eleanor cười đắc thắng khi theo gã trở lại bàn.

Wong gọi một cuộc điện thoại nhanh bằng di động, rồi nói với các quý bà: – Được rồi, người báo tin của tôi sẽ đến đây ngay. Trong lúc đợi, các vị muốn uống gì nhỉ?

Lorena hơi ngạc nhiên khi nghe vậy, – Bà cứ nghĩ họ sẽ được đưa tới nơi nào đó khác để gặp người đưa tin. – Ở đây có an toàn để gặp nhau không?

– Tại sao lại không? Đây là một trong những khách sạn xịn nhất Thâm Quyến!

– Ý tôi là nó quá đông người.

– Đừng lo, các vị sẽ thấy hoàn toàn ổn. – Wong nói, bốc lấy một nắm hạt hồ đào trong chiếc bát bạc trên bàn.

Vài phút sau, một người đàn ông bước vào quầy rượu, bồi rôi đi tới bàn họ. Chỉ cần nhìn Eleanor có thể nói ngay anh ta chắc chắn đến từ một vùng quê nào đó và đây hẳn là lần đầu tiên anh ta đặt chân vào một khách sạn đẹp thế này. Anh ta mặc chiếc áo phông kẻ sọc và chiếc quần không vừa lắm, mang theo một chiếc cặp màu bạch kim. Với Lorena trông như thể anh ta vừa mới chọn chiếc cặp khoảng một tiếng trước chỗ quầy va li rẻ tiền nào đó ở ga tàu, để trông mình có vẻ chuyên nghiệp hơn. Anh ta lo lắng nhìn những người phụ nữ khi tiến lại bàn. Wong trao đổi nhanh với anh ta bằng thứ thổ ngữ hai người phụ nữ không hiểu, và người đàn ông đặt cặp lên chiếc bàn mặt đá granite. Anh ta lần mở khóa số và bấm chốt hai bên cùng lúc trước khi mở nắp cặp một cách trịnh trọng.

Người đàn ông lấy ra ba thứ từ trong cặp và đặt lên bàn trước mặt hai phụ nữ. Có một hộp giấy nhỏ hình vuông, một phong bì giấy manila, và một bức ảnh cắt ra từ báo. Lorena mở chiếc phong bì và móc ra một mảnh giấy ố vàng, trong khi Eleanor mở hộp. Bà nhìn vào đó, rồi nhìn mảnh giấy Lorena đang cầm. Bà chỉ đọc được chút ít tiếng Quan thoại, cho nên bà tịt mịt trước nó.

– Tất cả những thứ này nghĩa là sao?

– Cho em một phút đọc cho xong, Elle. – Lorena nói, đọc lướt tài liệu cuối cùng từ trên xuống dưới. – Lạy Chúa tôi, chị Elle, – Bà ấy kêu lên, đột nhiên

nhìn sững Wong và người đưa tin. – Các anh chắc chắn thứ này hoàn toàn chính xác chứ? Sẽ phiền phức to với các anh nếu không phải như vậy.

– Tôi xin đem tính mạng con trai cả của tôi ra thề. – Người đàn ông vội vàng trả lời.

– Gì vậy? Gì vậy? – Bà Eleanor hỏi gấp, không thể kìm được. Lorena thì thào vào tai phải Eleanor. Mắt bà mở lớn, và bà nhìn gã Wong.

– Anh Wong, tôi sẽ đưa anh ba mươi nghìn tệ tiền mặt nếu anh có thể đưa tôi đi ngay bây giờ. – Eleanor ra lệnh.

*Mười ba*  
**RACHEL**

.

**ĐÀO SAMSARA**

Sophie đang vã nước lên mặt thì nghe thấy tiếng gõ cửa khẩn cấp. Cô ra cửa và thấy Rachel đứng đó, môi trắng bợt và toàn thân run bần.

– Có chuyện gì vậy? Chị lạnh à? – Sophie hỏi.

– Chị... nghĩ... chị nghĩ chị bị sốc. – Rachel lắp bắp.

– SAO CỜ? Có chuyện gì vậy?

– Phòng chị... chị không tả lại được. Em tự mình đến xem đi. – Rachel lặng người nói.

– Chị không sao chứ? Có cần em gọi người giúp không?

– Không, không, chị ổn. Chị chỉ đột ngột bị chấn động thôi.

Sophie lập tức chuyển sang vai bác sĩ, nắm lấy cổ tay Rachel. – Mạch của chị hơi cao. – Cô nhận xét. Cô vớ lấy tấm phủ len cashmere trên ghế dài và đưa cho Rachel. – Ngồi xuống đi. Hít thật sâu và từ từ. Quấn cái này quanh người chị và đợi ở đây. – Cô hướng dẫn.

Vài phút sau, Sophie trở lại phòng, vô cùng tức giận. – Em không tin nổi! Việc này thật quá đáng!

Rachel chậm rãi gật đầu, lúc này đã hơi bình tĩnh lại. – Em gọi bảo vệ khách sạn cho chị được không?

– Dĩ nhiên rồi! – Sophie đi tới chỗ điện thoại và lướt nhìn danh sách, tìm đúng nút để bấm. Cô quay lại chỗ Rachel và nhìn nàng đầy quan tâm. – Thật ra, em tự hỏi liệu gọi cho bảo vệ có phải là ý hay nhất không. Chính xác thì họ giúp được gì?

– Chúng ta có thể tìm ra ai làm việc này! Có máy quay an ninh khắp nơi, và chắc chắn họ phải ghi lại được ai vào phòng chị. – Rachel nói.

– Chà... thật sự thì làm được gì chứ? – Sophie đánh bạo. – Chị nghe em một chút... Chẳng ai thật sự phạm tội gì cả. Ý em là, em cảm thấy thương con cá, và chắc chắn là chị thấy tổn thương, nhưng nếu chị nghĩ kỹ, đây chỉ là một trò chơi bẩn. Chúng ta đang ở trên đảo. Chúng ta biết chắc chắn là một trong số đám kia, hoặc có khi là cả một nhóm. Chị có thật sự bận tâm ai làm việc này không? Chị định đối đầu với ai đó và gây lộn à? Bọn họ chỉ cố làm cho chị rối lên – sao phải tiếp tay cho họ chứ? Em chắc giờ bọn họ ngoài bãi biển đợi chị kích động và làm hỏng bữa tiệc độc thân của Araminta. Họ muốn chọc tức chị.

Rachel suy xét những gì Sophie vừa nói một lúc. – Em biết không, em đúng. Chị chắc đám này đang rất cần một tấn kịch để bọn họ có thể đàm tiếu khi về Singapore. – Nàng đứng lên khỏi sofa và bước quanh phòng, không biết chắc phải làm gì tiếp theo. – Nhưng chúng ta phải làm gì đó.

– Chẳng làm gì có khi lại là hành động hiệu quả nhất. – Sophie nhận xét. – Nếu chị chẳng làm gì, chị sẽ gửi đi một thông điệp rõ ràng: rằng chị mạnh hơn họ tưởng. Đây là chưa nói còn đẳng cấp hơn nhiều. Chị nghĩ mà xem.

Rachel ngẫm nghĩ vài phút và quyết định rằng Sophie nói đúng. – Đã có ai nói với em rằng em rất cừ chưa, Sophie? – nàng thở dài nói.

Sophie mỉm cười.

– Đây, em thấy một ít chè cỏ roi ngựa trong phòng tắm. Để em pha một ít. Sẽ giúp chị em mình thư thái.

Với những cốc trà ấm trong tay, Rachel và Sophie thư thái ngồi trong hai chiếc ghế dài trên sân trời. Mặt trăng lơ lửng như một chiếc công lớn trên trời, chiếu sáng đại dương đến mức Rachel nhìn rõ cả những đàn cá nhỏ li ti lấp loáng khi chúng bơi lượn quanh những cột gỗ của căn nhà.

Sophie chăm chú nhìn Rachel. – Chị vẫn chưa sẵn sàng cho việc này phải không? Chị Astrid thật sâu sắc khi đề nghị em quan tâm tới chị. Chị ấy hơi lo lắng cho chị khi phải theo cái đám này.

– Chị Astrid thật dễ thương. Chị đoán mình không thể ngờ gặp phải sự thù địch thế này, vậy đấy. Cái cách những cô gái này hành xử chẳng khác gì Nick là người đàn ông cuối cùng ở châu Á vậy! Xem nào, giờ chị hiểu rồi, – gia đình anh ấy giàu, anh ấy được xem là một chính vàng. Nhưng chẳng phải Singapore được cho là đầy rẫy những gia đình giàu có khác như thế này sao?

Sophie thở dài đầy cảm thông. – Trước hết, anh Nick điển trai quá chừng, hầu hết các cô gái này đều chết mê chết mệt anh ấy từ thuở thiếu thời cơ. Hơn nữa chị phải hiểu một chút về gia đình anh ấy. Xung quanh họ bao phủ một bức màn bí ẩn bởi vì họ cực kỳ kín đáo. Hầu hết mọi người thậm chí còn không nhận thấy họ có tồn tại, nhưng trong giới rất hẹp gồm những gia thế lâu đời thì họ lại tạo ra sức hấp dẫn rất khó diễn tả. Nick kiểu như là thái tử của gia tộc quyền quý này, và với một số cô gái kia, những chuyện đó rất quan trọng. Họ có thể không biết gì về anh ấy, nhưng tất cả bọn họ đều ganh đua được trở thành Nicholas Young phu nhân.

Rachel thầm ghi nhận những lời ấy. Có cảm giác Sophie đang nói về một nhân vật hư cấu nào đó, một ai đó chẳng hề giống gì với chàng trai nàng biết và yêu. Cứ như thế nàng là Người đẹp ngủ trong rừng – chỉ có điều, nàng chưa bao giờ đề nghị được đánh thức bởi một hoàng tử cả.

– Em biết không, Nick rất ít kể với chị về gia đình mình. Chị vẫn không biết gì nhiều về họ. – Rachel trầm ngâm.

– Đó là cách anh Nick được nuôi dạy. Em chắc chắn anh ấy được dạy từ khi còn rất nhỏ rằng đừng bao giờ nói về gia đình mình, nơi anh ấy sống, đại loại vậy. Anh ấy được nuôi nấng trong một môi trường tách biệt kín đáo. Chị có hình dung được chuyện lớn lên trong một gia đình như thế, chẳng hề có những đứa trẻ khác xung quanh, – chẳng có ai ngoài bố mẹ, ông bà, và những người hầu hạ không? Em nhớ từng đến đó lúc còn bé, và dường như anh Nick luôn rất biết ơn mỗi khi có đứa trẻ khác để chơi cùng.

Rachel dăm dăm nhìn mặt trắng. Đột nhiên, hình thỏ ngọc trên mặt trắng gợi cho nàng nhớ đến Nick, một cậu bé bị kẹt lại đó trong cái cung điện lấp lánh nhưng chỉ có một mình. – Em có muốn biết phần điên khùng nhất của toàn bộ chuyện này không?

– Kể em nghe đi.

– Chị vừa mới tới để tận hưởng kỳ nghỉ hè. Và tất cả mọi người ở đây đều cho rằng Nick và chị đã đầu vào đấy, rằng bọn chị sẽ chạy trốn và kết hôn vào ngày mai hay gì đó. Chẳng ai biết rằng hôn nhân là chuyện bọn chị chưa từng bàn tới.

– Thật sao, anh chị chưa hề bàn bạc gì? – Sophie ngạc nhiên hỏi. – Nhưng chị cũng không hề nghĩ đến ư? Chị không muốn lấy anh Nick à?

– Thành thực mà nói thì Nick là anh chàng đầu tiên chị hẹn hò khiến chị có nghĩ đến chuyện sẽ cưới. Nhưng chị không hề được nuôi dạy để tin rằng hôn nhân là mục tiêu của cuộc đời mình. Mẹ chị muốn chị được học hành tốt nhất trước đã. Bà không bao giờ muốn chị phải đi rửa bát đĩa ở một nhà hàng.

– Đó không phải là chuyện ở đây. Cho dù chúng ta có tiến bộ đến đâu thì vẫn có áp lực rất lớn buộc các cô gái phải lấy chồng. Ở đây, một phụ nữ



thành công đến đâu về mặt nghề nghiệp cũng không quan trọng. Người đó không được coi là hoàn chỉnh cho tới khi nào kết hôn và sinh con đẻ cái. Chị nghĩ xem tại sao Araminta lại háo hức kết hôn như vậy nào?

– Em nghĩ Araminta không nên lấy chồng à?

– Thực ra, đó là một câu hỏi em khó trả lời. Ý em là, chị ấy sắp trở thành chị dâu của em đấy.

Rachel ngạc nhiên nhìn Sophie. – Khoan đã... Colin là anh trai em?

– Vâng. – Sophie cười khúc khích. – Em nghĩ chị biết hết rồi cơ.

Rachel tròn mắt nhìn cô với sự ngạc nhiên mới. – Chị chẳng hay biết gì. Chị nghĩ em là em họ chị Astrid. Vậy... nhà Khoo có mối liên hệ họ hàng với nhà Leong à?”

– Vâng, dĩ nhiên rồi. Mẹ em từng là người nhà Leong. Bà vốn là em gái bác Harry Leong.

Rachel nhận thấy Sophie sử dụng thì quá khứ khi nói về mẹ mình.

– Mẹ em không còn nữa à?

– Mẹ mất khi bọn em còn bé. Bà bị đột quỵ.

– Ôi. – Rachel nói, bỗng hiểu ra tại sao nàng lại cảm thấy có một mối liên hệ tự nhiên với cô gái nàng mới chỉ gặp vài giờ trước. – Đừng hiểu nhầm việc này, nhưng giờ chị hiểu vì sao em khác hẳn với những cô gái khác.

Sophie mỉm cười.

– Lớn lên chỉ có cha, – đặc biệt ở một nơi tất cả mọi người đều nỗ lực có được một gia đình hoàn hảo, – thực sự sẽ khiến chị rất khác. Em luôn là cô gái có mẹ mất quá sớm. Nhưng chị biết không, việc đó cũng có cái lợi. Nó

cho phép em tránh được buồn phiền. Sau khi mẹ em mất, em được gửi đi học ở Australia, và em ở đó cho tới hết đại học. Em cho rằng đó là điều làm em hơi khác.

– Khác rất nhiều đấy. – Rachel đính chính. Nàng nghĩ đến một điều nữa khiến mình giống Sophie. Sự ngay thẳng và hoàn toàn không khoe mẽ của cô ấy khiến nàng nhớ đến Nick. Rachel ngược nhìn mặt trăng, và lần này, chú Cuội trông không còn đơn độc nữa.

*Mười bốn*

# ASTRID VÀ MICHAEL

•

SINGAPORE

Lúc tay vệ sĩ mặc đồ Armani của ông Harry Leong vào phòng bệnh và tiến hành việc kiểm tra như thường lệ, Astrid biết rằng cô đã bị tìm ra. Vài phút sau, bố mẹ cô hốt hải chạy vào phòng. – Astrid, con ổn chứ? Cassian thế nào? Thăng bé đâu? – Mẹ cô hỏi đầy lo lắng.

– Con không sao, con không sao. Anh Michael ở cùng Cassian trong khu dành cho trẻ con, ký các đơn từ ra viện.

Bố Astrid nhìn một bà người Hoa già cách đó vài bước chân đang xoa lấy xoa để mắt cá chân bằng lọ cao con hổ. – Sao họ lại đưa con vào một bệnh viện công, và sao con lại không nằm phòng riêng chứ? Bố sẽ bảo họ chuyển con ngay. – Ông Harry tức tối thì thào.

– Không sao mà bố. Con bị chấn động nhẹ, cho nên họ chỉ đưa con vào khu này để theo dõi. Như con nói rồi, chúng con sắp được về. Làm sao bố mẹ biết con ở đây? – Astrid gắng hỏi, không buồn che giấu vẻ khó chịu của cô.

– Ấy dà, con nằm viện hai ngày trời mà chẳng nói với bố mẹ, và con chỉ quan tâm đến chuyện bố mẹ tìm ra con thế nào thôi! – Bà Felicity thở dài.

– Đừng kan cheong thế mẹ. Có gì đâu.

– Có gì đâu à? Bảy giờ sáng nay Cassandra gọi từ Anh về. Nó làm bố mẹ sợ hết hồn, nghe cứ như con là Công nương Diana trong đường hầm ở Paris

vậy! – Bà Felicity than thở.

– Chỉ mừng là nó đã không gọi cho Straits Times. – Ông Harry nói thêm.

Astrid đảo mắt. Đài Á châu Một lại ghi điểm. Thế quái nào mà Cassandra biết được vụ tai nạn của cô chứ? Cô đã dặn riêng lái xe cấp cứu đưa cô vào Bệnh viện đa khoa, – chứ không phải một bệnh viện tư như Mount Elizabeth hay Gleneagles, – để cô có thể tránh bị nhận ra. Dĩ nhiên, chuyện đó dặn dò ấy chẳng ích gì.

– Thế này nhé. Con không được phép lái xe nữa. Con sẽ vứt bỏ cái xe Nhật Bản tồi tệ ấy của con đi và bố sẽ điều Youssef đến cho con từ nay trở đi. Cậu ấy có thể sử dụng một chiếc Vanden Plas. – Ông Harry tuyên bố.

– Hãy thôi xem con như đứa trẻ lên sáu đi bố! Đó chỉ là một vụ tai nạn nhẹ. Chấn động của con là do túi khí bật ra, có vậy thôi.

– Thực tế túi khí của con bung ra nghĩa là vụ tai nạn nghiêm trọng hơn con nghĩ. Nếu con không coi trọng tính mạng mình, thì cứ làm theo ý con. Nhưng bố sẽ không để con đặt tính mạng cháu ngoại bố vào nguy hiểm. Nuôi cả đồng lái xe để làm gì khi mà chẳng ai sử dụng họ? Từ nay Youssef sẽ chở Cassian. – Ông Harry dứt khoát.

– Bố, Cassian chỉ bị rách vài chỗ.

– Ôi trời, rách vài chỗ! – Bà Felicity thở dài, lắc đầu không tin nổi, thì vừa hay Michael cùng Cassian vào phòng. – Ôi, Cassian, cục vàng tôi nghiệp của bà, – Bà kêu lên, lao bổ về phía thằng bé đang vui vẻ ôm một quả bóng bay màu đỏ.

– Anh ở chỗ quái nào vào tối thứ sáu thế? – Ông Harry quát chàng rể. – Nếu anh làm đúng nhiệm vụ của mình là hộ tống nó thì chuyện này đã không xảy ra.

– Bố, thôi đi mà! – Astrid xen vào.

– Con làm việc muộn, thưa bố. – Michael nói, bình tĩnh hết mức.

– Làm việc muộn, làm việc muộn. Đạo này, anh lúc nào chẳng làm việc muộn, đúng không? – Ông Harry khinh khỉnh càu nhàu.

– Đủ rồi bố, chúng ta sẽ về bây giờ. Nào, Michael, em muốn về nhà. – Astrid kiên quyết, tụt khỏi giường.

Lúc họ về đến nhà, Astrid tiến hành ngay những kế hoạch cô mất hai ngày qua để nghiên ngẫm. Cô vào bếp và cho đầu bếp cùng cô giúp việc nghỉ một hôm. Sau đó cô hướng dẫn Evangeline đưa Cassian tới ngôi nhà ở bãi biển tại Tanah Merah chơi. Michael rất ngạc nhiên trước hành động bất ngờ dồn dập này, nhưng anh cho rằng Astrid chỉ muốn một chút yên tĩnh nốt khoảng thời gian còn lại trong ngày. Ngay khi tất cả mọi người đã ra khỏi căn hộ và Astrid nghe thấy tiếng cửa thang máy đóng lại, cô mới nhìn xoáy vào Michael. Giờ chỉ có họ với nhau, và cô bỗng nghe thấy tiếng nhịp tim mình đập lùng bùng trong tai. Cô biết rằng nếu không nói ra những lời cô đã tập dượt rất cẩn thận trong đầu NGAY LÚC NÀY thì cô sẽ không bao giờ dám làm mất.

– Michael, em muốn anh biết những gì xảy ra đêm thứ sáu. – Cô lên tiếng.

– Em kể với anh rồi mà, Astrid. Không thành vấn đề, – anh mừng là em và Cassian không sao. – Michael nói.

– Không, không. – Astrid nói. – Em muốn anh biết lý do thật sự khiến em bị đâm xe.

– Em đang nói gì vậy? – Michael ngơ ngác hỏi.

– Em đang nói về chuyện làm sao em lại mất tập trung đến mức suýt nữa thì giết chết con trai chúng ta. – Astrid nói, giọng cô nhuốm sắc thái giận dữ. –

Đó là lỗi của em. Trời đã quá muộn, và quá tối, đặc biệt ở những đường hẹp quanh Vườn Bách thảo. Lẽ ra em không nên lái xe, nhưng em lại làm thế. Và tất cả những gì em nghĩ tới trong khi lái xe là anh ở chỗ nào và đang làm gì.

– Ý em là gì? Anh ở nhà mà. – Michael thản nhiên nói. – Có gì mà em lo lắng vậy?

Astrid hít một hơi thật sâu, và cô chưa kịp ngăn mình lại thì mọi lời nói đã tuôn ra.

– Em biết anh nghĩ em là một kiểu sinh vật mong manh gì đó, nhưng em cứng rắn hơn anh nghĩ nhiều. Em cần anh trung thực với em, trung thực hoàn toàn. Em đã thấy một tin nhắn trên điện thoại của anh tháng trước, Michael. Một tin nhắn tục tũ. Em biết anh đã ở Hong Kong khi đáng lẽ anh phải ở miền bắc Trung Quốc, – em đã tìm thấy hóa đơn ăn tối của anh ở Petrus. Và em biết hết về cái vòng bùa anh mua chỗ Stephen Chia.

Michael ngồi xuống, mặt biến sắc. Astrid nhìn anh ta sụp xuống sô pha, ngôn ngữ cơ thể đã tố cáo anh ta. Anh ta có lỗi. Astrid cảm nhận được sự tự tin thúc giục cô hỏi những câu mà cô chưa bao giờ hình dung mình sẽ hỏi: – Anh đã... anh đang có bồ phải không?

Michael thở dài và lắc đầu gần như không thấy được. – Anh rất xin lỗi. Anh rất xin lỗi đã làm tổn thương em và Cassian. Em nói đúng, – vụ tai nạn xe hơi là lỗi của anh.

– Hãy nói với em tất cả, Michael, và em... và em sẽ cố gắng hiểu. – Astrid nói nhẹ nhàng, ngồi xuống chiếc ghế đệm dài đối diện chồng, hết sức bình tĩnh. – Đừng dối trá nữa, Michael. Kể em nghe, người phụ nữ anh vẫn đang hẹn hò là ai?

Michael không dám ngược nhìn vợ mình. Anh biết cuối cùng đã đến lúc nói những gì anh cố gắng nói từ lâu. – Anh rất xin lỗi, Astrid. Anh không muốn

làm em đau khổ thêm nữa. Anh sẽ đi.

Astrid ngạc nhiên nhìn chồng. – Michael, em đang đề nghị anh kể em nghe những gì đã xảy ra. Em muốn biết tất cả, để chúng ta có thể gạt bỏ chuyện này lại.

Michael đột ngột đứng lên khỏi sô pha. – Anh không biết liệu có thể vậy không.

– Tại sao không?

Michael ngoảnh mặt khỏi Astrid và trần trối nhìn qua những cánh cửa kính trượt ở ban công. Anh đắm đắm nhìn những hàng cây dọc Đường Cavenagh, trông như những luống cải xanh khổng lồ từ vị trí này. Những cái cây đánh dấu rìa ngoài của những khu vực bao quanh Istana, và vượt qua đó là Công viên Fort Canning, Đường River Valley, và rồi đến Sông Singapore. Anh ước gì mình có sức mạnh bay khỏi ban công, bay về phía dòng sông và thoát khỏi nỗi đau này. – Anh... anh đã làm tổn thương em quá nhiều, và giờ anh không biết liệu mình có thể không làm em đau thêm nữa không. – Cuối cùng anh nói.

Astrid im lặng một lúc, cố gắng giải mã ý tứ của anh ta. – Có phải vì anh yêu người phụ nữ đó không? – cô hỏi, mắt ngân ngấn lệ. – Hay vì anh đã có con với cô ta?

Michael mỉm cười một cách bí ẩn. – Sao, có phải bố mẹ theo dõi anh hay gì đó không?

– Đừng nực cười thế. Một người bạn tình cờ thấy anh ở Hong Kong, vậy thôi. Đứa bé là ai? Và người phụ nữ anh hẹn hò là ai?

– Astrid, thằng bé và người phụ nữ không liên quan gì. Em và anh... chúng ta không còn gì nữa. Thật sự đã không còn gì. Chúng ta chỉ vờ như có thôi. –

Michael nói dứt khoát, cảm thấy đây mới là những lời thành thực thật sự đầu tiên với cô trong suốt một thời gian dài.

Astrid trân trân nhìn Michael, sững sờ. – Sao anh có thể nói vậy chứ?

– Chà, em muốn anh thành thật, cho nên anh đang thành thật. Bố em nói đúng, – anh chẳng hề làm tốt nghĩa vụ một người chồng. Anh quá bận bịu với công việc của mình, ra sức cố phát triển công ty này lên. Còn em, – em bị cuốn theo những nghĩa vụ gia đình và đi khắp thế giới năm mươi lần một năm. Chúng ta có cuộc hôn nhân kiểu gì vậy? Chúng ta không hề hạnh phúc. – Michael tuyên bố.

– Em không tin nổi mình đang nghe điều này. Em đã rất hạnh phúc. Em đã rất hạnh phúc cho tới ngày em phát hiện ra cái tin nhắn chết tiệt đó. – Astrid dứt khoát, đứng lên và bước quanh phòng.

– Em chắc vậy chứ? Em chắc rằng em thật sự hạnh phúc chứ? Anh nghĩ em đang dối mình đấy, Astrid.

– Em hiểu những gì anh đang làm, Michael. Anh chỉ cố gắng tìm một cách dễ dàng thoát khỏi chuyện này. Anh đang tìm cách đổ lỗi cho em, làm cho chuyện này đều do em, khi mà anh mới là người có lỗi. Nhìn xem, em không phải là người phá bỏ những lời thề lúc kết hôn. Em không phải là người lừa dối. – Astrid rít lên, cơn sốc của cô biến thành sự giận dữ.

– Được thôi, anh có lỗi. Anh thừa nhận điều đó. Anh thừa nhận mình là người lừa dối. Giờ hạnh phúc chưa?

– Em không hạnh phúc, và em sẽ mất một chút thời gian, nhưng em sẽ học cách giải quyết nó. – Astrid thản nhiên nói.

– Chao ôi, anh không thể chịu đựng chuyện này được nữa! – Michael rên rỉ.  
– Cho nên anh sẽ đi dọn đồ.



– Chuyện dọn đồ là sao? Ai yêu cầu anh đi chứ? Anh nghĩ em muốn đá anh ra khỏi nhà vì anh lừa dối em ư? Anh nghĩ em ngớ ngẩn thế ư, rằng em nghĩ mình là người phụ nữ đầu tiên có chồng bồ bịch ư? Em sẽ chẳng đi đâu hết, Michael. Em sẽ đứng ngay đây, cố gắng giải quyết việc này với anh, vì cuộc hôn nhân của chúng ta. Vì con trai của chúng ta.

– Astrid, em thật sự làm gì đó vì con trai của mình từ khi nào vậy? Anh nghĩ Cassian sẽ tốt hơn nhiều khi lớn lên với hai bố mẹ hạnh phúc, thay vì với bố mẹ mắc kẹt trong một cuộc hôn nhân tồi tệ. – Michael bác bỏ.

Astrid lúng túng. Người đàn ông đứng trước mặt cô là ai vậy? Anh ta bỗng lấy đâu ra những lời tâm lý này vậy?

– Chỉ vì ả đàn bà đó, phải không? Tôi hiểu... anh không muốn là một phần của gia đình này nữa. Anh muốn sống với ả đó... con điếm đó, phải không?  
– Cô hét lên.

Michael hít một hơi thật sâu trước khi trả lời.

– Phải. Tôi không muốn sống với cô nữa. Và tôi nghĩ rằng để tốt cho cả hai chúng ta tôi nên chuyển đi ngay hôm nay. Anh biết rằng nếu anh định đi thì đây chính là cơ hội. Anh bắt đầu đi về phía phòng ngủ. Cái va li lớn của anh đâu nhỉ?

Astrid đứng bất lực bên cửa phòng ngủ, tự hỏi chuyện gì vừa xảy ra vậy. Kết cục này không phải là dự liệu của cô. Cô lặng người nhìn trong khi Michael bắt đầu thu gom quần áo của mình và ném vội vào chiếc va li Tumi màu đen. Cô đã rất muốn mua cho anh một bộ va li Loewe khi họ ở Barcelona năm ngoái, nhưng anh ta khăng khăng mua gì đó rẻ hơn và thiết thực hơn. Giờ cô có cảm giác bị kẹt trong một cơn ác mộng. Thật sự không có điều gì vừa xảy ra cả. Cuộc xung đột họ vừa có. Vụ tai nạn xe hơi. Michael phình phờ. Không hề có. Chồng cô thật sự không ra đi. Không có chuyện anh ấy ra đi. Đây chỉ là một cơn ác mộng. Cô ôm lấy mình, liên tục cấu mạnh vào phần thịt quanh khuỷu tay, cố đánh thức mình.

# Mười lăm

## NICK

.

### MACAU

Nick đưa những ngón tay lần dọc theo phần gáy bọc da được xếp gọn gàng trên giá sách bằng gỗ gụ theo kiểu tân cổ điển. Đại úy hải quân Hornblower. Các quần đảo vùng Stream. Billy Budd. Toàn những chủ đề về biển. Anh kéo ra một cuốn của Knut Hamsun mà anh chưa bao giờ nghe đến, Tháng Tám, và ngồi xuống một chiếc ghế bành nhồi bông dày bự, hy vọng anh sẽ không bị làm phiền một lúc. Mở phần bìa rập nổi cứng ngắc kêu lạo xạo, anh có thể nói ngay rằng những trang sách này, cũng giống như hầu hết số sách ở đây, có lẽ chưa bao giờ nhìn thấy ánh sáng mặt trời. Chẳng có gì lạ, bởi lẽ cái thư viện lộng lẫy này được giấu kín ở tầng dưới của một du thuyền dài hơn 112 mét đầy tự hào với những tiện nghi giải trí như một phòng khiêu vũ, một phòng karaoke cho bố của Bernard, một nhà nguyện cho mẹ già, một sòng bạc, một nhà hàng sushi có hẳn một đầu bếp trọn thời gian chuyên làm sushi đến từ Hokkaido, hai bể bơi, và một rãnh bowling ngoài trời trên tầng cao nhất được cải tạo thành một lối đi cho các buổi biểu diễn thời trang.

Nick nhìn ra cửa, không tin nổi khi nghe thấy những tiếng bước chân lần xuống theo cầu thang xoắn ốc ngay bên ngoài thư viện. Nếu khôn ngoan hơn, lẽ ra anh nên khóa cửa lại. Nick nhẹ người khi thấy Mehmet nhòm vào.

– Nicholas Young, – sao tôi không ngạc nhiên khi tìm thấy cậu trong gian phòng có xu hướng tri thức nhất trên cả chiếc tàu này nhỉ? – Mehmet nhận xét. – Có phiền không nếu tôi nhập bọn với cậu? Phòng này xem ra là không

gian yên tĩnh nhất trên tàu, và nếu tôi phải nghe một bản phối Hôtel Costes nữa thì tôi nghĩ mình sẽ nhảy qua boong và bơi tìm cái phao gần nhất mất.

– Rất hoan nghênh cậu đến đây. Đám bản xứ thế nào rồi?

– Tăng động kinh khủng, tôi xin nói vậy. Tôi rời khỏi sàn bể bơi ngay khi cuộc thi kem nước quả bắt đầu.

– Họ làm kem nước quả à? – Nick nhướn mày.

– Phải. Trên người cả chục cô gái Macau khóa thân.

Nick mệt mỏi lắc đầu.

– Tôi đã cố cứu Colin, nhưng cậu ấy bị kẹt. Bernard phong Colin là Vua Kem đặc.

Mehmet thả người xuống một chiếc ghế bố và nhắm mắt lại. – Lẽ ra Colin nên nghe tôi và đi Istanbul để thư giãn trước ngày cưới. Tôi đã bảo cậu ấy mời thêm cả cậu nữa.

– Làm vậy có phải tuyệt vời không chứ. – Nick mỉm cười. – Tôi thà ở cung điện mùa hè của gia đình cậu tại Bosphorus còn hơn là ở cái thuyền này.

– Cậu biết đấy, tôi lấy làm ngạc nhiên là Colin lại chú trọng tổ chức tiệc độc thân. Tôi vốn không cho rằng cậu ấy khoái những chuyện thế này.

– Không hề, nhưng tôi nghĩ Colin cảm thấy cậu ấy khó lòng từ chối Bernard, nhất là vì bố Bernard là cổ đông thiểu số lớn nhất trong đế chế Khoo. – Nick giải thích.

– Bernard đang làm một việc ra trò, phải không nào? Cậu ta thật sự nghĩ Colin thích được tham gia cuộc đập phá bia rượu và ma túy lớn nhất mà tôi từng chứng kiến kể từ đầu xuân ở Cabo. – Mehmet lầm bầm.

Nick ngạc nhiên nhìn sững, không hề nghĩ lại nghe được những lời này từ miệng Mehmet. Mehmet mở một mắt và cười ngoác. – Đùa thôi. Tôi chưa từng đến Cabo, – chỉ là tôi luôn muốn nói thế.

– Cậu làm tôi tá hỏa đấy! – Nick cười.

Vừa hay, Colin loạng choạng đi vào thư viện và đổ vật xuống chiếc ghế gần nhất. – Chúa cứu con! Tớ không nghĩ mình lại có thể ăn anh đào được nữa!  
– Anh ấy rên rỉ, xoa xoa thái dương mình.

– Colin, đúng là cậu đã ăn trên người một cô gái đấy à? – Mehmet hỏi đầy ngờ vực.

– Khôoong! Araminta sẽ giết tôi nếu cô ấy phát hiện ra tôi ăn một suất kem nước quả trên bư... ờ, ngã ba của một cô ả nào đó. Tôi chỉ lấy đúng một quả anh đào, và sau đó tôi bảo Bernard tôi thật sự cần vào phòng tắm.

– Tất cả những cô gái này từ đâu ra vậy? – Mehmet hỏi.

– Bernard thuê từ một nhà thổ mà anh ta ép tất cả bọn tớ phải tới đêm qua. – Colin lăm băm cố nói trong cơn đau đầu như búa bổ của mình.

– Các cậu biết không, tớ nghĩ anh ta thực sự sốc khi chúng ta gạt những cô ả mà anh ta đem tới cho đêm nay. – Mehmet nhận xét.

- Thăng vô loài. Chúng ta hoàn toàn phá hỏng kỳ nghỉ cuối tuần độc thân của gã thì phải? Chúng ta không muốn tới chỗ đấu chó, chúng ta không muốn quay những video làm tình với gái bán hoa, và chúng ta không màng tới số cocaine Peru nhất hạng của gã. – Nick cười.

Vẫn nghe rõ những tiếng rú từ sàn trên, kèm theo là những tiếng kêu hét hoảng loạn.

– Tớ thắc mắc giờ lại có chuyện gì rồi. – Nick nói. Nhưng chẳng ai trong số họ có đủ gan ra khỏi những chiếc ghế bành lộng lẫy này. Chiếc du thuyền

bắt đầu giảm tốc độ, và có thể nghe thấy tiếng vài thủy thủ chạy dọc các sàn dưới.

Alistair vào phòng, cẩn thận giữ thăng bằng một chiếc tách màu trắng với thứ gì đó có vẻ là cappuccino ngẫu bọt.

– Những tiếng la hét trên tầng là gì thế? – Colin rên rỉ hỏi.

Alistair chỉ đảo mắt và ngồi xuống một chiếc ghế bên cạnh chiếc bàn hình trống Regency. – Một cô ả bị rơi qua mạn tàu trong cuộc thi bơi đầu đầu vật. Không phải lo, bộ ngực cô ả thừa sức là phao nổi rất tốt.

Anh ta bắt đầu nhâm nhi cà phê, rồi nhăn mặt. – Gã phục vụ quầy người Úc nói dối tôi. Gã bảo có thể làm được món cà phê hơi sữa bá cháy, nhưng thứ này thậm chí còn không giống. Thứ này chỉ là cà phê sữa hạng xoàng thôi!

– Cà phê hơi sữa là cái gì? – Mehmet hỏi.

– Là một loại cappuccino người ta chỉ làm ở xứ Oz. Anh dùng thứ sữa đánh bọt đã đun lên ở dưới đáy bình, giữ lại bọt ở trên cùng để có được kết cấu mịn màng này.

– Thế có ngon không? – Mehmet hỏi tiếp, hơi tò mò.

– Ồ, nhất hạng. Tôi phải uống ít nhất hai lần một ngày hồi học đại học ở Sydney. –Alistair nói.

– Chúa ơi, giờ tôi cũng thèm một ly! – Colin thở dài. – Đây là một cơn ác mộng khốn kiếp. Tôi chỉ ước sao chúng ta có thể rời khỏi con thuyền này và đi kiếm một ly cà phê ngon lành đâu đó. Tôi biết đây được xem là một trong những du thuyền mới xịn nhất thế giới và lẽ ra tôi nên biết ơn, nhưng nói thật, nó chẳng khác gì một cái nhà tù nổi với tôi cả. Mặt anh sầm xuống, và Nick lo lắng nhìn bạn. Nick cảm thấy dường như Colin đang trượt rất nhanh vào một trong những cơn vô vọng của mình. Một ý tưởng lóe lên trong đầu

anh. Anh móc điện thoại di động ra, lướt tìm trên danh bạ, nghiêng tới chỗ Mehmet và thì thào vào tai anh ấy. Mehmet cười ngoác và gật đầu háo hức.

– Hai anh thì thào với nhau cái gì thế? – Alistair hỏi, nhồm tới vẻ tò mò.

– Anh vừa có một ý tưởng. Colin, cậu sẵn sàng trốn khỏi bữa tiệc độc thân chán ngấy thảm hại này chưa? – Nick hỏi.

– Tôi chẳng thích gì hơn nữa, nhưng tôi không nghĩ mình có thể mạo hiểm gây khó chịu cho Bernard và, quan trọng hơn, bố cậu ta. Ý tôi là, Bernard đã dồn hết sức để mua vui cho chúng ta một cách hoành tráng vào dịp cuối tuần này.

– Thực tế, Bernard dốc hết sức mua vui cho chính gã thôi. – Nick bác lại. – Nhìn xem cậu khổ sở thế nào kìa. Cậu muốn chịu đựng việc này bao lâu nữa chứ, cho nên nhà Tai chẳng bị khó chịu gì hết phải không? Đây là tuần cuối cùng độc thân của cậu, Colin. Tôi nghĩ tôi có một chiến lược thoát thân không gây khó chịu cho ai cả. Nếu tôi làm được, cậu sẽ tham gia chứ?

– Được... sao lại không? – Colin nói, hơi bối rối.

– Nghe xem, nghe xem! – Alistair kêu âm lên.

\*

– Nhanh, nhanh, chúng ta cần cấp cứu y tế. Tôi cần các người dừng con thuyền này lại, và tôi cần tọa độ chính xác của chúng ta ngay bây giờ. – Nick yêu cầu khi anh chạy xộc vào buồng lái của du thuyền.

– Có chuyện gì vậy? – Thuyền trưởng hỏi.

– Bạn tôi bị viêm tụy cấp. Chúng ta có một bác sĩ ở dưới, anh ấy nghĩ cậu ta có thể bắt đầu bị xuất huyết trong rồi. Tôi đã liên lạc với trực thăng cấp cứu rồi. – Nick nói, giờ điện thoại di động của mình lên vẻ lo lắng.

– Đợi một phút, đợi một phút, – tôi là thuyền trưởng của tàu này. Tôi mới là người quyết định chúng ta có thể gọi sơ tán y tế không. Vị bác sĩ bên dưới là ai thế? Để tôi đi gặp bệnh nhân, – thuyền trưởng sẵng giọng yêu cầu.

– Thuyền trưởng, với tất cả sự kính trọng, chúng ta không có thời gian để lãng phí đâu. Ông có thể đi xem anh ta nếu ông muốn, nhưng ngay bây giờ, tôi chỉ cần tọa độ của ông.

– Nhưng anh gọi cho ai? Tuần duyên Macau à? Đây là nghi thức cực kỳ ngoài quy tắc. Để tôi nói với họ. – Viên thuyền trưởng lúng túng lắp bắp.

Nick lấy giọng bề trên nhất – rèn luyện được từ những năm tháng ở Balliol – và trừng mắt nhìn viên thuyền trưởng. – Anh có biết bạn tôi là ai không hả? Cậu ấy là Colin Khoo, người kế thừa một trong những gia tộc giàu nhất hành tinh đấy.

– Đừng có lên mặt với tôi, anh bạn trẻ! – Viên thuyền trưởng quát lên. – Tôi không cần biết bạn cậu là ai, có những nghi thức cấp cứu trên biển mà TÔI PHẢI TUÂN THỦ, VÀ –

– VÀ NGAY BÂY GIỜ, bạn tôi ở sàn dưới con tàu của anh, hoàn toàn có thể mất máu tới chết, vì anh không cho tôi gọi sơ tán cấp cứu! – Nick ngắt lời, cao giọng ngang với viên thuyền trưởng. – Anh muốn nhận trách nhiệm việc này chứ? Vì nếu anh sẵn sàng, tôi có thể bảo đảm việc đó. Tôi là Nicholas Young, và gia đình tôi kiểm soát một trong những tập đoàn tàu biển lớn nhất thế giới. Làm ơn cung cấp cho tôi tọa độ chết tiệt ngay bây giờ, hoặc tôi hứa tôi sẽ đích thân nhìn thấy anh không còn làm thuyền trưởng dù là của một mẩu Styrofoam sau ngày hôm nay đâu!

Hai mươi phút sau, Bernard đang ngồi trong cái bồn tắm mát xa hình kim cương ở tầng trên cùng của du thuyền trong khi một cô gái lai Bồ Đào Nha cố ngậm cả hai hòn bi của anh ta thì một chiếc trực thăng Sikorsky màu trắng xuất hiện trên trời và bắt đầu hạ xuống bên sân trực thăng của du thuyền. Mới đầu, gã cứ nghĩ mình bị ảo giác do cuộc trác táng. Rồi gã nhìn

thấy Nick, Mehmet, và Alistair xuất hiện trên sân trực thăng, khiêng một cái cáng có Colin nằm trên, cuộn chặt trong một chiếc chăn lụa Etro của du thuyền. – Có chuyện bỏ mẹ gì vậy? – Gã nói, nhảy ra khỏi nước, mặc vội cái quần cộc Vilebrequin và lao lên cầu thang về phía sân trực thăng.

Gã xô phải Lionel trong hành lang. – Tôi đang định đi nói với cậu, – Colin bị mệt nặng. Một tiếng qua cậu ta bị đau gấp đôi và nôn không kiểm soát nổi. Bọn tôi nghĩ chắc ngộ độc rượu, do túy lúy suốt hai ngày qua. Chúng tôi sẽ đưa cậu ấy rời khỏi tàu và vào thẳng bệnh viện.

Họ chạy tới chỗ trực thăng, và Bernard ngó nhìn Colin, đang rên rỉ khe khẽ, mặt nhăn nhó. Alistair ngồi bên cạnh, dùng một chiếc khăn ẩm lau trán anh.

– Nhưng, nhưng, sao chẳng có ai nói với tôi sớm hơn? Tôi đâu biết Colin ốm thế này. Kan ni na! Giờ gia đình cậu sẽ trách tôi mất. Và rồi lại lên hết mấy mục lượm lặt, tất cả các báo. – Bernard phàn nàn, đột nhiên lo lắng.

– Sẽ không có gì lọt ra. Không đồn thổi, không báo chí đâu. – Lionel nghiêm trọng nói. – Colin không muốn cậu bị trách, vì thế giờ cậu phải nghe theo tôi, – chúng tôi sẽ đưa anh ấy tới bệnh viện, và chúng tôi sẽ không nói với ai trong nhà về những chuyện đã xảy ra. Trước kia tôi bị ngộ độc rượu rồi, – Colin chỉ cần được giải độc và bù nước thôi. Anh ấy sẽ ổn sau vài ngày. Cậu và những người khác cần vờ như không có chuyện gì bất thường và cứ tiếp tục tiệc tùng, được chứ? Đừng có gọi cho gia đình, đừng có nói một lời với ai hết, và chúng tôi sẽ gặp lại cậu ở Singapore.

– Được rồi, được rồi. – Bernard gật đầu rất nhanh, cảm thấy thở phào. Giờ gã có thể quay lại cuộc chơi mà không cảm thấy có lỗi.

Khi chiếc trực thăng bốc lên, rời khỏi du thuyền, Nick và Alistair rũ ra cười trước điệu bộ của Bernard, mặc cái quần bơi thùng thình quăn quanh cặp đùi ướm nhẹ bọt bọt, trân trân nhìn họ đầy hoang mang.



– Tôi không tưởng tượng được thậm chí cậu ta còn chẳng phân biệt nổi đây không phải là trực thăng y tế mà là máy bay dịch vụ. – Mehmet cười khùng khục.

– Chúng ta đi đâu nhỉ? – Colin phấn khởi hỏi, hất tung chiếc chăn in hoa màu vàng tía.

– Mehmet và tớ đã thuê một chiếc Cessna Citation X. Nó đổ đầy nhiên liệu và đang đợi chúng ta ở Hong Kong. Từ đó, sẽ bắt đầu một sự ngạc nhiên. – Nick nói.

– Citation X. Chẳng phải là loại máy bay bay sáu trăm dặm một giờ sao? – Alistair hỏi.

– Thậm chí còn nhanh hơn khi chỉ có năm người chúng ta và không cần hành lý. – Nick cười ngoác.

Khoảng sáu tiếng sau, Nick, Colin, Alistair, Mehmet, và Lionel đã ngồi trên những chiếc ghế bố ở giữa hoang mạc Australia, ngắm nhìn khung cảnh ngoạn mục của hòn “ngũ sắc độc thạch sơn” lấp lánh.

– Tớ luôn muốn đến Ayers Rock. Hay Uluru, hay là bất kỳ tên gì người ta vẫn gọi nó. – Colin nói.

– Yên tĩnh quá. – Mehmet nói khẽ. – Đây là một địa điểm tâm linh, phải không? Tôi thật sự cảm nhận được năng lượng của nó, thậm chí từ khoảng cách thế này.

– Nó được coi là địa điểm thiêng liêng với các bộ lạc thổ dân. – Nick trả lời.

– Bố tôi đã đưa tôi tới đây nhiều năm trước. Hồi đó, chúng ta vẫn được phép leo lên núi. Mấy năm gần đây người ta không còn cho làm vậy nữa.

– Các cậu, tôi không biết cảm ơn sao cho đủ. Đây là cuộc trốn thoát ngoạn mục khỏi một bữa tiệc độc thân rất sai lầm. Tôi xin lỗi đã khiến tất cả các

cậu phải chịu đựng những chuyện tệ hại của Bernard. Đây thật sự là tất cả những gì tôi ao ước, – một nơi nào đó tuyệt vời với những người bạn thân nhất của mình.

Một người đàn ông mặc áo phông trắng và quần sóc khaki với chiếc khay lớn, từ khu nghỉ dưỡng sinh thái sang trọng gần đó, đi tới. – Chà, Colin, Alistair, – tớ nghĩ cách duy nhất để khiến đám hợm đời các cậu ngừng cầu nhau và rên rỉ là mời các cậu một ly cà phê sữa hơi, một trăm phần trăm làm tại Australia. – Nick nói, khi người phục vụ đặt chiếc khay xuống mặt đất đỏ.

Alistair đưa cốc lên mũi và hít thật sâu mùi thơm nức. – Nick, nếu anh không phải anh họ em thì em đã hôn anh ngay bây giờ đấy. – Anh ta đùa.

Colin nhấp một ngụm lớn cà phê, lớp bọt mịn màng để lại một vệt trắng ở môi trên. – Đây hẳn là thứ cà phê tuyệt nhất tớ từng nếm. Các cậu, tớ sẽ không bao giờ quên vụ này đâu.

Mặt trời vừa lặn, và bầu trời nhanh chóng chuyển từ sắc cam sang màu xanh tím thẫm. Mấy chàng trai ngồi giữa không gian im lặng, trong khi hòn đá nguyên khối lớn nhất thế giới sáng lên và lấp lánh cả nghìn sắc đỏ đẹp khôn tả.

*Mười sáu*  
**BÁC SĨ GU**

•  
**SINGAPORE**

Ông Wye Mun ngồi ở bàn, nghiên cứu mảnh giấy con gái vừa đưa cho. Cái bàn có trang trí là bản sao của chiếc bàn Napoleon sử dụng ở Tuileries, với mặt bằng gỗ sơn tiêu và các chân bằng đồng mạ vàng hình đầu và thân sư tử thót lại thành những móng vuốt tinh xảo. Ông Wye Mun rất thích ngồi trong chiếc ghế Đế chế bọc nhung đỏ tía của mình và xoa xoa hai bàn chân đi tất vào phần móng vuốt vàng phình ra, một thói quen mà vợ ông thường xuyên cần nhắc. Hôm nay, Peik Lin thay thế mẹ cô. – Bố, bố sẽ xoa bay hết cả vàng nếu bố không thôi làm vậy đấy!

Ông Wye Mun mặc kệ cô và tiếp tục cọ cọ những ngón chân đầy thích thú. Ông chăm chăm nhìn những cái tên mà Peik Lin đã viết ra trong cuộc trò chuyện trên điện thoại của cô vài ngày trước với Rachel: James Young, Rosemary T'sien, Oliver T'sien, Jacqueline Ling. Những người đứng sau cánh cổng cổ kính bí ẩn trên Đường Tyersall là ai nhỉ? Việc không nhận ra bất kỳ cái tên nào khiến ông thấy vô cùng khó chịu. Ông Wye Mun không thể không nhớ những gì bố ông luôn nói: “Đừng bao giờ quên chúng ta là người Hải Nam, con trai ạ. Chúng ta là con cháu của những người đầy tớ và ngư dân. Chúng ta luôn phải làm việc chăm chỉ hơn để chứng tỏ giá trị của mình.”

Ngay từ khi còn trẻ, ông Wye Mun đã nhận thức được rằng là con trai của một di dân Hải Nam và có nền giáo dục Trung Quốc khiến ông gặp khó khăn hơn những địa chủ người Hoa quý tộc sống ở bán đảo Malay hoặc

những người Phúc Kiến nắm giữ ngành ngân hàng. Bố ông đến Singapore khi là một người lao động mười bốn tuổi và gây dựng nghiệp kinh doanh xây dựng bằng mồ hôi và sự kiên trì, và khi công việc kinh doanh của gia đình họ phát triển qua nhiều thập kỷ thành một đế chế rộng lớn thì ông Wye Mun nghĩ rằng mình đã bình đẳng trên sân chơi. Singapore là thể chế trọng nhân tài, và bất kỳ ai làm tốt đều được gia nhập hàng ngũ những người thành đạt. Nhưng những người này – những người đằng sau cánh cổng đột nhiên nhắc cho ông nhớ rằng lần này hoàn toàn không phải vậy.

Với tất cả con cái giờ đều đã trưởng thành, đã đến lúc để thế hệ tiếp theo tiếp tục chinh phục lãnh địa mới. Con trai cả của ông, Peik Wing, rất ổn khi cưới con gái một nghị sĩ, một cô gái Quảng Đông được nuôi dạy như một tín đồ Thiên Chúa giáo, không hơn không kém. P.T. thì vẫn phí phạm thời gian và tận hưởng những kiểu ăn chơi của nó, cho nên trọng tâm giờ là Peik Lin. Trong ba đứa con của ông, Peik Lin giống với ông nhất. Con bé là đứa con khôn ngoan nhất, có hoài bão nhất, và – Ông dám thừa nhận rằng – quyến rũ nhất của ông. Nó là đứa ông cảm thấy tin tưởng sẽ vượt qua tất cả và sẽ có một tấm chồng thật sự ra trò, gắn kết nhà Goh với một trong những gia đình dòng dõi của Singapore. Ông cảm nhận được qua cách con gái mình nói rằng nắm được gì đó, và ông quyết tâm giúp con tiến xa hơn. “Bố nghĩ đã đến lúc chúng ta tới thăm Bác sĩ Gu rồi,” ông nói với con gái mình.

Bác sĩ Gu là vị bác sĩ hưu trí đã gần chín mươi tuổi, một người lập dị sống đơn độc trong ngôi nhà dột nát nhỏ xíu ở cuối Đường Dunearn. Ông bác sĩ già vốn sinh ra ở Tây An trong một gia đình học giả, nhưng chuyển đến Singapore từ thời trẻ để học hành. Theo trật tự tự nhiên về cách vận hành của xã hội Singapore, ông Wye Mun và Bác sĩ Gu có thể không bao giờ gặp được nhau nếu không phải là vì sự ương ngạnh đến điên người của Bác sĩ Gu khoảng ba mươi năm trước.

Công ty Phát triển Goh dự định xây một cụm nhà liền kề dọc Đường Dunearn, và cái mảnh đất bé tẹo của Bác sĩ Gu là trở ngại duy nhất để dự án được triển khai. Hàng xóm láng giềng của ông già đều đã nhận đền bù với

những điều khoản cực kỳ thuận lợi, nhưng Bác sĩ Gu không hề lay chuyển. Sau khi tất cả các luật sư đều không đàm phán nổi, ông Wye Mun đích thân lái xe tới ngôi nhà, giắt sẵn một tập séc, quyết tâm nói chuyện phải quấy với lão già mắc dịch. Nhưng kết quả là, chính cái ông già keo kiệt tài hoa đó lại thuyết phục được ông thay đổi toàn bộ dự án của mình, và dự án sửa đổi hóa ra lại còn thành công hơn nữa nhờ những góp ý của ông già. Sau đó ông Wye Mun lại tới gặp người bạn mới của mình để đề xuất với ông ấy một công việc. Bác sĩ Gu từ chối, nhưng ông Wye Mun vẫn cứ trở lại, bị mê hoặc trước kiến thức vào loại từ điển bách khoa của Bác sĩ Gu về lịch sử Singapore, những phân tích chính xác của ông ấy về các thị trường tài chính, và thứ chè Long Tỉnh tuyệt vời của ông lão.

Wye Mun và Peik Lin lái xe tới nhà Bác sĩ Gu, đậu chiếc Maserati Quattroporte mới cáu cạnh của ông Wye Mun ngay bên ngoài cánh cổng sắt han gỉ.

– Con không tin nổi là cụ ấy vẫn sống ở đây. – Peik Lin nói, khi họ theo lối chạy xe bằng xi măng đã tróc lở đi vào. – Giờ mà cụ ấy vẫn chưa phải vào một trại dưỡng lão nào ư?

– Bố nghĩ ông cụ vẫn ổn. Ông cụ có một người hầu, và cả hai cô con gái nữa, con biết mà. – Ông Wye Mun nói.

– Cụ ấy thật khôn ngoan không bán đất cho bố hồi ba mươi năm trước. Mảnh đất bé xíu này giờ càng có giá hơn nữa. Nó là mảnh đất cuối cùng chưa cải tạo trên Đường Dunearn, chúng ta thậm chí có thể xây một tòa chung cư mini tuyệt đẹp ở đây. – Peik Lin nhận xét.

– Bố nói với con này lah, ông cụ giả vờ chết nghèo trong cái lều này đấy. Chẳng phải bố đã nói với con những gì bố nghe được từ ông Oei môi giới chứng khoán cho bố nhiều năm trước à? Bác sĩ Gu đang ngồi trên một triệu cổ phiếu của HSBC đấy.

– Sao cơ? – Peik Lin sững sốt quay sang bố. – Một triệu cổ phiếu? Thế là hơn năm mươi triệu đô la hiện giờ đấy!

– Ông ấy bắt đầu mua cổ phiếu HSBC từ những năm bốn mươi. Bố nghe được câu chuyện này hai mươi năm trước, và kể từ đó, cổ phần đã chia ra bao nhiêu lần rồi? Bố nói con nghe, ông cụ Gu giờ đáng giá hàng trăm triệu cơ.

Peik Lin trân trối nhìn với thái độ ngạc nhiên mới mẻ khi ông già có mái tóc trắng phơ cà nhắc bước ra hiên trong chiếc áo cộc tay bằng polyester màu nâu trông như được đặt may ở Havana từ thời kỳ tiền Castro và chiếc quần pajama màu lục thẫm. – Goh Wye Mun! Vẫn phí phạm tiền bạc vào những chiếc xe đắt đỏ nhỉ, – Ông cụ kêu lớn, giọng khỏe khoắn một cách đáng ngạc nhiên so với người ở tuổi ấy.

– Chào bác, Bác sĩ Gu! Bác còn nhớ con gái cháu, Peik Lin không? – Ông Wye Mun nói, vỗ vỗ vào lưng ông già.

– Ấy dà, đây là con gái anh à? Tôi cứ tưởng cô gái xinh đẹp này là cô bồ mới nhất của anh cơ đấy. Tôi biết rõ đám trùm bất động sản các anh là thế nào mà.

Peik Lin cười. – Cháu chào ông Gu. Nếu cháu là bồ của ông ấy, thì chắc chắn bố cháu sẽ không đứng ở đây được đâu. Mẹ cháu sẽ cắt phăng của ông ấy ngay!

– Ô, ta nghĩ bà ấy làm vậy từ lâu lắm rồi cơ. – Tất cả cùng cười khi Bác sĩ Gu dẫn họ tới mấy chiếc ghế gỗ bố trí trong khoảnh vườn nhỏ phía trước. Peik Lin nhận thấy cỏ được cắt tỉa và tạo hình rất cẩn thận. Hàng rào nhìn ra Đường Dunearn phủ kín dây bìm bìm tím mọc chằng chịt rất dày, che chắn cho khoảnh điền viên nho nhỏ khỏi xe cộ dọc con đường lớn đông đúc. Chẳng còn một nơi nào như thế này suốt dọc toàn bộ cung đường, Peik Lin nghĩ.

Một người hầu già người Hoa ra khỏi nhà cùng với một cái khay gỗ tròn lớn. Trên đó là một ấm trà sứ, một cái ấm đồng cổ, ba chiếc chén tổng bằng đất nung, và ba chiếc chén quân nhỏ hơn. Bác sĩ Gu giơ cao chiếc ấm bóng láng bên trên ấm trà và bắt đầu rót nước sôi. – Bố rất thích xem Bác sĩ Gu thực hiện nghi thức pha trà của ông. – Ông Wye Mun khẽ nói với con gái. – Nhìn cách ông cụ rót nước từ trên cao xem. Cách này gọi là xuân hồ cao chong – ‘rửa từ ấm nước giơ cao.’ Tiếp đó, Bác sĩ Gu bắt đầu rót trà lần lượt vào ba chiếc chén tổng, nhưng thay vì đưa cho khách, ông lại hất chỗ chè màu nâu nhạt từ mỗi chiếc chén xuống lớp cỏ sau lưng, khiến Peik Lin rất ngạc nhiên. Sau đó, ông lại rót đầy ấm trà với mẻ nước nóng mới.

– Nhìn xem, Peik Lin, đó là lần rửa lá trà lần đầu tiên, gọi là hàng vân lưu thủy – ‘có vệt mây ắt mưa xuống.’ Lần rót thứ hai ở độ cao thấp hơn này gọi là tái zhu tịnh xuân – ‘chỉ dẫn lại mùa xuân tinh khiết’. – Ông Wye Mun nói tiếp.

– Anh Wye Mun, có khi con bé không bận tâm mấy câu ngạn ngữ cổ này đâu. – Bác sĩ Gu nói, trước khi giải thích một cách chính xác đến đơn giản. – Lần rót thứ nhất thực hiện ở tầm cao để lực của nước rửa sạch lá trà Long Tĩnh. Nước sôi cũng giúp làm nóng bằng nhiệt độ ấm trà và chén. Sau đó cháu rót lần thứ hai, lần này chậm và gần miệng ấm, để nhẹ nhàng lấy hương vị ra khỏi lá trà. Giờ chúng ta để hãm một lúc.

Tiếng phanh xe tải rít lên ngay bên ngoài hàng rào phá tan không khí thanh bình buổi nghi thức trà đạo của Bác sĩ Gu. – Những tiếng ồn này không làm phiền ông ư? – Peik Lin hỏi.

– Không sao. Nó nhắc ông nhớ rằng ông vẫn còn sống, và thính lực của ông chưa sa sút nhanh như ông tưởng. – Bác sĩ Gu trả lời. – Nhiều khi ông ước gì mình không phải nghe những điều vớ vẩn tuôn ra từ miệng mấy tay chính trị gia!

– Thôi mà, lah, Bác sĩ Gu, nếu không phải vì các chính trị gia của chúng ta thì bác nghĩ bác có thể tận hưởng khoảng vườn đẹp đẽ này của mình không? Hãy nghĩ xem họ đã biến nơi này từ một hòn đảo lạc hậu thành một trong những quốc gia thịnh vượng nhất thế giới như thế nào. – Ông Wye Mun tranh luận, luôn bênh vực mỗi khi có ai chỉ trích chính phủ.

– Vợ vẫn cả thôi! Thịnh vượng chẳng là gì ngoài một ảo mộng. Anh có biết các con tôi làm gì với sự thịnh vượng này không? Con gái lớn của tôi mở một viện nghiên cứu cá heo. Nó quyết tâm cứu cá heo trắng sông Dương Tử khỏi bị tuyệt chủng. Các vị có biết con sông đó ô nhiễm thế nào không? Loài động vật có vú chết tiệt này đã tuyệt chủng rồi! Các nhà khoa học không thể định vị được một cá thể nào suốt nhiều năm rồi, nhưng con bé vẫn quyết tâm tìm chúng. Còn cô con gái kia của tôi à? Nó mua mấy lâu đài cổ ở Scotland. Ngay cả dân Scot cũng chẳng muốn mấy đồng đô nát ấy, nhưng con gái tôi lại thích. Nó bỏ ra hàng triệu bạc để trùng tu, và rồi chẳng ai đến thăm nom cả. Thằng con trai vô tích sự của nó, thằng cháu duy nhất và trùng tên với tôi, đã ba mươi sáu rồi. Các vị có muốn biết nó làm gì không?

– Không... ý cháu là, có ạ. – Peik Lin nói, cố gắng không cười khúc khích.

– Nó lập một ban nhạc rock-and-roll ở London. Không hẳn giống Beatles, dù sao cũng còn kiếm ra tiền. Nhóm này để tóc dài bóng láng, đánh mắt đen xì, và gây ra những tiếng ồn khủng khiếp với mấy thứ đồ gia dụng.

– Dạ, ít nhất thì họ cũng sáng tạo mà ông. – Peik Lin lịch sự nói.

– Sáng tạo trong việc phung phí toàn bộ số tiền ông nhọc nhằn kiếm được thì có! Ông nói cháu nghe, cái gọi là ‘sự thịnh vượng’ này sẽ là sự sụp đổ của châu Á. Mỗi thế hệ mới lại trở nên lười biếng hơn. Họ nghĩ họ phát tài sau một đêm bằng việc mua bán đất đai và những gì đang nóng trên thị trường chứng khoán. Ha! Chẳng có gì là mãi mãi cả, và khi cơn sốt này chấm dứt, đám trẻ này sẽ không biết hậu quả với chúng là gì.



– Đây là lý do tôi ép con cái mình làm việc kiếm sống, – chúng sẽ không lấy được một xu của tôi cho tới khi nào tôi mỡ yên mả đẹp. – Ông Wye Mun nói, nháy mắt với con gái mình.

Bác sĩ Gu mở nắp ấm trà, cuối cùng cũng hài lòng với nước trà. Ông rót trà vào các chén quân. – Giờ nước này gọi là feng cheng xiang, nghĩa là ‘rồng phượng báo điềm lành’, – Ông già nói, đặt một chén tổng kê chiếc chén quân nhỏ hơn và khéo léo lật ngược hai chén, chuyên trà vào chén quân. Ông đưa chén thứ nhất cho ông Wye Mun, và chén thứ hai cho Peik Lin.

Cô cảm ơn ông cụ và nhấp ngậm đầu tiên. Trà có vị đắng tỉnh người, và cô cố gắng không nhăn mặt khi nuốt.

– Anh Wye Mun, thế hôm nay thật sự điều gì mang anh đến đây thế? Chắc hẳn anh không đến nghe một ông già càm ràm rồi. – Bác sĩ Gu nhìn Peik Lin. – Bố cháu rất quái, cháu biết nhỉ. Ông ấy chỉ tìm đến khi ông ấy cần gì đó từ ông thôi.

– Bác sĩ Gu, bác là thổ địa ở Singapore mà. Xin cho cháu biết bác đã bao giờ nghe tên James Young chưa? – Ông Wye Mun hỏi, vào thẳng vấn đề.

Bác sĩ Gu giật mình rời mắt khỏi động tác rót trà cho mình.

– James Young! Tôi chưa hề nghe bất kỳ ai nói ra cái tên đó đã hàng chục năm rồi.

– Vậy là ông biết ông ấy? Gần đây cháu có gặp cháu nội ông ấy. Anh ấy hẹn hò với một người bạn tốt của cháu. – Peik Lin giải thích. Cô nhấp một ngụm trà nữa, thấy càng lúc càng thích cái vị đắng êm ái của trà qua mỗi ngụm.

– Nhà Young là ai vậy? – Ông Wye Mun háo hức hỏi.

– Sao anh đột nhiên lại quan tâm đến những người này thế? – Bác sĩ Gu thắc mắc.

Ông Wye Mun cân nhắc câu hỏi rất cẩn thận rồi mới trả lời. – Chúng cháu đang cố giúp người bạn của con gái cháu, vì con bé khá nghiêm túc với cậu này. Cháu lại không quen với gia đình ấy.

– Dĩ nhiên anh sẽ không biết họ rồi, anh Wye Mun. Bây giờ ít ai biết lắm. Tôi phải thừa nhận rằng kiến thức của tôi rất lỗi thời.

– Chà, bác có thể kể gì với chúng cháu được? – Ông Wye Mun thúc giục.

Bác sĩ Gu nhấp một ngụm trà và ngả người sang tư thế thoải mái hơn. – Nhà Young là hậu duệ, tôi tin vậy, của một dòng dõi lâu đời làm quan thái y, từ thời Đường cơ. James Young – thực ra là Sir James Young – là bác sĩ thần kinh Tây học đầu tiên ở Singapore, được đào tạo tại Oxford.

– Ông ấy làm giàu với nghề bác sĩ à? – Ông Wye Mun hỏi, khá ngạc nhiên.

– Không hẳn! James không phải là loại người quan tâm đến chuyện làm giàu. Ông ấy quá bận rộn với việc cứu mạng người trong Thế chiến thứ hai, suốt thời Nhật chiếm đóng. – Bác sĩ Gu nói, nhìn những dây leo quấn quýt trên hàng rào như thể chúng đột nhiên biến thành những kết cấu kim cương, gợi cho ông nhớ đến hàng rào những mắt xích xưa cũ.

– Vậy là bác biết ông ấy từ thời chiến tranh à? – Ông Wye Mun hỏi, kéo Bác sĩ Gu ra khỏi hồi ức của ông ấy.

– Phải, phải, tôi biết ông ấy như thế. – Bác sĩ Gu chậm rãi nói. Ông ngập ngừng một lát, rồi tiếp tục. – James Young phụ trách bộ phận y tế ngầm mà tôi có tham gia một chút. Sau chiến tranh, ông ấy mở phòng khám ở trong khu phố cổ người Hoa, chuyên phục vụ người nghèo và người già. Tôi nghe nói nhiều năm ông ấy chẳng hề thu tiền của bệnh nhân.

– Vậy ông ấy kiếm tiền thế nào chứ?

– Anh lại vậy rồi, Wye Mun, lúc nào cũng chỉ tiền. – Bác sĩ Gu trách.

– Chà, ngôi nhà đồ sộ từ đâu mà có chứ? – Ông Wye Mun hỏi.

– À, giờ tôi hiểu bản chất thật mối quan tâm của anh rồi. Hẳn anh nói đến ngôi nhà ở Đường Tyersall.

– Vâng. Ông đến đó chưa? – Peik Lin hỏi.

– Trời ơi, chưa. Ông chỉ nghe nói đến thôi. Như ông nói đấy, ông thật sự không biết rõ James; ông chưa bao giờ được mời cả.

– Cháu đưa bạn cháu đến ngôi nhà ấy tuần trước, và cháu không tin nổi khi nhìn thấy nơi ấy.

– Chắc cháu đùa rồi! Ngôi nhà vẫn còn đó à? – Bác sĩ Gu nói, trông khá bất ngờ.

– Vâng. – Peik Lin đáp.

– Ông cứ định ninh nơi đó mất dấu lâu rồi. Ông phải nói rằng ông rất ấn tượng vì gia đình ấy chẳng hề bán đi suốt bao nhiêu năm.

– Vâng, cháu rất sốc vì có một cơ ngơi lớn như thế trên đảo. – Ông Wye Mun xen vào.

– Sao phải thế? Toàn bộ khu vực đằng sau Vườn Bách thảo vốn toàn những cơ ngơi đồ sộ mà. Vua Johore có một cung điện ở đó gọi là Istana Woodneuk nhưng bị cháy trụi nhiều năm trước. Cháu nói cháu ở đó tuần trước à? – Bác sĩ Gu thắc mắc.

– Vâng, nhưng cháu không vào trong.

– Tiếc quá. Cơ may hiếm hoi mới được thấy một ngôi nhà như thế. Giờ còn sót lại rất ít, đều nhờ công lao những nhà phát triển xuất sắc cả. – Bác sĩ Gu nói, trừng mắt nhìn ông Wye Mun vẻ giận dữ châm biếm.

– Vậy nếu ông James Young không hề kiếm tiền thì làm sao mà... – Ông Wye Mun bắt đầu.

– Anh chẳng nghe gì cả, Wye Mun! Tôi nói rằng James Young không bận tâm đến chuyện kiếm tiền, chứ tôi không hề nói ông ấy không có tiền. Nhà Young có tiền, hàng thế hệ tiền. Thêm nữa, James kết hôn với Shang Su Yi. Và bà ấy, tôi có thể nói với anh rằng, xuất thân từ một gia đình giàu không biết đâu mà lường, làm anh khóc được đấy, anh Wye Mun.

– Bà ấy là ai vậy? – Ông Wye Mun hỏi, sự tò mò bị kích thích đến cực điểm.

– Được rồi, tôi sẽ kể với anh, hãy im lặng đi nào. Bà ấy là con gái của Shang Loong Ma. Chưa bao giờ nghe đến cái tên ấy, phải không? Đó là một chủ nhà băng giàu nứt đổ đổ vách ở Bắc Kinh, và trước khi triều Thanh sụp đổ, ông ấy đã khôn ngoan chuyển hết tiền sang Singapore, nơi ông ấy còn phát lên nữa với lĩnh vực tàu bè và hàng hóa. Ông ấy vươn vòi bạch tuộc vào mọi lĩnh vực kinh doanh lớn trong vùng – Ông ấy kiểm soát toàn bộ các tuyến vận tải từ Công ty Hà Lan Đông Ấn sang Xiêm, và ông ấy là người chủ mưu việc hợp nhất các nhà băng Phúc Kiến trước đây vào những năm ba mươi.

– Vậy bà nội Nick thừa kế tất cả. – Peik Lin phỏng đoán.

– Bà ấy và anh trai mình, Alfred.

– Alfred Shang. Hừm... lại một người nữa cháu chưa bao giờ nghe đến. – Ông Wye Mun bực bội.

– Chà, chẳng có gì lạ cả. Ông ấy sang Anh hàng chục năm trước rồi, nhưng ông ấy vẫn là, – rất âm thầm, – là một trong những nhân vật có ảnh hưởng nhất châu Á. Anh Wye Mun, anh phải hiểu rằng trước cả thế hệ những con mèo béo ú các anh, đã có một thế hệ các ông trùm làm giàu và chuyển tới những đồng cỏ xanh tươi hơn rồi. Tôi nghĩ hầu hết người nhà Young từ lâu đã từ Singapore tỏa đi. Tin tức cuối tôi nghe được từ họ thì đó là một cô con gái lấy thành viên hoàng gia Thái.

– Nghe như một món rất hời. – Peik Lin nói.

– Ồ, đúng thế đấy. Chẳng hạn, cô con gái lớn lấy Harry Leong.

– Harry Leong, là giám đốc Viện Quan hệ ASEAN phải không?

– Đó chỉ là một chức vụ thôi, anh Wye Mun. Harry Leong là một trong những nhân vật rất thế lực trong chính phủ của chúng ta đấy.

– Thảo nào cháu luôn thấy ông ấy trong khu vực Thủ tướng tại các buổi lễ Quốc khánh. Vậy thì gia đình này rất gần gũi với trung tâm quyền lực.

– Anh Wye Mun, họ mới là trung tâm quyền lực. – Bác sĩ Gu đính chính, quay sang Peik Lin. – Cháu nói bạn cháu đang hẹn hò với người cháu trai à? Con bé là người tốt số đấy, nếu nó lấy được người nhà ấy.

– Cháu bắt đầu nghĩ như vậy. – Peik Lin nói khẽ.

Bác sĩ Gu chăm chú nhìn Peik Lin một lát, và rồi nhìn thẳng vào mắt cô, nói:

– Hãy nhớ, mọi kho báu đều đi kèm với cái giá của nó. Cô đón ánh mắt của ông cụ một lúc, rồi nhìn đi chỗ khác.

– Bác sĩ Gu, gặp bác lúc nào cũng rất vui. Cảm ơn bác đã giúp đỡ. – Ông Wye Mun nói và đứng lên. Ông bắt đầu thấy đau lưng vì chiếc ghế gỗ lung lay.

– Và cảm ơn ông vì trà ngon. – Peik Lin nói, đỡ Bác sĩ Gu đứng dậy khỏi ghế.

– Bác nhận lời mời tới nhà cháu ăn tối chứ? Cháu có một đầu bếp mới làm món Ipoh hor fun<sup>112</sup> tuyệt vời, thưa Bác sĩ Gu.

<sup>112</sup> Một món ngon của Ipoh, Malaysia – mỳ gạo nấu dạng súp với tôm, gà xé nhỏ, và họ tây phi.

– Anh là người duy nhất có dấu bếp cừ đấy, Goh Wye Mun. – Bác sĩ Gu nói giễu, tiễn họ ra xe.

Khi chiếc xe hòa vào dòng xe cộ buổi chập tối trên Đường Dunearn, ông Wye Mun mới nói: – Sao chúng ta không mời Rachel và anh bạn nó tới ăn tối vào tuần sau nhỉ?

Peik Lin gật đầu. – Chúng ta mời họ đến đâu đó đẳng cấp ấy, chẳng hạn Min Jiang.

Bác sĩ Gu đứng ở cổng, nhìn hút theo chiếc xe. Mặt trời đang lặn xuống ngay trên ngọn cây, vài tia nắng xuyên qua những cành cây và chói vào mắt ông già.

Ông giật mình bừng tỉnh trong ánh nắng chói chang, phát hiện ra hai cổ tay rớm máu của mình bị ghì chặt vào hàng rào xích han gỉ. Một nhóm sĩ quan bước lại, và ông nhận ra một người mặc đồng phục đang nhìn ông chăm chú. Sao ông ta nhìn quen vậy nhỉ? Người kia đi tới chỗ viên sĩ quan chỉ huy và chỉ thẳng vào ông. Chết tiệt. Thế là xong. Ông nhìn họ, cố gắng gom hết sự căm ghét của mình thể hiện trên nét mặt. Ông muốn chết một cách cường cường, với niềm kiêu hãnh. Người kia nói rất bình thản, bằng thứ tiếng Anh giọng Anh. – Có sự nhầm lẫn. Người đằng kia, ở chỗ giữa chỉ là một tên hầu ngớ ngẩn tội nghiệp thôi. Tôi nhận ra gã làm ở trang trại của bạn tôi, nơi gã chăn lợn. Một tên lính Nhật dịch lại cho viên sĩ quan chỉ huy, kẻ đang cười khinh bỉ vẻ ghê tởm rồi mới lú lờ vài mệnh lệnh cụt lùn. Ông được cởi trói, và đưa tới quỳ trước bọn lính. Qua đôi mắt lờ mờ, ông đột nhiên nhận ra người đàn ông đã chỉ vào mình. Đó là Bác sĩ Young, người đã dạy một trong những lớp phẫu thuật của ông khi ông còn là sinh viên y. – Nhìn xem, đây không phải là kẻ quan trọng. Gã thậm chí còn không xứng với đạn của các ngài. Cứ để gã trở lại trang trại nơi gã có thể cho lũ lợn bản thiu ăn. – Bác sĩ Young nói, rồi bước đi cùng đám lính. Đám lính tiếp tục tranh luận thêm, và khi ông chưa hiểu chuyện gì xảy ra thì đã thấy mình ở trên một chiếc xe tải nảy tung tung chạy về phía những trại lao động ở Geylang. Nhiều tháng sau,

ông gặp Bác sĩ Young tại một cuộc họp bí mật trong căn phòng đằng sau một cửa hiệu trên Phố Telok Ayer. Ông nói cảm ơn vì đã cứu mạng mình, nhưng Bác sĩ Young gạt đi rất nhanh. – Thật vớ vẩn, – anh cũng sẽ làm như vậy với tôi thôi. Thêm nữa, tôi không thể để chúng giết thêm một bác sĩ nữa. Có quá ít những người như chúng ta còn sống sót. – Ông nói đơn giản.

Khi Bác sĩ Gu chậm rãi đi bộ trở vào nhà, ông đột nhiên cảm thấy hối tiếc. Ông ước gì mình đã không nói quá nhiều về nhà Young. Ông Wye Mun, như thường lệ, đã dẫn dắt ông theo hướng những câu chuyện về tiền bạc, và ông đã lỡ mất cơ hội nói với họ câu chuyện thật, về một con người mà tầm vĩ đại chẳng liên quan gì đến sự giàu sang hay quyền lực.

## *Mười bảy*

# RACHEL

.

## SINGAPORE

-**M**ẹ cố gắng liên lạc với con nhiều ngày rồi! Con ở đâu vậy? Con có nhận được tất cả lời nhắn mẹ để lại ở khách sạn không? – Bà Kerry hỏi con gái mình bằng thứ Quan thoại liến thoắng.

– Mẹ, con xin lỗi, – con đi vắng suốt kỳ nghỉ cuối tuần và chỉ vừa mới trở về. – Rachel đáp, hơi cao giọng như nàng vẫn làm vậy mỗi khi nàng nói chuyện với ai đó ở xa, cho dù nàng nghe rất rõ mẹ mình.

– Con đi đâu thế?

– Con tới một hòn đảo vắng vẻ ở Ấn Độ Dương dự một bữa tiệc độc thân.

– Hả? Con tới Ấn Độ ư? – Mẹ nàng hỏi, vẫn còn ngờ ngác.

– Không, không phải Ấn Độ. Chỉ là một HÒN ĐẢO ở ẤN ĐỘ DƯƠNG, ngoài khơi Indonesia. Mất một tiếng bay từ Singapore.

– Con đi hăn máy bay chỉ cho hai ngày thôi à? Ôi trời, sao lại phí phạm tiền bạc thế!

– Ôi chao, con có trả tiền đâu, với lại, con bay bằng máy bay riêng mà.

– Con bay bằng máy bay riêng à? Máy bay của ai thế?

– Của cô dâu.



– Oa! Thật may mắn, ah. Cô dâu giàu lắm à?

– Mẹ, những người này... – Rachel bắt đầu kể, rồi thận trọng hạ thấp giọng.

– Cả cô dâu và chú rể đều đến từ những gia đình rất giàu có.

– Thế à? Thế còn gia đình Nick thì sao? Họ có giàu không? – Bà Kerry hỏi.

Làm sao nàng biết đây sẽ là câu hỏi tiếp theo từ miệng mẹ nàng chứ?

Rachel liếc về phía phòng tắm. Nick vẫn đang tắm, nhưng nàng quyết định bước ra khỏi phòng. Nàng đi vào vườn, tiến về phía khuất bóng và yên tĩnh của bể bơi.

– Vâng, mẹ ạ, Nick xuất thân trong gia đình giàu có. – Rachel nói, ngồi xuống một chiếc ghế dài bên bể bơi.

– Con biết đấy, mẹ nghi ngờ từ lâu rồi. Cậu ấy được nuôi dạy rất tốt. Mẹ có thể nói ngay chỉ bằng việc nhìn cách cậu ấy ứng xử trong bữa tối thôi. Phong thái rất đáng mến, và cậu ấy luôn mời mẹ phần thịt ngon nhất, như phần má cá hay những miếng vịt ngon nhất.

– Ôi không, chuyện đó không đáng gì, mẹ à, vì có vẻ tất cả mọi người ở đây đều giàu. Con nghĩ con vẫn còn hơi bị sốc văn hóa, hoặc có lẽ sốc tiền mặt. Cái cách những người này tiêu tiền ấy, – nhà cửa rồi máy bay và hàng chục người hầu kẻ hạ, – mẹ cần tận mắt nhìn cơ. Cứ như thế ở đây không hề xảy ra suy thoái ấy. Mọi thứ đều cực kỳ hiện đại và hào nhoáng.

– Tất cả những điều đó mẹ đã nghe kể từ những người bạn từng tới Singapore. Rằng ở đó sạch sẽ, quá sạch sẽ. – Bà Kerry ngừng một lát, giọng bà có chút lo lắng. – Con gái này, con cần lưu ý nhé.

– Ý mẹ là sao, mẹ?

– Mẹ biết những gia đình ấy có thể thế nào, và con không muốn khiến họ có ấn tượng rằng con bám lấy tiền bạc của Nick đâu. Từ nay trở đi, con cần cực

kỳ cẩn thận với cách con thể hiện bản thân đấy.

Quá muộn rồi, Rachel nghĩ. – Con chỉ là chính con thôi, mẹ à. Con sẽ không thay đổi cách con hành xử. – Nàng rất muốn kể cho mẹ nàng về những ngày cuối tuần kinh khủng, nhưng nàng biết điều đó chỉ làm bà lo lắng một cách không cần thiết. Nàng cũng làm như vậy với Nick, chỉ chia sẻ những chi tiết mơ hồ nhất. (Thêm nữa, họ đã mất gần hết buổi chiều cho màn ân ái kéo dài, và nàng không muốn làm hỏng niềm hạnh phúc sau ái ân của họ bằng bất kỳ câu chuyện hải hùng nào.)

– Nick có tử tế với con không? – Mẹ nàng hỏi.

– Dĩ nhiên rồi, mẹ. Nick rất ngọt ngào, luôn như vậy ạ. Ngay lúc này anh ấy chỉ hơi bị phân tâm với đám cưới sắp tới của bạn anh ấy thôi. Đó sẽ là đám cưới lớn nhất châu Á đấy, mẹ ạ. Tất cả các báo đều đưa tin.

– Thế à? Mẹ có nên kiểm một tờ báo tiếng Trung khi mẹ tới San Francisco ngày mai không nhỉ?

– Chắc chắn rồi, mẹ cứ thử xem. Cô dâu là Araminta Lee, còn chú rể là Colin Khoo. Mẹ hãy tìm tên họ xem.

– Bố mẹ Nick thế nào?

– Con không biết. Tối nay con mới gặp họ.

– Con đã ở đó gần một tuần và vẫn chưa gặp bố mẹ cậu ấy sao? – Bà Kerry nói, đèn cảnh báo lóe lên trong đầu bà.

– Tuần vừa rồi họ không ở trong nước, mẹ ạ, và bọn con cũng đi vắng dịp cuối tuần mà.

– Vậy là con sẽ gặp bố mẹ cậu ấy hôm nay à?

– Vâng, dùng bữa tối ở nhà họ.

– Nhưng tại sao các con lại không ở chỗ họ chứ? – Bà Kerry hỏi, sự lo lắng của bà tăng lên. Có rất nhiều dấu hiệu nho nhỏ mà cô con gái Mỹ hóa của bà không hiểu.

– Mẹ, đừng phân tích thái quá việc này nữa. Bạn của Nick sở hữu khách sạn, cho nên bọn con ở đây trong suốt thời gian đám cưới cho tiện. Nhưng bọn con sẽ chuyển tới nhà bà nội anh ấy tuần tới.

Bà Kerry không tiếp nhận lời giải thích của con gái. Trong tâm trí bà, vẫn rất vô lý việc cậu con trai duy nhất của một gia đình người Hoa lại ở khách sạn với bạn gái của mình thay vì ở nhà bố mẹ. Trừ phi cậu ta thấy xấu hổ vì Rachel. Hay tệ hơn nữa, có lẽ bố mẹ cấm cậu ta đưa con bé về nhà.

– Con định mang quà gì tới cho bố mẹ cậu ấy? Con có mang những món quà Estée Lauder như mẹ dặn con không?

– Không ạ, con nghĩ sẽ là quá riêng tư mới tặng cho mẹ Nick mỹ phẩm mà chưa hề gặp bác ấy. Ở khách sạn có một cửa hàng hoa rất đẹp, và...

– Không, con gái ơi, đừng bao giờ mang hoa! Đặc biệt không dùng loại hoa trắng con thích. Hoa trắng chỉ dành cho đám tang. Con nên mang tặng họ một giỏ quýt đầy, và đưa cho họ bằng cả hai tay. Và phải bảo đảm rằng con cúi đầu thật thấp khi con chào bố mẹ cậu ấy lần đầu tiên. Đây là những cử chỉ kính trọng.

– Con biết mà, mẹ. Mẹ cứ làm như con là đứa trẻ năm tuổi ấy. Sao bỗng nhiên mẹ lại lo lắng vậy?

– Đây là lần đầu tiên con nghiêm túc với một chàng trai người Hoa. Có rất nhiều điều con chưa biết về lối lễ nghi đúng mực với những gia đình này.

– Con không ngờ mẹ lại cổ lỗ thế. – Rachel đùa. – Với lại, gia đình anh Nick dường như không thật sự gốc Hoa tí nào. Có vẻ họ còn Anh hơn hết cả.

– Chuyện đó không thành vấn đề. Con là người Hoa, và con vẫn cần hành xử như một cô gái Hoa được nuôi dạy tử tế. – Bà Kerry nói.

– Đừng lo mà mẹ. Chỉ là bữa tối thôi. – Rachel nói khẽ, mặc dù nỗi lo lắng của nàng bắt đầu hình thành.

# Mười tám

## NHÀ YOUNG

### SINGAPORE

Với vị trí ban đầu trên đỉnh Đường Cairnhill, Khu nhà ở số Một Cairnhill là cuộc hôn nhân ấn tượng của sự bảo tồn kiến trúc và phép thuật bất động sản. Ban đầu là nhà của ông chủ nhà băng nổi danh Kar Chin Kee và được xây vào thời kỳ hậu Victoria, ngôi nhà từ lâu đã là một nét đặc trưng. Nhưng khi giá trị đất đai tăng vọt qua nhiều thập kỷ, những ngôi nhà to lớn khác mở đường cho các nhà phát triển và những tòa tháp cao vút mọc lên xung quanh khu nhà thanh nhả hết như khóm tre um tùm. Lúc người đàn ông tài giỏi đó mất năm 2006, ngôi nhà được cho là quá mang tính lịch sử nên không thể phá bỏ, nhưng lại quá giá trị không thể tiếp tục là một nơi ở. Vì thế, những người thừa kế của Kar Chin Kee quyết định giữ lại tòa nhà ban đầu, biến nó thành phần bệ cho một tòa tháp ba mươi tầng lộng lẫy, nơi bố mẹ Nick sống hiện nay (tức là khi họ có mặt ở Singapore).

Khi chiếc taxi leo lên đồi chạy về phía cánh cổng đường bệ có cột trụ kiểu Corinthe, Nick giải thích lịch sử nơi này cho Rachel nghe. – Bác Chin Kee là một người bạn của bà nội anh, cho nên nhà anh thường tới thăm mỗi dịp Tết cổ truyền, và anh sẽ đọc một bài thơ nào đó bằng Quan thoại. Sau đó thì ông cụ, người sặc mùi xì gà, sẽ tặng anh hồng bao<sup>113</sup> trong có năm trăm đô la.

<sup>113</sup> Tiếng Quan thoại chỉ những phong bì nhỏ màu đỏ đựng tiền được những người lớn đã lập gia đình và người già tặng cho trẻ em và những người trẻ chưa lập gia đình trong dịp Tết như là một lời chúc phúc. Vốn ban đầu chỉ

có một đồng xu biểu trưng hoặc vài đô la, gần đây hồng bao trở thành một cuộc đua rất cạnh tranh, khi những người Hoa giàu có cố gắng gây ấn tượng với nhau bằng việc đưa những số tiền càng lúc càng lớn hơn. Những năm 1980, 20 đô la được coi là thông lệ và 50 đô la là lớn. Còn bây giờ, 100 đô la trở thành con số tối thiểu ở tất cả các nhà giàu có. Vì mở hồng bao khi có mặt người tặng bị coi là bất lịch sự, nên việc này dẫn đến hiện tượng trẻ nhỏ chạy vào phòng tắm ngay sau khi nhận được hồng bao để có thể nhìn xem chúng vừa nhận được bao nhiêu tiền.

– Khiếp! – Rachel kêu lên. – Hồng bao nhiều nhất em nhận được trong đời mình là năm mươi đô la, và đó là từ cái tay khốn kiếp hẹn hò với mẹ em nên cố gắng tìm cách lấy lòng em. Thế anh làm gì với số tiền đó?

– Em đùa à? Dĩ nhiên là bố mẹ anh giữ rồi. Họ giữ hết tiền Năm mới của anh, – anh chẳng bao giờ nhìn thấy một xu.

Rachel nhìn anh đầy hãi hùng. – Thế thì không được! Hồng bao có ý nghĩa chẳng kém gì quà Giáng sinh.

– Đừng bắt anh phải nói về những gì họ đã làm với quà tặng vào sáng Giáng sinh của anh nhé! – Nick cười. Khi họ bước vào thang máy, Rachel hít vào thật sâu vì nàng chuẩn bị gặp bố mẹ Nick, – những người cướp hồng bao, – lần đầu tiên.

– Này, đừng quên hít thở đấy. – Nick nói, dịu dàng xoa xoa vai nàng. Đến tầng ba mươi, thang máy mở thẳng vào sảnh của tầng mái và họ được chào đón bởi một cửa kính khổng lồ khuôn lấy tầm nhìn toàn cảnh của quận mua sắm Phố Orchard. – Ôi chao! – Rachel thì thào, kinh ngạc trước cảnh hoàng hôn tím thẫm phía đường chân trời.

Một phụ nữ xuất hiện từ góc phòng và nói: – Ấy dà, Nicky, sao tóc dài thế? Trông con cứ như một thằng lưu manh ấy! Con nên cắt ngắn trước đám cưới Colin đi.

– Con chào mẹ. – Nick chào. Trong khi Rachel vẫn còn đang quay cuồng do bất ngờ với cuộc diện kiến này thì Nick nói tiếp, – Mẹ, con giới thiệu mẹ với Rachel Chu, bạn gái con.

– Ồ, chào cháu. – Bà Eleanor nói, như thể bà không hề biết cô gái là ai. Ra đây là cô gái ấy. Trông xinh xắn hơn tám ảnh kỷ yếu trường học mà tay thám tử kiếm được.

– Cháu rất vui được gặp cô, cô Young. – Rachel nói, mặc dù tâm trí nàng vẫn đang gắng tiếp nhận ý niệm rằng người phụ nữ này thực tế là mẹ của Nick. Rachel đã tưởng tượng một quý phu nhân đường bệ độc đoán với khuôn mặt thoa phấn trắng lớp và mái tóc ộp chặt, mặc bộ đồ kiểu Hillary Clinton, nhưng trước mặt nàng là một phụ nữ nổi bật trong chiếc áo viền cổ rất hợp thời, quần bó màu đen, và đôi giày đế bằng kiểu múa ballet, trông quá trẻ để có một người con trai ba mươi hai tuổi. Rachel cúi đầu và trao giỏ quýt làm quà.

– Tuyệt quá! Ôi chao, cháu cứ bày vẽ làm gì! – Bà Eleanor hòa nhã đáp. Sao con bé lại mang quýt tới chứ, – nó nghĩ giờ là Tết Nguyên đán à? Và sao nó lại cúi đầu như một ả geisha Nhật ngớ ngẩn chứ? – Cháu có thấy thích Singapore không?

– Có ạ, cháu rất thích. – Rachel đáp. – Anh Nick đưa cháu đi ăn những món ăn đường phố ngon nhất đấy ạ.

– Con đưa bạn đi đâu? – Bà Eleanor nhìn con trai vẻ hồ nghi. – Thật ra con cũng chỉ là một du khách thôi, – con đâu có biết tất cả những tiệm bí mật như mẹ.

– Bọn con tới Lau Pa Sat, Đường Sân bay cũ, Làng Hà Lan. – Nick bắt đầu kể.

– Alamak! Có gì để ăn ở Làng Hà Lan chứ? – Bà Eleanor kêu lên.

– Nhiều lắm! Bọn con có món rau trộn ngon nhất cho bữa trưa. – Nick thanh minh.

– Vớ vẩn! Ai chẳng biết rằng chỗ duy nhất ăn món rau trộn là tiệm trên tầng thượng Lucky Plaza.

Rachel cười, sự căng thẳng của nàng nhanh chóng tan biến. Mẹ Nick thật hài hước, – sao nàng lại phải lo lắng thế chứ?

– À, chỗ này đây... – Bà Eleanor nói với con trai, khoát tay ra hiệu.

– Con không biết mẹ đang nói gì, mẹ, chỗ này trông tuyệt mà.

– Alamak, con không biết căn hộ này khiến mẹ đau đầu thế nào đâu! Bố mẹ cho sơn lại sàn tới sáu lần mới đúng ý đấy. – Nick và Rachel trôn trôn nhìn lớp sàn gỗ sồi màu trắng sáng bóng rất đẹp. – Và sau đó phải làm lại một số đồ đạc đặt riêng trong các phòng ngủ của khách, và số rèm tự động trong phòng ngủ của mẹ cũng không đủ tối. Mẹ phải ngủ trong một phòng ngủ của khách ở bên kia căn hộ suốt hơn một tháng trời vì chờ đám rèm đặt hàng từ Pháp.

Phòng chờ lối vào mở sang một phòng lớn với phần trần cao chín mét và một mạng lưới cửa sổ mái khiến cho cả căn phòng ngập tràn ánh sáng. Không gian càng ấn tượng hơn nữa nhờ một cái bể hình bầu dục ở chính giữa, với những chiếc xô pha màu cam của hãng Hermès bố trí rất chỉnh ở cả hai bên bể. Từ trần, một ngọn chùy dài xoắn ốc với những giọt lệ bằng pha lê và vàng xoáy tròn xuống cho tới khi gần như chạm tới chiếc bàn cà phê gỗ hình bầu dục. Rachel không tin nổi bố mẹ Nick sống ở một nơi thế này, – trông giống phần sảnh của một khách sạn sang trọng nào đó hơn. Có tiếng điện thoại reo ở phòng khác, và một người hầu lộ ra từ một khuôn cửa thông báo: – Là các bà Foo và Leong gọi ạ.

– Ô, Consuelo, mời họ lên. – Bà Eleanor nói. Cuối cùng, lực lượng tiếp viện cũng đã đến đây.



Nick nhìn mẹ ngạc nhiên. – Mẹ mời cả người khác à? Con cứ nghĩ chúng ta sẽ có một bữa tối gia đình yên tĩnh chứ.

Bà Eleanor mỉm cười. Chúng ta sẽ làm vậy nếu như chuyện chỉ là gia đình ta. – Chỉ là mấy người bạn của mẹ thôi mà, lah. Đầu bếp làm món mì nước, và món đó thì có thêm người lúc nào chẳng tốt hơn. Thêm nữa, mọi người đều muốn gặp con, và họ không thể chờ thêm để được gặp Rachel!

Nick mỉm cười với Rachel, cố giấu đi nỗi băn khoăn của mình. Anh muốn bố mẹ mình mình tập trung hoàn toàn tới Rachel, nhưng mẹ anh luôn gây ra những bất ngờ vào phút cuối như thế này.

– Đi đánh thức bố con đi, Nick, – Ông ấy hẳn đang chợp mắt trong phòng giải trí phía đằng kia đấy. – Bà Eleanor hướng dẫn.

Nick và Rachel đi về phía phòng giải trí. Tiếng súng, tiếng nổ nghe rõ từ bên trong. Khi họ đến chỗ cánh cửa vẫn mở rộng, Rachel nhìn thấy bố Nick gà gật trên một chiếc ghế tựa Đan Mạch trong khi màn hình ti vi phẳng gắn trên bức tường gỗ sồi phun cát đang phát sóng phim truyền hình Battlestar Galactica.

– Đừng quấy rầy bố. – Rachel thì thào, nhưng Nick vẫn cứ vào.

– Dậy thôi, dậy thôi. – Anh nói khẽ.

Bố Nick mở mắt và ngạc nhiên ngược nhìn Nick.

– Ồ, chào con. Đến giờ ăn tối rồi à?

– Vâng, thưa bố.

Bố Nick đứng dậy khỏi ghế và nhìn quanh, nhận thấy Rachel đang bẽn lẽn đứng ở khuôn cửa.

– Chắc hẳn cháu là Rachel Chu. – Ông nói, đưa tay vuốt tóc ra sau.

– Vâng ạ. – Rachel đáp, bước hẳn vào phòng. Bố Nick chìa tay ra.

– Bác là Philip Young. – Ông mỉm cười nói, bắt tay nàng thật chặt. Rachel thấy mẩn ông ngay, cuối cùng thì nàng cũng hiểu diện mạo của bạn trai mình từ đâu mà có. Đôi mắt to và khuôn miệng duyên dáng của Nick giống hệt mẹ anh, nhưng cái mũi mỏng, cái cằm cương nghị, và mái tóc đen nhánh dày dặn của anh giống bố không lẫn đi đâu được.

– Bố về khi nào thế? – Nick hỏi bố.

– Bố bắt chuyến bay sáng từ Sydney. Bố vốn chưa có kế hoạch về cho đến cuối tuần, nhưng mẹ con cứ nằng nặc bắt bố bay về hôm nay.

– Chú làm việc ở Sydney ạ, chú Young? – Rachel hỏi.

– Làm việc à? Không, chú tới Sydney không phải để làm việc. Đó là nơi quá tuyệt không phải để làm việc. Cháu bị phân tâm bởi thời tiết và cảnh biển, những cuộc đi bộ dài và thú câu cá nữa.

– Ồ, cháu hiểu. – Rachel nói. Nàng nhận thấy giọng ông pha trộn Anh, Hoa và Úc rất đặc biệt.

Vừa lúc ấy, có tiếng gõ cửa, và Astrid ló vào.

– Cháu được nghiêm lệnh bắt tất cả đây. – Cô tuyên bố.

– Chị Astrid! Em không biết chị cũng đến tối nay. – Nick nói.

– Chà, mẹ em muốn gây ngạc nhiên. Ngạc nhiên ấy! – Astrid nói, phẩy mấy ngón tay và mỉm cười giễu anh.

Tất cả quay trở lại phòng khách, nơi Nick và Rachel bị vây bởi cả đám thực khách. Các bà Lorena Lim và Carol Tai bắt tay Rachel, trong khi Daisy Foo ôm lấy Nick. (Rachel không để lọt chi tiết Daisy là người đầu tiên ôm lấy anh suốt buổi tối.)

– Ấy dà, Nicky, sao cháu giấu cô bạn gái xinh xắn lâu thế? – Daisy nói, chào Rachel cũng bằng một cái ôm nồng ấm. Rachel còn chưa kịp phản ứng thì đã cảm thấy ai đó nắm lấy tay mình. Cô nhìn xuống chiếc nhẫn hồng ngọc to bằng quả anh đào và những chiếc móng tay sơn đỏ rất dài rồi mới ngớ ngàng nhìn lên một người phụ nữ đánh quầng mắt màu xanh mòng két và thoa phấn hồng còn dày hơn cả diễn viên nam đóng giả nữ.

– Rachel, cô là Nadine. – Người phụ nữ nói. – Cô đã nghe con gái mình nói rất nhiều về cháu.

– Vậy ạ? Con gái cô là ai thế ạ? – Rachel nhã nhặn hỏi. Vừa lúc ấy, nàng nghe thấy tiếng lanh lảnh ré lên ngay sau lưng mình.

– Nicky! Em nhớ anh quá! – Một giọng rất đặc biệt vang lên. Một cơn gió lạnh ào qua Rachel. Đó là Francesca Shaw, chào đón Nick bằng một cái ôm choàng rất chặt và một nụ hôn lên má. Nàng còn chưa kịp phản ứng thì Francesca đã nở nụ cười rạng rỡ nhất và hôn tới tấp lên cả hai má Rachel. – Rachel, thật tuyệt lại được gặp chị!

– Ô, em cũng có mặt ở tiệc độc thân của Araminta à? – Nick hỏi.

– Dĩ nhiên rồi. Tất cả bọn em đã có một quãng thời gian tuyệt vời, có phải không, chị Rachel? Một hòn đảo tuyệt đẹp, và đồ ăn cực ngon nhỉ? Em nghe nói chị đặc biệt thích món cá.

– Phải, đúng là một trải nghiệm đáng nói. – Rachel chậm rãi trả lời, sững sờ trước những lời của Francesca. Có phải cô ta đang thừa nhận trách nhiệm về con cá bị cắt xẻ? Cô nhận thấy son của Francesca để lại một dấu đỏ tươi trên má Nick.

– Anh không chắc em còn nhớ Astrid, chị họ anh. – Nick nói với Francesca.

– Dĩ nhiên nhớ chứ! – Francesca xộc tới chào Astrid bằng một cái ôm. Astrid cứng người, sững sốt vì Francesca tỏ ra hết sức thân quen. Francesca

nhìn kỹ Astrid từ đầu tới chân. Cô mặc chiếc váy bằng lụa nhiều mịn trắng xếp nếp đàng trước có viền màu xanh dương. Cắt may rất khéo, chắc chắn phải là hàng xịn. Nhưng nhà thiết kế nào nhỉ?

– Váy đẹp quá ạ! – Francesca nói.

– Cảm ơn cô. Cô mặc màu đỏ trông rất xinh. – Astrid đáp.

– Hàng Valentino đấy ạ. – Francesca trả lời, ngừng lại để đợi Astrid tiết lộ nhà thiết kế trang phục của mình. Nhưng Astrid không đáp lại. Chẳng hề lỡ một nhịp, Francesca quay sang mẹ Nick và tuôn một tràng. – Chỗ này đẹp quá, cô Elle! Cháu muốn dọn đến ở ngay được. Tất cả rất Morris Lapidus, Miami Modern<sup>114</sup>! Làm cháu chỉ muốn mặc ngay một chiếc áo chèn Pucci và gọi một ly cocktail whiskey chua.

<sup>114</sup> Morris Lapidus (1902-2001) là kiến trúc sư nổi tiếng với các khách sạn “Miami Modern” tân baroque được xây dựng vào những năm 1950 và 60, kể từ đó định hình phong cách khách sạn-khu nghỉ dưỡng. (ND)

– Òa, Francesca, cháu nói rất chuẩn. – Bà Eleanor phấn khởi nói. – Tất cả mọi người, tối nay chúng ta sẽ làm khác một chút, – tất cả chúng ta sẽ ăn trong gian bếp nhỏ nhà tôi, – Bà tuyên bố khi dẫn khách khứa vào một gian bếp mà với Rachel có vẻ chẳng nhỏ tí nào. Không gian rộng lớn trông như ý tưởng của một người sành ăn về thế nào là thiên đường – một đèn thờ sáng bóng bằng đá cẩm thạch Calacatta trắng, những bề mặt thép không gỉ, và những thiết bị hiện đại. Một người đầu bếp mặc đồng phục trắng đứng bên chiếc bếp lò Viking hạng thương mại, đang bận theo dõi những chiếc nồi đồng sôi sùng sục, trong khi ba người phụ bếp đôn đáo chạy quanh thực hiện những khâu chuẩn bị cuối cùng. Ở đằng xa là một hốc tường có quầy cao theo phong cách quán ăn art deco<sup>115</sup>.

<sup>115</sup> Trường phái nghệ thuật và trang trí mang tính triết trung bắt đầu tại Paris vào thập niên 1920 và phát triển ra toàn thế giới trong thập niên 1930. Nghệ

thuật Art Deco tiêu biểu bởi tính thanh lịch, quyến rũ, công năng và hiện đại.  
(ND)

Khi họ ngồi vào chỗ, bà Carol liếc nhìn người đầu bếp khéo léo múc nước dùng đỏ thắm vào các bát canh cỡ lớn bằng sứ trắng. – Oa, chị Eleanor, – em cảm thấy như đang ăn bên bàn bếp của một nhà hàng sang trọng nào đó vậy.  
– Bà ấy nói.

– Không thú vị ư? – Bà Eleanor vui vẻ nói. Bà nhìn Rachel và nói – Cô chưa bao giờ được phép đặt chân vào bếp ở nhà mẹ chồng mình. Giờ, cô lại ăn ở chính bếp nhà mình, và thực tế còn trực tiếp xem nấu nướng nữa! Rachel mỉm cười thích thú, – đây là một phụ nữ rõ ràng chưa bao giờ nấu một bữa ăn trong đời nhưng có vẻ thích cảm giác mới mẻ khi được vào bếp.

– Chà, cháu thích nấu ăn. Cháu chỉ mơ một ngày có một căn bếp đẹp như của cô thôi, cô Young. – Rachel nói.

Bà Eleanor mỉm cười hòa nhã. Tôi chắc cô có thể làm được, – với tiền của con trai tôi.

– Rachel nấu ăn rất ngon. Không có cô ấy, có lẽ con tối nào cũng ăn mì sợi khô. – Nick thêm vào.

– Như thế mới đúng là cháu chứ. – Bà Daisy nói. Bà ấy nhìn Rachel và nói: – Cô thường gọi Nicky là ‘Cu Mỳ’, – lúc còn bé nó lúc nào cũng chỉ khoái mỳ. Bọn cô thường đưa nó tới những nhà hàng hạng nhất ở Singapore, và tất cả những gì nó cần là một đĩa mỳ xào chan dấm sốt.

Trong khi bà ấy nói, ba phụ bếp bước đến bàn ăn và đặt những bát lớn mỳ nước còn bốc hơi nghi ngút trước mặt từng thực khách.

Rachel kinh ngạc trước cách bài trí rất đẹp mắt những con tôm, miếng chả cá, những miếng đậu phụ rán phồng, và nửa quả trứng luộc kỹ được sắp xếp rất đẹp bên trên lớp mỳ gạo thái dày và nước dùng cay nồng. Trong vài phút,

cả phòng chìm vào im lặng khi tất cả mọi người xì xụp món mỳ đặc biệt và cảm nhận vị nước dùng thơm ngon.

– Cháu nhận được vị sữa dừa trong nước dùng, nhưng có gì đó hơi chua chua, đá vị cay cay ấy nhỉ? Có phải là Kaffir không ạ? – Rachel hỏi.

Đồ khoe khoang, bà Eleanor nghĩ.

– Đoán chuẩn lắm. Là me đấy. – Bà Daisy trả lời. Con bé này không vớ vẩn đâu, – nó thực sự biết nấu ăn.

– Rachel, thật ấn tượng là chị rành về gia vị. – Francesca chõ vào, giọng điệu thân thiện giả bộ của cô ta chẳng hề che giấu được thái độ coi thường.

– Hẳn nhiên là không thạo như chị biết cách moi ruột cá rồi. – Rachel đáp trả.

– Máy cháu đã đi câu cá à? – Ông Philip ngạc nhiên ngược lên khỏi món mỳ của mình.

– Ồ, vâng ạ. Một người thậm chí còn bắt được một con cá lớn sắp tuyệt chủng cơ ạ. Chúng cháu cố thuyết phục cô ấy thả con cá trở lại, nhưng cô ấy không chịu, và cuối cùng nó cắn cô ấy rõ đau. Máu me vương vãi khắp nơi.

– Francesca nói, cắn đứt cái đầu tôm to tướng và nhả vào thành bát.

– Đáng đời cô ta, lah! Đại dương của chúng ta bị đánh bắt quá nhiều, và chúng ta phải tôn trọng mọi sinh linh của Chúa. – Bà Carol tuyên bố.

– Vâng, cháu đồng ý. Các cô biết không, khi là một khách du lịch, ta cần học cách tôn trọng môi trường nơi mình đến. – Francesca nói, trừng mắt nhìn Rachel trong một phần mấy giây trước khi chuyển ánh mắt sang Astrid. – Chị Astrid, khi nào em có thể mời chị tham gia một ủy ban của em được nhỉ?

– Ủy ban gì thế? – Astrid hỏi vì phép lịch sự nhiều hơn là sự tò mò.

– Tùy chị chọn thôi, – em nằm trong ban quản trị Bảo tàng Lịch sử Singapore, Bảo tàng Nghệ thuật Đương đại, Hội Di sản, Câu lạc bộ Pulau, Ban Cố vấn Nghệ thuật Văn hóa ở SBC, ban chỉ đạo Tuần lễ Thời trang Singapore, Vườn thú Singapore, ủy ban Sưu tầm Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên Lee Kong Chian, Hiệp hội Những người sành Rượu vang, quỹ Save the Shahtoosh, ủy ban của nhóm Những người giúp đỡ Thiên Chúa giáo, và dĩ nhiên là cả Quỹ Shaw nữa.

– Ôi chà, bé con ba tuổi nhà tôi khiến tôi bận lắm. – Astrid bắt đầu.

– Một khi bé đi mẫu giáo thì chị chẳng còn phải làm gì, chị thật sự nên cân nhắc tham gia một quỹ từ thiện của em. Em có thể giúp chị rút ngắn thủ tục vào một ủy ban. Em nghĩ chị là người có khiếu thiên bẩm rồi.

– Này Rachel, cô nghe nói cháu dạy ở NYU với Nick phải không? – Bà Lorena cắt ngang. Con bé Francesca đang làm phiền mình. Bọn mình ở đây để tìm hiểu RACHEL, chứ đâu phải Astrid.

– Vâng, đúng vậy ạ. – Rachel đáp.

– Khoa nào vậy? – Bà Nadine hỏi, dù đã biết rõ câu trả lời, vì bà Eleanor đã đọc toàn bộ hồ sơ về Rachel Chu cho tất cả các bà trong lúc họ tận hưởng massage trị liệu dài cả tiếng ở Thâm Quyển.

– Cháu ở Khoa Kinh tế học ạ, và cháu dạy bậc đại học.

– Thế cháu được trả lương bao nhiêu một năm? – Nadine hỏi.

Rachel sững người.

– Ôi mẹ, với người Mỹ, hỏi xem một người kiếm được bao nhiêu là rất bất lịch sự. – Francesca nói, rõ ràng rất thích thú khi thấy Rachel gặp khó.

– Ồ, vậy à? Mẹ chỉ tò mò muốn biết một giảng viên đại học ở Mỹ có thể kiếm được bao nhiêu thôi mà. – Bà Nadine nói bằng giọng vô hại nhất.

– Cháu có bao giờ tính đến chuyện làm việc ở châu Á không? – Bà Daisy hỏi.

Rachel ngừng lại. Có vẻ giống như một câu hỏi khá căng, và nàng hình dung rằng nhóm người này sẽ phân tích kỹ bất kỳ câu trả lời nào nàng đưa ra.

– Dĩ nhiên ạ, nếu có cơ hội phù hợp. – Cuối cùng nàng trả lời.

Những người phụ nữ ngằm đưa mắt cho nhau, trong khi ông Philip húp nước dùng.

Sau bữa tối, khi cả nhóm chuyển sang phòng khách để uống cà phê và tráng miệng, Astrid đột ngột tuyên bố cô phải đi.

– Chị ổn chứ? – Nick hỏi. – Tối nay hình như chị hơi khó chịu.

– Chị ổn... chị vừa nhận được tin nhắn của Evangeline nói rằng Cassian đang nổi loạn và không chịu đi ngủ, cho nên tốt hơn cả là chị về đã.

Thực tế, Evangeline đã thông báo với cô rằng Michael vừa ghé qua và đang đọc truyện cho Cassian để dỗ cậu bé đi ngủ. **ĐỪNG ĐỂ ANH ẤY ĐI**, Astrid cuống cuống nhắn tin lại.

Nick và Rachel quyết định chớp lấy cơ hội này để rút lui, với lý do một sau cả ngày dài đi lại.

Ngay khi thang máy khép lại, bà Eleanor mở màn: – Mọi người có thấy cái cách con bé đó trợn mắt nhìn mọi thứ quanh căn hộ không?

– Đây mình, em mất cả năm trời trang trí. Dĩ nhiên mọi người sẽ ngợp rồi, – đó đâu phải là điểm mấu chốt? – Ông Philip xen ngang khi tự lấy một khoanh bánh chuối sô cô la lớn.

– Anh Philip, bộ não kinh tế học nhỏ nhoi của nó đang bận định giá mọi thứ đấy. Anh có thể nhìn thấy con bé tính toán mọi thứ bằng đôi mắt lồi ra đấy.



Và còn cả chuyện nấu nướng cho Nick nữa. Rõ kinh khủng! Cứ như thể việc đó gây ấn tượng với em vậy, khi biết rằng con bé mó đôi tay nông dân thô lậu lên đồ ăn của thằng bé!

– Nay, tối nay mình rất ổn, mình ạ. – Ông Philip nói. – Thành thật mà nói, anh thấy con bé rất dễ chịu, và các nét của nó khá ưa nhìn. Ông rất cẩn trọng nhấn mạnh lời mình, vì biết rằng vợ mình sẽ càng đổ kỵ hơn nữa trước ý nghĩ một người phụ nữ khác ở gần mình được công khai nhìn nhận là xinh đẹp.

– Em đồng ý với anh Philip. Con bé thật sự khá xinh. Cho dù chị có thừa nhận hay không, chị Eleanor, thì ít ra con trai chị cũng rất sành đấy. – Bà Daisy nói, trong khi dõi theo người hầu rót cà phê cho mình.

– Thật à? Cô có nghĩ con bé xinh bằng Astrid không? – Bà Eleanor hỏi.

– Astrid đẹp kiểu nổi loạn, gợi tình. Con bé này hoàn toàn khác. Nó có nét đẹp giản dị hơn, điềm đạm hơn. – Bà Daisy nhận xét.

– Nhưng cô không nghĩ nó chẳng hề có ngực à? – Bà Eleanor nói.

Ông Philip thở dài. Với vợ ông thì không có chuyện thắng được. – Thôi, chúc mọi người ngủ ngon. Đến giờ tôi xem CSI: Miami rồi – Ông nói, đứng lên khỏi sofa và đi về phòng giải trí. Francesca đợi ông vòng qua góc rồi mới lên tiếng.

– Chà, cháu thì nghĩ cô hoàn toàn đúng về cô gái này, cô Elle. Cháu đã ở cùng suốt cả mấy ngày cuối tuần Rachel, và cháu đã nhìn thấy bản chất thật của cô ta. Trước hết, cô ta chọn những váy áo đắt tiền nhất ở cửa hàng trong khu nghỉ dưỡng khi cô ta thấy Araminta sẽ chi tiền. Tối nay cô ta mặc một bộ đó đấy.

– Cái váy tím trơn ấy á? Alamak, cô ta chẳng có gu gì cả! – Bà Nadine kêu lên.

Francesca tiếp tục màn quy kết của mình.

– Sau đó, suốt cả ngày hôm qua cô ta tham gia đủ các lớp ở khu nghỉ dưỡng – yoga, Pilates, Nia, đủ thứ. Cứ như thế cô ta đang cố tránh chúng cháu và tận dụng cho hết mọi thứ ở chỗ chăm sóc sức khỏe ấy. Và các cô cần nghe những lời cô ta nói lúc bữa tối – cô ta còn rõ tuyên bố rằng cô ta theo đuổi Nicky vì anh ấy là một hũ vàng. Thực ra, cháu nghĩ chính xác lời cô ta nói là ‘anh ấy là RÕ RÀNG là một mỏ vàng.’

– Chết, chết, chết, các chị tưởng tượng được không! – Bà Nadine nói, rùng mình.

– LeaLea, gặp cô ta rồi chị sẽ làm gì bây giờ? – Bà Carol hỏi.

– Cháu nghĩ cô ả này cần bị tổng cổ. Những gì cô phải làm là lên tiếng, cô Elle, và như cháu đã nói với cô, cháu rất sẵn lòng giúp cô. – Francesca nói, nhìn bà Eleanor đầy ý nghĩa.

Bà Eleanor mất một lúc để tìm câu trả lời, trong khi khuấy tách cappuccino đã lọc bỏ hết cà phê đầy chủ ý. Nhiều tuần qua bà luôn trong trạng thái hoảng hốt, nhưng giờ cuối cùng bà đã gặp cô Rachel Chu này, một sự bình thản siêu nhiên choán lấy bà. Bà có thể thấy những gì mình cần phải làm, và bà biết bà phải bí mật tiến hành. Bà đã tận mắt chứng kiến những tổn thương mà sự can thiệp thô bạo của bố mẹ có thể gây ra cho con cái; chính những người có mặt ở đây đang phải gánh chịu điều đó – quan hệ của Daisy với các con trai mình rất căng thẳng, trong khi con gái lớn của Lorena đã cắt đứt mọi liên lạc với mẹ sau khi chuyển tới Auckland cùng người chồng New Zealand.

– Cảm ơn cháu, Francesca. Cháu lúc nào cũng giúp cô rất nhiều, – cuối cùng bà Eleanor nói. – Hiện giờ, cô không nghĩ chúng ta cần làm gì cả. Tất cả chúng ta chỉ cần ngồi yên và xem, bởi vì mọi chuyện sắp thú vị rồi.

– Chị nói đúng, Elle, – chẳng cần phải vội gì cả. Thêm nữa, sau khi ở Thâm Quyển, mọi lá bài đều trong tay chị rồi. – Bà Lorena hân hoan nói khi gạt bỏ lớp kem phủ trên chiếc bánh của mình.

– Có chuyện gì ở Thâm Quyển vậy ạ? – Francesca háo hức hỏi.

Eleanor lờ câu hỏi của Francesca và mỉm cười. – Có thể tôi thậm chí chẳng phải chơi lá bài Thâm Quyển. Chúng ta chớ quên, tất cả thành viên nhà Young và nhà Shang đều sắp tụ tập về Singapore dự đám cưới nhà Khoo rồi.

– Ô hô! Có ai muốn đặt cược rằng con bé thậm chí không trụ nổi hết cuối tuần không? – Bà Nadine cười rinh rích.

# PHẦN BA

*Hãy để Trung Hoa ngủ yên, vì khi nó thức giấc nó sẽ làm cả thế giới xáo động.*

**NAPOLEON BONAPARTE**

# Một CÔNG VIÊN TYERSALL

## SINGAPORE

- Colin và anh thường thả xe đạp đổ dốc chỗ này, tay giơ cao lên trời, để xem đứa nào đi được xa nhất mà không chạm vào ghi đông. – Nick nói khi xe đưa họ theo con đường ngoằn ngoèo tới Công viên Tyersall. Đến đây cùng Nick là một trải nghiệm hoàn toàn khác với Rachel so với lần đầu tiên cô đi cùng Peik Lin. Trước hết, bà nội Nick đã cho hẳn một chiếc Daimler sang trọng đến đón họ, và lần này Nick chỉ dẫn mọi điều dọc đường.

– Em nhìn thấy cái cây chôm chôm to tướng kia chứ? Colin và anh đã thử làm một cái nhà cây trên đó. Bọn anh mất ba ngày bí mật làm, nhưng rồi Ah Ma phát hiện ra và nổi giận. Bà không muốn bất cứ thứ gì làm hỏng quả chôm chôm quý giá của bà và bắt bọn anh phải phá dỡ. Colin nổi khùng, cậu ấy quyết định ra sức vật cho hết chôm chôm.

Rachel cười. – Các anh gặp phiền phức to phải không?

– Phải, – bọn anh lúc nào cũng gặp rắc rối. Anh nhớ có một kampong<sup>116</sup> gần đây mà bọn anh thường lên vào bắt trộm gà con.

<sup>116</sup> Làng truyền thống của người Malay. Singapore từng có rất nhiều ngôi làng bản địa như thế, trong đó người Malay bản xứ sống giống như tổ tiên họ đã sống suốt nhiều thế kỷ – trong những căn lều gỗ không có điện hay nước máy. Ngày nay, nhờ các nhà phát triển, trên toàn đảo chỉ còn lại một kampong.

– Mấy ông tướng con! Thế sự giám sát của người lớn đâu rồi?

– Người lớn giám sát nào chứ?

Chiếc xe chạy tới cổng dành riêng cho xe, và vài người hầu xuất hiện ở cánh cửa bên để chuyển hành lý của họ khỏi cốp xe. Người quản gia Ấn Độ theo các bậc cấp phía trước xuống đón họ.

– Chào cô cậu, cậu Young, cô Chu. Bà Young đang đợi cô cậu tới dùng trà. Bà ở trong rừng khế đấy ạ.

– Cảm ơn chú, Sanjit, chúng cháu sẽ đến đó bây giờ. – Nick nói. Anh hướng dẫn Rachel đi qua sân trời lát đá đỏ theo lối đi rất trang nhã, nơi những khóm ô rô trắng và dâm bụt sặc sỡ nở bung xen lẫn với những khóm cói Ai Cập um tùm.

– Những khoảng vườn này càng tuyệt hơn nữa vào ban ngày. – Rachel nhận xét, đưa những ngón tay rê theo hàng thân cói đang khẽ đung đưa trong gió nhẹ. Những con chuồn chuồn to tướng lượn lờ xung quanh, cánh chúng lấp loáng trong ánh nắng.

– Nhớ nhắc anh chỉ cho em xem ao hoa súng nhé. Nhà anh có loại hoa súng lá khổng lồ – giống *Victoria amazonica*, loại lớn nhất thế giới. Thực tế em có thể nằm trên đó tắm nắng được đấy!

Khi họ tiến đến khoảnh rừng, một cảnh tượng kỳ lạ nhất đang đợi Rachel: Bà nội chín mươi tuổi hơn của Nick đứng trên đỉnh một chiếc thang gỗ dựa vào thân một cây khế cao, đang cố khua mấy chiếc túi nhựa. Hai người làm vườn đứng dưới chân chiếc thang, giữ cho vững, trong khi một người lính Gurkha và hai cô hầu người Thái bình thản nhìn.

– Lạy Chúa, bà ngã khỏi thang mất thôi! – Rachel hốt hoảng nói.

– Đấy mới là Ah Ma. Không ngăn được bà đâu. – Nick cười toe nói.

– Nhưng chính xác thì bà đang làm gì thế?

– Bà đang kiểm tra từng quả khế non và bọc chúng vào túi nhựa. Hơi ẩm giúp quả chín và bảo vệ chúng khỏi bị chim rĩa.

– Sao bà không để một người làm vườn làm việc ấy?

– Bà thích tự mình làm, – Bà cũng làm thế này với cây ổi đấy.

Rachel dăm dăm nhìn bà nội Nick, mặc chiếc áo khoác làm vườn màu vàng xếp nếp rất đẹp, và rất kinh ngạc trước sự khéo léo của bà. Bà Su Yi ngó xuống, nhận ra mình có thêm khách mới, và nói bằng Quan thoại:

– Đợi một phút, – Bà chỉ làm nốt hai quả nữa thôi.

Khi bà nội Nick đã xuống khỏi thang an toàn (khiến Rachel thở phào), mọi người cùng đi tiếp theo một lối đi nữa dẫn tới một khu vườn có tường bao kiểu Pháp, nơi rất nhiều loa kèn châu Phi màu xanh dương được trồng xen vào hàng rào gỗ hoàng dương được đẽ gọt kỹ càng. Ở giữa vườn là một nhà kính, trông tựa một món đồ trang sức và có vẻ như được vận chuyển thẳng từ vùng quê nước Anh đến.

– Đây là chỗ Ah Ma trồng các loại lan lai ghép đoạt giải của bà. – Nick tiết lộ cho Rachel.

– Ôi. – Rachel chỉ biết thốt lên vậy khi nàng bước vào nhà kính. Hàng trăm cây lan treo ở những độ cao khác nhau khắp không gian này, tỏa hương dịu dịu. Rachel chưa bao giờ thấy nhiều loại lan như thế – từ giống lan nhện phức tạp và vụn đời lan màu sắc sinh động tới lan hoàng hậu lộng lẫy và lan hài đầy khêu gợi. Ở giữa tất cả là một chiếc bàn tròn có vẻ như được đẽ từ nguyên một khối malachite (đá lông công) màu lam. Chân đế là bốn con sư điểu dữ tợn ngoảnh về các hướng khác nhau, con nào cũng trong tư thế chuẩn bị bay lên.

Khi họ đã ngồi thoải mái trên những chiếc ghế sắt rèn có đệm, ba người hầu xuất hiện, mang theo một khay bạc năm tầng rất lớn nặng trĩu các loại bánh chín tầng mây ngon lành, bánh kẹp nhỏ, kẹo gôm dẻo hoa quả như những viên đá quý, và bánh nướng màu vàng nâu mềm mịn. Một chiếc xe đẩy mời trà được một cô hầu người Thái đẩy về phía họ, và Rachel cảm thấy như thể nàng đang bị ảo giác khi nhìn cô hầu khéo léo rót nước trà mới pha từ một ấm trà có chạm trổ hình rồng nhiều màu rất tinh xảo. Cả đời mình, nàng chưa bao giờ nhìn thấy một bữa uống trà xa xỉ hơn.

– Đây là món bánh nướng nổi tiếng của bà anh, – dùng đi. – Nick hân hoan nói, liếm môi.

Bánh nướng vẫn còn ấm khi Rachel bẻ một chiếc và ăn kèm với một suất lớn kem sữa, đúng như cô học từ Nick. Cô định phết một ít mứt dâu tây lên bánh thì bà Su Yi nói bằng tiếng Quan thoại: – Cháu nên thử với một ít sốt chanh. Đầu bếp của bà làm loại mới hằng ngày.

Rachel cảm thấy không nên làm méch lòng chủ nhà, nàng rưới một ít sốt chanh và cắn miếng đầu tiên. Quả thực rất tuyệt vời – vị thanh ngậy của bột bánh kết hợp với kem và thoang thoang vị chanh giòn ngọt êm dịu tạo nên một hỗn hợp các hương vị rất hoàn hảo.

Rachel thở ra nghe rất rõ. – Anh nói đúng, Nick, đây là món bánh nướng ngon nhất hành tinh.

Nick cười đắc thắng.

– Bà Young, cháu vẫn đang tìm hiểu lịch sử Singapore. Có phải bữa trà chiều luôn là một tục lệ trong gia đình bà không ạ? – Rachel hỏi.

– Chà, bà không phải người Singapore bản xứ. Thời niên thiếu bà ở Bắc Kinh, và dĩ nhiên nhà bà không theo tập quán của người Anh ở đó. Chỉ khi gia đình bà chuyển đến đây thì mới vậy, mới bắt đầu mấy cái thói quen thời thuộc địa này ấy. Ban đầu việc này là dành cho các vị khách người Anh, bởi



vì họ không biết thưởng thức nghệ thuật nấu nướng của Trung Hoa. Sau đó, khi bà lấy ông nội Nick, người đã có nhiều năm sống ở Anh, ông dứt khoát bắt phải có bữa trà chiều tử tế đầy đủ lệ bộ. Và dĩ nhiên con cháu đều thấy thích. Bà cho rằng chính vì thế mà bà thành quen. – Bà Su Yi trả lời một cách từ tốn, chậm rãi.

Chỉ đến lúc đó Rachel mới nhận ra rằng bà nội Nick không hề đụng đến chiếc bánh nướng hay bánh kẹp nào. Thay vào đó, bà chỉ ăn một miếng chín tầng mây với trà.

– Hãy nói cho bà biết có đúng cháu là một giáo sư kinh tế học không? – Bà Su Yi hỏi.

– Vâng ạ. – Rachel đáp.

– Thật tốt là cháu có cơ hội học những thứ như vậy ở Mỹ. Bố bà là một thương nhân, nhưng ông ấy không bao giờ muốn bà học về những vấn đề tài chính. Lúc nào ông cũng nói rằng trong vòng một trăm năm, Trung Quốc sẽ trở thành quốc gia hùng mạnh nhất mà thế giới từng thấy. Và đó là điều bà luôn nhắc đi nhắc lại cho con cháu mình. Có phải vậy không, Nicky?

– Vâng ạ, Ah Ma. Đó là lý do bà bắt cháu học Quan thoại. – Nick xác nhận. Anh có thể thấy cuộc trò chuyện này đang được dẫn dắt đến đâu.

– Ở, bà làm vậy là đúng phải không? Bà đủ may mắn được thấy sự tiên liệu của bố mình trở thành hiện thực. Rachel, cháu có xem lễ khai mạc Olympics Bắc Kinh không?

– Cháu có ạ.

– Cháu có thấy nó rất kỳ vĩ không? Sau sự kiện Olympics, không ai trên thế giới không còn hoài nghi sức mạnh của Trung Quốc.

– Không, thật sự thì không ai nghi ngờ gì nữa. – Rachel trả lời.

– Tương lai thuộc về châu Á. Chỗ của Nick là ở đây, cháu có nghĩ vậy không?

Nick biết Rachel đã bị dẫn dụ thẳng vào chỗ mai phục, và chặn lời trước khi nàng kịp trả lời. – Cháu vẫn luôn nói rằng cháu sẽ trở về châu Á, Ah Ma ạ. Nhưng ngay lúc này cháu vẫn đang tích lũy kinh nghiệm quý báu ở New York.

– Cháu đã nói điều đó từ sáu năm trước, khi cháu muốn ở lại Anh sau khi học xong. Và giờ cháu sang Mỹ. Tiếp theo là gì, Australia, như bố cháu à? Quả là sai lầm khi cho cháu ra nước ngoài. Cháu bị mê hoặc với những kiểu cách phương Tây mất rồi.

Rachel không thể không nhận ra sắc thái mỉa mai trong những gì bà nội Nick đang nói. Nàng đang nhìn và nghe như một phụ nữ người Hoa theo nghĩa truyền thống nhất, nhưng họ ở đây trong một khu vườn có tường bao để thưởng thức bữa trà chiều kiểu Anh.

Nick không biết phải đáp lại ra sao. Đây là cuộc tranh luận giữa anh với bà nội mấy năm qua, và anh biết anh sẽ không bao giờ thắng cả. Anh bắt đầu tách các tầng màu của một miếng bánh chín tầng mây, ngẫm nghĩ mình nên cáo lỗi một lúc. Sẽ rất tốt để Rachel có khoảng thời gian riêng tư với bà nội anh. Anh liếc nhìn đồng hồ và nói: – Ah Ma, cháu nghĩ cô Alix và gia đình sẽ từ Hong Kong đến bất kỳ lúc nào. Sao cháu không đi đón và đưa họ về đây chứ?

Bà nội anh gật đầu. Nick mỉm cười với Rachel, nhìn cô trấn an rồi bước ra khỏi nhà kính.

Bà Su Yi hơi nghiêng đầu sang trái, và một cô hầu người Thái lập tức chạy tới bên cạnh bà, khụy gối bằng động tác rất duyên dáng để tai cô ngang bằng với miệng bà Su Yi.

– Bảo cậu coi nhà kính rằng cần cho ấm thêm năm độ ở trong này. – Bà Su Yi nói bằng tiếng Anh. Bà lại hướng sự chú ý trở lại Rachel. – Kể cho bà nghe gia đình cháu từ đâu đến đi? Trong giọng bà có uy lực mà trước đó Rachel không hề nhận thấy.

– Gia đình mẹ cháu từ Quảng Đông. Gia đình bố cháu... cháu chưa hề biết ạ.  
– Rachel lo lắng trả lời.

– Sao lại thế?

– Ông ấy mất trước khi cháu ra đời. Và sau đó cháu theo mẹ sang Mỹ khi còn ẵm ngửa.

– Thế mẹ cháu có tái hôn không?

– Không, chưa hề ạ. – Rachel cảm nhận rõ những cô hầu người Thái đang chăm chú nhìn và im lặng đánh giá.

– Vậy cháu hỗ trợ mẹ à?

– Không, ngược lại ấy ạ. Mẹ cháu tự học đại học ở Mỹ và giờ là nhân viên đại lý bất động sản. Bà tự lo cho bản thân rất tốt và thậm chí còn hỗ trợ cháu học đại học nữa. – Rachel đáp.

Bà Su Yi im lặng một lúc, đánh giá cô gái trước mặt mình. Rachel không dám nhúc nhích. Cuối cùng, bà Su Yi nói. – Cháu có biết rằng bà có rất ít anh chị em không? Bố bà có nhiều thê thiếp sinh con cho ông, nhưng chỉ có một chính thất, là mẹ bà. Mẹ bà sinh sáu người con, nhưng trong tất cả anh chị em của bà, chỉ có ba người được chấp nhận chính thức. Bà và hai anh trai của mình.

– Sao lại chỉ có ba người ạ? – Rachel đánh bạo hỏi.

– Cháu à, bố bà tin ông ấy có tài. Ông ấy cảm thấy rằng mình có thể biết chắc toàn bộ tương lai của một người dựa trên diện tướng của họ... cách nhìn

họ ấy... và ông chọn giữ lại những người con ông cảm thấy sẽ tiếp tục làm ông vừa ý. Ông chọn chồng cho bà cũng theo cách này, cháu có biết chuyện đó không? Ông nói, ‘Người này có hảo tướng. Cậu ta sẽ không bao giờ kiếm tiền, nhưng cậu ta sẽ không bao giờ làm con tổn thương.’ Ông đã nói đúng cả hai điều đó. – Bà nội Nick ghé lại gần Rachel hơn và nhìn xoáy thẳng vào mắt cô. – Để ta xem gương mặt cháu nào, – Bà nói bằng giọng áp chế.

Rachel còn chưa kịp hỏi ý bà là gì thì Nick đã tiến lại cửa nhà kính cùng một đám khách. Cửa bật mở, và một người đàn ông mặt sơ mi vải lanh màu trắng và chiếc quần dài màu cam tươi lao vọt tới chỗ bà nội Nick.

– Ah Ma, Ah Ma kính mến! Cháu nhớ bà lắm! – Người đàn ông nói rất mùi mẫn bằng tiếng Quảng Đông, quỳ hẳn gối xuống và hôn tay bà cụ.

– Ấy dà, Eddie, cha si lang!<sup>117</sup> – Bà Su Yi mắng, rút tay lại và vỗ lên đầu anh ta.

<sup>117</sup> Tiếng Phúc Kiến nghĩa là “thôi làm ta chán chết đi,” dùng để mắng những người lẻo mép, phá quấy hoặc cả hai, như trường hợp của Eddie.

# *Hai*

## 11 ĐƯỜNG NASSIM

SINGAPORE

“**C**hân giá trị nằm ở chi tiết.<sup>118</sup>” Câu trích dẫn mang tính biểu tượng của Mies van der Rohe chính là chuẩn mực để Annabel Lee sống theo. Từ những que kem xoài được đẽ gọt đưa cho các vị khách thơ thần bên bể tới việc bố trí chính xác một đóa hoa trà trên từng chiếc gối lông vịt biển, con mắt luôn chính xác đến từng chi tiết của Annabel là thứ khiến cho chuỗi khách sạn sang trọng của bà trở thành lựa chọn được ưa chuộng với những lữ khách sành sỏi nhất. Tối nay đối tượng xem xét cẩn thận chính là hình ảnh phản chiếu của chính bà. Bà mặc chiếc váy màu sâm panh cổ cao dệt từ vải lanh Irish, và đang cố quyết định xem nên tô điểm cho nó bằng một sợi đúp những hạt ngọc baroque hay một chiếc vòng cổ hổ phách độ dài chuẩn opera<sup>119</sup>. Liệu những hạt ngọc trai Nakamura có quá phô trương không? Hay những hạt cườm hổ phách sẽ tinh tế hơn?

<sup>118</sup> Nguyên văn “God is in the details”, là câu thành ngữ mang nghĩa sự chú ý tới những chi tiết nhỏ đem lại kết quả lớn. (ND)

<sup>119</sup> Nguyên văn “opera-length”, là một chuẩn tính cho vòng cổ, thường dài 26-35 inches (66-89 cm). (ND)

Chồng bà, ông Peter, bước vào buồng riêng của bà, mặc chiếc quần xám thẫm và chiếc áo sơ mi màu lam nhạt.

– Em chắc muốn anh mặc thứ này chứ? Trông anh cứ như một nhân viên kế toán ấy. – Ông ấy nói, thăm nghĩ người quản gia của mình chắc hẳn đã nhầm lẫn khi chọn những trang phục này.

– Anh trông tuyệt lắm. Em đặt riêng chiếc áo sơ mi cho sự kiện tối nay đây. Hàng của Ede & Ravenscroft, – họ làm toàn bộ áo sơ mi cho Công tước Edinburgh đây. Tin em đi, với đám này cứ ăn mặc xuề xòa lại tốt hơn. – Annabel nói, kiểm tra lại ông chồng rất nhanh nhưng cẩn thận. Mặc dù tối nào trong tuần cũng có những sự kiện lớn trong quãng thời gian tiến tới lễ cưới của Araminta, nhưng bữa tiệc mà ông Harry Leong tổ chức tối nay cho cậu cháu họ Colin Khoo tại tư gia nhà Leong trên Đường Nassim là sự kiện Annabel thăm háo hức được tham dự nhất.

Khi Peter Lee (vốn là Lee Pei Tan ở Cáp Nhĩ Tân) phát lên trong lĩnh vực khai thác than Trung Quốc, vào giữa những năm chín mươi, ông và vợ đã quyết định chuyển gia đình sang Singapore, như nhiều dân đại lục mới phát vẫn làm. Peter muốn tối đa hóa lợi ích của việc đặt cơ sở ở trung tâm quản lý tài chính được ưa chuộng của cả khu vực, và Annabel (vốn là An-Liu Bao ở Urümqi) muốn cô con gái của họ được hưởng hệ thống giáo dục Tây hóa hơn – và trong mắt bà ấy, cũng ưu việt nữa – của Singapore. (Chất lượng không khí vượt trội ở nơi đây lại không có ý nghĩa gì mấy.) Thêm nữa, bà đã chán ngấy giới tinh hoa Bắc Kinh, chán những buổi tiệc tùng mười hai món chính triền miên trong những căn phòng tràn ngập đồ Louis Quatorze giả hiệu, và bà thèm được làm mới lại bản thân ở một quốc đảo tinh tế hơn nơi các phu nhân hiểu rõ thương hiệu Armani và nói thứ tiếng Anh hoàn hảo. Bà muốn Araminta lớn lên cũng nói thứ tiếng Anh hoàn hảo ấy.

Nhưng ở Singapore, Annabel nhanh chóng phát hiện ra rằng ngoài những tên tuổi mặt trời trán bóng hồ hởi mời bà tới mọi buổi gala sang chảnh, vẫn còn ẩn giấu một giai tầng xã hội khác, không hề bị tác động bởi tiền bạc, đặc biệt là tiền của người đại lục. Những người này trích thượng và khó thâm nhập hơn bất cứ thứ gì bà từng gặp. “Ai bận tâm tới mấy gia đình xếp xó cũ rích ấy chứ? Chẳng qua họ ghen tức vì chúng ta giàu có hơn, rằng chúng ta

thật sự biết tận hưởng,” người bạn mới của bà là Trina Tua (vợ của chủ tịch công ty TLS Private Equity Tua Lao Sai) nói vậy. Annabel biết đây là điều Trina nói để an ủi chính bản thân bởi bà ta chẳng bao giờ được mời tới những bữa tiệc mặt chược huyền thoại của Phu nhân Lee Yong Chien – nơi phụ nữ đặt cược bằng trang sức – hoặc lén nhìn trộm vào phía sau những cánh cổng cao của ngôi nhà hiện đại bề thế mà kiến trúc sư Kee Yeap thiết kế cho Rosemary T’sien trên Đường Dalvey.

Tối nay cuối cùng bà cũng được mời tới. Cho dù bà có những căn nhà ở New York, London, Thượng Hải, và Bali, và cho dù tờ Architectural Digest gọi bà là Edward Tuttle – và xếp hạng căn nhà thiết kế riêng ở Singapore là “một trong những tư gia ngoạn mục nhất châu Á,” nhưng nhịp tim của Annabel vẫn rộn lên khi bà đi qua cánh cổng gỗ giản dị ở số 11 Đường Nassim. Từ lâu bà vẫn ngưỡng mộ căn nhà từ xa – những căn nhà Đen-Trắng<sup>120</sup> như thế này cực kỳ hiếm, và căn nhà này, vốn do gia đình Leong sinh sống liên tục suốt từ những năm hai mươi, có lẽ là căn duy nhất còn sót lại trên đảo vẫn giữ nguyên những đường nét ban đầu của nó. Bước qua cửa trước theo phong cách Nghệ thuật và Thủ công (Arts and Crafts), Annabel nhanh chóng bị ngợp trong từng chi tiết nhỏ từ phong cách sống của những người này.

<sup>120</sup> Những căn nhà Đen-Trắng lạ mắt ở Singapore là một phong cách kiến trúc khác lạ không tìm thấy ở nơi nào khác trên thế giới. Kết hợp những đặc điểm Anh-Ấn với trào lưu Nghệ thuật và Thủ công (Arts and Crafts) của Anh, những căn nhà sơn trắng với các chi tiết viền đen này được thiết kế riêng cho khí hậu nhiệt đới. Ban đầu được xây dựng cho những gia đình thuộc địa giàu có, hiện nay nhu cầu sở hữu chúng cực cao và chỉ cho những người cực giàu (khởi đầu là 40 triệu đô la, và bạn có thể phải đợi vài chục năm để cả gia đình sống ở đó qua đời đã).

Hãy nhìn những người hầu Malay mặc áo cộc tay trắng tinh dàn hàng ở sảnh vào mà xem. Họ mời thứ gì trên những khay thiếc Selangor này ấy nhỉ? Pimm’s<sup>121</sup> số 1 với nước dứa có ga và lá bạc hà tươi. Độc đáo thật. Mình

phải áp dụng cho khu nghỉ dưỡng mới ở Sri Lanka mới được. À, đây là bà Felicity Leong mặc lụa hoa may đo, đeo loại ngọc tím đẹp tuyệt, và cô con dâu bà ấy Cathleen, chuyên gia luật hiến pháp (cô gái này lúc nào cũng thật giản dị, không hề nhìn thấy một thứ trang sức nào – quý vị sẽ chẳng bao giờ đoán được cô ấy lấy con trai lớn nhà Leong). Và đây là Astrid Leong. Lớn nên trong ngôi nhà này thì cô ấy còn thế nào được nữa? Không có gì lạ cô ấy có gu sành thế – cái váy màu lam nhạt mà cô ấy mặc vừa xuất hiện trên trang bìa tờ French Vogue tháng này. Người đàn ông đang thì thầm với Astrid ở chân cầu thang là ai nhỉ? Ồ, là chồng cô ấy, Michael. Họ tạo thành một cặp đẹp đôi quá đi. Và cứ nhìn cái phòng khách này xem, ôi chỉ cần nhìn thôi! Sự đăng đối... quy mô... rồi vô khối hoa cam nữa. Hết sảy. Tuần sau, mình cần để hoa cam trong tất cả các sảnh khách sạn mới được. Đợi chút nào, có phải đồ Nhữ diêu<sup>122</sup> kia là từ triều Bắc Tống không nhỉ? Đích thị. Một, hai, ba, bốn, nhiều quá. Thật không tin nổi! Riêng căn phòng này phải có đồ sứ trị giá ba mươi triệu đô la, bày biện khắp nơi cứ như đó là mấy cái gạt tàn rẻ tiền vậy. Và những chiếc ghế thuốc phiện<sup>123</sup> kiểu Peranakan này – nhìn phần khảm trai xem – mình chưa bao giờ nhìn thấy cặp ghế nào còn hoàn hảo thế này. Nhà Cheng từ Hong Kong đến đây rồi. Trông mấy đứa trẻ kia đáng yêu chưa kìa, tất cả đều ăn mặc cứ như người mẫu nhí của Ralph Lauren vậy.

<sup>121</sup> Thương hiệu chuyên về đồ uống hoa quả. (ND)

<sup>122</sup> Một loại đồ gốm sứ nổi tiếng thời Tống, sản xuất phục vụ hoàng cung. (ND)

<sup>123</sup> Nguyên văn “opium chair”, là kiểu ghế xoay do Stefano Bigi thiết kế cho thương hiệu Italy sang trọng Porada. (ND)

Chưa bao giờ Annabel cảm thấy hài lòng hơn lúc này, khi mà cuối cùng bà cũng được hít thở trong bầu không khí đặc biệt ấy. Cả căn nhà đầy những gia đình quý tộc mà bà chỉ nghe nói qua nhiều năm, những gia đình có thể



lần tìm dòng dõi ngược trở lại đến ba mươi thế hệ hoặc hơn nữa. Giống như nhà Young, những người vừa mới đến.

Ôi nhìn kìa, bà Eleanor vừa vẫy vẫy mình. Bà ấy là người duy nhất giao tiếp xã hội ngoài gia đình. Và đây là cậu con trai bà ấy, Nicholas – một anh chàng điển trai nữa. Bạn thân nhất của Colin. Và cô gái đang cầm tay Nicholas chắc hẳn là cô Rachel Chu mà ai ai cũng đang nhắc đến, người không phải thuộc nhà Chu Đài Loan. Cứ nhìn là mình có thể nói ngay như vậy. Cô gái này lớn nên nhờ uống sữa Mỹ bổ sung canxi vitamin-D. Nhưng cô ta vẫn chưa có cơ hội nắm được Nicholas đâu. Giờ đến lượt Araminta cùng đến với người nhà Khoo. Trông con bé tuyệt quá.

Lúc đó Annabel biết mình đã đúng đắn khi quyết định đầu tư cho con gái mình – học Mẫu giáo Viễn Đông, chọn Trường Nữ sinh Hội Giám lý thay vì Trường Mỹ Singapore, ép cô tham gia Hội Ái hữu Thanh niên ở Hội giám lý thứ nhất mặc dù họ theo Phật giáo, và gửi cô tới Đại học Cheltenham Ladies ở Anh để học hành chu đáo. Con gái bà lớn lên như một trong số những người này – những người dòng dõi và có gu. Trong đám đông này không hề có lấy một viên kim cương lớn hơn mười lăm carat, không một thứ gì của Louis Vuitton, chẳng ai bận tâm đến ý người khác. Đây là một cuộc họp mặt gia đình, không phải một cơ hội kết nối. Những người này hoàn toàn thành thoi, cho nên rất lịch sự.

\*

Bên ngoài, trên sân trời phía đông, Astrid nấp sau hàng bách Ý mọc dày, đợi Michael đến nhà bố mẹ cô. Ngay khi nhìn thấy anh ta, cô chạy ngay tới cửa trước để gặp chồng, làm như họ cùng nhau đến đây. Sau màn chào hỏi bận bịu ban đầu, Michael mới có thể dẫn được vợ ra cầu thang. – Cassian ở trên gác à? – Anh ta lầm bầm không ra hơi.

– Không. – Astrid nói nhanh trước khi bị cuốn vào một cái ôm của cô em họ Cecilia Cheng.

– Con đâu? Em giấu con không cho anh gặp cả tuần rồi. – Michael thúc giục.

– Anh sẽ gặp con sớm thôi. – Astrid thì thào khi cười tươi với bà cô Rosemary.

– Đây là cách em lừa anh đến đây tối nay phải không? – Michael bực tức nói.

Astrid nắm lấy tay Michael và dẫn anh ta vào phòng khách riêng bên cạnh cầu thang.

– Michael, em hứa anh sẽ được gặp Cassian tối nay, – cứ kiên nhẫn và chúng ta xong bữa tối đã.

– Thỏa thuận đâu phải vậy. Tôi sẽ đi.

– Michael, anh không thể đi. Chúng ta vẫn phải phối hợp các kế hoạch cho lễ cưới vào thứ bảy. Cô Alix sẽ chủ trì bữa sáng trước khi làm lễ ở nhà thờ và... –

– Astrid, tôi sẽ không tới đám cưới.

– Ồ, thôi nào, chuyện này không đùa được. Mọi người đều sẽ dự.

– Nói ‘mọi người,’ tôi nghĩ cô đang nói đến mọi người có cả tỷ đô la hoặc hơn thì phải? – Michael rít lên.

Astrid đảo mắt. – Thôi nào, Michael, em biết chúng ta có sự bất đồng, và em biết có thể anh đang cảm thấy xấu hổ, nhưng như em đã nói lúc trước, em tha thứ cho anh. Chúng ta đừng có làm to chuyện việc này. Về nhà đi.

– Cô không hề quên, phải không? Tôi sẽ không về nhà. Tôi sẽ không đến đám cưới.

– Nhưng mọi người sẽ nói sao nếu anh không xuất hiện ở đám cưới? – Astrid nhìn anh ta vẻ lo lắng.

– Astrid, tôi đâu phải chú rể! Tôi thậm chí còn chẳng liên quan gì đến chú rể. Ai thèm quan tâm chó gì đến chuyện tôi có mặt hay không?

– Anh không thể làm vậy với em. Mọi người sẽ chú ý, và mọi người sẽ đàm tiếu. – Astrid nài nỉ, cố gắng không hoảng loạn.

– Cứ bảo họ rằng tôi phải bay đi vì công việc vào phút chót.

– Anh đi đâu chứ? Anh đi Hong Kong để gặp bồ của anh à? – Astrid hỏi giọng cáo buộc.

Michael im lặng một lúc. Anh ta không hề muốn bác lại việc này, nhưng anh ta cảm thấy mình không có nhiều lựa chọn. – Nếu để cô cảm thấy tốt hơn thì, – đúng, tôi đi gặp bồ của tôi. Tôi sẽ đi vào thứ sáu sau giờ làm việc, như vậy tôi có thể tránh được vụ tiệc tùng này. Tôi không thể nhìn những con người này tiêu cả đồng tiền cho một đám cưới khi mà nửa thế giới vẫn còn chết đói.

Astrid chết trân nhìn anh ta, quay cuồng trước những gì anh ta vừa nói. Vừa lúc ấy, Cathleen, vợ anh trai Henry của cô, đi vào phòng.

– Ôi, ơn Chúa là chú ở đây. – Cathleen nói với Michael. – Nhà bếp đang phát điên vì máy biến thế nào đó nổ và cái lò nướng thương mại công nghệ cao chết tiệt nhà mình lắp năm ngoái không hoạt động. Rõ ràng nó chuyển sang chế độ tự làm sạch, và có bốn con vịt Bắc Kinh đang quay trong đó –

Michael trừng trừng nhìn người chị dâu. – Chị Cathleen, tôi có bằng thạc sĩ của Caltech, chuyên về công nghệ mật mã. Tôi đâu phải thằng sửa chữa vặt của nhà chị! – anh ta nổi khùng, rồi ùng ùng ra khỏi phòng.

Cathleen trân trối nhìn theo anh ta không tin nổi. – Có chuyện gì với Michael vậy? Chị chưa bao giờ thấy chú ấy thế này.

– Ôi, mặc kệ anh ấy, chị Cathleen. – Astrid nói, cố nở nụ cười yếu ớt. – Michael cáu kỉnh vì anh ấy vừa biết phải đi Hong Kong có chuyện gấp. Rõ chán, anh ấy sợ rằng có thể lỡ mất đám cưới.

\*

Khi chiếc Daimler đưa Eddie, Fiona, và ba đứa con họ đến gần cổng số 11 Đường Nassim, Eddie dượt lại lần cuối.

– Kalliste, con sẽ làm gì khi mọi người bắt đầu phục vụ cà phê và tráng miệng?

– Con sẽ hỏi bà Felicity rằng con có được chơi dương cầm không.

– Và con sẽ chơi bài gì?

– Khúc biến tấu của Bach, rồi đến Mendelssohn. Thế con có được chơi bài hát mới của Lady Gaga không ạ?

– Kalliste, bố thề có Chúa là nếu con chơi bất kỳ bài gì của thứ Lady Gaga chết tiệt ấy thì bố sẽ bẻ từng ngón tay của con đấy.

Fiona chăm chú nhìn ra ngoài cửa xe, mặc kệ chồng mình. Lúc nào anh ta chẳng thế này mỗi lần sắp gặp họ hàng ở Singapore.

– Augustine, con có chuyện gì thế? Cài áo khoác lại. – Eddie hướng dẫn.

Cậu bé con tuân lệnh, cẩn thận cài hai chiếc khuy vàng trên áo lại.

– Augustine, bố đã nói với con bao nhiêu lần rồi, – KHÔNG BAO GIỜ được cài khuy cuối cùng, có nghe bố nói không?

– Bố, bố nói không bao giờ cài khuy cuối cùng trên áo khoác ba khuy, chứ bố chưa hề bảo con làm gì khi chỉ có hai khuy. – Cậu bé thút thít, mắt ầng ậng.

– Giờ anh vui chưa? – Fiona nói với chồng, đón cậu bé lên lòng và nhẹ nhàng vuốt chỗ tóc trên trán cậu.

Eddie nhìn cô bực bội. – Giờ tất cả nghe đây... Constantine, chúng ta sẽ làm gì khi ra khỏi xe?

– Bọn con sẽ đứng tề chỉnh sau bố và mẹ. – Cậu con lớn trả lời.

– Và thứ tự thế nào?

– Augustine đi trước nhất, sau đó Kalliste, rồi đến con. – Cậu bé nói đều đều bằng giọng chán ngấy.

– Tuyệt lắm. Hãy đợi cho tới lúc tất cả thấy sự xuất hiện hoành tráng của nhà mình! – Eddie phấn khởi nói.

\*

Bà Eleanor đi vào tiền sảnh sau con trai mình và bạn gái của anh, háo hức muốn xem cái cách cô gái sẽ được đón tiếp. Nick rõ ràng đã chuẩn bị cho nàng, – Rachel khôn ngoan mặc bộ váy màu xanh dương trông rất nghiêm trang và không đeo trang sức ngoại trừ đôi hoa tai ngọc trai bé xíu. Nhìn vào phòng khách, bà Eleanor thấy đại gia đình nhà chồng mình đều túm tụm bên những khuôn cửa kiểu Pháp dẫn ra sân trời. Bà nhớ lần đầu tiên gặp gỡ họ mà cứ như mới chỉ hôm qua. Lúc đó là tại tư gia cụ T'sien gần Changi, trước khi nơi đó biến thành câu lạc bộ thể thao ngoài trời hoành tráng mà mọi người nước ngoài đều tìm đến. Đám con trai nhà T'sien với thói lang chạ lãng nhãng của họ tranh nhau trò chuyện với bà, nhưng gia đình nhà Shang đời nào hạ cố nhìn về hướng bà – những người nhà Shang ấy chỉ thoải mái trò chuyện với các gia đình mà họ đã biết trong ít nhất là hai thế hệ. Nhưng

ở đây Nick bạo gan dẫn cô gái thẳng vào chảo lửa, định giới thiệu Rachel với Victoria Young, cô em gái kênh kiệu nhất của ông Philip, và Cassandra Shang – nhân vật đưa chuyện khét tiếng được mệnh danh là Đài Á châu Một. Alamak, việc này sẽ hay đây.

– Rachel, đây là cô Victoria và cô em họ Cassandra của anh, vừa từ Anh trở về.

Rachel lo lắng mỉm cười với mấy người phụ nữ. Bà Victoria, kiểu tóc ngắn ôm cằm và chiếc váy bông màu đào hơi nhàu, có diện mạo của một pho tượng dị hợm, còn cô nàng Cassandra gầy tong teo – với mái tóc nhuộm xám rã thành một búi kiểu Frida Kahlo rất chặt – mặc một chiếc áo váy vải khaki quá khổ và một chiếc vòng cổ Phi châu trang trí bằng những con hươu cao cổ gỗ bé xíu. Victoria hờ hững bắt tay Rachel, trong khi Cassandra vẫn khoanh hai cánh tay khăng khiu trước ngực, môi cô ta cố mỉm cười khi nhìn Rachel từ đầu tới chân. Rachel vừa định hỏi về kỳ nghỉ của họ thì bà Victoria, đang ngó qua vai cô, kêu lên bằng ngữ điệu tiếng Anh liền thoảng giống hệt mọi người cô của Nick: – A, cô Alix và chú Malcolm đến rồi. Còn cả nhà Eddie và Fiona nữa. Trời, trông mấy đứa trẻ kia, tất cả đều ăn mặc như nhau!

– Bác Alix than phiền mãi về chuyện anh chị Eddie và Fiona tiêu tốn tiền cho mấy đứa trẻ. Có vẻ chúng chỉ mặc hàng hiệu. – Cassandra nói, kéo dài mấy chữ “haaaàng hiiieệu” như thể đó là một kiểu tai ương dị hợm nào đó.

– Gum sai cheen!<sup>124</sup> Thằng Eddie nghĩ nó sẽ đưa bọn trẻ đi đâu chứ? Ngoài trời hơn bốn mươi độ và chúng mặc đồ để đi săn bắn cuối tuần ở Balmoral à? – Bà Victoria chế giễu.

<sup>124</sup> Tiếng Quảng Đông nghĩa là “thật phí tiền.”

– Chắc chúng nó đang toát mồ hôi như mấy con heo con trong những bộ vét vải tweed ấy. – Cassandra lắc đầu nói.

Vừa hay Rachel nhận thấy một cặp đôi tiến vào phòng. Một thanh niên có mái tóc rời bù như một ngôi sao nhạc pop Hàn Quốc khệnh khạng đi về phía họ cùng với một cô gái mặc váy ống màu vàng chanh kẻ sọc trắng bám chặt lấy thân hình cô ta như lớp vỏ xúc xích vậy.

– À, cậu em họ Alistair của anh đây rồi. Và đó chắc là Kitty, cô gái nó chết mê chết mệt. – Nick nhận xét.

Dù còn ở bên kia phòng, những chỗ tóc nổi, cặp lông mi giả, và màu son hồng của Kitty đã nổi bật lên, và khi họ tiến lại, Rachel nhận ra những sọc trắng trên váy cô gái thực ra trong suốt, nhìn rõ cả đầu vú bị ních chặt của cô ta.

– Chào cả nhà, con muốn cả nhà gặp bạn gái con, Kitty Pong. – Alistair hãnh diện cười toe toét.

Cả phòng im bật khi mọi người đứng sững sờ nhìn hai đầu vú màu nâu sô cô la ấy. Trong khi Kitty sung sướng được chú ý thì Fiona nhanh chóng dẫn các con mình ra khỏi phòng. Eddie trừng mắt nhìn cậu em trai, tức điên vì màn xuất hiện của mình đã bị đảo lộn. Alistair, thấy run trước sự chú ý đột ngột, buột miệng:

– Và con muốn thông báo rằng đêm qua con đã đưa Kitty lên đỉnh Faber Mount và cầu hôn cô ấy!

– Chúng con đã đính hôn ạ! – Kitty the thé, vung vẩy viên kim cương màu hồng xỉn to tướng trên tay mình.

Bà Felicity thở hắt ra rất to, nhìn em gái mình, Alix, xem phản ứng. Bà Alix nhìn mông lung, chẳng đón ánh mắt của ai cả. Cậu con trai bà lãnh đạm nói tiếp. – Kitty, đây là anh họ Nicky của anh, bác Victoria, chị họ Cassandra. Và chị hẳn là Rachel.

Không lỡ một nhịp, bà Victoria và Cassandra quay sang Rachel, cắt lời Alistair. – Rachel, cô nghe nói cháu là nhà kinh tế hả? Tuyệt quá! Cháu giải thích cho cô xem tại sao kinh tế Mỹ có vẻ không sao thoát ra khỏi tình trạng tồi tệ vậy? – Bà Victoria the thế hỏi.

– Là do tay Tim Paulson phải không? – Cassandra chen vào. – Có phải ông ta là con rồi bị đám Do Thái giật dây không?



*Ba*

# TIỆM PATRIC

•

SINGAPORE

- Quần lọt khe màu đen có ren à? Và cậu thật sự nhìn thấy qua lớp váy à?

- Ngồi trên chiếc ghế nệm dài trong nhà hàng cùng với Rachel, Peik Lin cười chảy nước mắt, hồ nghi hỏi lại.

- Quần lọt khe, đầu vú, tất tần tật! Cậu phải nhìn thấy vẻ mặt của tất cả mọi người cơ! Cô ta gần như khóa thân đấy. – Rachel nói.

Peik Lin lau nước mắt vì cười nhiều.

- Tớ không tin nổi mọi chuyện xảy ra với cậu tuần qua. Lũ con gái ấy. Con cá chết. Gia đình Nick. Để cậu phải rơi ngay vào giữa tất cả những chuyện này.

- Ôi Peik Lin, tớ ước gì cậu được thấy cách sống của gia đình Nick! Sống ở Công viên Tyersall thực sự là một điều không tưởng. Phòng ngủ mà chúng tớ ở toàn đồ art deco của Pháp, và tớ có cảm giác kiểu như mình du hành ngược thời gian, – những nghi thức, sự phù phiếm, quy mô của mọi thứ... Ý tớ là, ít nhất phải đến hơn mười hai khách của gia đình có mặt tại thành phố để dự đám cưới, nhưng quây quanh họ là vô số người hầu kẻ hạ, và tớ có hẳn một người phục vụ riêng – cô gái dễ thương này người Tô Châu. Tớ nghĩ cô ấy hơi không vui vì tớ không để cô ấy làm hết nhiệm vụ của mình.

- Nhiệm vụ của cô ấy là gì? – Peik Lin hỏi.

– Chà, đêm đầu tiên cô ấy đề nghị thay đồ và chải tóc cho tớ, nhưng tớ nghĩ là hơi ghê. Cho nên tớ nói, ‘Không, cảm ơn chị.’ Sau đó cô ấy hỏi liệu cô ấy có thể ‘mời tớ đi tắm’ được không, – tớ thích cách nói đó, cậu thấy sao? – nhưng cậu biết là tớ thích tắm vòi hoa sen hơn, mặc dù cái bồn chân quỳ trông rất tuyệt. Vậy là cô ấy đề nghị xoa dầu gội và mát xa da đầu cho tớ! Không, tớ không cần việc đó. Tớ chỉ muốn cô ấy rời khỏi phòng để tớ có thể tự tắm. Thế nhưng cô gái ấy đã xộc vào phòng tắm để chỉnh vòi tắm kiểu cũ cho tới khi nhiệt độ vừa đủ. Tớ vào phòng tắm và thấy đến hai tá nến được thắp sáng khắp phòng – cho một lần tắm chết tiệt!

– Alamak, Rachel, sao cậu lại không dành cho cô ấy vài việc? Tất cả cung cách phục dịch hoàng gia này thật hoàn toàn phí hoài với cậu. – Peik Lin trách.

– Tớ không quen kiểu ấy, – tớ không thấy thoải mái khi toàn bộ công việc của ai đó là phục dịch tớ bằng chân tay. Điều nữa – việc giặt là của họ cũng rất ngạc nhiên. Mọi thứ tớ mặc đều được giặt và là ngay trong ngày tớ mặc. Tớ nhận thấy toàn bộ quần áo của mình tỏa mùi mới và thơm phức, cho nên tớ hỏi người phục vụ của mình xem họ sử dụng chất tẩy loại gì. Cô ấy nói với tớ rằng mọi thứ được là bằng nước oải hương đặc biệt của Provence! Cậu hình dung được không? Và sáng nào cô ấy cũng đánh thức bọn tớ bằng việc mang một khay trà tới tận buồng ngủ cho Nick, pha đúng theo cách anh ấy thích, và cà phê pha theo cách tớ thích, cùng một đĩa bánh quy thơm ngon – ‘loại bánh quy dễ tiêu,’ Nick gọi vậy. Và việc này thực hiện ngay trước bữa sáng tự chọn rất hoành tráng được bày biện sẵn, và luôn là mỗi ngày một khu vực khác nhau trong dinh thự. Bữa sáng đầu tiên ở nhà kính, bữa tiếp theo trên hành lang tầng hai. Cho nên ngay cả đi ăn sáng cũng giống như một bữa tiệc mỗi ngày vậy.

Peik Lin lắc đầu vẻ kinh ngạc, lưu lại vài điều trong trí nhớ. Đã đến lúc phải cải tổ lại mọi thứ với đám người hầu lười biếng ở Villa d’Oro – họ cần một vài nhiệm vụ mới. Trước tiên là tinh dầu oải hương trong bàn là. Và ngày mai cô muốn có bữa sáng bên bể bơi.

– Tớ nói với cậu, Peik Lin, tất cả những nơi Nick đưa tớ đến và tất cả những bữa trưa, tiệc trà, và bữa tối chúng tớ đã tham dự, cả đời mình tớ chưa bao giờ ăn như thế này. Cậu biết không, tớ chưa bao giờ hình dung được rằng xung quanh một đám cưới lại có nhiều sự kiện hoành tráng đến vậy. Nick cảnh báo tớ rằng bữa tiệc tối nay sẽ tổ chức trên một con tàu.

– Phải, tớ có đọc được là sẽ ở trên siêu du thuyền mới của Dato' Tai Toh Lui. Cho nên nói tớ nghe về trang phục cậu định mặc cuối tuần này đi. – Peik Lin hào hứng nói.

– Ừm, trang phục à? Tớ chỉ mang theo một bộ váy dự đám cưới.

– Rachel, đừng đùa! Chẳng phải là sẽ có rất nhiều sự kiện dịp cuối tuần sao?

– Chà, có tiệc đón khách tối nay trên du thuyền, đám cưới sáng mai, sau đó sẽ là một tiệc chiêu đãi, và tiệc cưới vào buổi tối. Ngày chủ nhật sẽ có tiệc trà. Tớ mang chiếc váy đen-trắng rất xinh của Reiss này, cho nên tớ nghĩ tớ có thể mặc nó cả ngày ngày mai và –

– Rachel, ngày mai cậu sẽ cần ít nhất ba bộ. Cậu không thể chỉ xuất hiện trong cùng một bộ váy áo từ sáng đến tối được! Và tất cả mọi người đều trang điểm bằng đồ trang sức và váy dạ hội để dự tiệc cưới đấy. Đó sẽ là sự kiện trọng đại nhất trong cả chục năm, – nhiều nhân vật nổi tiếng và cả thành viên hoàng gia sẽ có mặt đấy!

– Ôi chà, tớ làm sao đưa nổi việc đó. – Rachel nhún vai. – Cậu biết thời trang chưa bao giờ thật sự là chuyện tớ quan tâm. Thêm nữa, giờ tớ làm được gì chứ?

– Rachel Chu, – tớ sẽ đưa cậu đi mua sắm!

– Peik Lin, – Rachel phản đối, – tớ không muốn chạy vội ra một khu mua sắm nào đó vào phút chót thế này.

– Một khu mua sắm à? – Peik Lin nhìn nàng vẻ coi thường. – Nào ai nói gì về khu mua sắm chứ? – Cô rút điện thoại di động ra và bấm nhanh một số. – Patric, anh sắp xếp cho tôi được không? Chuyện khẩn. Bọn tôi cần có sự can thiệp.

\*

Xưởng của Patric là một căn nhà kiêm cửa hiệu cũ ở Ann Siang Hill đã được cải tạo thành một khu cực kỳ hiện đại, và chính tại đây Rachel nhanh chóng thấy mình đứng trên một bục tròn rực rỡ, chẳng mặc gì cả ngoài đồ lót, một tấm gương ba phía đằng sau nàng và một vòm đèn Ingo Maurer lơ lửng phía trên, khiến cô ngộp trong thứ ánh sáng ấm áp, tôn sắc. Có tiếng nhạc Sigur Rós<sup>125</sup> làm nền, và Patric (chỉ có Patric), mặc một chiếc áo choàng phòng thí nghiệm màu trắng trùm lên áo sơ mi cổ cao và cà vạt, chăm chú nhìn kỹ nàng, tay khoanh lại với một ngón chỏ đặt lên trên môi. – Cô có hông rất cao. – Anh ấy tuyên bố.

<sup>125</sup> Ban nhạc rock của Iceland hoạt động từ năm 1994. (ND)

– Việc đó tệ lắm à? – Rachel hỏi, lần đầu tiên nhận ra các thí sinh sẽ có cảm xúc thế nào trong phần thi áo tắm của một cuộc thi người đẹp.

– Không hẳn! Tôi biết những phụ nữ thèm khát có được thân hình của cô. Điều này nghĩa là chúng tôi có thể để cô mặc một số hàng hiệu mà bình thường sẽ không vừa với khuôn người nhỏ bé. – Patric quay sang trợ lý của mình, một thanh niên mặc bộ áo liền quần màu xám với mái tóc chải chuốt, và tuyên bố – Chuaaaaaan! Lấy bộ Balenciaga màu mận, bộ Chloé trần màu đào, bộ Giambattista Valli vừa chuyển từ Paris tới, toàn bộ chỗ Marchesa, bộ Givenchy, và bộ Jason Wu diềm xếp nếp có phần chiết ở vạt trên.

Loáng cái, có đến nửa tá trợ thủ, tất cả đều mặc áo phông đen bó sát và quần jean đen, đi lại hối hả với sự khẩn trương của những nhân viên phá bom, bày kín phòng những giá xe lăn chất ngất những bộ váy đẹp nhất mà Rachel

chưa từng thấy. – Tôi đang tự hỏi phải chăng đây là cách những người Singapore siêu giàu mua sắm có phải không? – Nàng hỏi.

– Khách hàng của Patric đến từ khắp nơi, – các chuyên gia thời trang người đại lục, Mông Cổ, và Indonesia muốn phong cách mới nhất, và rất nhiều công chúa Brunei bị ám ảnh về vấn đề bí mật đời tư. Patric tiếp cận với váy áo thời trang chỉ vài tiếng sau khi chúng xuất hiện trên sàn diễn đấy. – Peik Lin thông tin cho nàng. Rachel ngạc nhiên chăm chú nhìn quanh khi những người giúp việc bắt đầu mặc những bộ váy lên một cái cần bằng titan treo cao hơn hai mét trong không trung, bao quanh bục như một vòng sáng khổng lồ.

– Họ mang đến quá nhiều váy áo rồi. – Nàng nói.

– Đây là cách làm việc của Patric. Anh ấy cần xem xét các phong cách và màu sắc khác nhau hợp với cậu thế nào trước đã, sau đó anh ấy sẽ điều chỉnh. Đừng lo, Patric có gu miễn chê, – anh ấy học về thời trang ở Central Saint Martins, cậu ạ. Cậu yên tâm là váy áo anh ấy chọn sẽ không bị đụng với bất kỳ ai ở đám cưới đâu.

– Tớ không lo điều đó, Peik Lin. Nhìn xem, không thấy thẻ ghi giá ở đâu cả, – đó là một dấu hiệu nguy hiểm đấy. – Rachel thì thào.

– Đừng lo chuyện thẻ ghi giá, Rachel. Công việc của cậu là thử váy áo.

– Ý cậu là sao? Peik Lin, tớ không để cậu mua cho tớ một chiếc váy đâu nhé!

– Xuyt! Chúng ta không bàn cãi việc đó nhé. – Peik Lin nói khi giơ cao một chiếc áo cánh đăng ten trong mờ lên phía ánh sáng.

– Peik Lin, tớ nói rồi đấy. Ở đây không phải việc của cậu. – Rachel đi khi lướt qua một giá khác. Một chiếc váy với hoa màu lam-bạc nhạt vẽ tay đập

vào mắt nàng. – Thứ này đẹp quá đi. Tại sao tớ lại không thử bộ này chứ? – Nàng hỏi.

Patric trở lại phòng và chú ý ngay đến bộ váy Rachel đang cầm. – Khoan, khoan, khoan. Sao bộ Dries Van Noten đó lại lọt vào đây? Chuaaaan! – anh ấy quát gọi anh chàng phụ tá nhân nại của mình. – Bộ Dries dành cho Mandy Ling, đang trên đường đến đây bây giờ. Mẹ cô ta sẽ kau peh kau bu<sup>126</sup> nếu tôi để ai đó khác lấy mất. – Anh ấy quay sang Rachel và mỉm cười cáo lỗi. – Tôi xin lỗi, bộ Dries đó đã có chủ rồi. Giờ, trước hết chúng ta sẽ ngắm cô trong bộ áo màu hồng điệp cùng với váy khung xinh xắn này.

<sup>126</sup> Tiếng Phúc Kiến mang nghĩa “chửi sấp mặt” (hay tiếng lóng dịch ra là “đào ông bới cha”).

Chẳng mấy chốc Rachel thấy mình tung tăng với hết bộ váy áo đẹp đẽ này tới bộ khác và chuyện thử đồ vui vẻ hơn là cô nghĩ. Peik Lin chỉ biết ò à với mọi thứ cô mặc lên, trong khi vẫn đọc to số Singapore Tattle mới nhất:

Khả năng sẽ có tình trạng ùn ứ máy bay riêng tại Sân bay Changi và chặn đường trong khu vực quận trung tâm cuối tuần này khi Singapore chứng kiến lễ cưới hoàng gia của mình. Araminta Lee kết hôn cùng Colin Khoo tại Nhà thờ Hội giám lý thứ nhất vào thứ bảy lúc giữa trưa, kèm theo một tiệc chiêu đãi riêng tại một địa điểm không được tiết lộ. (Người ta nói rằng mẹ của cô dâu, bà Annabel Lee đã lên kế hoạch tới từng chi tiết, chi tới bốn mươi triệu cho dịp này). Mặc dù danh sách khách mời được bảo vệ kỹ càng hơn cả chương trình vũ khí hạt nhân của Triều Tiên, nhưng không có gì ngạc nhiên khi nhìn thấy hoàng thân quốc thích, nguyên thủ, và những nhân vật nổi tiếng như Tony Leung, Cung Lợi, Takeshi Kaneshiro, Yue-Sai Kan, Rain, Phạm Băng Băng, và Trương Tử Di tham dự. Có tin đồn một trong những nữ danh ca nhạc pop nổi nhất châu Á sẽ biểu diễn, và giới cá độ đặt cược xem ai là người thiết kế bộ váy cưới của Araminta. Hãy theo dõi những nhân vật lộng lẫy nhất châu Á sẽ xuất hiện với lực lượng hùng hậu, như gia đình Shaw, gia đình Tai, gia đình Mittal, gia đình Meggaharto, gia đình Ng

Hong Kong VÀ Singapore, gia đình Ambani, gia đình David Tang, gia đình L'Orient Lim, gia đình Chu Chết dẻo Đài Bắc, và nhiều tên tuổi khác quá nổi tiếng không kể hết.

Trong khi đó, Patric chạy ra chạy vào phòng thay đồ, đưa ra những nhận xét chắc nịch:

– Đường xẻ đó cao quá, – mặc bộ đó cô sẽ khiến đám trai ca đoàn dựng cột cờ hết đấy!

– Tuyệt vời! Cô có gien để mặc đồ Alaïa!

– ĐỪNG BAO GIỜ mặc the màu lục trừ phi cô muốn trông như bị hiếp dâm tập thể.

– Bộ đó trông ấn tượng. Chiếc váy mở rộng đó trông càng đẹp hơn nếu cô cười ngửa tới.

Tất cả trang phục Patric lựa chọn dường như càng về sau càng hợp với Rachel. Họ tìm được bộ váy cocktail hoàn hảo cho bữa tối hôm trước tiệc cưới và một bộ có thể hợp cho lễ cưới. Cuối cùng chỉ khi Rachel quyết định vậy, ôi trời ơi, lần đầu tiên trong đời mình nàng khoe dáng trong một bộ váy dạ hội hàng hiệu, Peik Lin tập hợp cả một giá váy áo để gói ghém lại.

– Cậu định mua hết chỗ này cho mình à? – Rachel ngạc nhiên hỏi.

– Không, đây là những gì trông ổn nhất, cho nên tớ lấy cho cậu. – Peik Lin trả lời khi đưa thẻ American Express màu đen của mình cho một trợ lý của Patric.

– Ôi không đừng vậy! Bỏ cái thẻ AMEX đó xuống! – Rachel nghiêm mặt nói, giữ lấy cổ tay Peik Lin. – Thôi nào, tớ chỉ cần một bộ váy chính thức cho dạ tiệc cưới thôi. Tớ vẫn có thể mặc chiếc váy đen-trắng của tớ tới dự lễ cưới.

– Trước hết, Rachel Chu, cậu không thể mặc một chiếc váy đen-trắng đến dự đám cưới được, – đó là màu tang tóc. Cậu chắc cậu thật sự là người Hoa chứ? Làm sao cậu lại không hiểu điều đó vậy hả? Thứ hai, lần cuối cùng tớ gặp cậu là khi nào? Tớ tiếp đãi người bạn thân nhất trên đời của mình thường xuyên được đến mức nào? Cậu không thể tước đoạt của tớ niềm vui này đâu.

Rachel cười phá lên trước cái lý ngược đời của cô bạn.

– Peik Lin, tớ rất cảm ơn sự hào phóng của cậu, nhưng cậu không thể bỏ ra hàng nghìn đô la cho tớ được. Tớ có tiền tiết kiệm cho chuyến đi này, và tớ sẽ rất vui sướng được trả tiền cho chính mình –

– Tuyệt quá. Vậy thì nhớ mua một ít đồ lưu niệm khi cậu đến Phuket nhé.

\*

Trong buồng thay đồ ở đầu bên kia xưởng của tiệm Patric, hai người phục vụ cẩn thận thắt chặt chiếc áo lót có nịt ngực của một bộ váy Alexander McQueen màu đỏ tươi lên người Amanda Ling, lúc này vẫn còn mệt lử vì vừa xuống khỏi chuyến bay từ New York.

– Cẩn chặt hơn đấy. – Mẹ cô, bà Jacqueline, nói, nhìn những người phục vụ, mỗi người đang giữ một bên sợi dây lụa màu vàng vẻ ngập ngừng.

– Nhưng mà con không thở nổi! – Amanda phản đối.

– Vậy thì thở ngắn thôi.

– Đây đâu phải năm 1862, mẹ. Con không nghĩ thứ này cần mặc như một chiếc nịt bó ngực thế này!

– Đương nhiên phải vậy. Phải biết hy sinh mới có sự hoàn hảo, Mandy. Hẳn nhiên đó là quan điểm mà có vẻ con không hiểu đấy.



Amanda đảo mắt. – Lại nữa rồi, mẹ. Con biết rõ mình làm gì mà. Mọi việc ở New York rất ổn cho tới khi mẹ bắt con bay về chỉ vì chuyện điên rồ này. Con rất mong bỏ quách cái đám cưới vợ vãn của Araminta cho rồi.

– Mẹ không biết con đang sống trên hành tinh nào, nhưng mọi chuyện không hề ‘rất ổn.’ Nicky sẽ cầu hôn cô gái ấy bất kỳ lúc nào. Mẹ cho con sang New York còn có ý nghĩa gì nữa? Con có một nhiệm vụ rất đơn giản phải hoàn thành, và con thất bại thảm hại.

– Mẹ chẳng biết gì về những việc con đã làm được cho mình. Giờ con là một phần của xã hội New York. – Amanda hãnh diện tuyên bố.

– Ai thèm bạn tâm chuyện đó? Con nghĩ có ai ở đây ấn tượng khi thấy ảnh con trên Town & Country không?

– Anh ấy sẽ không cưới cô ta đâu, mẹ. Mẹ không hiểu Nicky bằng con. – Amanda khăng khăng.

– Chắc, mẹ hy vọng con nói đúng. Mẹ không cần nhắc với con.

– Vâng, vâng, mẹ nói điều đó nhiều năm rồi mà. Rằng mẹ chẳng có gì để lại cho con cả, rằng vị trí đó là của con, mọi thứ phải đâu vào đó. – Amanda rên rỉ mĩa mai.

– Chặt nữa vào! – Bà Jacqueline ra lệnh cho mấy người phục vụ.

*Bốn*

# NHÀ THỜ HỘI GIÁM LÝ THỨ NHẤT

.

SINGAPORE

- Lại một điểm kiểm tra an ninh nữa à? – Bà Alexandra Cheng than vãn, ngó ra ngoài ô cửa sổ kính mờ nhìn từng đám đông khán giả xếp hàng dài trên Đường Fort Canning.

– Alix, ở đây có rất nhiều nguyên thủ, dĩ nhiên họ phải bảo vệ địa điểm này. Trước mặt ta là đoàn xe của Vua Brunei, và chẳng phải phó thủ tướng Trung Quốc sắp đến à? – Ông Malcolm Cheng nói.

– Em chẳng ngạc nhiên nếu nhà Lee mời cả mấy vị đó. – Bà Victoria Young khịt khịt vè chế nhạo.

Nick đã đi từ lúc rạng sáng để giúp Colin chuẩn bị cho sự kiện trọng đại, nên Rachel đi cùng các cô chú của anh trong cả một đoàn xe khởi hành từ Công viên Tyersall.

Cuối cùng chiếc Daimler màu rượu vang đến trước Nhà thờ Hội Giám lý thứ nhất và người lái xe mặc đồng phục mở cửa, khiến cho đám đông chen chúc đằng sau rào chắn ồ lên đồn đoán. Khi Rachel được đỡ ra khỏi xe, hàng trăm phóng viên ảnh báo chí rời khỏi khu vực mái che bằng kim loại bắt đầu bấm máy, tiếng máy ảnh kỹ thuật số thi nhau lạch xạch như tiếng châu chấu bay trên cánh đồng.

Rachel nghe thấy một tay máy gọi to với một xưởng ngôn viên đứng trên mặt đất: – Cô gái đó là ai thế? Cô ấy là ai à? Cô ấy là ai à?

– Không, chỉ là một nhân vật giàu có nào đó. – Xưởng ngôn viên đáp lời. – Nhưng nhìn kìa, nhà Eddie Cheng và Fiona Tung-Cheng đến đây!

Eddie và các con trai ra khỏi xe ngay sau xe của Rachel. Cả hai cậu bé đều ăn mặc trang phục giống hệt bố, – áo vét đuôi tôm màu xám phớt hồng và nơ màu tím oải hương chấm bi, – và chúng ngoan ngoãn đi hai bên Eddie trong khi Fiona và Kalliste đi sau vài bước.

- Eddie Cheng! Nhìn về phía này, Eddie! Các bé, đằng này! – mấy tay máy hô to. Xưởng ngôn viên chìa microphone trước mặt Eddie. – Anh Cheng, gia đình anh luôn dẫn đầu danh sách phục trang đẹp nhất, và chắc chắn hôm nay anh không làm chúng tôi thất vọng! Xin cho biết anh mặc hàng gì vậy?

Eddie ngừng lại, hãnh diện choàng tay quanh vai hai cậu con trai.

– Constantine, Augustine, và tôi mặc đồ Gieves & Hawkes như đã nói trước, còn vợ tôi và con gái mặc đồ Carolina Herrera. – Anh ta cười ngoác. Mấy cậu bé nheo nheo mắt vì ánh mặt trời chói chang buổi sáng, cố gắng nhớ những lời chỉ dẫn của bố: nhìn thẳng vào ống kính máy ảnh, hóp má vào, xoay sang trái, mỉm cười, ngoảnh sang phải, mỉm cười, nhìn bố trìu mến, mỉm cười.

– Các cháu nội của chú trông thật đáng yêu và bảnh bao! – Rachel nhận xét với ông Malcolm.

Ông Malcolm lắc đầu giễu cợt. – Hai dà! Suốt ba mươi năm tôi là một bác sĩ phẫu thuật tim hàng đầu, nhưng con trai tôi mới là đứa thu hút hết sự chú ý, – vì mấy thứ quần áo chết tiệt của nó!

Rachel cười. Những đám cưới danh tiếng hoành tráng này dường như lúc nào chẳng là “mấy thứ quần áo chết tiệt,” phải vậy không? Nàng đang mặc

bộ váy màu lam nhạt cùng với áo chên ôm sát viền các đĩa xà cừ dọc ve áo và cánh tay. Mới đầu nàng cảm thấy mình quá diện khi nhìn trang phục của các bà cô bà bác Nick mặc lúc ở Công viên Tyersall – Bà Alexandra mặc váy hoa màu lục xám trông như của Laura Ashley những năm tám mươi, còn bà Victoria mặc váy đan đen trắng hoa văn kỷ hà (chẳng liên quan gì tới lập luận của Peik Lin) trông như thứ gì đó bới lên từ dưới đáy một cái rương gỗ long nảo cũ rích. Nhưng giờ ở đây, giữa tất cả những quan khách dự cưới lịch lãm này, nàng nhận ra rằng nàng chẳng có gì phải lo lắng cả.

Rachel chưa bao giờ nhìn thấy đám đông như thế này giữa ban ngày ban mặt – với nam giới mặc những bộ âu phục buổi sáng còn phụ nữ tạo dáng tỉ mỉ với những mốt mới nhất từ Paris và Milan, nhiều người chưng diện những kiểu mũ lông lầy hay khăn đội đầu rực rỡ. Một nhóm phụ nữ trông còn kỳ lạ hơn nữa xuất hiện trong những bộ sari lấp lánh nhiều màu, kimono vẽ tay, áo cánh kebaya may rất tỉ mỉ. Rachel ngẫm thấy sợ lễ cưới này suốt tuần nay, nhưng khi nàng cùng các cô bác của Nick theo lối dốc đi về phía ngôi nhà thờ xây bằng gạch đỏ kiểu Gothic, nàng thấy mình không chống đỡ nổi với không khí hội hè. Đây là sự kiện có một không hai trong đời, có lẽ nàng không bao giờ được chứng kiến lại những sự kiện tương tự nữa.

Ở cửa chính là một hàng những người dẫn chỗ mặc lễ phục vải kẻ sọc nhỏ và đội mũ chóp cao. – Chào mừng quý vị đến với Nhà thờ Hội giám lý thứ nhất. – Một người dẫn chỗ vui vẻ nói. – Làm ơn cho biết quý danh của các vị?

– Để làm gì vậy? – Bà Victoria cau mày.

– Như thế tôi có thể báo cho các vị dãy ghế các vị sẽ ngồi, – chàng trai nói, giơ ra một chiếc iPad có sơ đồ chỗ ngồi rất chi tiết đang hiện trên màn hình.

– Vợ vẫn thế! Đây là nhà thờ của tôi, và tôi sẽ ngồi ở vị trí riêng thường lệ của mình. – Bà Victoria nói.

– Ít nhất cũng cho tôi biết các vị là khách của cô dâu hay chú rể chứ? – Người dẫn chỗ hỏi.

– Chú rể, đương nhiên! – Bà Victoria gắt, lách qua anh ta.

Lần đầu tiên vào nhà thờ, Rachel rất ngạc nhiên thấy thánh điện trông hoàn toàn hiện đại. Những bức tường mắt cáo bằng bạc lá vươn cao tới tận phần trần bằng đá, và những hàng ghế gỗ hoàng đàn tối giản kê kín không gian. Không hề nhìn thấy một bông hoa ở bất kỳ chỗ nào cả, nhưng cũng không cần, bởi vì treo rủ xuống từ trần là hàng nghìn cây hoàn diệp liễu non, được bố trí rất tỉ mỉ nhằm tạo ra một vòm rừng lơ lửng ngay phía trên đầu mọi người. Rachel nhận thấy hiệu ứng thật ấn tượng, nhưng các cô bác của Nick thì thất kinh.

– Sao họ lại che kín phần gạch đỏ và kính màu chứ? Khu vực ngồi riêng bằng gỗ có chuyện gì vậy? – Bà Alexandra hỏi, cảm thấy mất phương hướng do ngôi nhà thờ nơi bà được ban tên thánh đã bị biến cải hoàn toàn.

– Ấy dà, dì Alix, dì không thấy à? Cái mẹ Annabel Lee đó đã biến nhà thờ thành một sảnh khách sạn tầm tởm của mẹ ấy rồi! – Bà Victoria run run.

Những người dẫn chỗ bên trong nhà thờ hối hả đi lại, vì hầu hết trong số tám trăm tám mươi tám<sup>127</sup> khách dự cưới hoàn toàn phớt lờ sơ đồ chỗ ngồi. Bà Annabel nhận được sự tư vấn về thủ tục chỗ ngồi từ một nhân vật thế lực là nữ tổng biên tập tờ Singapore Tattle, Betty Bao. Nhưng ngay cả Betty cũng không chuẩn bị trước cho thái độ kinh địch cố hữu tồn tại trong các gia tộc bảo thủ châu Á. Chẳng hạn, bà ấy không biết rằng nhà Hu luôn ngồi ở phía trước nhà Oh, hay nhà Kwek không đời nào chấp nhận bất kỳ người nhà Ng nào trong bán kính mười lăm mét.

<sup>127</sup> Số tám được người Hoa coi là con số cực kỳ may mắn, cả trong tiếng Quan thoại và tiếng Quảng Đông cũng vậy, từ này nghe giống với từ phát đạt, thịnh vượng hoặc may mắn. Ba con số tám đồng nghĩa với ba lần may mắn.

Như dự đoán, Dick và Nancy T'sien chiếm ngay hai hàng ghế gần bục giảng kinh và ngoảnh mặt trước bất kỳ ai trừ người nhà T'sien, Young, hay Shang (ngoại lệ hiếm hoi, họ chấp nhận vài người nhà Leong và Lynn Wyatt). Bà Nancy, mặc bộ váy màu đỏ son và chiếc mũ viền lông chim cùng màu to tướng, phấn khởi kêu lên khi thấy hai bà Alexandra và Victoria đến gần.

– Các chị không thích những gì họ làm phải không? Khung cảnh này làm cho em nhớ Nhà thờ lớn Seville, chỗ chúng ta dự lễ cưới con gái Nữ Công tước Alba với cái anh chàng đầu sĩ bò tốt điển trai đó.

– Nhưng chúng ta là tín đồ Hội giám lý, cô Nancy. Việc này đúng là báng bổ! Tôi cảm thấy như mình ở giữa cánh rừng Katyn, và ai đó sắp bắn vào sau gáy tôi. – Bà Victoria hần học.

Cụ Rosemary T'sien theo lối đi ở giữa đi tới, có cậu cháu nội Oliver T'sien và cô cháu ngoại Cassandra Shang hộ tống, gật đầu chào những người bà cụ biết dọc lối đi. Rachel có thể đoán qua cái nhăn mũi của Cassandra rằng cô ta không tán thành cách bài trí. Đài Á châu Một len vào giữa bà Victoria và Nancy rồi phát đi bản tin nóng mới nhất: – Cháu vừa nghe được rằng bà Lee Yong Chien rất giận dữ. Bà ấy sẽ có ý kiến với giám mục ngay sau phần lễ, và các cô biết thế nghĩa là gì không, – sẽ không có khu thư viện mới nữa!

Oliver, lịch lãm trong bộ lễ phục vải sọc nhẵn màu kem, áo sơ mi ca rô màu xanh, và nơ màu vàng, len vào cạnh Rachel. – Tôi muốn ngồi cạnh chị, – chị là cô gái mặc đẹp nhất mà tôi gặp hôm nay! – Anh ta nói, bày tỏ ngưỡng mộ vẻ duyên dáng tinh tế trong bộ trang phục của Rachel. Khi nhà thờ tiếp tục kín người, những lời tường thuật tại chỗ của Oliver về các vị khách VIP đang vào thu hút Rachel và khiến cô cười rử rợ.

– Giờ là đến đội quân Malay, – đủ loại vương hậu, công chúa, và đám nịnh thần. Hừm, trông như có ai đó đi phẫu thuật hút mỡ vậy. Chúa lòng lành, cả đời mình, chị đã từng thấy nhiều kim cương và vệ sĩ thế này chưa? Giờ chớ nhìn nhé, tôi tin chắc rằng người phụ nữ đội mũ chuông kia là Faye Wong.

Cô ấy là một ca sĩ kiêm diễn viên, khét tiếng khó hiểu – nàng Greta Garbo<sup>128</sup> của Hong Kong đấy. À, hãy nhìn Jacqueline Ling trong bộ Azzedine Alaïa kia. Trên người ai khác thì cái sắc hồng ấy trông rất lem luốc, nhưng ở cô ấy trông lại hợp cực kỳ. Và có nhìn thấy cái người gầy nhom có chỗ tóc che mảng hói đang được ông bà Peter và Annabel Lee chào đón nồng nhiệt kia không? Đó là người mà ai ở đây cũng muốn được trò chuyện đấy. Ông ấy là Chủ tịch Tập đoàn Đầu tư Trung Quốc, quản lý Quỹ Thịnh vượng Tối cao Trung Quốc. Họ có hơn bốn trăm triệu dự trữ...

<sup>128</sup> Nữ diễn viên người Mỹ gốc Thụy Điển. (ND)

Bên phía nhà gái, Daisy Foo lắc đầu kinh ngạc. – Nhà Lee đến đủ tất cả thì phải? Tổng thống và thủ tướng, toàn bộ giới chức cao cấp Bắc Kinh, bà Lee Yong Chien, thậm chí cả Cassandra Shang cũng từ London bay về, – mà nhà Shang chưa bao giờ đến bất kỳ dịp gì cả! Mười năm trước nhà Lee mới chân ướt chân ráo từ đại lục đến, và nhìn họ bây giờ xem, – giờ ở đây ai cũng có thể là bất kỳ ai được.

– Nói đến bất kỳ ai, nhìn xem ai vừa vào kia... thằng Alistair Cheng và con bé Kitty Pong! – Nadine Shaw rít lên.

– Ồ, trông cô ta cũng khá quý phái trong bộ váy chấm bi màu trắng đỏ đấy chứ nhỉ? – Carol Tai hòa nhã nhận xét.

– Phải, cái váy nhàu nhĩ ấy có vẻ che được mông cô ta đấy. – Lorena Lim nhận xét.

– Alamak, để xem chuyện gì xảy ra khi cô ta định ngồi với nhà Young. Oa, malu<sup>129</sup> cho họ thật! Tôi cá là cô ta sẽ bị tống khứ khỏi hàng ghế đấy. – Nadine nói vẻ hân hoan. Các phu nhân ngẩn cổ nhìn, nhưng trước sự thất vọng của họ, Alistair và vị hôn thê mới của anh ta được họ hàng chào đón nồng nhiệt và được dẫn vào hàng.

<sup>129</sup> Tiếng Malay mang nghĩa “nhục nhã,” “xấu mặt.”

– Quả là đen đui, Nadine. Những người ấy quá đẳng cấp nên không thể để tai tiếng giữa chỗ thanh thiên bạch nhật đâu. Nhưng tôi cá với các vị là họ đang bí mật mài dao. Trong khi đó, cái cô Rachel Chu kia trông như Đức mẹ Đồng trinh so với cô ả. Tội nghiệp chị Eleanor, – toàn bộ kế hoạch của chị ấy bị phản pháo rồi! – Bà Daisy thở dài.

– Làm gì có gì bị phản pháo. Chị Eleanor biết đích xác sẽ phải làm gì mà. – Bà Lorena nói vẻ hăm dọa.

Vừa lúc đó, bà Eleanor Young đi tới giữa hai hàng ghế trong bộ vét nữ màu xám sậm tỏa sáng, gây chú ý một cách rõ ràng. Bà nhìn thấy Rachel và cố nặn một nụ cười. – Ồ, chào cháu! Nhìn này anh Philip, là Rachel Chu đấy! Trong một bộ váy hàng hiệu nữa. Mỗi lần ta nhìn thấy con bé này, nó lại mặc thứ đắt tiền hơn lần trước. Chúa ơi, hẳn nó đang rút hết tài khoản thị trường tiền tệ của Nicky.

– Đêm qua cháu và Nicky thức đến khuya phải không? Chú cá là đám trẻ các cháu thật sự nổi loạn sau khi cánh già hủ lậu bọn chú rời du thuyền của dato, phải không? – Philip nháy mắt hỏi.

– Không, không hề ạ. Anh Nick cần phải đi ngủ sớm, cho nên chúng cháu về nhà ngay sau khi cô chú về.

Eleanor cười vẻ nghiêm nghị. Con bé hỗn xược này vừa gọi Công viên Tyersall là “nhà”!

Đột nhiên có tiếng sục sục lan khắp đám đông. Mới đầu Rachel nghĩ chắc nghi lễ bắt đầu, nhưng khi nàng ngoái nhìn phía sau nhà thờ, tất cả những gì nàng thấy là Astrid đang dẫn bà ngoại đi tới.

– Chúa ơi, mẹ cũng đến đây! – Bà Alexandra há hốc miệng.

– Cái gì? Dì bị hoa mắt à? – Bà Victoria vặc lại, quay nhìn vẻ không tin.



Miệng Oliver há hốc, và tất cả những cái đầu bên phía chú rể đều xoay về phía Astrid và bà ngoại cô. Thận trọng đi sau họ vài bước là mấy cô hầu người Thái và vài người lính Gurkha.

– Có chuyện gì to tát à? – Rachel thì thào với Oliver.

– Chị không biết sự kiện này đặc biệt thế nào đâu. Bà Su Yi đã hàng chục năm không thấy xuất hiện ở một nghi lễ nơi công cộng như thế này rồi. Bà không ra ngoài dự những sự kiện của người khác, – người ta phải đến gặp bà.

Một phụ nữ đứng trong lối đi giữa hai dãy ghế đột nhiên khụy gối cúi chào khi nhìn thấy bà nội Nick.

– Người phụ nữ đó là ai thế? – Rachel hỏi Oliver, bị hành động đó làm mê mẩn.

– Đó là phu nhân Tổng thống. Bà ấy vốn là người nhà Wong. Nhà Wong được gia đình bà Su Yi cứu hồi Thế chiến thứ hai, cho nên họ luôn cố gắng tối đa thể hiện sự kính trọng của mình.

Rachel chăm chú nhìn chị họ và bà nội Nick với vẻ ngạc nhiên hoàn toàn mới, cả hai đều thật nổi bật khi họ trình trọng theo lối đi tiến vào. Astrid trông lịch lãm hết chê trong bộ váy không tay hở vai và lưng màu xanh Majorelle cùng những chiếc vòng tay bằng vàng trên cả hai cánh tay suốt đến tận khuỷu. Bà Shang Su Yi uy nghi trong bộ áo thụng màu tím nhạt ánh lên vẻ rực rỡ của chất liệu the mỏng đặc biệt nhất.

– Bà nội Nick trông đẹp quá. Bộ áo...

– À vâng, đó là một trong những bộ đồ vải tơ sen huyền thoại của bà mà. – Oliver nói.

– Như trong hoa sen ấy hả? – Rachel hỏi cho rõ.

– Vâng, thực tế là từ ngó hoa sen. Đó là loại vải cực hiếm được dệt bằng tay ở Myanmar, và thường chỉ dành cho các vị sư cao cấp nhất. Tôi nghe nói nó cực kỳ nhẹ và có khả năng làm mát trong thời tiết nóng nực nhất.

Khi họ đến gần, bà Su Yi được các con gái vây lấy.

– Kia mẹ! Mẹ khỏe chứ ạ? – Bà Felicity hỏi giọng lo lắng.

– Sao mẹ không bảo bọn con mẹ sẽ đến? – Bà Victoria sáng giọng.

– Ôi, nếu biết trước chúng con đã đợi mẹ. – Bà Alexandra phấn khởi nói.

Bà Su Yi xua tay dẹp hết những lời lao xao. – Cháu Astrid thuyết phục mẹ vào phút cuối. Con bé nhắc mẹ rằng mẹ không nên bỏ lỡ việc nhìn thấy Nicky làm phù rế.

Khi bà cụ nói ra những lời này, hai nghệ sĩ kèn trumpet xuất hiện ở chân bàn thờ, gióng một hồi kèn báo hiệu chú rế xuất hiện. Colin bước vào chính điện từ một hốc tường mé bên, có Nick, Lionel Khoo, và Mehmet Sabancı, tất cả đều mặc âu phục màu xám sẫm và đeo nơ màu xanh bạc, hộ tống. Rachel không thể không hãnh diện, – Nick đứng bên bàn thờ trông thật bảnh.

Ánh sáng những ngọn đèn ở điện thờ giảm xuống, và qua một cánh cửa bên xuất hiện một toán những cậu bé tóc vàng mặc trang phục bằng vải lanh mỏng màu trắng. Mỗi cậu bé má hồng hào cầm chắc một chiếc bình thủy tinh chứa toàn đom đóm, và xuất hiện thêm nhiều cậu bé tóc vàng tạo thành hai hàng dọc hai bên thánh điện nhà thờ, Rachel nhận ra phải có ít nhất một trăm cậu nhóc. Trong ánh sáng nhấp nháy từ những chiếc bình chiếu sáng, các cậu bé bắt đầu hát ca khúc tiếng Anh kinh điển “My True Love Hath My Heart.”

– Tôi thật không tin nổi, – đây là Ca đoàn Nam sinh thành Vienna! Họ mời cả Cả đoàn Nam sinh thành Vienna tới! – Oliver kêu lên.

– Ấy dà, quả là những thiên thần bé xinh. – Bà Nancy trầm trồ, ngây ngất trước những giọng nam cao man mác. – Làm tôi nhớ cái hồi Vua Hassan của Morocco mời chúng ta tới pháo đài của ông ấy ở Núi High Atlas –

– Ồ, im đi nào! – Bà Victoria nói sẵng, đưa tay lau nước mắt.

Khi bài hát kết thúc, dàn nhạc, nấp kín trong cung thờ bên, chơi giai điệu “Prospero’s Magic” hùng tráng của Michael Nyman trong khi mười sáu cô phù dâu mặc váy sa tanh bóng màu hồng điệp tiến vào nhà thờ, mỗi người cầm một cành anh đào uốn cong rất lớn. Rachel nhận ra Francesca Shaw, Wandi Meggaharto, và Sophie Khoo mắt đăm lẹ trong số họ. Các cô phù dâu tiến bước với sự chính xác như đã dàn dựng trước, tách ra thành từng cặp ở những khoảng cách khác nhau để tất cả dàn đều dọc theo chiều dài lối đi chính giữa.

Sau bài hành khúc, một thanh niên đeo nơ trắng bước lên phía trước bàn thờ với cây vĩ cầm trong tay. Những tiếng rì rầm phấn khích lan khắp nhà thờ khi mọi người nhận ra đó không ai khác hơn Charlie Siem, nghệ sĩ vĩ cầm bậc thầy điển trai rất được ái mộ. Siem bắt đầu chơi những hợp âm quen thuộc đầu tiên của bài “Theme from Out of Africa,” và có thể nghe rõ những tiếng thở dài sung sướng trong cử tọa. Oliver nhận xét: – Tất cả nằm ở cái cầm kia kìa, phải vậy không, tì lên vĩ cầm như thể anh ấy đang cuồng nhiệt mây mưa với đàn vậy. Cái cầm tuyệt vời đó là thứ khiến tất cả nữ giới nhũn hết cả người.

Các cô phù dâu nâng những cành anh đào của mình cao trong không trung, tạo thành tám vòm hoa dẫn thẳng tới bàn thờ, và cánh cửa trước của nhà thờ mở ra. Cô dâu xuất hiện ở ngưỡng cửa, đám đông cùng ồ lên thán phục. Suốt hàng tháng trời, các tổng biên tập tạp chí, các cây viết mục lượm lật, và các blogger thời trang tranh nhau tiên đoán xem ai sẽ thiết kế váy áo cho Araminta. Vì cô ấy vừa là một người mẫu nổi tiếng và cũng là một biểu tượng thời trang có triển vọng của châu Á nên nhiều người trông đợi cô sẽ

mặc một bộ váy áo do một hãng tiên phong nào đó. Nhưng Araminta đã làm tất cả bất ngờ.

Cô vịn tay cha mình bước dọc theo lối đi trong bộ váy cưới mang hơi hướng kinh điển do Valentino, hãng cô đã mời tới để may đúng kiểu váy nhiều thế hệ các công nương châu Âu đã mặc lúc làm lễ cưới, thiết kế. Đó là kiểu váy làm cho cô trông đúng là một người vợ trẻ trung phù hợp đến từng phân của một gia đình châu Á giàu có rất truyền thống. Tác phẩm sáng tạo của Valentino dành cho Araminta nổi bật với vạt trên bằng đăng ten có cổ cao vừa khít với ống tay dài, một chiếc váy dài gồm những miếng lụa và đăng ten chồng lên nhau bung ra như những cánh hoa của một đóa mẫu đơn khi cô di chuyển, và đuôi váy dài bốn mét rưỡi. (Giancarlo Giametti sau này thông tin với báo chí rằng phần đuôi váy, được thêu một vạt hạt ngọc trai và chỉ bạc, cần đến một đội ngũ mười hai thợ may thêu suốt chín tháng và nổi bật với hoa văn mô phỏng theo phần đuôi váy Consuelo Vanderbilt mặc khi bà kết hôn với Công tước Marlborough năm 1895.) Nhưng ngay cả với các chi tiết baroque cầu kỳ, chiếc váy cưới vẫn không lấn át Araminta. Thay vào đó, nó là thứ hoàn hảo làm tôn cái kỳ quan tối giản mà mẹ cô đã mất bao tâm sức tạo ra. Hoa cưới cầm tay là bó Nhài Madagascar rất giản dị, đeo một đôi hoa tai ngọc trai kiểu cổ, trang điểm nhẹ hết mức, và tóc kết thành một búi bông hờ không tô điểm gì ngoài một vòng hoa thủy tiên trắng, Araminta trông như một trinh nữ thời tiền Raphael<sup>130</sup> đang trôi lững lờ qua một cánh rừng lốm đốm vệt nắng.

<sup>130</sup> Trào lưu nghệ thuật xuất hiện ở Anh khoảng giữa thế kỷ 19, với mong muốn tìm lại phong cách của các họa sĩ trước Raphael, thiên về Chủ nghĩa hiện thực, ý nghĩa của các chi tiết và màu sắc rực rỡ. Chủ đề ưa thích của họ là Kinh thánh, thời Trung Cổ, văn học và thi ca. (ND)

Từ chỗ ngồi của mình ở hàng đầu, bà Annabel Lee, hoan hỉ trong bộ váy Alexander McQueen bằng sa và đăng ten vàng, nhìn một lượt cái đám rước dâu được tiến hành không một sai sót, ngây ngất trong niềm chiến thắng về mặt xã hội của gia đình mình.

Bên kia lối đi, Astrid ngồi nghe bản độc tấu vĩ cầm, thấy nhẹ nhõm vì kế hoạch của cô đã có tác dụng. Trong tâm trạng phấn khích vì sự xuất hiện của bà ngoại cô, không ai để ý rằng chồng cô vắng mặt.

Ngồi trong hàng của mình, Eddie mãi băn khoăn với chuyện ông chú nào là người hợp nhất để có thể giới thiệu anh ta với ông chủ tịch Tập đoàn Đầu tư Trung Quốc.

Đứng bên bàn thờ, Colin chăm chú nhìn cô dâu đẹp mê hồn đang tiến về phía mình, nhận ra rằng tất cả những mệt mỏi và ồn ào mấy tháng qua thật đáng giá.

– Tớ không dám tin, nhưng tớ không nghĩ mình đã từng bao giờ hạnh phúc hơn chưa... – Anh thì thảo với phù rể của mình.

Nick, xúc động trước phản ứng của Colin, tìm kiếm gương mặt Rachel trong đám đông. Nàng dâu nhỉ? Ồ, nàng kia rồi, trông kiều diễm hơn hẳn. Vào khoảnh khắc ấy, hơn bất kỳ thứ gì khác, Nick biết anh muốn nhìn thấy Rachel trong một bộ váy áo trắng muốt bước trên chính lối đi ấy tiến về phía anh.

Rachel, đang mãi nhìn đám rước dâu, quay về phía bàn thờ và nhận thấy Nick đang chăm chú nhìn nàng. Nàng khẽ nháy mắt với anh.

– Anh yêu em. – Nick chu miệng nói với nàng.

Bà Eleanor, chứng kiến toàn bộ màn trao đổi này, nhận ra không còn nhiều thời gian để trừ chừ nữa.

Araminta lướt dần theo lối đi, thỉnh thoảng lén liếc nhìn khách khứa của mình qua mạng che mặt. Cô nhận ra những người bạn, họ hàng, và rất nhiều người cô chỉ thấy trên truyền hình. Rồi cô nhìn thấy Astrid. Hình dung xem, Astrid Leong cũng có mặt ở đám cưới của cô, và giờ họ sẽ thành họ hàng qua cuộc hôn nhân này. Nhưng đợi một chút, bộ váy Astrid đang mặc...

chẳng phải chính là bộ Gaultier màu xanh dương cô ấy đã mặc tới buổi thời trang từ thiện của nhóm Những người hỗ trợ Thiên Chúa giáo của Carol Tai hai tháng trước sao? Khi Araminta tới bàn thờ, nơi người chồng tương lai của cô đợi sẵn, cùng với Giám mục Singapore đứng trước mặt cô và những con người quan trọng nhất của châu Á sau lưng cô, một ý nghĩ duy nhất lướt qua đầu cô: Astrid Leong, đồ đẽu khốn kiếp, thậm chí còn chẳng thèm mặc một bộ váy áo mới tới dự đám cưới cô.

# Năm

## CÔNG VIÊN FORT CANNING

•

### SINGAPORE

**K**hi khách dự cưới bắt đầu tràn vào công viên đằng sau Nhà thờ Hội giám lý thứ nhất để dự tiệc chiêu đãi, có thể nghe rõ thêm nhiều tiếng ồ à đầy ngạc nhiên.

– Giờ là gì thế? – Bà Victoria càu nhàu. – Tôi thấy mệt với mấy cái tiếng ‘ồ’ với ‘ây dà’ này rồi, – tôi cứ nghĩ là có ai đó sắp bị ngưng tim! – Nhưng khi bà Victoria đi qua những cánh cổng ở Canning Rise, ngay cả bà ấy nhất thời cũng im bật trước khung cảnh ở bãi cỏ lớn. Hoàn toàn trái ngược với nhà thờ, tiệc chiêu đãi đám cưới trông như một vụ nổ hạt nhân toàn hoa. Những chậu hoa cắt tỉa cao tới chín mét và những đường xoắn ốc đồ sộ toàn hoa hồng phấn bao quanh bãi cỏ, nơi hàng chục vọng lâu kỳ dị quăn những dải lụa bóng màu tùng lam kẻ sọc được dựng lên. Ở chính giữa, một ấm trà rất lớn phun cả một thác sâm panh sủi bọt vào một chiếc cốc to bằng kích thước một cái bể bơi nhỏ, và trọn cả một ban nhạc dây biểu diễn những gì có vẻ là một đĩa Wedgwood quay tròn không lồ. Quy mô mọi thứ khiến khách khứa cảm thấy như thể họ được đưa tới một bữa tiệc trà của những người khổng lồ.

– Alamak, ai đó véo tôi đi! – Puan Sri Mavis Oon kêu lên khi nhìn thấy những lâu thức ăn, nơi những người phục vụ đội tóc giả màu trắng như rắc bột và áo choàng dài tới gối màu xanh Tiffany đứng bên những chiếc bàn xếp bánh kẹo và các món ăn cao như núi.

Oliver hộ tống Rachel và Cassandra bước ra bãi cỏ lớn. – Tôi hơi băn khoăn, – đây là tiệc trà của Mad Hatter<sup>131</sup> hay Hoàng hậu Marie Antoinette<sup>132</sup> đang phê vậy?

<sup>131</sup> Tên một ca khúc của nữ ca sĩ Melanie Martinez, với giai điệu gợi nên sự bí ẩn, có chút kinh dị về một cô gái trẻ tinh quái, điên rồ, pha chút nhục cảm trong sự ngây thơ. (ND)

<sup>132</sup> Nữ Đại Công tước Áo, về sau trở thành Hoàng hậu nước Pháp và Navarre từ năm 1774 đến năm 1792, là hoàng hậu cuối cùng của triều đại quân chủ cuối cùng trước Cách mạng dân chủ Pháp. (ND)

– Trông như kết hợp cả hai ấy. – Rachel nhận xét.

– Giờ mọi người cho rằng họ sẽ làm gì với toàn bộ chỗ hoa này khi tiệc chiêu đãi kết thúc? – Oliver thắc mắc.

Cassandra trân trân nhìn tháp hoa hồng cao ngất. – Với cái nóng thế này, chỉ ba tiếng là héo rũ! Tôi nghe nói giá hoa hồng tăng lên cao chưa từng có trong tuần này tại sàn Đấu giá Hoa Aalsmeer. Bà Annabel mua sạch hoa hồng trên thị trường thế giới và cho chuyển từ Hà Lan về bằng một chiếc máy bay 747.

Rachel nhìn quanh ngó những vị khách thơ thẩn trên thặng địa toàn hoa trong những chiếc mũ hội hè, trang sức của họ lấp lánh trong ánh nắng chiều, và lắc đầu không dám tin.

– Ollie, anh nói đám dân đại lục này tiêu bao nhiêu tiền nhỉ? – Cassandra hỏi.

– Bốn mươi triệu, và chị Cassandra, nhà Lee đã sống ở Singapore đến giờ hàng chục năm rồi. Chị nên thôi gọi họ là dân đại lục đi.



– Ôi dào, họ vẫn hành xử như dân đại lục thô, đúng như cái bữa tiệc chiêu đãi ngớ ngẩn này cho thấy. Bốn mươi triệu, – tôi chỉ không hiểu tất cả tiền đi đâu.

– Chà, tôi vẫn đang giữ một bản thống kê, và tôi chỉ mới cộng đến năm hay sáu triệu cho đến giờ. Xin Chúa phù hộ, tôi nghĩ phần chính sẽ chi cho buổi dạ tiệc tối nay. – Oliver

phỏng đoán.

– Tôi không hình dung nổi họ làm như thế nào. – Rachel nói.

– Có ai ăn nhẹ không? – Một giọng nói vang lên sau lưng nàng. Rachel quay lại thấy Nick đang cầm hai ly sâm panh.

– Anh Nick! – nàng phấn khởi reo lên.

– Mọi người nghĩ gì về lễ cưới? – Nick hỏi, lịch lãm đưa đồ uống cho mấy người phụ nữ.

– Lễ cưới ư? Em thề phải gọi là lễ đăng quang mới đúng ấy. – Oliver đáp lại.

– Mà này, ai để ý nghi lễ làm gì? Câu hỏi quan trọng là: Mọi người nghĩ gì về bộ váy áo của Araminta?

– Quá đẹp. Trông đơn giản vậy nhưng càng nhìn kỹ càng thấy cầu kỳ nhiều chi tiết. – Rachel nêu ý kiến.

– Ủ. Kinh chết. Trông cô ta cứ như một cô dâu thời trung cổ nào đó. – Cassandra cười khẩy.

– Chính vậy, Cassandra. Tôi nghĩ bộ váy là một thắng lợi đấy. Valentino rất giỏi, khéo léo dồn hết cả bức Primavera của Botticelli và sự ra mắt lần đầu của Vương hậu Marie de' Medici<sup>133</sup> thành Marseilles.

<sup>133</sup> Marie de' Medici (1573 –1642) là Vương hậu nước pháp và Navarre, hôn phối thứ hai của Vua Henry IV của Pháp. Sau khi Henry IV bị ám sát năm 1610, Marie de' Medici nắm quyền nhiếp chính cho con trai, vua Louis XIII của Pháp]. Bà nổi tiếng là một nhà bảo trợ nghệ thuật hào phóng. (ND)

– Anh không có ý kiến gì về những điều em vừa nói, Ollie, nhưng anh đồng ý. – Nick cười.

– Trông anh rất nghiêm trọng lúc ở bàn thờ. – Rachel nhận xét.

– Đó là công việc rất nghiêm túc! Nói về việc này, tôi sẽ mang Rachel đi một lát nha. – Nick nói với mấy người em họ, nắm lấy tay Rachel.

– Đây, – đẩy trẻ con xung quanh. Không được bậy bạ trong bụi đầu đấy! – Oliver đe.

– Alamak, Ollie, có Kitty Pong ở đây, tôi không nghĩ Nicky là người chúng ta cần phải lo lắng đâu. – Cassandra lạnh te nói.

\*

Kitty đứng giữa bãi cỏ lớn, kinh ngạc trăn trối nhìn mọi thứ xung quanh mình. Rốt cuộc, cũng có gì đó đáng để phấn khích! Chuyển đi tới Singapore của cô ta cho đến giờ chẳng có gì ngoài một chuỗi những thất vọng. Trước hết, họ ở tại cái khách sạn mới rất sang với cả một công viên rất lớn trên nóc, nhưng tất cả các phòng sang đều kín khách và họ phải chọn một phòng thường tồi tệ. Và rồi đến gia đình Alistair, rõ ràng không giàu có như cô ta vẫn nghĩ. Bà bác Felicity của Alistair sống trong một ngôi nhà gỗ cũ kỹ với đồ đạc cũ của Trung Quốc thậm chí còn không hề được đánh bóng tử tế. Họ chẳng là gì so với những gia đình giàu có mà cô ta biết ở Trung Quốc, sống trong những dinh cơ xây mới cực lớn do những nhà thiết kế hàng đầu từ Paris trang trí. Rồi đến mẹ Alistair, trông cứ như một nhân viên Ủy ban Kế hoạch hóa Gia đình lồi thối lếch thếch vẫn thường đến làng quê của cô ta ở Thanh Hải để tư vấn về phương pháp tránh thai. May sao cuối cùng họ cũng

đến dự bữa tiệc cưới như trong chuyện cổ tích này, nơi cô ta được vây quanh toàn những người nổi tiếng trong xã hội.

– Cái ông đeo nơ bướm kia có phải là Đặc khu trưởng Hong Kong không nhỉ? – Kitty nói thầm rõ to với Alistair.

– Phải, anh tin là đúng vậy. – Alistair trả lời.

– Anh có biết ông ấy không?

– Anh gặp ông ấy một hai lần gì đó, – bố mẹ anh biết ông ấy.

– Thật à? Mà bố mẹ anh đâu nhỉ? Sau đám cưới họ biến mất rất nhanh, em thậm chí còn không có cơ hội chào. – Kitty hơi bĩu môi nói.

– Anh không chắc em đang nói về chuyện gì. Bố anh ở ngay kia đang lấy vào đĩa của ông ấy cả đồng tôm hùm Na Uy, còn mẹ anh ở đằng kia trong vọng lâu sọc tía cùng với bà ngoại anh.

– Ờ, bà anh ở đây à? – Kitty nói, trở mắt nhìn vào vọng lâu. – Trong đó có nhiều bà già quá, – ai là bà thế?

Alistair chỉ tay.

– Thế cái bà đang nói chuyện với bà anh lúc này là ai thế? Cái người đội khăn màu vàng, phủ kín từ đầu đến chân toàn kim cương ấy!

– Ồ, đó là một người bạn cũ của bà ngoại. Anh nghĩ bà ấy là công chúa nào đó của Malay.

– Ôi, một công chúa à? Dẫn em đến gặp bà ấy đi! – Kitty nài nỉ, kéo Alistair rời khỏi lều đồ tráng miệng.

Trong vọng lâu, bà Alexandra nhận ra con trai mình và ả điếm đó (bà không chấp nhận gọi cô ta là hôn thê của con trai) đang cố ý đi lại phía mình. Hai

dà, có phải đúng là chúng đang tìm tới đây không nhỉ? Chẳng lẽ Alistair không hiểu cần giữ chân Kitty tránh xa bà ngoại mình, đặc biệt khi bà đang tiếp đãi Phu nhân Lee Yong Chien và Hoàng hậu Borneo à?

– Astrid, đông đúc rồi đấy. Cháu làm ơn bảo vệ sĩ của Hoàng hậu bảo đảm không để ai khác vào đây được không? – Bà thì thào với cô cháu họ, mắt bà nhắm thẳng vào Alistair và Kitty.

– Dĩ nhiên là được ạ, cô Alix. – Astrid nói.

Khi Alistair và Kitty đến gần vọng lâu, ba cảnh vệ trong đồng phục nhà binh cúi cạnh chặn ngay chỗ bậc thang đằng trước.

– Xin lỗi, không ai được phép vào thêm nữa. – Một cảnh vệ nói.

– Ôi, nhưng gia đình tôi trong đó. Kia là mẹ tôi và bà ngoại tôi. – Alistair chỉ tay, nhìn qua vai người lính. Anh chàng cố đón ánh mắt mẹ, nhưng dường như bà đang mải mê nói chuyện với cô cháu họ Cassandra.

– Yoohoo! – Kitty la lớn. Cô ta cởi phăng chiếc mũ rơm chấm bi to tướng của mình và bắt đầu vẫy tay rồi rít, nhảy như chơi chơi. – Yoohoo, bác Cheng!

Bà ngoại Alistair nhìn ra và hỏi:

– Cái con bé đang nhảy nhót kia là ai thế?

Lúc đó bà Alexandra chỉ ước chấm dứt ngay mối tình lỡ bịch của cậu con trai khi có cơ hội.

– Không ai cả đâu ạ. Chỉ là ai đó đang cố được nhìn thấy Lệnh bà thôi ạ. – Astrid xen vào, tay ra hiệu về phía hoàng hậu.

– Có phải thẳng Alistair cùng đi với con bé nhảy nhót không? – Bà Su Yi hỏi, nheo mắt nhìn.

– Cứ tin con đi, thưa mẹ, mặc kệ chúng nó. – Bà Alexandra lo lắng thì thào.

Cassandra quyết định rằng sẽ rất thú vị ném đá cái hội nghị dở khóc dở cười này. – Ấy dà, Koo Por,<sup>134</sup> đó là người yêu mới của Alistair đấy ạ. – Cô ta ranh mãnh nói, trong khi bà Alexandra trừng mắt nhìn cô ta đầy bức tức.

<sup>134</sup> Tiếng Quảng Đông nghĩa là “bà cô, bà dì” (chị em của ông/bà)

– Cái cô diễn viên Hong Kong cháu vẫn kể với bà ấy à, Cassandra? Cho con bé vào, – Bà muốn gặp nó. – Bà Su Yi nói. Bà quay sang Phu nhân Lee Yong Chien, mắt lấp lánh. – Thằng cháu ngoại út của tôi đang hẹn hò với một nữ diễn viên truyền hình Hong Kong nào đó đấy.

– Một nữ diễn viên à? – Phu nhân Lee nhăn mặt, khi Alistair và Kitty được phép vào vọng lâu.

– Ah Ma, cháu muốn bà gặp hôn thê của cháu, Kitty Pong. – Alistair mạnh dạn tuyên bố bằng tiếng Quảng Đông.

– Hôn thê của cháu à? Chẳng ai nói với bà là cháu đã đính hôn cả. – Bà Su Yi nói, ném cho con gái một cái nhìn ngạc nhiên. Bà Alexandra không dám nhìn vào mắt mẹ mình.

– Rất vui được gặp bà. – Kitty nói bằng giọng chiếu lệ, hiển nhiên chẳng mấy để tâm đến bà ngoại của Alistair. Cô ta quay sang bà hoàng hậu và khuyu cúi chào. – Thưa bà, thật vinh hạnh được gặp bà!

Cassandra quay đi, cố giữ vẻ mặt nghiêm túc, trong khi những phụ nữ khác trừng mắt nhìn Kitty.

– Khoan đã, cô có phải cô em út trong phim Rất nhiều thứ tuyệt vời không nhỉ? – Bà hoàng đột nhiên hỏi.

– Vâng, đúng là cô ấy ạ. – Alistair hãnh diện trả lời thay cô ta.

– Alamaaaaak, tôi thích vai diễn của cô! – Hoàng hậu thốt lên. – Trời ơi, cô thật xấu xa! Kể tôi nghe xem, có đúng là cô chết trong cơn sóng thần đó không?

Kitty cười cười.

– Cháu sẽ không nói đâu, – Bà cứ đợi kỳ tới đi. Thưa Lệnh bà, đồ trang sức của bà đẹp quá. Cái trâm kim cương kia là thật ạ? Nó còn to hơn cả quả bóng golf!

Hoàng hậu gật đầu vẻ ngạc nhiên.

– Nó được gọi là Ngôi sao Malaya.

– Ôiiii, cháu sờ nó được không, thưa Lệnh bà? – Kitty hỏi. Phu nhân Lee Yong Chien định phản đối nhưng hoàng hậu đã háo hức nghiêng tới trước.

– Chúa ơi, cảm nhận được cả sức nặng! – Kitty thở dài, khum tay đỡ viên kim cương. – Bao nhiêu carat ạ?

– Một trăm mười tám. – Hoàng hậu đáp.

– Một ngày nào đó, anh sẽ mua cho em thứ như thế này phải không? – Kitty nói với Alistair không chút ngập ngừng. Những người phụ nữ khác thất kinh.

Bà hoàng với tay lấy chiếc túi xách đính châu báu của mình và lấy ra một chiếc khăn đăng ten thêu.

– Cô ký vào thứ này được không? – Bà hỏi Kitty vẻ trông đợi.

– Thưa Lệnh bà, cháu rất hân hạnh! – Kitty cười rạng rỡ.

Hoàng hậu quay sang bà Shang Su Yi, người vẫn đang theo dõi toàn bộ cuộc trao đổi với sự quan tâm có phần bối rối. – Đây là hôn thê của cháu ngoại cụ

à? Thật phấn khởi. Nhớ mời tôi dự lễ cưới nhé! – Hoàng hậu bắt đầu tháo một trong ba chiếc nhẫn kim cương to sụ bên tay trái mình và đưa nó cho Kitty, trong khi những người phụ nữ khác kinh hãi nhìn. – Chúc mừng việc đính hôn của các cháu, – thứ này cho cháu. Taniah dan semoga kamu gembira selalu.”<sup>135</sup>

<sup>135</sup> Tiếng Malay mang nghĩa “Chúc mừng và chúc mọi điều tốt đẹp nhất.”

\*

Nick và Rachel càng đi xa khỏi bãi cỏ lớn, khung cảnh công viên càng thay đổi. Âm thanh của ban nhạc dây đã nhường chỗ cho tiếng chim hót vui tai khi họ tiến vào một lối đi rợp bóng những cây Giáng hương hai trăm năm tuổi cành vươn dài. – Em thích được ở đây này, – giống như chúng ta ở trên một hòn đảo khác vậy. – Rachel nói, tận hưởng không khí nhẹ nhõm dễ chịu bên dưới tán cây xum xuê.

– Anh cũng thích ở đây. Chúng ta đang ở khu vực xưa nhất của công viên, một khu vực thiêng liêng với người Malay. – Nick giải thích khẽ. – Em biết không, cái hòn đảo còn được gọi là Singapura và là một phần của đế chế Majapahit cổ, đây là nơi người ta xây một đền thờ cho vị vua cuối cùng đây.

– ‘Vị vua cuối cùng của Singapura.’ Nghe cứ như một bộ phim ấy. Sao anh không viết một kịch bản nhỉ? – Rachel nhận xét.

– Ha! Anh nghĩ chắc sẽ thu hút được bốn khán giả đấy. – Nick trả lời. Họ tới một chỗ trống trên lối đi, và một kiến trúc nhỏ thời thuộc địa bị rêu phủ hiện ra.

– Ồ, – đền thờ đây phải không? – Rachel thấp giọng hỏi.

– Không, đây là cổng vào. Khi người Anh đến vào thế kỷ mười chín, họ xây một pháo đài ở đây. – Nick giải thích khi họ tiến đến gần khối kiến trúc và cặp cửa sắt đồ sộ bên dưới cổng vòm. Cánh cửa mở rộng, ép hẳn vào bức

tường bên trong của tòa cổng trông như đường hầm, và Nick từ từ kéo một cánh cửa nặng nề, để lộ ra một lối vào hẹp tối om khoét vào lớp đá dày, qua đó là những bậc cấp dẫn lên mái cổng.

– Chào mừng tới chỗ trú ẩn của anh. – Nick thì thào, giọng anh âm vang trong lối cầu thang chật chội.

– Có an toàn để leo lên không? – Rachel hỏi, xem xét những bậc thang trông như thể không được ai giẫm lên đã hàng chục năm rồi.

– Dĩ nhiên. Anh vẫn thường leo lên đây suốt. – Nick nói, nhảy phắt lên các bậc thang vẻ háo hức. – Nào!

Rachel rón rén theo sau, cẩn thận để không quệt bất kỳ phần nào của bộ váy áo tinh khôi của mình vào lối cầu thang đầy bụi bẩn. Phần mái phủ kín lá cây rụng, những cành cây bị gãy, và phế tích của một khẩu thần công cũ. – Rất tuyệt, phải không? Đã có lúc hơn sáu mươi khẩu thần công dàn hàng khắp các lỗ châu mai của pháo đài. Đến nhìn cái này xem! – Nick hào hứng nói khi anh biến mất sau góc tường. Rachel nghe được trong giọng anh sự háo hức của một cậu học trò ưa phiêu lưu. Dọc bức tường phía nam, ai đó đã vạch những dòng chữ tiếng Trung chạy dọc bằng thứ gì đó trông như một loại màu nâu bùn. – Viết bằng máu đấy. – Nick nói bằng giọng cố nén.

Rachel sửng sốt nhìn dòng chữ. – Em không đọc được... mờ quá, và lại là chữ Hán cổ. Anh nghĩ đã có chuyện gì xảy ra vậy?

– Bọn anh nghĩ ra cả đồng giả thuyết về chuyện này. Giả thuyết của anh là một vài tù nhân tội nghiệp bị xích ở đây và bị lính Nhật bỏ mặc tới chết.

– Em thấy sợ đấy. – Rachel nói, đột nhiên thấy ớn lạnh.

– Ờ, anh muốn em thấy ‘động thiêng’ mà ai cũng biết. Chỗ này rất gần với nơi đó rồi. Anh thường đưa các cô bạn gái của mình lên đây để tìm manh



mỗi sau giờ học chủ nhật. Đây là nơi anh có nụ hôn đầu tiên. – Nick rặng rỡ nói.

– Dĩ nhiên rồi. Em không hình dung được chỗ ẩn náu nào lãng mạn hơn nữa.  
– Rachel nói.

Nick kéo Rachel lại gần. Nàng nghĩ họ sắp hôn nhau, nhưng nét mặt Nick dường như chuyển sang một trạng thái nghiêm túc. Anh nghĩ đến hình ảnh nàng sáng hôm nay, với ánh sáng rọi vào qua những ô cửa kính màu lấp lánh trên mái tóc.

– Em biết không, khi anh nhìn thấy em trong nhà thờ ngày hôm nay, ngồi với gia đình anh, em có biết anh nghĩ gì không?

Rachel cảm thấy tim mình đột nhiên đập cuống lên. – Điê... điều gì ạ?

Nick ngừng lại, nhìn sâu vào mắt nàng.

– Cảm giác này bao trùm lấy anh, và anh chỉ biết răn –

Đột nhiên có tiếng ai đó leo lên cầu thang làm họ gián đoạn, và họ rời nhau ra. Một cô gái đẹp mê hồn với kiểu tóc Jean Seberg cắt ngắn xuất hiện ở đỉnh cầu thang, và đằng sau cô là một anh chàng Caucasia béo phịch. Rachel lập tức nhận ra bộ váy Dries Van Noten vẽ tay trong xưởng tiệm Patric mà cô gái đang mặc.

– Mandy! – Nick sửng sốt há hốc miệng.

– Nico! – Cô gái mỉm cười đáp.

– Em đang làm gì ở đây vậy?

– Anh nghĩ em đang làm gì ở đây, đồ chuột ngốc nghếch? Em phải thoát khỏi cái buổi tiệc chiêu đãi tồi tệ đó. Anh không thấy cái ấm trà khổng lồ

phát tờm đó à? Em cứ đĩnh ninh nó sẽ chồm dậy và hát bằng giọng Angela Lansbury. – Cô gái nói, chuyển ánh mắt sang Rachel.

Tuyệt. Một cô gái Singapore nữa nói giọng Anh rất chuẩn, Rachel nghĩ.

– Phép lịch sự của anh đâu rồi nhỉ? – Nick nhanh chóng trấn tĩnh. – Rachel, đây là Amanda Ling. Có khi em vẫn nhớ đã gặp mẹ cô ấy, cô Jacqueline, tối hôm trước ở nhà Ah Ma.

Rachel mỉm cười và chìa tay ra.

– Còn đây là Zvi Goldberg. – Mandy đáp lễ. Zvi gật đầu rất nhanh, vẫn đang cố lấy lại nhịp thở. – Chà, em lên đây để chỉ cho Zvi thấy nơi em nhận cái hôn đầu tiên của mình. Và anh có tin được không, Zvi, chàng trai hôn em đang đứng ngay trước mặt chúng ta đấy. – Mandy nói, nhìn thẳng vào Nick.

Rachel nhướng mày quay sang Nick. Hai má anh đỏ bừng.

– Chắc em đùa! Các người lên kế hoạch cho cuộc hội ngộ này hay gì đó hả?

– Zvi lên tiếng.

– Thề có Chúa là không hề. Đây là sự trùng hợp hoàn toàn. – Mandy nói.

– Phải, anh cứ nghĩ em chẳng tha thiết gì về dự đám cưới cơ. – Nick nói.

– À, em đổi ý vào phút cuối. Đặc biệt vì Zvi có chiếc máy bay mới có thể bay rất nhanh, – chuyến bay của bọn em từ New York về chỉ mất có mười lăm tiếng!

– Ồ, chị cũng sống ở New York à? – Rachel hỏi.

– Phải. Sao nhỉ, Nico chưa bao giờ nhắc đến tôi với chị sao? Nico, em đau lòng quá – Mandy nó với vẻ bực bội giễu cợt. Cô ta quay sang Rachel nở nụ cười diềm đạm. – Tôi cảm thấy như mình có lợi thế không công bằng, vì tôi đã nghe rất nhiều về chị.

– Vậy ư? – Rachel không giấu được vẻ mặt ngạc nhiên của mình. Vì sao Nick chưa bao giờ nhắc đến người bạn này của anh ấy, cái cô gái xinh đẹp cứ liên tục gọi anh ấy là Nico nhỉ? Rachel nhìn Nick thăm dò, nhưng anh chỉ mỉm cười lại, chẳng hề biết đến những ý nghĩ dai dẳng trong đầu nàng.

– Ờ, tôi cho rằng chúng ta lên quay lại tiệc chiêu đãi thôi. – Mandy gợi ý. Khi cả bốn người tìm được xuống cầu thang, Mandy đột nhiên dừng lại. – Ôi nhìn này, Nico. Thật không tin nổi, – nó vẫn ở đây! Cô ta đưa những ngón tay lên một khoảng tường ngay bên cạnh cầu thang.

Rachel nhìn mảng tường và thấy hai cái tên Nico và Mandi được vạch vào đá, gắn với nhau bằng một biểu tượng vĩnh viễn.

*Sáu*

# CÔNG VIÊN TYERSALL

•

SINGAPORE

Bà Alexandra theo hành lang đi tìm chị gái mình, bà Victoria, cùng cô con dâu, Fiona, đang uống trà chiều với mẹ bà. Victoria trông khá hài hước với chuỗi vòng cổ chuẩn opera dài thượt toàn kim cương màu cô nhắc thế kỷ mười chín<sup>136</sup> hững hờ treo trên lần áo sơ mi vải bông kẻ của bà. Rõ ràng, mẹ lại đang ‘phát chẩn’ đồ trang sức, một việc mà đạo này bà cụ dường như thực hiện với mức độ thường xuyên nhiều hơn.

<sup>136</sup> Nguyên văn “old mine-cut diamond” là loại kim cương ở đồ trang sức cổ có từ những năm 1830. (ND)

– Mẹ đã đề rõ từng món trong hầm và cho vào các rương có ghi tên tất cả các con. – Cụ Su Yi thông báo với Alexandra trong lần bà tới thăm năm ngoái. – Như thế này không lo tranh chấp sau khi mẹ mất.

– Sẽ không có chuyện tranh chấp đâu mẹ. – Bà Alexandra dứt khoát.

– Giờ con nói vậy. Nhưng cứ nhìn những gì xảy ra với gia đình bà Lim Boon Peck xem. Hay chị em nhà Hu. Cả gia đình tan nát vì đồ trang sức. Mà thậm chí chẳng có món gì tử tế cả! – cụ Su Yi thở dài.

Khi bà Alexandra tiến đến chiếc bàn sắt rèn nơi bánh kueh lapis<sup>137</sup> thơm phức cùng bánh tart dứa được xếp trên những chiếc đĩa men ngọc Long Tuyền, cụ Su Yi đang lấy ra một viên kim cương và chuỗi ngọc bích mài tròn đeo cổ.

<sup>137</sup> Còn gọi là “bánh nghìn lớp,” loại bánh bơ với hàng chục sọc vàng này được làm bằng cách nướng riêng từng lớp bột. Cực kỳ mất công, nhưng ngon chết thôi.

– Chỗ này bà mua từ Thượng Hải năm 1918. – Cụ Su Yi nói với Fiona bằng tiếng Quảng Đông. – Mẹ của bà bảo nó vốn của một đại công tước trốn khỏi Nga bằng tuyến xe lửa xuyên Siberia cùng toàn bộ trang sức đính vào lớp lót áo khoác. Đây, thử xem.

Fiona đeo chiếc vòng lên quanh cổ, và một cô hầu người Thái của cụ Su Yi giúp cài cái móc rất tinh xảo lại. Một cô hầu khác giơ một chiếc gương cầm tay lên, và Fiona chăm chú nhìn bóng mình. Cho dù trong thứ ánh sáng chiều muộn đang tàn dần, chỗ ngọc bích vẫn sáng lấp lánh trên cổ cô. – Thật sự đẹp quá, Ah Ma.

– Bà lúc nào cũng thích món này vì chỗ ngọc bích này trong mờ – Bà chưa bao giờ nhìn thấy sắc ngọc bích nào như thế. – cụ Su Yi nói.

Fiona trao trả chuỗi vòng cổ, và cụ Su Yi đút nó vào chiếc túi lụa vàng trước khi đưa cho Fiona. – Nah, cháu nên đeo nó tối nay tới dự bữa tiệc cưới.

– Ôi, Ah Ma, cháu không thể. – Fiona lên tiếng.

– Ấy dà, moh hak hei<sup>138</sup>, giờ nó là của cháu. Hãy chắc chắn là một ngày nào đó nó sẽ được tới tận Kalliste (đảo Corse) đấy nhé. – cụ Su Yi ra lệnh. Bà cụ quay sang bà Alexandra và nói. – Con có cần gì cho buổi tối nay không?

<sup>138</sup> Tiếng Quảng Đông mang nghĩa “đừng khách sáo.”

Bà Alexandra lắc đầu. – Con đã mua chuỗi ngọc trai ba sọt rồi.

– Dì lúc nào cũng đeo chỗ ngọc trai đó. – Bà Victoria phàn nàn, hờ hững xoay những viên kim cương mới quanh mấy ngón tay như thể đó là những hạt cườm đồ chơi.

– Em thích ngọc trai. Hơn nữa, em không muốn trông giống phụ nữ nhà Khoo. Chị không thấy sáng nay họ chất đồng đồ trang sức như thế nào à? Thật lố bịch.

– Cánh nhà Khoo chắc chắn là thích khoe của, phải không. – Bà Victoria cười nói, đưa một miếng bánh tart dừa giòn tan vào miệng.

– Ôi trời, ai thèm để ý? Bố Khoo Teck Fong xuất thân từ một làng nhỏ ở Sarawak, – mẹ vẫn luôn nhớ ông ấy là người thường đến mua bạc cũ của bà ngoại các con, – cụ Su Yi nói với thái độ khinh bỉ. – Giờ, nhân nói về trang sức, mẹ muốn nói về bạn gái của Alistair, – cái con bé minh tinh ấy.

Bà Alexandra ngần ngại, cứng người chờ bị mắng. – Vâng, thưa mẹ, con chắc mẹ cũng như con đều thấy hãi với cách ứng xử của con bé đó hôm nay.

– Nó trâng tráo nhận cái nhẫn từ hoàng hậu! Thật vô liêm sỉ, không đáng để nhắc tới. – Bà Victoria lên tiếng.

Cụ Su Yi giơ tay ra hiệu cho bà Victoria im lặng. – Tại sao mẹ lại không được ai nói cho biết thằng Alistair đã đính hôn với con bé?

– Việc ấy chỉ mới diễn ra vài ngày trước ạ. – Bà Alexandra chán ngán nói.

– Nhưng con bé là ai? Con cái nhà ai?

– Con không biết chính xác ạ. – Bà Alexandra nói.

– Sao lại có chuyện con không biết về gia đình ấy, khi mà con trai con muốn lấy con bé làm vợ chứ? – Cụ Su Yi ngạc nhiên nói. – Hãy nhìn cháu Fiona đây xem, – nhà ta biết gia đình nó nhiều đời rồi. Fiona, cháu có biết gia đình cô gái này không?

Fiona nhăn mặt, không hề che giấu vẻ khinh bỉ. – Ah Ma, cháu chưa bao giờ để mắt tới cô ta mãi cho tới hai hôm trước ở nhà bác Felicity.

– Cassandra nói với bà rằng con bé đến nhà Felicity mà mặc bộ váy áo nhìn xuyên thấu. Có phải không? – Cự Su Yi hỏi.

– Vâng ạ. – Cả ba người phụ nữ đồng thanh đáp.

– Tien,<sup>139</sup> à, còn ra thể thống gì nữa chứ? – Cự Su Yi lắc đầu, chậm rãi uống một ngụm trà.

<sup>139</sup> Tiếng Quan thoại mang nghĩa “Trời!”

– Rõ ràng con bé này không được nuôi dạy tử tế. – Bà Victoria nói.

– Cô ta không được nuôi dạy gì hết. Cô ta không phải người Đài Loan, mặc dù cô ta nói vậy, và chắc chắn cô ta không phải từ Hong Kong. Cháu nghe nói cô ta đến từ một làng quê nào đó ở bắc Trung Quốc. – Fiona nói.

– Chậc, dân miền bắc tệ nhất hạng! – Bà Victoria nói, nhắm nháp một khoanh kueh lapis.

– Con bé ở đâu không liên quan gì hết. Cháu út của mẹ sẽ không lấy diễn viên, đặc biệt một dòng dõi đáng ngờ. – Cự Su Yi thủng thẳng nói. Quay sang bà Alexandra, bà cụ nói, – Con bảo nó hủy hôn ngay đi.

– Nhà con đã đồng ý nói chuyện với nó khi chúng con về Hong Kong rồi.

– Tôi không nghĩ vậy là đủ đâu, Alix. Cần tống khứ con bé đó trước khi nó làm gì đó chướng tai gai mắt. Tôi có thể hình dung được nó sẽ mặc gì tới buổi dạ tiệc tối nay. – Bà Victoria nói.

– Vậy thế còn Rachel, bạn gái của Nicky thì sao ạ? – Bà Alexandra nói, cố tìm cách đánh lạc hướng sự chú ý khỏi con trai mình.

– Con bé làm sao? – Cự Su Yi ngơ ngác hỏi.

– Mẹ không băn khoăn gì về nó sao? Ý con là, chúng ta chẳng biết gì về gia đình nó.

– Ấy dà, nó chỉ là một con bé xinh xắn mà Nicky hẹn hò cho vui thôi mà. – CỤ Su Yi cười, như thể ý tưởng cháu trai sẽ cưới Rachel quá buồn cười không cần tính đến.

– Con thì không thấy như vậy đâu. – Bà Alexandra cảnh báo.

– Vợ vẫn. Nicky không có ý định với con bé này, – nó đã nói vậy với mẹ. Và lại, nó không bao giờ làm gì mà không xin phép mẹ. Alistair cần phải nghe con. – CỤ Su Yi nói dứt khoát.

– Mẹ, con không chắc việc đó đơn giản. Thằng bé rất ương. Con đã cố gắng bắt nó thôi hẹn hò với con bé hàng tháng trước rồi, nhưng... – Bà Alexandra nói.

– Alix, sao dì không dọa nó? Không chu cấp hay gì đó... – Bà Victoria gợi ý.

– Chu cấp à? Nó đâu có nhận chu cấp. Alistair không bận tâm chuyện tiền bạc – nó tự kiếm được bằng mấy việc vợ vẫn về phim ảnh, cho nên nó lúc nào cũng chỉ làm theo ý mình.

– Dì ơi, Alistair có thể không quan tâm đến tiền, nhưng tôi cá với dì con điểm đó thì khác đấy. – Bà Victoria nhận xét. – Dì Alix, dì cần mắng cho con bé một trận ra trò. Làm cho nó hiểu rằng nó không đời nào lấy được Alistair, và rằng dì sẽ cắt đứt với thằng bé vĩnh viễn nếu con ranh cố làm vậy.

– Em không biết phải bắt đầu từ đâu. – Bà Alexandra nói. – Sao chị không nói chuyện với con bé, chị Victoria? Chị rất thạo việc này mà.



– Tôi à? Ôi trời, tôi không có ý định thốt ra lời nào với loại con gái đó! – Bà Victoria tuyên bố.

– Trời ơi, các con đều vô dụng quá! – Cụ Su Yi càu nhàu. Quay sang một cô người hầu của mình, bà cụ ra lệnh, – Gọi thẳng Oliver T’sien. Bảo nó đến đây ngay.

\*

Trên đường từ buổi tiệc chiêu đãi đám cưới về nhà, Nick trấn an Rachel rằng mối quan hệ của anh với Mandy đã là chuyện xưa rồi.

– Bọn anh hẹn hò rồi kết thúc lúc anh mười tám và sang Oxford. Là tình yêu trẻ con ấy mà. Giờ bọn anh chỉ là bạn bè cũ lâu lâu mới gặp nhau một lát. Em biết đấy, cô ấy sống ở New York nhưng bọn anh đâu có dễ gặp nhau, – cô ấy lúc nào cũng bận đi dự những bữa tiệc sang trọng với anh chàng Zvi ấy. – Nick nói.

Nhưng Rachel vẫn cảm thấy có sự rung động rất rõ từ Mandy lúc còn ở pháo đài, khiến nàng băn khoăn liệu Mandy có thật sự đã chấm dứt với Nick. Lúc này, khi nàng đang chứng diện cho một sự kiện trang trọng nhất mà nàng từng được mời dự, nàng tự hỏi mình so sánh với Mandy và tất cả những người phụ nữ lịch lãm khác quay quanh quỹ đạo của Nick như thế nào. Nàng đứng trước gương, tự đánh giá mình. Tóc nàng được vấn hờ lên kiểu Pháp và ghim lại bằng ba cành lan tím, và nàng đang mặc bộ váy hở vai màu lam thẫm ôm lấy hông rất điệu rồi mới xòe ra ngay phía trên đầu gối thành những nếp gấp bằng lụa sa điểm những hạt ngọc trai nước ngọt nhỏ xíu. Nàng còn không thể nhận ra chính mình.

Có tiếng gõ vui nhộn ở cửa. – Em thơm tất thế? – Nick hỏi.

– Vâng, anh vào đi! – Rachel đáp.

Nick mở cửa phòng ngủ và đứng sững. – Ôi chao! – Anh nói.

- Anh có thấy thích không? – Rachel bẽn lễn hỏi.
- Trông em đẹp mê hồn. – Nick nói, gần như thì thào.
- Chỗ hoa cài tóc này trông có ngớ ngẩn không?
- Không hề. – Nick đi vòng quanh nàng, trầm trồ trước hàng nghìn viên ngọc trai lấp lánh như những vì sao xa xôi. – Trông em kiêu diễm mà vẫn đẹp một cách kỳ lạ.
- Cảm ơn anh. Anh trông cũng rất điển trai. – Rachel nói, trầm trồ trước vẻ thanh lịch của Nick trong chiếc áo vét dạ tiệc, với phần ve áo bằng lụa sọc ngang cắt thon làm nổi bật chiếc nơ trắng tinh của anh.
- Sẵn sàng lên đường chưa em? – Nick hỏi, choàng tay quanh người cô hết sức hào hoa.
- Chắc ổn ạ. – Rachel nói, thở ra thật mạnh. Khi họ bước ra khỏi phòng ngủ, bé Augustine Cheng đang chạy huỳnh huých dọc hành lang.
- Oa, Augustine, cháu ngã gãy cổ bây giờ. – Nick nói, chặn thẳng bé lại. Thằng bé trông đầy vẻ hốt hoảng.
- Có chuyện gì thế, chàng trai? – Nick hỏi.
- Cháu cần phải trốn đi. – Augustine hỗn hển.
- Tại sao nào?
- Bố cháu đang tìm cháu. Cháu đánh đổ nước Fanta lên bộ đồ mới của bố.
- Ôi không! – Rachel nói, cố gắng không phì cười.
- Bố nói sẽ giết cháu. – Thằng bé nói, run bần, nước mắt dàn dụa.

–Ồ, bố cháu dọa thôi. Đi với bác. Bác sẽ bảo đảm bố cháu không giết cháu đâu. – Nick cười, cầm lấy tay Augustine.

Ở dưới chân cầu thang, Eddie đang tranh luận bằng tiếng Quảng Đông với tổng quản Ling Cheh và Nasi, trưởng nhóm giặt là, trong khi Fiona đứng cạnh anh ta, mặc bộ váy dạ tiệc màu xám Weimaraner trông đầy vẻ bực bội.

– Tôi xin nói với cậu rằng loại vải này cần ngâm vài tiếng nếu cậu muốn xử lý vết bẩn đúng cách. – Cô Nasi giải thích.

– Vài tiếng à? Nhưng chúng tôi cần đến dự dạ tiệc đám cưới lúc bảy rưỡi! Việc này khẩn cấp lắm, các người hiểu không? – Eddie quát lên, trừng mắt nhìn người phụ nữ Malay như thể cô ấy không hiểu tiếng Anh.

– Eddie, đâu cần phải lớn giọng thế. Chị ấy hiểu mà. –

Fiona nói.

– Bà ngoại nuôi bao nhiêu người lo giặt là chứ? Ít nhất phải mười người! Đừng có nói với tôi các người không thể giải quyết việc này ngay nhé. – Eddie càu nhàu với Ling Cheh.

– Cậu Eddie, cho dù có đến hai mươi người, thì cũng không có cách gì dùng luôn cho tối nay cả đâu. – Ông Ling Cheh dứt khoát.

– Thế tôi biết mặc gì đây? Tôi đặt may riêng bộ lễ phục này ở Milan đấy! Các người có biết tôi mất bao nhiêu tiền không?

– Tôi biết chắc là rất, rất đắt. Và chính vì thế chúng ta cần từ tốn xử lý vết bẩn cho đúng cách. – Ông Ling Cheh lắc đầu nói. Cậu Eddie này vốn đã khụng khiêng từ khi mới năm tuổi rồi.

Eddie nhìn lên cầu thang và thấy Augustine đang đi xuống cùng Nick và Rachel.

– THĂNG RANH CON! – Anh ta rít lên.

– Anh Eddie, bình tĩnh nào! – Fiona nhắc.

– Tôi sẽ dạy cho nó một bài học nhớ đời! – Như nổi điên, Eddie bắt đầu xông xộc lao lên cầu thang.

– Thôi đi nào, anh Eddie. – Fiona nói, giữ chặt lấy tay chồng.

– Em làm nhàu áo sơ mi của anh đấy, Fi! – Eddie gắt. – Con hư tại mẹ, –

– Anh Eddie, anh cần bình tĩnh đi. Chỉ cần mặc một trong hai bộ lễ phục còn lại mà anh mang theo ấy. – Fiona thận trọng nói.

– Đừng có ngớ ngẩn thế! Anh đã mặc cả hai bộ hai tối qua rồi. Anh đã lên kế hoạch rất kỹ mọi chuyện cho tới khi thăng ôn con kia phá đám! Đừng có núp, thăng quý con! Hãy đàng hoàng nhận hình phạt xem nào! – Eddie giật khỏi tay vợ và nhảy xổ về phía cậu bé với cánh tay phải vươn ra.

Augustine khóc thút thít, núp sau lưng Nick.

– Eddie, thật sự thì chú sẽ không đánh cậu con trai sáu tuổi của mình chỉ vì một tai nạn vô hại phải không nào? – Nick thủng thẳng nói.

– Vô hại ư? Chết tiệt, nó làm hỏng tất cả! Phong cách thời trang đồng màu mà em sắp xếp cho cả nhà bị nó PHÁ HỎNG hết rồi!

– Còn anh thì vừa phá hỏng hết cả chuyến đi của em đấy! – Fiona đột nhiên quát lên. – Em mệt mỏi với việc này rồi. Mỗi lần chúng ta ra khỏi nhà thì quan trọng quái gì mà cứ phải trông như lên hình cơ chứ? Chính xác thì anh đang cố gây ấn tượng với ai chứ? Đám chụp ảnh à? Hay độc giả tờ Hong Kong Tattle? Anh thật sự chú ý tới bọn họ đến mức anh thà đánh con trai mình vì một việc chẳng may mà đầu tiên chính do anh gây ra khi quát nó đeo nhầm thắt lưng à?

– Nhưng, nhưng... – Eddie lấp bấp phản đối.

Fiona quay sang Nick, vẻ mặt cô đã điềm tĩnh trở lại.

– Anh Nick, em với các con đi cùng anh chị tối buổi dạ hội được không?

– Ờ... tùy cô thôi, – Nick cẩn thận nói, không muốn khiêu khích cậu em họ thêm.

– Tốt quá. Em không muốn bị nhìn thấy đi cùng một kẻ hung bạo. – Fiona cầm lấy tay Augustine và ném một cái nhìn dữ dội lên phía cầu thang. Cô ngừng lại một chút khi đi qua Rachel. – Trông chị rất đẹp với bộ váy đó. Nhưng chị biết không? Cần thêm thứ gì đó. – Fiona nhanh chóng tháo chuỗi kim cương-ngọc bích mà cô vừa được cụ Su Yi tặng ra và đeo quanh cổ Rachel. – Giờ mới hoàn chỉnh. Em đề nghị chị cứ mượn tạm tối nay nhé.

– Chị tốt quá, nhưng chị sẽ đeo gì? – Rachel ngạc nhiên hỏi.

– Ôi, đừng lo cho em. – Fiona nói, trừng mắt nhìn chòng. – Em sẽ không đeo đồ trang sức gì tối nay hết. Em sinh ra là người nhà Tung, và em chẳng có gì phải thể hiện với ai hết.

# Bảy

## ĐƯỜNG PASIR PANJANG

SINGAPORE

-C hớ bao giờ để đám trẻ tự lên kế hoạch cưới xin của chúng, vì kết quả sẽ là thế này thôi! – Phu nhân Lee Yong Chien bực bội nói với Puan Sri Mavis Oon. Họ đang đứng giữa một nhà kho rộng mênh mông ở Xưởng tàu Keppel cùng với bảy trăm quan khách khác, hoàn toàn bối rối trước ban nhạc người Cuba mặc thứ trang phục Tropicana lòe loẹt những năm bốn mươi trên sân khấu. Những người như Phu nhân Lee vốn chỉ quen với một kiểu đám cưới người Hoa – diễn ra trong đại sảnh khiêu vũ của một khách sạn năm sao. Thời gian chờ đợi đằng đằng trước bữa tối gồm mười bốn món là màn phục vụ đậu phộng rang muối, những bức tượng bằng băng tan dần, những bình hoa lạ mắt trang trí bàn tiệc, chuyện một mệnh phụ thấy bị xúc phạm vì được bố trí ngồi ở bàn khuất nẻo, cô dâu xuất hiện, máy phun khói trực trực, cô dâu lại xuất hiện trong năm bộ váy áo khác nhau suốt cả tối, tiếng trẻ con khóc vì hóc chả cá, ba chục bài phát biểu của các chính trị gia, các lãnh đạo ang mor tượng trưng và đủ loại quan chức cao cấp vốn chẳng có quan hệ gì với cô dâu chú rể, lễ cắt bánh cưới mười hai tầng, bồ của ai đó cãi cọ, rồi chuyện người em họ nào đó<sup>140</sup> đếm phong bì tiền mừng cưới không được tế nhị cho lắm, rồi chuyện ca sĩ nhạc pop kinh khủng nào đó bay từ Hong Kong đến để gào thét một ca khúc nhạc pop nào đó (một cơ hội cho cánh già đi vệ sinh), rồi chuyện phát bánh hoa quả bé xíu phủ kem trắng đựng trong những hộp giấy cho tất cả khách khứa ra về, và rồi đến màn Yum seng!<sup>141</sup> – tất cả đều kết thúc và tất cả mọi người tranh nhau đổ ra sảnh

khách sạn để đợi lái xe và xe nhà mình đến đón mất cả nửa tiếng do ách tắc giao thông.

<sup>140</sup> Phong tục tại đám cưới người Hoa là khách khứa tặng tiền mặt để giúp trang trải chi phí cho bữa tiệc cưới tốn kém, và thường một người anh em họ không may nào đó có nhiệm vụ thu gom và giữ tất cả những phong bì đựng tiền mặt này.

<sup>141</sup> Màn nâng cốc chúc mừng truyền thống Singapore, nghĩa đen là “uống kết thúc.”

Tuy nhiên, tối nay không hề có những chuyện như thế. Chỉ có một không gian công nghiệp với những người phục vụ bưng cocktail mojito và một phụ nữ tóc ngắn, vuốt ngược ra sau mặc lễ phục trắng hát bài “Besame Mucho.” Ngó xung quanh, Rachel rất ngạc nhiên trước vẻ ngơ ngác trên những khuôn mặt của các quan khách đến dự trong những bộ trang phục kiêu cách nhất.

– Những phụ nữ này thật sự mang trọng pháo tối nay phải không anh? – Rachel thì thào với Nick khi nàng nhìn thấy một phụ nữ diện một chiếc áo choàng lông vũ màu vàng kim.

– Chắc chắn rồi! Kia có phải Hoàng hậu Nefertiti<sup>142</sup> vừa đi qua không nhỉ? – Nick đùa.

<sup>142</sup> Neferneferuaten Nefertiti (1370–1330 trước CN) là Hoàng hậu Ai Cập, vợ Pharaoh Akhenaten, tức Amenhotep IV. Bà cùng trị vì với chồng mình với tư cách Nữ chúa của Ai Cập, trong một thời kỳ được đánh giá là giàu có nhất của Ai Cập cổ đại. (ND)

– Cần thận mồm miệng, anh Nicholas, – đó là Patsy Wang. Bà ấy là một nhân vật vai vế ở Hong Kong, nổi tiếng với phong cách tiên phong đấy. Có hàng tá blog dành ưu ái cho bà ấy đấy. – Oliver nhận xét.

– Cái ông đi với bà ấy là ai thế? Người mặc áo vét đính kim cương trông như đánh màu mắt ấy? – Rachel thắc mắc.

– Chồng bà ấy đấy, ông Adam, và đúng là ông ấy đánh mắt thật. – Oliver trả lời.

– Họ cưới nhau à? Thật không? – Rachel nhướn mắt vẻ nghi ngờ.

– Phải, và thậm chí họ còn có hẳn ba đứa con. Cô phải hiểu là rất nhiều đàn ông Hong Kong mê làm chuyên gia thời trang, – họ là những người bánh bao theo đúng nghĩa của từ này. Chuyện họ ăn mặc lòe loẹt thế nào không phải là dấu hiệu cho biết họ thuộc nhóm nào đâu.

– Thú vị thật. – Rachel nói.

– Em vẫn có thể phân biệt đàn ông Singapore với đàn ông Hong Kong mà. – Nick xen vào. – Chúng ta chân phương kiểu như vẫn mặc đồng phục học sinh ấy, trong khi trông họ giống....

– Những kẻ mạo danh David Bowie. – Oliver chốt.

– Cảm ơn, Ollie. Tôi sẽ đi cùng Elton John. – Nick cười đồng lõa.

Cứ như thể theo hiệu lệnh ngầm nào đó, đèn trong nhà kho tối dần và các cửa khoang hàng phía sau sân khấu bắt đầu kéo lên, để lộ ra một hàng những chiếc phà trắng tinh đang đợi bên bờ cảng. Những ngọn đuốc bập bùng soi đường tới cầu cảng, và một hàng các anh chàng mặc trang phục thủy thủ Thụy Điển đứng đó sẵn sàng hướng dẫn khách lên phà. Cả đám đông ò lên tán thưởng.

– Một màn hứa hẹn nữa kìa. – Oliver vui vẻ nói.

– Anh nghĩ chúng ta sẽ đi đâu? – Rachel hỏi.

– Em sẽ biết ngay thôi. – Nick nháy mắt nói.



Khi khách khứa đổ dồn lên cầu cảng, Astrid tìm lên chiếc phà chở nhóm khách quốc tế thay vì chiếc chở những người họ hàng thóc mách của mình. Cô đã bị hỏi “Michael đâu nhỉ?” quá nhiều lần và cô phát mệt phải nhắc lại như vệt một lý do thanh minh nào đó. Trong lúc tựa người vào phần lan can ở phía đuôi chiếc phà, ngắm những con sóng sủi bọt khi phà rời khỏi cầu cảng, cô cảm thấy dường như có ai đó đang nhìn mình. Astrid quay lại và thấy Charlie Wu, người yêu cũ của cô, ở sàn trên. Charlie đỏ bừng mặt khi bị cô bắt quả tang đang nhìn cô chăm chú. Anh ngập ngừng một lát, rồi quyết định đi xuống.

– Lâu lắm không gặp em. – Anh cố nói vẻ hờ hững nhất có thể. Thực tế, đã gần mười năm kể từ cái ngày định mệnh Astrid ném một chai Frosty vào mặt anh ở bên ngoài tiệm Wendy trên Đường Orchard.

– Vâng. – Astrid nói với nụ cười hồi lỗi. Cô thăm dò anh một lúc, nghĩ rằng anh trông điển trai hơn với chút già dặn. Cặp kính không gọng rất hợp với anh, thân hình lêu đêu của anh đã mập ra, và những vết sẹo mụn trứng cá từng là vấn đề giờ khiến khuôn mặt anh có vẻ phong trần lãng tử. – Cuộc sống của anh thế nào? Mấy năm trước anh chuyển sang Hong Kong thì phải?

– Anh không có gì phải phàn nàn. Công việc quá bận, nhưng ai chẳng thế phải không? – Charlie suy tư.

– Ôi, đâu phải ai cũng nắm giữ công ty công nghệ số lớn nhất châu Á đâu. Chẳng phải giờ người ta gọi anh là Steve Jobs châu Á à?

– Ừ, rất không may. Đôi giày quá khổ! – Charlie lại nhìn cô, không biết phải nói gì. Cô trông thật đẹp trong bộ sườn xám màu lục nhạt. Thật kỳ cục là bạn thường rất thân thiết với ai đó trong nhiều năm, nhưng giờ lại cảm thấy cực kỳ lóng ngóng bên họ. – Anh nghe nói em lấy một anh chàng quân nhân tài giỏi nào đó và có một con trai.

– Vâng, Cassian... cháu lên ba rồi, – Astrid đáp, nói tiếp luôn, – và giờ chồng em làm việc trong ngành công nghệ như anh. Anh ấy phải đi Trung Quốc vào phút cuối cùng để xử lý chuyện trục trặc hệ thống gì đó. Và anh cũng có một cháu trai và một cháu gái rồi phải không?

– Không, là hai con gái. Vẫn chưa có con trai, làm mẹ anh sốt ruột lắm. Nhưng anh Rob nhà anh có ba con trai, nên bà cũng nguôi ngoai.

– Thế còn vợ anh? Tối nay chị ấy có đến đây không? – Astrid hỏi.

– Không, không, anh là người đại diện duy nhất cho cả nhà. Em biết đấy, họ mời có tám trăm tám tám khách, cho nên anh nghe nói trừ phi em là người trong nhà, nguyên thủ, hoặc hoàng thân, nếu không vợ chồng cũng không được mời.

– Vậy à? – Astrid cười. Mình cư xử với Charlie tệ quá. Anh ấy không đáng bị cười cợt như thế, nhưng hồi đó ai cũng gây sức ép rất lớn với mình về chuyện lấy con trai Wu Hao Lian. Một sự im lặng vụng về, nhưng rất may họ được gỡ bí nhờ tiếng ồ lên ngạc nhiên của đám đông. Chiếc phà đang tiến nhanh tới một trong những hòn đảo nằm ở rất xa, và dần dần hiện ra thứ trông như một cung điện pha lê lấp lánh lọt giữa khu rừng rậm rạp. Charlie và Astrid chăm chú nhìn đầy kinh ngạc khi toàn bộ quần thể kia dần hiện rõ.

Đại sảnh đãi tiệc rộng như nhà thờ lớn gồm những vòm kính hình thang rất lớn dường như được hợp lại thành một cánh rừng rậm nhiệt đới. Những cái cây mọc ra từ một vài ô kính, trong khi lại có những cây được chứa ngay bên trong những tấm kính được tạo góc rất ấn tượng. Giao cắt với cấu trúc chính là những sân trời có bao lơ bố trí ở những cao độ khác nhau, với rất nhiều hoa và dây leo nhiệt đới mọc trùm lên mỗi sân trời. Toàn bộ nơi này trông như một Vườn treo Babylon của thời tương lai, và đứng trên lối đi dạo ở bên cảng – với một hàng cột đá trầm tích travertine trải ra hai cánh – là Colin và Araminta, cùng mặc đồ trắng, vẫy tay chào đón quan khách.

Astrid nhìn họ một thoáng và nói, nhái kiểu ngữ điệu Latin chết người: – Chào mừng tới Đảo Fantasy!

Charlie cười. Anh đã quên mất khiếu hài hước kỳ lạ của cô.

– Em đoán đây là cách người ta chi bốn mươi triệu cho một đám cưới. – Astrid nhận xét.

– Ồ, vụ này phải tốn hơn bốn mươi triệu ấy chứ. – Charlie nói.

Araminta, trong bộ váy lụa the trắng xếp nếp với những dải băng dài dính những mắt kim cương và vàng vắt chéo qua người, chào đón khách khứa của mình. Tóc cô được búi cao thành một cuộn những bím tóc cầu kỳ và trang trí kim cương, ngọc trai baroque, và đá mặt trăng. Khi chiếc váy căng phồng quanh người cô trong gió đại dương, cô có thể bị nhầm với một nữ thần Etruria. Đứng bên cạnh cô, trông hơi mệt mỏi do những lễ nghi suốt cả ngày, là Colin trong bộ lễ phục lụa trắng.

Nhìn qua đám đông, Araminta hỏi Colin: – Anh có nhìn thấy chị Astrid ở đâu không?

– Anh đã nhìn thấy các anh em của chị ấy rồi, nhưng chưa thấy chị ấy. – Colin trả lời.

– Cho em biết khi anh thấy chị ấy nhé, – em cần biết chị ấy mặc gì tối nay!

– Anh thấy chị Astrid đang từ phà thứ ba lên bờ. – Colin thông báo.

– Alamak, chị ấy mặc sườn xám! Sao chị ấy không mặc một trong những bộ sang trọng nức tiếng của chị ấy nhỉ? – Araminta thở dài.

– Anh nghĩ trông chị ấy rất đẹp, và bộ sườn xám có lẽ được may tay đấy –

– Nhưng em đợi xem chị ấy sẽ mặc của nhà thiết kế nào! Em rất vất vả với buổi tiếp đón này, thế mà chị ấy chẳng buồn bỏ công sức. Thế thì đám cưới

này còn ý nghĩa đẽch gì nữa? – Araminta than vãn.

Khi những người khách cuối cùng lên bờ, phần mặt tiền pha lê được chiếu sáng của đại sảnh bữa tiệc đột nhiên biến đổi sang sắc đỏ tía. Tiếng nhạc New Age bùng lên từ cánh rừng xung quanh, và đám cây cối đều ngập trong thứ ánh sáng màu vàng. Rất chậm rãi, gần như không cảm nhận được, những sợi vàng từ trên vòm cây rậm rịt buông xuống. Quấn kín trong những sợi vàng này như nằm trong kén là những diễn viên nhào lộn toàn thân được sơn màu vàng. – Ôi Chúa ơi – tôi nghĩ là Đoàn xiếc Soleil! – khách khứa bắt đầu rì rầm đầy phấn khích. Khi những diễn viên nhào lộn bắt đầu tỏa ra và xoay tròn quanh những sợi dây nhẹ nhàng như những con vượn cáo, đám đông vỗ tay nồng nhiệt.

Kitty nhảy chơi chơi như một đứa trẻ tăng động.

– Có vẻ cô rất thích. – Oliver nói, len tới cạnh cô ta và nhận thấy có vẻ ngực cô ta không nảy một cách tự nhiên trong bộ váy ren màu lam ngọc. Anh cũng nhận thấy cô ta dát một lớp nhũ óng ánh mỏng lên người. Kết hợp quá tệ, anh ta nghĩ.

– Tôi rất mê Đoàn xiếc Soleil! Lần nào họ biểu diễn ở Hong Kong tôi cũng đi xem. Giờ tôi phải thuê những diễn viên nhào lộn này tới đám cưới của mình mới được.

– Chúa ơi, đắt lắm đấy. – Oliver nói, vẻ vô cùng kinh hãi.

– Ồ, anh Alistair có thể giải quyết được. – Kitty hớn hờ đáp.

– Cô nghĩ vậy à? Tôi không thấy Alistair làm ăn được cho lắm với phim ảnh.

– Ờ hay, anh không nghĩ bố mẹ anh ấy sẽ trả tiền đám cưới à? – Kitty nói trong khi chăm chú nhìn những diễn viên nhào lộn vàng chói đang kết lại, dần hình thành một vòm cung người.

– Cô đùa chắc? – Oliver hạ giọng nói tiếp. – Cô không biết mẹ anh ta nghèo rớt à?

– Vậy sao?

– Cô chưa bao giờ đến căn hộ của họ ở Đường Robinson à?

– Ở... chưa. Tôi chưa được mời.

– Có thể vì Alistair quá xấu hổ không muốn nói với cô. Đó là một căn hộ ba phòng ngủ rất xoàng xĩnh. Alistair phải chung phòng ngủ với anh trai cho tới tận khi học đại học. Tôi đã tới đó năm 1991, có mấy cái thảm nhà tắm hoa màu vàng trong nhà vệ sinh. Và tháng trước khi tôi trở lại đó, mấy cái thảm tắm hoa vẫn còn nguyên, ngoại trừ giờ hoa đã đổi sang màu xám.

– Thật á? – Kitty nói vẻ không tin nổi.

– Ôi chà, nhìn mẹ anh ấy xem. Cô nghĩ bà ấy mặc những bộ váy từ những năm tám mươi là có mục đích à? Bà ấy mặc để tiết kiệm tiền đấy.

– Nhưng tôi nghĩ bố Alistair là bác sĩ nổi tiếng? – Kitty bối rối.

Oliver ngừng lại. Ông Chúa là có vẻ cô ta không biết về bất động sản thật sự rất lớn của nhà Cheng. – Cô không biết là bây giờ bảo hiểm sai sót trong chữa bệnh tốn kém thế nào à? Bác sĩ không kiếm được nhiều tiền như cô nghĩ đâu. Cô có biết để ba đứa con học ở nước ngoài tốn kém thế nào không? Eddie học ở Cambridge, Cecilia sang UBC<sup>143</sup>, còn Alistair, – ờ, cô biết Alistair rất lâu mới tốt nghiệp Đại học Sydney mà. Nhà Cheng chi hầu hết tiền tiết kiệm của họ cho việc học hành của con cái đấy.

<sup>143</sup> Đại học British Columbia ở Vancouver, vẫn được người địa phương gọi là Đại học Tỷ phú Hoa (University of a Billion Chinese).

– Tôi chẳng hề biết.

– Và cô biết chú Malcolm thế nào chứ. Chú ấy là người Quảng Đông truyền thống đấy, – có bao nhiêu tiền của đều sẽ dành cho con cả hết.

Kitty im lặng, và Oliver cầu mong mình không làm quá.

– Nhưng dĩ nhiên, tôi biết chuyện này không quan trọng với cô. – Anh ta nói thêm. – Cô đang yêu, và cô thật sự không cần Đoàn xiếc Soleil biểu diễn ở đám cưới của mình, phải không? Ý tôi là cô sẽ ngắm nhìn gương mặt cún con đáng yêu của Alistair mỗi buổi sáng sau này. Điều ấy đáng giá hơn tất cả tiền bạc trên đời này, nhỉ?

# Tám

## PULAU SAMSARA

.

### NGOÀI KHƠI BỜ BIỂN NAM SINGAPORE

Đúng chín giờ, những người tham dự dạ tiệc cưới được dẫn tới đại sảnh rộng lớn bố trí giữa khu rừng rậm nhiệt đới bản xứ. Dọc những bức tường phía nam là những cổng tò vò dẫn vào các khoang như hang động, trong khi bức tường uốn cong phía bắc là một màn kính nhìn xuống một đầm nước nhân tạo và một thác nước ngoạn mục ập xuống những tảng đá phủ rêu. Dọc theo bờ đầm có rất nhiều loại hoa và cây cối lạ mắt đua nhau khoe sắc đủ màu.

– Họ làm tất cả những thứ này chỉ để cho tiệc cưới này ư? – Bà Carol Tai ngạc nhiên hỏi.

– Không, lah! Nhà Lee lúc nào cũng có đầu óc kinh doanh, – tòa nhà này là trung tâm của một khu nghỉ dưỡng sinh thái sang trọng mới mà họ đang xây dựng, – Pulau Samsara, họ gọi như vậy. – Chồng bà tiết lộ.

– Sao, họ sẽ tìm cách bán cho chúng ta sau khi phục vụ bánh cưới à? – Bà Lorena Lim cười khẩy.

– Có thể họ sẽ đặt cho khu nghỉ dưỡng này một cái tên mới dễ thương nào đó, nhưng tôi biết tổng hòn đảo này vốn tên là Pulau Hantu – ‘Đảo Ma.’ Đó là một trong những đảo ngoài khơi, nơi trong thời Thế chiến II lính Nhật đưa toàn bộ thanh niên người Hoa sung sức tới đây và bắn chết. Đảo này bị vong hồn của những người chết thời chiến tranh ám đậy. – Bà Daisy Foo thì thào.

– Alamak, chị Daisy, nếu chị thật sự đặt niềm tin nơi Chúa, chị đừng tin những chuyện ma quỷ đó! – Bà Carol nhắc nhở.

– Ờ, vậy thế các Thánh thì sao, chị Carol? Chẳng phải cũng là ma à? – Bà Daisy vặc lại.

\*

Mấy phút sau khi Rachel và Nick đã ngồi ổn định, bữa tối bắt đầu với sự chính xác như trong quân đội khi cả một tiểu đoàn người phục vụ tiến vào với những chiếc khay có nắp LED sáng choang. Tờ thực đơn chạm trở ghi rõ đó là món Súp điệp khổng lồ Nam Hải với hơi nước nhân sâm bang Washington và nấm đen<sup>144</sup>, nhưng Rachel không biết phải làm gì khi người phục vụ đeo găng trắng ở bên cạnh nàng nhắc chiếc nắp sáng choang lên khỏi đĩa của nàng. Trước mặt nàng là một cái bát, nhưng trên bề mặt bát là thứ có vẻ như một cái bong bóng với lớp màng màu hồng hồng hơi rung rinh theo nhịp riêng.

<sup>144</sup> Theo những người sành nhân sâm châu Á, thì nhân sâm bang Washington có giá hơn bất kỳ loại nào từ Trung Quốc.

– Chúng ta làm gì với món này đây? – Rachel hỏi.

– Chỉ việc chọc thủng nó thôi! – Nick khích lệ.

Rachel nhìn, cười khúc khích.

– Em sợ lắm! Em có cảm giác như một sinh vật lạ nào đó sắp vọt ra ấy.

– Đây, lùi lại nhé, tôi sẽ chọc thủng giúp cô. – Mehmet, người ngồi bên phải nàng, đề nghị.

– Không, không, để tôi tự làm. – Rachel can đảm nói. Nàng lấy đĩa chọc, và cái bong bóng lập tức vỡ tan, tỏa ra không khí mùi hơi thuốc nồng nồng. Khi lớp màng mỏng màu hồng chạm tới bề mặt món canh, nó tạo thành dạng hoa



vẫn như cẩm thạch rất đẹp trên bề mặt. Giờ Rachel nhìn rõ một con điệp rất lớn ở giữa bát và những lát nấm đen thái mỏng bố trí rất nghệ thuật như những tia nắng tỏa xung quanh.

– Hừm. Tôi phỏng chừng rằng cái bong bóng là nhân sâm. – Mehmet nói. – Lúc nào cũng phải đoán khi ta ăn đồ ăn phân tử, lại càng phải vậy khi là đồ ăn phân tử hỗn hợp ở Vành đai Thái Bình Dương. Tên của thiên tài nấu ăn này là gì ý nhỉ?

– Tôi không nhớ chính xác, nhưng chắc anh ta được đào tạo cùng Chan Yantak trước khi thực tập ở El Bulli. – Nick đáp. – Thật sự ngon tuyệt, nhưng tôi vừa nhìn thấy nét mặt của mẹ tôi khi bà thử món này.

Cách đó bốn bàn, mặt bà Eleanor đỏ bừng chẳng kém gì chiếc áo choàng dính san hô mà bà mặc phủ ngoài bộ váy lụa Fortuny xếp nếp rất cầu kỳ, nhưng chẳng hề đụng đến món súp. Bà vẫn sững sốt kể từ lúc nhìn thấy Rachel đeo chiếc vòng cổ ngọc bích Đại Công tước Zoya. Có phải bà mẹ chồng khó tính của bà thật sự đã cho Rachel mượn chiếc vòng không? Hay, khó tin hơn nữa, có phải bà cụ đã tặng chiếc vòng cho Rachel không? Rachel đã dở trò ma quỷ gì ở Công viên Tyersall?

– Em có định dùng món súp của mình hay không vậy? – Ông Philip hỏi, cắt ngang suy nghĩ của bà. – Nếu em không định dùng thì chuyển bát sang đây không nguội mất.

– Tối nay em mất khẩu vị rồi. Đây, đổi chỗ cho em, – em cần nói chuyện với em gái anh một chút. – Bà Eleanor thay chỗ chồng mình và mỉm cười với bà Victoria, đang mãi mê trò chuyện với bà em họ Dickie.

– Oa, cô Victoria, cô thật sự nên đeo trang sức thường xuyên hơn, – trông cô rất đẹp với chỗ kim cương màu rượu cô nhắc này đây.

Bà Victoria những muốn mở tròn mắt lên. Ba chục năm nay bà Eleanor chưa bao giờ khen gì mình, thế mà bây giờ, khi bà đeo mấy viên đá tầm thường

này trên ngực, bà Eleanor lại đột nhiên thể hiện tình cảm. Bà ấy đúng là giống hết mấy chị em nhà Sung của mình, quá tự phụ và trọng vật chất.

– Vâng, không buồn cười lắm chứ? Mẹ tặng em đấy. Hôm nay sau đám cưới tâm trạng mẹ rất vui và bà phân phát cả đồng trang sức cho mọi người.

– Cô may mắn quá. – Bà Eleanor hớn hờ nói. – Thế có phải cái vòng cổ ngọc bích của Mẹ ở trên cổ con bé Rachel Chu không nhỉ?

– Đúng rồi, trông con bé đeo không hợp mấy nhỉ? Mẹ cũng nghĩ vậy đấy. – Bà Victoria mỉm cười nói. Bà biết thừa rằng Fiona được tặng chiếc vòng cổ đó và cho Rachel mượn (sau hoạt cảnh thú vị trên cầu thang với Eddie mà ông Ling Cheh đã hỗn hển thuật lại cho bà nghe), nhưng bà quyết không nói với bà Eleanor chi tiết đó. Sẽ thú vị hơn nhiều khi được thấy bà Eleanor phát bực vì việc không đâu.

– Alamak, cô không hề thấy lo ngại về con bé Rachel à? – Bà Eleanor thắc mắc.

– Lo ngại chuyện gì chứ? – Bà Victoria hỏi, biết thừa ý bà Eleanor là gì.

– Chậc, trước tiên là gốc gác gia đình không rõ ràng của nó.

– Ôi, thôi nào, chị Eleanor. Chị đừng lạc hậu thế nữa đi. Chẳng còn ai bận tâm đến những chuyện đó nữa đâu. Rachel học hành tử tế và thực tế. Nó lại còn nói tiếng Quan thoại rất trôi chảy. – Bà cẩn thận liệt kê tất cả những điều bà Eleanor không có.

– Tôi không biết là nó nói thạo Quan thoại nhỉ. – Bà Eleanor nói, càng thêm lo lắng.

– Vâng, nó rất cừ. Sao nào, sáng nay em đã có cuộc nói chuyện rất thú vị với nó về tầm quan trọng của các khoản vay vi mô ở châu Phi cận Saharan đấy. Chị nên thấy may là Nicky có người yêu như con bé, chứ không phải cái loại

ăn tàn phá hại Araminta Lee kia đâu. Chị có hình dung được nhà Khoo đang nghĩ gì lúc này, dù ngồi đây giữa cánh rừng phun thuốc muỗi để ăn món ăn ngớ ngẩn này không? Em phát chán với cái kiểu hỗn tạp Trung Quốc này rồi. Ý em là, trên thực đơn thì nói rằng đây là món Vịt Bắc Kinh sốt sô cô la, nhưng trông cứ như đậu phộng vụn vậy. Em hỏi chị, vịt đâu? Món vịt chết tiệt đâu?

– Cô thứ lỗi cho tôi một lát được không? – Bà Eleanor nói, đột ngột đứng lên khỏi bàn.

Francesca vừa định cắn miếng đầu tiên món Bánh thịt lợn sữa nấm Truffle Hawaii thì bà Eleanor xen vào.

– Cháu đi ngay với cô được không?

Bà Eleanor dẫn cô ta vào một phòng bên cạnh đại sảnh. Bà ngồi phịch xuống chiếc trường kỷ vải nỉ trắng và hít vào thật sâu, trong khi Francesca ghé xuống vẻ lo lắng, những nếp xếp trên chiếc váy dạ hội màu cam đỏ căng phồng xung quanh cô ta như những lượn sóng sủi bọt.

– Cô không sao chứ, cô Elle? Trông cô như đang hoảng loạn vậy.

– Cô nghĩ chắc vậy. Cô cần uống Xanax. Cháu lấy cho cô ít nước được không? Và làm ơn tắt hết mấy ngọn nến kia đi. Mùi sáp cháy làm cô đau đầu lắm.

Francesca nhanh chóng trở lại cùng một ly nước. Bà Eleanor uống mấy viên thuốc thật nhanh và thở dài. – Còn tệ hơn cô nghĩ rồi. Tệ hơn nhiều.

– Ý cô là sao?

– Cháu có thấy cái vòng ngọc bích trên cổ con bé đó không?

– Cháu bỏ qua sao được? Hôm qua nó mặc đồ Ann Taylor Loft còn hôm nay mặc váy Elie Saab mùa sau và đeo vòng ngọc bích.

– Cửa mẹ chồng cô đấy. Vốn là của Đại Công nương Zoya ở St. Petersburg, và giờ lại tặng cho con bé đó. Hơn nữa, có vẻ cả nhà đều thích con bé, ngay cả bà mẹ chồng khó chịu của cô. – Bà Eleanor nói, gần như ngộp vì những lời ấy.

Francesca tỏ vẻ nghiêm trọng.

– Đừng lo, cô Elle. Cháu hứa với cô cháu sẽ lo vụ này, và sau tối nay, Rachel Chu sẽ ước là nó chưa bao giờ đặt chân lên đảo này!

\*

Sau khi món thứ sáu và cũng là món chính cuối cùng được phục vụ, đèn trong đại sảnh mờ đi, và một giọng nói vang lên, “Kính thưa quý ông quý bà, xin hãy chào mừng vị khách rất đặc biệt của chúng ta!” Ban nhạc sống chơi một giai điệu, và bức vách kính phía sau sân khấu bắt đầu tách ra. Nước ở đầm bắt đầu tỏa ánh sáng màu xanh biển óng ánh trước khi rút cạn, và từ giữa đầm nước, hình dáng một phụ nữ trôi lên như có phép màu. Khi người đó chậm rãi tiến về phía đại sảnh, ai đó rú lên, “Ôi chúa ơi, Tracy Kuan!” Vị phó thủ tướng mặt vốn thường rất lạnh của Trung Quốc bật dậy khỏi ghế ngồi của mình và bắt đầu vỗ tay như một người bị ma nhập, trong khi tất cả mọi người trong sảnh reo hò và đứng dậy tung hô.

– Ai vậy? – Rachel hỏi, ngạc nhiên trước sự phấn khích của mọi người.

– Là Tracy Kuan, – Bà ấy giống như Barbra Streisand<sup>145</sup> của châu Á vậy. Ôi lạy Chúa tôi, tôi đi chết đây! – Oliver lặng đi, ra vẻ đau buồn.

<sup>145</sup> Barbra Joan Streisand là nhà sáng tác nhạc, nữ diễn viên điện ảnh, kịch và ca sĩ Mỹ, đồng thời cũng là nhà hoạt động chính trị cấp tiến, nhà sản xuất và đạo diễn phim. Bà được xem là một trong những nữ nghệ sĩ thành công nhất trong lịch sử ngành giải trí hiện đại và là nữ ca sĩ bán được nhiều album nhất trong lịch sử âm nhạc Mỹ. (ND)

– Tracy Kuan vẫn còn sống cơ à? – Cassandra Shang ngạc nhiên quay sang Jacqueline Ling. – Bà này ít nhất cũng phải một trăm lẻ ba rồi, và cả bốn mươi năm nay không ló mặt! Bà ta làm gì không biết?

– Từ bụng cá voi ở New Zealand chui ra. Trông mặt cô cũng thấy thần kỳ rồi. – Jacqueline đáp lại với vẻ hết sức nghiêm túc.

Tracy Kuan hát ca khúc kinh điển “I Will Always Love You” của Dolly Parton, với ca từ thay đổi giữa tiếng Anh và Quan thoại, trong khi ở đầm nước bên ngoài dàn nhạc nước bắt đầu phun lên không trung, khớp với tiếng nhạc. Colin dẫn Araminta lên sàn khiêu vũ, và đám đông cùng ồ à khi họ nhảy theo ca khúc. Khi bài hát kết thúc, tất cả các bề mặt dọc sân khấu đột ngột biến chuyển thành những tấm LED khổng lồ, chiếu những đoạn video quay chậm trong khi Tracy Kuan chuyển sang ca khúc nhạc dance kinh điển của mình “People Like Us.” Đám đông rú lên tán thưởng và cùng đổ xô ra sàn nhảy.

Oliver nắm lấy cánh tay Cecilia Cheng và nói: – Chị được lệnh từ bà ngoại chị là phải giúp tôi. Tôi sẽ tách Alistair và Kitty, và chị cần làm cho cậu em chị phân tâm. Tất cả những gì tôi cần là một bài hát với Kitty.

Kitty và Alistair đang quay cuồng với nhau thì Oliver và Cecilia xen vào, Alistair miễn cưỡng rời Kitty. Anh ta biết làm thế nào để nhảy một điệu nhảy gợi cảm với chính chị gái mình chứ?

– Cô có những động tác rất điêu luyện trên sàn nhảy! – Oliver hét vào tai Kitty, trong khi Cecilia kéo Alistair lại gần sân khấu hơn.

– Tôi từng nhảy hỗ trợ cho Aaron Kwok. Cũng nhờ thế tôi bắt đầu sự nghiệp trong nghề mà. – Kitty hét lại với Oliver trong khi tiếp tục nhảy nhót như điên.

– Tôi biết! Tôi nhận ra cô ngay phút tôi thấy cô hôm trước. Cô đội mái tóc giả màu vàng bạch kim ngắn trong video âm nhạc của Aaron Kwok. –

Oliver đáp, khéo léo đưa cô ta về phía một vị trí chiến lược trên sàn nhảy mà cô ta không nhận ra.

– Ôi! Anh nhớ giỏi thật. – Kitty nói, cảm thấy lâng lâng.

– Tôi cũng nhớ ra cô trong một video khác.

– Ồ, cái nào nhỉ?

– Cái vụ chơi cửa sau ấy. – Oliver nháy mắt nói.

Kitty không hề lỡ nhịp. – Ồ, tôi có nghe nói về video đó. Cô gái ấy trông rất giống tôi. – Cô ta hét lại với cùng nụ cười tự mãn.

– Vâng, vâng, cô ấy là chị em song sinh với cô. Đừng lo, Kitty, bí mật của cô rất an toàn với tôi. Tôi là người sống sót mà, giống cô. Và tôi biết cô không phí thời gian, như tôi nói, để rồi lấy một cậu chàng thuộc tầng lớp trung lưu lớp trên như cậu em họ tôi.

– Anh nhầm rồi. Tôi yêu anh Alistair! – Kitty phản đối.

– Dĩ nhiên là vậy. Tôi có bao giờ nói cô không đâu. – Oliver trả lời, xoay cô ta đến sát cạnh Bernard Tai, lúc này đang nhảy với Lauren Lee.

– Lauren Lee! Ôi trời, anh không gặp em từ hội chợ nghệ thuật năm ngoái ở Hong Kong đấy. Em trốn ở đâu vậy? – Oliver kêu lên khi đối bạn nhảy với Bernard.

Khi Bernard bắt đầu nhìn hau háu chiếc áo hở vai của Kitty, Oliver thì thào vào tai Kitty: – Bố Bernard, Dato' Tai Toh Lui, có bốn tỷ đô la đấy. Và anh ta là con trai độc nhất.

Kitty tiếp tục nhảy như thể cô ta chẳng nghe thấy một lời nào.

\*

Muốn tìm kiếm một chút thư giãn tránh khỏi tiếng nhạc rách tai, Astrid ra ngoài và leo lên một sân trời nhìn xuống những ngọn cây. Charlie nhận ra cô rời khỏi đại sảnh, và anh phải rất quyết tâm mới không đi theo cô. Anh thấy tốt hơn là nên chiêm ngưỡng cô từ xa, theo cái cách anh vẫn luôn làm vậy. Thậm chí hồi họ chung sống ở London, anh không yêu thích gì hơn là lặng lẽ ngắm nhìn nàng tha thướt đi qua một gian phòng với phong cách không thể bắt chước được. Astrid luôn khác hẳn bất kỳ người phụ nữ nào mà anh biết. Đặc biệt tối nay, khi những phụ nữ kiểu cách nhất trên toàn châu Á đều ăn mặc để gây ấn tượng và ngộp trong kim cương, thì Astrid hơn hẳn họ bằng cách xuất hiện trong một bộ sườn xám cực kỳ lịch lãm và một đôi hoa tai bằng chalcedon hết sức đơn giản. Anh biết, qua kiểu may đo và những sợi lông công thêu rất khéo rằng, chiếc sườn xám này phải là hàng hiếm, giống như một chiếc của bà nội anh. Chết tiệt, anh không quan tâm cô cảm thấy thế nào, – anh cần gặp lại cô thật gần.

– Để em đoán xem... không phải là người mê Tracy Kuan à? – Astrid hỏi khi cô nhìn thấy Charlie theo cầu thang bước lên sân trời.

– Không hề khi anh chẳng có ai để nhảy cùng.

Astrid mỉm cười. – Em rất vui nhảy cùng với anh, nhưng anh biết là báo chí sẽ rầm rĩ về chuyện đó như thế nào rồi đấy.

– Ha, ha, – chúng ta sẽ thổi bay đám cưới này khỏi các trang nhất mất phải không? – Charlie cười.

– Anh Charlie, nói em nghe thời chúng ta, chúng ta có giống Colin và Araminta không? – Astrid thở dài, chăm chú nhìn xuống hải cảng rục rờ, những hàng cột Hy Lạp giống như phần còn sót lại từ khung cảnh thời Cleopatra.

– Anh rất muốn nghĩ rằng chúng ta không như vậy. Ý anh là, bọn trẻ thời bây giờ... cách tiêu tiền ở đẳng cấp hoàn toàn khác rồi.

– Tiêu tiền Ah Gong’s<sup>146</sup>,’ người ta vẫn nói vậy. – Astrid dí dóm.

<sup>146</sup> Tiếng Phúc Kiến nghĩa là “ông nội.”

– Phải. Nhưng ít nhất chúng ta còn cảm thấy có lỗi khi làm vậy. Và anh nghĩ quay lại thời chúng ta còn sống ở London, chúng ta mua những gì mình thực sự thích, chứ không phải những thứ chỉ để khoe mẽ. – Charlie suy tư.

– Khi đó không ai ở Singapore quan tâm gì đến Martin Margiela đâu. – Astrid cười.

– Đúng là một thế giới hoàn toàn mới, Astrid. – Charlie thở dài.

– Thực sự, em hy vọng Colin và Araminta sẽ hạnh phúc. – Astrid rầu rĩ nói.

Họ im lặng một phút, đón nhận vẻ thanh bình của những tán cây xào xạc hòa với tiếng bass trầm vọng ra từ đại sảnh. Đột nhiên sự yên tĩnh tương đối bị phá tan, khi sự trẻ trung tươi tắn của châu Á tràn ra quảng trường thành một đoàn nối đuôi nhau nhảy múa do Tracy Kuan không biết một mối dẫn đầu với phần trình diễn ca khúc “Love Shack” của nhóm B-52s.

– Anh không thể nói dối em, Astrid. Vợ anh có được mời tối nay, nhưng cô ấy không đến vì bọn anh đang ly thân. Bọn anh đã không sống chung từ hơn hai năm nay. – Charlie nói át tiếng ồn ào, ngồi phịch xuống một chiếc ghế băng Lucite.

– Em xin lỗi đã nghe tin này. – Astrid nói, hơi khó chịu vì sự thật thà của anh. – Chà, nếu để anh thấy ổn hơn thì chồng em thật sự chẳng hề bận việc. Anh ta ở Hong Kong với bồ đấy. – Cô vọt miệng trước khi kịp ngừng lại.

Charlie ngó cô chăm chăm, vẻ ngờ vực.

– Bồ? Có kẻ nào đầu óc bình thường lại đi lừa dối em chứ?



– Đó là điều em đang tự hỏi chính mình suốt cả buổi tối. Thực tế là suốt cả tuần. Em đã nghi ngờ từ vài tháng qua, nhưng cuối cùng tuần trước anh ta đã công khai thừa nhận, trước khi đột ngột chuyển đi.

– Anh ta đi Hong Kong?

– Không, em không nghĩ vậy. Thực tế, những gì em đang kể, – em không biết nữa. Em nghĩ bỏ anh ta sống ở đó, và em nghĩ anh ta cố tình đi vào dịp này chỉ để chọc tức em thôi. Đây là dịp mà sự vắng mặt của anh ta chắc chắn sẽ gây chú ý.

– Khốn nạn!

– Không chỉ vậy đâu. Em nghĩ anh ta còn có con với với ở đó cơ. – Astrid buồn bã nói.

Charlie kinh hãi nhìn cô.

– Em nghĩ? Hay em biết?

– Thật sự em không rõ, Charlie. Có rất nhiều chuyện ở vụ này mà em thấy không rõ tí nào.

– Vậy sao em không tự mình đi Hong Kong để tìm hiểu?

– Em đi cách nào? Em không thể tự mình chạy bộ tới Hong Kong để kiểm tra anh ta. Anh biết việc đó sẽ thế nào mà, – cho dù em ở đâu, thì cũng sẽ có ai đó nhận ra em, và sẽ có đồn thổi. – Astrid nói, vẻ cam chịu số phận.

– Ờ, vậy tại sao chúng ta không tìm hiểu?

– Anh nói ‘chúng ta’ ý là sao?

– Ý anh là, anh sẽ gọi cho phi công của mình ngay bây giờ để đổ nhiên liệu cho máy bay, và chúng ta có thể ở Hong Kong sau ba tiếng. Để anh giúp em.

Em có thể ở chỗ anh, và không ai biết em ở Hong Kong. Rất tiếc, nhưng sau vụ bắt cóc em trai anh tám năm trước, anh đã tiếp xúc với những thám tử tư giỏi nhất ở thành phố. Chúng ta sẽ đi đến tận cùng việc này. – Charlie hào hứng nói.

– Ôi Charlie, em không thể đi nữa chừng thế này.

– Sao lại không nào? Anh đâu thấy em ở ngoài kia ngoáy mộng trong đám người nhảy nhót đâu.

\*

Colin và Nick đứng bên một hốc tường, nhìn ông Peter Lee xoay cô con gái mình trên sàn nhảy.

– Tớ không dám tin hôm nay mình cưới cô gái này, Nicky. Cả ngày nay đúng là quay cuồng. – Colin mệt mỏi thở dài.

– Phải, quả là siêu thực. – Nick thừa nhận.

– Thật mừng là cậu ở bên tớ dịp này. – Colin nói. – Tớ biết tớ không dễ gần cậu mấy năm qua.

– Thôi nào, bạn bè để làm gì chứ? – Nick vui vẻ nói, choàng tay quanh người Colin. Anh không định để Colin sụt mướt trong buổi tối hôn lễ của mình.

– Tớ sẽ đặc cách không hỏi cậu khi nào thì đến lượt cậu, mặc dù tớ phải nói rằng tối nay Rachel rất tuyệt. – Colin nói, chăm chú nhìn Mehmet đang xoay cô.

– Vậy à? – Nick cười ngoác.

– Nếu tớ là cậu, tớ sẽ xen ngang họ. Cậu biết anh bạn Thổ của chúng ta nguy hiểm thế nào mà, đặc biệt cậu ấy giỏi nhảy tango hơn bất kỳ cầu thủ polo

Argentine nào. – Colin cảnh báo.

–Ồ, Mehmet đã thú nhận với tớ rằng cậu ấy nghĩ Rachel có đôi chân gợi tình nhất hành tinh. – Nick cười. – Cậu biết họ nói đám cưới dễ lây lan như thế nào đấy. Tớ nghĩ hôm nay tớ thật sự bị nhiễm rồi, cứ nhìn cậu với Araminta suốt cả buổi lễ ấy.

– Thế có đúng là những gì tớ đang nghĩ không? – Colin hỏi, vui vẻ trở lại.

– Tớ nghĩ vậy, Colin. Tớ nghĩ cuối cùng tớ cũng đã sẵn sàng cầu hôn Rachel rồi.

– Tuyệt, hãy nhanh lên, lah! – Colin kêu lên, vỗ vỗ lưng Nick. – Araminta đã nói với tớ cô ấy có ý định mang bầu dịp trăng mật của bọn tớ, cho nên cậu cần theo cho kịp. Tớ sẽ căn cứ theo con cậu để bảo con tớ đưa vào trại dưỡng lão!

\*

Đã gần nửa đêm, và trong khi những vị khách lớn tuổi thoải mái thơ thẩn trên các sân trời nhìn ngắm đoàn nhảy múa, nhâm nhi Rémy Martins hoặc trà lapsang souchong (Lạp Phổ Sơn Tiểu Chủng), thì Rachel ngồi với vài cô gái còn lại trong đại sảnh, trò chuyện cùng Sophie Khoo. Lauren Lee và Mandy Ling đang chuyện phiếm cách đó vài ghế thì Francesca tha thẩn đi tới bàn.

– Bữa tối quả là thất vọng nhỉ? Cái món tráng miệng tổ yến lúc cuối ấy, – sao lại xay nhuyễn tổ yến chứ? Tổ yến quan trọng là ở kết cấu, và cái tay đầu bếp ngớ ngẩn ấy biến nó thành một món đông lạnh dờ chừng kinh tởm. – Francesca phàn nàn. – Tất cả chúng ta nên đi ăn khuya sau màn pháo hoa.

– Sao chúng ta không đi luôn bây giờ? – Lauren gợi ý.

– Không, chúng ta phải ở lại xem pháo hoa đã! Araminta nói riêng với tôi rằng đích thân Thái Quốc Cường đã thiết kế một chương trình pháo hoa còn ấn tượng hơn màn đã làm cho Olympics Bắc Kinh cơ. Nhưng chúng ta sẽ lên chiếc phà đầu tiên ngay khi kết thúc màn pháo hoa. Rồi chúng ta đi đâu nhỉ?

– Em không rành Singapore lắm. Nếu ở Sydney ngay bây giờ thì em sẽ đi BBQ King ăn khuya nhẹ. – Sophie nói.

– Ô! BBQ King! Tôi thích chỗ đó! Tôi nghĩ họ có món vịt quay ngon nhất thế giới! – Lauren tuyên bố.

– Ấy dà, BBQ King mờ lắm. Ai chẳng biết Four Seasons ở London có món vịt ngon nhất thế giới! – Mandy phản đối.

– Tôi theo Lauren, tôi vote cho BBQ. – Francesca nói.

– Không, tôi thấy vịt quay của họ béo lắm. Vịt ở Four Seasons mới tuyệt, vì họ tự nuôi vịt ở trang trại hữu cơ riêng. Anh Nico cũng sẽ đồng ý với tôi, – bọn tôi tới đó suốt. – Mandy nói thêm kèm một cử chỉ gậy chú ý.

– Sao chị lại gọi Nick là ‘Nico’? – Rachel quay sang Mandy, cuối cùng thì sự tò mò cũng thắng thế.

– Ô, hồi mới lớn, bọn tôi sống cả mùa hè cùng nhau ở Capri. Bác gái Catherine của anh ấy, bà bác làm dâu Thái ấy, có một biệt thự ở đó. Bọn tôi theo mặt trời cả ngày, – bắt đầu tắm nắng ở câu lạc bộ bãi biển chỗ bãi đá Faraglioni vào buổi sáng, đi bơi ở Grotta Verde sau bữa trưa, và kết thúc ở bãi biển Il Faro lúc hoàng hôn. Bọn tôi cháy đen, và tóc Nicky mọc dài – trông anh ấy như người Italia! Khi đó bọn trẻ con người Italia mà bọn tôi kết bạn bắt đầu gọi anh ấy là Nico và tôi là Mandi của anh ấy. Ôiii, quả là một quãng thời gian tuyệt vời.

– Nghe thú vị thật. – Rachel nhẹ nhàng nói, phớt lờ thái độ cố tình khiến cho nàng ghen của Mandy bằng cách tiếp tục cuộc trò chuyện với Sophie.

Francesca ghé vào tai Mandy. – Thật sự, Mandy, tôi có thể biến câu chuyện đó theo cách hay hơn nhiều. Mẹ cô nói đúng, – sống ở New York cô mất thế rồi.

– Cút đi, Francesca. Tôi chẳng thấy cô làm được trò gì tử tế hơn cả. – Mandy nói qua hàm răng mím chặt và đứng dậy khỏi bàn. Cô ta thấy chán ngấy sức ép dồn về mình từ mọi phía, và chỉ ước giá mình đừng đồng ý trở về. Đám con gái nhìn Mandy hằm hằm bỏ đi.

Francesca chậm rãi lắc đầu và nhìn Rachel. – Mandy tội nghiệp bối rồi quá. Cô ta chẳng biết mình muốn gì nữa. Ý tôi là, đó là hành động thảm hại cố gây ghen tị, nhỉ?

Lần này, Rachel phải đồng ý với Francesca.

– Chẳng hề gì, và tôi không hiểu tại sao cô ấy cứ tìm cách khiến tôi ghen tị. Ý tôi là, sao tôi phải bận tâm về những gì Nick và cô ta làm khi họ mới lớn chứ?

Francesca bật cười.

– Đợi chút, cô nghĩ cô ta đang cố làm cho cô ghen à?

– Ờ... chẳng phải những gì cô ta làm là thế sao?

– Không, cưng ơi, cô ta chẳng hề chú ý đến cô đâu. Cô ta đang cố làm tôi ghen đây này.

– Chị ư? – Rachel ngơ ngác hỏi.

Francesca cười khẩy.

– Dĩ nhiên. Đó là lý do cô ta nhắc lại câu chuyện ở Capri, – cô biết không, tôi cũng ở đó mùa hè ấy. Mandy không bao giờ vượt qua được chuyện Nick đã vào người tôi như thế nào khi chúng tôi chơi tay ba.

Rachel thấy rõ mặt mình nóng ran. Rất nóng. Nàng muốn thoát khỏi bàn nhưng chân nàng dường như dính lại.

Sophie và Lauren trân trối nhìn Francesca, miệng há hốc.

Francesca nhìn thẳng vào mặt Rachel và tiếp tục nói khẽ. – Ồ, có phải Nick vẫn làm cái trò dùng lưỡi đó không? Mandy quá khó tính không chịu để anh ấy lần xuống dưới, nhưng Chúa ơi, với tôi thì anh ấy ở bên dưới hàng tiêng cơ.

Vừa lúc đó, Nick đi vào đại sảnh. – Các cô đây rồi! Sao tất cả vẫn ngồi đây như tượng thế? Pháo hoa sắp bắt đầu kìa!

*Chín*

# 99 ĐƯỜNG CONDUIT

•

## HONG KONG

Người vú em già mở cửa và nở nụ cười hết cỡ. – Hai dà, cô Astrid Leong! Có phải không nhi? – Bà kêu lên bằng tiếng Quảng Đông.

– Vâng, bác Ah Chee, – Astrid sẽ là khách của chúng ta mấy ngày. Bác làm ơn bảo đảm không ai biết được không? Và không được nói với bất kỳ người phục vụ nào khác về thân thế của cô ấy, – tôi không muốn họ đưa chuyện tới tai người phục vụ của mẹ tôi. Việc này cần được giữ bí mật tuyệt đối, được chứ? – Charlie ra lệnh.

– Vâng, vâng, dĩ nhiên, cậu Charlie, – giờ xin hãy đi rửa tay chân đi ạ, – Bà Ah Chee nói, tiếp tục xoắn lấy Astrid. – Hai dà, cô vẫn đẹp quá, tôi vẫn thường xuyên mơ thấy cô suốt những năm qua! Chắc cô mệt lắm, đói lắm rồi, – đã hơn ba giờ sáng rồi. Để tôi đi đánh thức đầu bếp dậy làm cho cô gì đó để ăn nhé. Có lẽ món gà đông nhi?

– Không cần đâu, bác Ah Chee. Chúng cháu vừa từ một đại tiệc cưới về. – Astrid mỉm cười. Cô không tin được rằng người vú em của Charlie vẫn chăm sóc anh sau bao nhiêu năm.

– Chà, để tôi pha cho cô ít sữa ấm với mật ong vậy. Hay cô uống Milo? Cậu Charlie lúc nào cũng thích thứ đó khi cậu ấy thức khuya. – Bà Ah Chee nói, hối hả vào bếp.

– Chẳng có cách gì ngăn được bác Ah Chee nhỉ? – Astrid cười. – Em mừng là anh vẫn còn giữ bác ấy.

– Bác ấy không chịu đi! – Charlie bật ra vẻ bức bối. – Anh đã xây cho bác ấy một căn nhà ở Trung Quốc, – hừm, anh xây nhà cho cả họ hàng bác ấy, sắm cả chảo vệ tinh rộng chín thước cho ngôi làng, cứ nghĩ bác ấy muốn về Trung Quốc dưỡng già. Nhưng anh nghĩ bác ấy thích ở đây sai phái những người phục vụ khác hơn.

– Anh thật tử tế khi chăm sóc bác ấy như thế. – Astrid nói. Họ đi vào phòng khách rộng có trần cao hết một khu bảo tàng nghệ thuật hiện đại, với hàng tượng đồng bố trí như lính canh phía trước những ô cửa sổ từ sàn lên đến trần.

– Anh sưu tập tác phẩm điêu khắc của Brancusi từ khi nào vậy? – cô ngạc nhiên hỏi.

– Từ khi em giới thiệu với anh. Em không nhớ buổi triển lãm em kéo anh đi ở Pompidou à?

– Trời, em gần quên rồi. – Astrid nói, chăm chú nhìn những đường cong tối giản trên bức tượng một con chim vàng của Brancusi.

– Isabel vợ anh, không thể chịu nổi phong cách Provençal Pháp, cho nên cô ấy ghét bộ sưu tập Brancusi của anh. Chúng không được trưng ra cho tới khi anh dọn về đây. Anh sửa căn hộ này thành một chỗ nướng nấu cho thú chơi nghệ thuật của mình. Isabel và các con gái anh ở nhà anh trên tầng cao nhất, còn anh ở tầng giữa này. Anh thích ở đây vì chỉ cần bước ra khỏi cửa, theo cầu thang cuốn xuống khu Trung tâm, là anh sẽ đến văn phòng trong mười phút. Xin lỗi là hơi chật chội, – đây chỉ là một căn hộ kếp nhỏ.

– Chỗ này rất đẹp, anh à, mà còn rộng hơn cả căn hộ của em đấy.

– Em đùa chắc?



– Không, không hề. Em ở trong một căn hộ ba buồng ngủ trên Đại lộ Clemenceau. Anh biết cái tòa nhà thập kỷ tám mươi bên kia đường đối diện Istana chứ?

– Ôi, em sống thế nào trong cái khu xập xệ ấy chứ?

– Chuyện dài lắm. Về cơ bản, Michael không muốn cảm thấy phải mang ơn bố em. Cho nên em đồng ý sống ở một chỗ anh ấy tự lo được.

– Đáng nể đấy, mặc dù anh không hình dung nổi sao anh ta có thể để em chui rúc ở một cái chuồng chim câu chỉ vì sự kiêu hãnh của anh ta. – Charlie bực bội.

– Ồ, em quen rồi. Và chỗ đó cũng rất tiện, như ở đây vậy. – Astrid nói.

Charlie không thể không tự hỏi cuộc sống của Astrid như thế nào kể từ khi cưới cái gã thộn đó. – Đây, để anh chỉ cho em phòng của mình. – Charlie nói. Họ theo cầu thang sắt kiểu dáng rất đẹp đi xuống và anh chỉ cho cô một phòng ngủ rộng rãi, bài trí tối giản với tường ốp bằng da lộn màu be may nổi và đồ trải giường bằng vải flannel xám rất nam tính. Đồ trang trí duy nhất là một bức ảnh chụp hai cô bé lông trong khung bạc ngay bên cạnh giường.

– Đây là phòng ngủ của anh phải không? – Cô hỏi.

– Phải. Đừng lo, anh sẽ ngủ trong phòng con gái. – Charlie nói nhanh.

– Đừng ngốc thế! Em sẽ dùng phòng con gái, – em không thể để anh nhường phòng ngủ của anh cho em. – Astrid nói.

– Không, không, anh dứt khoát đấy. Em ở đây thoải mái hơn. Cố gắng ngủ đi một chút. – Charlie nói, khẽ khép cửa lại trước khi cô kịp phản đối thêm.

Astrid thay đồ và nằm xuống. Cô xoay nằm nghiêng và đăm đăm nhìn ra những ô cửa sổ từ sàn lên đến trần vừa hay khuôn lấy đường chân trời Hong Kong. Những tòa nhà chen chúc ở khu vực này của thành phố, chạy dọc theo

sườn núi bất chấp địa thế. Cô vẫn nhớ, lần đầu cô tới Hong Kong khi còn trẻ, đi Alix của cô đã giải thích phong thủy của thành phố đặc biệt thuận lợi như thế nào, bởi vì dù bạn sống ở đâu, thì núi rồng cũng luôn ở phía sau và đại dương luôn ở phía trước. Ngay cả vào cái giờ rất muộn này, thành phố vẫn rực ánh đèn, với rất nhiều tòa nhà chọc trời được chiếu sáng bằng đủ sắc màu. Cô cố gắng ngủ, nhưng vẫn ngậy ngất sau mấy tiếng vừa qua, – lén trốn khỏi đám cưới ngay khi màn trình diễn pháo hoa bắt đầu, lao vội về nhà gói ghém vài thứ, và giờ thấy mình trong phòng ngủ của Charlie Wu, chàng trai đã làm tim cô tan vỡ. Chàng trai mà, thật lạ, đã đánh thức cô theo một cách sống rất khác.

## **PARIS, 1995**

Astrid nhảy lên chiếc giường cỡ lớn ở Khách sạn George V, chìm chìm trong lớp đệm lông vũ êm mượt. – Ừmmmm... anh cần nằm xuống đi, Charlie. Đây là cái giường tuyệt vời nhất em từng ngủ đấy! Sao bọn mình lại không mua giường như thế này ở Calthorpe nhỉ? Chúng ta thật sự nên vậy, – mấy cái đệm lớn nhõn mình đang dùng có lẽ từ thời Elizabeth rồi ấy.

– Astrid, chúng ta có thể tận hưởng giường sau, lah. Chỉ còn ba tiếng là các cửa hàng đóng cửa hết! Nào, cô bé lười biếng, em ngủ trên tàu chưa đủ à? – Charlie phỉnh phờ. Anh nôn nóng muốn cho Astrid thấy thành phố mà anh biết rõ như bàn tay mình. Mẹ và các chị em anh đã phát hiện ra thế giới thời trang cao cấp cả thập kỷ kể từ khi bố anh đưa công ty công nghệ của ông lên sàn, biến nhà Wu chỉ qua một đêm từ triệu phú thành tỷ phú. Những ngày đầu, trước khi họ chuyển qua thuê máy bay, Bố sẽ mua trọn khoang hạng nhất của Singapore Airlines, và cả gia đình sẽ ‘càn quét’ khắp các thủ đô châu Âu, – ở trong những khách sạn lớn nhất, ăn ở những nhà hàng có nhiều hạng sao Michelin<sup>147</sup> nhất, và thỏa thuê mua sắm. Charlie vừa lớn lên đã biết phân biệt hàng Buccellati với Boucheron, và anh háo hức muốn khoe thế giới này với Astrid. Anh biết rằng, – với dòng dõi gia thế của cô, – Astrid chắc chắn được nuôi dạy trong sự bảo bọc kín đáo. Nhà Leong không ăn ở những nhà hàng đắt đỏ – họ ăn đồ ăn do đầu bếp riêng nấu tại nhà. Họ

không thích diện quần áo hàng hiệu, mà thích mọi thứ do thợ may riêng làm. Charlie cảm thấy Astrid quá bị câu thúc, – suốt đời mình, cô được đối xử như một đóa hoa trong nhà kính, trong khi thực tế cô là một đóa hoa dại không được phép bung nở. Giờ họ đã mười tám và sống cùng nhau ở London, cuối cùng họ cũng thoát khỏi mọi kiềm tỏa của gia đình, và anh sẽ diện cho cô như một nàng công chúa, và cô sẽ là của anh mãi mãi.

<sup>147</sup> Một nhà hàng, khách sạn được gắn sao Michelin là sự bảo đảm mức độ hoàn hảo của các cơ sở này, và việc nhận được Ngôi sao Michelin danh giá là niềm mơ ước của bất kỳ đầu bếp nào trên thế giới. (ND)

Charlie dẫn Astrid tới thẳng hiệu Marais, một khu anh tự mình khám phá sau khi mệt mỏi lẻo đẹo theo gia đình tới những cửa hàng giống hệt nhau trong bán kính ba tòa nhà tính từ George V. Khi họ thả bộ dọc phố Vieille du Temple, Astrid thở dài. – Ai dà, ở đây thật tuyệt! Ấm hơn những đại lộ rộng thênh thang ở Quận Tám rất nhiều.

– Có riêng một cửa hiệu anh đã đến lần trước khi anh ở đây... rất tuyệt. Anh có thể hình dung em mặc mọi thứ nhà thiết kế này làm, cái tay người Tunisia nhỏ thó ấy. Xem nào, nó nằm ở phố nào nhỉ? – Charlie lầm bầm với mình. Sau vài lần rẽ, họ tìm đúng cửa hiệu Charlie muốn đưa Astrid đến. Cửa sổ bằng kính mờ, chẳng cho thấy gì liên quan đến những báu vật nằm bên trong.

– Sao em không vào trong trước và anh sẽ theo em ngay? Anh muốn ghé cửa hiệu bên kia phố để xem họ có pin máy ảnh không. – Charlie đề xuất.

Astrid bước qua cửa và thấy giống như cô vừa rơi vào một vũ trụ song song. Tiếng nhạc Bồ Đào Nha buồn buồn vọng khắp không gian có trần đen, tường bằng đá vôi chai, và sàn bê tông sơn màu cà phê espresso thẫm. Những chiếc móc công nghiệp tối giản nhô ra khỏi tường, và những bộ quần áo trưng rất nghệ thuật, hết như những tác phẩm điêu khắc, được chiếu sáng bằng những ngọn đèn rọi halogen. Một cô gái bán hàng, với mái tóc đỏ uốn

quần đánh rối, liếc nhìn rất nhanh từ sau một chiếc bàn kính hình bầu dục trên có cặp ngà voi trưng làm kiếng, rồi tiếp tục phì phèo điếu thuốc và lướt giờ tờ tạp chí khổ lớn. Sau mấy phút, khi thấy có vẻ Astrid sẽ không đi, cô ta hỏi sảng: – Tôi giúp gì được nhỉ?

– Ồ, không, tôi chỉ xem thôi. Cảm ơn chị. – Astrid trả lời bằng thứ tiếng Pháp đậm chất nữ sinh của mình. Cô tiếp tục đi vòng quanh và nhận ra có tiếng bước chân xuống cầu thang.

– Dưới nhà vẫn còn nữa à? – Cô hỏi.

– Đương nhiên. – Cô gái bán hàng nói bằng giọng khó chịu, miễn cưỡng đứng lên khỏi bàn và theo Astrid xuống gác. Không gian bên dưới trưng ra cả dãy tủ đứng màu đỏ san hô sáng bóng, trong đó, lại một lần nữa, chỉ có một hai món đồ được trưng bày nghệ thuật. Astrid nhìn một chiếc váy cocktail rất đẹp có phần lưng tạo hình bằng những vòng kim loại đan vào nhau và tìm kiếm trên chiếc áo miếng nhãn cho biết kích cỡ của nó.

– Cái này cỡ bao nhiêu? – Cô hỏi người phụ nữ đang đứng nhìn như một con diều hâu thâm trầm.

– Nó là hàng xịn đấy. Cô có hiểu không? Mọi thứ làm theo đơn đặt hàng. – Người phụ nữ cười cợt trả lời, vung vẩy bàn tay cầm điếu thuốc làm văng tàn khắp nơi.

– Vậy tôi cần trả bao nhiêu để có loại này vừa theo cỡ của tôi? – Astrid hỏi.

Người phụ nữ bán hàng đánh giá nhanh Astrid. Dân châu Á hiếm khi đặt chân vào đây, – họ thường tìm đến những cửa hàng đồ hiệu nổi tiếng trên phố Faubourg-Saint-Honoré hoặc đại lộ Montaigne, nơi họ có thể chọn lấy đủ hàng Chanel và Dior họ muốn, Chúa phù hộ cho họ. Bộ sưu tập của hiệu Monsieur rất tiên phong, và chỉ dân Paris, New York và một vài người Bỉ sành điệu nhất mới biết dùng. Rõ ràng cô học sinh mặc áo len dân chài bé cổ, quần khaki và giày vải bạt này khác bọn họ. – Nghe này, em yêu, mọi

thứ ở đây đều rất, rất đắt. Và phải mất năm tháng để đặt hàng đi. Cô có thật sự muốn biết nó bao nhiêu tiền không? – Cô ta nói, chậm rãi hít một hơi thuốc.

– Ồ, chắc là không. – Astrid nhu mì nói. Người đàn bà này rõ ràng không quan tâm đến chuyện hỗ trợ cô. Cô lên gác và tiến thẳng ra cửa, gần như va vào Charlie.

– Nhanh thế? Em không thích quần áo à? – Charlie thắc mắc.

– Em thích. Nhưng cô kia có vẻ không muốn bán cho em gì cả, cho nên ta đừng phí thời gian. – Astrid nói.

– Đợi, đợi chút nào, – Cô ta không muốn bán gì cho em cả là ý sao? – Charlie cố gắng hỏi cho rõ. – Cô ta kênh kiệu à?

– Ủ-hư... – Astrid đáp.

– Chúng ta quay vào nào! – Charlie nói về bực tức.

– Anh Charlie, chúng ta tới hiệu tiếp theo trong danh sách của anh là được mà.

– Astrid, nhiều lúc anh không tin được em là con gái chú Harry Leong! Bố em mua được cả khách sạn sang trọng nhất London khi tay quản lý thô lỗ với mẹ em! Em cần học cách bảo vệ chính mình!

– Em biết rất rõ cách bảo vệ mình, nhưng đơn giản là không đáng gây chú ý vì chuyện không đáng gì. – Astrid lập luận.

– Chà, với anh không phải là chuyện không đáng gì. Không ai được phép xúc phạm bạn gái anh! – Charlie tuyên bố, sốt sắng đẩy cửa mở toang. Astrid miễn cưỡng đi theo, nhận thấy bên người phụ nữ tóc đỏ bán hàng giờ có thêm một anh chàng tóc vàng bạch kim.

Charlie tiến tới và hỏi người đàn ông, bằng tiếng Anh: – Anh làm việc ở đây à?

– Phải. – Người đàn ông đáp.

– Đây là bạn gái tôi. Tôi muốn mua toàn bộ tủ quần áo mới cho cô ấy. Anh giúp tôi được chứ?

Người đàn ông khoanh tay về biếng nhác, hơi ngơ ngác bởi cậu choai choai gầy nhẳng đầy mụn trứng cá này. – Đây đều là hàng thời trang cao cấp, và váy khởi điểm giá hai mươi lăm nghìn franc. Có cả danh sách đợi tám tháng đấy. – Anh ta nói.

– Không vấn đề gì. – Charlie mạnh bạo nói.

– Ừm, cậu trả bằng tiền mặt à? Cậu bảo đảm việc thanh toán như thế nào? – Người phụ nữ hỏi bằng thứ tiếng Anh nặng trĩu.

Charlie thở dài và rút điện thoại di động ra. Anh quay một dãy số dài và đợi đầu bên kia bắt máy. – Ông Oei hả? Charlie Wu đây. Xin lỗi làm phiền ông giờ này buổi tối ở Singapore. Giờ tôi đang ở Paris. Cho tôi biết, ông Oei, ngân hàng ông có giám đốc quan hệ ở Paris không? Tuyệt. Ông gọi cho người đó và bảo ông ấy gọi tới cửa hàng tôi đang có mặt nhé. – Charlie ngược lên hỏi họ tên, rồi nói tiếp. – Bảo ông ấy nói với những người này tôi ở đây cùng Astrid Leong. Phải, con gái chú Harry. Phải, và ông có chắc người của ông sẽ cho họ biết tôi có thể mua bất kỳ thứ gì tôi muốn chứ? Cảm ơn ông.

Astrid im lặng nhìn bạn trai mình. Cô chưa bao giờ thấy anh hành xử hung hăng như thế này. Một phần trong cô cảm thấy sợ sự thô lỗ trong những lời ngênh ngang của anh, và một phần thấy điều đó thật quyến rũ. Vài phút dài trôi qua, và cuối cùng điện thoại reo. À tóc đỏ nhắc máy rất nhanh, mắt cô ta mở to khi nghe cả tràng mắng nhiếc từ đầu bên kia. – Tôi rất tiếc, thưa ông, rất tiếc. – Cô ta liên tục nói vào điện thoại. Cô ta gác máy và bắt đầu trao đổi

nhanh với người đồng nghiệp nam, không nhận ra rằng Astrid có thể hiểu gần như mọi lời họ nói. Người đàn ông nhảy khỏi bàn và chăm chú nhìn Charlie cùng Astrid với vẻ nhiệt thành bất ngờ. – Thưa cô, xin để tôi cho cô xem cả bộ sưu tập. – Anh ta cười tươi nói.

Trong khi đó, người phụ nữ mỉm cười với Charlie. – Thưa ông, ông dùng một chút sâm panh nhé? Hay một ly cappuccino?

– Anh tò mò không biết chủ ngân hàng của anh đã nói gì với họ. – Charlie thì thào với Astrid khi họ được dẫn xuống phòng thay đồ rộng thênh thang.

– Ồ, không phải là ông chủ ngân hàng. Đích thân nhà thiết kế vừa gọi. Ông ấy bảo họ rằng ông ấy sẽ đến ngay để chọn đồ hợp với em. Chắc chủ ngân hàng của anh đã trực tiếp gọi ông ấy. – Astrid nói.

– Được rồi, anh muốn em đặt mười cái váy của tay thiết kế này. Chúng ta cần tiêu ít nhất vài trăm nghìn franc ngay bây giờ.

– Mười ư? Em không nghĩ mình muốn mười món đồ từ cùng một chỗ. – Astrid nói.

– Không thành vấn đề. Em cần chọn mười món. Thực tế, hai mươi đi. Như bố anh vẫn nói, cách duy nhất để cái đám ang mor gau sai này tôn trọng em là ném vào mặt chúng cả cục tiền dua lan chiao<sup>148</sup> cho đến khi chúng phải quỳ xuống.

<sup>148</sup> Tiếng Phúc Kiến chỉ bộ phận sinh dục nam.

Bảy ngày tiếp theo, Charlie dẫn Astrid rong chơi mua sắm ở tất cả mọi khu mua sắm. Anh mua cho cô một bộ va ly Hermès, hàng chục bộ váy từ đủ mọi nhà thiết kế hàng đầu trong mùa đó, mười sáu đôi giày và bốn đôi boots, một chiếc đồng hồ Patek Philippe nạm kim cương (mà cô không hề đeo lấy một lần), và một cây đèn nghệ thuật của Didier Aaron. Xen giữa những lần đi mua sắm là những bữa trưa ở Mariage Frères và Davé, ăn tối ở Le Grand

Véfour và Les Ambassadeurs, và khiêu vũ suốt đêm trong trang phục sang trọng mới của họ ở Le Palace và Le Queen. Tuần đó tại Paris, Astrid không chỉ phát hiện ra gu thời trang cao cấp của anh; cô còn phát hiện ra một thú vui mới. Cô đã sống mười tám năm cuộc đời bị bao bọc bởi những người có tiền nhưng lại nói không có, những người thích truyền lại mọi thứ thay vì mua mới, những người không biết cách tận hưởng sự giàu có của mình. Tiêu tiền theo kiểu Charlie Wu rất phê – thành thật mà nói thì nó còn phê hơn cả tình dục.



*Mười*

# CÔNG VIÊN TYERSALL

•

SINGAPORE, 3:30 SÁNG

Rachel im lặng suốt quãng đường từ đám cưới về nhà. Nàng lịch sự trả lại chiếc vòng cổ ngọc bích cho Fiona trong sảnh và đi nhanh lên gác. Vào phòng ngủ, nàng vớ lấy va li trong chiếc tủ tường và bắt đầu nhét quần áo của mình vào nhanh nhất có thể. Nàng nhận thấy mấy cô hầu chuyên lo việc giặt là đã đặt những tờ giấy thơm rất mỏng giữa từng món đồ đã được gấp gọn, và nàng bắt đầu tuyệt vọng xé tan ra. Nàng không muốn mang bất kỳ thứ gì từ nơi này đi cả.

– Em đang làm gì vậy? – Nick ngơ ngác nói khi anh vào phòng ngủ.

– Trông thế nào chứ? Em sẽ đi khỏi đây!

– Cái gì? Tại sao chứ? – Nick cau mày.

– Em thấy chuyện vợ vãn này đủ rồi! Em không thể làm mục tiêu cho đám đàn bà điên rồ trong cuộc đời anh được nữa!

– Em đang nói chuyện quái gì vậy, Rachel? – Nick trân trối nhìn nàng vẻ bối rối. Anh chưa bao giờ thấy nàng nổi xung kiểu này trước đây cả.

– Em đang nói về Mandy và Francesca. Và có Chúa biết còn ai nữa. – Rachel khóc, tiếp tục thu dọn đồ đạc của mình trong tủ đứng.

– Anh không biết em nghe được gì, Rachel, nhưng-

–Ồ, vậy là anh phủ nhận hả? Anh phủ nhận rằng anh đã làm trò tay ba với họ chứ gì?

Mặc Nick lóe lên ngỡ ngàng. Nhất thời, anh không dám chắc phải nói gì. – Anh không phủ nhận, nhưng-

– Anh đúng là đê tiện!

Nick tuyệt vọng giơ tay lên. – Rachel, anh đã ba mươi hai rồi, và theo anh nhớ thì anh chưa bao giờ nói đến việc đi tu cả. Đúng là anh từng có quan hệ tình dục, nhưng anh chưa bao giờ cố giấu diếm gì với em cả.

– Không phải là chuyện anh giấu diếm. Đúng hơn là, ngay từ đầu, anh chưa bao giờ kể gì với em cả! Lẽ ra anh phải nói gì đó. Lẽ ra anh phải nói với em rằng Francesca và anh từng có quá khứ, để em không phải ngồi đó tối nay và hoàn toàn bị bất ngờ. Em cảm thấy mình như một con ngớ ngẩn.

Nick ngồi trên mép trường kỷ, vui mặt vào hai tay. Rachel hoàn toàn có quyền nổi giận, – chỉ là anh chưa bao giờ tính nhắc đến chuyện gì đó đã xảy ra cách đây cả nửa đời người. – Anh rất xin lỗi. – Anh bắt đầu nói.

– Chuyện tay ba hả? Với Mandy và Francesca à? Thật ư? Hay tất cả đàn bà trên đời này. – Rachel nói giọng khinh bỉ trong lúc nàng cố kéo khóa va li của mình.

Nick thở dài thườn thượt. Anh muốn giải thích rằng Francesca hồi đó là một cô gái rất khác, trước khi có chuyện ông cô ta bị đột quỵ và toàn bộ số tiền đó, nhưng anh nhận ra rằng đây không phải lúc bênh vực cô ta.

Anh chậm rãi đến gần Rachel và choàng tay quanh người nàng. Nàng cố gỡ ra khỏi anh, nhưng anh đã khóa chặt hai tay quanh người nàng.

– Nhìn anh này, Rachel. Nhìn anh này. – Anh bình tĩnh nói. – Francesca và anh chỉ có một cuộc tình chớp nhoáng mùa hè đó ở Capri thôi. Tất cả chỉ có

vậy. Bọn anh là những đứa trẻ mười sáu tuổi ngu ngốc, tất cả chỉ là lũ thừa hormone. Chuyện đó gần hai chục năm trước rồi. Anh vẫn độc thân suốt bốn năm trước lúc anh gặp em, và anh nghĩ em biết chính xác hai năm qua diễn ra thế nào, – em là trung tâm cuộc đời anh, Rachel. Trung tâm tuyệt đối. Tối nay đã có chuyện gì nào? Ai kể những chuyện này với em?

Với những lời ấy, Rachel sụp xuống và tất cả cứ thế tuôn ra – mọi chuyện xảy ra trong kỳ nghỉ tiệc độc thân cuối tuần của Araminta, tất cả những lời cạnh khóe liên tục của Mandy, câu chuyện rùm beng mà Francesca lôi ra ở dạ tiệc đám cưới. Nick lắng nghe màn hạch tội của Rachel, và càng nghe càng thấy buồn nôn. Ở đây anh cứ nghĩ nàng đang được vui vẻ. Anh thấy xót xa, hiểu nàng đã sốc thế nào, khi nhìn nước mắt nàng dàn giụa trên gương mặt khả ái.

– Rachel, anh rất xin lỗi. Anh thậm chí còn không thể nói được anh rất lấy làm tiếc biết bao. – Nick nói rất chân thành.

Rachel đứng đối diện cửa sổ, lau khô lệ vương trên mắt mình. Nàng giận chính mình vì đã khóc và bị những cảm xúc tràn ngập trong mình làm cho rối bời, nhưng chỉ là nàng không thể kìm nén được. Cú sốc buổi tối và những sức ép dồn nén cả mấy ngày nay đã đẩy nàng đến mức này, và giờ nàng như cạn kiệt.

– Anh ước gì em kể với anh về bữa tiệc độc thân cuối tuần, Rachel. Nếu anh biết, anh đã có thể có những cách bảo vệ em. Anh thật sự không hề có manh mối gì biết đám con gái ấy lại có thể... ác ý đến vậy. – Nick nói, gắng tìm đúng ngôn từ đầy giận dữ. – Anh sẽ bảo đảm em không giờ gặp lại bọn họ nữa. Chỉ làm ơn đừng ra đi như thế này. Nhất là khi thậm chí chúng ta còn chưa có cơ hội tận hưởng kỳ nghỉ cùng nhau. Để anh theo em, Rachel. Xin em đấy.

Rachel im lặng. Nàng vẫn đứng đối diện cửa sổ, đột nhiên nhận thấy một hàng những bóng đen rất lạ đang di chuyển trên bãi cỏ tối thẫm. Một lúc

sau, nàng nhận ra đó chỉ là một người lính Gurkha mặc đồng phục đang đi tuần đêm cùng với cặp chó Doberman.

– Em không nghĩ anh giải quyết được, Nick. Em vẫn còn giận anh lắm. Anh không hề chuẩn bị gì cho em về chuyện này cả. Em đi cả nửa vòng thế giới cùng anh, và anh chẳng nói gì với em trước khi chúng ta lên đường cả.

– Anh biết nói gì với em chứ? – Nick hỏi, thực sự bối rối.

– Tất cả những việc này. – Rachel lại khóc, khua khua hai bàn tay xung quanh gian phòng ngủ sang trọng nơi họ đang đứng. – Sự thật rằng có cả một đội quân lính Gurkha cùng chó bảo vệ bà nội anh trong khi bà ngủ, sự thật rằng anh lớn lên ở Tu viện Downton chết tiệt, sự thật rằng người bạn thân nhất của anh sẽ tổ chức đám cưới đắt đỏ nhất trong lịch sử văn minh! Lẽ ra anh nên nói với em về gia đình anh, về những người bạn của anh, về cuộc sống của anh ở đây, để ít nhất em có thể biết những gì em sắp phải thâm nhập.

Nick ngồi thụp xuống trường kỷ, thở dài ngao ngán. – Thật sự chị Astrid đã cố cảnh báo anh phải chuẩn bị cho em, nhưng anh định ninh em sẽ cảm thấy như ở nhà khi em đến đây. Ý anh là, anh đã thấy em ở những hoàn cảnh khác nhau như thế nào, cách em có thể giành được thiện cảm của tất cả mọi người – sinh viên của em, trưởng khoa, và những nhân vật quyền thế ở trường đại học, kể cả cái anh chàng bán kẹo người Nhật cáu bẳn ở Phố Mười ba nữa! Và anh đoán anh không biết phải nói gì. Anh biết giải thích tất cả những chuyện này thế nào với em nếu em không ở đây để tự mình thấy?

– Chà, em đã đến và tự mình chứng kiến, và giờ... giờ em cảm thấy có lẽ em thậm chí còn không biết người yêu của em là ai nữa. – Rachel nói đầy tuyệt vọng.

Nick há hốc miệng nhìn Rachel, đau buốt vì lời nói của nàng. – Thật sự trong mấy tuần qua anh thay đổi nhiều như vậy cơ à? Vì anh cảm thấy mình vẫn là con người ấy, và cách anh cảm nhận về em chắc chắn không hề thay

đôi. Nếu có gì đó, thì mỗi ngày anh lại yêu em hơn, và thậm chí lúc này còn hơn nữa.

– Ôi Nick. – Rachel thở dài, ngồi xuống mép giường. – Em không biết giải thích thế nào. Đúng, anh vẫn đúng như vậy, nhưng cái thế giới quanh anh, – cái thế giới quanh chúng ta đây, – rất khác với bất kỳ điều gì em đã quen. Và em đang cố hình dung xem mình có thể thích nghi với thế giới này thế nào.

– Nhưng em không thấy em đã thích nghi với nó rất tốt à? Em phải nhận thấy rằng ngoài mấy cô á không đáng bàn ra thì tất cả mọi người đều yêu quý em. Những người bạn thân nhất của anh đều nghĩ em rất xuất sắc, – lẽ ra em nên nghe Colin và Mehmet tấm tắc khen em tối qua. Và bố mẹ anh thích em, cả nhà anh đều thích em.

Rachel nhìn anh, và Nick có thể đọc được trong ánh mắt rằng nàng không tin như vậy. Anh ngồi xuống cạnh nàng và nhận thấy đôi vai nàng căng cứng mà dường như nàng không nhận ra. Anh thèm được đưa tay vuốt lưng nàng thật nhẹ nhàng, như anh vẫn làm gần như mỗi tối trên giường, nhưng anh biết tốt hơn không nên chạm vào nàng lúc này. Anh có thể làm gì để trấn an nàng lúc này đây?

– Rachel, anh chưa bao giờ có ý để em bị tổn thương. Em biết anh sẽ làm bất kỳ điều gì để làm em vui mà. – Anh nói thật nhẹ nhàng.

– Em biết. – Rachel nói sau một lúc ngừng. Cũng như lúc nổi đóa, nàng không thể giận Nick được lâu. Anh đã xử lý mọi chuyện rất tẻ, chắc chắn vậy, nhưng nàng biết anh không đáng trách vì hành xử ác ý của Francesca. Đây chính xác là điều Francesca mong đạt được – khiến cho nàng nghi ngờ chính mình, làm cho nàng nổi khùng với Nick. Rachel thở dài, dựa đầu vào vai anh.

Đột nhiên mắt Nick ánh lên. – Anh có một ý này, – sao chúng mình không đi xa ngày mai nhỉ? Chúng ta bỏ tiệc trà ở nhà Khoo. Anh không nghĩ em thực sự muốn đứng loanh quanh và nhìn Araminta chết ngộp trong cả tấn đồ

trang sức từ tất cả họ hàng đâu. Chúng ta hãy ra khỏi Singapore và để cho đầu óc thành thoi. Anh biết một chỗ đặc biệt chúng ta có thể tới.

Rachel nhìn anh đầy cảnh giác. – Sẽ lại thêm những chiếc máy bay riêng và các khu nghỉ dưỡng sáu sao chứ gì?

Nick lắc đầu rất nhanh. – Đừng lo, chúng ta sẽ lái xe. Anh sẽ đưa em tới Malaysia. Anh sẽ đưa tới một nhà nghỉ khuất nẻo ở Cao nguyên Cameron, tránh xa tất cả những chỗ này.

*Mười một*

# KHU TƯ GIA SỐ MỘT CAIRNHILL

•

SINGAPORE

Bà Eleanor vừa ngồi xuống ăn bữa sáng thường lệ của mình với bánh mì bảy loại hạt nướng, bơ ít béo, và chút ít đường thì điện thoại reo. Mỗi khi điện thoại reo vào sáng sớm thế này là bà biết chắc là cuộc gọi của một trong số anh chị em mình ở Mỹ. Có lẽ là anh trai bà ở Seattle, xin xỏ vay mượn thêm. Khi Consuelo vào phòng ăn sáng cùng điện thoại, bà Eleanor lắc đầu và mở miệng nói khẽ:

– Bảo ông ấy tôi vẫn đang ngủ.

– Không, không, thưa bà, không phải anh trai bà ở Seattle. Là bà Foo ạ.

– Ờ. – Bà Eleanor nói, cầm lấy điện thoại trong khi cắn một miếng bánh mì nướng. – Chị Daisy, chị làm gì sớm vậy? Chị bị khó tiêu sau bữa tiệc cưới kinh khủng à?

– Không, không, Elle, tôi có tin nóng hổi đây! – Bà Daisy nói đầy phần khích.

– Chuyện gì, chuyện gì thế? – Bà Eleanor hỏi vẻ dè chừng. Bà đọc nhanh một câu kinh và hy vọng Daisy sẽ báo tin Nicky và Rachel chia tay. Francesca đã nháy mắt làm hiệu với bà trong màn pháo hoa tối qua và thì thào hai từ, – Xong rồi, – và bà Eleanor nhận thấy trong chuyến phà về nhà, Rachel trông như thể bị cả trái sầu riêng tống vào mặt vậy.

– Thử đoán xem ai vừa tỉnh cơn mê nào? – Bà Daisy hào hứng.

– Ồ. Ai thế? – Bà Eleanor hỏi, hơi tiu nghỉu.

– Thử đoán đi, lah!

– Tôi chịu... cái ả von Bülow ấy hả?

– Ấy dà, không phải lah! Sir Ronald Shaw tỉnh rồi! Bố chồng Nadine ấy!

– Alamak! – Bà Eleanor suýt phì cả miếng bánh ra. – Tôi cứ tưởng ông cụ sống thực vật mà.

– Chà, bằng cách nào đó thực vật đã tỉnh dậy, và thậm chí ông cụ còn nói được! Em họ con dâu cô hầu của tôi là y tá trực đêm ở Mount E, và hẳn nhiên cô ta rất sốc khi bệnh nhân Shaw tỉnh lại lúc bốn giờ sáng nay và bắt đầu đòi Kopi-O<sup>149</sup> của ông cụ.

<sup>149</sup> Một loại cà phê đen truyền thống chỉ dùng với đường.

– Ông cụ hôn mê bao lâu rồi nhỉ? – Bà Eleanor hỏi, ngược nhìn lên và thấy Nick đi vào bếp. Ôi trời. Nick rạng rỡ và dậy sớm. Chắc chắn có chuyện gì rồi!

– Sáu năm rồi. Nadine, Ronnie, Francesca, cả nhà đổ xô tới bên giường ông cụ, và cánh báo chí cũng vừa đến.

– Ờ... Chị có nghĩ chúng ta cũng nên đến không? – Bà Eleanor hỏi.

– Tôi nghĩ chúng ta cứ đợi đã. Để xem. Chị biết mà, nhiều lúc tôi nghe nói những nạn nhân hôn mê này tỉnh lại ngay trước khi họ mất đấy.

– Nếu ông cụ đòi uống Kopi-O, có gì đó mách tôi ông cụ sẽ không sớm đi đâu. – Bà Eleanor phồng chùng. Bà tạm biệt Daisy và hướng sự chú ý của mình vào Nick.



– Ông nội Francesca vừa tỉnh lại, sáng nay, sau thời gian hôn mê đấy. – Bà Eleanor kể lại, phết bơ lên một khoanh bánh mì nướng nữa.

– Con thậm chí còn không nhớ là ông cụ vẫn sống cơ. – Nick nói vẻ không quan tâm.

– Con làm gì ở đây sớm vậy? Con muốn ăn sáng à? Một khoanh bánh nướng nhé?

– Không, không, con ăn rồi.

– Sáng nay Rachel đâu? – Bà Eleanor vẻ hơi quá háo hức. Liệu con bé có bị tống khứ lúc nửa đêm như một thứ rác rưởi không?

– Rachel vẫn đang ngủ. Con dậy sớm để nói chuyện với mẹ và bố. Bố dậy chưa ạ?

– Alamak, bố con ngủ tới mười giờ cơ, sớm nhất đấy.

– Ôi trời, vậy con nói với mẹ trước. Con sẽ cùng Rachel đi vắng mấy ngày, và nếu mọi việc theo kế hoạch, con định cầu hôn cô ấy trong lúc bọn con đi vắng. – Nick tuyên bố.

Bà Eleanor buông lát bánh xuống và nhìn con trai vẻ hãi hùng không hề che giấu.

– Nicky, con nghiêm túc đấy chứ!

– Con hoàn toàn nghiêm túc. – Nick nói, ngồi xuống bên bàn. – Con biết mẹ không biết rõ cô ấy lắm, nhưng đó hoàn toàn là lỗi của con, – con đã không cho mẹ hoặc bố có cơ hội gặp cô ấy mãi cho đến giờ. Nhưng con có thể bảo đảm với mẹ rằng mẹ sẽ sớm nhận thấy cô ấy là người tuyệt vời thế nào. Cô ấy sẽ là cô con dâu hết ý của mẹ, mẹ ạ.

– Sao con vội vàng chuyện này thế?

– Con không vội vàng gì cả. Bọn con đã đi lại gần hai năm rồi. Thực tế bọn con đã sống cùng nhau suốt năm qua. Con đã có kế hoạch cầu hôn vào dịp kỷ niệm tròn hai năm của bọn con vào tháng mười này, nhưng có vài việc xảy ra, và con cần cho Rachel thấy cô ấy quan trọng với con như thế nào, ngay bây giờ.

– Có chuyện gì vậy?

Nick thở dài.

– Chuyện dài lắm, nhưng một vài người đối xử với Rachel rất tệ kể từ lúc cô ấy đến, – đặc biệt là Francesca.

– Francesca đã làm gì? – Bà Eleanor hỏi về vô tội.

– Cô ta làm gì không thành vấn đề. Vấn đề là con phải giải quyết ổn thỏa mọi việc.

Đâu óc bà Eleanor quay cuồng. Chuyện quái quỷ gì xảy ra tối qua không biết? Cái con bé Francesca ngu ngốc ấy! Alamak, kế hoạch của nó phản tác dụng rồi. – Con đâu cần cưới con bé chỉ để thu xếp ổn thỏa mọi việc, Nicky. Đừng để con bé ấy gây sức ép với con. – Bà Eleanor nài nỉ.

– Con không bị gây sức ép. Sự thật là, con nghĩ đến việc cưới Rachel gần như từ ngày con gặp cô ấy. Và giờ, hơn lúc nào hết, con biết cô ấy là người dành cho con. Cô ấy rất thông minh, mẹ à, và là một người tốt.

Bà Eleanor sôi sục trong lòng, nhưng bà cố nói bằng giọng kiềm chế. – Mẹ chắc Rachel là một cô gái tử tế, nhưng nó không bao giờ có thể làm vợ con được.

– Sao lại thế? – Nick ngả người trên ghế, ngạc nhiên trước những lời đường đột của mẹ mình.

– Chỉ là nó không hợp với con, Nicky. Nó không xuất thân từ gia đình phù hợp.

– Chẳng ai xuất thân từ ‘gia đình phù hợp’ trong mắt mẹ cả. – Nick đáp.

– Mẹ chỉ nói với con những gì mọi người đang nghĩ thôi, Nick. Con còn chưa nghe những chuyện kinh khủng mà mẹ được nghe đâu. Con có biết gia đình cô ta đến từ đại lục không?

– Thôi nào, mẹ. Con đã chán ngấy kiểu trịch thượng buồn cười mà mẹ và bạn bè của mẹ thể hiện với những người Hoa đại lục. Chúng ta đều là người Hoa cả mà. Chuyện một số người chỉ biết kiếm tiền không có nghĩa là họ thấp kém hơn chúng ta.

Bà Eleanor lắc đầu và nói tiếp bằng giọng nghiêm nghị hơn: – Nicky, con không hiểu rồi. Con bé sẽ không bao giờ được chấp nhận đâu. Và mẹ không nói về bố và mẹ, – mẹ đang nói về Ah Ma kính yêu của con và những người còn lại trong nhà đấy. Rút từ mẹ ra thôi, – cho dù mẹ lấy bố con đã ba mươi tư năm, mẹ vẫn cứ bị coi là người ngoài. Mẹ là người họ Sung – mẹ xuất thân từ một gia đình danh giá, một gia đình giàu có, nhưng trong mắt họ mẹ vẫn chưa là gì. Con có muốn thấy Rachel hứng chịu điều đó không? Cứ nhìn họ sững sờ trước cái con bé Kitty Pong kia xem!

– Làm sao mẹ lại đem Rachel so với Kitty được chứ? Rachel không phải là ngôi sao truyền hình rùng mỡ trong những bộ quần áo thiếu vải – cô ấy là một nhà kinh tế có bằng Tiến sĩ. Và tất cả mọi người trong nhà đều rất tử tế với cô ấy.

– Lịch sự với khách của con là một chuyện, nhưng mẹ có thể bảo đảm với con rằng nếu họ thật sự nghĩ con bé có cơ hội làm vợ con, họ sẽ không tử tế thế đâu.

– Thật vớ vẩn.

– Không, Nicky, sự thật đấy. – Bà Eleanor gắt. – Ah Ma sẽ không đời nào cho phép con lấy Rachel, cho dù con bé có xuất sắc đến đâu. Thôi nào, Nicky, con biết vậy mà! Điều đó đã được nói với con cả nghìn lần từ khi con còn là một cậu bé. Con là người họ Young.

Nick lắc đầu cười. – Chuyện này xưa lắm rồi. Chúng ta đang sống ở thế kỷ hai mốt, và Singapore là một trong những quốc gia tiên bộ nhất hành tinh. Con có thể bảo đảm với mẹ, Ah Ma không nghĩ theo cái cách như ba mươi năm trước đâu.

– Alamak, mẹ biết bà nội con lâu hơn con biết rất nhiều đấy. Con không biết chuyện dòng dõi quan trọng với bà thế nào đâu.

Nick đảo mắt. – Quan trọng với bà, hay với mẹ? Con không tìm hiểu phá hệ của Rachel, nhưng nếu cần con chắc mình có thể tìm được một hoàng đế Minh triều đã chết nào đó trong huyết thống cô ấy. Thêm nữa, cô ấy xuất thân từ một gia đình tử tế. Một người em họ của cô ấy còn là đạo diễn phim nổi tiếng.

– Nicky, có những chuyện về gia đình Rachel mà con không nhận ra.

– Thế làm cách nào mẹ biết được? Có phải Cassandra nghĩ ra câu chuyện gì đó về gia đình Rachel không?

Bà Eleanor im lặng trước lý lẽ đó. Bà chỉ cảnh báo: – Hãy tránh cho chính con và Rachel khỏi bị đau tim đi, Nicky. Con phải chia tay con bé ngay đi, trước khi mọi việc đi xa thêm.

– Cô ấy không phải là gì đó con chỉ việc vứt bỏ, mẹ ạ. Con yêu cô ấy, và con sẽ cưới cô ấy. Con không cần sự chấp thuận của ai hết. – Nick nói cương quyết, đứng lên khỏi bàn.

– Ngu dốt lắm! Ah Ma sẽ không cho con thừa kế đâu!

– Con đâu quan tâm.

– Nicky, nghe mẹ này. Mẹ không hy sinh cả đời mình vì con để rồi thấy con phá bỏ mọi thứ vì con bé đó. – Bà Eleanor lo lắng nói.

– Hy sinh cả đời mẹ ư? Con không chắc ý mẹ là gì, khi mẹ vẫn đang ngồi đây bên chiếc bàn của đầu bếp trong một căn hộ hai mươi triệu đô la. – Nick bực bội.

– Con không hiểu rồi! Nếu con lấy Rachel con sẽ làm hỏng toàn bộ cuộc sống của chúng ta. Cứ để nó làm bồ của con nếu cần, nhưng lạy gì, đừng vứt bỏ cả tương lai của con bằng việc cưới nó. – Bà Eleanor năn nỉ.

Nick thở hắt ra vẻ chán ngán và đứng phắt lên, đá chiếc ghế sau lưng mình khi anh giận dữ ra khỏi khu vực ăn sáng. Bà Eleanor cau mày khi chân ghế bằng chrome miết qua sàn đá cẩm thạch Calacatta. Bà trân trối nhìn dãy đồ sứ Astier de Villatte xếp đều tăm tắp trên những giá thép không gỉ trong gian bếp của mình, phản chiếu cuộc trao đổi gay gắt mà bà vừa có. Mọi nỗ lực bà đã làm để ngăn con trai lao vào tình thế tai hại này đều thất bại, và giờ chỉ còn lại một lựa chọn. Bà Eleanor ngồi bất động một lúc lâu, thu hết can đảm cho cuộc trò chuyện bà đã cố né tránh từ lâu.

– Consuelo! – Bà gọi to. – Bảo Ahmad chuẩn bị xe sẵn sàng. Tôi cần đến Công viên Tyersall trong mười lăm phút nữa.

# Mười hai

## TÒA THÁP GIÓ HÚ

### HONG KONG

Astrid tỉnh giấc vì một vệt nắng hắt lên mặt cô. Mấy giờ rồi nhỉ? Cô nhìn đồng hồ trên chiếc bàn cạnh giường và nhận ra đã hơn mười giờ. Cô vươn vai ngáp, bò ra khỏi giường, và đi vĩa một chút nước lên mặt cho tỉnh ngủ. Khi đi vào phòng khách, cô thấy bà vú già người Hoa của Charlie đang ngồi trên một chiếc trường kỷ Le Corbusier bằng chrome bọc da bê, chăm chú với một trò chơi gì đó trên iPad. Ah Chee giận dữ ấn vào màn hình, lầm bầm bằng tiếng Quảng Đông: “Lũ chim chết tiệt!” Khi nhận ra Astrid đi ngang qua, bà nhe răng cười. – Hai dà, cô Astrid, cô ngủ ngon chứ? Bữa sáng đang chờ cô đấy. – Bà nói, mắt vẫn không hề rời khỏi màn hình sáng rực.

Một cô hầu trẻ tiến lại chỗ Astrid, ra hiệu về phía phòng ăn và nói: -Thưa bà, mời bà dùng bữa sáng. Ở đó, cô thấy cả một bữa ăn ê hề thịnh soạn được bày biện chờ cô trên chiếc bàn thủy tinh tròn: những bình cà phê, trà và nước cam đi kèm với trứng chần và thịt xông khói thái dày trên một chiếc đĩa ấm, trứng bác kèm xúc xích Cumberland, bánh nướng xốp kiểu Anh, bánh mì nướng kiểu Pháp, xoài thái lát kèm sữa chua Hy Lạp, ba loại ngũ cốc ăn sáng, bánh kẹp dâu tây và kem Chantilly, bánh rán với cháo cá. Một cô hầu khác đứng chăm chú phía sau Astrid, sẵn sàng phục vụ. Bà Ah Chee vào phòng ăn và nói: – Chúng tôi không biết cô muốn ăn sáng món gì, cho nên đầu bếp làm vài món. Cô ăn đi, ăn đi. Rồi xe sẽ đợi đưa cô tới văn phòng cậu Charlie dưới đồi.

Bà Ah Chee không hài lòng chút nào khi thấy Astrid cầm lấy bát sữa chua và nói: – Tôi chỉ cần thế này thôi. Cô quay lại phòng ngủ và mặc chiếc áo Rick Owens màu xanh mực cùng quần bò trắng. Sau khi chải qua đầu tóc, cô quyết định cột tóc đuôi ngựa – kiểu tóc cô chưa bao giờ để – và lục qua các ngăn kéo phòng tắm của Charlie, cô tìm được một cặp kính râm Cutler and Gross bằng sừng hợp với mình. Đây là cách ẩn mình cô hay chọn. Khi rời phòng ngủ, một cô hầu chạy vội vào sảnh và bấm thang máy, trong khi một người nữa giữ cho cửa thang máy mở cho tới khi Astrid sẵn sàng bước vào. Astrid thoáng ngạc nhiên trước việc một hành động đơn giản như vậy cũng được những cô gái ông ẹo này thực hiện với vẻ khẩn trương nhà binh. Quá khác với những người phục vụ thông thả, hòa nhã mà cô lớn lên cùng.

Trong sảnh, một người tài xế riêng trong bộ đồng phục đen bảnh bao với hàng khuy vàng cúi chào Astrid. – Văn phòng ông Wu ở đâu? – Astrid hỏi.

– Tháp Gió hú, trên Đường Chater. – Anh ta làm hiệu về phía chiếc Bentley màu xanh thẫm đậu bên ngoài, nhưng Astrid nói: – Cảm ơn, nhưng tôi nghĩ tôi sẽ đi bộ. Cô nhớ rất rõ tòa nhà. Nó chính là nơi Charlie luôn đến lấy những phong bì nhét cứng tiền mặt từ thư ký của cha anh mỗi khi họ đến Hong Kong cho những cuộc mua sắm dịp cuối tuần. Người lái xe chưa kịp phản đối thì Astrid đã băng qua sảnh tới chỗ hệ thống thang cuốn Mid-Levels, quả quyết bước trên sàn chuyển động trong khi nó lượn dần xuống địa hình vùng đồi.

Ở chân thang cuốn trên Phố Queen, Astrid hít một hơi thật sâu và hòa vào dòng người bộ hành đang di chuyển rất nhanh. Ở quận trung tâm của Hong Kong ban ngày có điều gì đó, giống một nguồn năng lượng quay cuồng rất đặc biệt toát ra từ đám đông hối hả luôn tạo cho Astrid một sự khẩn trương. Những chủ nhà băng trong những bộ đồ vải sọc lịch lãm bước đi bên những người lao động công nhật lấm lem và những thiếu niên mặc đồng phục nhà trường, trong khi những phụ nữ ăn mặc thanh lịch với những đôi giày gót cao sang chảnh hòa lẫn với những bà cụ nhăn nheo và những người ăn mày đường phố quần áo không lành lặn.

Astrid rẽ trái vào Phố Pedder và vào khu mua sắm Landmark. Thứ đầu tiên cô nhìn thấy là một hàng người dằng dặc. Có chuyện gì vậy nhỉ? Ồ, ra chỉ là một hàng dài tín đồ mua sắm người Hoa đại lục như thường lệ bên ngoài cửa hàng Gucci, nôn nóng chờ đến lượt mình được vào bên trong và mua hàng. Astrid thành thạo vượt qua cả mạng lưới những cầu bộ hành và lối đi nối tòa Landmark với những tòa nhà xung quanh – lên chỗ thang máy tới tầng lửng của tòa nhà Mandarin Oriental, đi qua khu mua sắm ở Alexandra House, xuống một đợt cầu thang ngắn chỗ quán Cà phê Cova, và giờ cô đã ở trong đại sảnh lung linh của Tòa tháp Gió hú.

Quầy lễ tân có vẻ được tạc từ một khối đá malachite lớn, và khi Astrid tiến lại, một người đàn ông đeo tai nghe mặc âu phục thẫm màu chặn cô lại và dè dặt nói, “Cô Teo, tôi ở chỗ ngài Wu. Xin theo tôi.” Anh ta dẫn cô qua chỗ kiểm tra an ninh và đi vào buồng thang máy nhanh chạy thẳng lên tầng năm mươi lăm. Cửa thang máy mở vào một gian phòng yên tĩnh, không có cửa sổ, tường bằng thạch cao tuyết hoa màu trắng khảm hoa văn trang trí vòng tròn cực mảnh. Người đàn ông im lặng dẫn Astrid đi qua ba thư ký ngồi ở những chiếc bàn liền kề và qua hai cánh cửa đồng khắc rất hoành tráng.

Astrid thấy mình ở trong văn phòng rộng rãi của Charlie, có phần trần bằng kính hình kim tự tháp cao vút và một dãy ti vi màn hình phẳng dọc theo toàn bộ bức tường, nhấp nháy chiếu các kênh thời sự tài chính từ New York, London, Thượng Hải, và Dubai. Một người đàn ông Hoa ngăm ngăm mặc âu phục đen đeo kính gọng mảnh ngồi trên một chiếc sofa gần đó.

– Em gần như khiến lái xe của anh hoảng loạn đấy. – Charlie nói, đứng lên khỏi bàn.

Astrid mỉm cười. – Anh cần để nhân viên của mình nghỉ ngơi một chút, Charlie. Họ sống trong tâm lý sợ anh đấy.

– Thật ra, họ sống trong tâm lý sợ vợ anh. – Charlie cười đáp. Anh làm hiệu về phía người đàn ông ngồi trên chiếc sofa đen. – Đây là ông Lui, người



đã tìm ra chồng em bằng cách sử dụng số di động em đưa anh tối qua.

Lui gật đầu với Astrid và bắt đầu nói bằng thứ tiếng Anh giọng Anh nhanh và rõ, vốn rất phổ biến ở Hong Kong.

– Mọi iPhone đều có phần định vị GPS, nên chúng ta có thể truy ra người chủ rất dễ dàng. – Lui giải thích. – Chồng bà ở một căn hộ tại Mong Kok từ tối qua.

Lui đưa Astrid chiếc máy tính xách tay mỏng dính của anh ta, trên đó có một chuỗi hình ảnh: Michael ra khỏi căn hộ, Michael ra khỏi thang máy, Michael xách một đồng túi nhựa trên phố.

Bức ảnh cuối cùng, chụp từ một góc cao, cho thấy một phụ nữ mở cửa căn hộ để Michael vào. Bụng Astrid thắt lại. Đây chính là người đàn bà kia. Cô xem xét bức ảnh một lúc lâu, chăm chú nhìn người đàn bà đi chân trần mặc quần sóc jean và áo dây hở hang.

– Chúng ta có phóng to ảnh được không? – Astrid hỏi. Khi Lui cho cận cảnh vào khuôn mặt lơ mơ, Astrid đột nhiên ngồi xuống sô pha. – Người đàn bà này có gì đó rất quen, – Cô nói, mạch đập rộn lên.

– Cô ta là ai thế? – Charlie hỏi.

– Em không chắc, nhưng em biết em đã gặp cô ta ở đâu đó rồi. – Astrid nói, nhắm mắt lại và đưa tay bóp trán. Rồi cô nhớ ra. Cổ họng cô như thít lại, và cô không thể nói lên lời.

– Em ổn chứ? – Charlie hỏi, nhận ra sắc mặt Astrid.

– Em ổn, chắc vậy. Em tin cô này có mặt ở đám cưới của em. Em nghĩ có một tấm ảnh cô ta chụp cả nhóm trong một cuốn album của em.

– Đám cưới em ư? – Charlie ngỡ ngàng nói. Quay sang Lui, anh hỏi. – Anh nắm được gì về cô ta rồi?

– Chưa có gì. Căn hộ đăng ký tên chủ hộ là ông Thomas Ng. – Vị thám tử tư trả lời.

– Đừng đánh động gì. – Astrid lặng người nói.

– Chúng tôi vẫn đang tập hợp hồ sơ. – Lui nói. Có tin nhắn hiện trên điện thoại và anh ta thông báo – Người phụ nữ vừa rời khỏi căn hộ cùng một cậu bé, khoảng bốn tuổi.

Tim Astrid trữu xuống.

– Anh đã tìm được gì về cậu bé chưa?

– Chúng tôi chưa. Chúng tôi không biết trong căn hộ có một cậu bé ở với họ cho tới lúc này.

– Vậy là người phụ nữ đi cùng cậu bé và giờ chồng tôi ở một mình?

– Vâng. Chúng tôi không nghĩ trong căn hộ này còn ai khác.

– Các anh không nghĩ? Các anh có chắc chắn không còn ai khác ở đó không? Các anh không thể sử dụng cảm biến nhiệt à? – Charlie hỏi.

Lui khẽ khịt mũi. – Hai dà, đây đâu phải CIA. Dĩ nhiên, chúng tôi lúc nào cũng có thể tăng cường và huy động chuyên gia nếu các vị muốn, nhưng với những việc nội bộ như thế này, chúng tôi thường không-

– Tôi muốn gặp chồng tôi. – Astrid nói ráo hoảnh. – Các anh đưa tôi đến chỗ anh ấy bây giờ được không?

– Bà Teo, trong tình huống này, chúng tôi thật sự không khuyến. – Người kia nhã nhặn nói.

– Tôi không quan tâm. Tôi cần trực tiếp gặp anh ấy. – Astrid khẳng khẳng.

Vài phút sau, Astrid ngồi im lặng phía sau chiếc Mercedes kính mờ trong khi Lui ngồi ở ghế bên phía trước, khẩn trương ra lệnh bằng tiếng Quảng Đông cho cả đội tập hợp quanh số 64 Phố Pak Tin. Charlie muốn đi cùng, nhưng Astrid kiên quyết đi một mình. – Đừng lo, Charlie, – chẳng có chuyện gì đâu. Em chỉ định nói chuyện với Michael thôi. Giờ tâm trí cô đang quay cuồng, và càng lúc cô càng bồn chồn khi chiếc xe nhích qua dòng xe cộ giờ ăn trưa ở Tsim Sha Tsui.

Cô không biết nên nghĩ gì nữa. Chính xác cô gái này là ai? Có vẻ mối quan hệ đã diễn ra từ trước đám cưới của họ, nhưng vậy tại sao Michael lại lấy cô? Rõ ràng không phải vì tiền – chồng cô luôn quyết liệt dứt khoát về chuyện không muốn trục lợi từ tiền bạc của gia đình cô. Anh ta sẵn sàng ký thỏa thuận tiền hôn nhân dày một trăm năm mươi trang không hề chớp mắt, cũng như thỏa thuận sau hôn nhân mà các luật sư của gia đình cô yêu cầu sau khi Cassian chào đời. Tiền của cô, và tiền của Cassian, còn an toàn hơn cả tiền của Ngân hàng Trung Quốc. Vậy điều gì là động cơ để Michael có vợ ở Singapore, và bồ ở Hong Kong?

Astrid nhìn ra ngoài cửa xe và nhận ra một chiếc Rolls-Royce Phantom cạnh xe mình. Ngồi chễm chệ ở ghế sau là một cặp vợ chồng, có lẽ mới ngoài ba mươi, ăn mặc rất sành điệu. Người phụ nữ có mái tóc ngắn, rất chải chuốt, trang điểm không chệ vào đâu được, mặc chiếc áo cánh màu tía ghim một chiếc châm hoa ngọc lục bảo và kim cương rất to bên vai phải. Người đàn ông bên cạnh mặc áo vét lụa hoa Versace và đeo kính râm sẫm màu kiểu độc tài Latin. Nếu ở nơi nào khác trên thế giới, cặp đôi này sẽ bị cho là rất lố bịch – ít nhất họ cũng quá trẻ đến ba thập kỷ để có lái xe riêng một cách phô trương như thế. Nhưng đây là Hong Kong, và ở đây điều đó là bình thường. Astrid tự hỏi họ từ đâu đến, và họ sẽ đi đâu. Có lẽ đi ăn trưa ở câu lạc bộ. Họ giấu nhau những bí mật gì nhỉ? Liệu anh chồng có bồ không? Người vợ có tình nhân không? Còn đứa con nào khác không? Họ có hạnh phúc không? Người phụ nữ ngồi yên, nhìn sững phía trước, trong khi người đàn ông hơi ngả khỏi cô ta, đọc mục kinh doanh trên tờ South China Morning Post. Giao

thông lại bắt đầu nhúc nhích, và đột nhiên họ ở khu Mong Kok, với cả loạt chung cư những năm sáu mươi chen chúc trong nắng.

Còn chưa kịp nhận ra thì Astrid đã được dẫn ra khỏi xe, có bốn vệ sĩ mặc âu phục đen hộ tống. Cô lo lắng nhìn quanh khi họ đưa cô tới một tòa căn hộ cũ và đi vào thang máy nhỏ xíu thấp đèn huỳnh quang với vách màu lục nhạt. Trên tầng mười, họ đi ra một hành lang lộ thiên men theo một khoảng sân nội bộ, nơi có những sợi dây phơi quần áo vươn ra từ mọi ô cửa sổ. Họ đi qua những căn hộ có những đôi giày và dép nhựa để ở cửa, và chẳng mấy chốc họ đã đến trước cánh cửa lưới kim loại ghi số 10-07B.

Người cao nhất bấm chuông cửa một lần, và một lúc sau, Astrid nghe thấy vài tiếng chốt lạch xạch mở. Cửa mở ra, và anh ta đứng đó. Chồng cô, đứng ngay trước mặt cô.

Michael nhìn đám vệ sĩ xung quanh Astrid và lắc đầu vẻ khinh ghét. – Để tôi đoán nhé, cha cô thuê đám đâm thuê chém mướn này theo dõi tôi hả.

## Mười ba

# CAO NGUYỄN CAMERON

.

## MALAYSIA

Nick mượn chiếc xe không mui hai chỗ Jaguar E-Type năm 1963 của bố anh trong gara ở Công viên Tyersall, và anh cùng Rachel chạy thẳng lên Cao tốc Đảo Pan, tiến về hướng cây cầu nối Singapore với Bán đảo Malay. Từ Johor Bahru, họ chạy lên Xa lộ Utara-Selatan, đi vòng tới thành phố ven biển Malacca để Nick có thể chỉ cho Rachel thấy phần mặt tiền màu sơn đỏ đá của Nhà thờ Chúa Ki tô, do người Hà Lan xây khi thành phố là một phần trong đế chế thuộc địa của họ, và những căn nhà liên kết Peranakan trang trí rất quyến rũ dọc phố Jalan Tun Tan Cheng Lock.

Sau đó, họ trở lại tuyến đường cũ, bám theo bờ biển Negeri Sembilan một lúc. Với gió biển ấm áp mơn man trên mặt, Rachel bắt đầu cảm thấy thư thái hơn kể từ lúc nàng đến châu Á. Cú sốc mấy ngày qua tan biến, và cuối cùng có cảm giác như họ thực sự đang cùng đi nghỉ. Nàng thích vẻ hoang dã của những cung đường này, những ngôi làng mộc mạc ven biển dường như vẫn nguyên vẹn với thời gian, cái cách Nick trông râu ria lởm chởm và gió thổi tóc anh rối bù. Vài dặm về phía bắc Cảng Dickson, Nick rẽ xuống một con đường bụi bặm đầy cây cối nhiệt đới, và khi Rachel nhìn vào đất liền, nàng thấy ngay ngút ngàn những hàng cây trồng đều tăm tắp.

– Những hàng cây đều tắp thế kia để làm gì vậy anh? – Rachel hỏi.

– Cây cao su đó, – xung quanh chúng ta là các đồn điền cao su. – Nick giải thích. Họ dừng lại một địa điểm ngay bên bãi biển, ra khỏi xe, tháo dép, và

đi bộ trên cát nóng. Vài gia đình người Malay tản mát trên bãi biển ăn trưa, những chiếc khăn đội đầu sặc sỡ của phụ nữ bay tung trong gió khi họ tất bật quanh những quầy bán đồ ăn và lũ trẻ con vốn quan tâm đến chuyện nô giỡn trên sóng hơn. Hôm đó là ngày trời nhiều mây, và biển hết một tấm thảm lốm đốm màu lục thẫm với những mảng màu xanh da trời những chỗ quang mây.

Một phụ nữ Malay và con trai đi về phía họ, kéo theo một thùng lạnh Styrofoam lớn màu trắng và xanh lam. Nick lên tiếng nói rất sôi nổi với người phụ nữ, mua hai gói Igloo của bà ấy trước khi cúi xuống và hỏi cậu bé một câu. Cậu bé háo hức gật đầu và chạy đi, trong khi Nick tìm một chỗ râm bên dưới mấy cành đước mọc thấp.

Anh đưa cho Rachel một gói lá chuối vẫn còn ấm được quấn lạt. – Em ăn thử món ăn phổ biến nhất của Malaysia, – nasi lemak đi. – Anh nói. Rachel gỡ lạt và phần lá chuối trơn láng để lộ ra một nắm cơm gợn ghề kèm dưa chuột thái lát, cá trống rang, lạc rang, và một quả trứng luộc kỹ.

– Đưa em cái đĩa – Rachel nói.

– Làm gì có đĩa. Với món này em phải ăn theo cách của dân bản xứ, – dùng tay! – Nick cười toe.

– Anh đùa đấy à?

– Không hề, đó là cách truyền thống. Người Malay thực sự tin rằng đồ ăn có vị ngon hơn khi em ăn bằng tay. Dĩ nhiên, họ chỉ sử dụng tay phải để ăn. Tay trái được dùng cho những mục đích tốt hơn là không nên nhắc tới.

– Nhưng em chưa rửa tay, Nick. Em không nghĩ mình có thể ăn như thế này.

– Rachel nói, nghe hơi lo lắng.

– Thôi nào, Quý nương OCD<sup>150</sup>. Gắng lên nào. – Nick đùa. Anh đưa mấy ngón tay nhúm một ít cơm lên và bắt đầu ăn món nasi lemak vẻ thích thú.

<sup>150</sup> Obsessive-Compulsive Disorder: Chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế.  
(ND)

Rachel hào hứng nhúm một ít cơm đưa vào miệng, và lập tức nhoẻn cười. – Hừmmm... là cơm dừa!

– Đúng, nhưng em vẫn chưa nếm được phần ngon nhất đâu. Bớt sâu hơn một chút đi!

Rachel bớt sâu vào chỗ cơm và phát hiện một thứ nước cà ri lộ ra từ chính giữa cùng với những miếng thịt gà to tướng. – Ôi lạ Chúa. – Nàng nói. – Món này ngon vì những hương vị khác nhau hay vì chúng ta đang ngồi trên bãi biển đẹp đẽ này để ăn vậy?

– Ồ, anh nghĩ chính là do tay em. Đôi tay khó chịu của em làm cho đồ ăn thêm hương vị. – Nick nói.

– Em sắp vả anh bằng đôi tay khó chịu của em rồi đấy! – Rachel trừng mắt với anh. Khi nàng vừa ăn xong miếng cuối cùng, cậu nhóc lúc trước chạy lại với hai túi nước mía mới ép kèm đá lạnh. Nick nhận chỗ đồ uống từ cậu bé và đưa cho cậu tờ mười đô. – Kamu anak yang baik<sup>151</sup> – anh nói, vỗ vỗ lên vai cậu bé. Mắt cậu bé mở to sung sướng. Cậu nhét tờ tiền vào cặp chiếc quần cộc và chạy đi kể với mẹ về món hời của mình.

<sup>151</sup> Tiếng Malay nghĩa là “Ngoan lắm”.

– Anh chưa bao giờ thôi làm em ngạc nhiên, Nicholas Young. Sao em không hề biết anh nói được tiếng Malay nhi? – Rachel nói.

– Chỉ vài từ sơ đẳng thôi mà, – đủ để gọi đồ ăn. – Nick khiêm tốn trả lời.

– Với em thì cuộc nói chuyện lúc trước của anh nghe chẳng sơ đẳng tí nào, – Rachel đáp lại, hút nước mía ngọt mát qua một ống hút màu hồng chọc vào một góc chiếc túi.

– Tin anh đi, anh dám chắc người phụ nữ kia đang chê ngữ pháp của anh. – Nick nhún vai.

– Anh lại thế rồi, Nick. – Rachel nói.

– Thế gì?

– Anh lại có cái kiểu tự ti khó chịu ấy rồi.

– Anh không chắc mình hiểu ý em là sao.

Rachel thở dài bực bội. – Anh bảo anh không nói được tiếng Malay khi em nghe anh nói liến thoắng. Anh bảo, ‘Ồ, ngôi nhà cũ kỹ này,’ khi mà anh ở trong cả một cung điện chết tiệt. Anh toàn nói giảm nói tránh thôi, Nick ạ!

– Thậm chí anh còn không nhận ra mình làm vậy cơ đấy. – Nick nói.

– Tại sao? Ý em là, anh nói giảm mọi thứ đến mức ngay cả bố mẹ anh cũng không hề hay biết rằng anh đang rất giỏi ở New York.

– Đó chỉ là cách anh được nuôi dạy thôi, anh đoán thế.

– Anh có nghĩ đó là vì gia đình anh quá giàu và anh phải bù đắp lại bằng việc tỏ ra siêu khiêm tốn không? – Rachel gợi ý.

– Anh không hẳn như thế. Anh được dạy dỗ để nói đúng và không bao giờ khoe khoang. Cũng như thế, nhà anh không giàu.

– Chắc, vậy thì chính xác nhà anh là gì? Nhà anh đáng giá hàng trăm triệu hay hàng tỷ?

Mặt Nick bắt đầu đỏ lên, nhưng Rachel không ngừng lại.

– Em biết làm anh khó chịu, Nick, nhưng đó là lý do em bực anh. Anh nói với em một đằng, nhưng rồi em nghe từ người khác nói cứ như thể toàn bộ nền kinh tế châu Á xoay quanh gia đình anh, và anh là người thừa kế ngai



vàng. Em là một nhà kinh tế học, nói một cách rầm rộ khoa trương là thế, và nếu em bị cho là một kẻ đào mỏ, em rất muốn biết người ta cho rằng em đang đào cái gì. – Rachel thẳng thừng nói.

Nick ngọ nguậy nghịch chỗ lá chuối thừa về bồn chồn. Từ khi đủ lớn để biết nhớ, anh đã thấm sâu rằng nói bất kỳ điều gì về tài sản của gia đình đều bị cấm ngặt. Nhưng đúng là Rachel cần biết nàng sắp dẫn thân vào cái gì, đặt biệt nếu anh (rất sớm thôi) định đề nghị nàng nhận chiếc nhẫn kim cương màu hoàng yến đang yên vị trong túi phải chiếc quần cộc của anh.

– Anh biết chuyện này nghe có thể ngớ ngẩn, nhưng sự thật là anh thật sự không biết gia đình mình giàu đến cỡ nào. – Nick ngập ngừng nói. – Nào, bố mẹ anh sống rất ổn, chủ yếu nhờ di sản mẹ anh nhận được từ ông bà ngoại anh. Và anh có một khoản thu nhập riêng không quá tệ, chủ yếu từ cổ phần ông nội anh để lại cho anh. Nhưng nhà anh không hề có loại tiền mà gia đình Colin hay chị Astrid có, thậm chí không giống.

– Nhưng còn bà nội anh thì sao? Ý em là, Peik Lin nói rằng Công viên Tyersall phải đáng giá hàng trăm triệu chỉ riêng tiền đất. – Rachel ngắt lời.

– Bà nội anh luôn sống theo cách của bà, vì vậy anh chỉ có thể cho rằng cổ phần của bà rất nhiều. Mỗi năm ba lần, ông Tay, một ông già chỗ ngân hàng gia đình, đến Công viên Tyersall trên chiếc Peugeot màu nâu mà ông lái từ hồi anh mới đẻ và thăm bà nội anh. Bà gặp riêng ông ấy, và đó là lúc duy nhất mọi người hầu của bà phải ra khỏi phòng. Anh chưa bao giờ có ý hỏi bà tài sản của bà trị giá bao nhiêu.

– Thế bố anh chưa bao giờ nói với anh về chuyện này à?

– Bố anh chưa một lần nhắc đến vấn đề tiền bạc – có khi ông còn biết ít hơn cả anh. Em biết không, khi cuộc đời lúc nào cũng có tiền thì nó không còn là mối bận tâm mà em phải mất nhiều thời gian nghĩ đến nữa.

Rachel cố gắng chấp nhận quan niệm đó. – Vậy tại sao mọi người đều nghĩ cuối cùng anh sẽ thừa kế tất cả?

Nick ‘xù lông nhím’. – Đây là Singapore, và giới giàu có vô công rồi nghề dành hết thời gian của họ đưa chuyện về tiền bạc của người khác. Ai đáng giá bao nhiêu, ai thừa kế bao nhiêu, ai bán nhà của họ được bao nhiêu. Nhưng mọi thứ người ta nói về gia đình anh đều chỉ là suy đoán. Vấn đề là, anh chưa bao giờ cho rằng anh sẽ có ngày là người thừa kế duy nhất của một khối lượng tài sản kếch sù nào đó.

– Nhưng hẳn anh biết rằng anh rất khác chứ? – Rachel nói.

– Chắc, anh cảm thấy mình khác biệt vì anh sống trong ngôi nhà lớn này với tất cả những nghi lễ và truyền thống, nhưng anh chưa bao giờ nghĩ điều đó liên quan gì đến tiền bạc. Khi em là trẻ con, em quan tâm đến chuyện em được phép ăn bao nhiêu bánh dứa hoặc nên bắt những con nòng nọc hay nhất ở đâu hơn. Anh không hề lớn lên với ý thức quyền thế như một số anh chị em họ của mình. Ít nhất thì anh hy vọng là không.

– Em sẽ không thấy anh hấp dẫn nếu anh hành xử như một kẻ khoe khoang nào đó. – Rachel nói. Khi họ đi trở lại xe, nàng choàng cánh tay quanh hông anh. – Cảm ơn anh đã cởi mở. Em biết thật không dễ dàng để anh nói về những chuyện này.

– Anh muốn em biết mọi điều về anh, Rachel. Anh luôn muốn vậy, đó là lý do anh mời em đến đây trước tiên. Anh xin lỗi nếu em có cảm giác như thể anh không dẫn đường chỉ lối, – chỉ là anh không nghĩ rằng nói bất kỳ gì liên quan đến tiền bạc là phù hợp. Ý anh là, ở New York, chẳng có gì như thế này thật sự đáng kể với cuộc sống của chúng ta cả, phải không?

Rachel ngừng một lúc rồi mới trả lời. – Không hề, đặc biệt giờ em đã hiểu hơn về gia đình anh. Em chỉ cần biết chắc rằng anh vẫn là chàng trai em phải lòng như ở New York, vậy thôi.

– Anh ư?

– Giờ anh càng đáng yêu hơn ở chỗ em biết anh rất giàu.

Nick cười và xiết chặt Rachel hơn trong vòng tay anh, trao cho cô một nụ hôn dài.

– Sẵn sàng cho màn cảnh vật thay đổi hoàn toàn chưa? – Anh hỏi, hôn cằm nàng và sau đó trượt môi xuống phần cổ mềm ấm của nàng.

– Em nghĩ em sẵn sàng lấy một phòng rồi. Có nhà nghỉ nào gần đây không?

– Rachel thì ào, những ngón tay nàng vẫn luồn trong tóc anh, không muốn anh dừng lại.

– Anh không nghĩ có bất kỳ nhà nghỉ nào em muốn vào đâu. Chúng mình chạy tới Cao nguyên Cameron trước khi trời tối đã, – chỉ còn khoảng ba tiếng nữa. Và sau đó chúng mình có thể bắt đầu lại từ chỗ chúng mình đã dừng trên chiếc giường khổng lồ nhất mà em từng thấy.

Họ có một quãng thời gian thoải mái trên Xa lộ E1, chạy qua thủ đô Kuala Lumpur về phía Ipoh. Khi họ đến thành phố Tapah, – cửa ngõ vào Cao nguyên Cameron, – Nick rẽ vào con đường cũ đẹp như tranh và họ bắt đầu leo lên núi. Chiếc xe leo lên đồi dốc, Nick xử lý những đoạn uốn lượn và những khúc cua rất khéo, bấm còi xe ở những chỗ cua tay áo.

Nick sốt ruột muốn đến ngôi nhà trước khi mặt trời lặn. Anh đã gọi trước và có những chỉ dẫn rõ ràng cho quản gia Rajah. Sẽ có những ngọn nến đặt trong những túi giấy trắng chạy dọc lối đi xuống tận vị trí ngắm cảnh ở cuối bãi cỏ, và một cái kệ với sâm panh ướp lạnh và mẩu cút tươi ngay bên cạnh chiếc ghế băng gỗ nơi họ có thể ngồi và ngắm nhìn quanh cảnh. Sau đó, ngay khi mặt trời khuất sau đồi và hàng nghìn con chim nhiệt đới đáp xuống những ngọn cây, anh sẽ quỳ một chân và đề nghị Rachel là của anh mãi mãi. Anh băn khoăn tự hỏi quỳ chân nào mới đúng? Phải hay trái nhỉ?

Trong khi đó, Rachel thấy mình bầu chặt lấy khóa dây an toàn khi đăm đăm nhìn ra ngoài cửa sổ ngắm những khoảng dốc đứng chạy thẳng xuống những khe núi như rừng rậm. – Ừm, em không vội chết đâu đấy. – Nàng lo lắng nói.

– Anh chỉ chạy bốn mươi dặm thôi mà. Đừng lo, anh có thể bịt mắt lái xe trên đường này, – anh thường đến đây gần như cuối mỗi tuần trong suốt các kỳ nghỉ hè. Thêm nữa, em không nghĩ chết thế này là một cách rất quyến rũ sao, – lao thẳng xuống sườn núi trong một chiếc xe mui trần Jag cổ điển? – Nick cười, cố gắng làm giảm bớt sự căng thẳng.

– Nếu điều đó với anh không sao thì em thà sống lâu thêm vài ngày. Vàààà, em thà ngồi trong một chiếc Ferrari cũ, như James Dean còn hơn. – Rachel giễu.

– Thật ra, đó là một chiếc Porsche.

– Ra cái vẻ!

Nhưng khúc cua tay áo nhanh chóng nhường chỗ cho một khung cảnh đẹp mê hồn toàn những ngọn đồi xanh mướt nhấp nhô điểm những vệt màu tươi tắn. Từ xa, Rachel có thể phân biệt được những vườn hoa viền quanh sườn đồi và những ngôi nhà nhỏ xinh xắn.

– Đây là Thung lũng Bertam. – Nick vung tay nói. – Chúng ta ở trên mực nước biển khoảng một nghìn hai trăm mét. Thời thuộc địa, đây là nơi các quan chức Anh đến để tránh cái nóng bức của miền nhiệt đới.

Vừa đi qua thị trấn Tanah Rata, họ rẽ vào một con đường hẹp uốn éo chạy lên một quả đồi cây cối um tùm. Phía sau một khúc quanh nữa, một điền trang kiểu Tudor rất bề thế trên một quả đồi độc lập đột ngột hiện ra.

– Em nghĩ anh hứa anh sẽ không đưa em tới một khách sạn sang trọng nào đó. – Rachel nói giọng hơi trách móc.

– Đây không phải khách sạn, đây là khu nhà nghỉ mùa hè của bà nội anh.

– Em không lấy làm lạ? – Rachel nói, đăm đăm nhìn công trình đẹp đẽ kia. Ngôi nhà không lớn như Công viên Tyersall, nhưng trông nó vẫn rộng rãi với những phần mái có đầu hồi và đồ gỗ màu đen và trắng. Toàn bộ nơi này rực sáng với những ánh đèn chiếu từ các cửa sổ hai cánh.

– Xem ra chúng ta được chờ đón rồi. – Rachel nói.

– À, anh đã gọi trước cho họ để chuẩn bị khi chúng ta đến, – nhân viên ở đây quanh năm mà. – Nick trả lời. Ngôi nhà tọa lạc lưng chừng một con dốc thoải thoải, với một lối đi rải sỏi dài dẫn tới tận cửa trước. Mặt tiền một phần phủ kín cây thường xuân và đậu tía, và dàn ra hai bên dốc là những khóm hồng mọc tới ngang tầm mắt.

Rachel thở ra, thầm nghĩ đời mình chưa bao giờ nhìn thấy một khu nhà vùng núi nào lãng mạn vậy.

– Hoa hồng to thật!

– Đây là giống hồng Cameronia đặc biệt chỉ mọc được ở khí hậu này. Mùi không được thơm lắm nhỉ? – Nick nói về bồn chồn. Anh biết chỉ còn vài phút nữa là sẽ đến một trong những thời khắc có ảnh hưởng quyết định đến cuộc đời mình mãi về sau.

Một người quản gia Malay trẻ tuổi mặc sơ mi trắng tinh giặt trong bộ sarong hoa văn xám mở cửa, lịch sự cúi chào họ. Nick thắc mắc không biết Rajah, người quản gia lâu năm, đang ở đâu. Rachel bước vào tiền sảnh và cảm thấy như thể nàng lại vừa bị đẩy thẳng vào một thời kỳ khác, trở lại Malaya thuộc địa trong một tiểu thuyết nào đó của Somerset Maugham, có lẽ vậy. Những chiếc ghế băng bằng gỗ phong cách thời Anglo Raj ở sảnh trước đặt rải rác những chiếc rổ bằng liễu gai đầy ắp hoa trà mới hái, những ngọn đèn chụp bằng mica treo từ trên những bức vách ốp gỗ gụ, và một tấm thảm lụa Thiên

Tân dài kéo ánh mắt thẳng ra cánh cửa kiểu Pháp và khung cảnh cao nguyên diễm lệ.

– Ồ, trước khi anh cho em xem phần còn lại của ngôi nhà, chúng ta, ừm, đi ngắm cảnh hoàng hôn đã. – Nick nói, cảm thấy cổ họng khô rang. Anh dẫn Rachel đi qua sảnh và với lấy tay nắm cánh cửa kiểu Pháp dẫn ra sân trời. Rồi đột nhiên anh sững lại. Anh chớp mắt vài lần để bảo đảm mình không bị ảo giác. Đứng ở rìa bãi cỏ rộng, với điều thuốc trong tay, là Ahmad, lái xe riêng của mẹ anh.

– Chết tiệt! – Nick khẽ chửi đồng.

– Sao? Có chuyện gì vậy? – Rachel hỏi.

– Anh nghĩ chúng ta có bạn rồi. – Nick sầm mặt lâm bầm. Anh ngó xung quanh, và đi thẳng tới phòng tiếp khách cuối sảnh. Ngó vào. Những nghi ngờ của anh được khẳng định. Chắc chắn, ngồi chấp chới trên chiếc ghế dài vải hoa ngó ra cửa là mẹ anh, đặc thẳng nhìn khi anh vào phòng. Anh định nói gì đó thì mẹ anh đã lên tiếng, có phần quá phấn khởi:

– Ôi nhìn này, thưa mẹ, Nick và Rachel đến rồi ạ!

Rachel xoay người nhìn xung quanh. Ngồi trên chiếc ghế tựa trước lò sưởi là bà nội Nick, quần mình trong chiếc khăn choàng cashmere thêu, đang được một cô hầu người Thái rót cho một chén trà.

– Ah Ma, bà làm gì ở đây vậy? – Nick ngạc nhiên hỏi.

– Bà nhận được vài tin rất đáng ngại, và vì thế bà phải vội đến đây. – Cụ Su Yi nói bằng tiếng Quan thoại, chậm rãi và khoan thai.

Nick luôn thấy hoang mang khi bà nội nói với anh bằng Quan thoại. – Đối với anh, thứ phương ngữ đó gắn liền với những lần rầy la hồi anh còn bé. – Tin gì ạ? Có chuyện gì vậy ạ? – Nick hỏi, cảm thấy lo lắng.

– Chà, bà nghe nói cháu chạy tới Malaysia, và rằng cháu định cầu hôn cô gái. – Cụ Su Yi nói, chẳng buồn nhìn Rachel.

Rachel mím môi, đồng thời vừa cảm thấy bị sốc vừa sợ hãi.

– Cháu đã định làm Rachel ngạc nhiên, nhưng cháu đoán giờ việc đó bị phá hỏng rồi. – Nick bực dọc nói, đăm đăm nhìn mẹ mình.

– Không sao, Nicky. – Bà nội anh mỉm cười. – Bà không cho phép cháu cưới nó. Giờ hãy chấm dứt chuyện vợ vấn này và về nhà thôi. Bà không muốn phải ăn tối ở đây, khi mà nhà bếp chưa chuẩn bị đúng cho bà. Bà chắc họ không kiếm được cá tươi hôm nay.

Quai hàm Rachel như rớt xuống.

– Ah Ma, cháu xin lỗi cháu không có được sự chấp thuận của bà, nhưng điều đó không thay đổi được một việc. Cháu định cưới Rachel, nếu cô ấy chấp nhận cháu. – Nick thản nhiên nói, nhìn Rachel đầy hy vọng.

– Đừng nói vợ vấn. Cô gái này không xuất thân từ một gia đình tử tế. – Cụ Su Yi nói.

Rachel cảm thấy mặt nóng bừng. – Tôi nghe đủ về chuyện này rồi. – Nàng nói bằng giọng run run, quay người rời khỏi phòng.

– Không, Rachel, xin em đừng đi. – Nick nói, nắm lấy cánh tay nàng. – Anh cần em nghe điều này. Ah Ma, cháu không biết bà được kể những gì, nhưng cháu đã gặp gia đình Rachel, và cháu rất quý họ. Họ chắc chắn cũng rất lịch sự, nồng hậu và tôn trọng cháu hơn hẳn cách gia đình ta thể hiện với Rachel.

– Đương nhiên họ phải tôn trọng cháu rồi, – nói cho cùng, cháu là người họ Young mà. – cụ Su Yi nói.

– Cháu không tin nổi bà nói vậy! – Nick thốt lên.

Bà Eleanor đứng dậy và tiến lại Rachel, nhìn vào mắt nàng. – Rachel, cô chắc cháu là một cô gái xinh đẹp. Cháu phải biết cô đang làm điều tốt cho cháu. Với xuất thân của cháu, cháu sẽ rất khổ trong gia đình này...-

– Hãy thôi xúc phạm gia đình Rachel khi mà mẹ thậm chí còn không biết họ đi! – Nick gắt. Anh đặt tay lên vai Rachel và tuyên bố. – Chúng ta ra khỏi đây thôi!

– Con đã gặp gia đình nó à? – Bà Eleanor gọi với theo.

Nick quay lại với một cái quắc mắt. – Phải, con đã gặp mẹ Rachel nhiều lần, và con đã dự lễ Tạ ơn ở nhà cậu ruột cô ấy ở California, nơi con biết nhiều họ hàng của cô ấy.

– Kể cả bố nó chứ? – Bà Eleanor nhướn lông mày hỏi.

– Bố Rachel đã mất từ rất lâu rồi, mẹ đã biết chuyện đó mà. – Nick sốt ruột nói.

– Chà, đó là một câu chuyện rất mùi mẫn, phải không? Nhưng mẹ dám chắc với con ông ta vẫn còn sống nhăn. – Eleanor đáp trả.

– Sao cơ? – Rachel bối rối hỏi.

– Rachel, cô có thể thôi vờ vịt được rồi, lah. Tôi biết hết về bố cô...-

– Về chuyện gì cơ?

– Ấy dà, nhìn hành động của cô ta kìa! – Bà Eleanor làm mặt chế nhạo. – Cô biết rõ như tôi rằng bố cô vẫn còn sống!

Rachel nhìn bà Eleanor như thể nàng đang nói với một người đàn bà loạn trí.

– Bố cháu mất trong một vụ tai nạn nghề nghiệp hãi hùng khi cháu mới hai tháng tuổi. Đó là lý do mẹ cháu mang cháu sang Mỹ.



Bà Eleanor nhìn cô gái một lúc, cố gắng phân biệt xem liệu cô ta có đang thực hiện màn trình diễn để đời hay đang nói sự thật. – Chà, tôi xin lỗi vì là người báo tin cho cô, Rachel. Cha cô chưa chết. Ông ấy đang thụ án trong một nhà tù ở Thâm Quyển. Tôi đã đích thân gặp ông ta vài tuần trước. Ông ta đang chết dần mòn sau những chấn song han gỉ, nhưng ông ta vẫn đủ tỉnh táo đòi một món tiền lớn đổi lại cô!

Bà Eleanor rút ra một phong bì đã ngả màu, là chiếc phong bì bà được tay thám tử trao cho ở Thâm Quyển. Bà đặt ba tờ giấy lên chiếc bàn cà phê. Một là bản sao giấy chứng sinh gốc của Rachel. Tiếp đến là một bài báo năm 1992 về việc tổng giam một người đàn ông có tên Zhou Fang Min, sau khi ông này đưa ra những giải pháp cắt giảm chi phí trái phép dẫn tới một vụ tai nạn xây dựng làm thiệt mạng bảy mươi tư công nhân ở Thâm Quyển (CẬP NHẬT THẨM KỊCH CHUNG CƯ HUO PENG: CUỐI CÙNG CON QUÁI VẬT CŨNG BỊ GIAM! Tiêu đề như vậy). Thứ ba là một thông báo treo thưởng của nhà Zhou, cho việc hoàn trả an toàn một bé sơ sinh tên là Zhou An Mei, bị chính mẹ đẻ, Kerry Ching, bắt cóc năm 1981.

Nick và Rachel bước vài bước về phía bàn và kính ngạc trôn trối nhìn những tờ giấy.

– Mẹ đã làm quái gì vậy, mẹ? Mẹ điều tra gia đình Rachel ư? – Nick đá tung chiếc bàn cà phê.

Bà nội Nick lắc đầu trong khi nhấp trà. – Hãy tưởng tượng cháu lấy một đứa con gái từ một gia đình như vậy xem! Nhục nhĩ lắm! Thật sự đấy, Nicky, ông nội cháu sẽ nói gì nếu ông còn sống? Madri, trà này cần thêm chút đường.

Nick giận tím mặt. – Ah Ma, cháu phải mất khoảng hai mươi năm thắc mắc, nhưng cuối cùng cháu đã hiểu tại sao bố cháu chuyển sang Sydney! Ông ấy không thể chịu được việc ở gần bà!

Cụ Su Yi buông chén trà xuống, sững người trước những lời hứa cháu trai yêu quý của mình vừa nói.

Rachel vội nắm lấy cổ tay Nick. Anh sẽ không bao giờ quên vẻ mặt thất thần của nàng. – Em nghĩ... cần không khí. – Nàng lẩm bẩm, rồi đổ sụp xuống chiếc xe mời trà bằng liễu gai.

*Mười bốn*  
**64 PHỐ PAK TIN**

•  
**HONG KONG**

Căn hộ không phải là tổ ấm hạnh phúc mà Astrid hình dung, – phòng khách nhỏ xíu, với một chiếc sofa nhựa vinyl màu lục, ba chiếc ghế ăn bằng gỗ, và mấy giỏ nhựa sáng màu đựng đầy đồ chơi choán hết một bên phòng. Chỉ có tiếng bản “Ballade pour Adeline” vọng lại từ một người hàng xóm đang luyện đàn điện tử lấp đầy khoảng im lặng. Astrid đứng giữa không gian chật chội ấy, tự hỏi làm thế nào cuộc sống của cô lại ra nông nổi này. Làm sao đến mức chồng cô phải tính đến việc bỏ trốn tới căn phòng buồn thảm này?

– Tôi không tin là cô lại mượn người của bố cô để lần tìm tôi. – Michael lầm bầm vẻ khinh bỉ, ngồi xuống sofa và duỗi thẳng hai cánh tay trên lưng ghế.

– Bố tôi chẳng liên quan gì đến chuyện này. Anh không nghĩ tôi cũng có nhóm riêng của mình sao? – Astrid nói.

– Tuyệt quá. Cô thẳng. – Michael nói.

– Vậy đây là chỗ anh vẫn đến. Đây có phải là nơi bồ anh sống không? – Cuối cùng Astrid đánh bạo hỏi.

– Phải. – Michael thẳng thừng nói.

Astrid im lặng một lúc. Cô nhặt một con voi nhồi bông từ một chiếc giỏ lên và bóp mạnh. Con voi phát ra tiếng rống điện tử. – Và đây là đồ chơi của con anh à?

Michael ngậm ngừng giây lát. – Phải. – Cuối cùng anh ta trả lời.

– KHỔN NẠN! – Astrid hét lên, ném con voi vào mặt anh ta bằng tất cả sức mạnh của mình. Con voi nảy trên ngực anh ta, và Astrid sụp xuống sàn, run bần khi cả người cô rung lên vì những tiếng nước nở. – Tôi không... quan tâm... anh ngủ với ai... nhưng sao anh có thể làm thế này... với con trai chúng ta? – Cô cố nói qua nước mắt.

Michael cúi người về phía trước, vùi đầu vào hai bàn tay. Anh không thể chịu được khi nhìn thấy cô thế này. Anh vô cùng muốn thoát khỏi cuộc hôn nhân, nhưng anh không thể làm cô đau đớn thêm nữa. Mọi việc đã vượt quá tầm kiểm soát, đã đến lúc cần được giải quyết rõ ràng. Anh đứng lên khỏi sofa, phục xuống bên cạnh cô.

– Nghe anh này, Astrid. – Anh bắt đầu, đặt một tay lên vai cô. Astrid né ra sau và hất tay anh ra.

– Nghe anh này. Thăng bé không phải con trai anh, Astrid.

Astrid ngược lên nhìn anh, không hiểu lắm ý anh là gì.

Michael nhìn thẳng vào mắt Astrid và nói: – Đó không phải con trai anh, và cũng chẳng có cô nhân tình nào cả.

Astrid nhú mày. – Ý anh là sao? Tôi biết có một người phụ nữ ở đây. Tôi thậm chí còn nhận ra cô ta.

– Em nhận ra cô ấy vì cô ấy là em họ anh. Jasmine Ng, – mẹ cô ấy là dì anh, và thăng bé là con trai cô ấy.

– Vậy... anh đang đi lại với ai? – Astrid hỏi, càng thêm khó hiểu.

– Em không hiểu ư? Tất cả chỉ là một màn kịch, Astrid. Cái tin nhắn, những món quà, mọi thứ! Tất cả đều là giả.

– Giả ư? – Astrid ngỡ ngàng thì thào.

– Phải, anh đã dàn dựng tất cả. À, trừ bữa tối ở Petrus. Anh đãi Jasmine một bữa, – chồng cô ấy đang làm việc ở Dubai và cô ấy gặp khó khăn khi tự mình xoay xở.

– Tôi không thể tin chuyện này... – Astrid nói, giọng cô dần chuyển sang vẻ ngạc nhiên.

– Anh xin lỗi, Astrid. Đó là một ý tưởng ngu ngốc, nhưng anh không nghĩ mình còn lựa chọn nào khác.

– Lựa chọn nào khác ư? Ý anh là sao?

– Anh nghĩ sẽ tốt nếu em muốn rời bỏ anh hơn là để anh ly dị em. Anh thà bị coi là thằng khốn nạn lừa dối với một đứa con bất hợp pháp, như thế em có thể... gia đình em có thể giữ được thể diện. – Michael chán nản nói.

Astrid nhìn sững anh vẻ hoài nghi. Trong vài phút, cô ngồi im lìm trong khi tâm trí cô quay cuồng với tất cả mọi chuyện xảy ra mấy tháng qua. Rồi cô lên tiếng – Em nghĩ mình phát điên mất... Em muốn tin anh có bồ, nhưng lòng em lại bảo em rằng anh sẽ không bao giờ làm chuyện đó với em. Đó không phải là người đàn ông em cưới. Em rất bối rối, rất mâu thuẫn, và thật sự đau khổ. Em có thể chấp nhận một mối quan hệ thoáng qua hoặc bồ bịch, nhưng có gì đó dường như không đúng, điều gì đó cứ gặm nhấm em. Giờ thì cuối cùng bắt đầu rõ rồi.

– Anh chưa bao giờ muốn chuyện này xảy ra cả. – Michael nói khẽ.

– Vậy tại sao? Em đã làm gì để khiến anh khổ sở thế này? Điều gì làm anh phải khổ công làm giả cả một mối quan hệ chứ?

Michael thở dài thườn thượt. Anh đứng lên và ngồi ghé trên một chiếc ghế gỗ. – Chỉ là chưa bao giờ ổn thỏa, Astrid. Cuộc hôn nhân của chúng ta. Nó không ổn thỏa từ ngày đầu. Chúng ta đã có thời gian hẹn hò rất tuyệt, nhưng chúng ta lẽ ra đừng lấy nhau. Chúng ta không hợp nhau, nhưng cả hai chúng ta đều nhất thời bị cuốn đi, – nói thẳng ra, vì đam mê, – đến mức anh chưa kịp hiểu chuyện đang diễn ra thì chúng ta đã đứng trước linh mục rồi. Anh nghĩ, chết tiệt, đây là cô gái đẹp nhất anh từng gặp. Anh sẽ không bao giờ gặp may lần nữa. Nhưng rồi thực tế ập xuống... và có quá nhiều chuyện. Càng lúc càng tệ, năm này qua năm khác, và anh đã cố, anh thật sự đã cố, Astrid, nhưng anh không thể đổi diện thêm nữa. Em không hiểu kết hôn với Astrid Leong là thế nào. Không phải em, Astrid, nhưng ý nghĩ của mọi người về em. Anh sẽ không bao giờ sống theo thế được.

– Ý anh là sao? Anh phải sống theo... – Astrid nói.

– Tất cả mọi người ở Singapore đều nghĩ anh lấy em vì tiền, Astrid.

– Anh nhầm rồi, Michael!

– Không, chỉ là em không thấy thôi! Nhưng anh không thể đổi diện với một bữa tối nữa ở Đường Nassim hay Công viên Tyersall với một vị bộ trưởng tài chính, một nghệ sĩ thiên tài nào đó anh không quen, hay một nhà tài phiệt có cả một bảo tàng mang tên mình, cảm giác như anh chỉ là một miếng mồi. Với họ, anh luôn là ‘chồng của Astrid.’ Và những người ấy, – gia đình em, bạn bè em, – họ nhìn anh với thái độ đánh giá như vậy. Tất cả họ đều nghĩ, ‘Ây dà, lẽ ra cô ấy có thể lấy một hoàng tử, một tổng thống chẳng hạn, – sao cô ấy lại lấy Ah Beng<sup>152</sup> từ Toa Payoh này chứ?’

<sup>152</sup> Từ tiếng Phúc Kiến mang ý xúc phạm để chỉ một thanh niên đẳng cấp thấp ít học.

– Anh tưởng tượng mọi thứ thôi, Michael! Mọi người trong gia đình em đều ngưỡng mộ anh! – Astrid phản bác

– Toàn chuyện vợ vãn, và em biết thế mà! Bố em coi trọng thằng bé vắc gậy golf của ông còn hơn cả anh! Anh biết bố mẹ anh không nói tiếng Anh Anh, anh không lớn lên trong một ngôi nhà lớn ở Bukit Timah, và anh không tham gia ACS – ‘Dân nút C. Mỹ,’ như chúng ta thường gọi vậy, – nhưng anh không phải một kẻ thất bại, Astrid.

– Dĩ nhiên không phải.

– Em có biết cảm giác bị đối xử như thế lúc nào anh cũng chỉ là một tay hỗ trợ công nghệ là thế nào không? Em có biết khi anh phải thăm họ hàng em mỗi dịp Tết đến trong những ngôi nhà sang trọng của họ, và rồi em phải đi cùng anh đến những căn hộ nhỏ xíu của gia đình anh ở Tampines hay Yishun là thế nào không?

– Em chẳng bao giờ bận tâm, Michael. Em quý gia đình anh.

– Nhưng bố mẹ em thì không. Nghĩ mà xem... suốt năm năm chúng ta lấy nhau, bố mẹ anh chưa một lần, – dù chỉ một lần, – được mời đến ăn tối ở nhà bố mẹ em!

Astrid tái nhợt. Đúng vậy. Sao cô lại không nhận ra điều đó nhỉ? Sao gia đình cô lại vô tâm vậy nhỉ?

– Hãy nhìn thẳng vào thực tế đi, Astrid, bố mẹ em sẽ không bao giờ tôn trọng gia đình anh giống như họ tôn trọng gia đình vợ các anh em trai của em. Nhà anh không phải là họ Tan hay Kah hoặc Kee, – nhà anh là họ Teo. Thật sự em không thể trách móc bố mẹ mình. Họ sinh ra đã như vậy rồi – ngay từ trong DNA họ đã không liên kết với bất kỳ ai không cùng đẳng cấp, bất kỳ ai không sinh ra giàu có hoặc thuộc hoàng tộc.

– Nhưng anh đã làm được, Michael. Hãy nhìn xem công ty của anh phát đạt thế nào. – Astrid nói giọng khích lệ.

– Công ty của anh, – ha! Em muốn biết chuyện chứ, Astrid? Tháng mười hai năm ngoái, cuối cùng, khi công ty hòa vốn và lần đầu tiên có lãi, anh nhận được một tấm séc tiền thưởng hai trăm ba mươi tám nghìn đô. Nhất thời, trong trọn một phút, anh rất hạnh phúc. Đó là số tiền lớn nhất anh từng kiếm được. Nhưng rồi anh nhận ra... anh nhận ra rằng cho dù anh làm việc bao lâu, cho dù anh đổ mồ hôi nhọc nhằn cả ngày đến đâu thì cả đời anh cũng không bao giờ kiếm được nhiều tiền bằng em trong một tháng.

– Không phải như vậy, Michael, không phải như vậy! – Astrid kêu lên.

– Đừng kể cả với anh! – Michael giận dữ hét lên. – Anh biết thu nhập của em thế nào. Anh biết những bộ váy áo Paris đó ngón của em bao nhiêu tiền! Em có biết cảm giác số tiền thưởng hai trăm nghìn thậm hại đó thậm chí không thể trả nổi cho một bộ váy của em là thế nào không? Hay chuyện anh sẽ không bao giờ có thể dành cho em căn nhà như nơi em đã lớn lên?

– Em hạnh phúc ở nơi chúng ta sống, Michael. Em đã bao giờ kêu ca chưa?

– Anh biết về toàn bộ tài sản của em, Astrid, tất tần tật.

– Ai nói cho anh vậy? – Astrid ngỡ ngàng hỏi.

– Các anh của em.

– Anh của em?

– Phải, các ông anh yêu quý của em. Anh chưa bao giờ kể với em về những gì diễn ra khi chúng ta đính hôn. Một hôm các anh của em gọi cho anh, mời đi ăn trưa, và họ đã khoe hết. Henry, Alex, và thậm chí Peter từ tận K.L xuống. Họ mời tới một câu lạc bộ sang chảnh ở Shenton Way, rất hợp với tất cả bọn họ, dẫn anh vào một phòng ăn riêng, và mời anh ngồi xuống. Rồi họ cho anh xem một báo cáo tài chính của em. Chỉ một thôi. Họ nói, ‘Bọn tôi muốn chú biết qua bức tranh tài chính của Astrid, để chú hình dung năm ngoái cô ấy thu ròng thế nào.’ Rồi anh Henry bảo anh, – và anh sẽ không



bao giờ quên những lời của anh ấy, – ‘Mọi thứ thuộc về Astrid được bảo vệ bởi nhóm luật sư giỏi nhất thế giới. Không ai ngoài người nhà Leong được hưởng lợi hoặc kiểm soát tiền bạc của cô ấy. Không ai, kể cả nếu cô ấy ly hôn, kể cả nếu cô ấy chết. Chú nên biết vậy.’

Astrid hãi hùng. – Em không tin nổi! Sao anh không kể với em?

– Làm thế thì được gì chứ? – Michael cay đắng nói. – Em không thấy ư? Ngay từ ngày đầu, gia đình em đã không tin anh.

– Anh không bao giờ phải dành một phút nào với gia đình em nữa, em hứa. Em sẽ nói chuyện với các anh em. Em sẽ cho họ một trận. Và sẽ không ai được nhờ anh sửa chữa ổ cứng hay cài đặt lại tủ rượu vang của họ, em hứa. Chỉ, làm ơn, đừng rời bỏ em. – Cô nài nỉ, nước mắt chảy tràn trên má.

– Astrid, em nói chuyện vớ vẩn rồi. Anh không bao giờ muốn tách em khỏi gia đình mình, – cả cuộc đời em xoay quanh họ. Em biết làm gì nếu em không có mặt ở những buổi mặt chược thứ tư với bà Rosemary, những bữa tối thứ sáu ở nhà Ah Ma, hoặc tối xem phim ở Pulau Club cùng bố em?

– Em có thể bỏ hết. Em có thể bỏ hết những thứ đó! – Astrid kêu lên, vùi đầu vào lòng anh và níu chặt lấy anh.

– Anh không muốn em làm vậy. Em sẽ hạnh phúc hơn khi không có anh. Anh chỉ trì kéo em mà thôi.

– Vậy còn Cassian? Sao anh có thể rời bỏ con trai chúng ta thế này?

– Anh không bỏ con. Anh sẽ vẫn dành nhiều thời gian với con mỗi khi em cho phép. Em không hiểu ư? Nếu anh phải đi, thì đây là thời điểm hoàn hảo, – trước khi Cassian đủ lớn để bị ảnh hưởng. Anh sẽ không bao giờ thôi là một người cha tốt của nó, nhưng anh không thể làm chồng em. Anh chỉ không muốn sống trong thế giới của em thêm nữa. Chẳng có cách nào để anh đủ tiêu chuẩn với gia đình em, và anh không muốn tiếp tục bực tức với

em chuyện em là ai. Anh đã phạm sai lầm nghiêm trọng, Astrid. Xin em, xin em hãy để anh đi. – Anh nói, giọng nấc lên.

Astrid ngược nhìn Michael, nhận ra đây là lần đầu tiên cô thấy anh khóc.

*Mười lăm*  
**VILLA D'ORO**

•  
**SINGAPORE**

**P**eik Lin gõ gõ cửa. – Mời vào. – Rachel nói.

Peik Lin rón rén vào phòng ngủ, bưng một cái khay vàng trên có một chiếc bát sành đậy kín. – Đầu bếp nhà tớ làm một ít pei daan zhook<sup>153</sup> cho cậu đây.

<sup>153</sup> Tiếng Quảng Đông nghĩa là “cháo trứng.”

– Nói cảm ơn bác ấy giúp tớ. – Rachel thờ ơ nói.

– Cậu có thể ở đây bao lâu tùy thích, Rachel, nhưng cậu cần ăn đi. – Peik Lin nói, chăm chú nhìn khuôn mặt hốc hác của Rachel và những quầng thâm dưới mắt nàng, sưng lên vì khóc.

– Tớ biết trông tớ rất tệ, Peik Lin.

– Xoa bóp da mặt chẳng giải quyết được gì đâu. Sao cậu không để tớ đưa cậu tới một spa nào đó? Tớ biết một chỗ rất tuyệt ở Sentosa, có hẳn-

– Cảm ơn cậu, nhưng tớ không nghĩ tớ sẵn sàng. Có lẽ để mai nhé?

– Được, thì mai. – Peik Lin nói. Rachel vẫn nói y hệt vậy suốt cả tuần nay, nhưng nàng chẳng hề rời khỏi phòng ngủ lấy một lần.

Khi Peik Lin rời phòng, Rachel bưng khay đồ ăn và đặt nó kê bức tường cạnh cửa. Nàng chẳng thiết ăn gì suốt nhiều ngày, kể từ buổi tối nàng bỏ chạy khỏi Cao nguyên Cameron. Sau khi ngắt xiut trong phòng khách ngay trước mặt mẹ và bà nội Nick, nàng nhanh chóng hồi tỉnh nhờ sự chăm sóc chuyên nghiệp từ mấy cô hầu người Thái của cụ Shang Su Yi. Khi tỉnh lại, nàng thấy một chiếc khăn lạnh được một cô hầu đắp lên trán mình, trong khi một người nữa đang thực hành liệu pháp phản xạ với hai bàn chân nàng.

– Không, không, làm ơn dừng lại. – Rachel nói, cố gắng đứng dậy.

– Cô đừng đứng dậy nhanh thế. – Nàng nghe thấy mẹ Nick nói.

– Con bé thể tạng yếu quá. – Nàng nghe thấy bà nội Nick lẩm bẩm bên kia phòng. Khuôn mặt lo lắng của Nick xuất hiện phía trên nàng.

– Nick, làm ơn đưa em ra khỏi đây. – Nàng nài nỉ một cách yếu ớt. Trong đời mình nàng chưa bao giờ muốn rời khỏi một nơi nào gấp rút hơn thế. Nick xốc nàng lên tay anh và đưa nàng ra phía cửa.

– Con không thể đi bây giờ, Nicky! Trời quá tối không thể lái xe xuống núi được, lah! – Bà Eleanor gọi với theo họ.

– Lẽ ra mẹ nên nghĩ đến chuyện đó trước khi mẹ quyết định định đoạt cuộc sống của Rachel. – Nick nói qua hàm răng nghiến chặt.

Khi họ lái xe theo con đường uốn lượn xuống khỏi khu nhà nghỉ, Rachel nói: – Anh không phải lái xe xuống núi tối nay. Cứ thả em xuống cái thị trấn chúng ta đã đi qua ấy.

– Chúng ta có thể đi bất kỳ đâu chúng ta muốn, Rachel. Tại sao ta lại không rời khỏi ngọn núi này và ngủ đêm tại K.L. chứ? Chúng ta có thể đến đó lúc mười giờ.

– Không, Nick. Em không muốn lái xe thêm nữa. Em cần chút thời gian cho riêng mình. Cứ để em xuống thị trấn.

Nick im lặng một lúc, suy nghĩ cẩn thận trước khi trả lời. – Em sẽ làm gì?

– Em muốn vào một nhà nghỉ và đi ngủ, vậy thôi. Em chỉ muốn tránh xa tất cả mọi người.

– Anh không chắc ngay lúc này em nên ở một mình.

– Vì Chúa, Nick, em không phải kẻ tuyệt vọng, em sẽ không rạch cổ tay hay uống một triệu viên Seconal đâu. Em chỉ cần chút thời gian để suy nghĩ. – Rachel trả lời dứt khoát.

– Để anh đi cùng em.

– Em thật sự cần một mình, Nick. – Mắt nàng dường như đờ đẫn.

Nick biết rằng nàng đang ở trạng thái rất sốc – chính anh cũng sốc, vì thế anh có thể hình dung được những gì nàng đang trải qua. Đồng thời, anh thấy có lỗi, thấy có trách nhiệm cho những tổn hại đã gây ra cho nàng. Lại vẫn là lỗi của anh. Dự định tìm cho Rachel một nơi yên tĩnh, anh lại vô ý dẫn nàng thẳng vào hàng hùm ồ răn. Thậm chí anh còn kéo tay nàng vào để bị cắn. Người mẹ tệ hại của anh! Có lẽ để nàng một mình đêm nay cũng không hại gì.

– Có một quán trọ nhỏ ngay thung lũng phía dưới gọi là Lakehouse. Sao anh không chở em đến đó và lấy cho em một phòng nhỉ?

– Tốt quá. – Nàng lặng người đáp.

Họ im lặng lái xe trong nửa tiếng tiếp theo, Nick không hề rời mắt khỏi những khúc cua nguy hiểm, trong khi Rachel đăm đăm nhìn màn đêm ập xuống ngoài cửa xe. Họ dừng lại quán trọ Lakehouse sau tám giờ. Đó là một

ngôi nhà mái lợp rạ rất quyến rũ trông như được chuyển đến từ vùng Cotswolds, nhưng Rachel quá tê tái chẳng còn chú ý gì nữa.

Sau khi Nick đăng ký cho nàng một phòng trang hoàng lộng lẫy, nhóm củi trong lò sưởi bằng đá, và hôn tạm biệt nàng, hứa sẽ trở lại ngay vào buổi sáng hôm sau, Rachel rời khỏi phòng và đến thẳng quầy lễ tân. – Làm ơn ngừng thanh toán trên thẻ tín dụng đó được không? – Nàng nói với nhân viên trực đêm. – Tôi không cần phòng nữa, mà tôi cần một chiếc taxi.

\*

Ba ngày sau khi đến nhà Peik Lin, Rachel co quắp trên sàn nhà ở góc phòng ngủ và thu hết can đảm gọi cho mẹ mình ở Cupertino.

– Ấy dà, đã nhiều ngày mẹ chẳng nghe tin gì của con. Hẳn con đang vui vẻ lắm! – Bà Kerry Chu vui vẻ trách.

– Con giờ như đang ở địa ngục ấy.

– Vì sao chứ? Có chuyện gì vậy? Con và Nick cãi nhau à? – Bà Kerry hỏi, lo lắng trước ngữ điệu lạ lùng của con gái.

– Con chỉ cần biết một việc, mẹ ạ: Bố con vẫn còn sống phải không?

Đầu dây bên kia thoáng im lặng. – Con đang nói gì vậy, con gái? Bố con mất khi con còn bé xíu. Con biết mà.

Rachel ấn móng tay vào lớp thảm dày. – Con sẽ hỏi mẹ một lần nữa: Bố.Con.Còn.Sống.Phải.Không?

– Mẹ không hiểu. Con đã nghe được chuyện gì?

– Đúng hay không, mẹ. Đừng phí thời gian của con! – Nàng gay gắt.

Bà Kerry sững sờ trước thái độ giận dữ của Rachel. Nghe như con bé ở ngay phòng bên cạnh.

– Con gái, con cần bình tĩnh.

– Zhou Fang Min là ai? – Vậy đấy. Nàng đã nói ra.

Một lúc im lặng kéo dài rồi mẹ nàng mới lo lắng nói: – Con gái, con cần nghe mẹ giải thích.

Nàng có thể cảm nhận được nhịp đập giần giật nơi thái dương. – Vậy là đúng. Ông ấy còn sống.

– Phải, nhưng...

– Vậy là mọi chuyện mẹ kể với con suốt cả đời này đều là dối trá! MỘT SỰ DỐI TRÁ CHẾT TIẾT! – Rachel kéo điện thoại ra xa tai và hét vào đó, bàn tay nàng run lên vì giận.

– Không, Rachel-

– Con sẽ tắt máy đây, mẹ ạ.

– Đừng, đừng, đừng tắt máy! – Bà Kerry van nài.

– Mẹ nói dối! Một kẻ bắt cóc! Mẹ đã tước đoạt của con quyền được biết bố mình, gia đình thật sự của mình. Sao có thể như vậy, hả mẹ?

– Con không biết ông ta là người đáng ghét thế nào đâu. Con không hiểu những gì mẹ phải chịu đựng đâu.

– Vấn đề không phải chỗ đó, mẹ ạ. Mẹ đã nói dối con. Về điều quan trọng nhất trong đời con. – Rachel run bắn khi òa lên nước mắt.

– Không, không! Con không hiểu-

– Có lẽ nếu mẹ không bắt cóc con, ông ấy đã không làm tất cả những việc kinh khủng mà ông ấy đã làm. Có lẽ giờ ông ấy đã không ngồi tù. – Nàng nhìn xuống bàn tay mình và nhận ra nàng đã kéo bật cả những túm thắm.

– Không, con gái. Mẹ phải cứu con khỏi ông ta, khỏi gia đình ông ta.

– Con không biết tin điều gì nữa, mẹ ạ. Giờ con biết tin ai? Thậm chí tên của con cũng không đúng. TÊN THẬT CỦA CON LÀ GÌ?

– Mẹ đã đổi tên con để bảo vệ con!

– Con thực không biết mình là kẻ chết tiệt nào nữa.

– Con là con gái của mẹ! Con gái quý giá của mẹ! – Bà Kerry kêu lên, cảm thấy bất lực khi đứng trong bếp nhà mình ở California trong lúc trái tim con gái mình đang tan nát ở đâu đó tại Singapore.

– Giờ con cần phải đi, mẹ ạ.

Nàng gác máy và bò lên giường. Nàng nằm ngửa, để đầu thông xuống một bên thành giường. Có lẽ máu dồn ứ sẽ thôi giằn giật, sẽ làm hết cơn đau.

\*

Nhà Goh vừa ngồi xuống chuẩn bị ăn bò bía thì Rachel vào phòng ăn.

– Con bé kia rồi! – Ông Wye Mun hồ hởi kêu lên. – Bố đã bảo là Jane Ear sớm muộn cũng xuống thôi.

Peik Lin nhăn mặt với bố, trong khi anh trai Peik Wing của cô nói:

– Jane Eyre là cô vú em, bố ạ, không phải là người phụ nữ-

– Ho lah, ho lah<sup>154</sup>, thẳng ranh lấu cá, con hiểu ý bố đấy. – Ông Wye Mun nói về khinh thường.



<sup>154</sup> Tiếng lóng Phúc Kiến nghĩa là “được rồi.”

– Rachel, nếu cháu không ăn gì thì cháu sẽ biến mất đấy! – Bà Neena trách.  
– Cháu ăn một cái bò bía nhé?

Rachel nhìn Susan biếng nhác đang rên rĩ với cả chục đĩa thức ăn có vẻ hoàn toàn ngẫu nhiên và thắc mắc họ đang ăn gì vậy. – Vâng, cô Neena. Cháu đói ngẫu rồi!

– Cô rất thích nghe nói vậy. – Bà Neena nói. – Nào, nào, để cô làm cho cháu một cái. Bà đặt một lá bánh bột gạo mỏng dính lên chiếc đĩa viền vàng và múc một suất nhân thịt và rau lớn cho vào giữa. Tiếp đến bà rưới một ít nước sốt chua ngọt vào bên cạnh vỏ bánh và với tay về những chiếc đĩa nhỏ, trên có những con tôm mảy, thịt cua, hành phi, hẹ tây, rau mùi, tỏi nghiền, tương ớt, và đậu phộng làm nhân. Bà kết thúc việc này với một lượt nước sốt chua ngọt nữa rồi cuộn vỏ bánh thành thứ trông như một chiếc bánh cuốn thịt to tướng.

– Nah-ziak! – Mẹ Peik Lin ra lệnh.

Rachel bắt đầu ngón ngấu chiếc bò bía của mình, cảm nhận được vị củ đậu và lạp xường bên trong nhân. Đã một tuần kể từ lần gần nhất nàng ăn gì đó rồi.

– Thấy chưa? Nhìn con bé cười kìa! Trên đời này chẳng có gì mà thức ăn ngon không thể giải quyết được cả. – Ông Wye Mun nói, tự lấy cho mình một lá bánh nữa.

Peik Lin đứng lên khỏi ghế và ôm chầm lấy Rachel từ phía sau. – Thật mừng cậu trở lại. – Cô nói, mắt rơm rớm.

– Cảm ơn cậu. Thực tế, tớ thật sự cần cảm ơn cả nhà, từ đáy lòng mình, vì đã cho tớ ở đây lâu như vậy. – Rachel nói thêm.

– Ấy dà, cô chỉ mừng là cháu lại ăn uống! – Bà Neena cười tươi. – Nào, đến lúc ăn kem xoài rồi!

– Kem! – Máy cô cháu gái nhà Goh phấn khởi reo lên.

– Cháu đã phải trải qua rất nhiều chuyện, Rachel Chu. Chúc mừng là gia đình chú có thể giúp đỡ. – Ông Wye Mun gật đầu. – Cháu luôn được chào đón ở lại bao lâu tùy thích.

– Không, không, cháu đã ở quá lâu rồi. – Rachel mỉm cười bẽn lễn, tự hỏi làm sao nàng lại có thể để mình nường nấu trong phòng khách của họ nhiều ngày đến vậy.

– Cậu đã nghĩ đến những việc cậu định làm chưa? – Peik Lin hỏi.

– Rồi. Mình sẽ trở lại Mỹ. Nhưng trước hết, – nàng ngừng lại, hít một hơi thật sâu, – mình nghĩ mình cần đi Trung Quốc. Mình đã quyết định vậy, dù tốt hay xấu, mình muốn gặp bố mình.

Cả bàn im lặng một lúc. – Sao phải vội vậy? – Peik Lin nhẹ nhàng hỏi.

– Mình đã đến tận phía bên này của địa cầu, – thì sao lại không gặp ông ấy chứ? – Rachel nói, cố gắng làm cho mọi việc nghe không phải chuyện lớn.

– Cháu sẽ đi cùng Nick chứ? – Ông Wye Mun hỏi.

Mặt Rachel sầm lại. – Không, anh ấy là người cuối cùng cháu muốn đi cùng đến Trung Quốc.

– Nhưng cậu sẽ báo với anh ấy chứ? – Peik Lin tế nhị hỏi.

– Có thể... mình thật sự chưa quyết. Mình chỉ không muốn lại gặp những chuyện bẽ bàng. Mình sẽ có cuộc gặp mặt bố mình lần đầu tiên và cậu biết đấy, nếu là một người họ hàng của Nick thì họ chắc sẽ đáp xuống sân nhà tù bằng trực thăng. Mình sẽ rất mừng nếu không bao giờ phải nhìn thấy một

chiếc máy bay riêng, du thuyền hay xe xịn nào khác trong suốt phần đời còn lại. – Rachel hăng hái tuyên bố.

– Được thôi, Bố, hãy hủy bỏ tư cách thành viên NetJets đi. – Peik Wing mát mẻ.

Tất cả mọi người quanh bàn đều cười ồ.

– Nick ngày nào cũng gọi đến, cậu biết không. – Peik Lin nói.

– Tớ biết vậy.

– Thật cảm động. – P.T. nói. – Hôm đầu chị tới đây là bốn lần một ngày, nhưng anh ấy rút xuống còn một lần mỗi ngày. Anh ấy lái xe đến đây hai lần, hy vọng chúng tôi có thể để anh ấy vào, nhưng bảo vệ yêu cầu anh ấy đi.

Lòng Rachel trĩu xuống. Nàng có thể hình dung Nick cảm thấy như thế nào, nhưng đồng thời, nàng cũng không biết phải đối diện với anh ra sao. Anh đột nhiên trở thành thứ gợi nhớ mọi chuyện không hay trong cuộc đời nàng.

– Cháu nên gặp cậu ấy. – Ông Wye Mun ân cần nói.

– Con không đồng ý, bố. – Vợ Peik Wing, Sheryl, xen vào. – Nếu con là Rachel, con sẽ không bao giờ muốn gặp Nick hay bất kỳ ai trong cái gia đình ác nghiệt ấy nữa. Những người đó nghĩ mình là ai chứ? Tìm cách phá hoại cuộc sống người khác!

– Alamak, tại sao lại để cậu bé tội nghiệp phải hứng chịu chứ? Mẹ cậu ấy là một chao chee bye đâu phải lỗi cậu ấy! – Bà Neena kêu lên. Cả bàn cùng ồ lên cười, trừ Sheryl nhăn mặt khi đưa tay bịt tai các con gái mình.

– Hai dà, Sheryl, chúng quá bé chưa hiểu ý nghĩa đâu! – Bà Neena trấn an con dâu.

– Thế nghĩa là sao? – Rachel hỏi.

– Cái l. thôi. – P.T. thì thào vẻ thích thú.

– Không, không, cái l. thôi khăm. – Ông Wye Mun đính chính. Tất cả mọi người lại ồ lên, kể cả Rachel.

Bình tĩnh lại, Rachel thở dài. – Cháu nghĩ là cháu phải gặp anh ấy.

\*

Hai giờ sau Rachel và Nick đã ngồi bên một chiếc bàn có ô che cạnh bể bơi của Villa d'Oro, tiếng những đài phun nước mạ vàng róc rách phá tan sự im lặng. Rachel dăm dăm nhìn gợn nước phản chiếu từ những viên gạch khảm màu vàng và xanh dương. Nàng không dám nhìn Nick. Thật lạ là, khuôn mặt đối với nàng từng thân thương nhất trên đời giờ lại trở nên quá xa lạ chẳng thể nhìn tới. Nàng thấy mình đột nhiên câm bặt, hoàn toàn chẳng biết bắt đầu như thế nào.

Nick nuốt khan, vẻ bồn chồn. – Anh thậm chí còn không biết phải bắt đầu thế nào để xin em tha lỗi.

– Chẳng có gì để tha lỗi cả. Anh không phải chịu trách nhiệm về việc này.

– Nhưng đúng là anh phải chịu trách nhiệm. Anh đã nghĩ về chuyện này rất nhiều. Anh đã đẩy em vào hết tình thế khủng khiếp đến tình thế khác. Anh rất xin lỗi, Rachel. Anh đã khinh suất chẳng để tâm đến gia đình mình, – anh chẳng thể biết mẹ anh lại điên cuồng như vậy. Và anh luôn nghĩ rằng bà nội mong muốn anh được hạnh phúc đấy.

Rachel dăm dăm nhìn ly trà đá đổ mồ hôi trước mặt mình, chẳng nói gì cả.

– Anh nhẹ lòng khi thấy em ổn. Anh đã rất lo lắng. – Nick nói.

– Em được mọi người ở đây chăm sóc rất chu đáo. – Rachel nói.

– Phải, anh đã gặp bố mẹ Peik Lin mới rồi. Họ thật đáng mến. Cô Neena Goh cứ mời anh đến ăn tối. Dĩ nhiên không phải tối nay, nhưng...

Rachel thoáng mỉm cười. – Cô ấy đúng là thích chăm cho người khác ăn, và trông anh có vẻ gầy đi. – Thực tế, trông anh rất tẻ. Nàng chưa bao giờ nhìn thấy anh như thế này, – quần áo anh nhàu nhĩ, và tóc anh mất hẳn vẻ mềm mượt óng ả.

– Anh đã không ăn gì nhiều.

– Bác đầu bếp nhà anh ở Công viên Tyersall không làm những món ưa thích cho anh à? – Rachel nói giọng hơi giễu cợt. Nàng biết sự tức giận dồn nén của nàng nhằm không đúng vào Nick, nhưng lúc này nàng không tìm được mình. Nàng nhận thấy anh cũng là nạn nhân của hoàn cảnh giống như mình, nhưng nàng không thể nhìn xa hơn được nỗi đau của chính mình.

– Thực ra anh không ở Công viên Tyersall. – Nick nói.

– Ô?

– Anh không muốn gặp bất kỳ ai kể từ cái buổi tối ở Cao nguyên Cameron, Rachel.

– Anh quay lại Khách sạn Kingsford à?

– Colin để anh tự tung tự tác ở nhà cậu ấy tại Vịnh Sentosa trong khi cậu ấy đi tuần trăng mật. Cậu ấy và Araminta cũng rất lo lắng cho em, em biết đấy.

– Họ thật tốt. – Nàng lãnh đạm nói, dăm dăm nhìn qua bể bơi về phía bản sao tượng Thần Vệ nữ của Milo. Bức tượng không tay thể hiện một thiếu nữ xinh đẹp được các nhà sư tập tranh cãi trong nhiều thế kỷ, cho dù nguồn gốc của nó không bao giờ được xác minh. Có khi ai đó cũng nên chặt phăng hai cánh tay nàng. Làm vậy biết đâu nàng sẽ cảm thấy ổn hơn.

Nick giơ tay ra đặt tay lên tay Rachel. – Chúng ta quay về New York đi. Chúng ta về nhà thôi.

– Em đang suy nghĩ... Em cần đi Trung Quốc. Em muốn gặp bố em.

Nick ngừng lại. – Em có chắc mình sẵn sàng cho việc đó không?

– Có ai sẵn sàng gặp bố mình, người mình chưa hề biết và đang ngồi tù không?

Nick thở dài. – Ờ, vậy khi nào chúng ta đi?

– Thật ra, Peik Lin sẽ đi với em.

– Ồ. – Nick nói, hơi ngạc nhiên. – Anh đi được không? Anh muốn đến đó cùng em.

– Không, Nick, đây là việc em cần tự làm. Với lại đã có Peik Lin dứt khoát đòi đi. Bố cô ấy có bạn bè ở Trung Quốc sẽ giúp giải quyết thủ tục, cho nên em không thể từ chối. Em sẽ đi vài ngày, sau đó em sẵn sàng quay về New York.

– Vậy, chỉ cần cho anh biết khi nào em muốn đổi ngày vé máy bay. Anh sẵn sàng về nhà bất kỳ lúc nào, Rachel.

Rachel hít vào thật sâu, gắng hết sức vì những gì cô sắp nói. – Nick, em cần... tự mình quay về New York.

– Tự mình? – Nick ngạc nhiên nói.

– Vâng. Em không cần anh rút ngắn kỳ nghỉ hè và bay về với em.

– Không, không, anh chán nơi này hết như em rồi! Anh muốn về nhà với em! – Nick khẳng khẳng.

– Vấn đề là, Nick, em không nghĩ em có thể giải quyết chuyện đó ngay lúc này.

Nick buồn bã nhìn nàng. Rõ ràng nàng vẫn còn rất đau khổ.

– Và khi em trở lại New York, – nàng nói tiếp, giọng run lên, – em không nghĩ chúng ta nên gặp nhau tiếp.

– Cái gì? Ý em là sao? – Nick hoảng hốt nói.

– Ý em chính xác như vậy. Em sẽ thu dọn đồ đạc ra khỏi căn hộ của anh ngay khi em quay về, và sau đó khi anh trở lại-

– Rachel, em điên rồi! – Nick nói, bật dậy khỏi ghế và cúi xuống bên cạnh nàng. – Vì sao em lại nói tất cả những điều này chứ? Anh yêu em. Anh muốn cưới em.

– Em cũng yêu anh. – Rachel khóc. – Nhưng anh không thấy ư, – sẽ không bao giờ thành cả.

– Dĩ nhiên là được chứ. Dĩ nhiên là được! Anh chẳng quan tâm gia đình mình nghĩ gì, – anh chỉ muốn sống với em, Rachel.

Rachel chậm rãi lắc đầu.

– Không chỉ là gia đình anh đâu, Nick. Còn các bạn anh, những người bạn thiếu thời của anh, – là tất cả mọi người trên đảo này.

– Không đúng, Rachel. Những người bạn thân nhất của anh đều nghĩ như em. Colin, Mehmet, Alistair, và có rất nhiều người bạn của anh thậm chí em còn chưa có cơ hội gặp. Nhưng điều đó cũng chưa đáng kể. Mấu chốt là giờ chúng ta sống ở New York. Bạn bè của chúng ta ở đó, cuộc sống của chúng ta ở đó, và nó rất tuyệt. Nó sẽ tiếp tục tuyệt vời một khi chúng ta bỏ lại toàn bộ những thứ điên rồ này phía sau.

– Không đơn giản như vậy, Nick. Có lẽ chính anh cũng không nhận thấy, nhưng anh đã nói ‘giờ chúng ta sống ở New York.’ Nhưng không phải lúc nào anh cũng sống ở New York. Một ngày nào đó anh sẽ trở lại đây, có lẽ trong vài năm tới. Đừng tự lừa dối mình, – cả gia đình anh ở đây, di sản của anh ở đây.

–Ồ những thứ chết tiệt đó! Em biết anh đâu có quan tâm chuyện vợ vấn đó.

– Đó là những gì lúc này anh nói, nhưng anh không hiểu mọi thứ có thể thay đổi như thế nào theo thời gian à? Anh không nghĩ anh có thể bắt đầu bực tức với em trong những năm tới sao?

– Anh có thể không bao giờ bực tức với em, Rachel. Em là người quan trọng nhất đời anh! Em không hiểu, – anh không ăn, không ngủ, – bảy ngày qua thật là địa ngục khi không có em.

Rachel thở dài, nhắm nghiền mắt một lúc. – Em biết anh cũng đau khổ. Em không muốn làm anh đau, nhưng em nghĩ đó thật sự là cách tốt nhất.

– Chia tay ư? Chẳng có ý nghĩa gì cả, Rachel. Anh biết ngay lúc này em tổn thương thế nào, nhưng chia tay không làm bớt đau. Để anh giúp em, Rachel. Để anh chăm sóc em. – Nick nhiệt thành nài nỉ, tóc xõa cả xuống mắt anh.

– Sẽ ra sao nếu chúng ta có con? Con cái chúng ta sẽ không bao giờ được gia đình anh chấp nhận.

– Ai cần chứ? Chúng ta sẽ có gia đình của mình, cuộc sống của mình. Chẳng có gì quan trọng cả.

– Rất quan trọng với em. Em đã không ngừng nghĩ về điều này, Nick. Anh biết mà, mới đầu em rất sốc khi biết về quá khứ của mình. Em suy sụp vì những lời nói dối của mẹ em, khi nhận ra rằng ngay cả cái tên em đang mang cũng không thật. Em cảm thấy như mình đã bị tước đoạt nhân thân. Nhưng rồi em nhận ra... thật sự chẳng có gì quan trọng. Một cái tên thì có là



gì chứ? Người Hoa chúng ta rất nặng về dòng họ. Em tự hào với tên của mình. Em tự hào là con người mà em đã phấn đấu trở thành.

– Anh cũng vậy. – Nick nói.

– Vậy anh phải hiểu điều này, rằng vì em rất yêu anh, Nick, nên em không muốn làm vợ anh. Em không bao giờ muốn là một phần của một gia đình giống gia đình anh. Em không thể lấy chồng và gia nhập vào một gia tộc nghĩ rằng họ quá hoàn hảo nên không chấp nhận em. Và em không muốn con cái em có liên hệ với những người như vậy. Em muốn chúng lớn lên trong một ngôi nhà luôn chăm lo, yêu thương nhau, có ông bà, cô dì, chú bác, anh em họ quây quần, đối xử bình đẳng với nhau. Vì cuối cùng đó là những gì em có, Nick. Anh đã tự mình thấy điều đó, khi anh về nhà với em lễ Tạ ơn năm ngoái. Anh thấy các anh em họ của em thế nào. Chúng em cạnh tranh, chúng em trêu đùa nhau vui vẻ, nhưng cuối cùng, chúng em giúp đỡ nhau. Đó là những gì em muốn dành cho con cái mình. Em muốn chúng yêu thương gia đình mình, nhưng vẫn cảm thấy niềm tự hào về bản thân với tư cách là những cá nhân, Nick, không phải ở việc chúng có bao nhiêu tiền, tên họ của chúng là gì, hay chúng lần ngược lại bao nhiêu đời đến triều đại nào. Em xin lỗi, nhưng em thấy đủ rồi. Em thấy đủ với việc phải làm những người châu Á siêu giàu, những con người mà cuộc sống xoay quanh chuyện kiếm tiền, tiêu tiền, khoe tiền, so sánh tiền, giấu diếm tiền, kiểm soát người khác bằng tiền, và hủy hoại cuộc sống của họ bằng tiền. Và nếu em lấy anh, sẽ không thể thoát được nó, thậm chí dù chúng ta sống ở nửa bên kia trái đất.

Mắt Rachel ầng ậng nước, và dù Nick rất muốn khẳng khẳng rằng nàng nói sai, nhưng anh biết anh chẳng thể nói gì lúc này để thuyết phục được nàng. Dù ở bất kỳ nơi nào của thế giới, cho dù là New York, Paris, hay Thượng Hải, thì nàng cũng thua kém anh.

# Mười sáu

## SENTOSA COVE

### SINGAPORE

Hắn là chim hay gì đó, Nick nghĩ, tỉnh giấc vì một âm thanh lớn. Có một con chim giẻ cùi cánh chĩa đang thích thú gõ gõ mỏ vào vào bức vách kính trượt của ngôi nhà kế bên hồ phản chiếu mỗi buổi sáng. Anh đã ngủ bao nhiêu lâu rồi? Đã bảy giờ bốn mươi lăm phút, thế này nghĩa là anh đã nằm ít nhất bốn tiếng rưỡi. Không tệ, nhất là khi anh không tài nào ngủ được quá ba tiếng mỗi đêm kể từ khi Rachel chia tay với anh một tuần trước. Chiếc giường ngập trong quầng ánh sáng chiếu từ phần mái kính có thể đóng mở, và giờ trời quá sáng nên anh khó ngủ lại được. Làm thế nào Colin vẫn ngủ được ở nơi thế này nhỉ? Có gì đó thật không thực tế khi sống trong một ngôi nhà chủ yếu gồm các hồ phản chiếu và vách kính.

Nick giờ mình, nhìn thẳng vào bức tường trát stucco kiểu Venice có bức ảnh lớn của Hiroshi Sugimoto. Đó là bức ảnh đen trắng trong loạt ảnh điện ảnh của ông ấy, chụp bên trong một nhà hát cũ đầu đó ở Ohio. Sugimoto để cửa chụp máy ảnh mở trong suốt thời gian chiếu phim, cho nên màn hình lớn trở thành một cánh cổng ánh sáng hình chữ nhật. Với Nick, nó giống như một cánh cổng dẫn vào một vũ trụ song song, và anh ước gì mình có thể lọt vào cái khoảng trắng đó và biến mất. Có lẽ ngược thời gian. Trở lại tháng tư, hoặc tháng năm. Lẽ ra anh nên hiểu rõ hơn. Lẽ ra anh không nên mời Rachel về đây mà không hề mở một khóa cấp tốc cho nàng về cách ứng xử với gia đình mình. “Nhập môn về những gia tộc Hoa kiều giàu có, quyền thế.”<sup>155</sup> Có thật sự anh là một phần của gia đình này không? Anh càng lớn lên, và càng sống nhiều năm ở nước ngoài, anh càng thấy mình như một người xa lạ

giữa họ. Giờ anh đã ở tuổi ngoài ba mươi, những kỳ vọng vẫn cứ gia tăng, và những quy định vẫn đang thay đổi. Anh không biết phải làm sao theo kịp nơi này nữa. Nhưng anh thích trở về nhà. Anh thích những buổi chiều mưa lê thê ở nhà bà nội vào mùa gió mùa, đi lòng mua kueh tutu<sup>156</sup> ở khu người Hoa, những chuyến đi bộ dài quanh Hồ dự trữ MacRitchie lúc hoàng hôn cùng bố...

<sup>155</sup> Nguyễn văn: “Rich, Entitled, Delusional Chinese Families 101”. (ND)

<sup>156</sup> Món bánh bột gạo hấp hình hoa có nhân dừa nạo ngọt này là một đặc sản truyền thống của Singapore.

Lại có tiếng động. Lần này nghe không phải tiếng con chim giẻ cùi. Anh đã ngủ mà không bật hệ thống an ninh, và giờ ai đó chắc chắn đang ở trong nhà. Anh mặc vội chiếc quần cộc và rón rén ra khỏi phòng ngủ. Phòng ngủ của khách có lối đi qua một chiếc cầu vượt bằng kính chạy xuyên phần sau của khu nhà, và khi nhìn xuống, anh thấy thấp thoáng một cái bóng di chuyển trên sàn gỗ sồi Brazil bóng láng. Nhà đang bị trộm ư? Vịnh Sentosa vốn biệt lập, và bất kỳ ai đọc mục tin lượm lặt đều biết Colin Khoo và Araminta Lee đang hưởng tuần trăng mật trên du thuyền quanh vùng biển Dalmatian.

Nick tìm kiếm một thứ vũ khí; thứ duy nhất anh tìm được là một chiếc đàn ống đũa khắc dựng vào bức tường trong phòng tắm của khách. (Lại có người chơi đàn ống khi đang ngồi trên bệ xí ư?) Anh dò dẫm đi xuống cầu thang bằng titanium và từ từ tiến về phía bếp, giơ cây đàn ống định nện xuống thì vừa hay Colin xuất hiện từ góc tường.

– Chúa ơi! – Nick ngạc nhiên thốt lên, buông vũ khí của mình xuống.

Colin có vẻ rất bình thản trước cảnh Nick chẳng mặc gì ngoài một chiếc quần cộc, khua khoảng chiếc đàn ống sặc sỡ. – Tớ không nghĩ đó là thứ vũ khí tốt đâu, Nick. – Anh nói. – Lẽ ra phải kiếm thanh kiếm samurai cổ trong phòng ngủ của tớ ấy.

- Tớ cứ nghĩ ai đó đột nhập!
- Ở đây làm gì có chuyện đột nhập. Khu này quá an toàn, và trộm cắp không rỗi hơi lái xe đến tận đây chỉ để lấy mấy thứ đồ nhà bếp.
- Cậu từ chỗ nghỉ trăng mật về sớm làm gì vậy? – Nick gãi đầu hỏi.
- Chà, tớ nghe tin đồn rất đáng ngại rằng người bạn thân nhất của tớ gây mòn và có lẽ tự sát trong nhà tớ.
- Gây mòn thì có, nhưng không tự sát. – Nick càu nhàu.
- Nói nghiêm túc, Nicky, có rất nhiều người lo lắng về cậu đấy.
- Ồ, ai thế? Và đừng có nói là mẹ tớ đấy nhé.
- Sophie rất lo. Rồi Araminta. Kể cả Mandy. Cô ấy gọi cho tớ ở Hvar. Tớ nghĩ cô ấy thật sự rất tiếc về cách hành xử của mình.
- Ôi dào, thì cũng gây hậu quả rồi. – Nick nói sảng.
- Đây, tại sao tớ không làm một bữa sáng nhanh cho cậu nhỉ? Trông cậu như chẳng ăn gì hàng năm rồi.
- Nghe tuyệt đấy.
- Xem này, như là chương trình Siêu đầu bếp đang làm món hor bao daan<sup>157</sup> ấy.

<sup>157</sup> Tiếng Quảng Đông chỉ món “trứng bao rán,” tương tự kiểu trứng rán chín một mặt. Chương trình Siêu đầu bếp (Iron Chef) là một chương trình truyền hình thực tế của Nhật chuyên về nấu ăn.

Nick ngồi ghé trên chiếc ghế cao chỗ quầy bar trong bếp, ngốn ngấu bữa sáng của mình. Anh giơ chiếc đĩa đây trứng lên. – Ngon chẳng kém gì quán Ah Ching.

- Tội nghiệp. Món bao daan của tớ thường biến thành trứng bác đấy.
  - Thực sự, là thứ ngon nhất tớ được ăn cả tuần qua đấy. Đúng ra, là thứ duy nhất tớ ăn. Tớ đóng đô trên xô pha nhà cậu, nốc bia và xem Mad Men (Những kẻ điên khùng). Mà này, hết sạch bia Red Stripe rồi.
  - Đây là lần đầu tiên cậu thật sự suy sụp phải không? Cuối cùng thì phụ tình cũng đã biết tình phụ là thế nào.
  - Thực ra tớ đâu có xưng với cái danh đó. Alistair mới là kẻ phụ tình.
  - Đợi chút, – cậu chưa nghe tin gì à? Kitty Pong đá cậu ta rồi!
  - Tin chấn động đấy. – Nick lãnh đạm nhận xét.
  - Không, cậu chưa biết toàn bộ câu chuyện đâu! Tại bữa tiệc trà hôm sau lễ cưới, Araminta và tớ đang bận rót trà cho Phu nhân Lee Yong Chien thì tất cả nghe thấy có tiếng ồn ào rất lạ phát ra từ đâu đó. Nghe như tiếng kêu của một con vật nào đó đẻ con. Không ai nghĩ ra đó là gì. Mọi người nghĩ có lẽ một con dơi bị kẹt đâu đó trong nhà. Vì thế vài người bắt đầu tìm kiếm xung quanh, và cậu biết căn nhà thời thuộc địa của ông nội tớ ở Đường Belmont thế nào rồi đấy, – chỗ nào cũng có tủ tường rất lớn. Chà, em Rupert Khoo mở cánh cửa bên dưới cầu thang lớn và tìm ngay thấy Kitty và Bernard Tai, ngay trước mắt tất cả khách khứa!
  - ÔI KHÔNNNNG! – Nick kêu lên.
  - Thế chưa phải là tệ nhất đâu. Bernard thì nằm dang người, quần tụt xuống mắt cá, còn Kitty vẫn để nguyên hai ngón tay ở hậu môn cậu ta khi cửa mở!
- Nick cười rũ rượi, liên tục đập tay xuống bàn quầy bằng đá vôi travertine trong khi nước mắt chảy ràn rụa trên mặt.
- Giá cậu được nhìn thấy vẻ mặt Phu nhân Lee Yong Chien! Tớ nghĩ tớ sẽ phải thực hiện mấy động tác CPR đấy! – Colin cười cười.

– Cảm ơn pha cười này, – tớ rất cần đấy. – Nick thở dài, cố gắng lấy lại nhịp thở. – Tớ thấy buồn cho Alistair.

– Ô, cậu ấy sẽ ổn thôi. Tớ lo lắng cho cậu hơn đấy. Nói nghiêm túc, cậu định làm gì về chuyện Rachel? Chúng ta cần gột rửa cho cậu sạch sẽ và đặt cậu trở lại lưng con ngựa trắng. Tớ nghĩ lúc này có khi Rachel cần sự giúp đỡ của cậu hơn bao giờ hết đấy.

– Tớ biết, nhưng cô ấy cương quyết chuyện muốn tớ ra khỏi cuộc sống cô ấy lắm. Cô ấy nói rõ cô ấy không bao giờ muốn gặp lại tớ nữa, và nhà Goh thực hiện việc đó rất nghiêm túc!

– Cô ấy vẫn còn sốc, Nicky. Với tất cả những gì xảy ra với cô ấy, làm sao cô ấy có thể biết mình muốn gì chứ?

– Tớ hiểu cô ấy, Colin. Khi cô ấy đã xác định thì sẽ không lay chuyển được đâu. Cô ấy không phải kiểu người ủy mị. Cô ấy rất thực tế, và cô ấy rất ương bướng. Cô ấy đã quyết định như vậy vì cách hành xử của gia đình tớ, sẽ chẳng bao giờ bên nhau được đâu. Có thể trách cô ấy ư, sau tất cả những gì họ đã làm? Chẳng trái khoáy lắm sao? Ai cũng nghĩ cô ấy là kẻ đào mỏ, trong khi cô ấy hoàn toàn ngược lại. Cô ấy chia tay tớ vì chính tiền bạc của tớ.

– Tớ đã nói với cậu tớ mến cô ấy từ ngày chúng ta gặp nhau, – cô ấy thật sự đáng mến, phải không? – Colin nhận xét.

Nick đăm đăm nhìn ra cửa sổ ngắm khung cảnh bên kia vịnh. Trong làn sương sớm, đường chân trời Singapore gần như giống hệt Manhattan. – Tớ thích cuộc sống chúng tớ bên nhau ở New York, – Anh băng khuông nói. – Tớ thích được dậy sớm vào sáng chủ nhật và đi Murray chọn mua bánh kẹp cùng cô ấy. Tớ thích những giờ đi lang thang ở West Village, tới Công viên Quảng trường Washington xem lũ chó chạy đua. Nhưng tớ đã làm hỏng tất cả. Tớ là nguyên nhân khiến cuộc sống của cô ấy bị đảo lộn hoàn toàn.

– Cậu không phải là nguyên nhân, Nicky.

– Colin, – tớ đã làm hỏng cuộc đời cô ấy. Vì tớ, cô ấy không còn giữ được quan hệ với mẹ mình, họ từng như bạn thân của nhau ấy. Vì tớ, cô ấy biết cha mình là một tội phạm, rằng mọi thứ cô ấy tin tưởng về bản thân đều là dối trá. Những chuyện này sẽ không xảy ra nếu tớ không đưa cô ấy về đây. Tớ muốn tin cô ấy vẫn còn yêu tớ nhưng như vậy chúng tớ vướng vào một tình huống không khả thi. – Nick thở dài.

Đột nhiên có tiếng gõ nhẹ, liên tục như mã Morse, vang khắp gian bếp. – Gì thế nhỉ? – Colin hỏi, nhìn quanh. – Tớ hy vọng chắc không phải lại là Kitty và Bernard.

– Không, là con giẻ cùi cánh chả ấy mà. – Nick nói, đứng lên khỏi ghế và tiến về phía phòng khách.

– Con giẻ cùi cánh chả nào?

– Cậu không biết à? Có một con giẻ cùi cánh trả sáng nào cũng đến, và nó sẽ cứ bay thẳng vào vách kính và mổ lên đó trong khoảng mười phút.

– Tớ đoán tớ chẳng bao giờ dậy đủ sớm. – Colin vào phòng khách và chăm chú nhìn ra ngoài cửa sổ, say sưa trước chú chim biêng biếc lao vút qua không khí, cái mỏ đen bé xíu của nó đập vào tấm kính trước khi nó vọt đi, rồi quay lại chỉ sau vài giây, hết như một quả lắc bé xíu đung đưa va vào kính.

– Tớ cứ thắc mắc không biết có phải nó đang mài mỏ không, hay là nó thật sự đang tìm cách vào nhà. – Nick nói.

– Cậu đã nghĩ đến việc mở vách kính và xem nó có bay vào không chưa? – Colin gợi ý.

– Ờ... chưa. – Nick nói, nhìn bạn mình như thể đó là chuyện hay ho nhất anh từng nghe. Colin nhặt chiếc điều khiển từ xa của căn nhà và ấn một nút. Những tấm kính bắt đầu mở nhẹ nhàng.

Con chim giẻ cùi cánh chả lao vút vào phòng khách với tốc độ tối đa, bay thẳng tới bức tranh lớn có những điểm màu tươi sáng ở bức tường phía xa, bắt đầu mổ lấy mổ để vào một chấm màu vàng tươi. – Lạy Chúa tôi, là tác phẩm của Damien Hirst! Nó bị thu hút bởi những chấm sáng kia! – Nick ngạc nhiên kêu lên.

– Cậu có chắc nó không phải là nhà phê bình nghệ thuật nhỏ bé nhất trên đời chứ? – Colin đùa. – Nhìn cái cách nó tấn công bức tranh kia!

Nick đi nhanh tới chỗ bức tranh, khua khua tay để xua con chim đi.

Colin nằm ườn ra chiếc ghế dài George Nakashima của mình. – Này, Nicky, tớ không thích nói ra những điều rành rành, nhưng con chim bé xíu này tìm mọi cách vượt qua một bức vách kính chống đạn khổng lồ. Một tình thế hoàn toàn bất khả thi. Cậu bảo tớ ngày nào nó cũng đến đây kiên trì mổ suốt mười phút. Chà, hôm nay, vách kính đã đổ rồi.

– Vậy cậu muốn nói tớ nên thả con chim chứ gì? Tớ nên để Rachel ra đi chứ gì?

Colin bực bội nhìn Nick. – Không, cậu ngu quá! Nếu cậu yêu Rachel nhiều như cậu nói, thì cậu cần là con chim giẻ cùi kia với cô ấy.

– Được rồi, vậy con chim giẻ cùi kia cần làm gì đây? – Nick hỏi.

– Nó sẽ không bao giờ ngừng cố gắng. Nó sẽ chấp nhận một tình huống bất khả thi và làm cho mọi điều thành có thể.



*Mười bảy*

# VỊNH REPULSE

HONG KONG

Chiếc xuồng máy tốc độ cao Corsair đón Astrid chỗ cầu tàu trên bãi biển hình lưỡi liềm và lao vút vào vùng nước màu ngọc lục bảo của Vịnh Repulse. Vòng quanh vịnh, Astrid thấy ngay một chiếc tàu Trung Quốc ba cột buồm trắng lệ neo ở Chung Hom Wan, và Charlie đứng ở mũi tàu vẫy cô.

– Tuyệt quá! – Astrid nói khi chiếc xuồng áp mạn tàu.

– Anh nghĩ em thích màn đưa đón này. – Charlie ngượng nghịu nói, khi anh giúp cô trèo lên boong. Anh đã đứng ngoài lo lắng theo dõi suốt mấy tuần qua khi Astrid trải qua vài giai đoạn đau khổ, – từ sốc tới giận dữ rồi tuyệt vọng, trong lúc nương náu ở căn hộ của anh. Khi có vẻ như cô đã đi đến chỗ chấp nhận, anh mời cô đi du ngoạn buổi chiều bằng tàu, nghĩ rằng không khí tươi mát sẽ có ích cho cô.

Astrid vượt phăng lại chiếc quần lửng màu xanh hải quân. – Em có cần cởi giày không nhỉ?

– Không, không. Nếu em đi giày gót nhọn thì là chuyện khác, nhưng đi giày đế bằng thì không sao. – Charlie trấn an cô.

– Chà, em không muốn làm hỏng bất kỳ thứ gì của công trình gỗ tuyệt mỹ này đâu. – Astrid trầm trồ trước bề mặt gỗ tếch sáng loáng quanh mình. – Anh có chiếc tàu này bao lâu rồi?

– Về mặt kỹ thuật, nó thuộc về công ty, vì bọn anh có ý dùng nó để gây ấn tượng với khách hàng, nhưng anh bỏ công tu sửa lại nó suốt ba năm qua. Dự án cuối tuần ấy mà.

– Nó bao nhiêu tuổi rồi?

– Từ thế kỷ mười tám, – một chiếc tàu cướp biển buôn lậu thuốc phiện khắp các hòn đảo nhỏ xung quanh vùng nam Quảng Đông, cũng chính là lộ trình anh dự kiến cho hôm nay. – Charlie nói, khi anh ra lệnh giương buồm. Những lá buồm vải dầu cực lớn được buông xuống, chuyển từ màu hung đỏ sang màu đỏ tươi trong ánh nắng khi con thuyền chuyển động.

– Có câu chuyện trong nhà rằng kỵ ngoại em buôn thuốc phiện. Quy mô rất lớn, – đó là cách tài sản nhà em có được. – Astrid nói, đưa mặt đón hương gió thổi khi con thuyền bắt đầu lướt sóng.

– Thế à? Gia đình bên nào? – Charlie nhướn mày.

– Em không nói được. Chúng em không được phép nói về chuyện đó, nhưng em biết chắc là đúng. Cụ ngoại bà em nghiện nặng và dành hết thời gian của cụ năm bên bàn đèn thuốc phiện riêng của mình.

– Con gái của vua thuốc phiện lại bị nghiện à? Thế thì không phải là một chiến lược kinh doanh hay rồi.

– Nghiệp đấy, em đoán vậy. Đến lúc nào đó, chúng ta đều phải trả giá cho những sự phóng túng của mình, phải không? – Astrid ảo não nói.

Charlie biết Astrid sẽ đi đến đâu với câu chuyện này. – Đừng trách móc mình nữa. Anh đã nói điều này cả trăm lần rồi, – em chẳng thể làm gì để ngăn Michael không làm những gì anh ta muốn làm đâu.

– Chắc chắn vậy. Em đã nghĩ rất nhiều về tất cả những chuyện lẽ ra em có thể làm khác đi. Em có thể từ chối khi luật sư của em khẳng định rằng anh

ấy ký bản hôn khế ấy. Em có thể dừng đi Paris hai lần một năm và chất đầy phòng ngủ dự trữ của mình với những bộ váy áo sang trọng. Em có thể tặng anh ấy những món quà rẻ tiền hơn, – cái đồng hồ Vacheron nhân sinh nhật tuổi ba mươi của anh ấy là một sai lầm lớn.

– Em chỉ là chính mình thôi mà, và với bất kỳ ai trừ Michael, điều đó hoàn toàn ổn. Lẽ ra anh ta nên hiểu mình sẽ gặp những chuyện gì khi anh ta cưới em. Trách mình ít thôi, Astrid – em có thể có gu sành sỏi, nhưng điều đó không bao giờ ngăn cản em trở thành một người tốt.

– Em không biết sao anh có thể nói như thế này về em, khi mà em đối xử với anh thật tệ, Charlie.

. – Anh chưa bao giờ ác cảm với em, em biết mà. Chính cha mẹ em mới khiến anh giận.

Astrid dăm dăm nhìn lên nền trời xanh. Một con mòng lẻ loi dường như đang bay song hành với chiếc thuyền, ra sức vỗ cánh để theo cho kịp. – Chà, giờ thì bố mẹ em chắc chắn sẽ rất tiếc rằng em đã không lấy anh, một khi họ phát hiện ra cô con gái vàng bạc của họ bị Michael Teo đá. Tưởng tượng xem, bố mẹ em từng hoảng sợ trước viễn cảnh anh trở thành con rể của họ. Họ coi thường tài sản mới có của bố anh, nhờ máy tính, và giờ gia đình anh là một trong những gia đình danh vọng nhất châu Á. Giờ nhà Leong sẽ phải đối diện với nỗi hổ thẹn vì có một đứa con ly dị trong gia đình.

– Chẳng có gì phải xấu hổ chuyện đó. Ly hôn giờ là chuyện quá thường.

– Nhưng không phải trong những gia đình như chúng ta, Charlie. Anh biết mà. Cứ nhìn tình hình của chính anh xem, – vợ anh sẽ không chịu ly hôn, mẹ anh thậm chí còn không buồn nghe. Thử nghĩ mọi chuyện sẽ thế nào ở gia đình em khi họ biết sự thật. Họ không biết điều gì giáng xuống họ.

Hai thủy thủ boong tiến lại cùng một cái xô ngâm rượu vang và một đĩa rất lớn chất đầy nhãn và vải tươi. Charlie mở chai Château d'Yquem và rót cho

Astrid một ly.

– Michael yêu đội Sauternes. Đó là một trong rất ít thứ cả hai bọn em cùng yêu thích. – Astrid bâng khuâng nói khi cô nhấp ly rượu vang của mình. – Dĩ nhiên, em học được cách thích bóng đá, và anh ấy học cách sử dụng giấy vệ sinh bốn lớp.

– Nhưng em có thật sự hạnh phúc không, Astrid? – Charlie hỏi. – Ý anh là, có vẻ như em hy sinh nhiều hơn anh ta. Anh vẫn không hình dung nổi em sống trong căn hộ bé xíu đó, lén mang đồ mình mua vào phòng ngủ dự trữ như một con nghiện.

– Em hạnh phúc, Charlie. Và quan trọng hơn, Cassian hạnh phúc. Giờ nó sẽ phải lớn lên như một đứa con ly dị, bị đá qua đá lại giữa hai nhà. Em làm hỏng con trai mình rồi.

– Em đâu có làm hỏng nó. – Charlie mắng. – Theo cách anh thấy, Michael mới là người rời bỏ. Anh ta không chịu được nhiệt. Anh nghĩ anh ta là một kẻ hèn, anh cũng có thể thông cảm một chút. Gia đình em rất đáng ngại. Chắc chắn họ ra sức cản trở anh, và cuối cùng họ thắng, phải không?

– Chà, anh không phải là người nhượng bộ. Anh kiên cường trước gia đình em và không bao giờ để họ ép anh. Em mới là người chịu thua. – Astrid nói, thành thực bóc vỏ một quả nhãn trông như viên ngọc trai và bỏ vào miệng.

– Nhưng, một phụ nữ xinh đẹp có nền tảng bình thường lấy chồng vào gia đình như em sẽ dễ hơn rất nhiều so với một người đàn ông không xuất thân từ nhà giàu hay dòng dõi. Và Michael lại có bất lợi là trông quá đẹp trai – nam giới trong nhà em có khi ghen với anh ta đấy.

Astrid cười. – À, em nghĩ anh ấy muốn thách thức đó. Khi lần đầu em gặp Michael, anh ấy có vẻ không để tâm về tiền bạc hay gia đình em. Nhưng hóa ra em nhầm. Anh ấy rất để tâm. Anh ấy quá để tâm. – Giọng Astrid run run, và Charlie đưa tay vỗ nhẹ an ủi cô. Nước mắt lặng lẽ chảy tràn trên

gương mặt cô, nhanh chóng biến thành những tiếng thốn thức khi cô dựa vào vai anh.

– Em xin lỗi, em xin lỗi. – Cô liên tục nói, bối rối vì cách thể hiện không kiểm soát nổi của mình. – Em không biết tại sao, nhưng em không thể kìm được khóc.

– Astrid, có anh đây. Em không phải kìm nén cảm xúc khi ở bên anh. Em từng ném cả những cái bình cá vàng vào anh cơ mà, em nhớ không? – Charlie nói, cố làm không khí dịu bớt. Astrid thoáng mỉm cười trong khi nước mắt vẫn chảy ra. Charlie cảm thấy bất lực nhưng đồng thời cũng nản trước sự vô lý của tình thế này. Cô người yêu cũ kiêu diễm của anh đang ở trên chiếc thuyền Trung Hoa lãng mạn với anh, khóc trên vai anh về một người đàn ông khác. Đây đúng là sự may mắn chết tiệt của anh.

– Em thật sự yêu anh ấy, phải không? – Charlie nói khẽ.

– Vâng. Dĩ nhiên vậy. – Astrid thốn thức.

Trong vài tiếng, họ im lặng ngồi bên nhau, đắm trong ánh nắng và bụi nước mẩn mẩn khi con thuyền lướt đi trên vùng biển êm đềm. Họ đi qua đảo Lạn Đầu, Charlie trịnh trọng cúi mình trước bức tượng Phật khổng lồ trên đỉnh núi, và đi men qua những hòn đảo nhỏ rất đẹp như Ải Châu và Tam Môn, với những gờ đá lờm chờm phơi ra và những lạch kín.

Suốt thời gian đó, tâm trí Charlie không ngừng quay cuồng. Anh cố nài Astrid đi chuyến biển buổi chiều này vì anh muốn thú nhận một chuyện. Anh muốn nói với cô rằng anh chưa bao giờ hết yêu cô, dù chỉ một giây, và rằng cuộc hôn nhân của anh một năm sau khi họ chia tay chẳng gì hơn một hành động không suy nghĩ. Anh chưa bao giờ thực sự yêu Isabel, và cuộc hôn nhân của họ u ám ngay từ đầu vì điều ấy. Có quá nhiều thứ Charlie muốn cô biết, nhưng anh biết đã quá muộn để nói ra.

Ít nhất cô đã từng yêu anh. Ít nhất anh đã có bốn năm đẹp đẽ với người con gái mà anh yêu từ khi mười lăm tuổi, từ cái đêm anh nhìn cô hát bài “Pass It On” trên bãi biển trong một buổi dã ngoại của thanh niên nhà thờ. (Gia đình anh theo Đạo giáo, nhưng mẹ anh ép tất cả mọi người tham gia Hội Giám lý thứ nhất để họ có thể hòa nhập với giới thượng lưu.) Anh vẫn còn nhớ ánh lửa bập bùng làm cho mái tóc dài lượn sóng của cô lung linh sắc đỏ và vàng mê hồn nhất, trông cô giống như tượng Vệ Nữ của Botticelli khi cô ngọt ngào hát:

*Chỉ cần một tia lửa, để ngọn lửa cháy lên.*

*Và chẳng mấy tất cả xung quanh, đều ấm lên trong ánh sáng ngọn lửa.*

*Đó chính là tình yêu của Chúa, một khi bạn đã nếm trải.*

*Bạn muốn hát, tươi tắn như mùa xuân, bạn muốn Trao Gửi Nó.*

– Anh có một đề nghị được không, Astrid? – Charlie nói khi chiếc thuyền quay trở lại Vịnh Repulse để đưa cô về.

– Chuyện gì anh? – Astrid mơ màng hỏi.

– Ngày mai khi em về nhà, đừng làm gì cả. Cứ trở lại cuộc sống bình thường của em. Đừng tuyên bố gì, và giữ đừng để Michael ly hôn nhanh chóng.

– Tại sao chứ?

– Anh có cảm giác Michael có thể đang thay đổi.

– Điều gì khiến anh nghĩ chuyện đó sẽ xảy ra?

– À thì, anh là đàn ông, và anh biết đàn ông nghĩ gì. Lúc này, Michael đã xuống hết các lá bài rồi, hẳn anh ấy chịu áp lực ghê gớm. Chuyện đó có gì đó thật sự nhẹ nhõm, chuyện thừa nhận sự thật ấy. Giờ, nếu em để anh ấy có

thêm thời gian riêng, anh nghĩ có thể anh ấy sẽ chấp nhận nhượng bộ sau vài tháng đấy.

Astrid tỏ ý nghi ngờ. – Thật không? Nhưng anh ấy rất kiên quyết muốn ly hôn.

– Cứ nghĩ mà xem, – Michael cố tự dối mình với ý nghĩ anh ấy bị rơi vào một cuộc hôn nhân không khả dĩ trong suốt năm năm qua. Nhưng điều buồn cười xảy ra khi đàn ông thật sự cảm nhận được tự do, đặc biệt khi họ đã quen với cuộc sống hôn nhân. Họ bắt đầu thèm khát niềm hạnh phúc gia đình ấy lần nữa. Họ muốn tạo dựng lại. Xem nào, anh ấy bảo em chuyện tình dục vẫn rất tuyệt. Anh ấy bảo em anh ấy không trách em, ngoài chuyện ném quá nhiều tiền vào váy áo. Bản năng của anh mách anh rằng nếu em cứ để mặc anh ấy, anh ấy sẽ quay về.

– Chà, cũng đáng để thử đấy chứ nhỉ? – Astrid nói đầy hy vọng.

– Phải. Nhưng em phải hứa với anh hai điều: thứ nhất, em cần sống cuộc sống theo cách em muốn, thay vì cách em nghĩ rằng Michael muốn ở em. Chuyển đến một căn nhà em thích, ăn mặc theo cách em thấy hài lòng. Anh thật sự cảm thấy điều thực sự tác động đến Michael chính là cách em dành cả thời gian của mình lén lút quanh anh ấy, cố gắng là một người không phải là em. Việc em cố bù đắp cho anh ấy chỉ làm tăng cảm giác không tương xứng của anh ấy thôi.

– Vâng. – Astrid nói, cố gắng lĩnh hội tất cả.

– Thứ hai, hứa với anh em sẽ không để cho anh ấy ly hôn, ít nhất trong vòng một năm, bất kể anh ấy nài nỉ em đến thế nào. Cứ trì hoãn anh ấy. Một khi em ký giấy tờ, em sẽ mất cơ hội để anh ấy quay lại đấy. – Charlie nói.

– Em hứa.

Ngay khi Astrid rời khỏi con thuyền ở Vịnh Repulse, Charlie liền điện thoại cho Aaron Shek, giám đốc tài chính của Wu Microsystems.

– Aaron, giá cổ phiếu của chúng ta hôm nay thế nào?

– Chúng ta tăng hai phần trăm.

– Tốt lắm, tốt lắm. Aaron, tôi muốn anh làm giúp một việc đặc biệt... Tôi muốn anh tìm kiếm một công ty kỹ thuật số nhỏ đặt tại Singapore có tên là Cloud Nine Solutions.

– Cloud Nine... – Aaron nói, gõ cái tên vào máy tính. – Trụ sở tại Jurong phải không?

– Phải, là nó đấy. Aaron, tôi muốn anh mua công ty ấy ngày mai. Bắt đầu thấp thôi, nhưng tôi muốn anh kết thúc bằng việc đưa ra ít nhất mười lăm triệu cho nó. Thực tế có bao nhiêu thành viên sáng lập nhỉ?

– Tôi thấy có hai đối tác đăng ký. Michael Teo và Adrian Balakrishnan.

– Được, chào ba mươi triệu.

– Charlie, anh nghiêm túc đấy chứ? Giá trị sổ sách của công ty chỉ.

– Không, tôi hết sức nghiêm túc. – Charlie ngắt lời. – Hãy bắt đầu một cuộc chiến chào thầu giả giữa một vài công ty con của chúng ta nếu anh phải làm vậy. Giờ nghe kỹ đây. Sau khi xong thỏa thuận, tôi muốn anh cho Michael Teo, đối tác sáng lập, quyền chọn cổ phiếu hạng A, sau đó tôi muốn anh gộp nó với công ty khởi nghiệp Cupertino chúng ta có được tháng trước và hãng phát triển phần mềm ở Trung Quan Thôn. Sau đó, tôi muốn chúng ta thực hiện IPO trên Sàn giao dịch chứng khoán Thượng Hải vào tháng tới.

– Tháng tới?



– Phải, phải thực hiện rất nhanh. Loan tin ngay nhé, để các kênh liên hệ của anh ở Bloomberg TV biết việc này, bóng gió cho Henry Blodget biết nếu anh nghĩ việc đó giúp đẩy giá cổ phiếu lên. Nhưng cuối ngày tôi muốn số quyền chọn cổ phiếu hạng A ấy có giá trị ít nhất 250 triệu đô. Để ngoài sổ sách, và thành lập một công ty vỏ bọc ở Liechtenstein nếu cần. Chỉ cần bảo đảm không có liên hệ gì với tôi. Không bao giờ.

– Được, đã xong. – Aaron đã quen với những yêu cầu rất riêng của ông chủ.

– Cảm ơn anh, Aaron. Hẹn gặp anh ở CAA chủ nhật này cùng bọn trẻ.

Chiếc thuyền Trung Hoa thế kỷ mười tám tiến vào Cảng Aberdeen vừa lúc những ngọn đèn đêm đầu tiên bật lên trong thành phố đông đúc nép mình bên bờ biển phía nam đảo Hong Kong. Charlie thở dài. Nếu anh không có cơ hội giành lại Astrid, ít nhất anh cũng muốn cố giúp cô. Anh muốn cô tìm lại tình yêu với chồng mình. Anh muốn nhìn thấy niềm vui trở lại trên gương mặt Astrid, nét vui tươi anh đã từng chứng kiến nhiều năm trước ở chỗ lửa trại trên bãi biển. Anh muốn trao gửi nó.

*Mười tám*  
**VILLA D'ORO**

•  
**SINGAPORE**

Peik Lin xuống cầu thang cầm theo một đồng hồ Bottega Veneta. Đằng sau cô là hai người hầu Indonesia mang hai chiếc va ly Goyard và một chiếc va ly nhỏ xách tay.

– Cậu biết chúng ta sẽ chỉ ở đó một đêm thôi chứ? Trông cậu đóng đồ đủ cho cả chuyến đi sẵn một tháng trời ấy. – Rachel nói về hồ nghi.

– Ôi, làm ơn đi, con gái phải có lựa chọn chứ. – Peik Lin nói, hất tóc một cách tức cười.

Họ sắp bắt đầu chuyến đi tới Thâm Quyển, nơi Rachel thu xếp để gặp bố mình, một tù nhân ở Nhà tù Đông Quán. Ban đầu nàng do dự việc bước chân lên một chiếc máy bay riêng, nhưng Peik Lin đã thuyết phục được nàng.

– Tin tớ đi, Rachel. Chúng ta có thể làm việc này một cách dễ dàng hoặc rất vất. – Peik Lin nói. – Cách vất vả là bay bốn tiếng rưỡi với một hãng hàng ba nào đó và đáp xuống chỗ đông nhưng nhúc ở Sân bay Quốc tế Bảo An Thâm Quyển, nơi chúng ta đợi xếp hàng hải quan hết ngày với ba mươi nghìn đồng bào thân thiết của cậu, – đa số bọn họ chưa bao giờ nghe nói đến thuốc ngăn tiết mồ hôi và sẽ không có chung ý niệm về không gian riêng tư như cậu đâu. Hoặc, chúng ta có thể gọi cho NetJets ngay bây giờ và bay trên ghế bọc da làm từ những con bò chưa bao giờ nhìn thấy dây thép gai và uống Veuve Clicquot chỉ trong hai tiếng rưỡi bay tới Thâm Quyển, nơi ngay

khi hạ cánh, một sĩ quan hải quân trẻ trung, lực lưỡng sẽ lên tận khoang máy bay, đóng dấu hộ chiếu của chúng ta, tán tỉnh cậu vì cậu quá xinh, và vui vẻ tiễn chúng ta đi. Cậu biết đấy, bay riêng không phải lúc nào cũng là khoe của. Đôi khi thực tế nó chính là tiện nghi và dễ dàng. Nhưng tớ sẽ tùy theo cậu. Nếu cậu thật sự muốn đi theo lộ trình xe chờ gà, tớ cũng chơi.

Tuy nhiên, sáng nay, Rachel trông khá nhợt nhạt, Peik Lin bắt đầu tự hỏi liệu chuyến đi này có phải là một ý hay không.

– Đêm qua cậu không ngủ được phải không? – Peik Lin nhận xét.

– Tớ không nghĩ mình lại nhớ cảm giác có Nick ở bên đến thế. – Rachel khẽ nói.

– Ý cậu là thân hình vạm vỡ của anh ấy chứ gì? – Peik Lin nháy mắt nói. – Chà, tớ chắc anh ấy sẽ sung sướng chạy đến và leo lên giường với cậu chỉ trong một khắc.

– Không, không, sẽ không có chuyện đó đâu. Tớ biết mọi chuyện kết thúc rồi. Phải vậy thôi. – Rachel tuyên bố, mắt nàng rơm rớm ướn.

Peik Lin mở miệng định nói gì đó, nhưng rồi cô ngừng lại.

Rachel nhìn cô chăm chú. – Cứ nói đi!

Peik Lin bỏ chiếc túi của mình xuống và ngồi ghé lên chiếc ghế mềm phủ nhung thổ cẩm ở sảnh vào. – Tớ vừa nghĩ cậu cần dành cho mình chút thời gian trước khi cậu đưa ra quyết định cuối cùng về Nick. Ý tớ là, giờ cậu cần suy nghĩ kỹ càng đã.

– Nghe như cậu đứng về phía anh ấy vậy. – Rachel nói.

– Rachel-cái đếch gì vậy? Tớ về phe cậu! Tớ muốn thấy cậu hạnh phúc, vậy thôi.

Rachel không nói gì một lúc. Nàng ngồi trên bậc cấp và đưa những ngón tay lần dọc theo nền đá cẩm thạch trơn lạnh. – Tớ muốn hạnh phúc lắm chứ, nhưng cứ mỗi lần tớ nghĩ về Nick, tớ lại thấy mình rơi vào khoảnh khắc đau đớn nhất đời mình thôi.

Trump, con béo nhất trong ba con chó Bắc Kinh, núng nính đi vào sảnh. Rachel bế con chó lên và đặt nó vào lòng mình. – Tớ đoán đó là lý do tớ cảm thấy mình cần gặp bố. Tớ nhớ có đêm đã xem một chương trình đối thoại gì đó, trong đó cuối cùng những người con nuôi đoàn tụ với bố mẹ đẻ của mình. Từng người trong số những người con này – họ đều lớn cả rồi – nói về cảm nhận của họ sau khi gặp cha mẹ đẻ. Cho dù nếu họ không hòa hợp, cho dù cha mẹ họ không như họ kỳ vọng, tất cả bọn họ đều cảm thấy trọn vẹn hơn sau trải nghiệm đó.

– Nào nào, chưa đầy bốn tiếng nữa, cậu sẽ ngồi mặt đối mặt với bố mình thôi. – Peik Lin nói.

Mặt Rachel giãn ra. – Cậu biết đấy, tớ sợ chuyển đi tới nơi đó. Nhà tù Đông Quán. Ngay cái tên nghe đã đáng sợ rồi.

– Tớ không nghĩ họ muốn đặt cho nó cái tên nghe giống như Canyon Ranch đâu.

– Chắc ở đó an ninh cũng vừa phải thôi nhỉ, tớ thắc mắc liệu thực tế bố con tớ sẽ ở cùng một phòng, hay tớ sẽ phải nói chuyện với ông ấy sau song sắt. – Rachel nói.

– Cậu có chắc cậu muốn làm việc này không? Chúng ta thật sự đâu phải làm hôm nay, cậu biết mà. Tớ có thể hủy chuyến bay. Đâu có phải bố cậu sẽ đi đâu mất đâu. – Peik Lin nói.

– Không, tớ muốn đi. Tớ muốn giải quyết việc này. – Rachel dứt khoát nói. Nàng vuốt ve bộ lông vàng của con chó một lúc và đứng lên, vuốt lại váy.

Họ đi ra cửa trước, nơi chiếc BMW màu vàng kim, đã chất hành lý của họ, đợi sẵn. Rachel và Peik Lin lên ghế sau, và người tài xế cho xe chạy xuống lối dốc về phía cánh cổng điện tử mạ vàng của Villa d'Oro. Khi cổng đang mở, một chiếc SUV đột nhiên đỗ xích trước mặt họ.

– Bọn khốn nào chặn đường chúng ta thế? – Peik Lin quát.

Rachel nhìn qua kính chắn gió và thấy một chiếc Land Rover bạc có kính mờ. – Đợi đã... – Nàng nói, nghĩ rằng mình nhận ra chiếc xe. Cửa lái mở ra, và Nick nhảy xuống. Rachel thở dài, tự hỏi anh lại đang cố dở trò gì đây. Phải chăng anh dứt khoát đòi đi cùng họ đến Thâm Quyển?

Nick tiến lại chiếc xe và vỗ vỗ lên kính sau.

Rachel hơi hé kính xuống. – Nick, bọn em phải lên máy bay. – Nàng chán nản nói. – Em biết anh muốn giúp, nhưng em thật sự không muốn anh đi Trung Quốc.

– Anh không đi Trung Quốc, Rachel. Anh mang Trung Quốc tới cho em. – Nick toét miệng cười nói.

– Cái gìiiii? – Rachel nói, đưa mắt nhìn chiếc Land Rover, trông đợi một người đàn ông mặc bộ áo liền quần màu cam có xích tay chân xuất hiện. Thay vào đó, cửa bên mở ra và một phụ nữ mặc bộ váy choàng màu cam nhạt với mái tóc đen bước ra. Là mẹ nàng.

Rachel mở toang cửa xe và nhảy vội ra. – Mẹ làm gì ở đây vậy? Mẹ đến khi nào thế? – Nàng dè dặt hỏi mẹ bằng tiếng Quan thoại.

– Mẹ vừa hạ cánh. Nick đã kể với mẹ mọi chuyện. Mẹ bảo cậu ấy chúng ta phải ngăn con đi Trung Quốc, nhưng cậu ấy nói cậu ấy không can thiệp được nữa. Cho nên mẹ nói mẹ phải gặp con trước khi con tìm cách gặp bố con, và Nick đã đặt máy bay riêng cho mẹ. – Bà Kerry giải thích.

– Con ước gì anh ấy đừng làm vậy. – Rachel càu nhàu. Cái đám người giàu có và những chiếc máy bay chết tiệt của họ!

– Mẹ rất mừng vì cậu ấy đã làm vậy. Nick tuyệt vời lắm! – Bà Kerry kêu lên.

– Tốt quá, – sao mẹ không tung hô anh ấy hoặc đưa anh ấy đi ăn hậu? Con phải đi Thâm Quyển bây giờ. Con cần gặp bố con.

– Đừng đi! – Bà Kerry cố gắng nắm lấy cánh tay Rachel, nhưng Rachel lùi lại thủ thế.

– Tại mẹ, con phải đợi hai mươi chín năm mới được gặp bố. Con sẽ không đợi một giây nào nữa! – Rachel hét lên.

– Con gái, mẹ biết con không muốn gặp mẹ, nhưng mẹ cần đích thân nói với con chuyện này: Zhou Fang Min không phải là bố con.

– Con không nghe mẹ nói nữa, mẹ ạ. Con mệt mỏi với tất cả những lời dối trá rồi. Con đã đọc những bài báo về việc con bị bắt cóc, và các luật sư người Hoa của chú Goh đã liên hệ với bố con. Ông ấy rất muốn gặp con. – Rachel cương quyết.

Bà Kerry nhìn như van xin vào mắt con gái.

– Xin hãy tin mẹ. – Con sẽ không muốn gặp ông ta đâu. Cha con không phải là người trong Nhà tù Đông Quán. Cha con là người khác, là người mẹ thật sự yêu thương.

– Ôi hay quá, giờ mẹ lại nói với con rằng con là con gái ngoài giá thú của một người nào đó khác? – Rachel cảm nhận được máu chảy giần giật trong đầu nàng, như thể nàng đang trở lại căn phòng khách kinh khủng ở Cao nguyên Cameron. Khi mọi thứ tưởng bắt đầu rõ ràng với nàng thì mọi thứ lại đảo lộn. Rachel quay sang Peik Lin và nhìn cô ngỡ ngác. – Cậu có thể bảo

lái xe nhấn ga và đưa tớ đi ngay bây giờ được không? Bảo ông ấy làm thật nhanh lên.

# Mười chín

## NHÀ STAR TREK

### SINGAPORE

Bà Daisy Foo hoảng hốt gọi điện cho bà Eleanor, bảo bà đến thật nhanh, nhưng bà Eleanor vẫn không thể tin vào mắt mình khi bước vào phòng khách biệt phủ nhà Carol Tai, nơi ai cũng gọi là “Nhà Star Trek.” Xơ Gracie, vị thuyết giáo dòng Tôn kính Chúa thánh thần đặt tại Houston sinh ra ở Đài Loan vừa bay tới theo đề nghị của bà Carol, đang đi vòng quanh cái không gian được trang bị rườm rà như thế lên đồng, đập vỡ toàn bộ đồ sứ và các món đồ Trung Quốc cổ, trong khi bà Carol và chồng ngồi giữa phòng trên chiếc sofa lụa dệt, sững sờ nhìn cảnh đập phá trong khi hai đệ tử của Xơ Gracie lăm răm cầu nguyện bên trên họ. Theo sau bà xơ nhỏ thó có mái tóc bạc vẫn chặt là một đoàn người hầu, một vài người giúp đập những món đồ bà ta chỉ vào bằng cây gậy chống bằng gỗ hồng sắc, những người khác cuống cuống quét tất cả những mảnh vụn vỡ và ném vào những cái túi rác to tướng màu đen.

– Những thánh tượng sai trái! Những món đồ của quý sứ! Hãy rút khỏi ngôi nhà bình yên này. – Xơ Gracie hét lên, giọng bà ta vang khắp gian phòng rộng lớn. Những chiếc bình triều Minh quý giá bị đập tan, những cuộn tranh triều Thanh bị xé toang, và những bức tượng Phật mạ vàng bị quăng xuống nền nhà khi Xơ Gracie ra lệnh mọi đồ vật có nét mô tả động vật hoặc khuôn mặt đều là thứ ma quỷ. Cú là ma quỷ. Ấch nhái là ma quỷ. Châu chấu là ma quỷ. Hoa sen, dù không phải là động vật và không có diện mạo, dường như cũng là ma quỷ vì có liên hệ với biểu tượng Phật giáo. Nhưng không có gì ma quỷ hơn là con rồng dữ tợn.



– Các con có biết tại sao bị kịch lại giáng xuống nhà này không? Các con có biết tại sao cậu cả của các con, Bernard, lại trái ý các con và bỏ trốn tới Vegas để cưới một ả điếm phim truyền hình hoang thai vờ nhận xuất thân từ Đài Loan không? Chính là vì những thứ tượng này! Hãy nhìn con rồng màu da trời lẳng nhẳng trên cái bình phong vương giả này xem! Đôi mắt hồng ngọc hiểm độc của nó đã biến đổi con trai các con. Các con bao bọc cậu ấy với những biểu tượng của tội lỗi hằng ngày. Các con mong nó làm gì hơn là tội lỗi chứ?

– Bà ta đang nói vớ vẩn gì thế? Bernard đâu có sống ở nhà này đã nhiều năm rồi. – Lorena Lim thì thào. Nhưng bà Carol nhìn Xơ Gracie như thể đang nhận được thông điệp từ chính đức Jesus Christ, và bà tiếp tục cho phép đập phá toàn bộ những món đồ cổ đủ khiến bất kỳ người quản lý bảo tàng nào cũng phải nức nở.

– Tình hình thế này đã hàng tiếng rồi. Họ bắt đầu ở phòng làm việc của dato's. – Bà Daisy thì thào. Bà Eleanor hơi nháy lên khi Xơ Gracie lật ngược một chiếc lư Càn Long cạnh bà. – Những con rắn trên cái lư kia! Nhưng con rắn kia là hậu duệ của con rắn ở Vườn Địa đàng. – Xơ Gracie rít lên.

– Alamak, chị Elle, Lorena, đến giúp tôi cứu lấy vài thứ trong phòng ngủ Carol trước khi Xơ Gracie vào đó đi. Nếu bà ta nhìn thấy bức tượng Quan Âm bằng ngà thì bà ấy sẽ làm loạn lên đấy! Pho Quan Âm đó từ thế kỷ mười hai đấy, nhưng không có hy vọng tồn tại được qua vụ này đâu. – Bà Daisy ngậm dận. Ba người bọn họ chậm rãi lùi xa khỏi phòng khách và lần tới phòng ngủ của Carol.

Các bà cuống cuống bọc vội những đồ trang trí có thể gặp rủi ro vào những chiếc khăn tắm và vỏ gối rồi đút vào túi xách và túi mua hàng của mình.

– Mấy con vẹt bằng ngọc bích kia! Lấy mấy con vẹt bằng ngọc bích kia! – Bà Daisy chỉ đạo.

– Trâu có bị coi là ma quỷ không nhi? – Bà Lorena hỏi, giơ một chiếc sừng chạm khắc rất tinh tế lên.

– Ấy dà, đừng đứng đó nhìn! Lấy mọi thứ! Bỏ hết vào túi xách của cô! Chúng ta có thể trả lại mọi thứ cho Carol khi chị ấy bình thường lại. – Bà Daisy gất.

– Tôi mong hôm nay tôi dùng túi Birkin chứ không phải Kelly. – Bà Lorena than thở khi cố lựa nhét cái sừng trâu vào chiếc túi da cứng đơ của mình.

– Được rồi, lái xe của tôi đỗ ngay bên ngoài cửa bếp. Đưa tôi mấy cái túi mua hàng đầu tiên và tôi sẽ mang ra xe. – Bà Eleanor nói. Khi bà vợ lấy hai cái túi mua hàng đầu tiên từ tay Daisy, một cô hầu vào phòng ngủ của bà Carol.

Bà Eleanor biết mình phải vượt qua cô hầu với những chiếc túi mua hàng căng phồng một cách đáng ngờ.

– Cô gái, lấy cho tôi một ly trà đá có chanh. – Bà nói bằng giọng quyền uy nhất.

– Alamak, chị Elle, em đây, –Nadine đây mà! – Bà Eleanor suýt đánh rơi mấy cái túi mua hàng vì bất ngờ. Nadine gần như không nhận ra nổi. Bà ấy mặc bộ đồ tập yoga, và có lớp trang điểm dày bự, tóc bới rối, và đồ trang sức sặc sỡ.

– Ôi lạy Chúa, Nadine, có chuyện gì với cô vậy? Tôi tưởng cô là người hầu!  
– Bà Eleanor kêu lên.

– Nadine, tôi thích diện mạo mới của cô đấy! Ấy dà, giờ tôi có thể thấy Francesca từng trông giống cô thế nào, trước khi nó độn má. – Bà Daisy vọt miệng.

Bà Nadine mỉm cười vẻ chán chường, nắm vật xuống chiếc giường Hoàng Hoa lê của bà Carol. – Bố chồng tôi tỉnh lại rồi, các chị biết đấy. Cả nhà tôi đều mừng, và khi họ cho ông cụ ra viện, chúng tôi chở ông cụ về nhà và mở một bữa tiệc bất ngờ đợi ông. Tất cả thành viên nhà Shaw đều đến. Nhưng chúng tôi quên mất là ông cụ chưa bao giờ đến nhà mới, – căn nhà chúng tôi mua ở Đường Leedon sau khi ông cụ bị hôn mê. Ông cụ nổi đóa khi nhận ra đây là nhà mới của chúng tôi. Ông bảo, ‘Oa, chúng mày nghĩ chúng mày là ai mà sống trong một khu nhà rộng lớn với nhiều xe cộ và người hầu kẻ hạ chứ?’ Sau đó khi ông cụ vào nhà và thấy Francesca ăn mặc, ông cụ bắt đầu sặc. Ông cụ bắt đầu la lối rằng con bé trông như gái bán hoa ở Geylang<sup>158</sup>. Ấy dà, con bé mặc thời trang cao cấp để đón ông nội đấy! Có phải lỗi của nó là mùa này kiểu gấu ngắn quá không? Sáng hôm sau, ông cụ bảo luật sư giành lại quyền kiểm soát Shaw Foods. Ông cụ tống khứ Ronnie tội nghiệp nhà tôi ra khỏi hội đồng, và đóng băng tất cả các tài khoản ngân hàng, mọi thứ. Giờ ông cụ ra lệnh cho chúng tôi trả lại toàn bộ tiền bạc chúng tôi đã tiêu sáu năm qua, nếu không ông cụ dọa sẽ không cho chúng tôi quyền thừa kế và dành toàn bộ tài sản của mình cho Quỹ Shaw!

<sup>158</sup> Khu đèn đỏ ở Singapore (buồn thay, không đẹp như ở Amsterdam).

– Ôi trời, chị Nadine. Thế chị xử lý cách nào? – Bà Lorena hỏi, vẻ rất quan tâm. Nadine là một trong những khách hàng lớn nhất của L’Orient Jewelry, và sự thay đổi đột ngột về tài sản của bà ấy chắc chắn sẽ ảnh hưởng đến doanh số quý.

– Chắc, chị nhìn diện mạo mới của tôi đi. Giờ, cả nhà tôi cố kwei kwei. Ý tôi là, cái ông già đó còn sống được bao nhiêu năm nữa chứ? Ông ấy lúc nào cũng có thể bị đột quỵ trận nữa. Tôi sẽ ổn thôi, – tôi đã nhiều năm sống trong căn nhà kiêm cửa hàng chật chội với ông ấy rồi, nhớ không? Chúng tôi đem bán căn nhà Đường Leedon, nhưng vấn đề là Francesca. Con bé không muốn trở lại một ngôi nhà nhỏ nữa. Nó thật sự khổ sở. Francesca luôn là đứa cháu yêu quý của ông nội, và giờ ông ấy lấy hết trợ cấp hằng tháng của nó. Nó sống bằng đồng lương luật sư của mình thế nào được cơ chứ? Wandì

Meggaharto và Parker Yeo đều bỏ nó rồi, và con bé phải rút khỏi mọi ban từ thiện. Con bé không trang trải nổi quần áo cho việc đó nữa. Con bé trách Ronnie và tôi. Tối nào nó cũng vào phòng ngủ của chúng tôi và kêu gào. Nó nghĩ lẽ ra chúng tôi phải giải quyết ông già khi chúng tôi có cơ hội. Các chị hình dung được không? Tôi chưa bao giờ nhận ra con gái mình lại có thể nói ra chuyện như vậy!

– Tôi xin lỗi phải nói điều này, Nadine, nhưng đây là điều xảy ra khi chị cố dành cho con cái mình mọi thứ. – Bà Daisy nghiêm nghị nói. – Hãy nhìn những gì xảy ra với thằng Bernard xem. Từ thời nó còn bé tôi đã biết nó là một tai họa đợi lúc xảy ra. Dato’ làm hỏng thằng bé, và chưa bao giờ nói không với nó. Và ông ấy nghĩ ông ấy khôn ngoan, cho thằng bé cả quỹ tín thác rất lớn khi nó được mười tám. Giờ hãy xem chuyện xảy ra đi. Họ sắp có con Kitty Pong làm con dâu rồi. Chuyện đập phá đồ cổ kia chẳng thay đổi được gì đâu.

Bà Lorena cười khúc khích. – Chị Carol tội nghiệp, – chị ấy luôn là một tín đồ ngoan đạo, nhưng giờ chị ấy phải giải quyết con quý cái Kitty cả đời rồi! Tất cả các bà đều cười.

– Chắc, ít nhất chúng ta cũng thành công trong việc ngăn con bé Rachel Chu dính với Nicky. – Bà Nadine bình luận.

Bà Eleanor buồn bã lắc đầu. – Có tác dụng gì đâu? Thằng Nicky nhà tôi không buồn nói chuyện với tôi nữa. Tôi không hề biết nó ở đâu, – nó thậm chí cắt đứt liên hệ cả với bà nội. Tôi đã thử gọi cho Astrid đi tìm nó, nhưng con bé cũng mất tăm. Sum toong, ah. Các chị yêu con cái mình, các chị làm mọi việc cố bảo vệ chúng, và chúng thậm chí chẳng coi là gì.

– Chắc, cho dù thằng bé không muốn gặp chị lúc này, thì ít nhất chị cũng thành công trong việc cứu nó trước con bé đó. – Bà Lorena an ủi.

– Vâng, nhưng Nicky không nhận ra nó đã làm tổn hại mối quan hệ với bà nội thế nào. Tôi dạy nó đừng bao giờ làm bà bức mình, nhưng nó xúc phạm

bà lúc ở Cao nguyên Cameron. Các chị phải nhìn thấy bà cụ cơ, – Bà không nói gì suốt quãng đường về lại Singapore. Tin tôi đi, bà ấy không bao giờ tha thứ đâu. Giờ mọi hy sinh tôi đã làm sẽ chẳng còn ý nghĩa gì. – Bà Eleanor buồn bã nói, giọng hơi run run.

– Ý chị là sao? – Bà Nadine hỏi. – Chị đã hy sinh những gì vì Nicky chứ?

Bà Eleanor thở dài. – Ấy dà, Nadine, cả đời tôi bỏ ra để bảo vệ nó trong gia đình chồng mình, và để nó thành đứa cháu nội được yêu quý. Tôi biết mẹ chồng tôi thật sự không bao giờ chấp nhận tôi, cho nên tôi thậm chí còn phải né đi. Tôi chuyển ra khỏi Công viên Tyersall để không có hai Phu nhân Young cạnh tranh nhau. Tôi luôn để bà cụ đầu tiên trong cuộc sống của Nicky, và nhờ thế thằng bé gần gũi với bà hơn. Nhưng tôi chấp nhận điều đó. Điều đó tốt cho chính nó. Nó xứng đáng là người thừa kế tài sản của bà cụ, người thừa kế Công viên Tyersall, nhưng dường như nó chẳng quan tâm nữa. Nó thà làm một giáo sư sử học chết tiệt. Hai dà, tôi luôn biết việc gửi nó sang Anh là một sai lầm. Tại sao người Hoa chúng ta chẳng bao giờ học được chứ? Mỗi lần chúng ta tiếp xúc với phương Tây, mọi thứ lại đổ vỡ.

Vừa lúc đó, Xơ Gracie bước ra bãi cỏ đi về phía khu phòng ngủ, Carol cùng chồng bà ấy lê bước theo sau. Bà ấy gọi âm lên:

– Nào, những thứ quý sứ gì đợi ở đây đây? Xuất hành 20:3 – 6 nói rằng, ‘Trước mặt ta, người chớ có các thần khác. Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất. Người chớ quì lạy trước chúng, và cũng đừng hùa việc chúng nó; vì ta là Đức Chúa Trời của người, tức là Đức Chúa Trời ky tà.’

Bà Daisy nhìn những bà khác và hồi hả nói: – Mọi người cầm túi mua hàng và chạy ra cửa. Đừng nhìn họ, cứ đi thôi!

*Hai mươi*  
**VILLA D'ORO**

•  
**SINGAPORE**

Peik Lin để Rachel và mẹ nàng ngồi riêng trong thư viện, khép chặt cửa lại sau lưng cô. Sau đó cô đi ra quầy bar ở sân trời nhìn xuống bể bơi và bắt đầu pha margarita cho mình và Nick. – Em nghĩ cả hai chúng ta đều xứng đáng cả chục ly này, phải không? – Cô nói, trao cho anh một ly lạnh.

Vây quanh họ là những giá sách chất đầy những cuốn sách bìa bọc da rập nhũ vàng, Rachel ngồi ghé trên chiếc ghế bọc nệm và giận dữ nhìn khu vườn hồng. Tất cả những gì nàng muốn là lên máy bay tới Trung Quốc, nhưng một lần nữa Nick lại làm hỏng mọi việc. Bà Kerry nhắc một chiếc ghế da màu xanh thẫm bên bàn đọc sách và xoa tay để có thể ngồi đối diện con gái. Dù Rachel không nhìn bà, bà vẫn hít một hơi thật sâu và bắt đầu câu chuyện mà bà đã bay nửa vòng trái đất tới để kể.

– Con gái, mẹ không bao giờ kể câu chuyện này với ai cả, và đó là chuyện mẹ luôn có ý định giấu kín với con. Mẹ hy vọng con sẽ không phán xét mẹ, và rằng con sẽ lắng nghe với trái tim rộng mở, tâm trí rộng mở.

Khi mẹ mười bảy tuổi, mẹ yêu một người đàn ông hơn mình sáu tuổi. Phải, đó là Zhou Fang Min. Gia đình ông ta ở Hạ Môn, tỉnh Phúc Kiến. Ông ta từng là một trong những ‘Thái tử đỏ’ và ông ấy xuất thân từ một gia đình giàu có – ít nhất, trong thời kỳ ấy, họ được coi là giàu. Bố ông ấy là tổng giám đốc một công ty xây dựng nhà nước. Ông ấy có vị trí thuận lợi trong Đảng Cộng sản Trung Quốc, và một trong những người anh của ông ấy là bí

thư cấp cao của tỉnh Quảng Đông. Vì thế nhà Zhou nhận được dự án xây một ngôi trường mới ở làng mẹ, và Fang Min được cử đến giám sát công trình. Đó là công việc mùa hè của ông ấy. Hồi đó, mẹ đang học năm cuối trung học, và làm thêm buổi tối như là nhân viên phục vụ trong cửa hàng duy nhất ở làng, cho nên mẹ gặp ông ấy. Nào, cho đến lúc đó, mẹ đã sống cả đời trong ngôi làng nhỏ ngoại ô Chu Hải. Mẹ thậm chí chưa bao giờ ra khỏi tỉnh, cho nên mẹ chỉ có thể hình dung về thế giới khi người đàn ông hai mươi ba tuổi tóc đen mượt, mặc âu phục đến quán – mẹ nhớ áo sơ mi của ông ấy là hiệu Sergio Tacchini hoặc Fred Perry, và ông ấy đeo đồng hồ Rolex vàng. Thêm nữa, Fang Min có một chiếc xe máy đắt tiền và hút thuốc Kent do một người anh họ của ông ấy buôn lậu, ông ấy khoe khoang với mẹ về ngôi nhà to rộng của gia đình mình cùng xe hơi của Nhật, kể cho mẹ nghe chuyện về những kỳ nghỉ của ông ấy ở Thượng Hải, Bắc Kinh và Tây An. Mẹ chưa bao giờ gặp một người đàn ông điển trai hay sành điệu hơn, và mẹ mê muội trong tình yêu. Dĩ nhiên, hồi đó, mẹ có mái tóc rất dài và da trắng, nên Fang Min cũng thích mẹ.

Đến khi ông bà ngoại con nghe phong thanh rằng người đàn ông giàu có này tối nào cũng đến cửa hàng, tỏ ra quan tâm đến mẹ, họ đã cố gắng ngăn chặn. Ông bà không giống như những ông bố bà mẹ khác-họ không quan tâm đến chuyện ông ta là con nhà giàu; họ muốn mẹ tập trung học hành để có thể vào đại học. Hồi đó rất khó vào đại học, đặc biệt nếu con là con gái, và đó là ước mơ duy nhất của ông bà ngoại – có con vào đại học. Nhưng sau rất nhiều năm là một cô con gái hoàn hảo và chẳng làm gì ngoài học hành, mẹ nổi loạn. Fang Min dùng xe máy bí mật đưa mẹ đến Quảng Châu, thành phố lớn nhất trong tỉnh, và ở đó mẹ phát hiện ra cả một thế giới khác. Mẹ không hề biết có hẳn một tầng lớp những người như Fang Min – con cái của những Đảng viên cao cấp, chuyên ăn ở những quán đặc biệt và mua sắm ở những cửa hàng đặc biệt. Fang Min đãi mẹ những bữa ăn đắt tiền và đủ thứ quần áo đắt tiền. Mẹ bị mê hoặc bởi cái thế giới này, và ông bà ngoại nhận ra mẹ đang dần thay đổi. Khi họ phát hiện ra ông ấy đưa mẹ đến Quảng Châu, họ cấm mẹ gặp ông ấy, dĩ nhiên điều đó khiến mẹ càng muốn ở bên ông ấy.

Giống như Romeo và Juliet ấy. Mẹ trốn khỏi nhà lúc đêm muộn để gặp ông ấy, bị bắt quả tang và bị phạt, nhưng vài ngày sau mẹ lại làm vậy.

Rồi, vài tháng sau, khi dự án xây dựng xong và Fang Min sắp quay về Hạ Môn, ông ấy và mẹ lập kế hoạch để mẹ bỏ trốn cùng ông ấy. Đó là lý do mẹ không bao giờ hoàn tất việc học hành. Mẹ trốn tới Hạ Môn, và nhanh chóng cưới ông ấy. Ông bà ngoại suy sụp, nhưng mẹ nghĩ mọi ước mơ của mình đã thành hiện thực. Ở đây mẹ sống trong một ngôi nhà rộng lớn với bố mẹ giàu có và vai vế của ông ấy, đi lại bằng một chiếc Nissan to có rèm trắng ở cửa sổ sau. Con thấy đấy, Rachel, con không phải là người duy nhất trải qua chuyện hẹn hò với một chàng trai giàu có đâu. Nhưng giấc mơ của mẹ nhanh chóng tan vỡ. Chẳng mấy chốc mẹ nhận ra gia đình ông ấy thật đáng sợ. Mẹ ông ấy là một trong những phụ nữ cực kỳ truyền thống, bà ấy là người miền bắc, người Hồ Nam. Cho nên bà ấy rất hợm hĩnh, và bà ấy không bao giờ để mẹ quên rằng mẹ chỉ là một cô gái quê mùa rất rất may mắn nhờ nhan sắc của mình. Đồng thời, họ đòi hỏi mẹ phải thực hiện cả tỷ nghĩa vụ của con dâu, như pha trà cho bà ấy mỗi buổi sáng, đọc báo cho bà ấy nghe, xoa bóp vai và chân cho bà ấy sau bữa tối hằng ngày. Mẹ chuyển từ một nữ sinh thành một đầy tớ. Rồi áp lực bắt đầu buộc mẹ phải có thai, nhưng mẹ có vấn đề trong chuyện đậu thai. Việc đó khiến bà mẹ chồng rất khó chịu-bà ấy rất muốn có cháu nội. Một cô con dâu còn ích gì nếu không có cháu chứ? Bố mẹ Fang Min rất không hài lòng vì mẹ không có thai, và bọn mẹ bắt đầu có những trận xung đột gay gắt.

Mẹ không biết mình đã làm cách nào nhưng mẹ thuyết phục được Fang Min chuyển tới căn hộ riêng hai người. Và đó là lúc mọi việc biến thành một cơn ác mộng. Không còn bố mẹ ông ấy ở cùng nhà để kiểm soát, chồng mẹ đột nhiên chẳng còn quan tâm gì đến mẹ nữa. Ông ấy tối nào cũng ra ngoài rượu chè, cờ bạc và bắt đầu cặp kè với những người phụ nữ khác. Cứ như thể ông ta vẫn còn độc thân vậy, và ông ta về nhà rất muộn, say bí tỉ, và có lúc ông ta muốn quan hệ, nhưng có lúc ông ta lại muốn đánh đập mẹ. Việc đó khiến



ông ta thích thú. Rồi ông ta mang những người phụ nữ khác về nhà ngủ ngay trên giường của mẹ, còn bắt mẹ phải ngủ cùng họ. Thật kinh tởm.

Rachel lắc đầu không dám tin, lần đầu tiên mắt nàng chạm mắt mẹ mình. – Con không hiểu làm sao mẹ lại chịu đựng thế.

– Hai dà, mẹ chỉ mới mười tám! Mẹ quá ngây thơ và sợ chồng mình, và trên hết mẹ quá xấu hổ không dám kể với ông bà ngoại về sai lầm mình mắc phải. Nói gì thì nói, mẹ đã trốn đi và bỏ mặc họ để cưới người đàn ông giàu có này, cho nên mẹ phải tự gánh chịu. Vào thời điểm ấy, bên dưới căn hộ của mẹ là một gia đình có một người con trai. Tên ông ấy là Kao Wei, và ông ấy ít hơn mẹ một tuổi. Phòng ngủ của mẹ tình cờ lại đúng bên trên phòng ông ấy, nên ông ấy có thể nghe được mọi thứ diễn ra mỗi tối. Một đêm, Fang Min giận dữ về nhà. Mẹ không biết chuyện gì làm ông ta điên tiết đêm ấy, – có lẽ ông ta mất tiền vì cờ bạc, có lẽ một cô bồ của ông ta nổi khùng với ông ta. Nhưng ông ta quyết định trút lên mẹ. Ông ta bắt đầu đập phá đồ đạc trong nhà, khi ông ta đập vỡ tan chiếc ghế và cầm cái chân ghế đuổi đánh thì mẹ bỏ chạy khỏi căn hộ. Mẹ sợ rằng trong cơn điên say xỉn của mình, ông ta có thể vô tình giết chết mẹ. Kao Wei nghe tiếng mẹ bỏ chạy, cho nên khi mẹ chạy xuống gác, ông ấy mở cửa nhà kéo mẹ vào, trong khi Fang Min chạy ra ngoài tòa nhà và bắt đầu gào thét trên phố. Kao Wei và mẹ đã gặp nhau như vậy.

– Vài tháng sau, Kao Wei đều an ủi mẹ mỗi lần có xô xát, thậm chí còn giúp mẹ vạch ra một vài kế sách để đối phó với chồng mẹ. Mẹ sẽ mua thuốc ngủ, nghiền nhỏ ra, đổ vào rượu để ông ta ngủ say trước khi có thể nổi khùng lên. Mẹ mời bạn bè của ông ta đến ăn tối và giữ họ ở lại càng muộn càng tốt, cho tới khi ông ta hết cơn say. Kao Wei thậm chí còn lắp một cái khóa chắc hơn ở cửa nhà vệ sinh để Fang Min khó phá được. Rất từ từ nhưng hiển nhiên, Kao Wei và mẹ yêu nhau. Ông ấy là người bạn duy nhất của mẹ ở tòa nhà ấy, ở thành phố ấy. Và đúng, bọn mẹ bắt đầu có quan hệ. Nhưng rồi một ngày bọn mẹ gần như bị bắt gặp, và mẹ buộc phải chấm dứt, vì Kao Wei, bởi mẹ sợ Fang Min sẽ giết ông ấy nếu ông ta phát hiện ra. Vài tuần sau, mẹ

nhận ra mình có thai con, và mẹ biết Kao Wei chính là cha của mầm sống trong bụng mẹ.

– Đợi chút. Làm sao mẹ biết chắc là ông ấy chứ? – Rachel hỏi, buông tay và dựa vào cửa sổ.

– Tin mẹ đi, Rachel, mẹ biết chứ!

– Nhưng bằng cách nào? Hồi đó còn chưa có kiểm tra DNA.

Bà Kerry lúng túng đổi tư thế trên ghế, cố tìm lời thích hợp để giải thích. – Một trong những lý do mẹ khó mang thai là vì Fang Min có thói quen kỳ quái, Rachel. Vì nát rượu nên ông ấy khó cương cứng, và khi ông ta hứng lên, ông ta chỉ thích quan hệ một kiểu nhất định thôi, và mẹ biết mẹ không thể có thai cách đó.

– Ồ... ôôô... – Rachel nói, đỏ bừng mặt khi nhận ra ý mẹ mình là gì.

– Mà con rất giống Kao Wei, nên không thể nhầm việc ông ấy mới là bố con. Kao Wei có những nét góc cạnh rất đẹp giống hệt con. Và con có đôi môi đẹp của ông ấy.

– Vậy nếu mẹ yêu Kao Wei, tại sao mẹ không ly hôn ông Fang Min và cưới ông Kao Wei? Tại sao mẹ phải nghĩ cách bắt cóc trẻ em chứ? – Giờ Rachel nhồm về phía trước, tay đỡ cằm, hoàn toàn bị cuốn hút với câu chuyện đau lòng của mẹ nàng.

– Để mẹ kể nốt chuyện, Rachel, và rồi con sẽ hiểu. Vậy là khi đó mẹ mười tám tuổi, lấy một gã say xỉn bạo hành, và có thai với một người đàn ông khác. Mẹ sợ rằng Fang Min sẽ nhận ra đứa trẻ không phải con mình, và ông ta sẽ giết Kao Wei và mẹ, cho nên mẹ cố gắng che giấu việc có thai càng lâu càng tốt. Nhưng bà mẹ chồng của mẹ nhận ra tất cả mọi dấu hiệu, và chính bà ấy tuyên bố với mẹ vài tuần sau rằng bà ấy nghĩ mẹ đã có bầu. Mới đầu, mẹ rất sợ, nhưng con biết chuyện gì không? Điều bất ngờ nhất đã xảy ra.

Gia đình chồng mẹ mừng hết mức vì cuối cùng họ cũng sắp có cháu nội. Bà mẹ chồng ác nghiệt của mẹ đột nhiên biến thành một người chu đáo nhất mà con có thể hình dung. Bà ấy dứt khoát bắt mẹ chuyển về ngôi nhà lớn để người hầu kẻ hạ có thể chăm sóc cho mẹ. Mẹ cảm thấy nhẹ người, như thể mẹ được cứu khỏi địa ngục. Mặc dù mẹ thật sự không cần nhưng bà ấy ép mẹ phải ở trên giường hầu hết thời gian và bảo mẹ uống những loại thuốc truyền thống suốt ngày để tăng cường sức khỏe cho đứa bé. Mẹ phải uống ba loại nhân sâm mỗi ngày, và ăn gà hầm. Mẹ tin đấy là lý do con là một đứa trẻ khỏe mạnh, Rachel-con chẳng bao giờ ốm đau như những đứa bé khác. Không bị viêm tai, không sốt cao, chẳng bị sao cả. Thời đó, ở Hạ Môn chưa có máy siêu âm, nên mẹ chồng của mẹ mời một thầy bói nổi tiếng đến và người này bảo rằng mẹ sẽ sinh con trai, và rằng cậu bé sẽ thành một chính trị gia lớn. Điều này khiến gia đình chồng mẹ càng phấn khởi. Họ thuê hẳn một cô bảo mẫu riêng để chăm sóc mẹ, một cô gái có mắt to và hai mí tự nhiên, vì mẹ chồng của mẹ tin rằng nếu mẹ nhìn cô gái đó mỗi ngày, thì con của mẹ sẽ sinh ra với hai mí và mắt to. Đó là những gì các bà mẹ ở Trung Quốc thời đó muốn – con cái có mắt to kiểu phương Tây. Họ sơn phòng màu xanh dương sáng và chất đầy đồ dùng, quần áo và đồ chơi dành cho bé trai. Nào là máy bay, tàu hỏa và đồ chơi quân nhân, – đời mẹ chưa bao giờ thấy nhiều đồ chơi như vậy.

– Một đêm, mẹ vỡ ối và chuyển dạ. Họ vội vàng đưa mẹ vào bệnh viện, và con được sinh ra vài giờ sau. Đó là một ca sinh dễ dàng, – mẹ vẫn luôn kể với con vậy, – và mới đầu mẹ rất lo họ thấy rằng con chẳng hề giống con trai họ, nhưng hóa ra lại là điều ít lo ngại nhất của mẹ. Con là gái, và gia đình chồng mẹ cực kỳ sốc. Họ phát điên với vị thầy bói, nhưng càng điên với mẹ. Mẹ đã làm họ thất vọng. Mẹ đã không làm tròn nghĩa vụ của mình. Fang Min cũng cực kỳ chán nản, và nếu mẹ đang không sống chung trong gia đình chồng thì chắc ông ta đã đánh mẹ thừa sống thiếu chết. Bấy giờ, vì chính sách một con của Trung Quốc, mọi cặp vợ chồng đều bị cấm sinh con thứ hai. Theo luật, mẹ không thể có con nữa, nhưng nhà chồng mẹ rất thèm khát con trai, một đứa cháu nối dõi tông đường. Nếu mẹ sống ở nông thôn

thì họ có thể vứt bỏ hoặc dìm chết đứa bé gái – đừng tỏ ra sốc vậy, Rachel, chuyện đó xảy ra thường xuyên – nhưng mẹ sống ở Hạ Môn và nhà Zhou là một gia đình vai vế trong vùng. Người ta đã biết mẹ sinh một bé gái, và sẽ rất mang tiếng nếu họ vứt bỏ con. Tuy nhiên, có một lỗ hổng trong quy định chính sách một con: nếu đứa trẻ bị tàn tật, sẽ được phép sinh thêm đứa nữa.

Mẹ không biết quy định này, nhưng ngay cả trước khi từ viện về nhà, những người bên nhà chồng độc ác của mẹ đã lên một kế hoạch. Bà mẹ chồng quyết định cách tốt nhất là đổ a xít vào mắt con.

– CÁI GIIIỈ Ạ? – Rachel kêu lên.

Bà Kerry nuốt khan, rồi tiếp tục. – Phải, họ muốn làm con mù một mắt, và nếu họ làm việc này khi con mới sinh, nguyên nhân mù có thể giống như một khuyết tật bẩm sinh.

– Chúa ơi! – Rachel đưa tay bưng miệng hãi hùng.

– Vì thế bà ta bắt đầu vạch ra một âm mưu cùng một số thầy tớ già, những người rất trung thành với bà ta. Nhưng cô bảo mẫu họ thuê chăm sóc lúc mẹ mang thai không như vậy. Bọn mẹ đã trở thành bạn bè, và khi cô ấy phát hiện ra kế hoạch của họ, cô ấy đã cho mẹ biết ngay trong ngày mẹ từ viện về nhà cùng con. Mẹ rất sốc, – mẹ không tin nổi có người lại nghĩ đến việc làm hại con theo cách này, lại càng không tin đó là ác mưu từ người được coi là ông bà nội của con! Dù mẹ rất tức giận và vẫn còn yếu sau khi sinh, mẹ quyết định rằng không ai được phép làm mù mắt con, không ai được phép làm hại con. Con là cô bé xinh đẹp của mẹ, đứa con của người đã cứu mẹ. Người mẹ thực sự yêu thương.

– Cho nên vài ngày sau, giữa bữa ăn trưa, mẹ xin phép đi vệ sinh. Mẹ theo hành lang đi xuống nhà dưới nhà, nằm bên kia là khu ở của người hầu, nơi con được đặt nằm trong cũi lúc gia đình ăn trưa. Những người hầu đều đang ăn trưa trong bếp, cho nên mẹ đi vào phòng họ, ẵm con lên tay, và đi thẳng ra cửa sau. Mẹ cứ đi cho tới khi đến trạm xe buýt, và mẹ bắt chuyến xe tiếp

theo. Mẹ không biết bất kỳ tuyến xe buýt nào hay gì cả-mẹ chỉ muốn tránh càng xa cái nhà họ Zhou đó càng tốt. Khi mẹ nghĩ mình đã đi đủ xa, mẹ xuống xe và tìm điện thoại gọi cho Kao Wei. Mẹ nói với ông ấy rằng mẹ vừa sinh một đứa con và đang bỏ trốn khỏi gia đình chồng mình, và ông ấy đã tới cứu ngay lập tức. Ông ấy thuê một chiếc taxi – thời đó thuê một chiếc taxi rất đắt tiền, nhưng ông ấy đã thu xếp được, – và đến đón mẹ.

– Suốt thời gian đó, ông ấy đã nghĩ kế hoạch để đưa mẹ đi khỏi Hạ Môn. Ông ấy biết gia đình chồng mẹ sẽ báo cảnh sát ngay khi họ phát hiện mất đứa bé, và cảnh sát chắc chắn sẽ tìm kiếm một phụ nữ và đứa con của cô ta. Cho nên ông ấy dứt khoát đi cùng mẹ để có thể vờ làm vợ chồng. Bọn mẹ mua hai vé trên chuyến tàu hỏa lúc sáu giờ, là chuyến tàu đông nhất, và bọn mẹ ngồi ở toa đông nhất, cố gắng lẫn vào với mọi gia đình khác. Thật may là không có cảnh sát lên tàu. Kao Wei đưa mẹ đi về tận quê, ở tỉnh Quảng Đông, bảo đảm rằng mẹ an toàn ở nhà ông bà ngoại rồi mới ra đi. Ông ấy là người như vậy. Mẹ sẽ luôn mừng rằng người cha thật sự của con là người đã cứu chúng ta, và rằng ít nhất ông ấy đã có cơ hội dành vài ngày bên con.

– Nhưng ông ấy không bán khoản khi rời bỏ con sao? – Rachel hỏi, mắt nàng ầng ậng nước.

– Ông ấy không biết con là con ông ấy, Rachel.

Rachel nhìn mẹ ngỡ ngàng.

– Sao mẹ không nói với ông ấy?

Bà Kerry thở dài.

– Kao Wei đã quá phiền toái với những vấn đề của mẹ rồi, – những vấn đề của vợ một người đàn ông khác. Mẹ không muốn thêm gánh nặng cho ông ấy với chuyện con là con ông ấy. Mẹ biết ông ấy là người sẽ muốn làm những việc đàng hoàng, rằng ông ấy muốn chăm sóc mẹ con ta. Nhưng ông ấy còn cả một tương lai tươi sáng phía trước. Ông ấy thông minh và đang rất

thuận lợi ở trường trong lĩnh vực khoa học. Mẹ biết ông ấy sẽ vào đại học, và mẹ không muốn phá hủy tương lai của ông ấy.

– Mẹ không nghĩ ông ấy nghi ngờ ông ấy là bố của con sao?

– Mẹ không nghĩ vậy. Hãy nhớ, ông ấy chỉ mới mười tám, và mẹ nghĩ ở tuổi đó, chuyện làm bố là điều một chàng trai ít nghĩ đến nhất. Và thêm nữa, giờ mẹ là một tội phạm, một kẻ bắt cóc. Cho nên Kao Wei lo việc bọn mẹ bị bắt hơn bất kỳ việc gì khác. Người chồng đáng sợ của mẹ cùng gia đình chồng mẹ mượn tình thế này để đổ mọi tội cho mẹ và bêu tên mẹ lên mọi tờ báo. Mẹ không nghĩ họ thật sự quan tâm đến con, – họ rất mừng là đứa bé gái đã ra khỏi cuộc sống của họ, – nhưng họ muốn trừng phạt mẹ. Thường cảnh sát không can dự vào những vấn đề gia đình như thế này, nhưng ông chú chính trị gia của Fang Min gây sức ép với cảnh sát, và họ đến tìm mẹ ở làng ông bà ngoại.

– Thế chuyện gì đã xảy ra?

– Chà, họ quản thúc ông bà ngoại tội nghiệp tại nhà và bắt thăm vấn hàng tuần liên. Trong khi ấy, mẹ đang lẩn trốn. Ông bà ngoại con gửi mẹ tới một người em họ xa ở Thâm Quyển, một người họ Chu, và qua bà ấy, mẹ có cơ hội mang con tới Mỹ. Một người em họ Chu ở California nghe nói về tình thế của mẹ, – chính là chú Walt của con đó, – và chú ấy đề nghị chu cấp cho chúng ta tới Mỹ. Chú ấy là người đã chi tiền cho chúng ta, và đó là lý do mẹ đổi họ của con và của mẹ sang họ Chu.

– Thế còn chuyện gì xảy ra với ông bà ngoại? Ông bà thật sự của con ấy? Họ vẫn ở Quảng Đông chứ? – Rachel lo lắng hỏi, không chắc nằng có muốn biết câu trả lời không.

– Không, cả hai người đều mất khá sớm, – chỉ ngoài sáu mươi. Nhà Zhou dùng ảnh hưởng của họ để hủy hoại sự nghiệp của ông ngoại con, và hủy hoại cả sức khỏe của ông, theo những gì mẹ biết. Mẹ không bao giờ được gặp lại ông bà, vì mẹ không dám trở lại Trung Quốc hay tìm cách liên hệ với

họ. Nếu con bay về Trung Quốc sáng nay để gặp Zhou Fang Min, mẹ sẽ không dám theo con. Đó là lý do khi Nick phát hiện kế hoạch đi Trung Quốc của con và nói với mẹ, mẹ phải bay thẳng tới Singapore.

– Vậy chuyện gì đã xảy ra với Kao Wei?

Gương mặt bà Kerry sầm lại. – Mẹ không biết chút nào về Kao Wei. Những năm đầu tiên, mẹ gửi thư và bưu thiếp cho ông ấy từ Mỹ thường xuyên nhất có thể, từ mọi thành phố chúng ta sống. Mẹ luôn dùng tên bí mật mà bọn mẹ đã cùng nghĩ ra, nhưng mẹ không bao giờ nhận được một hồi âm. Mẹ không biết liệu những lá thư của mẹ có đến được tay ông ấy không.

– Mẹ không tìm ông ấy ư? – Rachel hỏi, giọng nàng run run vì xúc động.

– Mẹ đã cố gắng hết mức để không quay lại, con gái ạ. Khi mẹ lên chiếc máy bay đó cùng con sang Mỹ, mẹ biết mẹ phải để quá khứ của mình lại sau lưng.

Rachel quay nhìn ra cửa sổ, ngực nàng thổn thức không kiểm soát nổi. Bà Kerry đứng lên khỏi ghế và chậm rãi đi về phía Rachel. Bà đưa một bàn tay đặt lên vai con gái, nhưng bà chưa kịp làm vậy thì Rachel đã bật dậy và ôm chầm lấy mẹ. – Ôi mẹ, – Rachel kêu lên, – con rất xin lỗi. Rất xin lỗi vì mọi chuyện... vì tất cả những điều ghê tởm con đã nói với mẹ trên điện thoại.

– Mẹ hiểu mà, Rachel.

– Con không bao giờ biết... con không bao giờ có thể hình dung được những gì mẹ đã buộc phải vượt qua.

Bà Kerry trùi mẩn nhìn con gái, nước mắt dàn trên má. – Mẹ xin lỗi đã không nói với con sự thật. Mẹ không bao giờ muốn những sai lầm của mình trở thành gánh nặng với con.

– Ôi Mẹ. – Rachel thổn thức, càng ôm mẹ chặt hơn.

\*

Mặt trời đang lặn bên trên Bukit Timah lúc Rachel bước ra vườn, tay trong tay cùng mẹ. Chậm rãi đi tới phía quầy bar bên bể bơi, họ đi vòng cả quãng đường dài quanh bể để bà Kerry có thể ngắm tất cả những bức tượng vàng.

– Xem ra mẹ và con gái đã hòa giải rồi thì phải? – Peik Lin nói với Nick.

– Chắc chắn vậy rồi. Tôi không thấy có vết máu hay quần áo rách.

– Tốt hơn là đừng có vậy. Rachel đang mặc đồ Lanvin đấy. Tiêu tốn của em khoảng bảy K.

– Chà, tôi mừng là tôi không phải người duy nhất có lỗi tiêu hoang với cô ấy. Cô ấy không thể đổ hết cho tôi được nữa. – Nick nói.

– Để em nói anh biết một bí mật nha, Nick. Cho dù một cô gái có phản đối đến đâu thì anh cũng không bao giờ sai lầm khi mua váy hàng hiệu hay một đôi giày tặng cho cô ấy.

– Tôi sẽ cố gắng nhớ điều đó. – Nick mỉm cười. – Chà, tôi nghĩ tốt hơn tôi nên đi.

– Ồ, thôi nào, Nick. Em chắc Rachel muốn gặp anh. Và chẳng phải anh đang rất muốn biết họ đã nói gì suốt thời gian vừa rồi à?

Rachel và mẹ nàng tiến lại quầy bar.

– Peik Lin, trông cháu thật đáng yêu khi đứng sau quầy bar đấy! Cháu làm cho cô một suất Singapore Sling được chứ? – Bà Kerry đề nghị.

Peik Lin mỉm cười hơi bối rối.

– Ừm, cháu không biết làm thứ đó, – thực tế là cháu chưa bao giờ thử.



– Cái gì? Đó không phải là đồ uống phổ biến nhất ở đây à? – Bà Kerry ngạc nhiên hỏi.

– Chà, cháu đoán nếu cô là du khách.

– Cô là du khách mà!

– Ô, vậy thì, thưa cô Chu, sao cô không để cháu đưa cô đi tìm Singapore Sling?

– Được rồi, sao lại không nhỉ? – Bà Kerry phấn khởi nói. Bà đặt một tay lên vai Nick. – Cháu đi cùng chứ, Nick?

– Ừm, cháu không biết, thưa cô Chu... – Nick nói, lo lắng nhìn Rachel.

Rachel ngập ngừng một lát rồi mới đáp. – Đi nào, tất cả chúng ta cùng đi.

Gương mặt Nick tươi hẳn lên. – Thật chứ? Anh biết một chỗ rất hay chúng ta có thể đến.

Chẳng mấy chốc cả bốn người đã lên xe của Nick, tiến đến tòa kiến trúc đặc trưng nhất của đảo quốc. – Oa, một tòa nhà ấn tượng thật! – Bà Kerry Chu nói, kinh ngạc ngước nhìn ba ngọn tháp cao vút, đỉnh nối liền với nhau nhờ thứ giống như một công viên khổng lồ.

– Chúng ta sẽ đến đó. Trên đỉnh là công viên nhân tạo cao nhất thế giới, – cách mặt đất năm mươi bảy tầng. – Nick nói.

– Anh không định đưa chúng ta lên SkyBar ở Marina Bay Sands đấy chứ? – Peik Lin nhăn nhó.

– Tại sao lại không? – Nick hỏi.

– Em nghĩ chúng ta nên tới Khách sạn Raffles, nơi sáng chế ra món Singapore Sling.

– Raffles quá nhiều du khách.

– Đây thì không ư? Anh sẽ thấy, sẽ chỉ toàn dân đại lục và du khách châu Âu trên đó.

– Tin tôi đi, người pha chế rượu ở đó rất tuyệt. – Nick tuyên bố.

Mười phút sau, cả bốn người đã ngồi trong một chiếc lều trắng rất đẹp ở chính giữa khu sân trời hai mẫu rưỡi chênh vênh trong mây. Tiếng nhạc Samba ngập tràn không gian, và cách đó vài bước chân, một cái bể bơi vô cực rất rộng chạy hết chiều dài công viên.

– Hoan hô Nick! – Mẹ Rachel tuyên bố. – Cảm ơn cháu đã đưa chúng ta tới đây.

– Cháu vui vì cô thấy thích nơi này, cô Chu. – Nick nói, nhìn mấy người phụ nữ.

– Chà, em phải thừa nhận, món Singapore Sling này ngon hơn em hình dung đấy. – Peik Lin nói, uống thêm một hộp nước lạnh đỏ như son.

– Vậy là lần sau cô sẽ không phải phiền một vị du khách nào đó ngồi cạnh cô gọi một ly chứ? – Nick nháy mắt nói.

– Còn tùy thuộc họ ăn mặc thế nào. – Peik Lin đáp trả.

Họ ngồi tận hưởng khung cảnh một lúc. Bên kia vịnh, sắc xanh đang lan dần, và những tòa nhà chọc trời viền quanh bến thuyền dường như lấp lánh trong không khí êm dịu. Nick quay sang Rachel, mắt anh tìm mắt nàng. Nàng không hề nói lấy một lời kể từ lúc họ rời nhà Peik Lin. Mắt họ gặp nhau một thoáng rất nhanh rồi Rachel quay đi.

Nick rời khỏi chiếc ghế quây bar, bước vài bước về phía bể bơi vô cực. Anh thả bộ dọc mép nước, cái bóng rõ nét in lên nền trời đang thẫm dần, mấy người phụ nữ im lặng nhìn anh.

– Cậu ấy là người tốt, Nick ấy. – Bà Kerry nói với con gái.

– Con biết. – Rachel nói khẽ.

– Mẹ mừng là cậu ấy đã đến gặp mẹ. – Bà Kerry nói.

– Đến gặp mẹ ư? – Rachel hỏi lại.

– Dĩ nhiên. Cậu ấy đến cửa nhà mẹ ở Cupertino hai ngày trước.

Rachel trân trối nhìn mẹ, mắt nàng mở to sững sốt. Rồi nàng nhảy khỏi ghế và chạy vòng về phía Nick. Anh quay lại đối diện với nàng vừa hay nàng tới gần. Rachel chậm bước lại, quay nhìn hai người bơi đang bơi vài vòng quanh bể.

– Máy người kia trông như có thể rơi khỏi đường chân trời ấy. – Nàng nói.

– Đúng vậy nhỉ?

Rachel thở nhẹ. – Cảm ơn anh đã đưa mẹ em đến đây.

– Có gì đâu, – mẹ cần uống đồ ngon.

– Ý em là tới Singapore ấy.

– Ồ, đó là việc tối thiểu anh có thể làm mà.

Rachel trù mển nhìn Nick. – Em không tin được là anh đã làm việc này. Em không tin được là anh đã đi nửa vòng trái đất và quay lại vì em chỉ trong hai ngày. Điều gì ám ảnh anh phải làm một việc điên rồ như vậy chứ?

Nick nở nụ cười tươi đã thành thương hiệu của anh. – Ờ thì, em có thể cảm ơn một con chim nhỏ.

– Một con chim nhỏ?

– Phải, một con giẻ cùi cánh chả nhỏ bé rất ghét Damien Hirst.

Ở quầy bar, bà Kerry đang nhấm nháp miếng dưa từ ly cocktail thứ ba của mình thì Peik Lin phấn khởi thì ào:

– Cô Chu, đừng quay lại nhìn, nhưng cháu thấy anh Nick đang hôn Rachel đấy!

Bà Kerry vui sướng xoay ghế và thở dài. – Ai dà, lãng mạn quá!

– Alamak, đừng nhìn! Cháu đã bảo cô đừng nhìn mà! – Peik Lin trách.

Khi Nick và Rachel quay lại, bà Kerry nhìn kỹ Nick từ đầu đến chân một lúc và kéo kéo chiếc áo lanh nhàu nhĩ của anh.

– Ai dà, cháu sụt cân nhiều quá. Má cháu hôm lại rồi. Để cô vỗ béo cháu một chút. Chúng ta có thể đến một khu chợ ẩm thực ngoài trời nào đó mà Singapore rất nổi tiếng không? Cô muốn ăn cả trăm xiên satay (thịt xiên que nướng) trong thời gian ở đây.

– Được ạ, tất cả chúng ta cùng tới chợ ẩm thực khu người Hoa trên Phố Smith nhé. – Nick tươi tỉnh.

– Alamak, anh Nick, Phố Smith rất đông vào tối thứ sáu, và chẳng bao giờ có chỗ để ngồi đâu. – Peik Lin kêu. – Sao chúng ta không đến Vịnh Gluttons chứ?

– Tôi biết cô sẽ gợi ý chỗ đó mà. Tất cả đám công chúa các cô đều khoái đến đó!

– Không, không, em chỉ chợt nghĩ họ có món satay nhất hạng thôi. – Peik Lin chống chế.

– Vớ vẩn! Satay chỗ nào tôi đến cũng như nhau cả. Tôi nghĩ mẹ Rachel sẽ thấy Phố Smith nhiều màu sắc và đáng tin cậy hơn. – Nick lập luận.

– Đáng tin cậy, lah! Nếu anh thật sự muốn đáng tin cậy... – Peik Lin nói.

Rachel liếc nhìn mẹ nàng. – Cứ để họ tranh cãi mẹ ạ, mẹ con mình chỉ việc ngồi ăn thôi.

– Nhưng tại sao họ lại tranh cãi nhiều về việc này thế? – Bà Kerry ngạc nhiên hỏi.

Rachel đảo mắt và mỉm cười. – Mặc kệ họ, mẹ. Mặc kệ họ. Bọn họ lúc nào chẳng vậy.

# LỜI CẢM ƠN

Bằng nhiều cách tuyệt vời và riêng biệt, các bạn đã rất hữu ích giúp tôi hiện thực hóa cuốn sách này. Tôi mãi mãi biết ơn:

Deb Aaronson

Carol Brewer

Linda Casto

Deborah Davis

David Elliott

John Fontana

Simone Gers

Aaron Goldberg

Lara Harris

Philip Hu

Jenny Jackson

Jennifer Jenkins

Michael Korda

Mary Kwan

Jack Lee

Joanne Lim

Alexandra

Machinist

Pia Massie

Robin Mina

David Sangalli

Lief Anne Stiles

Rosemary Yeap

Jackie Zirkman

# VỀ TÁC GIẢ

Kevin Kwan sinh ra và lớn lên tại Singapore. Hiện ông sống ở Manhattan.

Siêu giàu (Crazy Rich Asians) là tiểu thuyết đầu tay của ông.

Tìm hiểu về Kevin Kwan tại [www.kevinkwanbooks.com](http://www.kevinkwanbooks.com).



# Table of Contents

MỞ ĐẦU: ANH EM HỌ

PHẦN MỘT

Một: Nicholas Young và Rachel Chu

Hai: Eleanor Young

Ba: Rachel Chu

Bốn: Nicholas Young

Năm: Astrid Leong

Sáu: Nhà Cheng

Bảy: Eleanor

Tám: Rachel

Chín: Astrid

Mười: Edison Cheng

Mười một: Rachel

Mười hai: Nhà Leong

Mười ba: Philip và Eleanor Young

Mười bốn: Rachel và Nicholas

Mười lăm: Astrid

Mười sáu: Nhà Goh

Mười bảy: Nicholas và Colin

Mười tám: Rachel và Peik Lin

PHẦN HAI

Một: Astrid

Hai: Rachel và Nick

Ba: Peik Lin

Bốn: Rachel và Nick

Năm: Astrid và Michael

Sáu: Nick và Rachel

Sáu: Eleanor

Tám: Rachel

Chín: Nick

Mười: Eddie, Fiona, và con cái

Mười một: Rachel

Mười hai: Eleanor

Mười ba: Rachel

Mười bốn: Astrid và Michael

Mười lăm: Nick

Mười sáu: Bác sĩ Gu

Mười bảy: Rachel

Mười tám: Nhà Young

PHẦN BA

Một: Công viên Tyersall

Hai: 11 Đường Nassim

Ba: Tiệm Patric

Bốn: Nhà thờ Hội Giám lý thứ nhất

Năm: Công viên Fort Canning

Sáu: Công viên Tyersall

Bảy: Đường Pasir Panjang

Tám: Pulau Samsara

Chín: 99 Đường Conduit

Mười: Công viên Tyersall

Mười một: Khu tư gia số Một Cairnhill

Mười hai: Tòa tháp Gió hú

Mười ba: Cao nguyên Cameron

Mười bốn: 64 Phố Pak Tin

Mười lăm: Villa d'Oro

Mười sáu: Sentosa Cove

Mười bảy: Vịnh Repulse

Mười tám: Villa d'Oro

Mười chín: Nhà Star Trek

Hai mươi: Villa d'Oro

Lời cảm ơn

[Về tác giả](#)